

ISSN 0868 - 2534

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

TẬP B

**QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN**

12 - 2021

405

HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CÔNG BÁO
SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP
TẬP B

QUYỂN 1: SÁNG CHẾ; GIẢI PHÁP HỮU ÍCH;
THIẾT KẾ BỐ TRÍ MẠCH TÍCH HỢP BÁN DẪN

12-2021

405

HÀ NỘI

MỤC LỤC

	Trang
<u>PHẦN I:</u> Sáng chế được cấp Bằng độc quyền	7
<u>PHẦN II:</u> Giải pháp hữu ích được cấp Bằng độc quyền	383
<u>PHẦN III:</u> Sửa đổi, duy trì, cấp lại, chấm dứt, huỷ bỏ hiệu lực văn bằng bảo hộ, quyết định giải quyết khiếu nại	413
<u>PHẦN IV:</u> Chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp	900
<u>PHẦN V:</u> Thông tin về dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	906
<u>PHẦN VI:</u> Đính chính	920
<u>PHẦN VII:</u> Bảng phân loại quốc tế về sáng chế (IPC) phiên bản 2022.01	921

CONTENTS

<u>PART I:</u> Invention Patents	7
<u>PART II:</u> Utility Solution Patents	383
<u>PART III:</u> Amendment, Maintenance, Duplication, Termination, Cancellation of Protection Titles	413
<u>PART IV:</u> Transfer of Industrial Property Rights	900
<u>PART V:</u> Information on the industrial property representation service	906
<u>PART VI:</u> Correction	920
<u>PART VII:</u> International Patent Classification (IPC) 2022.01	921

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỂN 1 (12.2021)

MÃ SỐ HAI CHỮ CÁI THỂ HIỆN TÊN NƯỚC VÀ CÁC THỰC THỂ KHÁC TRONG CÁC TƯ LIỆU SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP THEO TIÊU CHUẨN ST3 CỦA WIPO

AE	United Arab Emirates	CN	China	HK	Hong Kong
AF	Afganistan	CO	Colombia	HN	Honduras
AG	Antihua and Barbuda	CR	Costa Rica	HR	Croatia
AI	Anguilla	CU	Cuba	HT	Haiti
AL	Albania	CV	Cape Verde	HU	Hungary
AN	Netherlands Antilles	CY	Cyprus	ID	Indonesia
AO	Angola	CZ	Czech Republic	IE	Ireland
AR	Argentina	DE	Germany	IL	Israel
AT	Austria	DJ	Djibouti	IN	India
AU	Australia	DK	Denmark	IQ	Iraq
AW	Aruba	DM	Dominica	IR	Iran (Islamic Republic of)
BB	Barbados	DO	Dominican Republic	IS	Iceland
BD	Bangladesh	DZ	Algeria	IT	Italy
BE	Belgium	EC	Ecuador	JM	Jamaica
BF	Burkina Faso	EE	Estonia	JO	Jordan
BG	Bulgaria	EG	Egypt	JP	Japan
BH	Bahrain	ES	Spain	KE	Kenya
BI	Burundi	ET	Ethiopia	KH	Cambodia
BJ	Benin	FI	Finland	KI	Kiribati
BM	Bermuda	FJ	Fiji	KM	Comoros
BN	Brunei Darussalam	FK	Falkand Islands (Malvinas)	KN	Saint Kitts and Nevis
BO	Bolivia	FR	France	KP	Democratic People's Republic of Korea
BR	Brazil	GA	Gabon	KR	Republic of Korea
BS	Bahamas	GB	United Kingdom	KW	Kuwait
BT	Bhutan	GD	Grenada	KY	Cayman Islands
BW	Botswana	GE	Georgia	KZ	Kazakhstan
BY	Belarus	GH	Ghana	LA	Laos
BZ	Belize	GI	Gibraltar	LB	Lebanon
CA	Canada	GM	Gambia	LC	Saint Lucia
CF	Central African Republic	GN	Guinea	LI	Liechtenstein
CG	Congo	GQ	Equatorial Guinea	LK	SriLanka
CH	Switzerland	GR	Greece	LR	Liberia
CI	Côte d'Ivoire	GT	Guatemala	LS	Lesotho
CL	Chile	GW	Guinea-Bissau	LT	Lithuania
CM	Cameroon	GY	Guyana	TC	Turk and Caicos Islands
LU	Luxembourg	PA	Panama	TD	Chad
LV	Latvia	PE	Peru	TG	Togo
LY	Lybya	PG	Papua New Guinea	TH	Thailand
MA	Morocco	PH	Philippines	TN	Tunisia
MC	Monaco	PK	Pakistan	TO	Tonga
MD	Republic of Moldova	PL	Poland	TR	Turkey

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỂN 1 (12.2021)

MG	Madagascar	PT	Portugal	TT	Trinidad and Tobago
ML	Mali	PY	Paraguay	TV	Tuvalu
MM	Myanmar	QA	Qatar	TW	Taiwan, Province of China
MN	Mongolia	RO	Rumania	TZ	United Republic of Tanzania
MO	Macau	RU	Russian Federation	UA	Ukraine
MR	Mauritania	RW	Rwanda	UG	Uganda
MS	Montserrat	SA	Saudi Arabia	US	United States of America
MT	Malta	SB	Solomon Islands	UY	Uruguay
MU	Mauritius	SC	Seychelles	UZ	Uzbekistan
MV	Maldives	SD	Sudan	VA	Holy see
MW	Malawi	SE	Sweden	VC	Saint Vincent and the Grenadines
MX	Mexico	SG	Singapore	VE	Venezuela
MY	Malaysia	SH	Saint Helena	VG	Virgin Islands (British)
MZ	Mozambique	SL	Slovenia	VN	Vietnam
NA	Namibia	SK	Slovakia	VU	Vanuatu
NE	Niger	SL	Sierra Leone	WS	Samoa
NG	Nigeria	SM	San Marino	YE	Yemen
NJ	Nicaragua	SN	Senegal	YU	Yugoslavia
NL	Netherlands	SO	Somalia	ZA	South Africa
NO	Norway	SR	Suriname	ZM	Zambia
NP	Nepal	ST	Sao Tome and Principe	ZR	Zaire
NR	Nauru	SV	El Sanvador	ZW	Zimbabwe
NZ	New Zealand	SY	Syria		
OM	Oman	SZ	Swaziland		

CÁC TỔ CHỨC QUỐC TẾ

AO	African Intellectual Property Organization (OAPI)
AP	African Regional Industrial Property Organization (ARIPO)
BX	Benelux Trademark Office and Benelux Designs Office
EP	European Patent Office (EPO)
IB, WO	International Bureau of the World Intellectual Property Organization (WIPO)

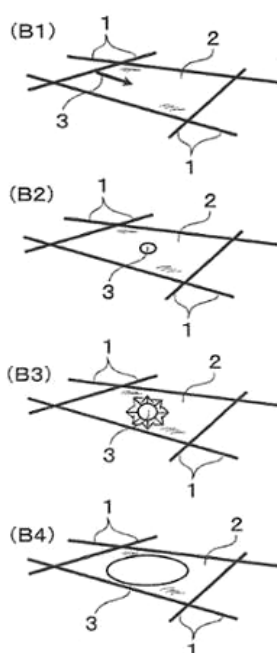
NHỮNG MÃ SỐ INID TRÍCH TỪ TIÊU CHUẨN ST9 CỦA TỔ CHỨC SỞ HỮU TRÍ TUỆ THẾ GIỚI (WIPO) ĐỂ NHẬN BIẾT CÁC DỮ LIỆU THƯ MỤC DÙNG CÔNG BỐ ĐƠN VÀ VĂN BẰNG BẢO HỘ SÁNG CHẾ, GIẢI PHÁP HỮU ÍCH

- (11) Số bằng / Số công bố đơn
- (15) Ngày cấp
- (21) Số đơn
- (22) Ngày nộp đơn
- (30) Số đơn ưu tiên, ngày nộp đơn ưu tiên, nước xuất xứ
- (43) Ngày công bố đơn
- (45) Ngày công bố Bằng độc quyền sáng chế / Bằng độc quyền giải pháp hữu ích
- (51) Phân loại sáng chế quốc tế
- (54) Tên sáng chế
- (57) Tóm tắt sáng chế
- (62) Số và ngày nộp đơn sớm hơn mà từ đó tài liệu SC/GPHI này được tách
- (67) Số đơn và ngày nộp đơn sáng chế mà đơn đó được chuyển thành đơn GPHI
- (71) Tên và địa chỉ của người nộp đơn
- (72) Tên của tác giả
- (73) Tên, địa chỉ của chủ bằng độc quyền Sáng chế / Bằng độc quyền GPHI
- (74) Tên của người đại diện SHCN
- (75) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn
- (76) Tên của tác giả đồng thời là người nộp đơn và người được cấp văn bằng bảo hộ
- (86) Ngày nộp đơn PCT, số đơn
- (87) Ngày công bố đơn PCT, số công bố

PHẦN I

SÁNG CHẾ ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

- (11) **1-0030236 B** (15) 25/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-11-27 00:00:00 356
 (21) 1-2017-02712 (85) 17/07/2017
 (22) 16/12/2015 (86) PCT/JP2015/085156 16/12/2015
 (30) 2014-255639 17/12/2014 JP (87) WO2016/098796 23/06/2016
 (51) *D06M 15/647; D06M 13/17; D06M 13/184; D06M 13/292; D06M 13/513; D06M 13/02; D06M 13/224*
 (73) **KAO CORPORATION (JP)**
 14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan
 (72) KABAYA, Yoshiaki (JP); TANEICHI, Shoichi (JP); YASUDA, Michio (JP); SANGAWA, Yuta (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
 (54) **CHẤT CHIA TÁCH MÀNG LÔNG, CHẾ PHẨM XỬ LÝ SỢI VÀ VẢI KHÔNG DỆT CHỨA CHẤT CHIA TÁCH MÀNG LÔNG NÀY, TẤM TRÊN CỦA VẬT DỤNG THẨM HÚT, VẬT DỤNG THẨM HÚT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẢI KHÔNG DỆT NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến chất chia tách màng lông có hệ số lan truyền 15 mN/m trở lên tới chất lông có sức căng bề mặt là 50 mN/m, và độ hòa tan trong nước là 0 g trở lên và 0,025 g trở xuống. Sáng chế cũng đề cập đến chế phẩm xử lý sợi và vải không dệt chứa chất chia tách màng lông này, tấm trên của vật dụng thấm hút, vật dụng thấm hút và phương pháp sản xuất vải không dệt này.



- (11) **1-0030237 B** (15) 25/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-10-25 00:00:00 367
(21) 1-2018-01756
(22) 24/04/2018
(30) 10-2017-0052971 25/04/2017 KR

(51) **G06F 1/16**

(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**

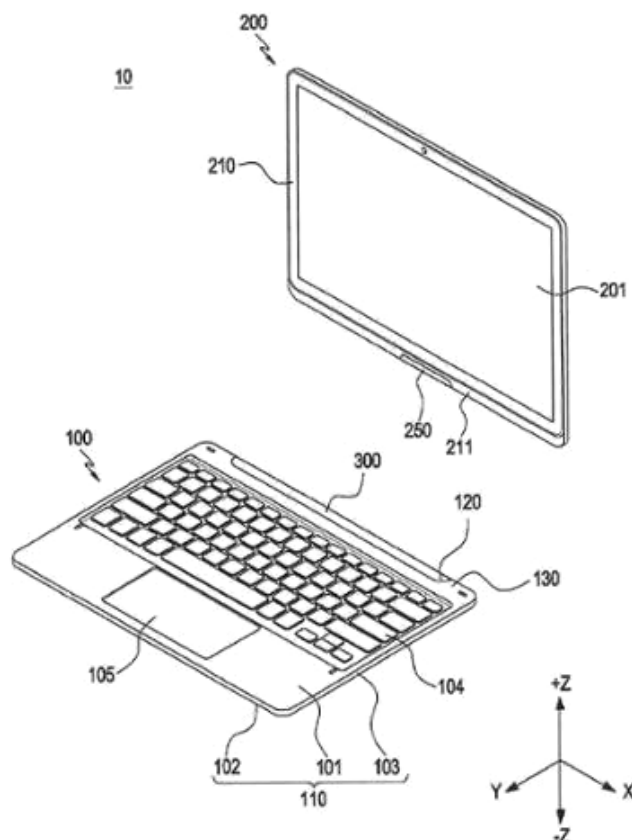
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea

(72) Hyun-Je CHO (KR)

(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)

(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ CÓ MÔĐUN KHỚP NỐI CÓ THỂ MỞ RA**

- (57) Sáng chế đề cập tới thiết bị điện tử (100) có môđun khớp nối (300) có thể mở ra. Thiết bị điện tử (100) này bao gồm vỏ (110) có bề mặt thứ nhất (101) hướng theo hướng thứ nhất (+Z) và bề mặt thứ hai (102) hướng theo hướng thứ hai (-Z) là hướng ngược với hướng thứ nhất (+Z), phần lõm (120) được tạo ra ở cạnh bên của bề mặt thứ nhất (101) và hõm ít nhất theo hướng thứ nhất (+Z), và môđun khớp nối (300) được bố trí trong phần lõm (120) của vỏ (110) và có ít nhất một chi tiết có thể mở ra bên ngoài phần lõm (120) để nối điện với một thiết bị điện tử bên ngoài (200). Thiết bị điện tử (100) có kết cấu khớp nối nằm bên trong phần lõm (120) được tạo ra ở một phía của nó để ngăn không cho hình dạng đường cắt được tạo ra ở mặt ngoài, nhờ đó đảm bảo thiết kế đơn giản và gọn gàng cùng với khả năng cầm nắm tốt hơn của thiết bị khi được cầm đi.



CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

- (11) **1-0030238 B** (15) 25/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2012-09-25 00:00:00 294
- (21) 1-2012-01879 (85) 29/06/2012
- (22) 29/11/2010 (86) PCT/EP2010/068429 29/11/2010
- (30) 0921075.8 01/12/2009 GB (87) WO2011/067212 09/06/2011
- (51) *A61K 31/138; A61P 11/08; A61P 11/06; A61K 31/439; A61K 45/06*
- (73) **GLAXO GROUP LIMITED (GB)**
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom
- (72) BAKER, Darrell (GB); BRUCE, Mark (GB); CRATER, Glenn (US); NOGA, Brian (US); THOMAS, Marian (GB); WIRE, Patrick (US)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **DUỢC PHẨM KẾT HỢP CHỨA CHẤT ĐỐI KHÁNG THỤ THỂ MUSCARINIC VÀ CHẤT CHỦ VẬN THỤ THỂ GÂY TIẾT ADRENALIN BETA 2 VÀ DỤNG CỤ XÔNG BỘT KHÔ CHỨA DUỢC PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm kết hợp chứa chất đối vận thụ thể axetylcholin muscarinic và chất chủ vận beta 2 được sử dụng bằng cách xông qua mũi hoặc miệng.

- | | | | |
|-------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030239 B | | (15) 25/10/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2015-06-25 00:00:00 | 327 |
| (21) 1-2015-00662 | | (85) 26/02/2015 | |
| (22) 16/07/2013 | | (86) PCT/GB2013/051899 | 16/07/2013 |
| (30) 61/677,277 | 30/07/2012 | US (87) WO2014/020310 | 06/02/2014 |

(51) **C03C 17/245; C23C 16/44**

(73) **PILKINGTON GROUP LIMITED (GB)**

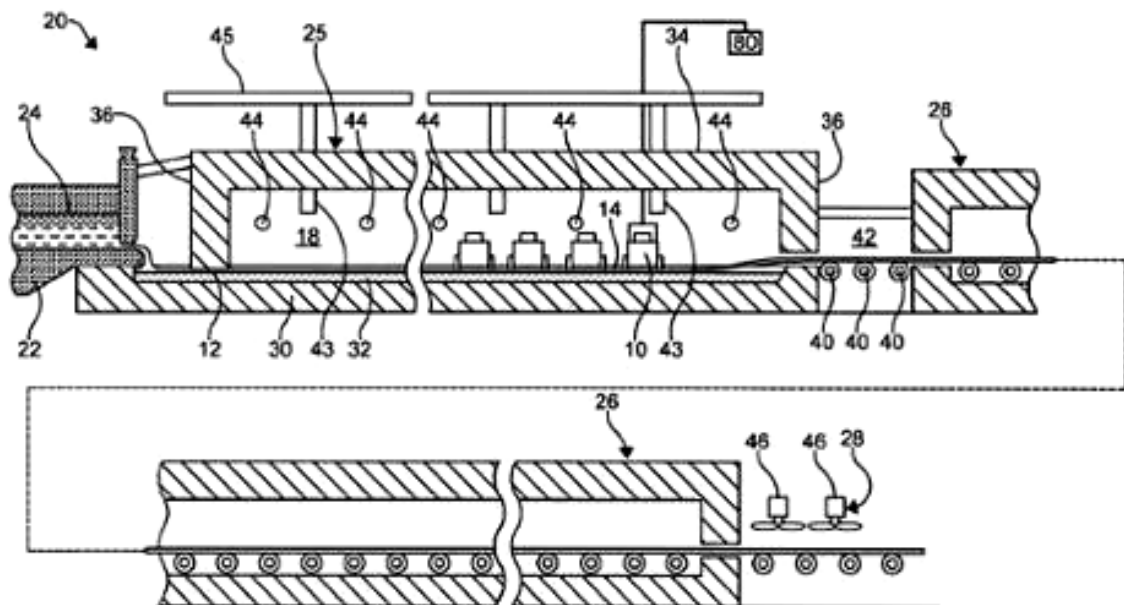
Prescot Road, St Helens, Merseyside, WA10 3TT (GB)

(72) RADTKE, Michael Martin (US); PHILLIPS, Steven Edward (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

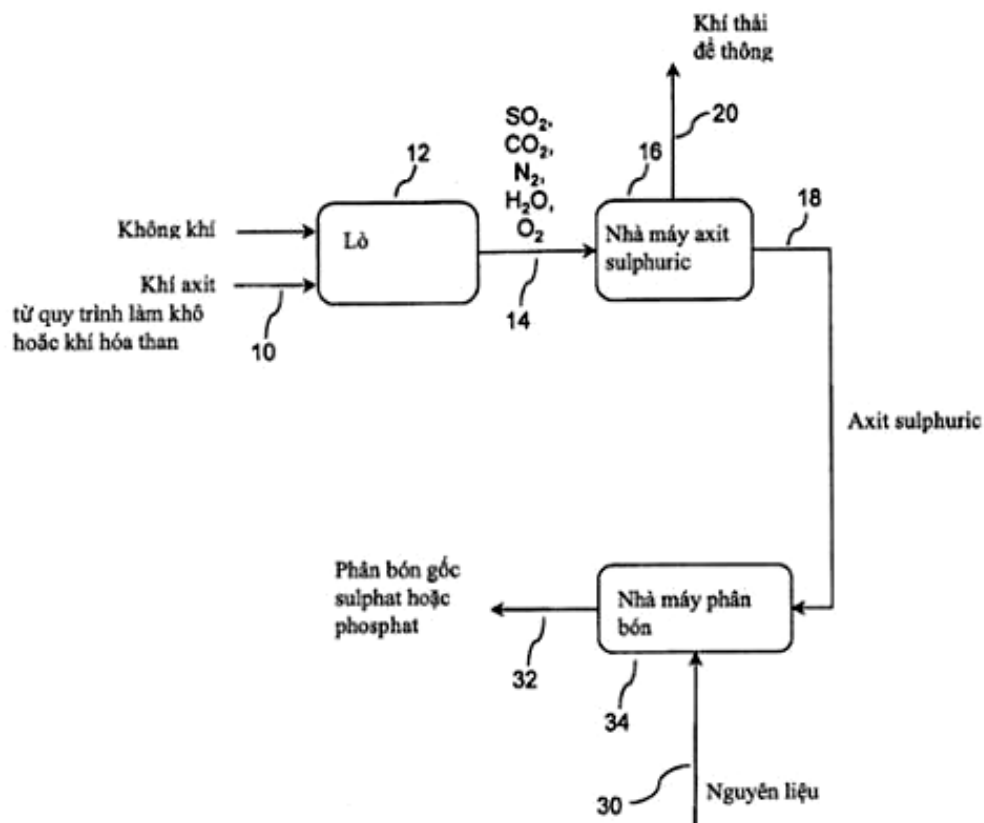
(54) **PHƯƠNG PHÁP LẮNG PHỦ LỚP PHỦ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG THIẾT BỊ PHỦ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp lắng phủ lớp phủ bằng cách sử dụng thiết bị phủ. Phương pháp lắng phủ lớp phủ này bao gồm các công đoạn: bố trí thiết bị phủ bên trên kính nền, và tạo ra lớp phủ trên bề mặt của kính nền trong khi dẫn hợp chất chứa flo vào thiết bị phủ. Hợp chất chứa flo ngăn chặn sự hình thành của lớp phủ trên một hoặc nhiều phần của thiết bị phủ.

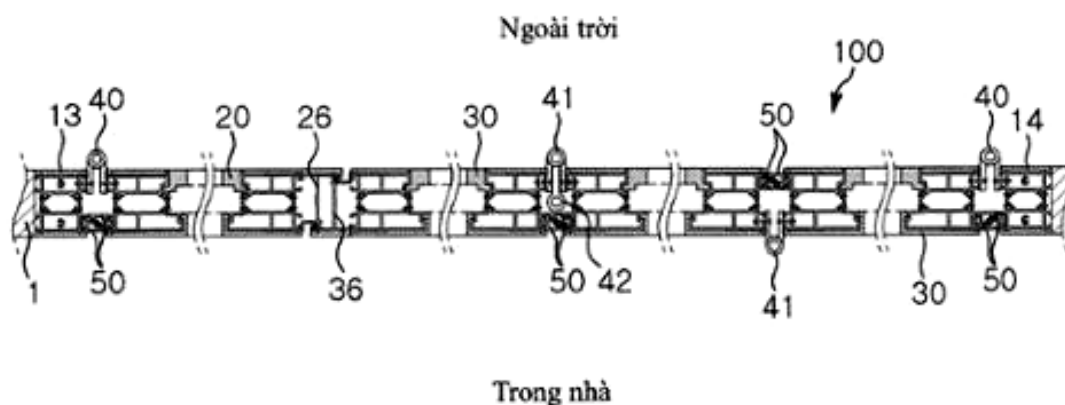


- (11) **1-0030240 B** (15) 25/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-03-25 00:00:00 312
 (21) 1-2013-03621 (85) 15/11/2013
 (22) 20/04/2012 (86) PCT/CA2012/000377 20/04/2012
 (30) 2,737,825 20/04/2011 CA (87) WO2012/142704 26/10/2012
 (51) **C05F 11/00; C05B 11/08; C05C 3/00; C10J 3/00; C05D 9/00; C01B 17/74; C05D 1/00**
 (73) **SULVARIS INC. (CA)**
 6443 - 2nd Street, S.E. Calgary, AB T2H 1J5, Canada
 (72) Satish IYER (CA); Rick KNOLL (CN); Eric PEDERSEN (CA)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT PHÂN BÓN GỐC SULFAT HOẶC PHOSPHAT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất phân bón gốc sulfat hoặc phosphat từ hydro sulfua. Phương pháp này bao gồm bước cấp dòng chứa khối lượng lớn hydro sulfua và không khí vào lò, trong đó dòng này được đốt để tạo ra dòng khí giàu lưu huỳnh đioxit. Dòng khí giàu lưu huỳnh đioxit sau đó được cấp vào bình phản ứng để tạo ra dòng axit sulfuric và dòng chất thải bao gồm cacbon đioxit, nitơ, oxy, các tạp chất vết và lượng nhỏ lưu huỳnh đioxit không phản ứng. Dòng axit sulfuric cuối cùng được chuyển hóa thành phân bón gốc sulfat hoặc phosphat. Sáng chế còn đề cập đến quy trình khí hóa than và sản xuất phân bón kết hợp.

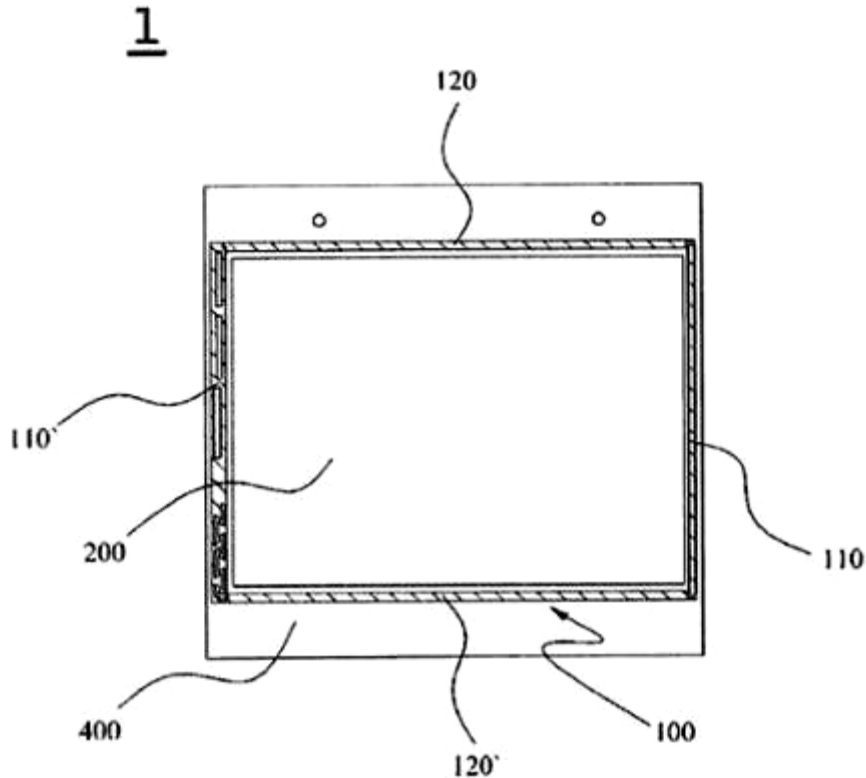


- (11) **1-0030241 B** (15) 25/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-04-25 00:00:00 373
 (21) 1-2018-00484
 (22) 01/02/2018
 (30) 10-2017-0124406 26/09/2017 KR
 (51) **E06B 3/48; E06B 3/267; E06B 7/22; E06B 3/263; E06B 3/36**
 (73) **1. JEON, BYEONG SEOB (KR)**
 #106-1001 (Jigok-dong, Jabongmaeul Sunny Valley) 274-22, Saeun-ro, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, REP. KOREA
2. DAEHUNG ENGINEERED WOOD CO., LTD. (KR)
 872-46, Chogeum-ro, Deoksan-myeon, Jincheon-gun, Chungcheongbuk-do, Republic of Korea 27851
 (72) JEON, Byeong seob (KR)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
(54) CỬA GẤP CÓ DẠNG CỬA SỔ COMPOSIT
 (57) Sáng chế đề cập đến cửa gấp có dạng cửa sổ composit, cửa gấp này bao gồm khung cửa (10) hình thành lối ra vào trên tường (1), cửa quay (20) được giữ có thể xoay bởi khung cửa (10), và nhiều cửa chuyển động (30) trượt trên khung cửa (10) để gập vào hoặc mở ra.



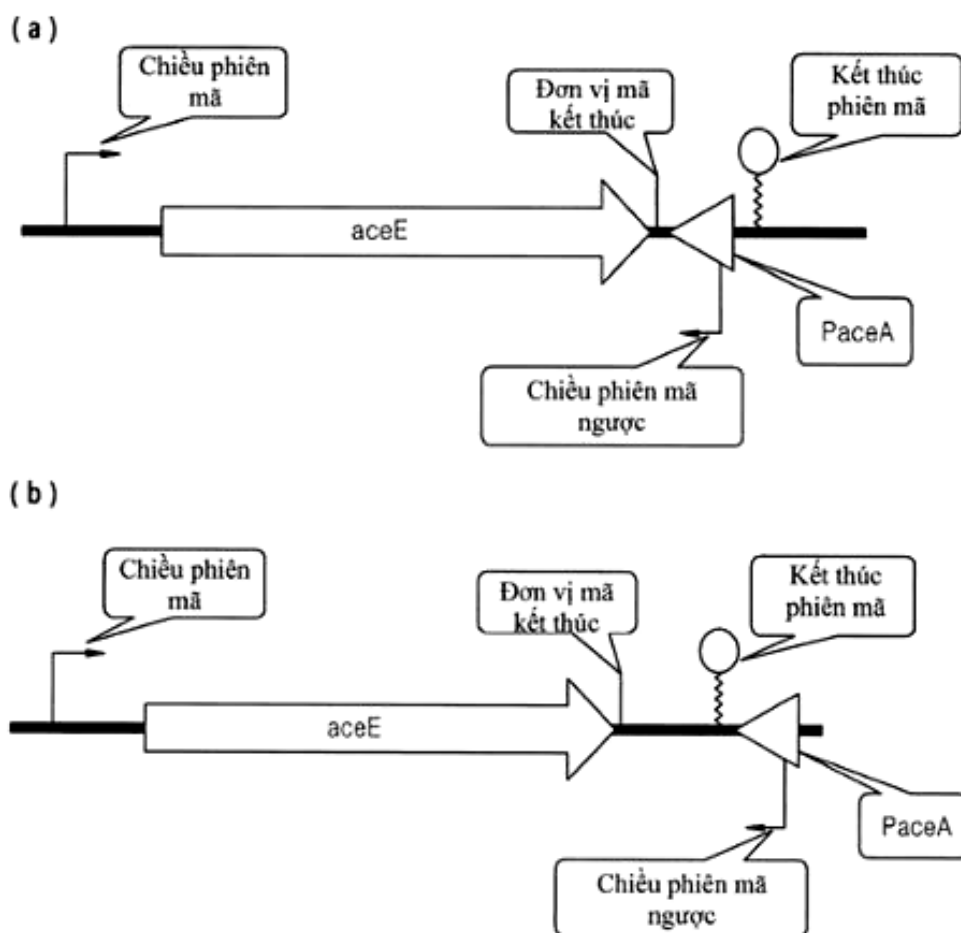
- (11) **1-0030242 B** (15) 25/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-02-27 00:00:00 347
(21) 1-2016-00259
(22) 20/01/2016
(30) 10-2015-0116182 18/08/2015 KR
(51) **B05D 1/28**
(73) **SE GYUNG HI TECH CO., LTD.** (KR)
(Gosaek-dong) 128, Saneop-ro 155beon-gil, Gwonseon-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16648, Republic of Korea
(72) Yeong Min, LEE (KR)
(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẤM PHIM HỢP NHẤT VỚI BĂNG KEO HẤP THỤ VÀ ĐẬP BÓN THÀNH PHẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo tấm phim hợp nhất với băng keo hấp thụ và đập bón thành phần. Phương pháp chế tạo này bao gồm các bước sau: bước dán màng nhựa thứ nhất; bước hình thành đường biên; bước dán chuyển giao nguyên liệu thô bằng keo thứ nhất; bước hình thành nguyên liệu thô bằng keo gia công thứ nhất; bước dán nguyên liệu thô bằng keo thứ hai; bước tạo khuôn thành phần băng keo thứ nhất và thứ hai; bước dán màng nhựa thứ hai.



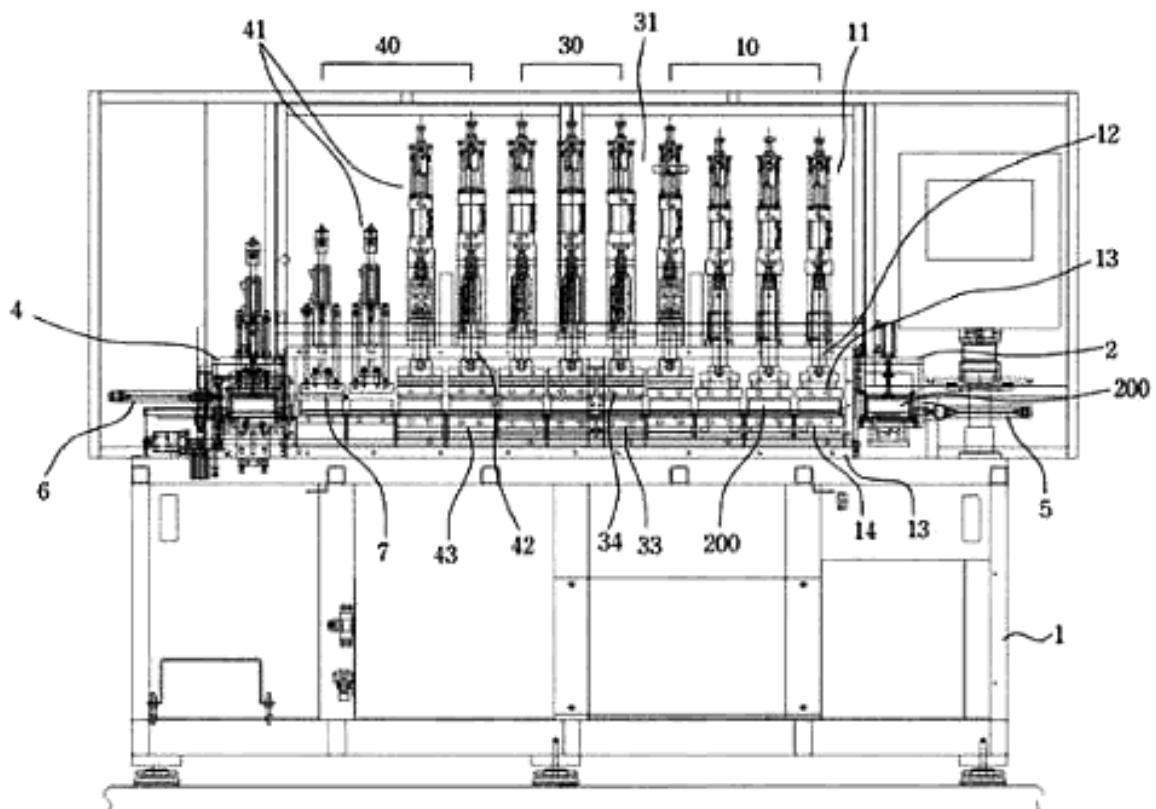
- (11) **1-0030243 B** (15) 25/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
- (21) 1-2018-01051 (85) 13/03/2018
- (22) 31/08/2016 (86) PCT/EP2016/070512 31/08/2016
- (30) 15185171.4 15/09/2015 EP (87) WO2017/045924 A1 23/03/2017
- (51) ***C11D 1/22; C11D 1/83; C11D 3/14; C11D 1/72***
- (73) **UNILEVER N.V. (NL)**
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) ARNIPALLY, Sumanth, Kumar (IN); DAGAONKAR, Manoj, Vilas (IN); GHOSH, Somnath (IN); MAITY, Sujoy (IN)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM LÀM SẠCH BỀ MẶT CỨNG CHỨA NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm sạch mài mòn chứa nước chứa:
(i) muối canxi của axit alkyl benzen sulphonic mạch thẳng;
(ii) muối magie của axit alkyl benzen sulphonic mạch thẳng với lượng không quá 1% lượng muối canxi nêu trên, và,
(iii) rượu béo được alkoxylation;
trong đó HLB của rượu béo được alkoxylation nêu trên nằm trong khoảng từ 11 đến 20 và chiều dài chuỗi cacbon của rượu béo nêu trên nằm trong khoảng từ 12 đến 16.
Chế phẩm này ổn định trong một khoảng điều kiện về nhiệt độ.

- (11) **1-0030244 B** (15) 25/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-07-25 00:00:00 340
 (21) 1-2016-01671 (85) 09/05/2016
 (22) 08/10/2014 (86) PCT/KR2014/009468 08/10/2014
 (30) 10-2013-0121090 11/10/2013 KR (87) WO2015/053552 16/04/2015
 10-2014-0091307 18/07/2014 KR
 (51) **C12N 15/77; C12P 13/00; C12N 15/52**
 (73) **CJ CHEILJEDANG CORP. (KR)**
 (Ssangnim-dong) 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of Korea
 (72) MOON, Jun Ok (KR); LIM, Sang Jo (KR); KWON, Do Hyun (KR); LEE, Kwang Ho (KR); BAE, Hyun Won (KR)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT L- AXIT AMIN**
 (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất L-axit amin bằng cách sử dụng vi sinh vật coryneform tái tổ hợp trong đó sự biểu hiện của gen đích được làm suy yếu nhờ sử dụng phương pháp ức chế phiên mã gen.

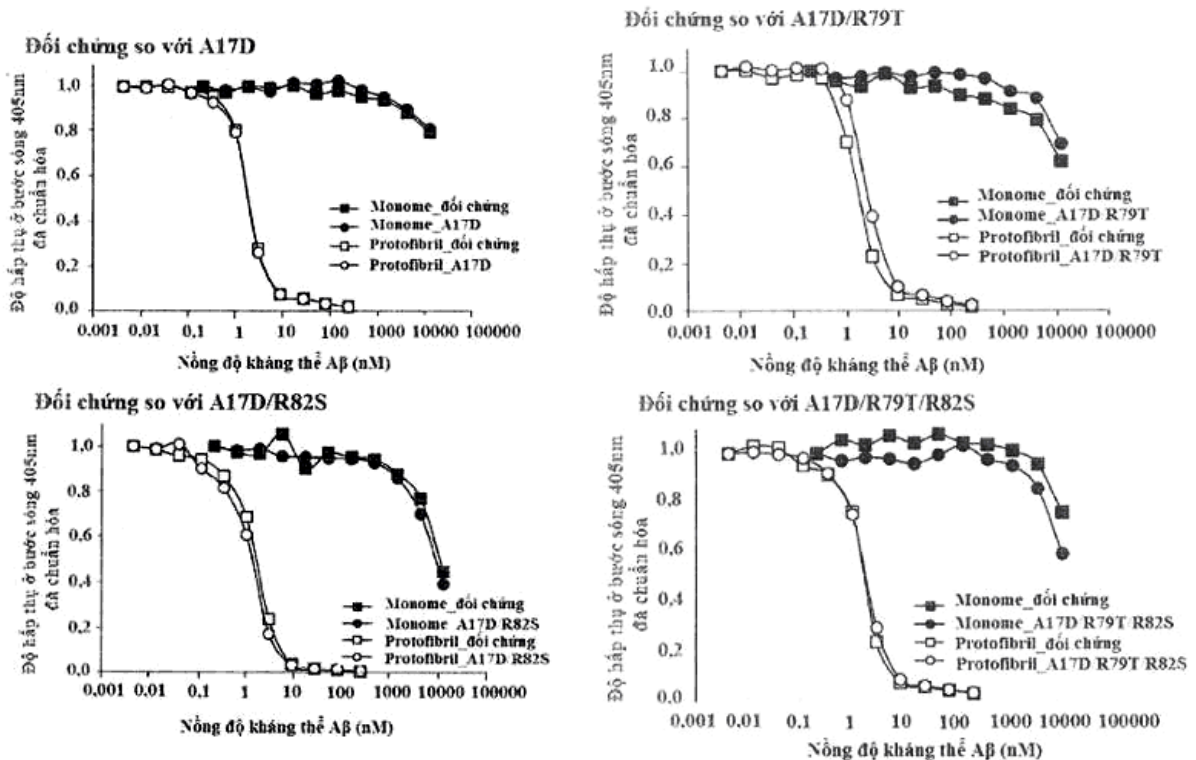


- (11) **1-0030245 B** (15) 25/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-08-25 00:00:00 341
 (21) 1-2015-00632
 (22) 24/02/2015
 (51) **C03B 23/03; C03B 23/035**
 (73) **DAEHO TECH CO., LTD. (KR)**
 61-1, Palyong-Dong, Changwon-SI, Kyongsangnam-DO, 641-465, KOREA
 (72) Dong Yeon JUNG (KR); Yun Hyung LEE (KR)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
 (54) **THIẾT BỊ ĐÚC DÙNG CHO CÁC SẢN PHẨM KÍNH ĐÚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đúc dùng cho các sản phẩm kính đúc gồm có: bộ phận làm nóng trước làm nóng trước cụm khuôn ở vị trí tiếp xúc mà không tác dụng tải trọng lên cụm khuôn; và đường xả làm nguội bố trí trong đầu ra của khoang đúc, sao cho thiết bị đúc có thể làm giảm thời gian làm nguội trong khoang đúc và có thể làm giảm thời gian cần thiết để tạo hình sản phẩm kính có bề mặt cong. Các lỗ hút được tạo hình qua đáy của khuôn dưới của cụm khuôn sao cho áp lực chân không có thể được truyền vào trong cụm khuôn đã nạp nguyên liệu kính trong suốt quy trình tạo hình sản phẩm kính. Thiết bị đúc còn có thể bao gồm bộ phận chân không trong đầu ra của khoang đúc sao cho bộ phận chân không có thể tạo chân không trong cụm khuôn, vì vậy thiết bị đúc có thể được sử dụng để tạo hình một thấu kính hồng ngoại.

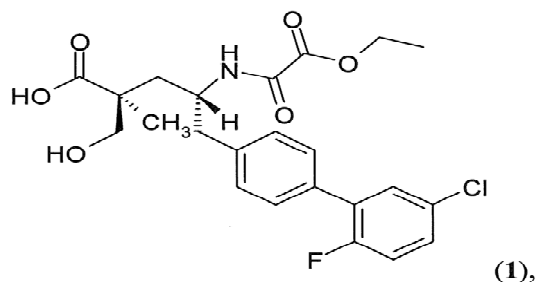


- (11) **1-0030246 B** (15) 25/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-05-25 00:00:00 350
 (21) 1-2016-05137 (85) 29/12/2016
 (22) 08/07/2015 (86) PCT/EP2015/065633 08/07/2015
 (30) 62/022,952 10/07/2014 US (87) WO2016/005466 14/01/2016
 (51) **C07K 16/18; G01N 33/68; C07K 16/46**
 (73) 1. **BIOARCTIC NEUROSCIENCE AB (SE)**
 Warfvings vag 35, 112 51 Stockholm, Sweden
 2. **EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)**
 4-6-10 Koishikawa, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan
 (72) NERELIUS, Charlotte (SE); LAUDON, Hanna (SE); SIGVARDSON, Jessica (SE)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KHÁNG THỂ HOẶC MẢNH GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN CỦA NÓ CÓ ÁI LỰC GẮN KẾT VỚI PROTOFIBRIL A β , VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể hoặc mảnh gắn kết kháng nguyên của nó có ái lực gắn kết với protofibril A β , và dược phẩm chứa kháng thể này.



- (11) **1-0030247 B** (15) 25/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-02-26 00:00:00 359
 (21) 1-2017-03379 (85) 30/08/2017
 (22) 10/02/2016 (86) PCT/US2016/017315 10/02/2016
 (30) 62/114,705 11/02/2015 US (87) WO2016/130650 18/08/2016
 (51) **C07C 233/56; A61K 45/06; A61P 9/00; A61P 9/12; A61K 31/192; A61P 13/12**
 (73) **THERAVANCE BIOPHARMA R&D IP, LLC (US)**
 901 Gateway Boulevard, South San Francisco, California 94080, United States of America
 (72) HUGHES, Adam D. (GB); FENSTER, Erik (CA); FLEURY, Melissa (CA); BEAUSOLEIL, Anne-Marie (CA); THALLADI, Venkat R. (IN); NZEREM, Jerry (US); RAPTA, Miroslav (SK)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **AXIT (2S, 4R)-5-(5'-CLO-2'-FLOBIPHENYL-4-YL)-4-ETOXYOXALYLAMINO)-2-HYDROXYMETYL-2-METYL-PENTANOIC LÀM CHẤT ỨC CHẾ NEPRILYSIN, DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất có công thức (1) sau đây:



hoặc muối dược dụng của nó, và hợp chất có công thức nêu trên ở dạng tinh thể, có hoạt tính ức chế neprilysin. Sáng chế cũng đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này và quy trình điều chế hợp chất này.

(11) 1-0030248 B	(15) 25/10/2021		
(45) 27/12/2021	405B	(43) 2017-05-25 00:00:00	350
(21) 1-2017-00692	(85) 27/02/2017		
(22) 30/07/2014	(86) PCT/JP2014/070111	30/07/2014	
	(87) WO2016/016971	04/02/2016	

(51) *A44B 19/40; A44B 19/10*

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

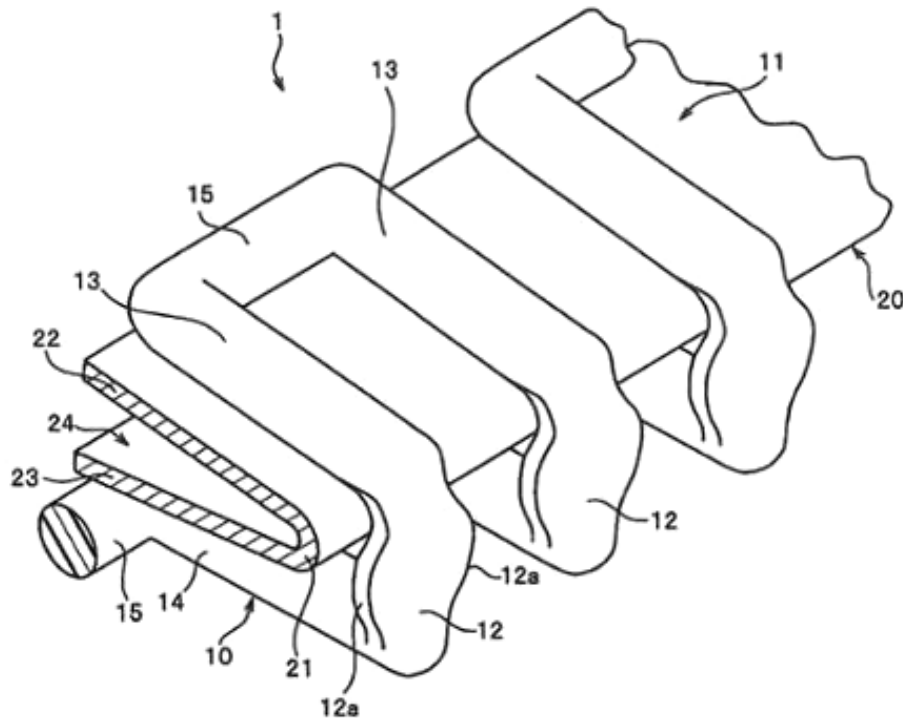
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642, Japan

(72) ASAMI, Takahiro (JP); ARAI, Takumi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

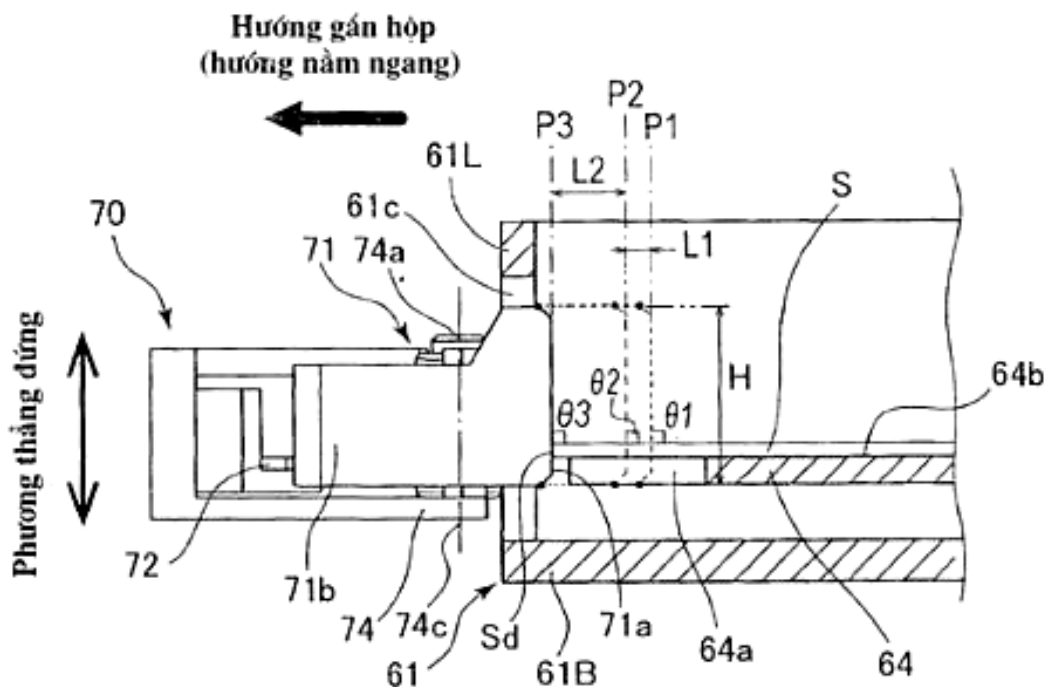
(54) DÂY KÉO DỪNG CHO KHÓA KÉO, KHÓA KÉO TRƯỢT VÀ VẬT DỤNG CÓ KHÓA KÉO TRƯỢT NÀY

(57) Sáng chế đề cập đến dây kéo (1, 2, 3) dùng cho khóa kéo có: các răng khóa liên tiếp (10, 60) dùng cho khóa kéo bao gồm phần đầu ăn khớp (12, 62), phần chân trên và dưới (14, 64), và phần kết nối (15, 65, 66); và bộ phận đỡ răng khóa dạng dải (20, 30) mà có phần uốn cong (21, 31), bộ phận đỡ chân trên (22, 32) đối với phần chân trên (13, 63) mà được khâu và bộ phận đỡ chân dưới (23, 33) đối với phần chân dưới (14, 64) được khâu. Bằng cách tạo ra khóa kéo (5, 5a, 6, 7) với các dây kéo (1, 2, 3) dùng cho khóa kéo như vậy, không nhất thiết phải tạo ra các dạng con trượt được làm thích ứng đối với độ dày của vật liệu (8, 9) mà sao cho khóa kéo cần được gắn vào đó. Hơn nữa, việc rung lắc chi tiết (10, 60) dùng cho khóa kéo trong đường dẫn chi tiết của con trượt (40) có thể được ngăn ngừa và quá trình trượt của con trượt (40) có thể được thực hiện một cách dễ dàng và ổn định.



- (11) **1-0030249 B** (15) 25/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-11-26 00:00:00 368
 (21) 1-2018-01921
 (22) 07/05/2018
 (30) 2017-093500 10/05/2017 JP
 (51) **B65H 7/04; B65H 1/00; B65H 1/26**
 (73) **CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan
 (72) Tomoya Tateishi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ CẤP TẮM VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị cấp tắm bao gồm phần xếp chồng có bề mặt xếp chồng, mà các tấm được xếp chồng trên đó, phần cấp được tạo kết cấu để cấp các tấm xếp chồng trên bề mặt xếp chồng, bộ phận tiếp xúc có bề mặt tiếp xúc được tạo kết cấu để tiếp xúc với các mép của các tấm xếp chồng trên bề mặt xếp chồng và kéo dài dọc theo hướng xếp chồng của các tấm, bộ phận tiếp xúc được tạo kết cấu để dịch chuyển với góc tiếp xúc không đổi giữa bề mặt tiếp xúc và các mép của các tấm theo mặt cắt ngang song song với hướng xếp chồng trong trường hợp mà trong đó bề mặt tiếp xúc được đẩy bởi các tấm xếp chồng trên bề mặt xếp chồng, và phần phát hiện được tạo kết cấu để cấp ra tín hiệu phát hiện phù hợp với vị trí của bộ phận tiếp xúc.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030250 B | | (15) 25/10/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2014-07-25 00:00:00 | 316 |
| (21) 1-2013-00131 | | (85) 15/01/2013 | |
| (22) 15/06/2011 | | (86) PCT/EP2011/059968 | 15/06/2011 |
| (30) 12/816,940 | 16/06/2010 | US (87) WO2011/157764 | 22/12/2011 |

(51) **G01V 1/00**

(73) **FOROIL (FR)**

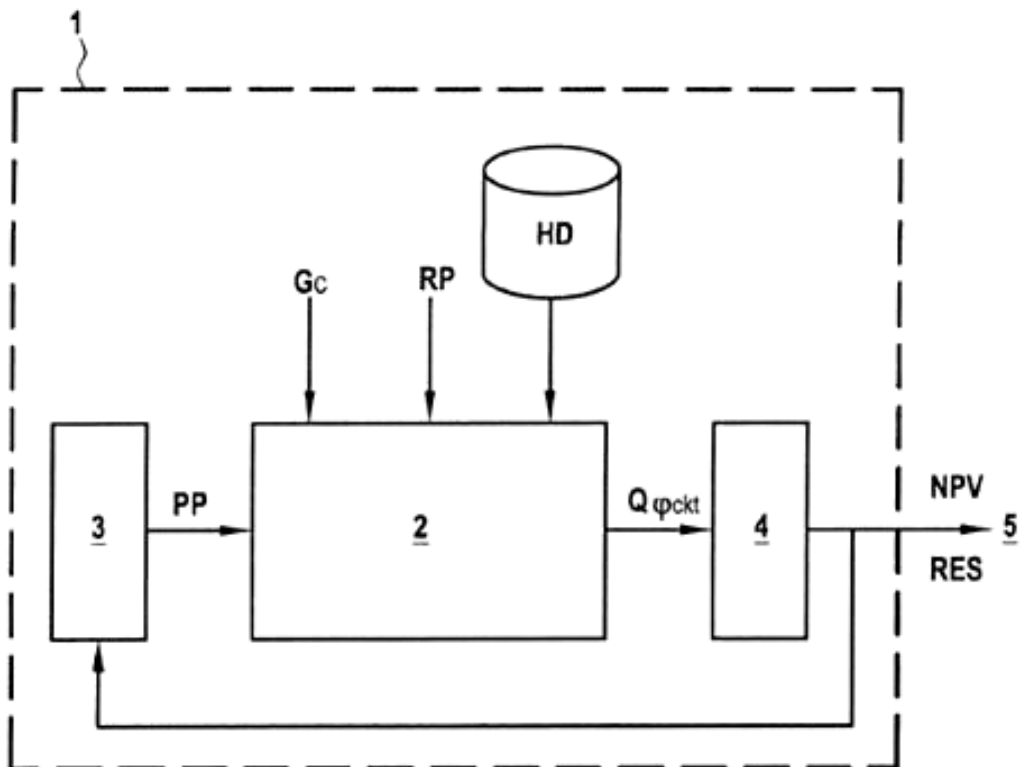
10 rue Lincoln F-75008 Paris, France

(72) OURY, Jean-Marc (FR); HEINTZ, Bruno (FR); DE SAINT GERMAIN, Hugues (FR)

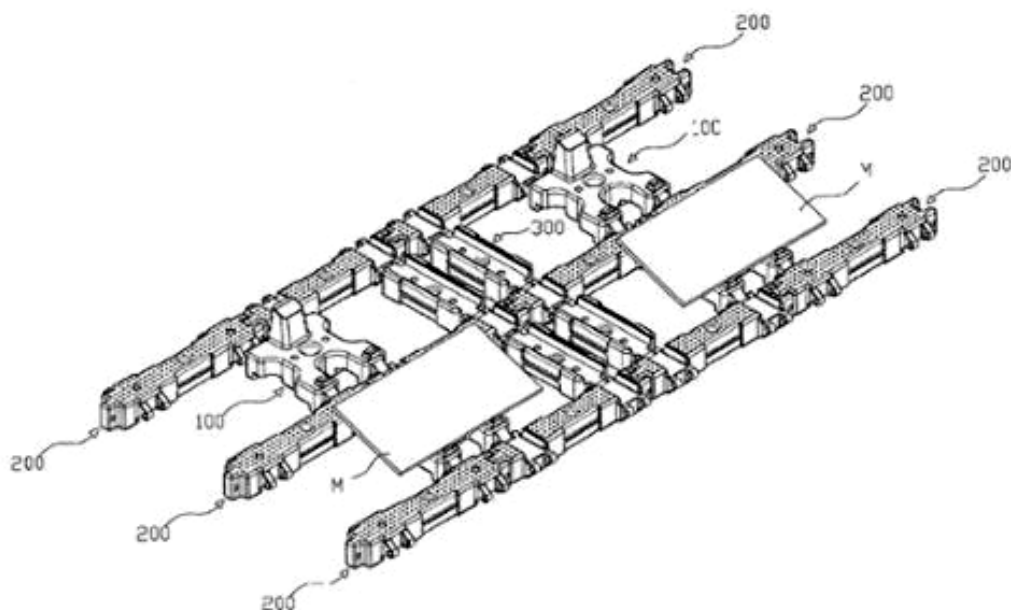
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP THIẾT LẬP MÔ HÌNH ĐỂ KHAI THÁC TỐI ƯU MỎ HYDROCACBON TRƯỞNG THÀNH

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp thiết lập mô hình sản xuất để khai thác tối ưu mỏ hydrocarbon trưởng thành. Cụ thể, mô hình sản xuất (2), để mô hình hoá mỏ hydrocarbon trưởng thành, đưa ra sản lượng ($Q_{\phi ktb}$) cho từng pha, từng giếng khoan, từng tầng (hoặc nhóm tầng) và từng thời gian dưới dạng là hàm số của các tham số sản xuất (*PP: Production Parameter*), trong đó mô hình sản xuất (2) thích ứng với dữ liệu lịch sử (*HD: History Data*) của mỏ hydrocarbon trưởng thành và kiểm tra điều kiện Vapnik.



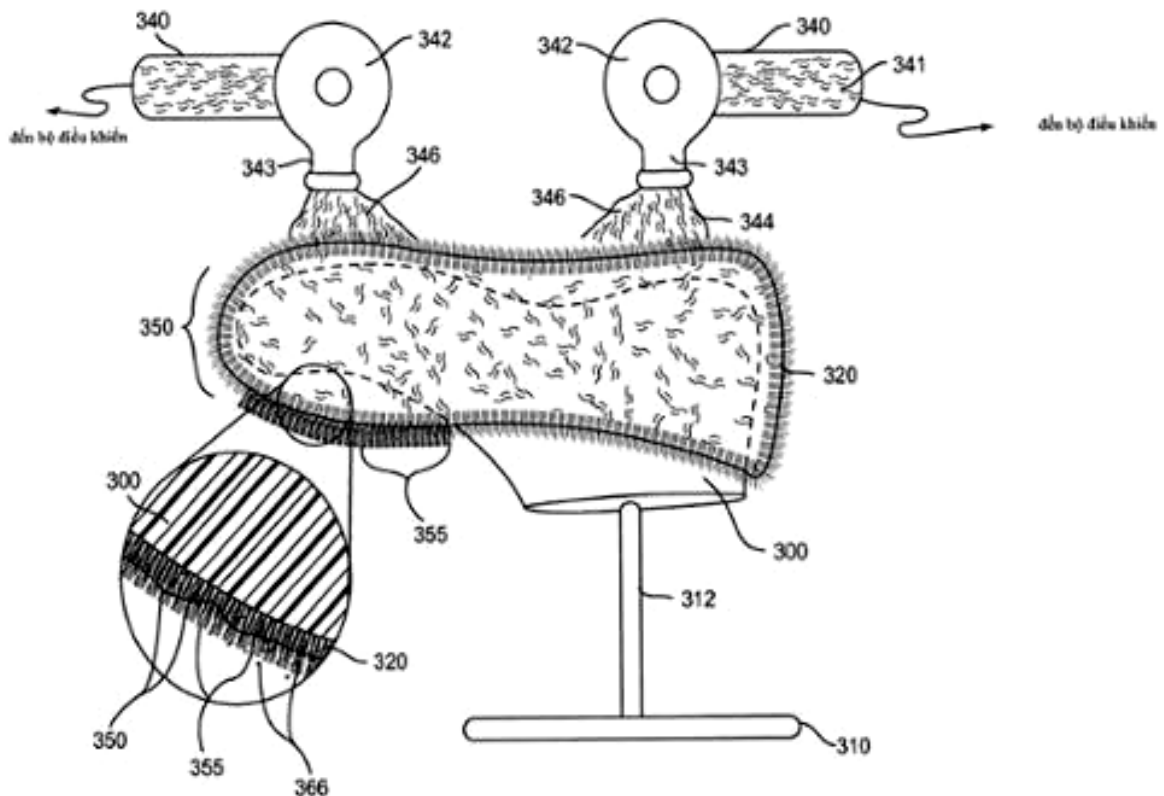
- (11) **1-0030251 B** (15) 25/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-01-25 00:00:00 358
- (21) 1-2017-03977 (85) 02/07/2015
- (22) 02/07/2015 (86) PCT/KR2015/006800 02/07/2015
- (30) 10-2015-0032499 09/03/2015 KR (87) WO2016/143954 15/09/2016
- (51) **B63B 35/44; H01L 31/042**
- (73) 1. **G.P.L CO., LTD.** (KR)
35, Araegipeunnae-gil Jeondong-myeon Sejong 339-843, Republic of Korea
2. **JENERGY CO., LTD.** (KR)
1, Gangwondaehak-gil, Chuncheon-si, Gangwon-do, 24341 (Hyoja-dong, Kangwon National University 1003ho Boedeumgwang, Republic of Korea
- (72) KIM, Chang-hyun (KR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHAO DỪNG CHO SẢN XUẤT ĐIỆN MẶT TRỜI TRÊN MẶT NƯỚC**
- (57) Sáng chế đề cập đến phao dùng cho sản xuất điện mặt trời trên mặt nước và cấu trúc nổi, trong đó dễ dàng cố định tấm pin mặt trời, các phao và cầu nối gần nhau chuyển động lắc để có thể chống mối và hư hỏng cho cấu trúc bằng cách hấp thụ hoặc giảm đến mức tối thiểu va đập trong trường hợp có sóng và sóng cồn và để cho các kiểu tấm pin mặt trời khác nhau có thể được sử dụng thay thế cho nhau. Cấu trúc nổi bao gồm: nhiều phao (100) có tấm pin mặt trời (M) lần lượt được lắp trên đó; và nhiều cầu nối (200) để nối các phao (100) cách nhau một khoảng cách định trước theo hướng ngang. Các phao (100) và cầu nối (200) được nối với nhau bằng phương tiện ghép nối kiểu bản lề giữa chúng để cho cấu trúc được tạo từ các phao (100) và cầu nối (200) có thể chuyển động lắc theo sóng và sóng cồn xuất hiện trên mặt nước. Bộ phận đỡ cáp (300), có rãnh (310) được tạo trên đó, trong đó có cáp cấp điện được tạo ra ở tấm pin mặt trời (M) cho bộ biến đổi, được ghép nối nhờ các bản lề giữa các cầu nối (200).



- (11) **1-0030252 B** (15) 26/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-11-26 00:00:00 368
- (21) 1-2018-02589 (85) 15/06/2018
- (22) 29/11/2016 (86) PCT/EP2016/079112 29/11/2016
- (30) 15200182.2 15/12/2015 EP (87) WO2017/102306 A1 22/06/2017
- (51) ***C11D 1/62; C11D 17/00; C11D 3/50; C11D 3/22; C11D 3/37; C11D 11/00; C11D 3/00***
- (73) **UNILEVER N.V. (NL)**
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands
- (72) CLOWES Elizabeth Ann (GB); HUNTER Robert Allan (GB); JONES Karl Gareth Kean (GB); PERRY Janette (GB)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẾ PHẨM DƯỠNG VẢI VÀ QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dưỡng vải chứa hoạt chất làm mềm vải mà là hợp chất amoni bậc bốn, polysacarit cation, polysacarit không ion, số lượng lớn các vi nang anion bao nang tác nhân có ích, co-polyme cation trương nở trong nước liên kết ngang của ít nhất một monome cation và tùy ý một monome anion và/hoặc không ion khác và nước. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình điều chế chế phẩm dưỡng vải, trong đó số lượng lớn các viên nang anion bao nang tác nhân có ích và co-polyme cation trương nở trong nước liên kết ngang của ít nhất một monome cation và tùy ý một monome không ion và/hoặc anion khác được kết hợp cùng với polysacarit cation và polysacarit không ion.

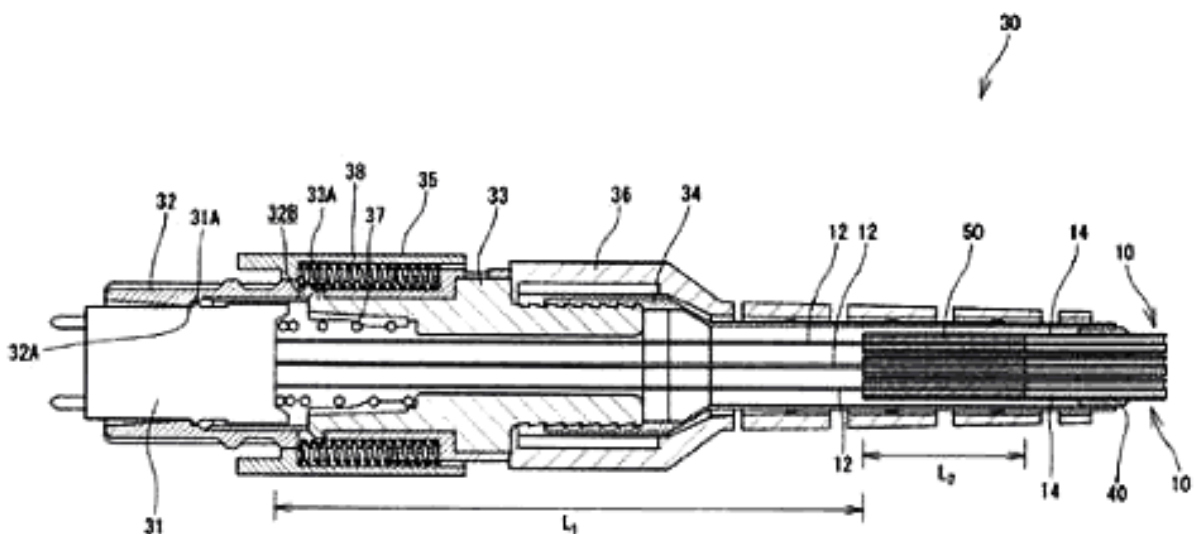
- (11) **1-0030253 B** (15) 26/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-08-25 00:00:00 353
 (21) 1-2017-02504 (85) 30/06/2017
 (22) 05/11/2015 (86) PCT/US2015/059207 05/11/2015
 (30) 62/092,517 16/12/2014 US (87) WO2016/099687 23/06/2016
 14/932,702 04/11/2015 US
 (51) **D04H 1/70; A43B 7/00; D04H 13/00; B29D 35/00; A43B 3/00; A43B 7/12**
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America
 (72) BREITHAUPT, Chris (US); WOOD, Christina, M. (US)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM KHÔNG DỆT VÀ SẢN PHẨM CÓ VẢI KHÔNG DỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo ra vật liệu không dệt bao gồm bước phân tán các hạt sợi lên trên nền. Nền này có thể được tạo hình hoặc ở dạng phẳng. Chất riêng rẽ có thể được sử dụng để làm tăng độ bám dính của các hạt sợi trên nền. Nền có thể được tích điện để làm tăng độ dính các hạt sợi trên nền. Các sản phẩm thu được từ quy trình này có đường viền giống với nền khi các hạt sợi được phân bố và được lưu hóa trên nền trước khi lấy vải không dệt ra khỏi nền. Các sản phẩm thu được có thể là các sản phẩm vải đơn, chỉ bao gồm các hạt sợi và chất kết dính.



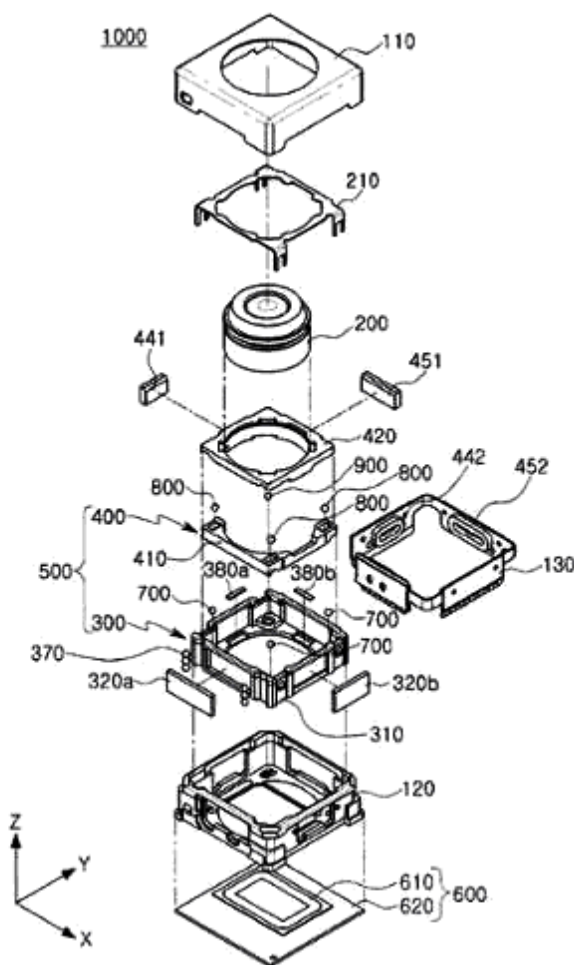
- (11) **1-0030254 B** (15) 26/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-11-26 00:00:00 368
 (21) 1-2018-03560 (85) 13/08/2018
 (22) 16/11/2016 (86) PCT/JP2016/083881 16/11/2016
 (30) 2016-036387 26/02/2016 JP (87) WO2017/145454 A1 31/08/2017
 (51) **G02B 6/36; G02B 6/40**
 (73) **FUJIKURA LTD. (JP)**
 5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku Tokyo 1358512, Japan
 (72) OTOMITSU Takahito (JP)
 (74) CÔNG TY LUẬT TNHH IP MAX (IPMAX LAW FIRM)
 (54) **ĐẦU NỐI QUANG ĐỂ GẮN VỚI NHIỀU SỢI QUANG ĐƯỢC BỌC VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO ĐẦU NỐI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến đầu nối quang để gắn với nhiều sợi quang được bọc mà không làm các sợi quang trần bị uốn cong trong đầu nối quang đa sợi và có thể duy trì các đặc tính quang tốt. Đầu nối quang với nhiều sợi quang (1) có nhiều sợi quang được bọc (10) mỗi sợi gồm một sợi quang trần (12) và một ống (14) trong đó sợi quang trần (12) được lắp lỏng, đầu nối quang đa sợi (30) được nối với các đầu thứ nhất của các sợi quang được bọc (10), và các đầu nối quang sợi đơn (20) lần lượt được nối với các đầu thứ hai của các sợi quang được bọc (10). Đầu nối quang đa sợi gồm một ống nối (31) mà các đầu của các sợi quang trần (12) được cố định vào, một vỏ đầu nối (32, 33, 34) bọc ống nối 31 trong đó, và một phần cố định ống (40) trong đó các ống (14) được cố định với vỏ ống (34). Sợi quang được bọc có một phần cố định sợi quang trần (50) trong đó sợi quang trần (12) và ống (14) được cố định ở một vị trí gần ống nối (31) hơn so với phần cố định ống (40) trong đầu nối quang đa sợi (30).



- (11) **1-0030255 B** (15) 26/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-05-25 00:00:00 350
- (21) 1-2016-02280
- (22) 22/06/2016
- (30) 10-2015-0160001 13/11/2015 KR
- (51) **G02B 7/02**
- (73) **SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)**
 Maeyoung-ro 150 (Maetan-dong), Youngtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea, zipcode: 443-743
- (72) LIM, Soo Cheol (KR)
- (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
- (54) **THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG THẤU KÍNH**

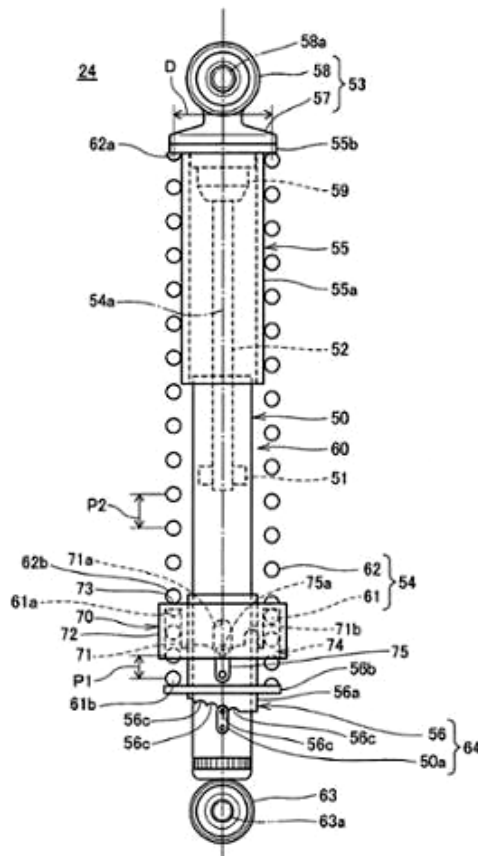
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị dẫn động thấu kính. Thiết bị dẫn động thấu kính gồm có bộ phận bù rung được tạo kết cấu để di chuyển theo các hướng vuông góc với trục quang, và chi tiết bi đỡ bộ phận bù rung, sao cho độ tự do đối với một trong số các chi tiết bi khác độ tự do đối với chi tiết bi khác trong số các chi tiết bi.



- (11) **1-0030256 B** (15) 26/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
 (21) 1-2018-01746
 (22) 24/04/2018
 (30) 2017-116744 14/06/2017 JP
 (51) **B62K 25/06; F16F 1/12; F16F 9/44; F16F 9/32; F16F 3/04**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Chikashi IIZUKA (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **CƠ CẤU TREO CỦA XE**

(57) Mục đích của sáng chế là cho phép chuyển đổi hệ số đàn hồi trong cơ cấu treo của xe nhờ một kết cấu đơn giản.

Trong cơ cấu treo của xe bao gồm lò xo cuộn (54) bị nén giữa chi tiết ở phía bánh xe và thân xe, lò xo cuộn thứ nhất (61) và lò xo cuộn thứ hai (62) được nối theo cách nối tiếp nhau, vòng đệm (70) tiếp nhận phản lực của lò xo cuộn thứ nhất (61) và lò xo cuộn thứ hai (62) được lắp xen giữa lò xo cuộn thứ nhất (61) và lò xo cuộn thứ hai (62), và chi tiết chặn (75) được trang bị để điều chỉnh sự dịch chuyển của vòng đệm (70) với một lượng định trước, sự dịch chuyển này đi kèm hành trình nén của lò xo cuộn thứ nhất (61) và lò xo cuộn thứ hai (62).



- | | | | | | |
|------|--------------------|------------|------|---------------------|---------------|
| (11) | 1-0030257 B | | (15) | 26/10/2021 | |
| (45) | 27/12/2021 | 405B | (43) | 2019-01-25 00:00:00 | 370 |
| (21) | 1-2018-04478 | | (85) | 10/10/2018 | |
| (22) | 09/03/2017 | | (86) | PCT/US2017/021666 | 09/03/2017 |
| (30) | 63/307,299 | 11/03/2016 | US | (87) | WO2017/156327 |
| | 15/453,837 | 08/03/2017 | US | | 14/09/2017 |

(51) **A45D 29/02; B25G 1/10; A61N 2/06**

(73) **MEGATOOL, INC. (US)**

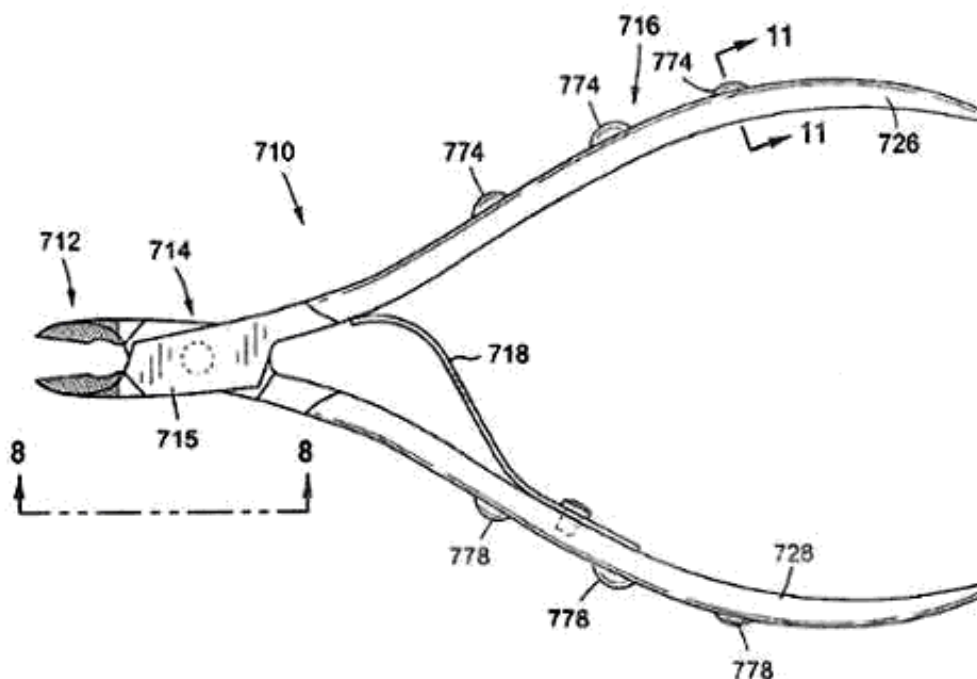
2202 West Flora St., Santa Ana, California 92704, United States of America

(72) HO, Peter Phuc (US); TRAN, Tammy (US); HO, Elvis (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **KÌM CẮT VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO THÀNH KÌM CẮT**

(57) Sáng chế đề cập tới kìm cắt là hữu dụng trong việc chăm sóc và tỉa các móng tay và chân. Kìm cắt tạo ra các lưỡi cắt là sắc hơn, bền hơn và vệ sinh hơn. Các tay cầm của thiết bị còn được từ hóa để tạo ra các tác dụng trị liệu từ trường cho người sử dụng thiết bị.



- | | | |
|-------------------------|------------------------|------------------------------|
| (11) 1-0030258 B | (15) 26/10/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2019-08-26 00:00:00 377 |
| (21) 1-2019-02520 | (85) 15/05/2019 | |
| (22) 27/10/2016 | (86) PCT/JP2016/004731 | 27/10/2016 |
| (51) <i>A41C 3/00</i> | (87) WO2018/078673 A1 | 03/05/2018 |

(73) **GOLD FLAG LTD.** (JP)

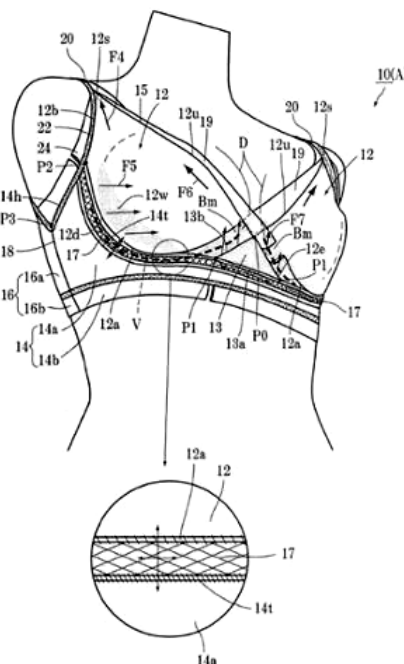
2-2-3, Nishi-Shinsaibashi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 542-0086 Japan

(72) Akiyo HIRAKUBO (JP)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

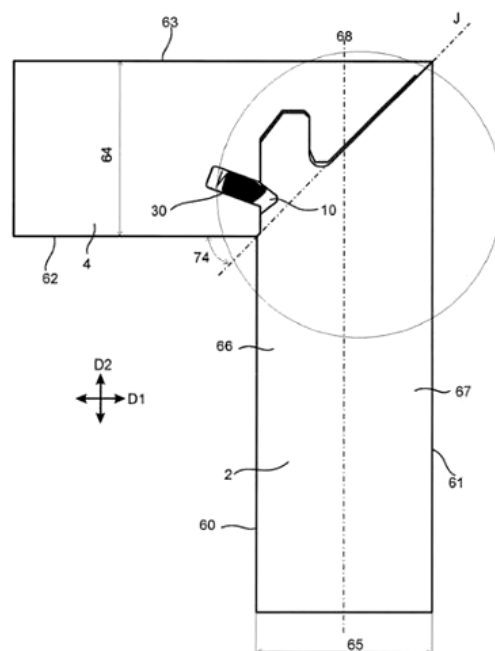
(54) **ÁO NỊT NGỰC NỮ**

(57) Sáng chế đề xuất áo nịt ngực không gọng mới giúp ngăn cúp không bị trượt lên trên và cho phép ngực của người mặc được đẩy về phía xương ức và sau đó nâng lên để tạo ra khe ngực tự nhiên và đẹp ở vùng ngực mà không làm biến dạng ngực. Áo nịt ngực nữ (A) bao gồm: một cặp cúp (12); mảnh che trung tâm (13) có hình tam giác có các cạnh xiên (13b) được khâu vào phần khâu cạnh xiên (12e) của một trong các cúp bên trái và phải (12) kéo dài từ điểm nối (P0) tại đó cúp bên trái và bên phải (12) được nối ở đầu bên trong của nó với điểm giữa (P1) của mép dưới (12a) của một trong các cúp bên trái và phải (12); tấm trước (14) được tạo ra dọc theo và ở khoảng cách định trước từ, đường nối dưới (13a) của mảnh che giữa (13) và phần dưới nách (12d) của cúp bên trái và phải (12) mỗi phần kéo dài từ điểm giữa (P1) của mép dưới (12a) đến đầu ngoài (P2) của mép dưới (12a); dải co giãn (17) được tạo ra giữa tấm trước (14) của cạnh (13a) của mảnh che trung tâm (13) và phần nách mép dưới (12d) và được khâu tới tấm trước (14), cạnh đáy (13a) của mảnh che trung tâm (13) và phần nách mép dưới (12d) để nối tấm trước (14), mép dưới (13a) và cạnh (12d); tấm sau (16) được nối với tấm trước (14) hoặc đai móc (16'); và dây vai (20) được khâu vào cúp (12) và tấm sau (16) hoặc đai móc (16').



- (11) **1-0030259 B** (15) 26/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-11-26 00:00:00 368
 (21) 1-2018-03122 (85) 19/07/2018
 (22) 25/01/2017 (86) PCT/SE2017/050067 25/01/2017
 (30) 1650089-4 26/01/2016 SE (87) WO2017/131574 A1 03/08/2017
 (51) *A47B 47/00; F16B 12/26; F16B 5/00; F16B 12/12*
 (73) **VÄLINGE INNOVATION AB (SE)**
 Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden
 (72) Christian BOO (SE); Peter DERELÖV (SE)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
 (54) **BỘ TẮM BAO GỒM THIẾT BỊ KHÓA CƠ KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ tấm bao gồm tấm thứ nhất (2) có mặt phẳng chính thứ nhất và tấm thứ hai (4) có mặt phẳng chính thứ hai. Tấm thứ nhất và tấm thứ hai được trang bị thiết bị khoá cơ khí để khóa cạnh thứ nhất của tấm thứ nhất (2) với cạnh thứ hai của tấm thứ hai (4) tại mặt phẳng nối (J), trong đó mặt phẳng chính thứ nhất gần như vuông góc với mặt phẳng chính thứ hai và mặt phẳng nối kéo dài giữa mặt phẳng chính thứ nhất và mặt phẳng chính thứ hai. Cạnh thứ nhất bao gồm lưỡi cạnh (22) kéo dài từ mặt phẳng nối. Cạnh thứ hai bao gồm rãnh cạnh (21) tại mặt phẳng nối. Lưỡi cạnh được tạo kết cấu để kết hợp với rãnh cạnh để khóa các cạnh thứ nhất và thứ hai với nhau theo hướng thứ nhất (D1) vuông góc với mặt phẳng chính thứ nhất. Lưỡi cạnh (22) bao gồm rãnh lưỡi (10). Rãnh cạnh (21) bao gồm lưỡi dễ uốn (30) được bố trí trong rãnh gài (20). Lưỡi dễ uốn được tạo kết cấu để kết hợp với rãnh lưỡi (10) để khóa các cạnh thứ nhất và thứ hai với nhau theo hướng thứ hai (D2) vuông góc với mặt phẳng chính thứ hai. Thiết bị khoá cơ khí bao gồm khoảng trống thứ nhất (46) giữa lưỡi cạnh (22) và rãnh cạnh (21) tại miệng của rãnh cạnh (21) và tại mặt phẳng nối ở vị trí khóa của các cạnh thứ nhất và thứ hai.



- (11) **1-0030260 B** (15) 26/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-05-25 00:00:00 350
(21) 1-2017-00689 (85) 24/02/2017
(22) 22/07/2015 (86) PCT/IB2015/055561 22/07/2015
(30) 62/028,865 25/07/2014 US (87) WO2016/012963 A1 28/01/2016
(51) **C07D 487/04; A61J 3/10; A61P 35/00; A61J 3/06; A61K 31/4985**
(73) **NOVARTIS AG (CH)**
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland
(72) GONCALVES, Elisabete (PT); TAUCHMANN, Christin (DE); YEN, Shau-fong (US); VIPPAGUNTA, Sudha (US); ZONG, Zhixin (CN)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **VIÊN NÉN CHỨA MUỐI DIHYDROCLORUA CỦA 2-FLO-N-METYL-4-[7-(QUINOLIN-6-YLMETYL)IMIDAZO[1,2-B][1,2,4]TRIAZIN-2-YL]BENZAMIT**

(57) Sáng chế đề cập đến viên nén chứa muối dihydroclorua của 2-flo-N-metyl-4-[7-(quinolin-6-ylmetyl)imidazo[1,2-b][1,2,4]triazin-2-yl]benzamid.

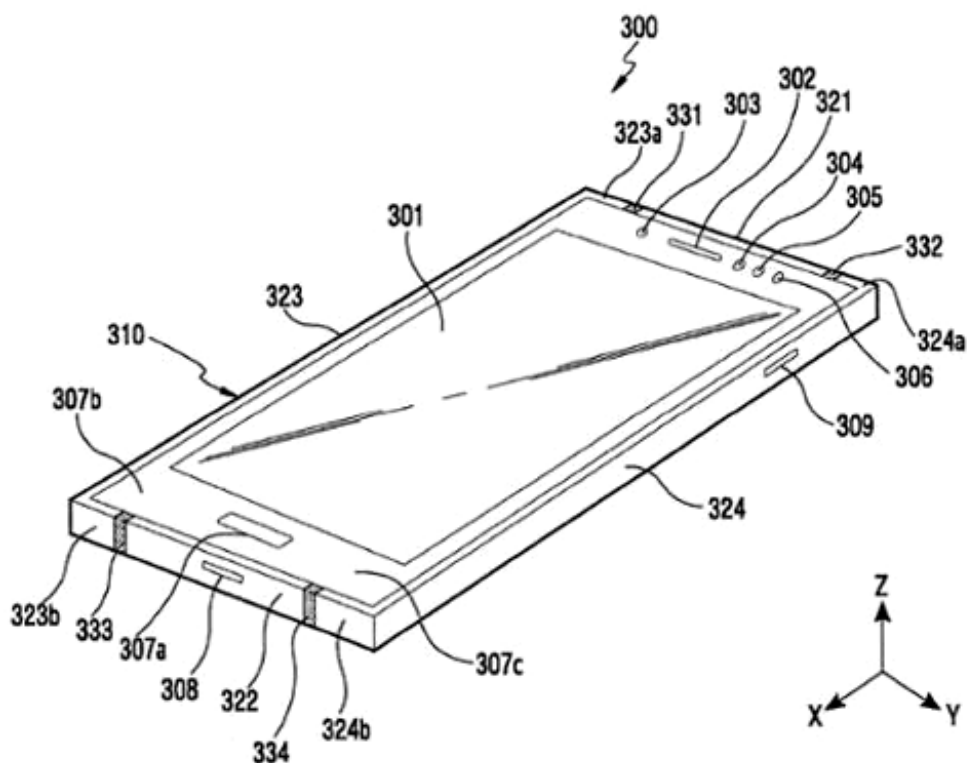
- (11) **1-0030261 B** (15) 26/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-03-27 00:00:00 348
(21) 1-2016-04355 (85) 11/11/2016
(22) 13/05/2015 (86) PCT/US2015/030533 13/05/2015
(30) 61/992,649 13/05/2014 US (87) WO2015/175639 19/11/2015
(51) *A61P 31/12; C12N 15/861*
(73) **THE TRUSTEES OF THE UNIVERSITY OF PENNSYLVANIA (US)**
3160 Chestnut Street, Suite 200, Philadelphia, PA 19104, United States of America
(72) WILSON, James, M. (US); TRETIAKOVA, Anna (US)
(74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
(54) **VIRUT LIÊN QUAN ĐẾN ADENO (AAV) TÁI TỔ HỢP, CHẾ PHẨM VÀ ĐƯỢC PHÂM CHỨA VIRUT LIÊN QUAN ĐẾN ADENO TÁI TỔ HỢP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến virus liên quan đến adeno tái tổ hợp (AAV) có vỏ protein của AAV và được bọc bên trong đó axit nucleic khác loại mà biểu hiện hai cấu trúc kháng thể chức năng trong tế bào. Sáng chế cũng đề cập đến các kháng thể chứa chuỗi nặng và chuỗi nhẹ từ kháng thể khác loại. Theo một phương án, các kháng thể được cùng biểu hiện từ vectơ chứa: cat-xet biểu hiện thứ nhất mà mã hóa ít nhất khung đọc mở thứ nhất (ORF) đối với globulin miễn dịch thứ nhất dưới sự điều khiển của các trình tự điều khiển điều hòa mà định hướng sự biểu hiện của nó; và cat-xet biểu hiện thứ hai mà chứa ORF thứ hai, liên kết, và ORF thứ ba dưới sự điều khiển của các trình tự điều khiển điều hòa mà định hướng sự biểu hiện của nó, trong đó ORF thứ hai và thứ ba dùng cho cấu trúc globulin miễn dịch thứ hai và thứ ba. Vectơ đồng biểu hiện hai cấu trúc kháng thể này theo một phương án là AAV, trong đó các đoạn lặp đầu cuối đảo ngược (ITR) ở đầu 5' và 3' nằm cạnh cat-xet biểu hiện và trình tự điều hòa.

- (11) **1-0030262 B** (15) 26/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
- (21) 1-2017-02559 (85) 05/07/2017
- (22) 07/12/2015 (86) PCT/EP2015/078765 07/12/2015
- (30) 14196954.3 09/12/2014 EP (87) WO2016/091776 16/06/2016
- (51) **C07D 417/12; A61K 31/4439; A61K 31/497; A61K 31/501; A61K 31/506; C07D 417/14; A61P 25/16; A61P 25/28; A61P 29/00; A61P 31/18; A61K 31/433; A61P 13/00**
- (73) **BAYER AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
Kaiser-Wilhelm-Allee 1, 51373 Leverkusen, Germany
- (72) DAVENPORT, Adam James (GB); BRÄEUER, Nico (DE); FISCHER, Oliver Martin (DE); ROTGERI, Andrea (DE); ROTTMANN, Antje (DE); NEAGOE, Joana (DE); NAGEL, Jens (DE); GODINHO-COELHO, Anne-Marie (FR); Juergen Klar (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT BENZAMIT ĐƯỢC THỂ BẰNG 1,3-THIAZOL-2-YL VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến các hợp chất benzamit được thể bằng 1,3-thiazol-2-yl có công thức chung (I) như được mô tả và xác định trong bản mô tả, các dược phẩm và các chế phẩm kết hợp chứa các hợp chất này. Các hợp chất này hữu dụng trong việc sản xuất dược phẩm để điều trị hoặc phòng ngừa bệnh, đặc biệt là rối loạn thần kinh, dưới dạng tác nhân duy nhất hoặc kết hợp với các hoạt chất khác.

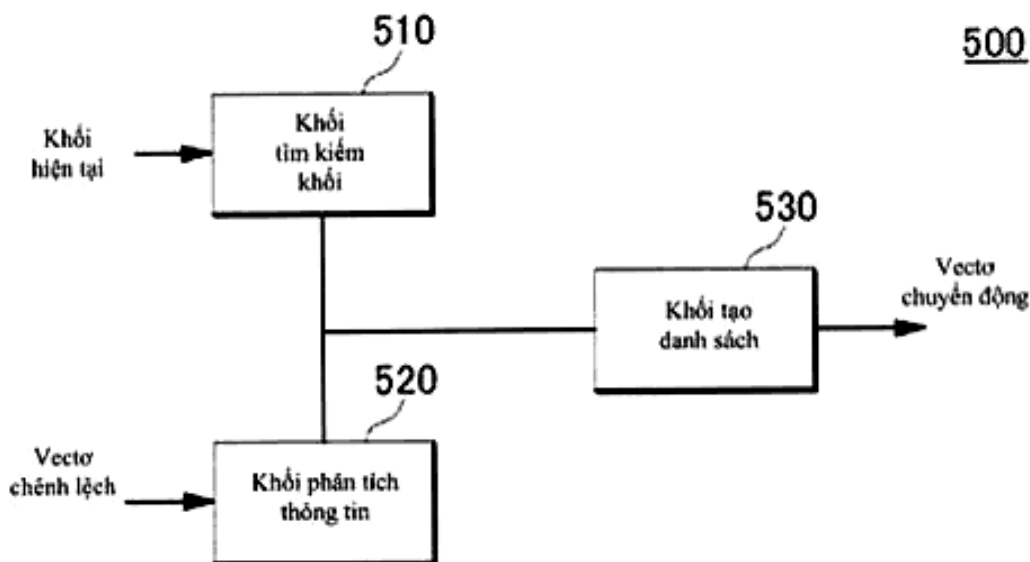
- (11) **1-0030263 B** (15) 26/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-08-27 00:00:00 365
 (21) 1-2018-02537 (85) 13/06/2018
 (22) 10/11/2016 (86) PCT/KR2016/012908 10/11/2016
 (30) 10-2015-0159787 13/11/2015 KR (87) WO2017/082646 18/05/2017
 (51) **H01Q 1/24; H05K 5/04; H05K 5/00; H01Q 1/48; H04M 1/02**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro Yeongtong-gu Suwon-si Gyeonggi-do 16677, Republic of Korea
 (72) KIM, Jaehyung (KR); BANG, Jinkyu (KR); KIM, Jinu (KR); KIM, Donghwan (KR); KIM, Taegyung (KR); CHANG, Kiyoung (KR)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ GẤP ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử gấp được. Thiết bị điện tử gấp bao gồm vỏ và phần nổi. Vỏ bao gồm phần vỏ thứ nhất bao gồm mặt bên thứ nhất và phần vỏ thứ hai bao gồm mặt bên thứ hai. Phần nổi nối phần vỏ thứ nhất và phần vỏ thứ hai với nhau. Chi tiết dẫn điện thứ nhất kéo dài dọc ít nhất một phần mặt bên thứ nhất, chi tiết không dẫn điện thứ nhất nằm trên mặt bên thứ nhất, chi tiết dẫn điện thứ hai kéo dài dọc ít nhất một phần mặt bên thứ hai, chi tiết không dẫn điện thứ hai nằm trên mặt bên thứ hai và khi phần vỏ thứ hai đối mặt với phần vỏ thứ nhất thì chi tiết không dẫn điện thứ nhất và chi tiết không dẫn điện thứ hai gần như được sắp thẳng.



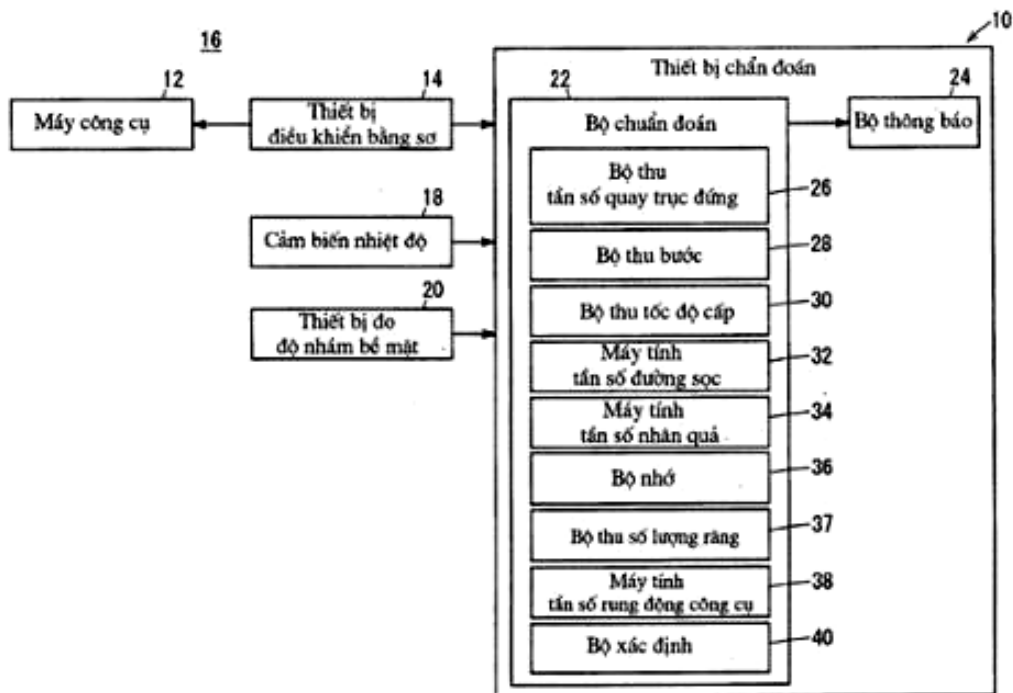
- (11) **1-0030264 B** (15) 26/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-01-25 00:00:00 346
 (21) 1-2016-04157 (85) 28/10/2016
 (22) 15/01/2015 (86) PCT/KR2015/000450 15/01/2015
 (30) 10-2014-0038097 31/03/2014 KR (87) WO2015/152504 A1 08/10/2015
 (51) **H04N 19/51**
 (73) **INTELLECTUAL DISCOVERY CO., LTD.** (KR)
 (Samseong-dong, Golden Tower), 10Fl., 511, Samseong-ro Gangnam-gu Seoul 135-745, Republic of Korea
 (72) PARK, Gwang Hoon (KR); HEO, Young Su (KR)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã video. Phương pháp để dẫn xuất ứng viên hợp nhất chuyển động liên góc nhìn theo một phương án của sáng chế có thể bao gồm các bước: dựa trên thông tin mã hóa của khối tham chiếu liên góc nhìn được dẫn xuất bằng vectơ biến thiên của khối hiện tại, xác định xem tiến trình hợp nhất chuyển động liên góc nhìn của khối hiện tại có khả thi hay không; và, nếu tiến trình hợp nhất chuyển động liên góc nhìn của khối hiện tại không khả thi, thì tạo ra ứng viên hợp nhất chuyển động liên góc nhìn của khối hiện tại nhờ sử dụng thông tin mã hóa của khối lân cận mà liền kề trong không gian với khối tham chiếu liên góc nhìn.



- (11) **1-0030265 B** (15) 26/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-05-27 00:00:00 374
 (21) 1-2018-04813
 (22) 29/10/2018
 (30) 2017-210446 31/10/2017 JP
 (51) **B23Q 15/12; G05B 19/4063**
 (73) **FANUC CORPORATION (JP)**
 3580, Shibokusa Aza-Komanba, Oshino-mura, Minamitsuru-gun, Yamanashi 401-0597, JAPAN
 (72) Takaaki FUJII (JP); Zheng TONG (CN); Daisuke UENISHI (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ CHẶN ĐOÁN VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẶN ĐOÁN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chặn đoán (10) bao gồm: bộ thu tần số quay trực đứng (26) được tạo cấu hình để thu tần số quay trực đứng (Fm) của trục đứng; bộ thu bước (28) được tạo cấu hình để thu bước (D) của các đường sọc, mà được tạo ra trên bề mặt của chi tiết gia công; bộ thu tốc độ cấp (30) được tạo cấu hình để thu tốc độ cấp (V) của công cụ khi việc gia công bề mặt gương được thực hiện trên bề mặt của chi tiết gia công; máy tính tần số đường sọc (32) được tạo cấu hình để tính tần số đường sọc (Fp), vốn là nguyên nhân gây ra các đường sọc, từ bước (D) của các đường sọc và tốc độ cấp (V) của công cụ; máy tính tần số nhân quả (34) được tạo cấu hình để tính tần số nhân quả (Fc), mà gây ra các rung động của tần số đường sọc (Fp); và bộ thông báo (24) được tạo cấu hình để chỉ báo xem liệu có thiết bị ngoại vi, mà tạo ra các rung động ở tần số nhân quả (Fc), quanh máy công cụ (12) hay không.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) 1-0030266 B | | (15) 26/10/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-08-25 00:00:00 | 353 |
| (21) 1-2017-01967 | | (85) 25/05/2017 | |
| (22) 11/02/2015 | | (86) PCT/US2015/015387 | 11/02/2015 |
| (30) 14/531,425 | 03/11/2014 | US | (87) WO2016/073022 |
| | 14/602,340 | 22/01/2015 | US |
| | | | 12/05/2016 |

(51) **H01L 31/0296**

(73) **FIRST SOLAR, INC. (US)**

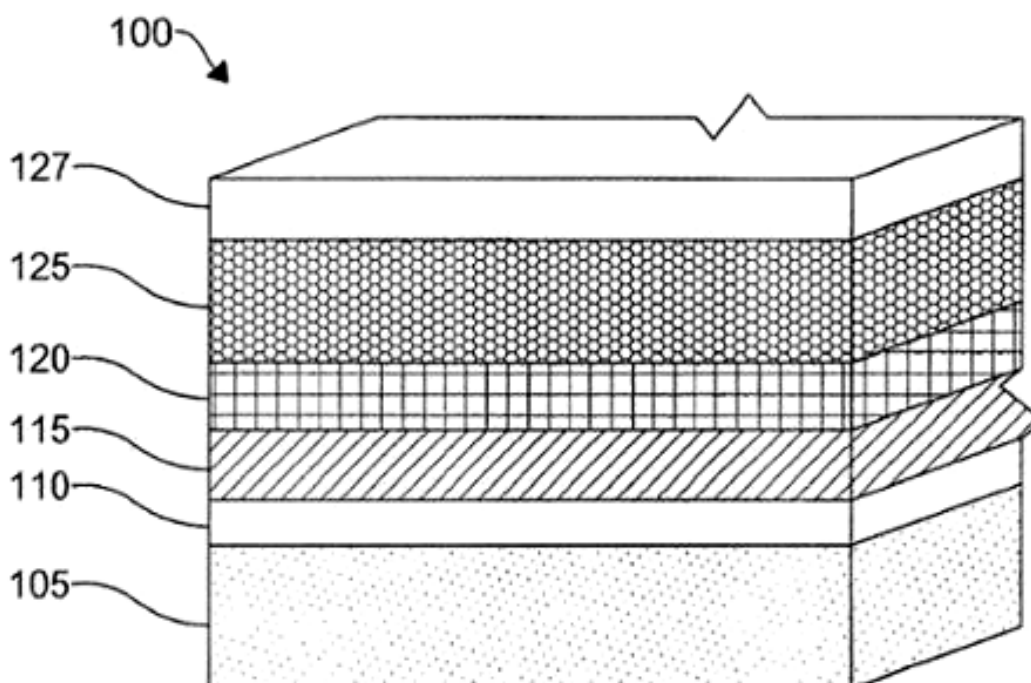
28101 Cedar Park Boulevard, Perrysburg, Ohio 43551, United States of America

(72) DAMJANOVIC, Dan (DE); GLOECKLER, Markus (DE); LIAO, Feng (CN); LOS, Andrei (US); MAO, Dan (CN); MILLIRON, Benjamin (US); MOR, Gopal (IN); POWELL, Rick (US); RING, Kenneth (US); ROGDELIN, Aaron (US); TRIVEDI, Jigish (US); ZHAO, Zhibo (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ QUANG ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập tới thiết bị quang điện chứa cấu trúc đế và ít nhất một lớp chứa Se, như lớp CdSeTe. Quy trình chế tạo thiết bị quang điện chứa bước tạo thành lớp CdSeTe trên đế bởi ít nhất một trong số quy trình phun xạ, lắng đọng hơi, CVD, lắng đọng bề mặt hóa học, và quy trình lắng đọng vận chuyển hơi. Quy trình cũng chứa bước điều khiển giới hạn độ dày của lớp chứa Se.



- (11) **1-0030267 B** (15) 26/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-05-25 00:00:00 326
 (21) 1-2014-03551 (85) 23/10/2014
 (22) 26/04/2013 (86) PCT/US2013/038398 26/04/2013
 (30) 61/638,676 26/04/2012 US (87) WO2013/163536 31/10/2013
 13/867,184 22/04/2013 US

(51) **B01D 53/94; B01J 23/72; F01N 3/28; B01J 23/34**

(73) 1. **BASF CORPORATION (US)**

100 Park Avenue, Florham Park, New Jersey 07932, United States of America

2. **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

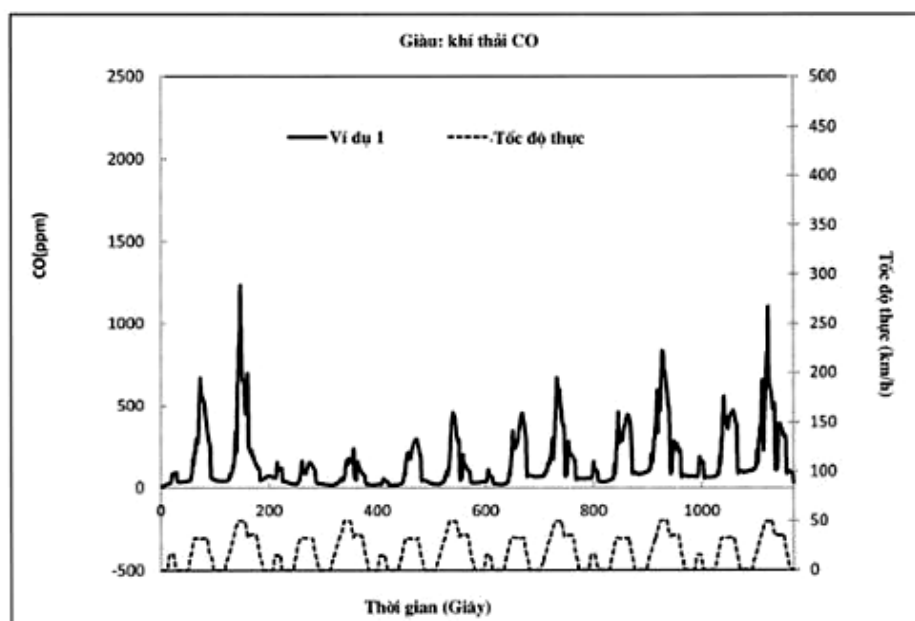
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan

(72) TRAN, Pascaline, Harrison (US); LIU, Xincheng (US); LIU, Ye (US); GALLIGAN, Michael, P. (US); ZHANG, Qinglin (US); HORIMURA, Hiroyuki (JP); IWASA, Akiko (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **CHẾ PHẨM XÚC TÁC KIM LOẠI THƯỜNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHÍ THẢI TỪ XE MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm xúc tác kim loại thường và phương pháp xử lý dòng khí thải phát ra từ xe máy, phương pháp bao gồm: bước cho dòng khí chứa hydrocarbon (HC), cacbon monoxit (CO) và nitơ oxit phát ra bởi xe máy ở điều kiện vận hành giàu và nghèo của động cơ tiếp xúc với chế phẩm xúc tác kim loại thường, do đó loại bỏ ít nhất một phần khí hydrocarbon, cacbon monoxit và nitơ oxit trong dòng khí. Chế phẩm xúc tác kim loại thường này bao gồm chất mang chứa ít nhất 10% khối lượng xeri (IV) oxit có thể khử được và khoảng 3 đến khoảng 7% khối lượng MnO và khoảng 8 đến khoảng 22% khối lượng CuO trên chất mang xeri (IV) oxit có thể khử được, chế phẩm xúc tác kim loại thường này hữu hiệu để thúc đẩy phản ứng trùng chính bởi hơi nước của hydrocarbon và phản ứng chuyển hóa khí nước để tạo thành H₂ ở dạng chất khử để làm giảm NOx.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030268 B | (15) 27/10/2021 | | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-02-26 00:00:00 | 359 |
| (21) 1-2017-04473 | (85) 09/11/2017 | | |
| (22) 15/05/2015 | (86) PCT/CN2015/079030 | | 15/05/2015 |
| | (87) WO2016/183712 A1 | | 24/11/2016 |

(51) **H04R 1/10**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

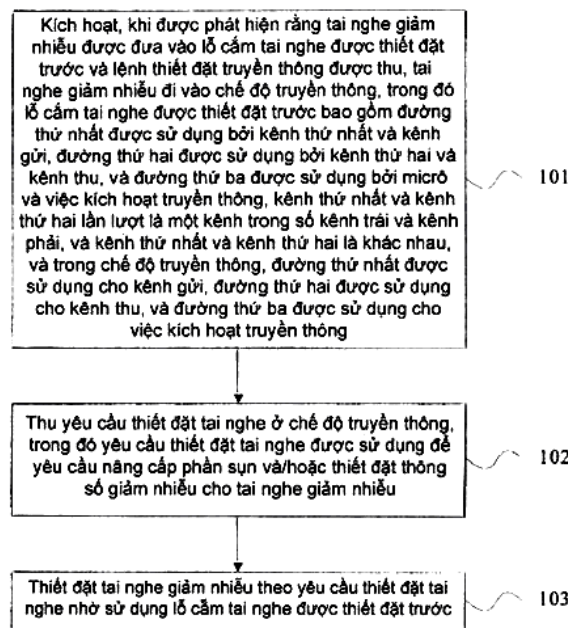
Huawei Administration Building, Bantian Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) YUAN, Yao (CN); PENG, Zhonghui (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THIẾT ĐẶT TAI NGHE GIẢM NHIỀU VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thiết đặt tai nghe giảm nhiễu, thiết bị đầu cuối, và tai nghe giảm nhiễu. Phương pháp bao gồm các bước: kích hoạt, khi được phát hiện rằng tai nghe giảm nhiễu được đưa vào lỗ cắm tai nghe được thiết đặt trước và lệnh thiết đặt truyền thông được thu, tai nghe giảm nhiễu đi vào chế độ truyền thông, trong đó lỗ cắm tai nghe được thiết đặt trước bao gồm đường thứ nhất được sử dụng bởi kênh thứ nhất và kênh gửi, đường thứ hai được sử dụng bởi kênh thứ hai và kênh thu, và đường thứ ba được sử dụng bởi micrô và việc kích hoạt truyền thông (101); thu yêu cầu thiết đặt tai nghe ở chế độ truyền thông, trong đó yêu cầu thiết đặt tai nghe được sử dụng để yêu cầu nâng cấp phần sụn và/hoặc thiết đặt thông số giảm nhiễu cho tai nghe giảm nhiễu (102); và thiết đặt tai nghe giảm nhiễu theo yêu cầu thiết đặt tai nghe nhờ sử dụng lỗ cắm tai nghe được thiết đặt trước (103). Bằng phương pháp, phạm vi giảm nhiễu của tai nghe giảm nhiễu được điều chỉnh một cách linh hoạt, và tính thực tế của tai nghe giảm nhiễu được nâng cao.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|-----------------------|
| (11) 1-0030269 B | | (15) 27/10/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-11-27 00:00:00 | 356 |
| (21) 1-2017-03343 | | (85) 29/08/2017 | |
| (22) 26/01/2016 | | (86) PCT/CN2016/072196 | 26/01/2016 |
| (30) 14/609,707 | 30/01/2015 | US | (87) WO2016/119686 A3 |
| | | | 04/08/2016 |

(51) **H04W 52/02**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

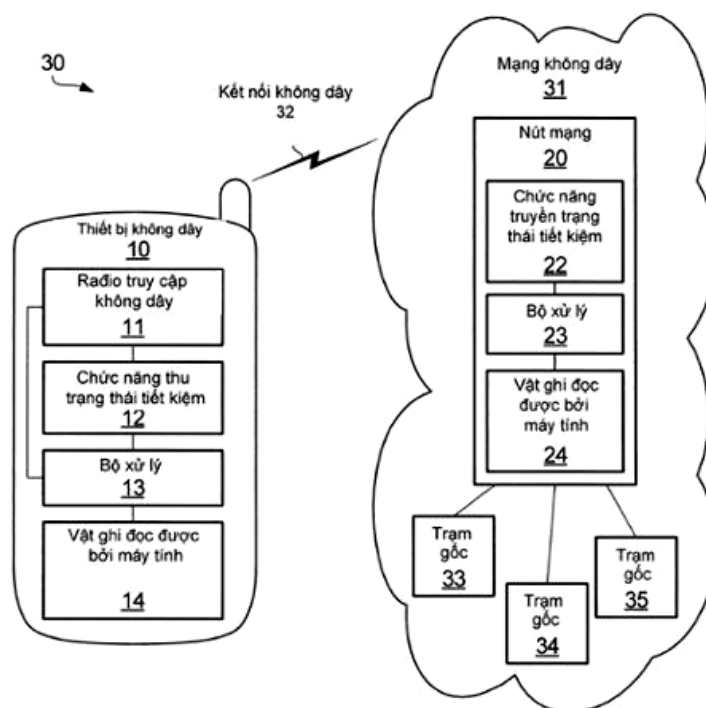
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) AU, Kelvin Kar Kin (CA); ZHANG, Liqing (CA); MA, Jianglei (CA)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

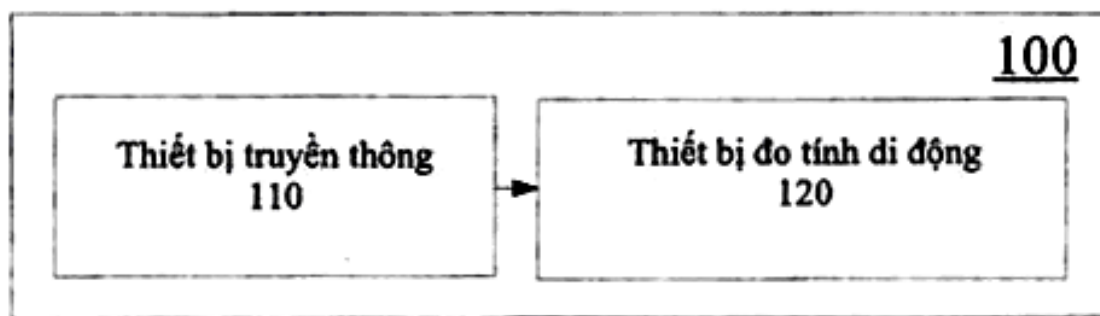
(54) **NÚT MẠNG VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN DỮ LIỆU ĐẾN THIẾT BỊ KHÔNG DÂY ĐỂ THỰC HIỆN BỞI NÚT MẠNG, THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP THU DỮ LIỆU TỪ NÚT MẠNG ĐỂ THỰC HIỆN BỞI THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BỞI MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp dùng cho thiết bị không dây để thu dữ liệu ở trạng thái tiết kiệm. Theo phương án của sáng chế, khi xác định rằng dữ liệu cần được truyền tới thiết bị không dây ở trạng thái tiết kiệm, nút mạng thao tác để truyền tin nhắn thông báo đơn hướng tới thiết bị không dây để thông báo thiết bị không dây về việc truyền dữ liệu sắp xảy ra. Theo phương án khác của sáng chế, đáp lại việc thu tin nhắn thông báo đơn hướng, thiết bị không dây thao tác để thu dữ liệu theo tin nhắn thông báo đơn hướng. Theo đó, thiết bị không dây có thể chẳng hạn như cố gắng thu dữ liệu trong khoảng thời gian tiếp sau tin nhắn thông báo đơn hướng. Trong khi đó, thiết bị không dây có thể duy trì ở trạng thái tiết kiệm.



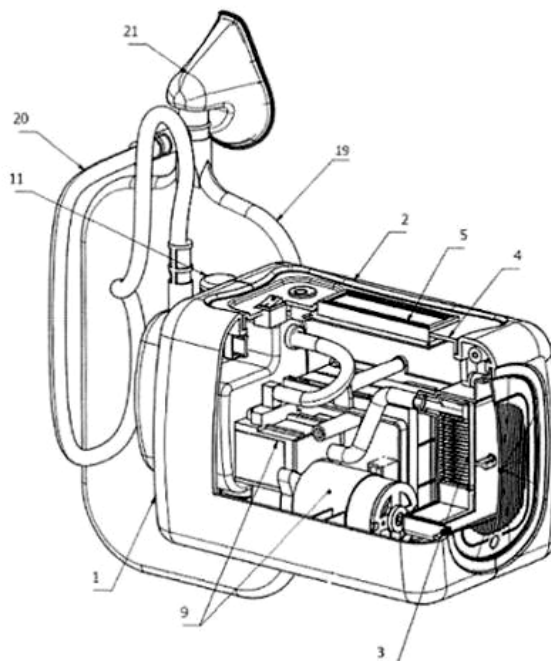
- (11) **1-0030270 B** (15) 27/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-04-25 00:00:00 349
(21) 1-2017-00207 (85) 19/01/2017
(22) 05/06/2015 (86) PCT/CN2015/080865 05/06/2015
(30) 201410283433.2 23/06/2014 CN (87) WO2015/196919 A1 30/12/2015
(51) **H04W 24/02; H04W 76/00**
(73) **SONY CORPORATION (JP)**
1-7-1, Konan Minato-Ku Tokyo 108-0075, Japan
(72) QIN, Zhongbin (CN)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP DÙNG CHO THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điện tử trong hệ thống truyền thông không dây, và phương pháp đo tính di động. Thiết bị điện tử bao gồm thiết bị truyền thông và thiết bị đo tính di động. Thiết bị truyền thông được tạo cấu hình để thực hiện riêng rẽ truyền thông kết nối kép với hai nút kết nối nhờ các sóng mang khác nhau. Thiết bị đo tính di động được tạo cấu hình để thực hiện phép đo tính di động, để xác định chế độ chuyển đổi kết nối, trên các nút kết nối trong các kết nối kép trong trường hợp trong đó chất lượng dịch vụ kết nối của ít nhất một nút trong số các nút kết nối kép hiện thời thấp hơn mức được thiết đặt trước. Thiết bị đo tính di động còn được tạo cấu hình để xác định chế độ thông báo của kết quả đo tính di động theo điều kiện đo của ít nhất một nút trong số các nút kết nối kép hiện thời.



- (11) **1-0030271 B** (15) 27/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-07-27 00:00:00 388AS
(21) 1-2020-02359
(22) 24/04/2020
(51) *A61M 16/00; G05B 19/07; H01L 41/00; G05B 19/02*
(73) **CÔNG TY TNHH HỒ HOÀN CẦU (VN)**
Xóm 6, Quỳnh Văn, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An
(72) Hồ Xuân Vinh (VN)
(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN DÙNG CHO THIẾT BỊ TRỢ THỞ XÁCH TAY ĐƯỢC VÀ THIẾT BỊ TRỢ THỞ XÁCH TAY ĐƯỢC**

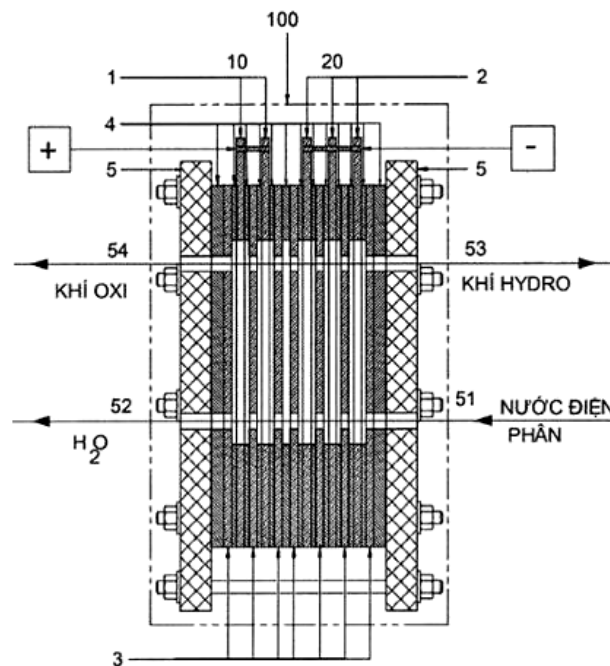
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống điều khiển dùng cho thiết bị trợ thở xách tay được và thiết bị trợ thở xách tay được sử dụng hệ thống điều khiển này. Thiết bị trợ thở xách tay được theo sáng chế bao gồm vỏ thiết bị có ít nhất là một mặt không khí vào để lấy không khí từ bên ngoài vào bên trong thông qua mặt không khí vào này; khối lọc không khí được bố trí tại mặt không khí vào để lọc không khí được lấy từ bên ngoài vào; và khoang chứa nước được bố trí ở mặt đối với mặt không khí vào để tạo ra phần không gian bố trí bên trong vỏ thiết bị ở giữa mặt không khí vào và mặt đối của nó; khối điều khiển lưu lượng không khí thay đổi áp lực hút không khí để điều khiển lưu lượng không khí từ bên ngoài vào đi qua khối lọc không khí và dẫn tới khoang xử lý không khí; và khoang xử lý không khí được nối thông với khối lọc không khí và khoang chứa nước để trộn lẫn không khí được lọc sạch, và hơi ẩm được tạo ra từ nước được chứa trong khoang chứa nước. Trong đó, thiết bị tạo dao động sử dụng chi tiết áp điện được dùng để tạo sương từ nước được chứa trong khoang chứa nước để cung cấp hơi ẩm cho không khí và bóng đèn halogen được dùng để làm ấm không khí, và khối điều khiển trung tâm điều khiển khối điều khiển lưu lượng không khí, khối tạo ẩm và khối tạo nhiệt theo lưu lượng không khí, độ ẩm và nhiệt độ được yêu cầu.



- (11) **1-0030272 B** (15) 27/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2020-06-25 00:00:00 387AS
 (21) 1-2020-01721
 (22) 25/03/2020
 (51) **C25B 1/04; C25B 9/00**
 (73) **CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ CAO ĐIỆN HÓA VIỆT NAM (VN)**
 Số 13, ngõ Huế, phố Huế, phường Ngô Thị Nhậm, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 (72) Huỳnh Văn Hòa (VN)
 (54) **KHỐI ĐIỆN PHÂN NƯỚC, HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỆN PHÂN NƯỚC ĐỂ SẢN XUẤT HYĐRÔ VÀ OXY**

(57) Sáng chế đề cập đến khối điện phân (100) để điện phân nước thành hydro và oxy bao gồm: ít nhất một tấm điện cực dương (1) bằng thép inox mỏng được phủ molybden có lỗ xuyên (11) ở giữa; ít nhất một tấm điện cực âm (2) bằng thép inox mỏng được phủ niken có lỗ xuyên (21) ở giữa; nhiều tấm điện cực xen kẽ (3) bằng thép inox mỏng mỗi tấm có hai lỗ xuyên (32); nhiều tấm cách điện (4); trong đó mỗi tấm điện cực dương (1) và điện cực âm (2) được xếp xen kẽ với tấm điện cực (3) sao cho các tấm điện cực dương (1) ở cùng một phía tạo thành cụm điện cực dương (10), các điện cực âm (2) ở phía còn lại tạo thành cụm điện cực âm (20); xen giữa hai trong số các tấm điện cực (1, 2, 3) kề nhau bất kỳ là tấm cách điện (4); hai tấm đỡ (5) được áp vào hai đầu của khối điện cực xen kẽ nêu trên tạo thành khối điện phân nước.

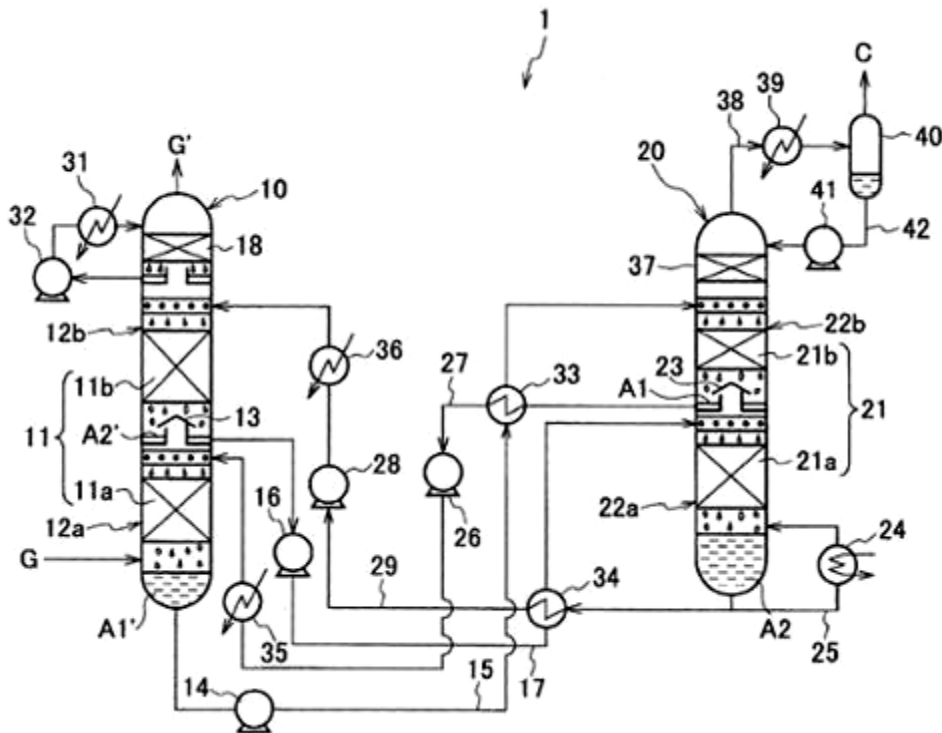
Sáng chế cũng đề cập đến hệ thống điện phân nước thành hydro và oxy bao gồm khối điện phân nêu trên và phương pháp điện phân nước để sản xuất hydro và oxy nhờ sử dụng hệ thống điện phân này.



- (11) **1-0030273 B** (15) 27/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-06-25 00:00:00 375
- (21) 1-2019-02086
- (22) 23/04/2019
- (51) **C08G 18/00**
- (73) **1. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
2. VIỆN NGHIÊN CỨU CÔNG NGHIỆP RỪNG – VIỆN KHOA HỌC LÂM NGHIỆP VIỆT NAM (VN)
Số 46, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội
- (72) Nguyễn Vũ Giang (VN); Nguyễn Văn Thao (VN); Phan Ngọc Hồng (VN); Lê Trọng Lư (VN); Mai Đức Huỳnh (VN); Trần Hữu Trung (VN); Bùi Duy Ngọc (VN)
- (54) **VẬT LIỆU HẤP THỤ VÀ LƯU TRỮ NHIỆT TỪ NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI**
- (57) Sáng chế đề cập đến vật liệu hấp thụ và lưu trữ nhiệt từ năng lượng mặt trời bao gồm:
- (i) pha phân tán chứa graphit với lượng nằm trong khoảng từ 5 đến 50% khối lượng và ống nano cacbon (CNT) với lượng nằm trong khoảng từ 1 đến 10% khối lượng; và
 - (ii) pha nền là xốp polyuretan (PU) với lượng còn lại để đủ 100% khối lượng, trong đó:
 - pha phân tán được phân tán đều vào trong pha nền trong quá trình sản xuất pha nền từ tiền chất polyol và xyanat, và
 - cỡ hạt của graphit không lớn hơn 1 micron.
- Vật liệu này đặc biệt thích hợp để ứng dụng trong các thiết bị lò sấy công nghiệp thay thế một phần nguồn nhiệt sử dụng từ các nhiên liệu hóa thạch như than đá, khí, củi, hoặc thay thế các nguồn nhiệt khác.

- (11) **1-0030274 B** (15) 27/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-08-25 00:00:00 317
 (21) 1-2014-01664 (85) 22/05/2014
 (22) 09/10/2012 (86) PCT/JP2012/076073 09/10/2012
 (30) 2011-236829 28/10/2011 JP (87) WO2013/061761 02/05/2013
 (51) **B01D 53/14; C01B 31/20; B01D 53/62**
 (73) **IHI CORPORATION (JP)**
 1-1, Toyosu 3-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8710, Japan
 (72) NAKAMURA Shiko (JP); YAMANAKA Yasuro (JP); OKUNO Shinya (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU HỒI CACBON ĐIOXIT**

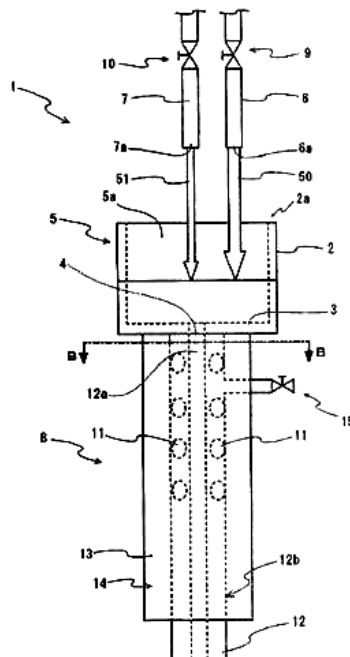
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu hồi cacbon đioxit và thiết bị thu hồi có khả năng giảm năng lượng để tái sinh chất lỏng hấp thụ nhằm giảm chi phí vận hành. Thiết bị này có tháp hấp thụ mà chất lỏng hấp thụ hấp thụ cacbon đioxit của khí, tháp tái sinh làm nóng và tái sinh chất lỏng hấp thụ với cacbon đioxit xả ra, và hệ thống tuần hoàn tuần hoàn chất lỏng hấp thụ. Tháp hấp thụ có các đoạn hấp thụ thứ nhất và thứ hai, và khí được cấp đến đoạn hấp thụ thứ hai qua đoạn hấp thụ thứ nhất. Tháp tái sinh có đoạn tái sinh thứ nhất có thiết bị làm nóng bên ngoài và đoạn tái sinh thứ hai được làm nóng bởi khí được xả ra từ đoạn tái sinh thứ nhất. Hệ thống tuần hoàn có đường dẫn tuần hoàn thứ nhất tuần hoàn giữa đoạn hấp thụ thứ nhất và đoạn tái sinh thứ hai và đường dẫn tuần hoàn thứ hai tuần hoàn giữa đoạn hấp thụ thứ hai và đoạn tái sinh thứ nhất, một cách riêng biệt.



- (11) **1-0030275 B** (15) 27/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2020-06-25 00:00:00 387AS
 (21) 1-2018-02165 (85) 23/05/2018
 (22) 27/12/2017 (86) PCT/JP2017/046925 27/12/2017
 (30) 2017-167580 31/08/2017 JP (87) WO2019/043970 A1 07/03/2019
 (51) **B01F 1/00; B01F 3/04; C02F 7/00; B01F 5/04; C02F 1/68; B01F 15/02; B01F 5/00**
 (73) **YASUHARA ENVIRONMENT TECHNOLOGY CO., LTD. (JP)**
 1-1-18, Minamihama, Yanai-shi, Yamaguchi 7420023, Japan
 (72) YASUHARA, Takahiro (JP); OUCHI, Mitsunori (JP)
 (74) Công ty TNHH Trí Việt và Cộng sự (TRI VIET & ASSOCIATES.)
 (54) **THIẾT BỊ HÒA TAN OXY DƯỚI NƯỚC VÀ PHƯƠNG PHÁP HÒA TAN OXY DƯỚI NƯỚC SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

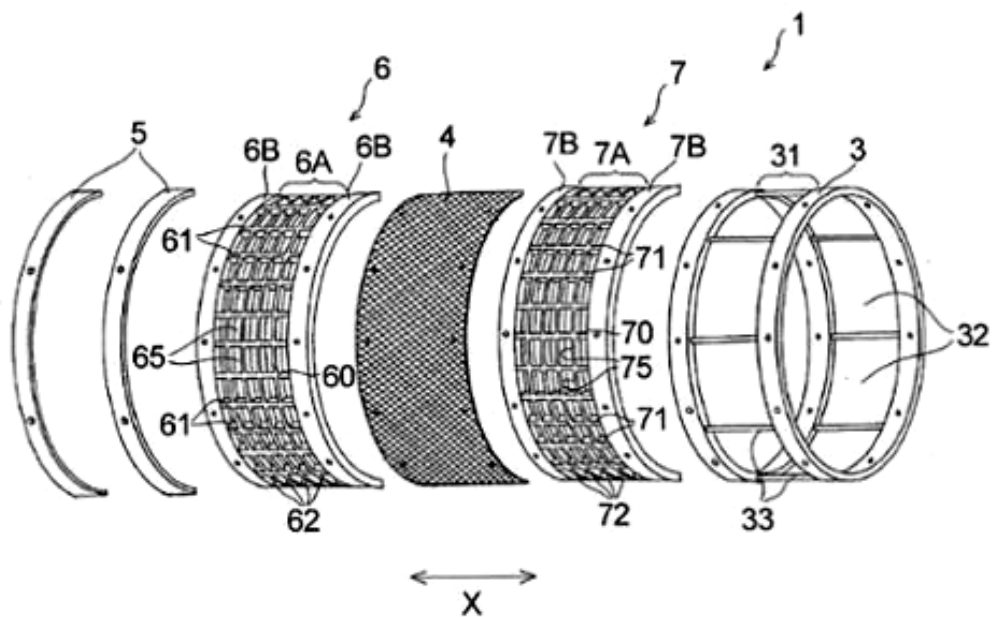
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị hòa tan oxy dưới nước mà thể hiện hiệu quả tạo bong bóng thuận lợi trong chất lưu trong khi không chế mức tiêu thụ năng lượng, vì vậy mà giúp hòa tan được oxy chứa trong các bong bóng vào một lượng lớn chất lưu trong khoảng thời gian ngắn, và phương pháp hòa tan oxy dưới nước mà sử dụng thiết bị hòa tan dưới nước như vậy.

Thiết bị hòa tan oxy dưới nước bao gồm: bể dạng hộp có thành ngoài vi có phần thay đổi dòng chảy mà thay đổi hướng của dòng chảy của một phần chất lưu thứ nhất, phần đáy được bao quanh bởi thành ngoài vi, và lỗ rơi xuống được tạo ra tại phần đáy; ống dẫn đồ đầy thứ nhất dùng để đổ đầy chất lưu thứ nhất vào phần bên trong của bể dạng hộp; ống dẫn đồ đầy thứ hai dùng để đổ đầy chất lưu thứ hai vào phần bên trong của bể dạng hộp; và ống dẫn đi xuống thông với lỗ rơi xuống, trong đó ống dẫn đồ đầy thứ nhất có phần mở thứ nhất mở ra bên trên phần bên trong của phần thay đổi dòng chảy, và ống dẫn đồ đầy thứ hai có phần mở thứ hai mở ra bên trên lỗ rơi xuống.



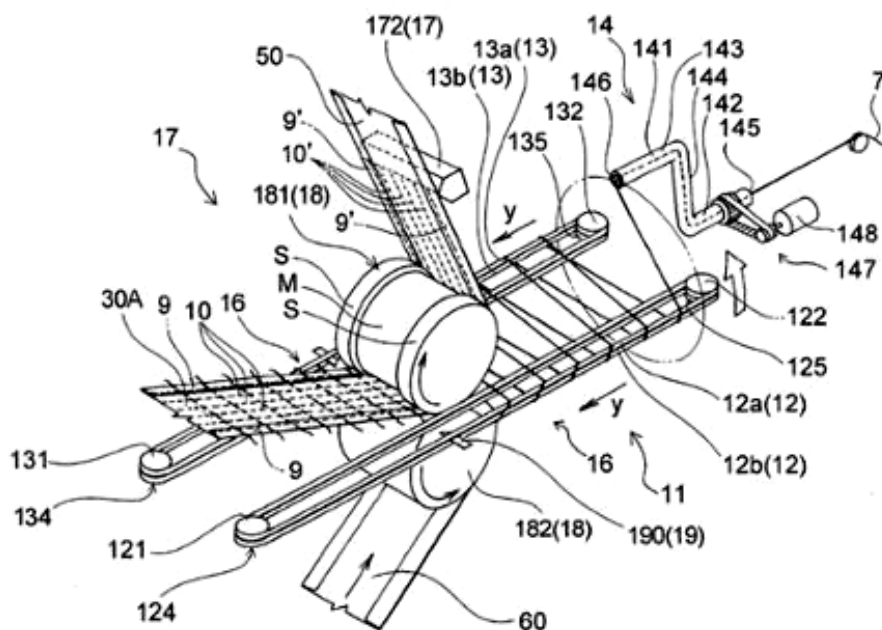
- (11) **1-0030276 B** (15) 27/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-09-25 00:00:00 318
 (21) 1-2014-01547 (85) 13/05/2014
 (22) 12/10/2012 (86) PCT/JP2012/076505 12/10/2012
 (30) 2011-229421 19/10/2011 JP (87) WO2013/058195 25/04/2013
 (51) *A61F 13/15; D04H 1/732; D04H 1/736; D04H 1/44*
 (73) **KAO CORPORATION (JP)**
 14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan
 (72) MATSUNAGA, Ryuji (JP); MARUYAMA, Hiroshi (JP); MOTEGI, Tomoyuki (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
 (54) **THIẾT BỊ CHỒNG SỢI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chồng sợi, trong đó trống xoay (1) có phần lõm chồng/gom sợi (2) trên bề mặt chu vi bên ngoài của nó, và bao gồm: thân trống (3), và bộ phận dạng rỗ thấm khí (4) tạo ra bề mặt đáy (2A) của phần lõm chồng/gom sợi (2). Bộ phận dạng rỗ (4) được kẹp giữa: bộ phận tạo hình bên ngoài (6) được bố trí sao cho nó nằm đối diện với bề mặt đáy (2A); và bộ phận tạo hình bên trong (7) được bố trí giữa bộ phận dạng rỗ (4) và thân trống (3). Cả hai bộ phận tạo hình (6, 7) đều được bố trí sao cho chúng trùng lên bộ phận dạng rỗ (4). Mỗi bộ phận tạo hình (6, 7) đều có phần tương ứng bề mặt đáy lõm (6A, 7A) trùng lên bề mặt đáy (2A) của phần lõm chồng/gom sợi (2) trên hình chiếu bằng của nó, và mỗi phần tương ứng bề mặt đáy lõm được tạo thành bởi nhiều phần mở (65, 75) đi vào phần tương ứng bề mặt đáy lõm (6A, 7A) theo chiều dày, và phần xác định khoảng mở (60, 70) ngăn cách và tạo ra các phần mở (65, 75). Phần xác định khoảng mở (70) của bộ phận tạo hình bên trong (7) là tương ứng với phần xác định khoảng mở (60) của bộ phận tạo hình bên ngoài (6).



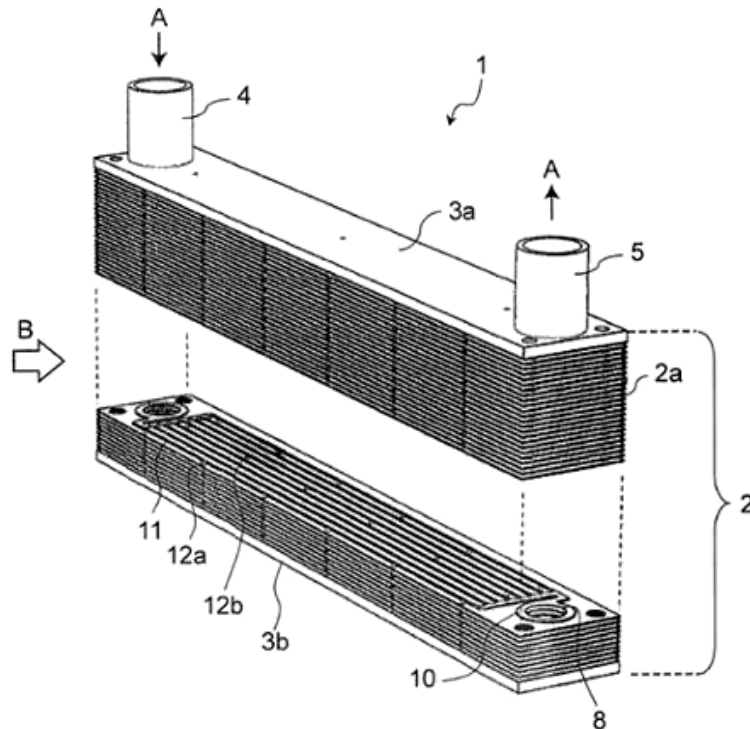
- (11) **1-0030277 B** (15) 27/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-09-25 00:00:00 318
- (21) 1-2014-01623 (85) 19/05/2014
- (22) 22/10/2012 (86) PCT/JP2012/077224 22/10/2012
- (30) 2011-233152 24/10/2011 JP (87) WO2013/061917 02/05/2013
 2012-232437 19/10/2012 JP
- (51) *A61F 13/15; A61F 13/49; B32B 3/22; A61F 13/472*
- (73) **KAO CORPORATION (JP)**
 14-10, Nihonbashi Kayaba-cho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038210, Japan
- (72) SAITOU, Kazuma (JP); MORITA, Akio (JP); MORITA, Shinnosuke (JP);
 YANASHIMA, Takuo (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM CÓ KHẢ NĂNG KÉO GIÃN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất tấm kéo giãn bao gồm bước phủ chất kết dính (9', 10') cho ít nhất một tấm trong cặp tấm liền (50, 60) và bước liên kết trong đó các tấm (50, 60) được nối với sợi chỉ co giãn (7) được tải bằng bộ phận tải (16) và được liên kết với sợi chỉ co giãn (7) ở giữa chúng để tạo ra tấm kéo giãn (30A). Trong bước liên kết, điều kiện để liên kết cặp tấm liền (50, 60) với nhau được thay đổi giữa chất kết dính (9') dùng để tạo ra vùng giữa được liên kết và chất kết dính (10') dùng để tạo ra các vùng rìa được liên kết. Ví dụ, cặp tấm liền (50, 60) được đưa vào giữa cặp con lăn (181, 182) để được nén, cặp con lăn này được cấu hình để áp dụng những lực nén khác nhau lên cặp tấm liền (50, 60) giữa phần nén chất kết dính (10') để tạo ra vùng giữa được liên kết và phần nén chất kết dính (9') để tạo ra mỗi vùng rìa được liên kết.



- (11) **1-0030278 B** (15) 27/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-12-25 00:00:00 369
 (21) 1-2018-04135 (85) 19/09/2018
 (22) 27/02/2017 (86) PCT/JP2017/007274 27/02/2017
 (30) 2016-063299 28/03/2016 JP (87) WO2017/169411 A1 05/10/2017
 (51) **F28F 3/04; F28F 3/08; F28D 1/03**
 (73) **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD.**
 (JP)
 1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207 Japan
 (72) NAGOSHI Kenji (JP); YAMAMOTO Noriaki (JP); OSHIRO Takahiro (JP);
 MARUMOTO Kazuhiko (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT**

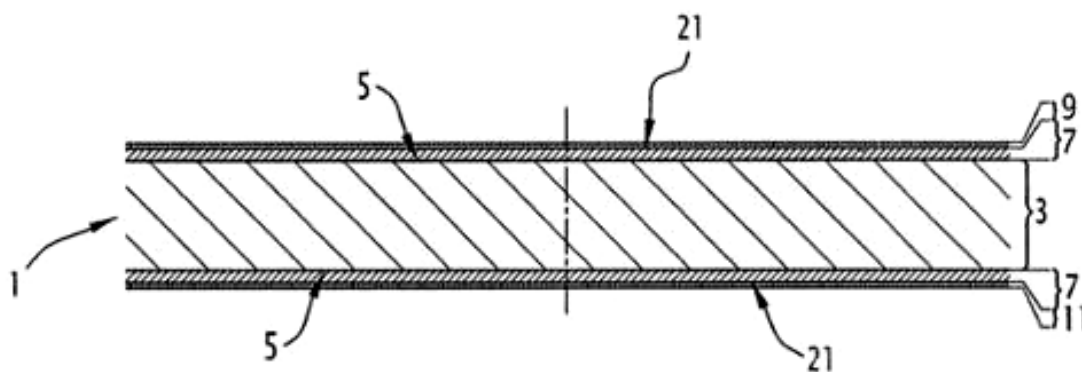
(57) Sáng chế đề cập đến bộ trao đổi nhiệt (1) bao gồm phần thân gồm các cánh dạng tấm được phân lớp (2), các tấm đầu, và ống cấp và xả mà chất lỏng thứ nhất đi qua. Từng cánh dạng tấm bao gồm hai bộ phận có dạng tấm có các bề mặt hạ thấp tạo thành đường lưu chuyển tại các vị trí đối diện để tạo thành đường lưu chuyển bằng các bề mặt hạ thấp tương ứng của hai bộ phận có dạng tấm đối diện và được cố định. Một trong số các bộ phận có dạng tấm được bố trí tại vị trí đối diện từng tấm đầu trong phần thân gồm các cánh dạng tấm được phân lớp. Một bộ phận có dạng tấm được bố trí đối diện tấm đầu được bố trí để bề mặt có bề mặt hạ thấp tiếp xúc với tấm đầu.



- (11) **1-0030279 B** (15) 28/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-01-26 00:00:00 322
- (21) 1-2014-03072 (85) 15/09/2014
- (22) 14/02/2013 (86) PCT/US2013/026108 14/02/2013
- (30) 61/600,022 17/02/2012 US (87) WO2013/123166 22/08/2013
- (51) **B01J 23/00**
- (73) **ADVANCED REFINING TECHNOLOGIES LLC (US)**
7500 Grace Drive, Columbia, MD 21044, United States of America
- (72) DUMA, Viorel (RO); WOODS, Matthew (US)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VẬT LIỆU NỀN XÓP, CHẤT NỀN XÚC TÁC ĐƯỢC ĐIỀU CHẾ BẰNG QUY TRÌNH NÀY, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT XÚC TÁC CÓ HOẠT TÍNH VÀ ĐỘ ỔN ĐỊNH CAO ĐỂ KHỬ KIM LOẠI BẰNG HYDRO CÁC PHÂN ĐOẠN HYDROCACBON NẶNG, VÀ CHẤT XÚC TÁC ĐƯỢC SẢN XUẤT BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất nền xúc tác, chất xúc tác có nền, và phương pháp điều chế và sử dụng chất xúc tác này để khử kim loại hóa nguyên liệu cấp dầu nặng chứa kim loại. Chất nền xúc tác chứa nhôm oxit và 5% khối lượng titan oxit hoặc ít hơn. Chất xúc tác được điều chế từ chất nền này có ít nhất 30 đến 80 phần trăm thể tích của thể tích lỗ của nó là có các lỗ có đường kính nằm trong phạm vi từ 200 đến 500 Å. Chất xúc tác theo sáng chế thể hiện hoạt tính và độ ổn định xúc tác được cải thiện để loại bỏ kim loại khỏi nguyên liệu cấp nặng trong quy trình chuyển hóa hydro. Chất xúc tác này cũng cho thấy sự chuyển hóa lưu huỳnh và MCR tăng.

- (11) **1-0030280 B** (15) 28/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-12-25 00:00:00 333
 (21) 1-2015-02855 (85) 06/08/2015
 (22) 08/07/2013 (86) PCT/IB2013/055575 08/07/2013
 (30) PCT/FR2013/050250 06/02/2013 FR (87) WO2014/122507 14/08/2014
 (51) **C23C 2/06; C23C 30/00; C23C 28/00; C23C 2/26; C23C 2/28**
 (73) **ARCELORMITTAL (LU)**
 24-26, Boulevard d'Avranches, 1160 Luxembourg, LUXEMBOURG
 (72) ALLELY Christian (FR); DIEZ Luc (FR); MACHADO AMORIM Tiago (BR);
 MATAIGNE Jean-Michel (FR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **TẤM KIM LOẠI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM KIM LOẠI NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm kim loại bao gồm nền (3) có ít nhất một mặt (5) được phủ bằng lớp phủ kim loại (7) này chứa hàm lượng nhôm t_{Al} nằm trong khoảng từ 3,6 đến 3,8% khối lượng, và hàm lượng magie t_{Mg} nằm trong khoảng từ 2,7 đến 3,3% khối lượng. Lớp phủ này có vi cấu trúc bao gồm nền dạng phiến là hỗn hợp eutectic ba thành phần Zn/Al/MgZn₂ và có thể:
- Zn ở dạng nhánh cây với tỷ lệ tổng diện tích lớn hơn 5,0%,
 - hỗn hợp eutectic hai thành phần Zn/MgZn₂ ở dạng hoa với tỷ lệ tổng diện tích nhỏ hơn hoặc bằng 15,0%,
 - bề mặt hỗn hợp eutectic hai thành phần Zn/Al ở dạng nhánh cây với tỷ lệ tổng diện tích nhỏ hơn 1,0%
 - MgZn₂ ở dạng đảo nhỏ với tỷ lệ tổng diện tích nhỏ hơn 1,0%.



- (11) **1-0030281 B** (15) 28/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-01-27 00:00:00 310
 (21) 1-2013-03548 (85) 11/11/2013
 (22) 06/04/2012 (86) PCT/JP2012/060091 06/04/2012
 (30) 2011-090116 14/04/2011 JP (87) WO2012/141277 18/10/2012
 (51) *A01N 47/36; A01P 13/00; A01N 43/707*

(73) **ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)**

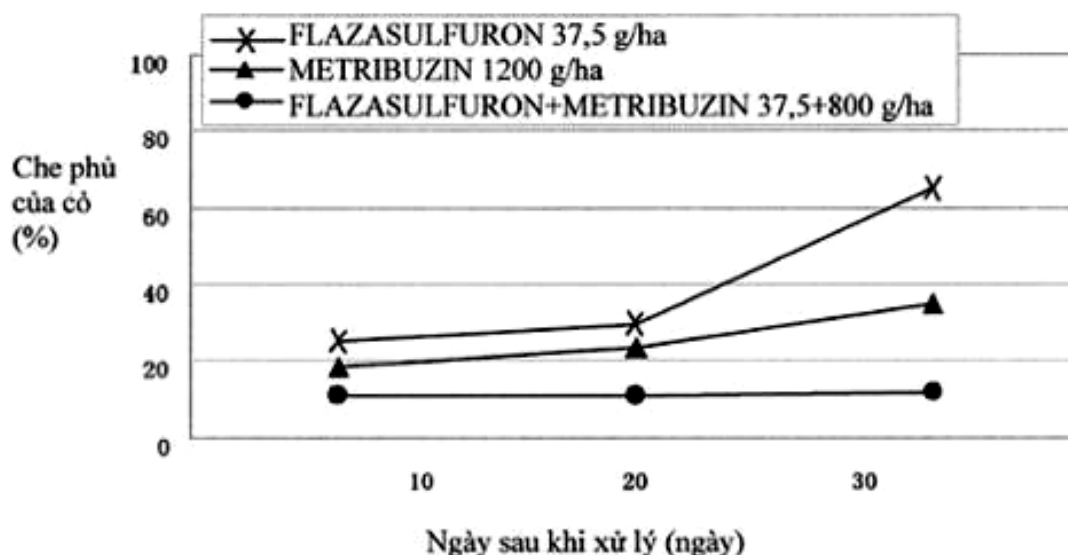
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0002, Japan

(72) YAMADA, Ryu (JP); OKAMOTO, Hiroyuki (JP); TERADA, Takashi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA FLAZASULFURON VÀ METRIBUZIN, VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT CÓ HẠI CẦN TIÊU DIỆT**

- (57) Đã tìm ra được nhiều loại chế phẩm diệt cỏ và có nhiều loại hiện đang được sử dụng. Tuy nhiên, cỏ dại cần được phòng trừ bao gồm nhiều loại khác nhau và chúng phát sinh trong thời gian dài. Do đó, mong muốn phát triển được chế phẩm diệt cỏ có phổ diệt cỏ rộng hơn, hoạt tính cao hơn và có tác dụng diệt cỏ lâu dài. Sáng chế đề xuất chế phẩm diệt cỏ chứa các hoạt chất là (a) flazasulfuron hoặc muối của nó và (b) metribuzin hoặc muối của nó.



- | | | | |
|-------------------------|------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030282 B | | (15) 28/10/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-11-26 00:00:00 | 368 |
| (21) 1-2018-03902 | | (85) 05/09/2018 | |
| (22) 08/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/057238 | 08/03/2016 |
| | | (87) WO2017/154117 A1 | 14/09/2017 |

(51) **B62J 9/00; B62K 19/30; B62J 99/00**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

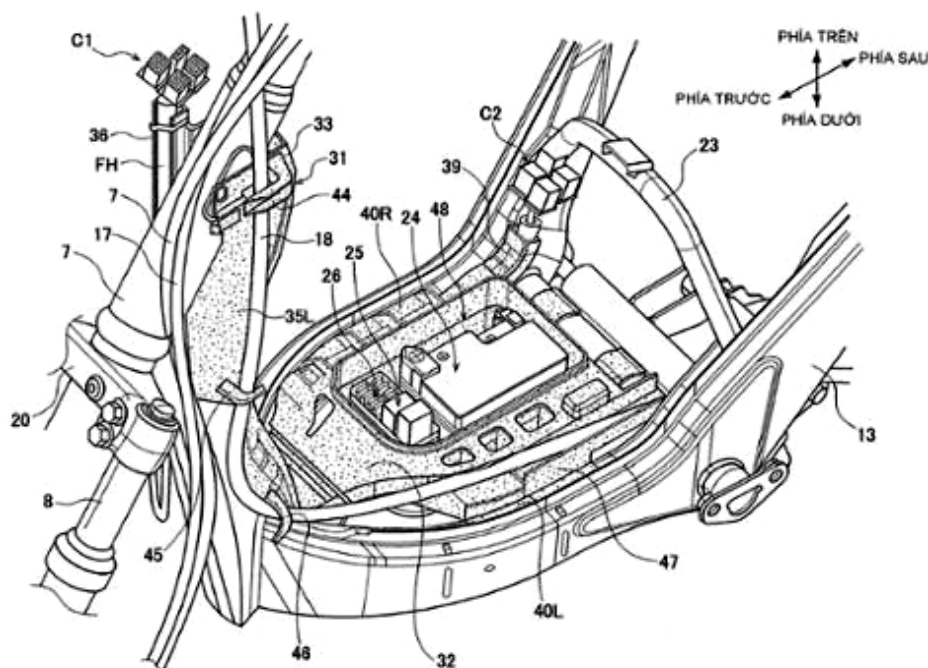
(72) Gota MASUDA (JP); Hiroki MINAMI (JP)

(74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)

(54) **KẾT CẤU CHỨA LINH KIỆN ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề xuất kết cấu chứa linh kiện điện mà có thể giảm số lượng các bước cần thực hiện để đi tuyến dây cho bó dây, đồng thời cho phép các linh kiện điện được bố trí theo cách tập trung.

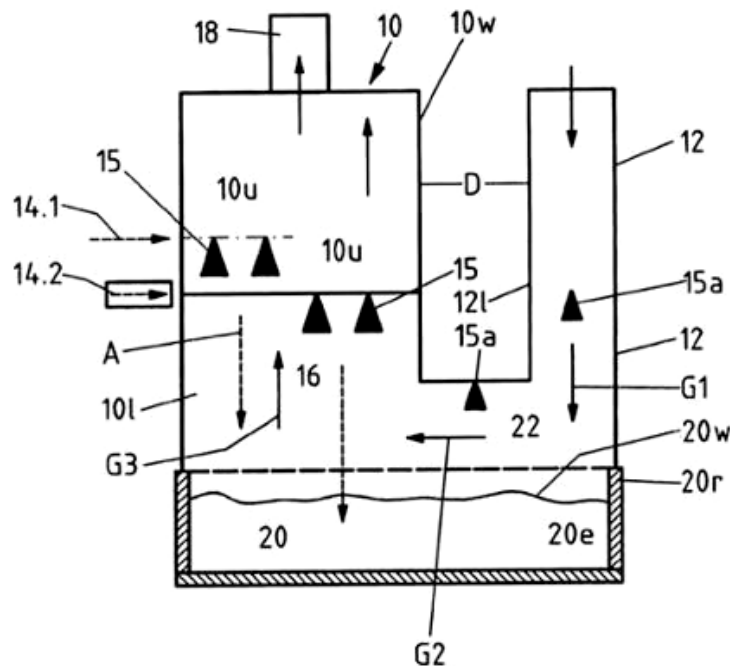
Kết cấu chứa linh kiện điện này bao gồm chi tiết giữ linh kiện điện (30) mà có hộp chứa linh kiện điện (32) để chứa các linh kiện điện (24, 25, 26) của xe máy (1) và bó dây trước (FH) được nối với các linh kiện điện (24, 25, 26) theo cách kéo dài từ hộp chứa linh kiện điện (32). Kết cấu chứa linh kiện điện có chi tiết dẫn hướng bó dây (36) bố trí ở phía trước thân xe so với hộp chứa linh kiện điện (32). Chi tiết dẫn hướng bó dây (36) giữ, dọc theo khung nghiêng xuống dưới (10) của khung thân xe (9) của xe máy (1), bó dây trước (FH) mà kéo dài từ hộp chứa linh kiện điện (32). Chi tiết dẫn hướng bó dây (36) có bộ phận dẫn hướng theo khung (31) được lắp cố định trên khung nghiêng xuống dưới (10) theo cách che khung nghiêng xuống dưới (10) từ phía sau thân xe. Hộp chứa linh kiện điện (32) và bộ phận dẫn hướng theo khung (31) có kết cấu để có thể dịch chuyển tương hỗ với nhau nhờ phần uốn (38).



- (11) **1-0030283 B** (15) 28/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-07-27 00:00:00 328
 (21) 1-2015-01164 (85) 06/04/2015
 (22) 08/08/2013 (86) PCT/EP2013/066642 08/08/2013
 (30) 12188549.5 15/10/2012 EP (87) WO2014/060131 24/04/2014
 (51) **B01D 53/78; B01D 53/46; F23J 15/04; B01D 53/62; B01D 53/18; B01D 53/60**
 (73) **DOOSAN LENTJES GMBH (DE)**
 Daniel-Goldbach-Strasse 19, 40880 Ratingen, Germany
 (72) PELKMAN, Adri Peter (DE)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ LỌC KHÍ ỐNG KHÓI**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lọc khí ống khói với tháp lọc, còn gọi là tháp lọc, tháp rửa hoặc tháp hấp thu.

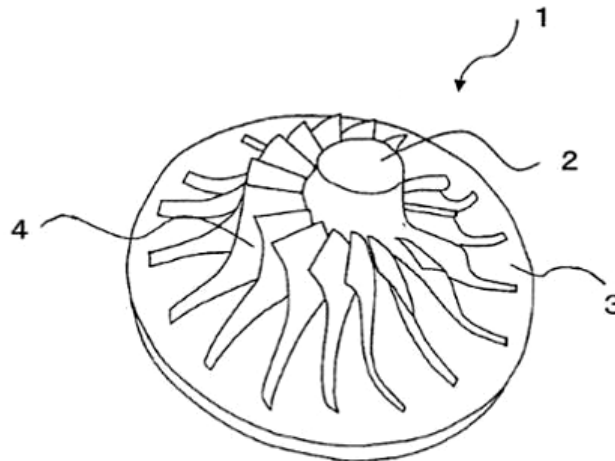
Thiết bị lọc khí ống khói bao gồm tháp lọc, ít nhất một ống dẫn khí ống khói để cấp khí ống khói vào trong phần dưới của tháp lọc, ít nhất một đường chất hấp thu chất lưu để cấp chất hấp thu chất lưu vào phần trên của tháp lọc, ít nhất một khoảng trống tiếp xúc dùng cho khí ống khói và chất hấp thu chất lưu bên trong phần dưới và/hoặc phần trên của tháp lọc, đầu ra khí ống khói, kéo dài từ phần trên của tháp lọc, phần chứa thu gom cho chất hấp thu chất lưu đã sử dụng, nằm bên dưới và nối thông chất lưu với khoảng trống tiếp xúc, phần chứa thu gom có phần kéo dài, kéo dài theo phương ngang qua khoảng trống tiếp xúc, ống dẫn khí ống khói được bố trí sao cho khí ống khói, giải phóng từ ống dẫn khí ống khói, được dẫn xuống dưới về phía phần kéo dài của phần chứa thu gom trước khi được dẫn lại và đi vào trong khoảng trống tiếp xúc bên trong tháp lọc.



- (11) **1-0030284 B** (15) 28/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-03-25 00:00:00 324
(21) 1-2014-04325 (85) 24/12/2014
(22) 12/06/2013 (86) PCT/US2013/045300 12/06/2013
(30) 61/666,811 30/06/2012 US (87) WO2014/004080 03/01/2014
(51) *A01N 43/40*
(73) **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IA 46268-1054, United States of America
(72) BLAND Douglas C. (US); ROSS Ronald Jr. (US); JOHNSON Peter L. (US);
JOHNSON Timothy C. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT 5-(1-ALKYLTHIO)ALKYL-PYRIDIN
N-OXIT ĐƯỢC THỂ Ở VỊ TRÍ 2**

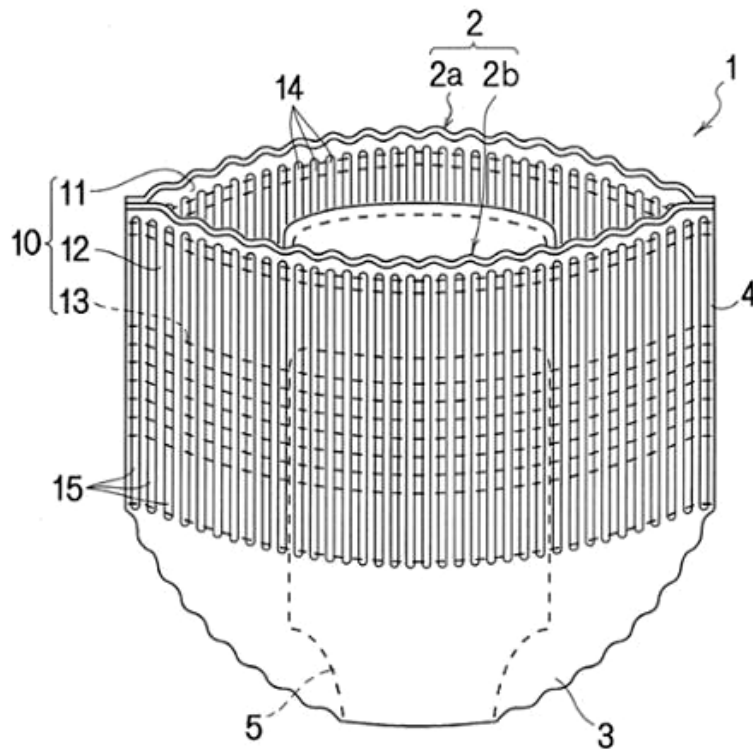
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hợp chất pyridin N-oxit được tạo chức. Theo một phương án, pyridin N-oxit được tạo chức này là 5-(1-alkylthio)alkyl-pyridin N-oxit được thể ở vị trí 2. Theo các phương án tiếp theo, các dạng, đối tượng, dấu hiệu, ưu điểm, khía cạnh và lợi ích của sáng chế được bộc lộ trong phần mô tả sáng chế.

- (11) **1-0030285 B** (15) 28/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-08-25 00:00:00 329
- (21) 1-2015-01841 (85) 26/05/2015
- (22) 28/08/2013 (86) PCT/JP2013/005067 28/08/2013
- (30) 2012-236226 26/10/2012 JP (87) WO2014/064876 01/05/2014
- (51) *B22C 9/02; B22D 15/00; B22D 18/04; C22F 1/057; C22C 21/06; C22C 21/12; C22F 1/00; C22F 1/047; B22C 9/22; B22D 27/04*
- (73) **UACJ CORPORATION (JP)**
1-7-2, Otemachi, Chiyoda-ku, Tokyo 1000004, Japan
- (72) TAKAHASHI Koichi (JP); USHIYAMA Toshio (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **BÁNH CÁNH QUẠT BẰNG HỢP KIM NHÔM ĐÚC DÙNG CHO MÁY NÉN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BÁNH CÁNH QUẠT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến bánh cánh quạt bằng hợp kim nhôm đúc dùng cho máy nén có độ bền ổn định ở nhiệt độ cao vận hành ở nhiệt độ khoảng 200°C, và có công suất mỹ mãn. Bánh cánh quạt bằng hợp kim nhôm đúc dùng cho máy nén bao gồm phần máy, các phần cánh, và phần đĩa. Bánh cánh quạt bằng hợp kim nhôm đúc dùng cho máy nén được tạo ra bằng vật đúc hợp kim nhôm chứa Cu với lượng nằm trong khoảng từ 1,4 đến 3,2% khối lượng (dưới đây được gọi đơn giản là "%"), Mg với lượng nằm trong khoảng từ 1,0 đến 2,0%, Ni với lượng nằm trong khoảng từ 0,5 đến 2,0%, Fe với lượng nằm trong khoảng từ 0,5 đến 2,0%, và Ti nằm trong khoảng từ 0,01 đến 0,35%. Phần máy, các phần cánh, và phần đĩa lần lượt có khoảng cách giữa các nhánh của tinh thể dạng nhánh cây thứ cấp nằm trong khoảng từ 20 đến 50 μm, 10 đến 35 μm, và 5 đến 25 μm, và thỏa mãn mối tương quan: $A_{max} > B_{max} > C_{max}$, trong đó A_{max} , B_{max} , và C_{max} lần lượt là các giá trị lớn nhất của khoảng cách giữa các nhánh của tinh thể dạng nhánh cây thứ cấp của phần máy, các phần cánh, và phần đĩa. Bánh cánh quạt bằng hợp kim nhôm đúc dùng cho máy nén này có giá trị ứng suất kéo gây biến dạng dư 0,2% bằng hoặc lớn hơn 260MPa ở nhiệt độ 200°C. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất bánh cánh quạt bằng hợp kim nhôm đúc dùng cho máy nén này.

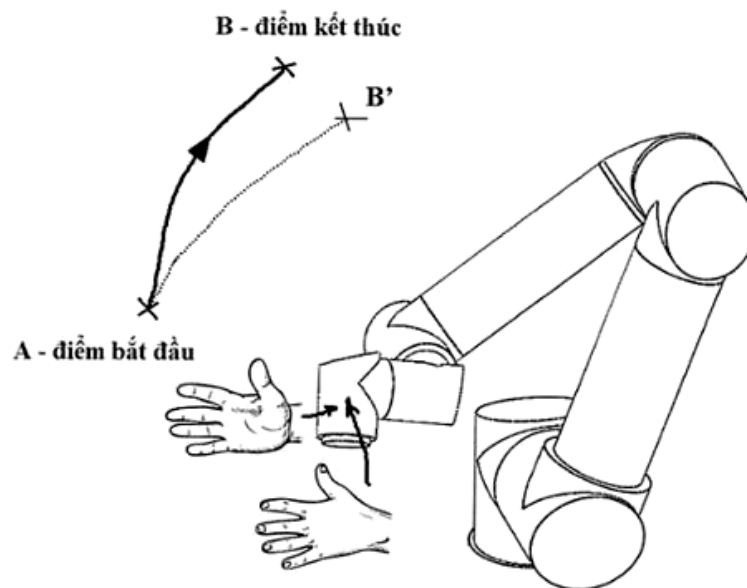


- (11) **1-0030286 B** (15) 28/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-06-25 00:00:00 327
 (21) 1-2015-01184 (85) 07/04/2015
 (22) 04/09/2013 (86) PCT/JP2013/073770 04/09/2013
 (30) 2012-198104 10/09/2012 JP (87) WO2014/038578 A1 13/03/2014
 (51) *A61F 13/49; A61F 13/62; A61F 13/56; A61F 13/15*
 (73) **ZUIKO CORPORATION (JP)**
 15-21, Minamibefu-cho, Settsu-shi, Osaka 5660045 (JP)
 (72) UMEBAYASHI, Toyoshi (JP); SHIMADA, Takahiro (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **VẬT LIỆU DẠNG TẤM COMPOZIT, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT LIỆU NÀY VÀ VẬT DỤNG DÙNG ĐỂ MẶC MỘT LẦN BAO GỒM VẬT LIỆU NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu dạng tấm compozit tạo cảm giác thoải mái khi mặc cũng như độ vừa vặn ưu việt và ngăn chặn sự thiếu khí theo cách hiệu quả bằng cách đảm bảo sự thông khí phù hợp trên da của người mặc. Vật liệu dạng tấm compozit (10) được sử dụng cho vùng cạp của vật dụng dùng để mặc một lần bao gồm hai vật liệu dạng tấm (11, 12) được gắn với nhau và chi tiết đàn hồi được kéo dài (13) được bố trí giữa các vật liệu dạng tấm (11, 12). Một trong số các vật liệu dạng tấm (11, 12) có các phần nhô (14, 15) nhô ra khỏi vật liệu dạng tấm khác, được tạo ra trước khi gắn. Các vật liệu dạng tấm (11, 12) được gắn với nhau tại các phần xung quanh các phần nhô (14, 15).



- (11) **1-0030287 B** (15) 28/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-07-27 00:00:00 388AS
(21) 1-2020-02341
(22) 24/04/2020
(51) **G05B 19/00**
(73) **VIỆN CƠ HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 264 phố Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Trần Thắng (VN)
(54) **HỆ THỐNG LẬP TRÌNH ĐƯỢC ĐỂ HUẤN LUYỆN HOẠT ĐỘNG CỦA ROBOT**
(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống lập trình được để huấn luyện hoạt động của robot bao gồm: ít nhất là một robot được cấu tạo từ ít nhất là hai phần robot riêng rẽ, liên kết với nhau và được liên kết với nhau nhờ khớp liên kết; cụm dẫn động robot được tạo ra trong khớp liên kết nêu trên để dẫn động các khớp này chuyển động, nhờ đó tạo ra hoạt động của robot theo một quỹ đạo chuyển động xác định; hệ thống điều khiển để điều khiển ít nhất là cụm dẫn động robot nêu trên; khác biệt ở chỗ: hệ thống điều khiển được tạo cấu hình để có thể nhận biết được quỹ đạo chuyển động của robot khi robot được dẫn động cưỡng bức từ bên ngoài để hoạt động theo một quỹ đạo huấn luyện thay vì được dẫn động bởi cụm dẫn động robot nêu trên, trong đó việc nhận biết quỹ đạo chuyển động của robot được thực hiện thông qua ít nhất là vị trí ban đầu của khớp liên kết, cụm dẫn động robot và vị trí cuối của khớp liên kết, cụm dẫn động robot; phương tiện lưu trữ để lưu trữ ít nhất là một hoặc nhiều quỹ đạo chuyển động của robot khi có tín hiệu kích hoạt nhận biết quỹ đạo chuyển động; khối chức năng lập trình điều khiển robot để cho phép thiết lập một hoặc nhiều chương trình điều khiển robot hoặc kịch bản hoạt động của robot, thực hiện điều khiển robot theo một hoặc nhiều quỹ đạo chuyển động của robot được lưu trữ nêu trên.



(11) 1-0030288 B		(15) 28/10/2021	
(45) 27/12/2021	405B	(43) 2018-06-25 00:00:00	363
(21) 1-2018-01798		(85) 27/04/2018	
(22) 28/09/2015		(86) PCT/JP2015/077389	28/09/2015
		(87) WO2017/056166	06/04/2017

(51) **B62K 19/28; B62K 11/0**

(73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**

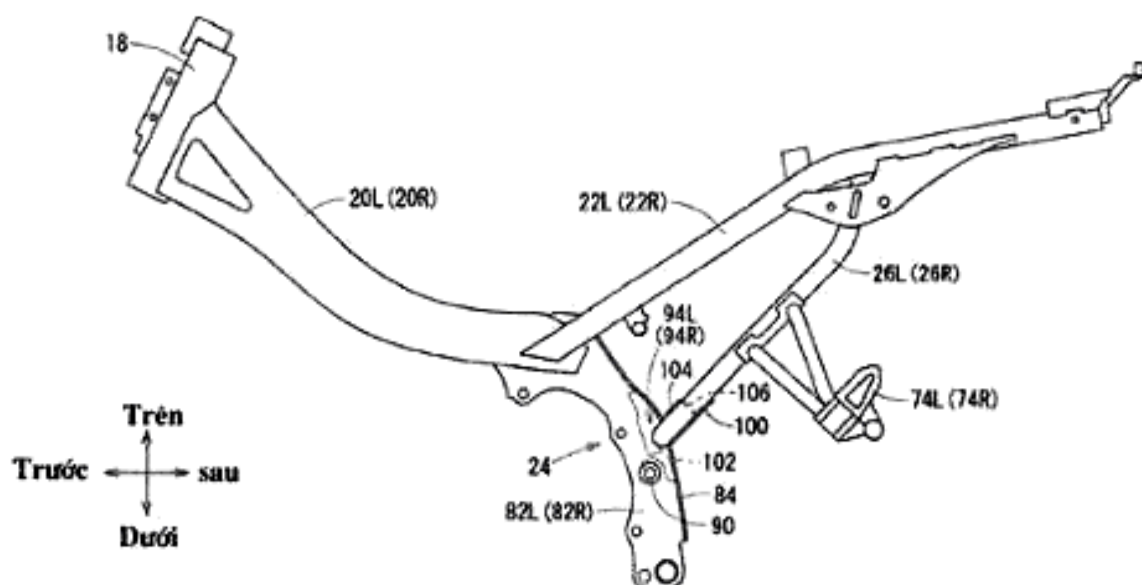
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan

(72) KAWANO Sunao (JP); MATSUMURA Makoto (JP); SUZUKI Kazuo (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **KẾT CẤU KHUNG XE**

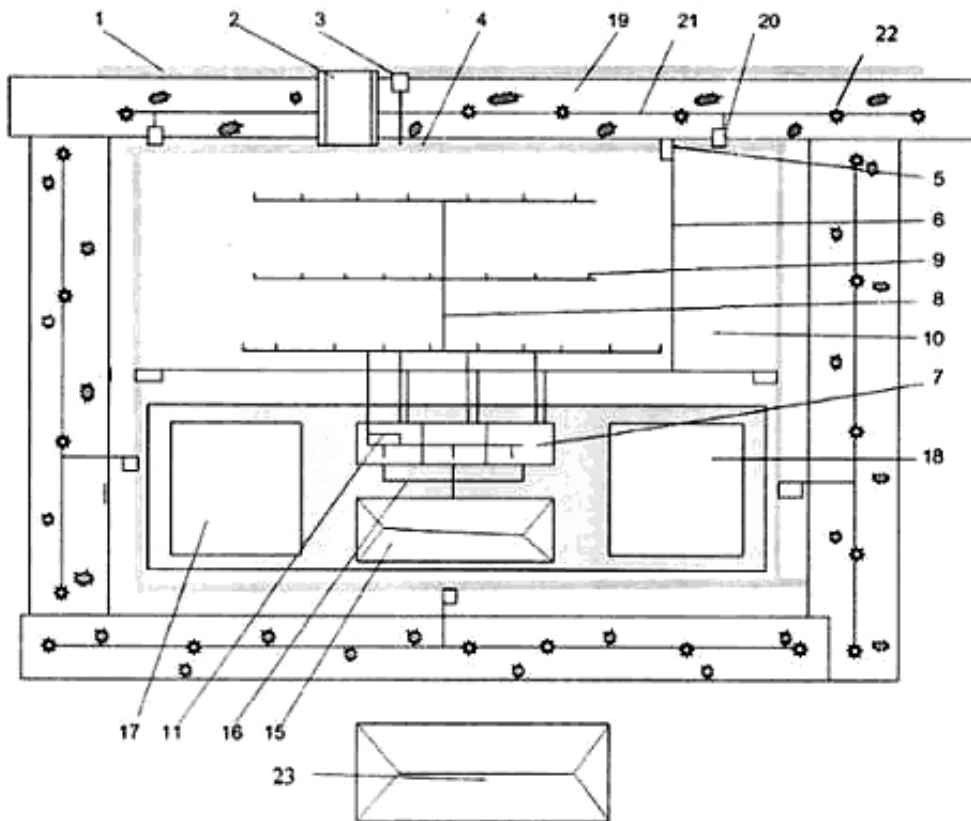
(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu khung xe dịch chuyển với cảm giác là một khối liền ngay cả khi lực được tác dụng theo hướng chiều rộng xe. Kết cấu khung của xe (10) có khung chính (20L, 20R), khung xoay (24) và cặp thanh đỡ yên bên trái (22L) và bên phải (22R) được nối với khung chính (20L, 20R), và cặp khung phụ bên trái (26L) và bên phải (26R) nối các thanh đỡ yên và khung xoay, trong đó khung xoay bao gồm cặp thanh bên trái (82L) và bên phải (82R) và thành sau (84) và có giá lắp thứ nhất (100), mà được nối với thành sau và cặp khung phụ bên trái và bên phải, và giá lắp thứ hai (102) kéo dài về phía trước thân xe từ bề mặt phía trước thân xe của thành sau và được bố trí giữa các thành bên trái và bên phải, và giá lắp thứ hai được bố trí để chạy dọc theo hướng kéo dài của cặp khung phụ bên trái và bên phải trên hình chiếu cạnh.



- (11) **1-0030289 B** (15) 29/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-07-27 00:00:00 388AS
(21) 1-2019-04155
(22) 30/07/2019
(51) **C08K 3/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) La Thế Vinh (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT BỘT MÀU VÀNG VÔ CƠ CHỊU NHIỆT TỪ QUẶNG ILMENIT, CROMIT VÀ ANTIMONIT**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất bột màu vàng vô cơ hệ $TiO_2-Cr_2O_3-Sb_2O_3$ có cấu trúc rutil từ các loại quặng ilmenit, cromit và antimonit. Bột màu thu được theo sáng chế có khả năng chịu nhiệt và bền nhiệt cao, được sử dụng làm chất tạo màu trong công nghiệp sản xuất gốm sứ, gạch ốp lát, màng phủ chịu nhiệt và chống cháy, nhựa và chất dẻo, v.v.. Quy trình này bao gồm các bước:
- (i) tạo ra kết tủa kết tủa $T_1O_2 \cdot xH_2O$ từ quặng ilmenit;
 - (ii) tạo ra kết tủa kết tủa $Cr_2O_3 \cdot yH_2O$ từ quặng cromit;
 - (iii) tạo ra kết tủa kết tủa $Sb_2O_3 \cdot zH_2O$ từ quặng antimonit; và
 - (iv) sản xuất bột màu vàng có cấu trúc rutil chứa oxit hỗn hợp $TiO_2-Cr_2O_3-Sb_2O_3$ bằng cách:
 - phối trộn $TiO_2 \cdot xH_2O$, $Cr_2O_3 \cdot yH_2O$, $Sb_2O_3 \cdot zH_2O$ theo tỷ lệ khối lượng $TiO_2:Cr_2O_3:Sb_2O_3$ là (75,0-90,0)% : (12,5-5,0)% : (12,5-5,0)%;
 - làm khô hỗn hợp;
 - nung hỗn hợp ở 950 đến 1100°C trong thời gian 60-120 phút; và
 - nghiền mịn sản phẩm đến kích thước hạt $\leq 5,0$ micromet.

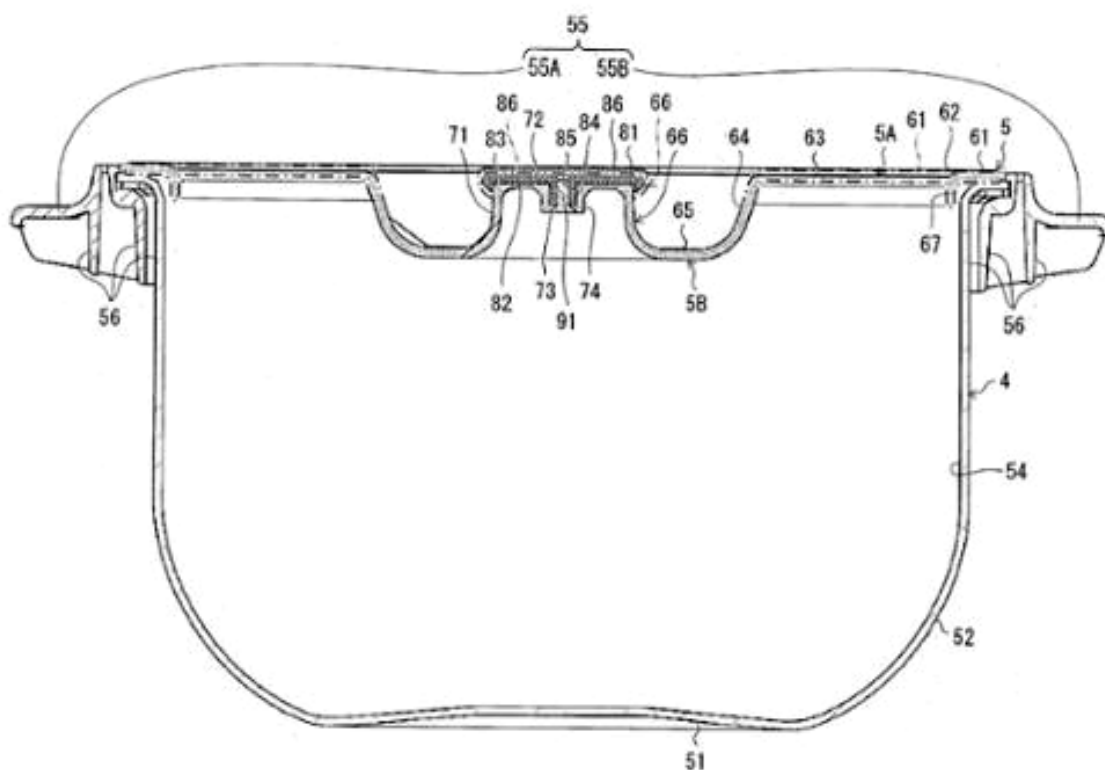
- (11) **1-0030290 B** (15) 29/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-10-25 00:00:00 355
(21) 1-2017-03074
(22) 11/08/2017
(51) *A01G 1/00; A01G 16/00; A01K 61/10; A01G 18/00; A01K 1/00; A01K 61/00; A01C 23/00; A01G 17/00*
(76) **NGUYỄN VĂN KINH (VN)**
63/8 đường số 6, khu phố 5, phường Linh Tây, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **HỆ THỐNG CANH TÁC NÔNG NGHIỆP KHÉP KÍN**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống canh tác nông nghiệp khép kín bao gồm: nguồn cung cấp nước để đáp ứng nhu cầu trồng trọt, chăn nuôi và thích ứng với biến đổi khí hậu; bộ phận trồng trọt và chăn nuôi khép kín để nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm giá thành sản phẩm, góp phần bảo vệ môi trường; và bộ phận chế biến nông sản để nâng cao giá trị hàng hóa nông sản, đáp ứng nhu cầu của thị trường. Nhờ đó, có thể chủ động tích trữ nguồn nước, hạn chế tác động của biến đổi khí hậu đối với sản xuất; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả kinh tế, giảm giá thành sản phẩm của nền nông nghiệp và góp phần bảo vệ môi trường; tạo nguồn nguyên liệu hàng hóa ổn định cho chế biến nông sản, tăng sức cạnh tranh, ngăn ngừa tình trạng được mùa mất giá, sản xuất bấp bênh không ổn định, mở đường cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa nền kinh tế nông nghiệp.



- | | | | |
|--|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030291 B | | (15) 29/10/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-02-26 00:00:00 | 359 |
| (21) 1-2017-03190 | | (85) 18/08/2017 | |
| (22) 12/02/2016 | | (86) PCT/JP2016/054194 | 12/02/2016 |
| (30) 2015-109030 | 28/05/2015 JP | (87) WO2016/189897 A1 | 01/12/2016 |
| (51) <i>A47J 36/06; A47J 27/00</i> | | | |
| (73) SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 590-8522 Japan | | | |
| (72) OHYAMA, Tsutomu (JP); MURAKAMI, Saori (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD) | | | |
| (54) NẮP CỦA NỒI NẤU VÀ THIẾT BỊ NẤU BAO GỒM NẮP NÀY | | | |

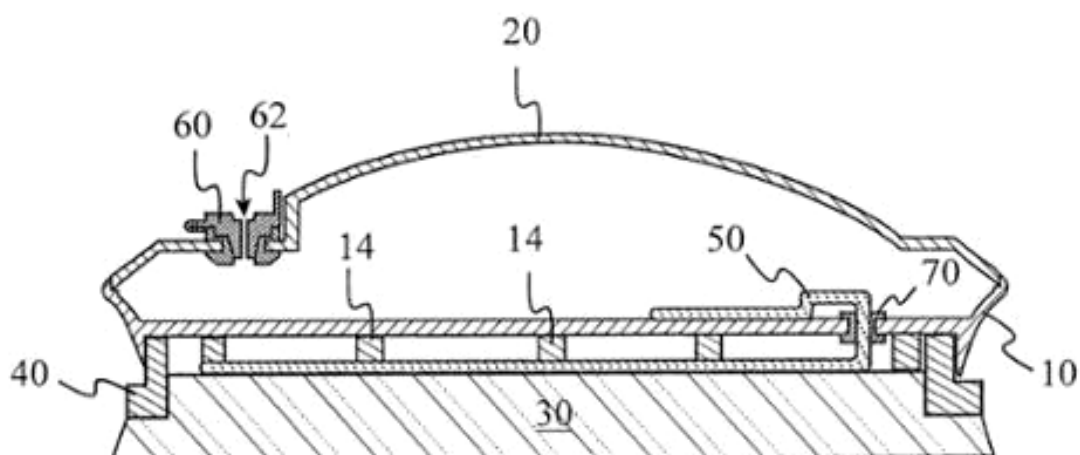
(57) Sáng chế đề cập đến nắp của nồi nấu mà nắp này có thể được mở và đóng một cách dễ dàng và có bề mặt trên mà có thể đặt được vật lên. Nắp bảo quản (5) là nắp của nồi bên trong (4) và có bề mặt trên (5A) mà bao gồm bề mặt phẳng thứ nhất (61) mà trên đó đồ vật được đặt. Trong một phần bề mặt phẳng thứ nhất (61), phần lõm thứ hai (64) được bố trí có tay cầm (66) trong đó. Tay cầm (66) không nhô lên trên từ bề mặt phẳng thứ nhất (61) trong trường hợp nếu đồ vật được đặt lên trên bề mặt phẳng thứ nhất (61).



- (11) **1-0030292 B** (15) 29/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
(21) 1-2017-01137
(22) 28/03/2017
(30) 10-2016-0165918 07/12/2016 KR
(51) **B24D 3/22; C08L 75/04; C09K 3/14; C08L 101/00**
(73) **MICRO CHEMICAL KOREA CO., LTD.** (KR)
46, Gangni 1-gil, Ochang-eup, Cheongwon-gu, Cheongju-si, Chungcheongbuk-do,
28126, Republic of Korea
(72) MOON, Deog-ju (KR); CHO, Si-hyeong (KR); PARK, Sung-ho (KR); PARK, Tae-
jin (KR); SEO, Young-gil (KR)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **ĐẾ MÀI VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐẾ MÀI**
(57) Sáng chế đề cập đến đế mài và phương pháp sản xuất đế mài. Cụ thể hơn là sáng
chế đề cập đến đế mài không cần sử dụng vữa và/hoặc quy trình điều chỉnh trong
quy trình mài, và phương pháp sản xuất đế mài. Đế mài bao gồm bộ phận tự điều
chỉnh được tạo khuôn được phủ polyuretan trong nước để cho phép kiểm soát tốc độ
hòa tan, tránh việc sử dụng vữa riêng rẽ trong quy trình mài nền, không cần bước
điều chỉnh riêng rẽ và thời gian đóng hệ thống, và do vậy nâng cao năng suất của
quy trình mài. Ngoài ra, đế mài bao gồm chất hỗ trợ mài để cải thiện chất lượng
mài.

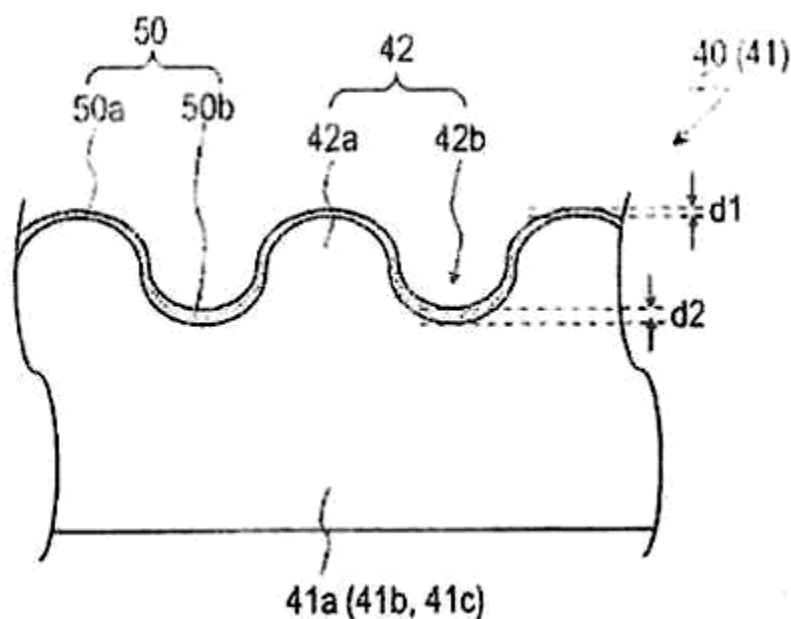
- (11) **1-0030293 B** (15) 29/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-08-27 00:00:00 365
(21) 1-2017-00466
(22) 09/02/2017
(51) **B43L 21/02**
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THIÊN LONG (VN)**
Lô 6-8-10-12 đường số 3, khu công nghiệp Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Cô Gia Thọ (VN)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(54) **DỤNG CỤ LAU BẢNG**

- (57) Sáng chế đề xuất dụng cụ có khả năng dễ dàng lau sạch bảng mà không có bụi nhờ được thấm ướt liên tục và vừa đủ, dụng cụ bao gồm:
thân hình hộp (10) với đáy có lỗ thông (12);
nắp (20) có lỗ tiếp nước (22), qua đó lắp van (60);
thân hình hộp (10) và nắp (20) tạo thành khoang chứa;
bộ phận lau bảng (30);
dây bắc (50) với một đầu được xỏ qua lỗ thông (12) và phần lớn chiều dài tiếp xúc với mặt trên của bộ phận lau bảng (30);
khung (40) có rìa bao quanh dưới và trên lần lượt lắp khít với bộ phận lau bảng (30) và đáy của thân hình hộp (10), nhờ đó, nước từ khoang chứa được dẫn qua dây bắc (50) và thấm ướt bộ phận lau bảng (30).



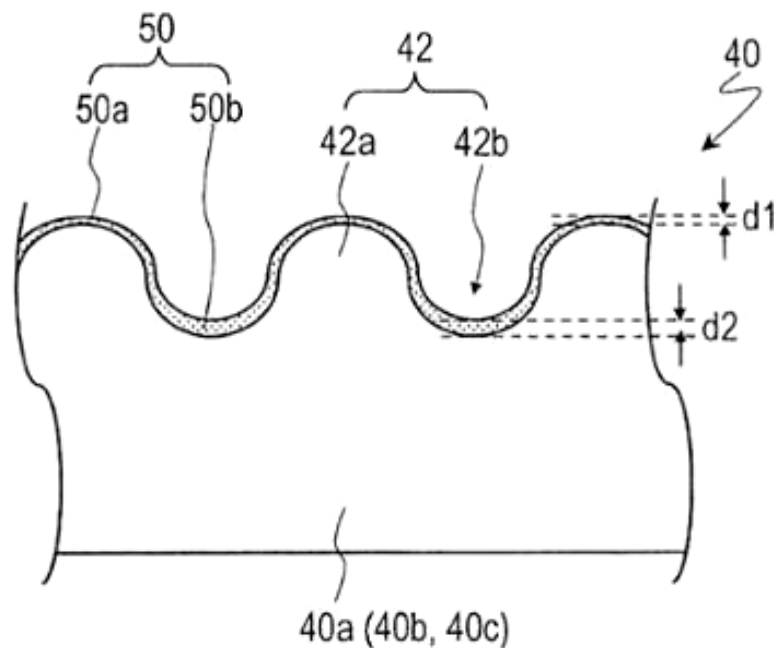
- | | | | |
|---|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030294 B | | (15) 29/10/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2019-04-25 00:00:00 | 373 |
| (21) 1-2018-00906 | | (85) 05/03/2018 | |
| (22) 24/07/2017 | | (86) PCT/JP2017/026718 | 24/07/2017 |
| (30) 2016-145914 | 26/07/2016 JP | (87) WO2018/021251 A1 | 01/02/2018 |
| (51) B62J 1/12; B32B 27/18; B60N 2/58; A47C 31/02; B41J 2/01 | | | |
| (73) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP) | | | |
| | 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan | | |
| (72) Takeshi OISHI (JP); Tetsuya MASHIKO (JP) | | | |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.) | | | |
| (54) YÊN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến yên phương tiện giao thông gồm nền yên gồm bộ phận bản và bộ phận đệm; và bộ phận bọc ngoài che bộ phận đệm và được bắt chặt vào mặt sau của bộ phận bản. Nền yên gồm phần đỡ người điều khiển và vách bên kéo dài từ chu vi của phần đỡ người điều khiển. Phần gập của bộ phận bọc ngoài gồm vùng ngoài gói chông mặt phía ngoài của vách bên, vùng đầu mút gói chông đầu mút của vách bên và vùng trong gói chông mặt phía trong của vách bên. Bộ phận bọc ngoài có phần trang trí được tạo ra ở phần gập. Bộ phận bọc ngoài gồm lớp mực ở ít nhất một phần của phần gập. Lớp mực được tạo ra trên tục ở vùng ngoài, vùng đầu mút và vùng trong, và được tạo ra trên tục trên phần lồi và phần lõm của phần trang trí. Phần của lớp mực được nằm trên phần lõm có bề dày lớn hơn so với bề dày của phần của lớp mực được nằm trên phần lồi. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương tiện giao thông bao gồm yên này.



- (11) **1-0030295 B** (15) 29/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-04-25 00:00:00 373
 (21) 1-2018-00907 (85) 05/03/2018
 (22) 24/07/2017 (86) PCT/JP2017/026719 24/07/2017
 (30) 2016-145915 26/07/2016 JP (87) WO2018/021252 A1 01/02/2018
 (51) **B62J 1/12; B32B 27/18; B60N 2/58; A47C 31/02; B41J 2/01**
 (73) **YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan
 (72) Takeshi OISHI (JP); Tetsuya MASHIKO (JP)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)
 (54) **YÊN PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến yên phương tiện giao thông ở một phương án theo sáng chế gồm nền yên gồm bộ phận bản và bộ phận đệm; và bộ phận bọc ngoài che bộ phận đệm. Nền yên gồm vách bên thứ nhất kéo dài theo phương bề dày từ một đầu của phần đỡ người điều khiển và vách bên thứ hai kéo dài theo phương bề dày từ đầu kia của phần đỡ người điều khiển. Bộ phận bọc ngoài gồm vùng ngoài thứ nhất gối chồng vách bên thứ nhất, vùng đỡ gối chồng phần đỡ người điều khiển và vùng ngoài thứ hai gối chồng vách bên thứ hai. Bộ phận bọc ngoài có phần trang trí được tạo ra vùng ngoài thứ nhất, vùng đỡ và vùng ngoài thứ hai. Bộ phận bọc ngoài còn gồm lớp mực được tạo ra liên tục trên phần lồi và phần lõm của phần trang trí ở mỗi vùng trong số vùng ngoài thứ nhất, vùng đỡ và vùng ngoài thứ hai. Phần của lớp mực nằm trên phần lõm có độ dày lớn hơn so với độ dày của phần của lớp mực nằm trên phần lồi. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến phương tiện giao thông bao gồm yên này.



- (11) **1-0030296 B** (15) 29/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-07-25 00:00:00 352
 (21) 1-2017-01009 (85) 21/03/2017
 (22) 27/02/2015 (86) PCT/JP2015/055977 27/02/2015
 (30) PCT/JP2014/073838 09/09/2014 JP (87) WO2016/002254 A1 07/01/2016
 (51) **C01B 31/04; H01M 4/02; C09D 11/52; C10M 169/04; C08K 3/04; C08L 101/00**
 (73) **GRAPHENE PLATFORM CORPORATION (JP)**
 1-15-1, Ebisu-Minami, Shibuya-ku, Tokyo 150-0022 JAPAN
 (72) HASEGAWA Shoji (JP); KAMIYA Nagisa (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TIỀN CHẤT GRAPHEN BAO GỒM VẬT LIỆU CACBON GỐC GRAPHIT**

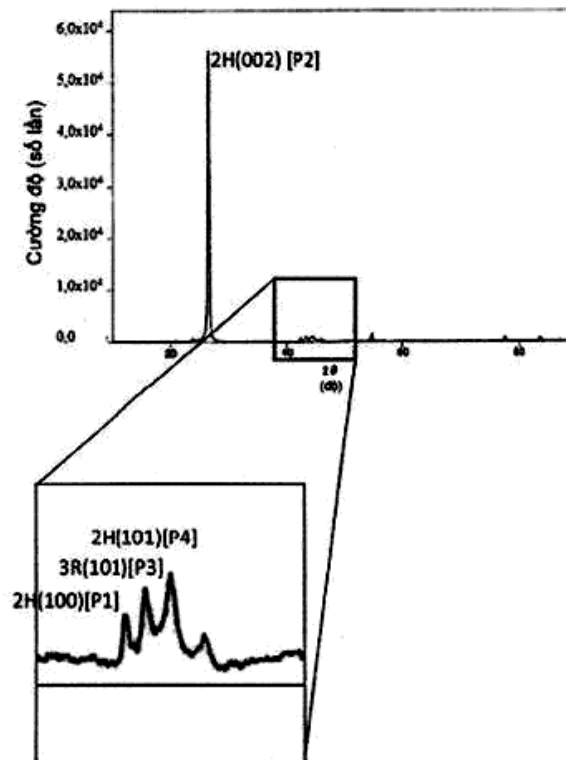
(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu cacbon gốc graphit hữu ích làm tiền chất graphen, mà graphen bị bóc ra dễ dàng từ vật liệu này khi vật liệu cacbon gốc graphit hữu ích làm tiền chất và mà hệ phân tán graphen đã cô đặc nhiều từ vật liệu này có thể thu được dễ dàng. Vật liệu cacbon gốc graphit là vật liệu cacbon gốc graphit hữu ích làm tiền chất graphen trong đó tỷ lệ (3R) dựa trên phương pháp nhiễu xạ tia X, mà được xác định bởi phương trình sau đây 1 là 31% hoặc lớn hơn:

$$\text{Tỷ lệ (3R)} = P3/(P3+P4) \times 100 \quad (\text{phương trình 1})$$

trong đó:

P3 là cường độ đỉnh của mặt phẳng (101) của lớp graphit khối hộp thoi (3R) dựa trên phương pháp nhiễu xạ tia X, và

P4 là cường độ đỉnh của mặt phẳng (101) của lớp graphit hình lục giác (2H) dựa trên phương pháp nhiễu xạ tia X.

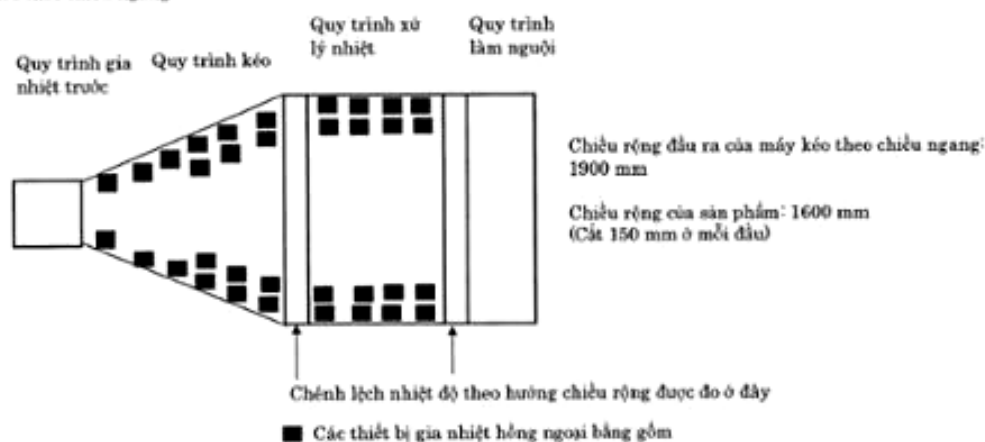


- (11) **1-0030297 B** (15) 29/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-01-25 00:00:00 358
 (21) 1-2017-03993 (85) 09/10/2017
 (22) 23/03/2016 (86) PCT/JP2016/059096 23/03/2016
 (30) 2015-063114 25/03/2015 JP (87) WO2016/152885 29/09/2016
 (51) **B29C 55/08; C08J 5/18; B29C 61/06; B29C 63/00; B29K 67/00; B29L 31/00; B32B 27/08; B32B 27/30; B32B 27/36; B32B 37/15; B32B 7/12; B65C 3/26; B65D 23/08; B29C 47/00; B29C 47/88**
 (73) **TOYOBO CO., LTD. (JP)**
 2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308230 Japan
 (72) HARUTA, Masayuki (JP); TABOTA, Norimi (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **MÀNG POLYESTE CÓ KHẢ NĂNG CO DO NHIỆT VÀ BAO GÓI**

(57) Sáng chế đề cập đến màng polyeste có khả năng co do nhiệt trong đó các khác biệt về các tính chất vật lý theo chiều rộng được giảm ngay cả khi màng có độ dày nhỏ. Màng polyeste có khả năng co do nhiệt này có chiều co chính theo chiều rộng của màng và thỏa mãn các yêu cầu từ (1) đến (5) dưới đây:

- (1) màng có độ dày bằng hoặc lớn hơn 6 μm và bằng hoặc nhỏ hơn 27 μm ;
- (2) trị số tối đa của góc định hướng phân tử là bằng hoặc nhỏ hơn 5 độ;
- (3) mức co do nước nóng ở 90°C theo chiều rộng của màng được xác định đối với mỗi mẫu là bằng hoặc lớn hơn 40% và bằng hoặc nhỏ hơn 85%;
- (4) chênh lệch giữa trị số tối đa và trị số tối thiểu của mức co do nước nóng ở 90°C theo chiều rộng của màng là bằng hoặc nhỏ hơn 2%;
- (5) chênh lệch giữa trị số tối đa và trị số tối thiểu của ứng suất co tối đa ở 90°C theo chiều rộng của màng là nhỏ hơn 0,3 MPa.

Máy kéo theo chiều ngang



- (11) **1-0030298 B** (15) 29/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-05-26 00:00:00 314
- (21) 1-2014-00217 (85) 20/01/2014
- (22) 20/07/2012 (86) PCT/EP2012/064351 20/07/2012
- (30) 61/572,742 21/07/2011 US (87) WO2013/011137 A8 24/01/2013
13/552,686 19/07/2012 US
- (51) **G01N 33/569**; A23L 1/30; A61K 35/74
- (73) **BIOGAIA AB** (SE)
Kungsbrogatan 3A, P.O Box 3242, S-103 64 Stockholm, Sweden
- (72) VERSALOVIC, James (US); CONNOLLY, Eamonn (SE); THOMAS, Carissa Michelle (US)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP CHỌN LỌC CHỦNG LỢI KHUẨN SINH AXIT LACTIC ĐỂ SỬ DỤNG TRONG VIỆC SẢN SINH CỤC BỘ HISTAMIN Ở ĐỘNG VẬT CÓ VÚ**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chọn lọc lợi khuẩn sinh axit lactic đặc hiệu sản sinh histamin. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến phương pháp chọn lọc chủng vi khuẩn sinh axit lactic để sử dụng trong việc sản sinh cục bộ histamin ở động vật có vú, trong đó phương pháp này bao gồm bước sàng lọc vi khuẩn có operon histidin hoạt động và chọn lọc chủng có operon histidin hoạt động và có khả năng sản sinh histamin. Tốt hơn, chủng vi khuẩn này được chọn lọc dựa vào khả năng sản sinh histamin ở nồng độ cao hơn 250pg/mL. Sáng chế còn đề cập đến các sản phẩm chứa chủng vi khuẩn thu được bằng phương pháp chọn lọc theo sáng chế để sử dụng trong việc sản sinh cục bộ histamin ở động vật có vú.

- (11) **1-0030299 B** (15) 29/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-07-25 00:00:00 340
(21) 1-2016-00718 (85) 26/02/2016
(22) 29/07/2014 (86) PCT/IB2014/063499 29/07/2014
(30) MI2013A001408 26/08/2013 IT (87) WO2015/028907 A1 05/03/2015

(51) **H05K 9/00**

(73) **SAATI S.P.A.** (IT)

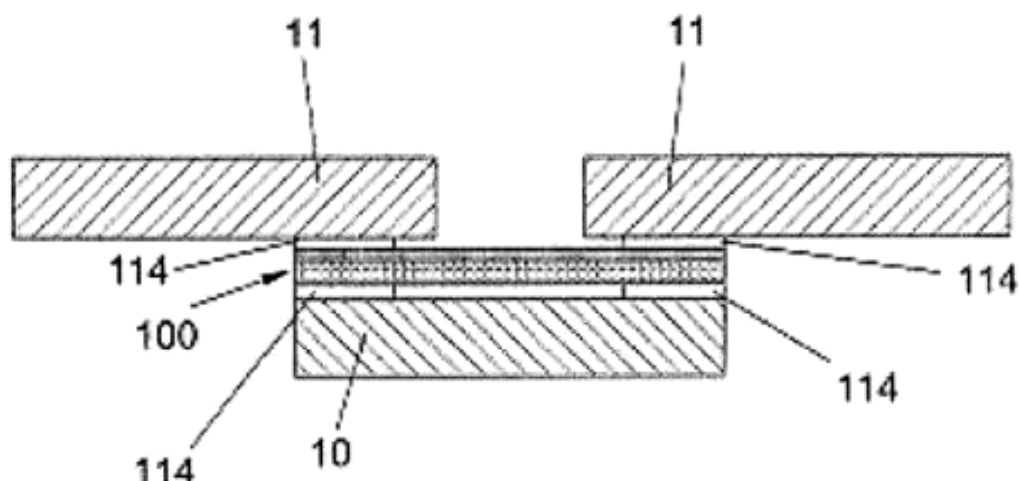
Via Milano, 14 I-22070 Appiano Gentile (CO), Italy

(72) LUCIGNANO, Carmine (IT); MIETTA, Marco (IT); CANONICO, Paolo (IT)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyên (INVENCO.,LTD)

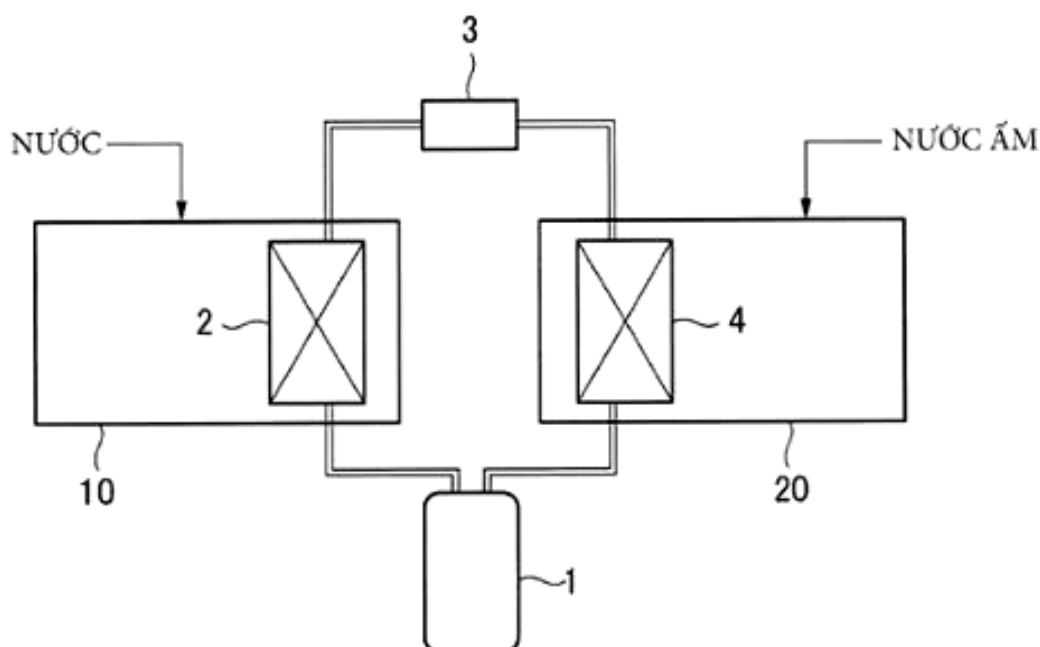
(54) **CẤU TRÚC DỆT NHIỀU LỚP ĐỂ BẢO VỆ VÀ CHẶN TỪ TRƯỜNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm dệt đa lớp được cán bao gồm lớp vải kỹ thuật sợi hoặc sợi mảnh kim loại hợp kim sắt từ dạng lưới ô vuông được kết hợp với lớp vải kỹ thuật đơn sợi tổng hợp dạng lưới ô vuông bằng cách cán mỏng để tạo sự kết nối khuyến tán của hai lớp nêu trên, cán mỏng nêu trên bao gồm cán mỏng nóng chảy.



- (11) **1-0030300 B** (15) 29/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2020-02-25 00:00:00 383
 (21) 1-2019-05274 (85) 26/09/2019
 (22) 02/05/2018 (86) PCT/JP2018/017556 02/05/2018
 (30) 2017-093267 09/05/2017 JP (87) WO2018/207709 15/11/2018
 2017-169519 04/09/2017 JP
 (51) **C10M 169/04; C10M 105/38; C10M 107/24; C10M 129/76; F25B 1/00; C10N 20/02; C10N 30/00; C10N 40/30; C10M 101/02**
 (73) **JAPAN SUN OIL COMPANY, LTD. (JP)**
 4, Kojimachi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1020083 Japan
 (72) SAITO Rei (JP); NAKANO Ryoichi (JP); NANSO Hiei (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **CHẾ PHẨM DẦU LÀM LẠNH VÀ CHẤT LƯU HOẠT ĐỘNG DÙNG CHO HỆ THỐNG LÀM LẠNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm dầu làm lạnh bao gồm: hỗn hợp của dầu khoáng naphten và ít nhất một trong dầu polyol este và dầu polyvinyl ete; và ít nhất một trong số hợp chất sorbitan và este của axit béo với glycerin và chất lưu hoạt động dùng cho hệ thống làm lạnh bao gồm: chế phẩm dầu làm lạnh; và một hoặc nhiều chất làm lạnh được chọn từ chất làm lạnh hydroflocacbon, chất làm lạnh hydrofloolefin và chất làm lạnh cacbon dioxit.



- (11) **1-0030301 B** (15) 29/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2014-10-27 00:00:00 319
(21) 1-2014-02462 (85) 24/07/2014
(22) 28/12/2012 (86) PCT/IB2012/057790 28/12/2012
(30) TO2011A001219 28/12/2011 IT (87) WO2013/098789 A1 04/07/2013
(51) *C12P 19/02; D21C 1/02; D21C 5/00; C13K 1/02*
(73) **BETA RENEWABLES S.P.A. (IT)**
Strada Ribrocca 11, I-15057 TORTONA (Alessandria) Italy
(72) CHERCHI, Francesco (IT); OTTONELLO, Piero (IT); FERRERO, Simone (IT);
TORRE, Paolo (IT); DE FAVERI, Danilo (IT); RIVAS TORRES, Beatriz (IT);
TONET RENSI, Liliane (IT); RIVA, Daniele (IT); BOSIO, Federica (IT)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **QUY TRÌNH XỬ LÝ SINH KHỐI LIGNO-XENLULOZA**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình thực hiện bước ngâm tẩm sơ bộ được nâng cao liên quan đến việc ngâm tẩm sơ bộ sinh khối ligno-xenluloza, cụ thể là quy trình xử lý sinh khối ligno-xenluloza trong chất lỏng (nước) ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 100°C đến 150°C trước khi ngâm tẩm ở các nhiệt độ cao hơn. Nguyên liệu này sau đó có thể được ngâm tẩm và chất lỏng được ngâm tẩm được lọc bằng cách lọc nano. Khi quá trình lọc nano được sử dụng, nhiệt độ ngâm tẩm sơ bộ có thể nằm trong khoảng 10°C đến 150°C.

- (11) **1-0030302 B** (15) 29/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-03-27 00:00:00 348
(21) 1-2016-03725 (85) 04/10/2016
(22) 02/04/2015 (86) PCT/US2015/024012 02/04/2015
(30) 14/245,399 04/04/2014 US (87) WO2015/153844 A1 08/10/2015
(51) **C08F 299/04; C09D 167/06; C08G 63/52**
(73) **PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)**
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America
(72) GAO, RENLONG (US); SCHWENDEMAN, IRINA, G. (US); SINGER, DEBRA,
L. (US)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **POLYESTE DẠNG POLYME MẠCH NHÁNH, LỚP PHỦ VÀ NỀN CHỨA
POLYESTE NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến polyeste mạch nhánh, liên kết ngang được tạo ra bởi sự polyme hóa gốc tự do của các polyeste dạng tiền polyme không no, trong đó sự polyme hóa xảy ra chủ yếu bởi phản ứng không no được bộc lộ. Sáng chế cũng đề xuất các lớp phủ bao gồm polyeste này, như là các nền được phủ ít nhất một phần bởi các lớp phủ này.

- | | |
|--------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0030303 B | (15) 29/10/2021 |
| (45) 27/12/2021 | 405B (43) 2016-08-25 00:00:00 341 |
| (21) 1-2016-01035 | (85) 22/03/2016 |
| (22) 18/09/2014 | (86) PCT/JP2014/074717 18/09/2014 |
| (30) 2013-201182 27/09/2013 JP | (87) WO2015/046019 02/04/2015 |

(51) **C08G 73/10; H05B 33/12; H05B 33/10; G02B 5/20; H01L 51/50**

(73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)

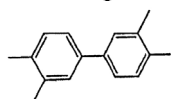
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1038666, Japan

(72) WAKITA, Junji (JP); Arimoto, Yukari (JP); TOMIKAWA, Masao (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **TIỀN CHẤT POLYIMIT, MÀNG NHỰA POLYIMIT, THÀNH PHẦN HIỂN THỊ, THÀNH PHẦN QUANG HỌC, THÀNH PHẦN NHẬN ÁNH SÁNG, MÀN HÌNH CẢM ỨNG, MÀN HÌNH ĐIỆN PHÁT QUANG HỮU CƠ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THÀNH PHẦN PHÁT ĐIỆN PHÁT QUANG HỮU CƠ VÀ BỘ LỌC MÀU**

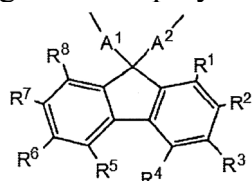
(57) Sáng chế đề cập đến tiền chất polyimit đóng vai trò tạo ra màng được hóa cứng có độ truyền ánh sáng cao kết hợp với độ lưỡng chiết thấp và sự giãn nở nhiệt tuyến tính thấp. Tiền chất polyimit chứa ít nhất một gốc dianhydrit axit có công thức (1)



chiếm 50% mol hoặc nhiều hơn trong tổng lượng gốc dianhydrit axit trong tiền chất polyimit, gốc diamin có công thức



(2) chiếm 50% mol hoặc nhiều hơn trong tổng lượng gốc diamin trong tiền chất polyimit, và một hoặc nhiều gốc diamin có công thức



(3) chiếm 15% mol hoặc ít hơn trong tổng lượng gốc diamin trong tiền chất polyimit. Sáng chế còn đề cập đến màng nhựa polyimit, thành phần hiển thị, thành phần quang học, thành phần nhận ánh sáng, màn hình cảm ứng, bảng mạch; và phương pháp sản xuất thành phần phát điện phát quang hữu cơ và bộ lọc màu từ tiền chất polyimit này.

- (11) **1-0030304 B** (15) 29/10/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-12-25 00:00:00 321
- (21) 1-2014-03252 (85) 26/09/2014
- (22) 28/02/2013 (86) PCT/JP2013/055375 28/02/2013
- (30) 2012-048568 05/03/2012 JP (87) WO2013/133119 12/09/2013
- (51) **C12G 3/00; C12C 5/02; A23L 2/00; B65D 85/72**
- (73) **SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)**
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1508522 Japan
- (72) YANAGAWA, Koji (JP); SUGIYAMA, Hisaaki (JP); MISAKI, Kazuhito (JP);
TAKEI, Yoshiaki (JP)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **SẢN PHẨM ĐỒ UỐNG CÓ GA, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐỒ UỐNG CÓ GA NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN ĐẶC TÍNH BỌT CỦA ĐỒ UỐNG CÓ GA**
- (57) Sáng chế đề xuất sản phẩm đồ uống có ga có đặc tính bọt tuyệt vời, và phương pháp sản xuất sản phẩm đồ uống có ga này và phương pháp cải thiện đặc tính bọt của đồ uống có ga. Sản phẩm đồ uống có ga theo sáng chế bao gồm: sản phẩm đồ uống có ga; và vật chứa để đựng đồ uống có ga này, trong đó: phân tử bên trong vật chứa được nạp khí cacbon dioxit và khí nitơ thỏa mãn điều kiện (a) hoặc (b) sau đây: (a) áp suất khí cacbon dioxit là 200kPa hoặc cao hơn, và tỷ lệ giữa áp suất khí nitơ so với áp suất khí cacbon dioxit là 0,5 hoặc cao hơn; hoặc (b) áp suất khí cacbon dioxit là 170kPa hoặc cao hơn và thấp hơn 200kPa, và tỷ lệ giữa áp suất khí nitơ so với áp suất khí cacbon dioxit là 1,0 hoặc cao hơn.

	ÁP SUẤT KHÍ CỦA PHẢN TRÓNG			ĐẶC TÍNH BỌT	
	ÁP SUẤT KHÍ CACBON DIOXIT (kPa)	ÁP SUẤT KHÍ NITƠ (kPa)	TỶ SỐ N ₂ /CO ₂	SỰ TRẢO BỌT	TRẠNG THÁI BỌT
VÍ DỤ 1	178	263	1,48	○	○
VÍ DỤ 2	180	325	1,81	⊙	○
VÍ DỤ 3	185	181	0,98	×	△
VÍ DỤ 4	186	208	1,12	△	△
VÍ DỤ 5	208	280	1,35	⊙	○
VÍ DỤ 6	222	138	0,62	○	○
VÍ DỤ 7	223	293	1,31	⊙	○
VÍ DỤ 8	239	135	0,56	○	△
VÍ DỤ 9	246	197	0,80	⊙	○
VÍ DỤ 10	248	138	0,56	○	○
VÍ DỤ 11	250	271	1,08	⊙	○

- (11) **1-0030305 B** (15) 01/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2014-12-25 00:00:00 321
(21) 1-2014-03146 (85) 22/09/2014
(22) 12/03/2013 (86) PCT/JP2013/056852 12/03/2013
(30) 2012-054409 12/03/2012 JP (87) WO2013/137269 19/09/2013
(51) *A23F 3/16*
(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203 Japan
(72) HAYAKAWA, Satoshi (JP); KOBAYASHI, Shinichi (JP); NAGAO, Koji (JP);
YAMASHITA, Tatsunori (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **ĐỒ UỐNG TỪ TRÀ ĐÓNG GÓI**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ uống từ trà đóng gói cho vị umami và kokumi mạnh nhưng có độ se giảm trong khi đạt được sự cân bằng tốt giữa vị umami và độ se, cũng như thể hiện sự lắng cặn giảm ngay cả khi được bảo quản trong thời gian dài. Cụ thể, sáng chế đề cập đến đồ uống từ trà đóng gói chứa các thành phần (a) đến (c):
(a) 0,003-0,1% pectin thu được từ lá chè,
(b) 0,1-20 µg/ml glyxeroglycolipit, và
(c) 100-600ppm hợp chất catechin,
trong đó, đồ uống từ trà đóng gói có độ đục (hệ số hấp thụ ở mật độ quang 680nm) là 0,25 hoặc nhỏ hơn.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030306 B | | (15) 01/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2016-12-26 00:00:00 | 345 |
| (21) 1-2016-03465 | | (85) 16/09/2016 | |
| (22) 10/03/2015 | | (86) PCT/JP2015/056916 | 10/03/2015 |
| (30) 2014-057451 | 20/03/2014 JP | (87) WO2015/141515 | 24/09/2015 |

(51) **B01D 63/00; C02F 1/44**

(73) **KUBOTA CORPORATION (JP)**

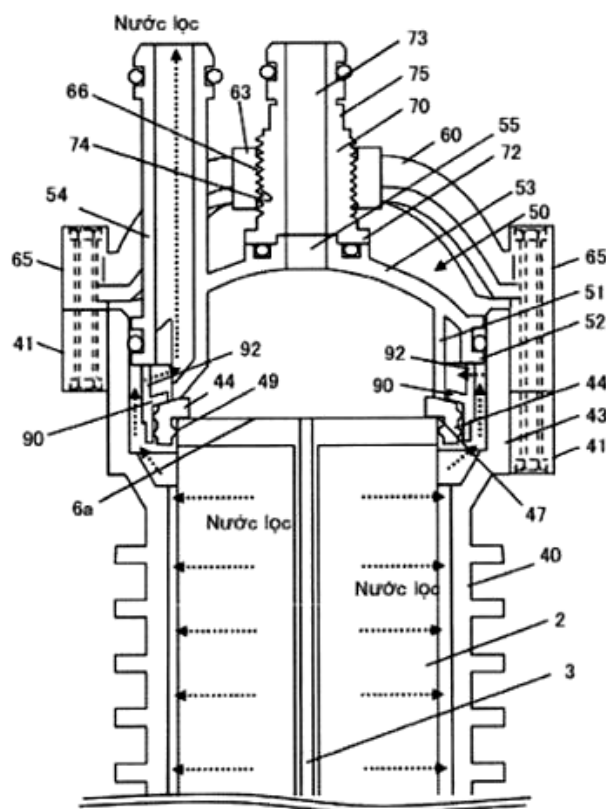
1-2-47, Shikitsuhigashi, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5568601, Japan

(72) WATANABE, Keishi (JP); NISHIMOTO, Shintaro (JP); UENAKA, Tetsuya (JP)

(74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)

(54) **VỎ MÀNG VÀ MÀNG**

(57) Sáng chế đề cập đến vỏ màng chứa chi tiết màng (2) một cách kín nước chi tiết màng (2) để lọc nước thô bao gồm thân vỏ chính dạng ống (40), nắp trên (50), và cơ cấu ép gồm phần đỡ (60) và phần giữ (70). Thân vỏ chính (40) chứa chi tiết màng (2). Nắp trên (50) gắn với đầu mở của thân vỏ chính (40) và di chuyển theo hướng trục của thân vỏ chính (40) trong khi duy trì hình dạng và đảm bảo kín nước với thân vỏ chính (40). Cơ cấu ép gồm phần đỡ (60) và phần giữ (70) ép nắp trên (50) dưới áp lực và cố định chi tiết màng (2) đặt trong thân vỏ chính (40). Vỏ màng có cấu tạo đơn giản có khả năng đảm bảo kín nước sử dụng một lực ép định trước bằng cách điều chỉnh kích cỡ của chi tiết màng, ngay cả khi vỏ màng không thể hình thành ở dạng hình trụ.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030307 B | | (15) 01/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2015-02-25 00:00:00 | 323 |
| (21) 1-2014-03780 | | (85) 13/11/2014 | |
| (22) 28/12/2012 | | (86) PCT/CN2012/087767 | 28/12/2012 |
| (30) 201210153101.3 | 16/05/2012 CN | (87) WO2013/170614 A1 | 21/11/2013 |

(51) **B05B 11/02; B65D 47/34**

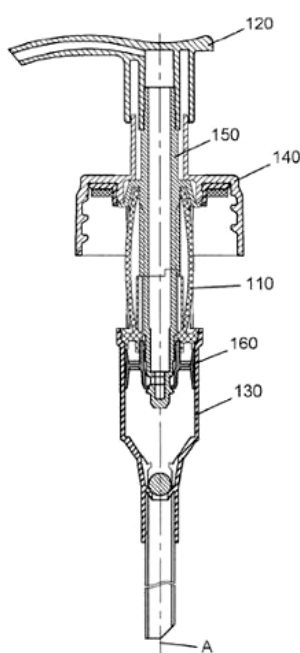
(76) **DING, YAOWU (CN)**

No.55, Jiangping North Rd. Taixing, Jiangsu 225400, China

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

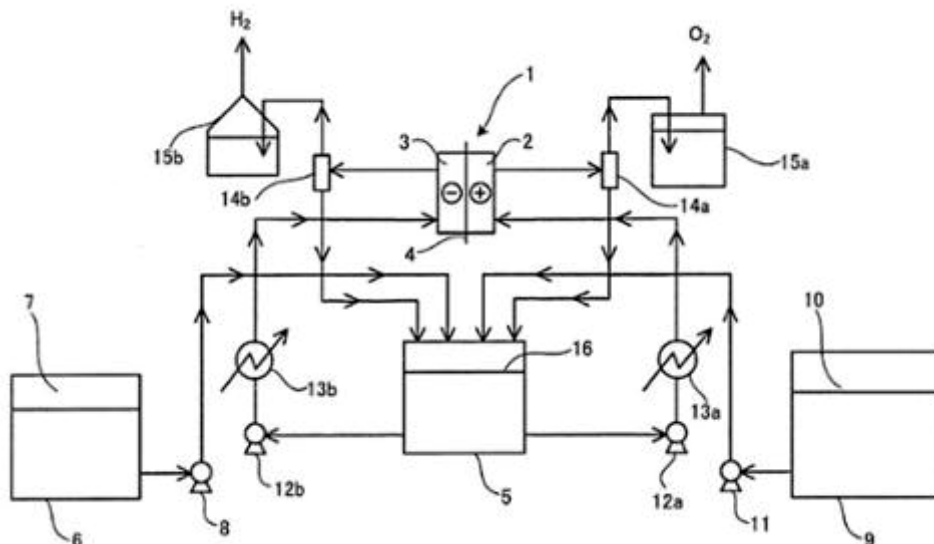
(54) **BƠM CHẤT LỎNG KIỂU NÉN**

- (57) Sáng chế đề cập đến bơm chất lỏng kiểu nén. Bơm chất lỏng này bao gồm bộ phận cố định được cố định so với thùng chứa và bộ phận có thể chuyển động được có khả năng thực hiện việc chuyển động qua lại so với bộ phận cố định, và sản phẩm lỏng được bơm ra ngoài thùng chứa nhờ sự chuyển động qua lại này. Sự chuyển động qua lại đạt được nhờ lực nén được tác dụng bởi người dùng lên bộ phận có thể chuyển động được để di chuyển bộ phận có thể chuyển động được so với bộ phận cố định kết hợp với phương tiện khôi phục đàn hồi để khôi phục bộ phận có thể chuyển động được so với bộ phận cố định sau khi giải phóng lực nén. Theo sáng chế, các phương tiện khôi phục đàn hồi là phương tiện nén đàn hồi làm bằng chất dẻo được đặt dưới ống bọc có răng và được lắp đặt giữa bộ phận cố định và bộ phận có thể chuyển động được, bao gồm ít nhất một thanh đàn hồi thường được tạo ra có dạng hình cung. Theo sáng chế, vì phương tiện khôi phục đàn hồi được làm từ chất dẻo được tạo ra, các vấn đề như khó khôi phục và chi phí cao của lò xo kim loại đã được giải quyết; trong khi đó, việc sử dụng thanh đàn hồi dạng cung làm chi tiết đàn hồi giải quyết được các vấn đề về lực ép mạnh bằng tay và lực nảy không đủ của bơm chất lỏng lò xo dẻo hiện có.



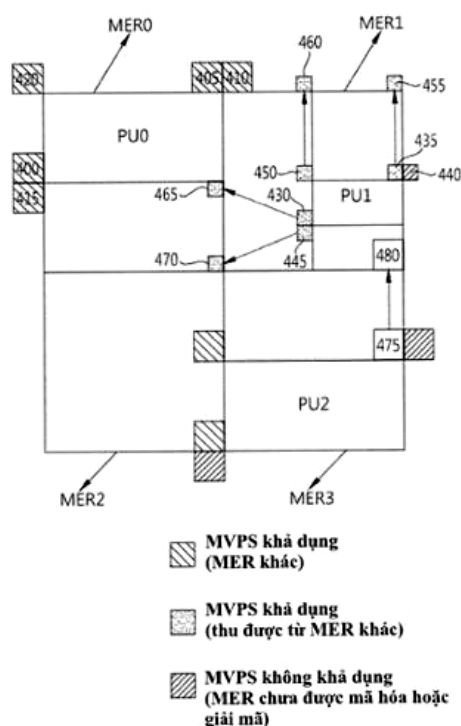
- (11) **1-0030308 B** (15) 01/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-05-25 00:00:00 338
 (21) 1-2016-00355 (85) 27/01/2016
 (22) 24/07/2014 (86) PCT/EP2014/065948 24/07/2014
 (30) 2013-158735 31/07/2013 JP (87) WO2015/014716 05/02/2015
 (51) **C01B 5/02; G01N 1/40; C25B 1/00; B01D 59/40**
 (73) **INDUSTRIE DE NORA S.P.A. (IT)**
 Via Bistolfi 35, I-20134 Milan, Italy
 (72) MANABE, Akiyoshi (JP); NISHIKI, Yoshinori (JP); KUNIMATSU, Akira (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP LÀM GIÀU NƯỚC NẶNG BẰNG ĐIỆN PHÂN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp làm giàu nước nặng bằng điện phân. Phương pháp này bao gồm bước làm giàu nước nặng bằng cách điện phân sử dụng bể điện phân nước kiềm bao gồm buồng anốt chứa anốt, buồng catốt chứa catốt, và màng ngăn. Theo phương pháp này, chất điện phân được điều chế bằng cách bổ sung nước kiềm có nồng độ cao vào nước nguyên liệu thô chứa nước nặng được cấp tuần hoàn vào buồng anốt và buồng catốt từ thùng tuần hoàn; thiết bị tách khí-lông bên anốt và thiết bị bịt kín nước bên anốt được nối với buồng anốt, và thiết bị tách khí-lông bên catốt và thiết bị bịt kín nước bên catốt được nối với buồng catốt; và việc điện phân được tiếp tục trong khi nồng độ kiềm trong chất điện phân được cấp vào cả hai buồng điện phân được duy trì ở nồng độ không đổi bằng cách cấp tuần hoàn chất điện phân từ đó chất khí sinh ra từ thiết bị tách khí-lông bên anốt và thiết bị tách khí-lông bên catốt được tách vào thùng tuần hoàn.



- (11) **1-0030309 B** (15) 01/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-06-26 00:00:00 351
 (21) 1-2017-01034 (85) 16/12/2013
 (22) 06/09/2012 (86) PCT/KR2012/007176 06/09/2012
 (30) 10-2011-0096138 23/09/2011 KR (87) WO2013/042888 A3 28/03/2013
 10-2012-0039500 17/04/2012 KR
 (51) **H04N 7/26; H04N 7/32**
 (62) 1-2013-03961
 (73) **KT CORPORATION (KR)**
 90 Buljeong-ro, Bundang-gu Seongnam-city, Gyeonggi-do 463-711, Republic of Korea
 (72) LEE, Bae Keun (KR); KWON, Jae Cheol (KR); KIM, Joo Young (KR)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU VIDEO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp giải mã tín hiệu video bao gồm các bước: thu nhận chỉ số tham chiếu được sắp xếp để nhận dạng ảnh được sắp xếp có khối ứng viên kết hợp thời gian của khối hiện thời; xác định ảnh được sắp xếp dựa vào chỉ số tham chiếu được sắp xếp; xác định, trong số các khối ứng viên trong ảnh được sắp xếp, khối ứng viên kết hợp thời gian, các khối ứng viên bao gồm ít nhất khối được sắp xếp thứ nhất và khối được sắp xếp thứ hai; thu nhận thông tin liên quan đến dự đoán liên ảnh từ khối ứng viên kết hợp thời gian trong ảnh được sắp xếp; tạo ra danh sách ứng viên kết hợp bao gồm khối ứng viên kết hợp thời gian; thu nhận thông tin chuyển động của khối hiện thời dựa vào danh sách ứng viên kết hợp; và thu nhận các mẫu dự đoán của khối hiện thời dựa vào thông tin chuyển động.



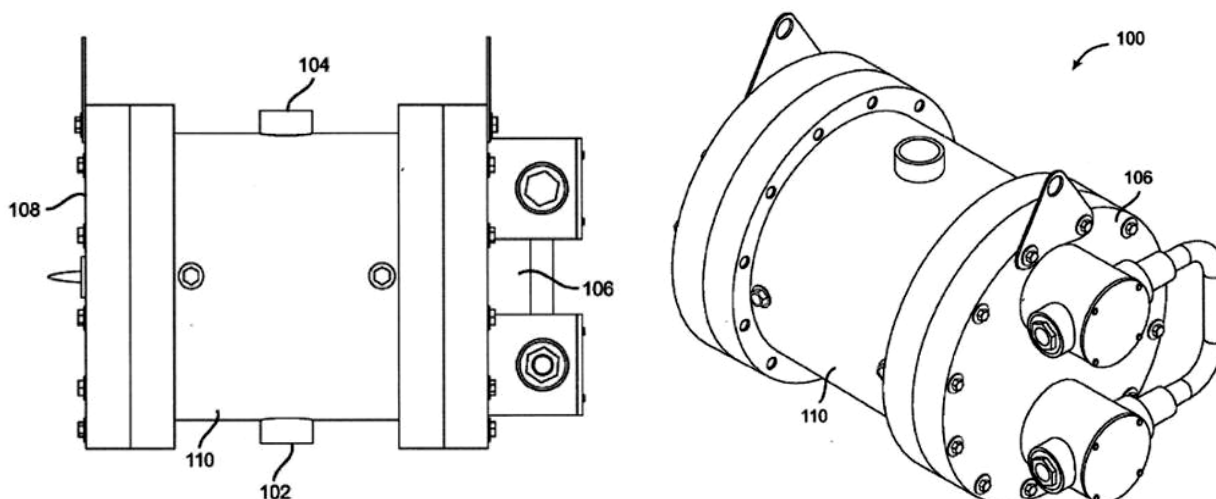
- (11) **1-0030310 B** (15) 01/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-04-27 00:00:00 385AS
(21) 1-2019-07225 (85) 20/12/2019
(22) 12/06/2018 (86) PCT/JP2018/022441 12/06/2018
(30) 2017-125141 27/06/2017 JP (87) WO2019/003901 A1 03/01/2019
(51) **G03G 15/08**
(73) 1. **NOK CORPORATION** (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8585, Japan
2. **SYNZTEC CO., LTD.** (JP)
12-15, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0012, Japan
(72) Atsushi IKEDA (JP); Hiroaki KANEDA (JP); Tomohiro KONDO (JP); Goki INUKAI (JP)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **CON LĂN HIỆN ẢNH, CHẤT LÔNG BAO PHỦ CON LĂN HIỆN ẢNH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẤT LÔNG BAO PHỦ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến con lăn hiện ảnh có lớp elastome cao su ở chu vi bên ngoài của kim loại lõi trục, có lớp phủ được tạo thành từ chất liên kết (A) và các hạt cao su silicon (B) trên bề mặt của elastome cao su, và có điện dung tĩnh điện nằm trong khoảng từ 4 đến 20 nF; trong đó chất liên kết (A) được tạo thành từ dung dịch dung môi pha loãng của tiền chất polyme chứa nhóm hydroxyl cuối mạch (a) thu được bằng phản ứng của hợp chất isoxyanat, sản phẩm được biến đổi isoxyanurat của nó và dầu silicon phản ứng, và hợp chất isoxyanat và/hoặc sản phẩm được biến đổi isoxyanurat của nó (b). Con lăn hiện ảnh này triệt tiêu sự tạo dải bằng cách triệt tiêu điện dung tĩnh điện ngay cả khi chiều rộng khe giữa con lăn hiện ảnh và bộ tiếp nhận hình ảnh thay đổi do biến dạng của các bộ phận ngoại vi trong thiết bị làm hiện hình, và sự quay trượt (rung) của các bánh răng.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến chất lông bao phủ con lăn hiện ảnh và phương pháp điều chế chất lông này.

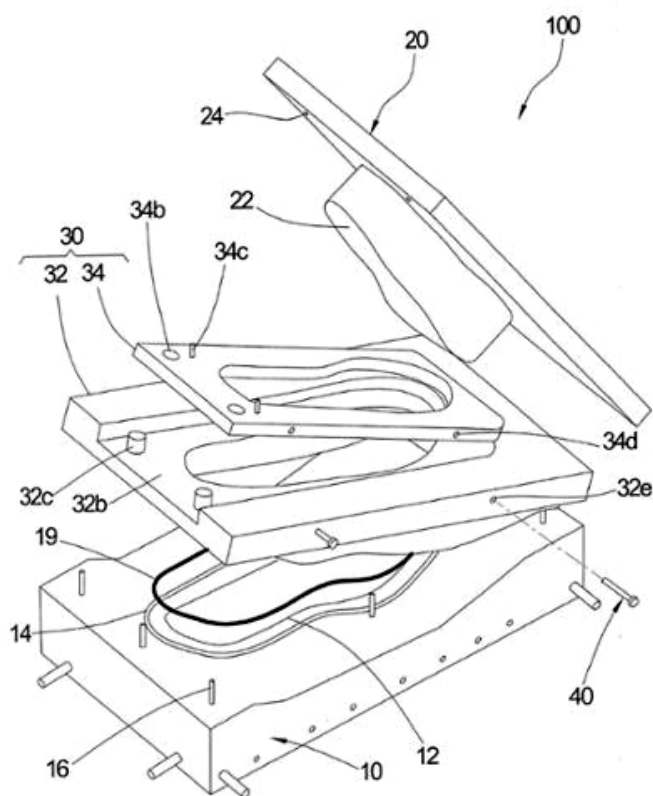
- (11) **1-0030311 B** (15) 01/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
 (21) 1-2017-01187 (85) 30/03/2017
 (22) 30/09/2015 (86) PCT/US2015/053162 30/09/2015
 (30) 62/061,982 09/10/2014 US (87) WO2016/057286 14/04/2016
 (51) **C02F 1/463; C02F 103/08; C02F 1/461**
 (73) **DE NORA WATER TECHNOLOGIES, LLC (US)**
 1110 Industrial Blvd, Sugar Land, Texas 77478, USA
 (72) CASBEER, Dana (US); KNIGHT, Larry (US); MATOUSEK, Rudolf (US);
 BARIYA, Rubin (US)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Phạm Anh Nguyên (ANPHAMCO CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ PHẢN ỨNG ĐIỆN KẾT TỤ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DÒNG
 CHẤT LỎNG NHỜ SỬ DỤNG THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phản ứng điện kết tụ (ECR) và phương pháp xử lý dòng chất lỏng nhờ sử dụng thiết bị này. Thiết bị ECR bao gồm khoang chứa hình trụ (110) không ăn mòn gắn các tấm điện cực (204A, 204B) xếp chồng theo chiều ngang. Các tấm điện cực này được giữ trong cặp chi tiết chèn (302A, 302B) không dẫn điện, tạo khe có hình lưỡi liềm. Thiết bị ECR còn bao gồm hai gò cuối (106, 108) có chi tiết rẽ nhánh dòng chảy (402) để tạo điều kiện cho dòng chảy đơn uốn quanh liên tục của chất lỏng trong khoang chứa (110), và còn bao gồm lỗ nạp (102) và lỗ thoát (104) cho dòng chảy đơn.



- (11) **1-0030312 B** (15) 01/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-02-25 00:00:00 371
 (21) 1-2017-03234
 (22) 22/08/2017
 (51) **B29C 44/58; B29D 35/12**
 (73) **FENG TAY ENTERPRISES CO., LTD.** (TW)
 No.52, Kegong 8th Rd., Douliu City, Yunlin County 640, Taiwan
 (72) CHI-YUAN HUNG (TW); YIH-CHEN LIN (TW)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **KHUÔN ĐỂ PHỦ MÀNG NHỰA NHIỆT DẸO LÊN XÓP POLYURETAN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT XÓP POLYURETAN**

- (57) Sáng chế đề cập đến khuôn để phủ màng nhựa nhiệt dẻo lên xốp polyuretan và phương pháp sản xuất xốp polyuretan. Khuôn này bao gồm đáy khuôn thứ nhất chứa khoang khuôn, đáy khuôn thứ hai có ruột khuôn, và khung giữa được định vị giữa đáy khuôn thứ nhất và đáy khuôn thứ hai. Trong đó, một màng nhựa nhiệt dẻo được định vị giữa đáy khuôn thứ nhất và khung giữa, và màng nhựa nhiệt dẻo còn lại được định vị giữa đáy khuôn thứ hai và khung giữa, và hỗn hợp polyuretan được định vị giữa hai màng nhựa nhiệt dẻo. Bằng cách đóng và gia nhiệt khuôn, hỗn hợp polyuretan phản ứng tạo thành xốp polyuretan được tạo hình kết hợp với hai màng nhựa nhiệt dẻo. Sau đó, xốp polyuretan được tạo hình được phủ bằng màng nhựa nhiệt dẻo có thể lấy ra bằng cách mở khuôn.



- (11) **1-0030313 B** (15) 01/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
 (21) 1-2016-02629 (85) 15/07/2016
 (22) 26/12/2014 (86) PCT/KR2014/012907 26/12/2014
 (30) 10-2013-0166091 27/12/2013 KR (87) WO2015/099490 02/07/2015

(51) *A23F 5/10; A23F 5/00*

(73) **UNIVERSITY-INDUSTRY COOPERATION GROUP OF KYUNG HEE UNIVERSITY (KR)**

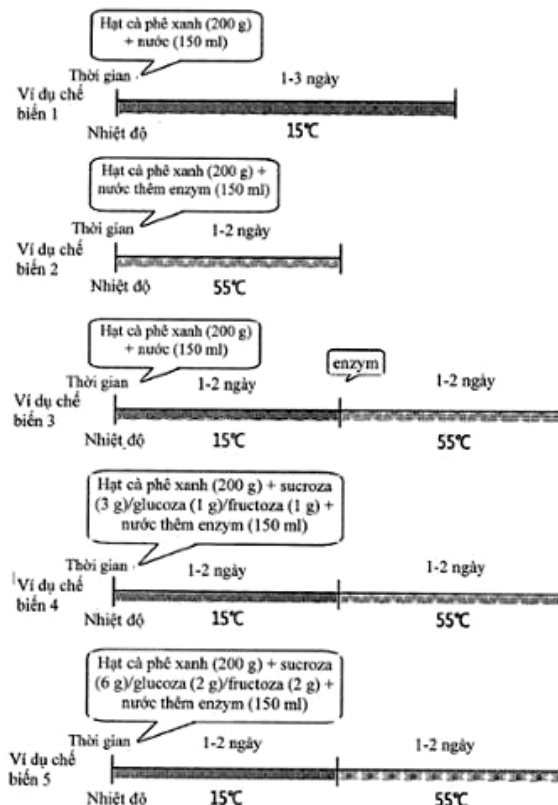
Global Campus, 1732, Deogyong-daero, Giheung-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do 446-701, Republic of Korea

(72) PARK, Seung Kook (KR)

(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)

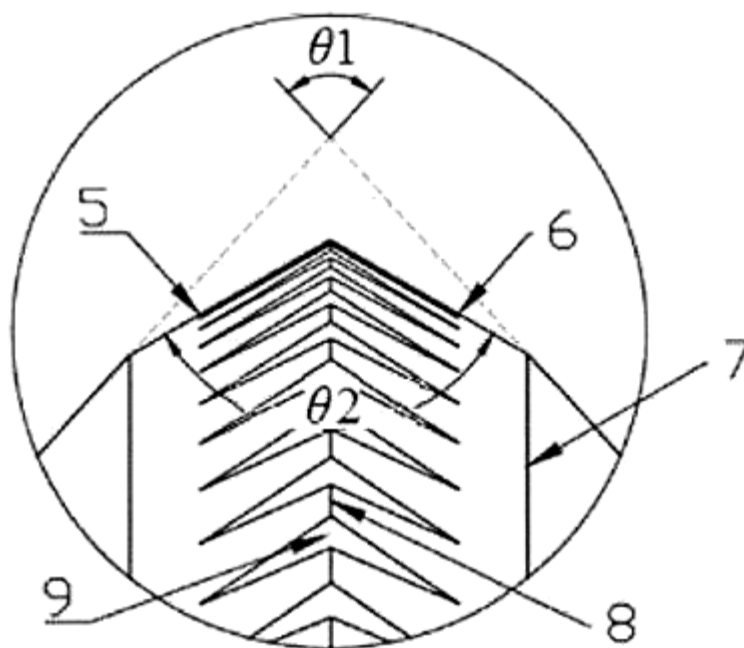
(54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SƠ BỘ HẠT CÀ PHÊ XANH VÀ HẠT CÀ PHÊ XANH ĐƯỢC XỬ LÝ SƠ BỘ BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý sơ bộ hạt cà phê xanh trước khi rang để cải thiện hương thơm và vị của cà phê; hạt cà phê xanh được xử lý sơ bộ bằng phương pháp này; phương pháp chế biến dịch chiết cà phê bao gồm chiết hạt cà phê xanh đã xử lý sơ bộ với nước nóng; và dịch chiết cà phê được chế biến bằng phương pháp này. Theo phương pháp xử lý sơ bộ của sáng chế, cà phê có thể được chế biến với hương thơm và vị được cải thiện, hiệu quả chiết xuất được tăng lên, và lượng các chất gây ung thư được giảm xuống, và do đó phương pháp theo sáng chế có thể được áp dụng rộng rãi trong ngành công nghiệp cà phê.



- (11) **1-0030314 B** (15) 01/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-09-25 00:00:00 330
(21) 1-2015-00834
(22) 13/03/2015
(30) 201410093936.3 13/03/2014 CN
(51) **C03B 33/10; C03B 33/02**
(73) **BEIJING WORLDIA DIAMOND TOOLS CO., LTD. (CN)**
Room H-03, 5/F, 7-12 East, Factory building 7, Courtyard 1, Jiuxianqiao East Road,
Chaoyang District, Beijing City, China
(72) TANG, Wenlin (CN)
(74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
(54) **BÁNH XE VẠCH DẦU LƯỚI KÉP ĐỂ CẮT KÍNH PHỦ**

- (57) Sáng chế đề cập đến bánh xe vạch dầu lưới kép để cắt kính phủ, bao gồm hai mặt đĩa (1) ở hai phía của chúng và lỗ trung tâm (2), trong đó đường tròn bên ngoài của hai mặt đĩa (1) kéo dài tương ứng hướng ra ngoài để tạo thành dốc nghiêng thứ nhất (3) và dốc nghiêng thứ hai (4), và đường tròn bên ngoài của dốc nghiêng thứ nhất (3) và dốc nghiêng thứ hai (4) kéo dài hướng ra ngoài để tạo thành dốc nghiêng thứ ba (5) và dốc nghiêng thứ tư (6); giao tuyến của các dốc nghiêng thứ nhất và thứ ba và giao tuyến của các dốc nghiêng thứ hai và thứ tư tạo thành lưới cắt sơ cấp (7) tương ứng trên hai mặt đĩa (1), và các giao tuyến của dốc nghiêng thứ ba và thứ tư là lưới cắt tròn, và phần cắt hiệu dụng của lưới cắt tròn tạo thành lưới cắt thứ cấp (8).



- (11) **1-0030315 B** (15) 01/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-12-25 00:00:00 333
(21) 1-2015-03356 (85) 11/09/2015
(22) 11/03/2014 (86) PCT/EP2014/054625 11/03/2014
(30) 61/781,565 14/03/2013 US (87) WO2014/139973 18/09/2014
13171104.6 07/06/2013 EP
(51) **C09D 4/00; C09D 183/00; C08F 220/00; C08G 77/00**
(73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)**
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands
(72) LI, Cathy (US); MEMMER, Timothy I. (US); SCAVUZZO, Derek (US); BODE,
Daniel (US)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM PHỦ BAO GỒM NHỮ TƯƠNG LATEC LAI, PHƯƠNG PHÁP
PHỦ VÀ VẬT NỀN ĐƯỢC PHỦ BẰNG CHẾ PHẨM PHỦ NÀY**
(57) Sáng chế đề cập nhũ tương latec lai, chế phẩm phủ từ nhũ tương đó, phương pháp
phủ và nền được tráng phủ chế phẩm đó. Nhũ tương latec lai có thể được sử dụng để
tạo thành các chế phẩm phủ có khả năng chống mờ đục, mài mòn, rộp, có độ cứng
và chống trầy xước tốt. Chế phẩm phủ có thể được sử dụng để phủ vật nền như lon
và bao gói bảo quản thực phẩm và đồ uống. Nhũ tương latec lai có thể được điều
chế bằng cách trộn thành phần monome chưa bão hòa kiểu etylen và chất ổn định
trong chất mang để tạo thành nhũ tương monome, và cho nhũ tương monome phản
ứng với chất khơi mào để tạo thành nhũ tương latec lai. Thành phần monome chưa
bão hòa kiểu etylen có thể bao gồm hợp chất silan hữu cơ, có thể có nhóm hữu cơ
hoạt động và alkoxysilan vô cơ có thể thủy phân.

- (11) **1-0030316 B** (15) 01/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2014-07-25 00:00:00 316
(21) 1-2014-00578 (85) 24/02/2014
(22) 31/07/2012 (86) PCT/KR2012/006082 31/07/2012
(30) 10-2011-0099741 30/09/2011 KR (87) WO2013/047991 04/04/2013
(51) **C22C 9/04; C02F 1/08**
(73) **POONGSAN CORPORATION (KR)**
680-1, Naegi-ri, Poseung-eup, Pyeongtaek-si, Gyeonggi-do 451-821, Republic of Korea
(72) LEE, Beum Jae (KR); KIM, Won Hone (KR); PARK, Cheol Min (KR); CHO, Young Re (KR); JEONG, Min Jae (KR)
(74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **HỢP KIM ĐỒNG KHÔNG CHÌ CÓ KHẢ NĂNG CẮT CAO**

(57) Sáng chế đề cập tới hợp kim đồng không chì có khả năng cắt cao, có khả năng gia công được trên máy, khả năng gia công nguội với tính kháng oxy hóa khử kẽm cao. Hợp kim đồng không chì có khả năng cắt cao có các nguyên tố được lựa chọn từ nhóm chỉ bao gồm từ 56 đến 77% khối lượng đồng (Cu), từ 0,1 đến 3,0% khối lượng mangan (Mn), từ 1,5 đến 3,5% khối lượng silic (Si), và còn lại là kẽm (Zn) và các tạp chất không tránh khỏi khác, do đó có tính thân thiện với môi trường, khả năng gia công được trên máy, khả năng gia công nguội và tính kháng oxy hóa khử kẽm.

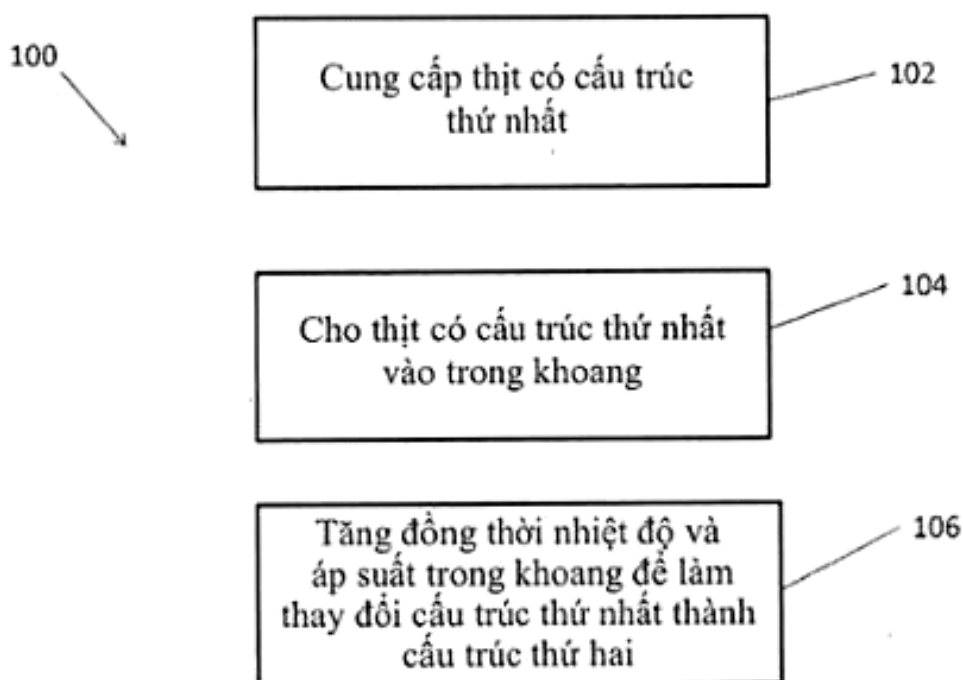


**Ví dụ 1-5
(Cắt tốc độ cao)**

**Ví dụ 1-5
(Cắt tốc độ thấp)**

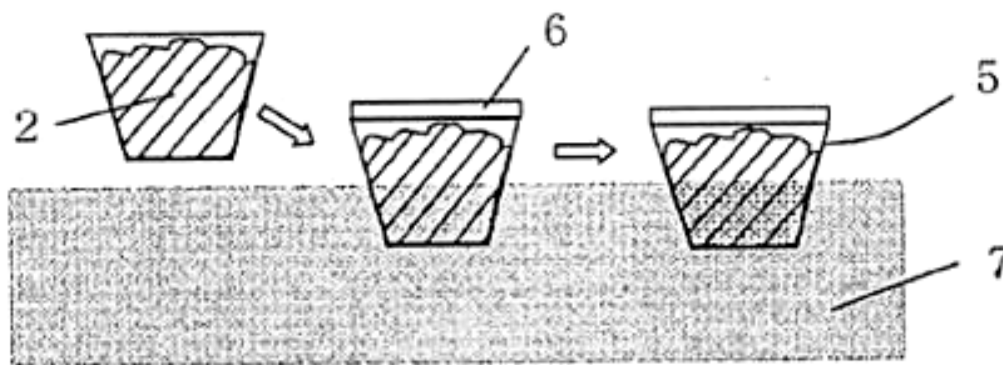
**Ví dụ 2-3
(Cắt tốc độ thấp)**

- (11) **1-0030317 B** (15) 01/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
- (21) 1-2018-01464 (85) 06/04/2018
- (22) 14/10/2015 (86) PCT/TH2015/000071 14/10/2015
- (87) WO2017/065700 20/04/2017
- (51) *A23L 17/00; A23L 17/40; A23L 13/00*
- (73) **THAI UNION GROUP PUBLIC COMPANY LIMITED (TH)**
2/1 Moo 7, Sethakit 1 Road, Tambon Tarsrai Amphur Muang Samutsakorn,
Samutsakorn, 74000, Thailand
- (72) KASEMSUWAN, Tunyawat (TH); KUMKANOKRAT, Waraporn (TH);
KNOERZER, Kai (DE); OLIVIER, Sandra (AU)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ SẢN PHẨM THỊT ĐƯỢC TẠO CẤU TRÚC VÀ
SẢN PHẨM THỊT THU ĐƯỢC TỪ PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý sản phẩm thịt. Phương pháp này có thể bao gồm bước cung cấp thịt có cấu trúc thứ nhất, cấu trúc thứ nhất này bao gồm nhiều miếng thịt không có liên kết hoặc liên kết rời rạc. Thịt có cấu trúc thứ nhất có thể được cho vào khoang. Nhiệt độ và áp suất trong khoang này có thể được tăng lên đồng thời để làm thay đổi cấu trúc thứ nhất thành cấu trúc thứ hai bao gồm một khối thịt đồng nhất, thịt có cấu trúc thứ hai có thể cắt lát được. Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm thịt thu được từ phương pháp nêu trên.



- (11) **1-0030318 B** (15) 01/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-07-25 00:00:00 340
 (21) 1-2016-01249 (85) 07/04/2016
 (22) 09/10/2014 (86) PCT/JP2014/077031 09/10/2014
 (30) 2013-212144 09/10/2013 JP (87) WO2015/053350 A1 16/04/2015
 (51) **A23L 1/162**
 (73) **NISSIN FOODS HOLDINGS CO., LTD. (JP)**
 1-1, Nishinakajima 4-chome, Yodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5328524, Japan
 (72) TANAHASHI, Maiko (JP); TANAKA, Mitsuru (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **KHỐI MÌ CHIÊN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT KHỐI MÌ CHIÊN**

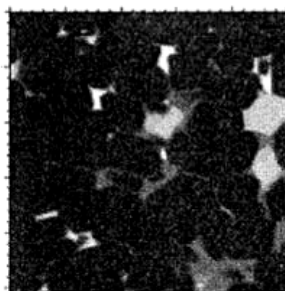
- (57) Sáng chế đề cập đến khối mì chiên mà không bị đảo chiều trong cốc do va chạm bên ngoài, ở trạng thái mà khối mì chiên được bảo quản trong vật chứa dạng cốc. Việc duy trì hình dạng phần phía dưới của khối mì chiên được đảm bảo bằng cách giữ khối mì sợi sau khi gelatin hóa trong khay giữ và chiên phần đầu dưới của khối mì sợi. Do đó, khối mì chiên có thể tránh không bị đảo chiều trong cốc do va chạm bên ngoài, ở trạng thái mà khối mì chiên được đựng trong vật chứa dạng cốc. Hơn nữa, bước ngâm toàn bộ khối mì sợi trong dầu chiên, sau bước đảm bảo duy trì hình dạng của phần phía dưới của khối mì chiên được ưu tiên. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất khối mì chiên này.



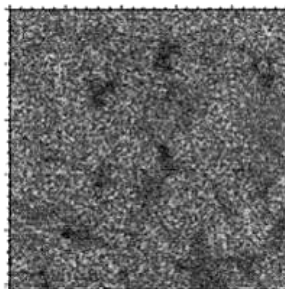
- (11) **1-0030319 B** (15) 01/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-05-25 00:00:00 350
 (21) 1-2016-04452
 (22) 18/11/2016
 (30) 2015-225300 18/11/2015 JP
 (51) **H01F 1/04**
 (73) **SHIN-ETSU CHEMICAL CO., LTD. (JP)**
 6-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan
 (72) Koichi HIROTA (JP); Masayuki KAMATA (JP); Takahiro HASHIMOTO (JP); Hajime NAKAMURA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **NAM CHÂM THIÊU KẾT R-(Fe,Co)-B VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NAM CHÂM NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến nam châm thiêu kết trên cơ sở R-(Fe,Co)-B chủ yếu bao gồm R với lượng nằm trong khoảng từ 12 đến 17% bao gồm Nd và Pr, M₁ (thường là Si) với lượng nằm trong khoảng từ 0,1 đến 3%, M₂ (thường là Ti) với lượng nằm trong khoảng từ 0,05 đến 0,5%, B và lượng còn lại là của Fe và chứa R₂(Fe,Co)₁₄B làm pha chính có lực kháng từ ít nhất là 10kOe. Nam châm chứa pha M₂ borua ở ghép nối biên ba hạt và có cấu trúc lõi/vỏ mà pha chính được phủ bởi pha biên hạt. Pha biên hạt được tạo ra từ pha vô định hình và/hoặc tinh thể nano R'-(Fe,Co)-M₁' chủ yếu bao gồm R' với lượng nằm trong khoảng từ 25 đến 35% bao gồm Pr, M₁' (thường là Si) với lượng nằm trong khoảng từ 2 đến 8%, Co tối đa là 8% và lượng còn lại là của Fe. Lớp phủ của pha chính với pha R'-(Fe,Co)-M₁' chiếm ít nhất là 50% và pha biên hạt liên hạt có độ rộng ít nhất là 50nm.

VÍ DỤ 1

ẢNH ĐIỆN TỬ TÁN XẠ
MÀU ĐEN

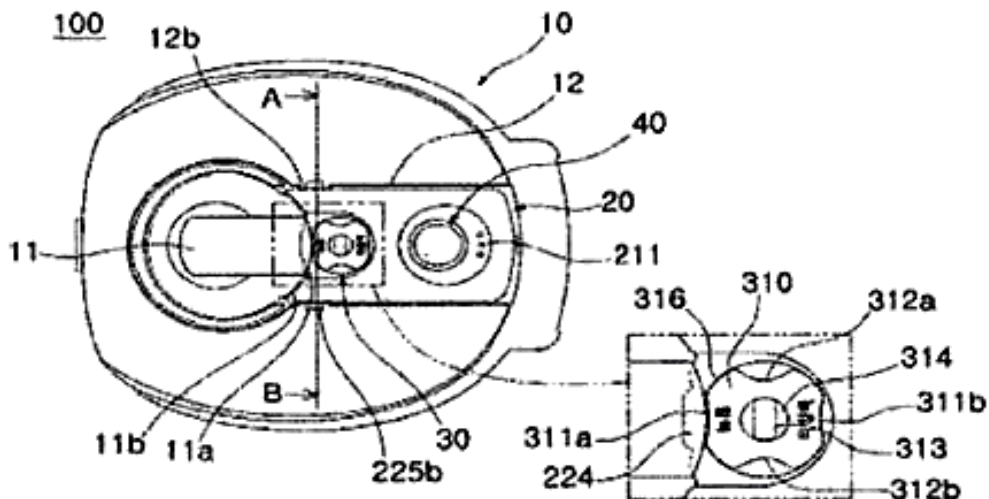


Pr/(TRE)

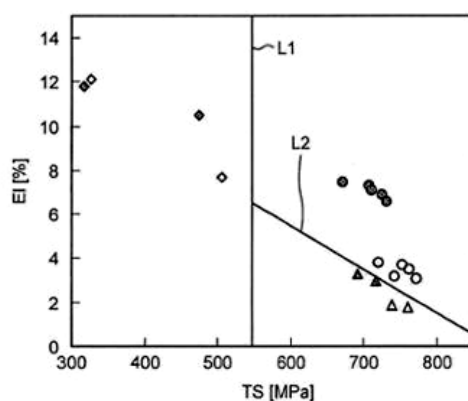


- (11) **1-0030320 B** (15) 01/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-10-25 00:00:00 367
 (21) 1-2018-01519
 (22) 10/04/2018
 (30) 10-2017-0048686 14/04/2017 KR
 (51) *A47J 27/08; A47J 27/00*
 (73) **CUCKOO ELECTRONICS CO., LTD.** (KR)
 14, Yusangongdan 2-gil, Yangsan-si, Gyeongsangnam-do, Republic of Korea
 (72) KIM, Won Young (KR); SON, Soo HO (KR); Kim, Seung YUN (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **NỒI NẤU ĐIỆN**

(57) Sáng chế đề cập đến nồi nấu điện bao gồm thân chính trong đó nồi bên trong để chứa thực phẩm được lắp; nắp được nối với thân chính để được mở hoặc đóng, trong đó phần xuyên qua được chế tạo; bộ biến đổi áp suất nối thông với phần xuyên qua, trong đó trạng thái mở/đóng một cách chọn lọc để xả hơi nước bên trong nồi bên trong được duy trì; và các bộ tác động đáp ứng áp suất nối thông với phần xuyên qua và được mở/đóng một cách chọn lọc phụ thuộc vào mức áp suất bên trong nồi bên trong trong chế độ nấu có áp. Nồi nấu điện theo sáng chế cho phép người sử dụng nấu cả trong trạng thái có áp và trong trạng thái không có áp bên trong nồi bên trong và nhờ đó cải thiện chất lượng nấu và dễ dàng sử dụng.



- (11) **1-0030321 B** (15) 01/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-03-27 00:00:00 348
- (21) 1-2016-04504 (85) 22/11/2016
- (22) 11/05/2015 (86) PCT/JP2015/063460 11/05/2015
- (30) 2014-112883 30/05/2014 JP (87) WO2015/182360 A1 03/12/2015
- (51) **C22C 38/00; C21D 8/02; C21D 8/04; C21D 9/46; C21D 9/48; C23G 1/02; B22D 11/00; C22C 38/04; C22C 38/06; C22C 38/12; C22C 38/14; C22C 38/02**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) TANAKA, Takumi (JP); NAKAGAWA, Yusuke (JP); TADA, Masaki (JP); KOJIMA, Katsumi (JP); NAKAMARU, Hiroki (JP); STEIN-FECHNER, Kathleen (DE); KAUP, Burkhard (DE)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **TẤM THÉP DÙNG LÀM HỘP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép dùng làm hộp bao gồm: bằng hoặc nhỏ hơn 0,0030% theo khối lượng là C; bằng hoặc nhỏ hơn 0,02% theo khối lượng là Si; nằm trong khoảng từ 0,05% đến 0,60% theo khối lượng là Mn; bằng hoặc nhỏ hơn 0,020% theo khối lượng là P; bằng hoặc nhỏ hơn 0,020% theo khối lượng là S; nằm trong khoảng từ 0,010% đến 0,100% theo khối lượng là Al; nằm trong khoảng từ 0,0010% đến 0,0050% theo khối lượng là N; nằm trong khoảng từ 0,001% đến 0,050% theo khối lượng là Nb; và còn lại là Fe và các tạp chất không tránh được, trong đó (cường độ của hướng (111)[1-21])/(cường độ của hướng (111)[1-10]) $\geq 0,9$, theo hướng cán và hướng 90° từ hướng cán trong mặt nằm ngang, độ bền kéo TS ≥ 550 , và độ giãn dài đứt gãy E1 $> -0,02 \times TS + 17,5$.

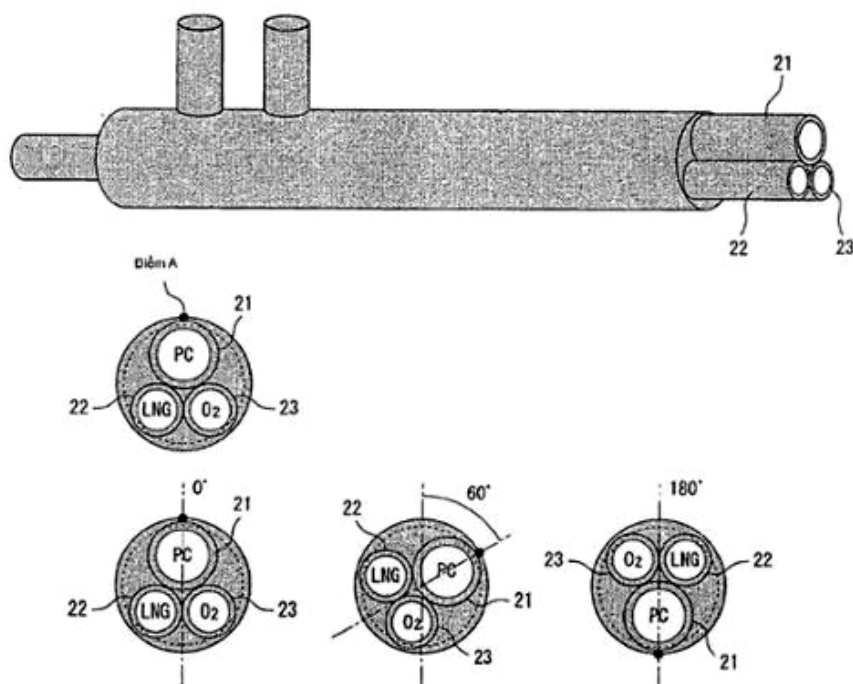


- | | |
|---|--|
| ● | Độ bền thỏa mãn và khả năng tạo hình đỉnh tán (hướng lăn) |
| ○ | Độ bền thỏa mãn và khả năng tạo hình đỉnh tán (Hướng 90 độ từ hướng lăn) |
| ▲ | Khả năng tạo hình đỉnh tán không đủ (Hướng lăn) |
| △ | Khả năng tạo hình đỉnh tán không đủ (Hướng 90 độ từ hướng lăn) |
| ◆ | Độ bền không đủ (hướng cán) |
| ◇ | Độ bền không đủ (Hướng 90 độ từ hướng cán) |

- (11) **1-0030322 B** (15) 02/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2013-09-25 00:00:00 306
(21) 1-2013-00736
(22) 08/03/2013
(30) 2012-052261 08/03/2012 JP
(51) **B23K 35/22; B23K 9/16**
(73) **KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)**
10-26, Wakinoama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585, Japan
(72) Tomonori KAKIZAKI (JP); Takayuki KOIKE (JP); Shuji SASAKURA (JP);
Munenobu SATO (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **DÂY HÀN LỖI THUỐC DÙNG CHO QUY TRÌNH HÀN HỒ QUANG KHÍ
BẢO VỆ**
(57) Sáng chế đề cập đến dây hàn lõi thuốc dùng cho quy trình hàn hồ quang khí bảo vệ
chứa các lượng định trước nguyên liệu thô titan oxit, C, tổng đương lượng Si của Si
kim loại và đương lượng Si của Si oxit, đương lượng Si của Si kim loại, Mn, tổng
đương lượng Al của Al kim loại và Mg, tổng đương lượng Na của hợp chất Na và
đương lượng K của hợp chất K, và đương lượng F của hợp chất F, chất trợ dung
chiếm tỷ lệ xác định của dây, và nguyên liệu thô titan oxit chứa các lượng định
trước của TiO₂, Si, Al, Mn, Fe, Mg, và Ca, oxit chứa ít nhất một trong số các
nguyên tố Ti, Fe, Mn, Al và Si có mặt trên các bề mặt của các hạt nguyên liệu thô
titan oxit, và phần trăm nguyên tử của Al và Si của oxit thỏa mãn $1 \leq Al + Si \leq 10$.

- (11) **1-0030323 B** (15) 02/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-01-25 00:00:00 334
 (21) 1-2015-03624 (85) 01/10/2015
 (22) 27/03/2014 (86) PCT/JP2014/058797 27/03/2014
 (30) 2013-077523 03/04/2013 JP (87) WO2014/162965 A1 09/10/2014
 (51) **C21B 7/00; C21B 5/02; F27B 1/16; C21B 7/16; C21B 5/00**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) FUJIWARA Daiki (JP); MURAO Akinori (JP); KAJISA Takeshi (JP);
 TOKUDOME Mitsushi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH Lò CAO VÀ ỐNG PHUN DÙNG CHO Lò CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành lò cao có khả năng cải thiện tính dễ cháy của than bột được thổi qua ống gió và làm tăng khả năng làm nguội cũng như làm giảm suất tiêu hao của vật liệu khử, và ống phun. Phương pháp vận hành lò cao bằng cách thổi vật liệu khử dạng rắn, vật liệu khử dạng khí cháy được và khí cháy vào lò cao từ các ống gió qua ống phun vào lò cao, trong đó ống phun kiểu song song được tạo thành bằng cách bó ba ống thổi độc lập song song và gắn nguyên vẹn vào ống bên ngoài được sử dụng, và một trong hai hoặc cả hai gồm vật liệu khử dạng khí và khí cháy và vật liệu khử dạng rắn được thổi đồng thời qua các ống thổi tương ứng, trong khi ống thổi cho vật liệu khử dạng rắn và ống thổi cho vật liệu khử dạng khí được đặt ở trên ống thổi cho khí cháy trong việc thổi qua ống phun kiểu song song cũng như kết cấu ống phun của nó.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030324 B | | (15) 02/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-11-27 00:00:00 | 356 |
| (21) 1-2017-03022 | | (85) 07/08/2017 | |
| (22) 09/01/2015 | | (86) PCT/CN2015/070448 | 09/01/2015 |
| (30) PCT/CN2015/070224 | 06/01/2015 CN | (87) WO2016/109977 | 14/07/2016 |

(51) **G06F 3/0484; H04L 29/08**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

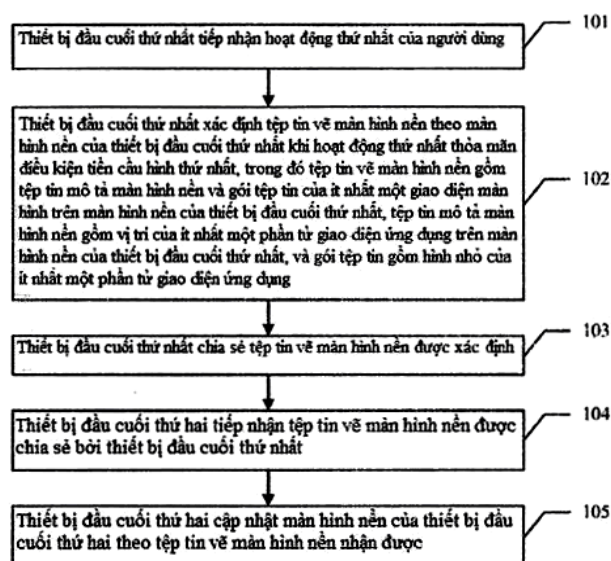
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) DUAN, Yun (CN); LI, Yuan (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHIA SẼ MÀN HÌNH NỀN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp chia sẻ màn hình nền và thiết bị đầu cuối di động, được sử dụng để chia sẻ màn hình nền của thiết bị đầu cuối di động, để thỏa mãn yêu cầu chia sẻ và sử dụng một hoặc nhiều toàn bộ giao diện màn hình trên màn hình nền của thiết bị đầu cuối di động bởi người dùng. Phương pháp theo các phương án thực hiện sáng chế gồm: xác định, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, tệp tin vẽ màn hình nền theo màn hình nền của thiết bị đầu cuối thứ nhất khi hoạt động thứ nhất của người dùng được tiếp nhận bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất thỏa mãn điều kiện tiên cấu hình thứ nhất, trong đó tệp tin vẽ màn hình nền gồm tệp tin mô tả màn hình nền và gói tệp tin của ít nhất một giao diện màn hình trên màn hình nền của thiết bị đầu cuối thứ nhất, tệp tin mô tả màn hình nền gồm vị trí của ít nhất một phần tử giao diện ứng dụng trên màn hình nền của thiết bị đầu cuối thứ nhất, tệp tin mô tả màn hình nền gồm vị trí của ít nhất một phần tử giao diện ứng dụng; và chia sẻ, bởi thiết bị đầu cuối thứ nhất, tệp tin vẽ màn hình nền được xác định, sao cho thiết bị đầu cuối thứ hai cập nhật màn hình nền của thiết bị đầu cuối thứ hai theo tệp tin vẽ màn hình nền được chia sẻ.

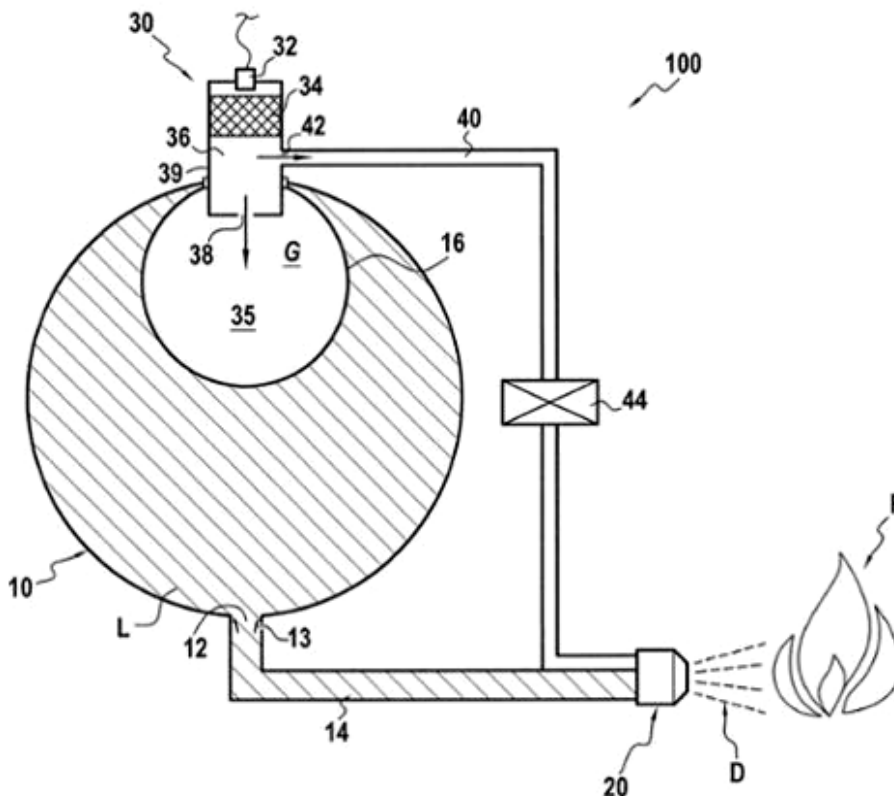


- (11) **1-0030325 B** (15) 02/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-06-25 00:00:00 327
(21) 1-2014-04353 (85) 25/12/2014
(22) 19/06/2013 (86) PCT/JP2013/066780 19/06/2013
(30) 2012-147580 29/06/2012 JP (87) WO2014/002838 A1 03/01/2014
(51) **C08G 18/48**
(73) **DAI-ICHI KOGYO SEIYAKU CO., LTD. (JP)**
55, Nishishichijo Higashikubo-cho, Shimogyo-ku, kyoto-shi, Kyoto 6008873 (JP)
(72) Yamada Yoshinori (JP); Kawamura Takaya (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **CHẾ PHẨM TẠO NHỰA POLYURETAN VÀ NHỰA POLYURETAN**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm tạo nhựa polyuretan có khả năng tạo nhựa polyuretan với hình dạng đẹp và tính chịu ẩm/nhiệt ưu việt. Chế phẩm tạo nhựa polyuretan được tạo ra bằng cách sử dụng ít nhất thành phần polyete polyol (a) và thành phần polyisoxyanat (b), trong đó, thành phần polyete polyol (a) nêu trên bao gồm polyete polyol (a1) thu được bằng cách bổ sung butylen oxit vào polyol có ba hoặc nhiều nhóm hydroxyl. Sáng chế cũng đề cập đến nhựa polyuretan thu được bằng cách lưu hóa chế phẩm đã nêu.

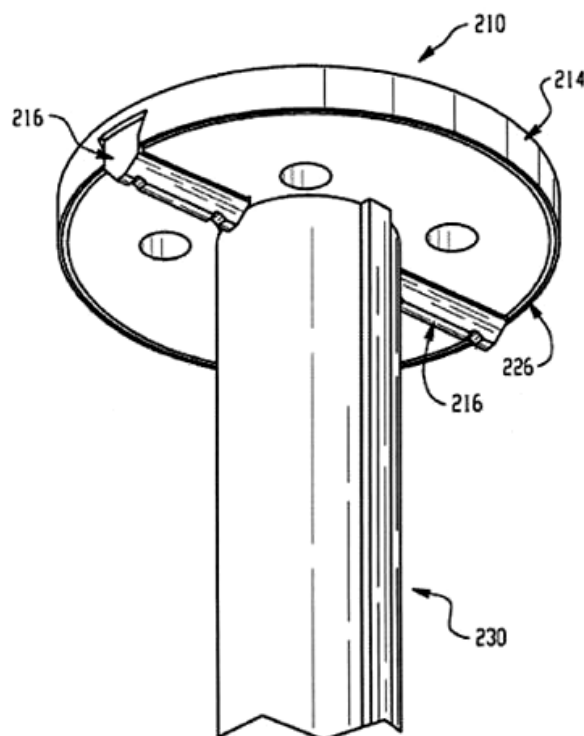
- (11) **1-0030326 B** (15) 02/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-03-25 00:00:00 324
 (21) 1-2015-00323 (85) 29/01/2015
 (22) 27/06/2013 (86) PCT/FR2013/051501 27/06/2013
 (30) 1256243 29/06/2012 FR (87) WO2014/001722 03/01/2014
 (51) *A62C 35/02; A62C 31/07; B05B 7/06; B05B 7/00; B05B 7/04; A62C 13/70*
 (73) **HERAKLES (FR)**
 Rue de Touban Les Cinq Chemins F-33185 Le Haillan - FR
 (72) MARLIN, Frederic (FR)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) CƠ CẤU PHUN CHẤT LỎNG

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phun (100) dùng để phun chất lỏng (L), cơ cấu này bao gồm bình chứa (10) chứa chất lỏng (L) dùng để phun, ít nhất một chi tiết phun chất lỏng (20) nối thông với bình chứa (10), và máy sinh khí nhiệt kỹ thuật (30) dùng để gia áp chất lỏng bên trong bình chứa và đẩy chúng dưới áp lực ra khỏi bình chứa. Theo sáng chế, trong ít nhất một chế độ vận hành, chi tiết phun (20) nối thông với máy sinh khí (30) theo cách sao cho cho phép nó được cấp khí sinh ra bởi máy sinh khí (30).



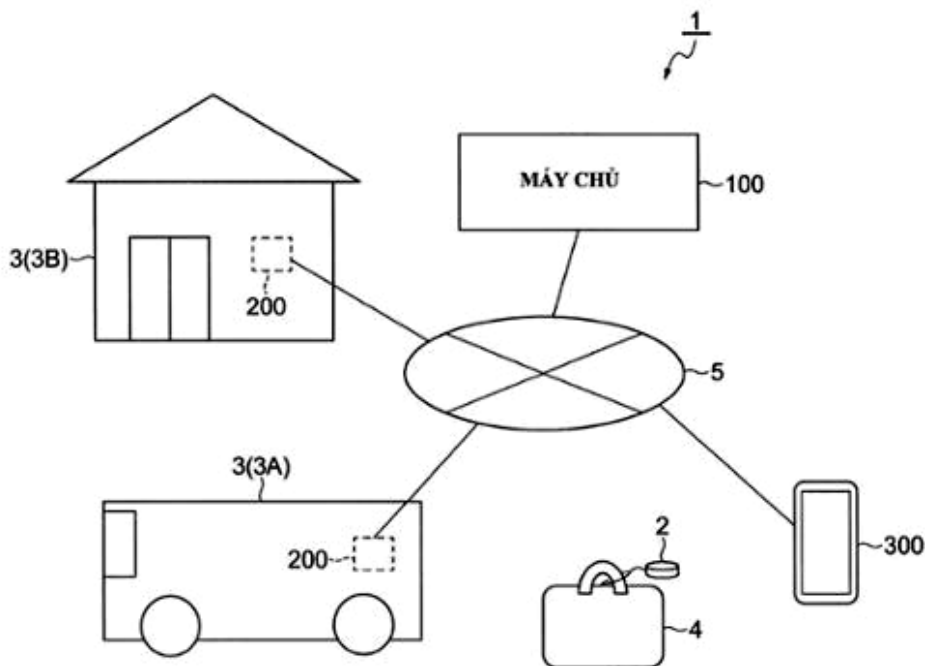
- (11) **1-0030327 B** (15) 02/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-01-25 00:00:00 358
(21) 1-2017-04350 (85) 31/10/2017
(22) 08/04/2016 (86) PCT/US2016/026629 08/04/2016
(30) 62/146,087 10/04/2015 US (87) WO2016/164716 13/10/2016
(51) **B66F 11/04; B66F 3/26**
(73) **THE WILL-BURT COMPANY (US)**
169 South Main Street, Orrville, OH 44667-0900, United States of America
(72) BLACKWELDER, Paul Bradford (US); YOUNG, Cameron Jay (US); DUFF, Clifford (US)
(74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
(54) **BỘ PHẬN CỘT ỐNG LÔNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến bộ phận cột ống lông có trục cột và bao gồm nhiều đoạn cột ống lông có các đầu đối diện dọc theo trục và có thể trượt dọc theo trục so với nhau dọc trục cột giữa các vị trí rút vào và kéo ra, các đoạn cột ống lông bao gồm ống để được thích ứng để cố định với bề mặt đỡ và một đoạn ống lông ở tận trong cùng, và trong đó đoạn ống lông ở tận trong cùng đỡ bộ phận nền ổ khóa hình trụ được thích ứng để phủ một đầu trục của ống để khi bộ phận cột ở vị trí rút vào, trong đó mỗi đoạn cột ống lông bao gồm một vòng chặn trong và thân hình trụ và bộ phận nền ổ khóa bao gồm một nền trọng tải và một hoặc nhiều nêm liên kết với các rãnh tương ứng ở vòng chặn trong.



- (11) **1-0030328 B** (15) 02/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2020-08-25 00:00:00 389AS
 (21) 1-2020-02455 (85) 28/04/2020
 (22) 27/03/2018 (86) PCT/JP2018/012442 27/03/2018
 (30) 2017-211976 01/11/2017 JP (87) WO2019/087426 09/05/2019
 (51) **G06Q 10/08; G06Q 50/28**
 (73) **TAKAMITSU SANGYOU CO., LTD. (JP)**
 2-8-32, Toukou, Hakata-ku, Fukuoka-shi, Fukuoka 812-0008 Japan
 (72) Hachirou SENO (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG GIỮ HÀNH LÝ VÀ PHƯƠNG PHÁP QUẢN LÝ HÀNH LÝ**

(57) Hệ thống giữ hành lý (1) bao gồm thẻ (2) được gắn vào hành lý (4), các thiết bị đầu cuối của điểm cất giữ (200) lần lượt được lắp đặt trong các điểm cất giữ (3), mỗi điểm cất giữ bao gồm một điểm di động (3A), cơ sở dữ liệu (database, DB) hành lý (111), môđun đăng ký thứ nhất (113) để thu thông tin định danh của thẻ (2) và người dùng từ thiết bị đầu cuối di động (300) đã đọc thông tin định danh của thẻ (2) lúc ký gửi hành lý (4) và đăng ký thông tin định danh trong DB hành lý (111), môđun đăng ký thứ hai (114) để thu thông tin định danh của thẻ (2) và điểm cất giữ (3) từ thiết bị đầu cuối của điểm cất giữ (200) đã đọc thông tin định danh của thẻ (2) và đăng ký thông tin định danh trong DB hành lý (111), và môđun xác định trả lại (122) để thu thông tin định danh của thẻ (2) và người dùng từ thiết bị đầu cuối di động (300) đã đọc thẻ (2) lúc nhận hành lý (4) và xác định xem liệu có trả lại hành lý (4) hay không dựa vào việc liệu thông tin định danh của thẻ (2) và thông tin định danh của người dùng có được liên kết với nhau trong DB hành lý (111) hay không.



- (11) **1-0030329 B** (15) 02/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-08-25 00:00:00 341
 (21) 1-2015-02818 (85) 03/08/2015
 (22) 02/01/2014 (86) PCT/US2014/010096 02/01/2014
 (30) 61/748,662 03/01/2013 US (87) WO2014/107527 A1 10/07/2014
 14/146,107 02/01/2014 US

(51) **G06F 15/177**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD.** (CN)

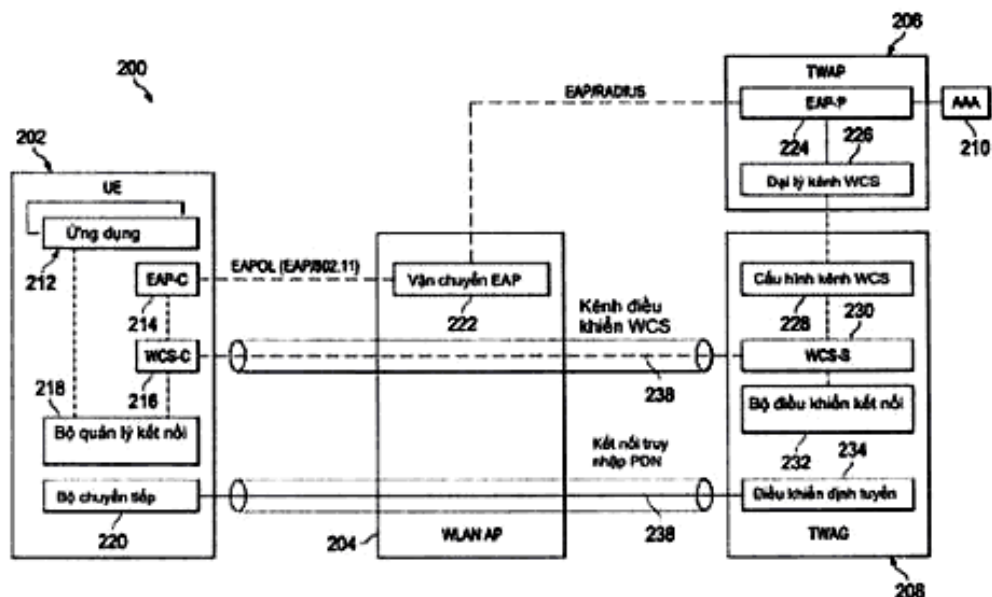
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) JOHN, Kaippallimalil Mathew (US); JIN, Weisheng (CN); ZHU, Wenruo (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THÀNH LẬP KÊNH ĐIỀU KHIỂN, HỆ THỐNG THÀNH LẬP KÊNH ĐIỀU KHIỂN VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp để truy nhập mạng không dây. Sáng chế cho phép thành lập và giải phóng các tài nguyên của phiên mạng trong mạng cục bộ không dây (WLAN - Wireless local area network) tương ứng với các kết nối mạng dữ liệu gói (PDN - Packet data network) trong lõi gói dữ liệu nâng cao (EPC - Enhanced packet core) của dự án đối tác thế hệ thứ ba (3GPP - 3rd Generation Partnership Project). Theo một phương án, phương pháp thành lập kênh điều khiển với thiết bị người dùng (UE - User Equipment) trong thiết bị mạng bao gồm bước thiết lập, bởi thiết bị mạng, kênh lớp liên kết, bước gửi, bởi thiết bị mạng, ký hiệu nhận dạng của kênh lớp liên kết với thiết bị người dùng; và bước truyền thông, bởi thiết bị mạng, với thiết bị người dùng qua kênh lớp liên kết sử dụng giao thức điều khiển mạng cục bộ không dây (WLCP - WLAN control protocol), trong đó mạng cục bộ không dây (WLAN) bao gồm mạng truy nhập WLAN tin cậy (TWAN - Trusted WLAN Access Network).



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030330 B | | | (15) 02/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | | 405B | (43) 2017-02-27 00:00:00 | 347 |
| (21) 1-2016-03767 | | | (85) 06/10/2016 | |
| (22) 11/03/2015 | | | (86) PCT/KR2015/002347 | 11/03/2015 |
| (30) 61/950,842 | 11/03/2014 | US | (87) WO2015/137720 A1 | 17/09/2015 |
| 61/994,109 | 15/05/2014 | US | | |
| 62/031,155 | 30/07/2014 | US | | |
| 62/033,639 | 05/08/2014 | US | | |

(51) **H04B 7/26; H04L 5/00**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

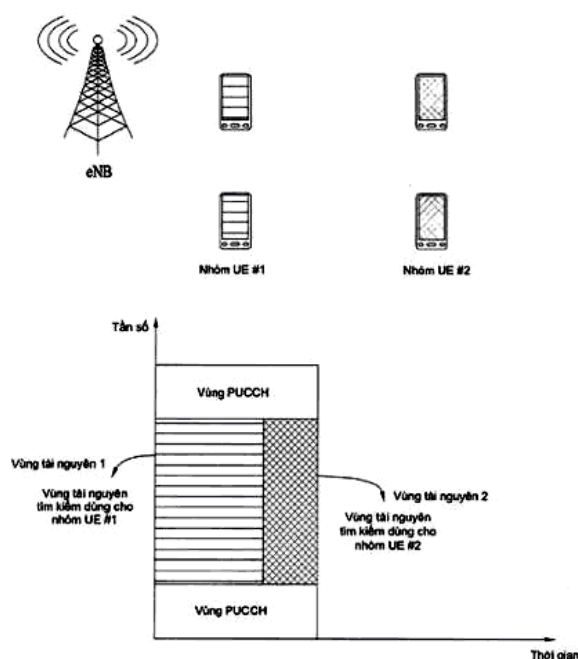
LG ELECTRONICS INC., 128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

(72) CHAE, Hyukjin (KR); SEO, Hanbyul (KR); LEE, Seungmin (KR); KIM, Kijun (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) ĐẦU CUỐI TỪ THIẾT BỊ TỚI THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN TÍN HIỆU TÌM KIẾM BỞI ĐẦU CUỐI TỪ THIẾT BỊ TỚI THIẾT BỊ TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY

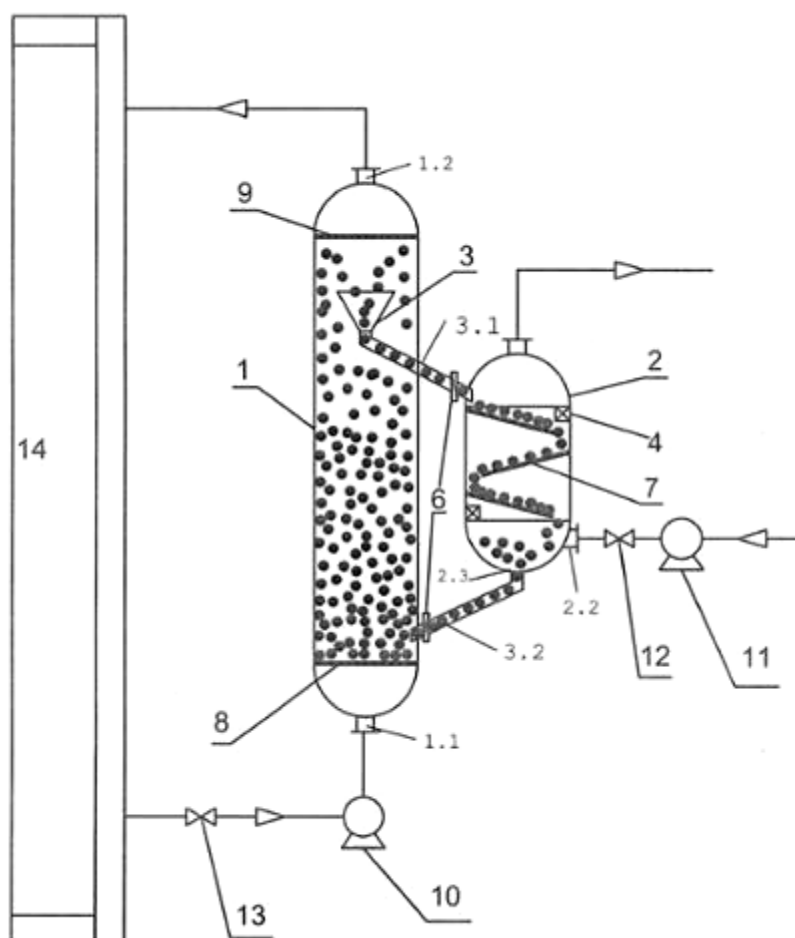
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp dùng cho thiết bị người dùng kiểu từ thiết bị tới thiết bị (Device to Device, viết tắt là D2D) để truyền tín hiệu tìm kiếm trong hệ thống truyền thông không dây, phương pháp này bao gồm các bước: lựa chọn vùng tài nguyên trong số một hoặc nhiều vùng tài nguyên; và truyền tín hiệu tìm kiếm bằng cách sử dụng các tài nguyên của vùng tài nguyên được lựa chọn, trong đó vùng tài nguyên được chọn dựa trên cơ sở các kết quả đo công suất thu tín hiệu tham chiếu (Reference Signal Received Power, viết tắt là RSRP).



- (11) **1-0030331 B** (15) 02/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-10-26 00:00:00 331
- (21) 1-2015-01798 (85) 22/05/2015
- (22) 31/12/2012 (86) PCT/CN2012/087961 31/12/2012
- (87) WO2014/101154 03/07/2014
- (51) ***C08L 23/16; C08L 53/00; C08K 5/14; C08K 5/3435***
- (73) **DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)**
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America
- (72) PENG Shu wen (CN); SUN Yabin (CN); SOEDIONO Mahalia (ID); LAI Shih-Yaw (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỖN HỢP CAO SU LƯU HÓA ĐỂ NHIỆT VỚI COPOLYME KHỐI ĐƯỢC LIÊN KẾT NGANG**
- (57) Sáng chế đề xuất hỗn hợp bao gồm hoặc thu được từ hỗn hợp phản ứng gồm polyme propylen thứ nhất, copolyme khối olefin, và hợp phần lưu hóa. Hợp phần lưu hóa này bao gồm (i) copolyme α -olefin/propylen thứ hai, (ii) chất ức chế lưu hóa sớm, và (iii) chất liên kết ngang. Sáng chế cũng đề xuất hỗn hợp cao su lưu hóa dẻo nhiệt.

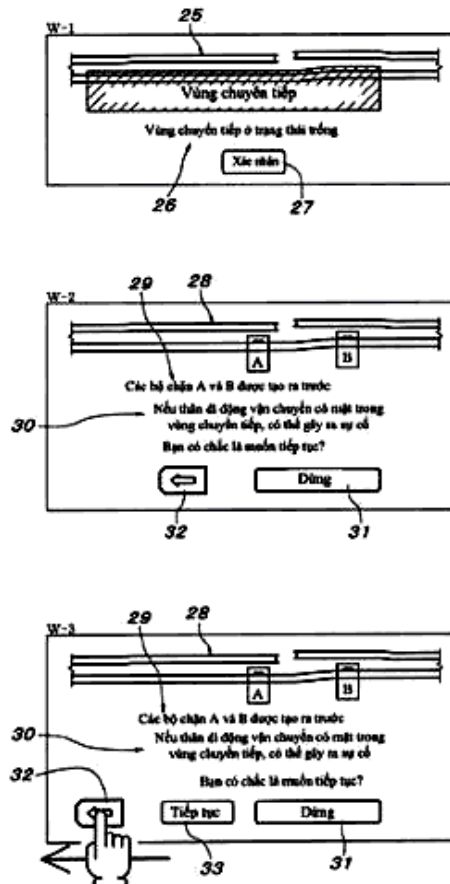
- (11) **1-0030332 B** (15) 02/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-12-25 00:00:00 381
 (21) 1-2019-05848
 (22) 23/10/2019
 (51) *A23B 7/00; A23B 7/148*
 (73) **VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Phạm Hồng Nam (VN); Nguyễn Hoài Nam (VN); Nguyễn Xuân Trường (VN)
 (54) **THIẾT BỊ LOẠI BỎ KHÍ ETYLEN RA KHỎI MÔI TRƯỜNG BẢO QUẢN RAU QUẢ TƯƠI**

- (57) Sáng chế đề xuất thiết bị loại bỏ khí etylen ra khỏi môi trường bảo quản rau quả tươi có cấu tạo bao gồm hai bộ phận chính là tháp hấp phụ - oxy hóa dạng tầng sôi (1) trong đó các hạt vật liệu hấp phụ oxy - hóa được tạo tầng sôi cùng không khí hút ra từ môi trường bảo quản rau quả tươi và tháp sấy hoàn nguyên (2) có các cơ cấu sấy (4) được dùng để sấy khô các hạt vật liệu hấp phụ oxy - hóa, giúp các hạt này hoạt động ở trạng thái tốt nhất.



- (11) **1-0030333 B** (15) 02/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-02-26 00:00:00 359
 (21) 1-2017-05250 (85) 25/12/2017
 (22) 08/03/2016 (86) PCT/JP2016/057115 08/03/2016
 (30) 2015-114446 05/06/2015 JP (87) WO2016/194429 08/12/2016
 (51) **G06F 3/0488; G06F 3/0481; G06F 3/0484**
 (73) **DAIFUKU CO., LTD. (JP)**
 2-11, Mitejima 3-chome, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi Osaka 5550012, Japan
 (72) HAMAGUCHI, Jun (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PANEN CHẠM ĐỂ VẬN HÀNH MÁY MÓC THỦ CÔNG**

(57) Sáng chế đề cập đến panen chạm của panen vận hành di động để vận hành máy móc thủ công. Panen chạm của panen vận hành di động để vận hành thủ công thiết bị cơ học thông thường được vận hành tự động, cụ thể, nhiều loại thiết bị vận chuyển vật liệu khác nhau được vận hành trong trường hợp khẩn cấp, có màn hình thao tác để khiến thiết bị cơ học thực hiện thao tác cụ thể. Hình ảnh nút thao tác vuốt (32) có thể được di chuyển trên màn hình thao tác bằng thao tác vuốt và hình ảnh nút thao tác tiếp tục (33) được hiển thị ở nơi mà từ đó hình ảnh nút thao tác vuốt (32) được di chuyển. Bằng cách thực hiện thao tác gõ trên hình ảnh nút thao tác tiếp tục (33), sẽ khiến thiết bị cơ học thực hiện thao tác cụ thể.



- (11) **1-0030334 B** (15) 02/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
- (21) 1-2017-01593 (85) 27/04/2017
- (22) 01/10/2015 (86) PCT/EP2015/072727 01/10/2015
- (30) 14190414.4 27/10/2014 EP (87) WO2016/066368 A1 06/05/2016
- (51) **C11D 3/22**
- (73) **UNILEVER N.V. (NL)**
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands
- (72) **CROSSMAN Martin Charles (GB); STAPLEY Laura (GB); THORNTHWAITE David William (GB)**
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **POLYSACARIT ĐƯỢC GHÉP SILICON CHỨC NĂNG DẠNG ANION VÀ CHẾ PHẨM TẨY GIẶT CHỨA POLYSACARIT NÀY**
- (57) Sáng chế liên quan đến polysacarit có silicon chức năng dạng anion được ghép vào đó, trong đó silicon có ít nhất một nhóm anion dư; chế phẩm tẩy giặt bao gồm từ 1 đến 40% trọng lượng của chất hoạt động bề mặt, bao gồm anion và chất hoạt động bề mặt không ion tùy ý, và từ 0,05 đến 10% trọng lượng của polysacarit; và việc sử dụng polysacarit có silicon chức năng dạng anion được ghép vào đó trong đó silicon có ít nhất một nhóm anion dư, để làm mềm vải.

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030335 B | | (15) 02/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-05-25 00:00:00 | 362 |
| (21) 1-2018-01147 | | (85) 20/03/2018 | |
| (22) 18/08/2016 | | (86) PCT/EP2016/069567 | 18/08/2016 |
| (30) 15182042.0 | 21/08/2015 | EP (87) WO2017/032678 | 02/03/2017 |
| 15182040.4 | 21/08/2015 | EP | |

(51) **C07D 471/04; C25B 3/02; C25B 3/04; C25B 15/08**

(73) **BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**

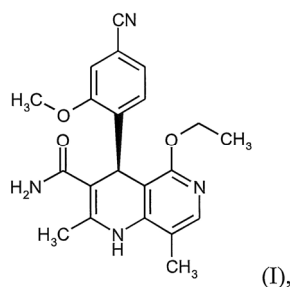
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

(72) PLATZEK, Johannes (DE); GOTTFRIED, Kathrin (DE); ASSMANN, Jens (DE); LOLLI, Giulio (IT)

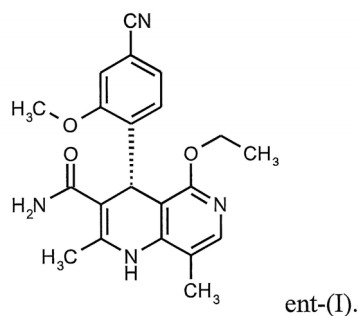
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỢP CHẤT (4S)-4-(4-XYANO-2-METOXYPHENYL)-5-ETOXY-2,8-DIMETYL-1,4-DIHYDRO-1,6-NAPHTYRIDIN-3-CARBOXAMIT VÀ THU HỒI HỢP CHẤT (4S)-4-(4-XYANO-2-METOXYPHENYL)-5-ETOXY-2,8-DIMETYL-1,4-DIHYDRO-1,6-NAPHTYRIDIN-3-CARBOXAMIT BẰNG PHƯƠNG PHÁP ĐIỆN HÓA**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hợp chất (4S)-4-(4-xyano-2-metoxyphenyl)-5-etoxy-2,8-dimetyl-1,4-dihydro-1,6-naphtyridin-3-carboxamit có công thức (I) và thu hồi hợp chất (4S)-4-(4-xyano-2-metoxyphenyl)-5-etoxy-2,8-dimetyl-1,4-dihydro-1,6-naphtyridin-3-carboxamit có công thức (I)

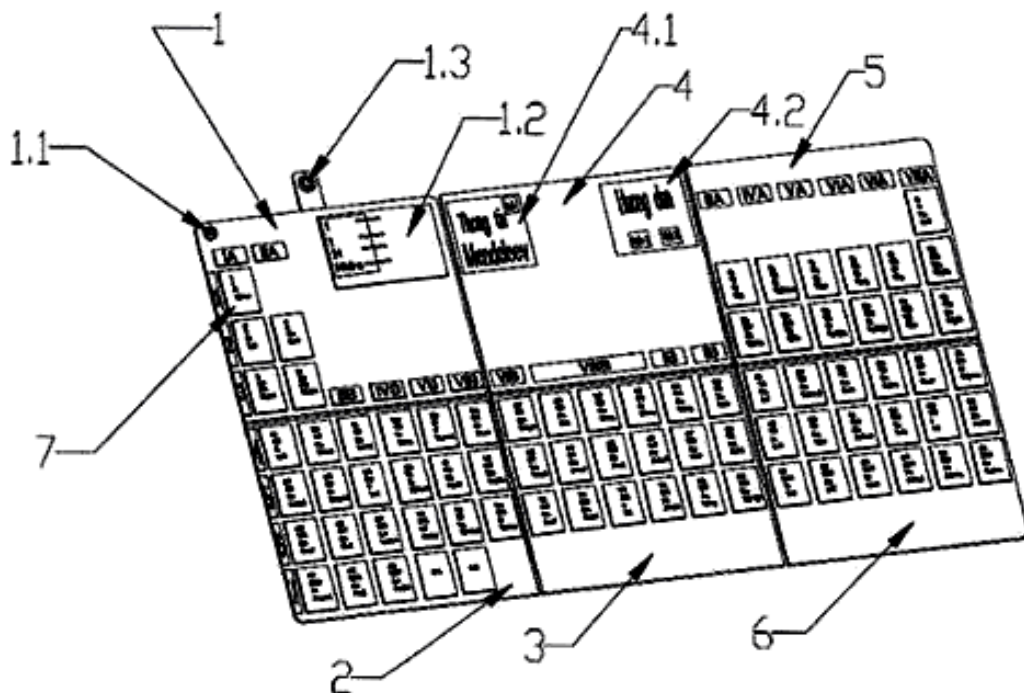


bắt đầu từ (4R)-4-(4-xyano-2-metoxyphenyl)-5-etoxy-2,8-dimetyl-1,4-dihydro-1,6-naphtyridin-3-carboxamit có công thức ent-(I)



- (11) **1-0030336 B** (15) 02/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-05-27 00:00:00 374
 (21) 1-2019-00939
 (22) 25/02/2019
 (51) **G09B 23/00**; G09B 23/26; G09B 23/24
 (73) **LÊ THỊ HỒNG NHUNG (VN)**
 38 Võ Thị Sáu, phường 2, thành phố Vũng Tàu
 (72) Lê Thị Hồng Nhung (VN); Nguyễn Thanh Bình (VN)
 (54) **BẢNG TUẦN HOÀN HÓA HỌC CHO NGƯỜI KHIẾM THỊ**

(57) Sáng chế đề cập đến bảng tuần hoàn hóa học được sử dụng cho người khiếm thị, trong đó có cấu tạo bao gồm: sáu mặt phẳng đồng dạng với nhau, có kích thước bằng nhau và được kết nối với nhau thông qua bản lề (A), bản lề (B) và các phần nối (12), phần nối (34) và phần nối (56), trong đó các phần nối mỗi nối giữa các mặt tương ứng và có cấu tạo vật liệu mềm có thể gấp và xếp lại được; trên cùng một hướng của tất cả sáu mặt (1), mặt (2), mặt (3), mặt (4), mặt (5) và mặt (6) đều thể hiện các thông tin sao cho khi sáu mặt phẳng được mở ra ở dạng triển khai và các thông tin được ghép lại thành bảng tuần hoàn hóa học hoàn chỉnh; ở mặt (1) có nút đánh dấu (1.1) được làm nổi ở góc bên trái của mặt (1) có nút khóa bấm và bảng tên ở bìa bề mặt của mặt 1 với mục đích cho người khiếm thị sử dụng có thể xác định được là mặt (1), ở mặt (1) có thể hiện bảng thông tin hướng dẫn (1.2), bảng này cung cấp thông tin cho người sử dụng về cách sử dụng đọc trang một (7.1), trang hai (7.2) và trang ba (7.3) của các ô nguyên tố (7), trong đó, mỗi nguyên tố hóa học trên bảng tuần hoàn hóa học được thể hiện ở dạng ô nguyên tố hóa học (7) dưới dạng cuốn sổ nhỏ có thể mở ra thêm hai trang bên trong.

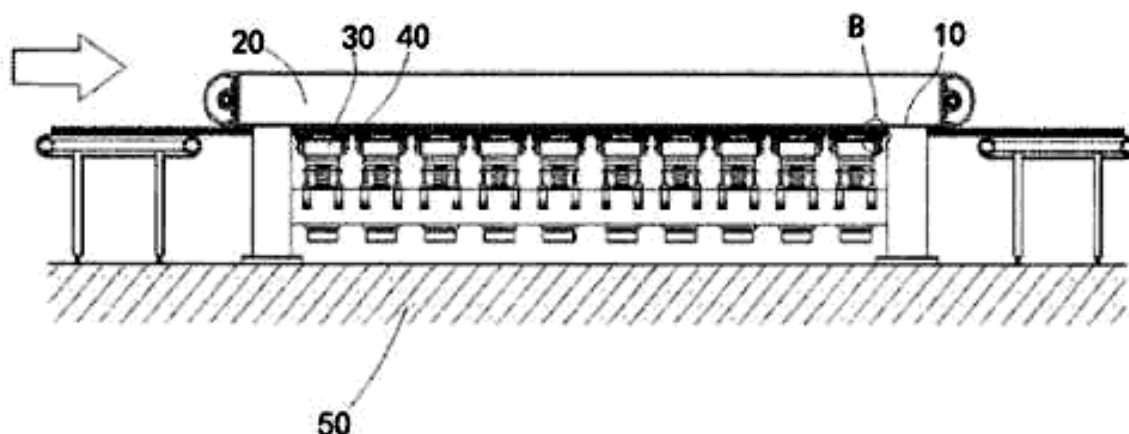


- (11) **1-0030337 B** (15) 02/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-02-26 00:00:00 359
(21) 1-2017-04713 (85) 01/07/2011
(22) 02/12/2009 (86) PCT/EP2009/066201 02/12/2009
(30) PCT/IB2008/055663 02/12/2008 IB (87) WO2010/069765 24/06/2010
61/184,502 05/06/2009 US
(51) **C07K 16/28; A61P 35/00; C07K 16/46; A61K 39/395; C07K 16/00**
(62) 1-2011-01717
(73) **PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)**
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt, France
(72) GOETSCH Liliane (FR); WURCH Thierry (FR); BES Cédric (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KHÁNG THỂ ĐƠN DÒNG VÀ CHẾ PHẨM CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập tới kháng thể mới có khả năng gắn kết đặc hiệu với thụ thể c-Met ở người và/hoặc có khả năng ức chế đặc hiệu hoạt tính tyrosin kinaza của thụ thể này, cùng với hoạt tính đối kháng được cải thiện, trong đó kháng thể này bao gồm vùng bản đã được cải biến. Sáng chế cũng đề cập tới chế phẩm chứa kháng thể như vậy đối kháng với c-Met để sử dụng nó làm thuốc để điều trị ung thư.

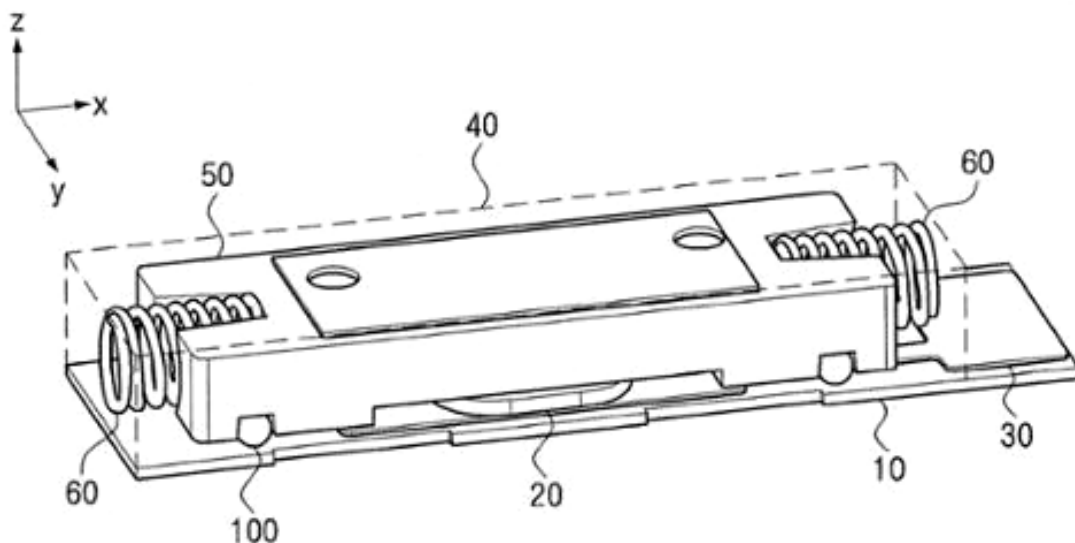
- | | | | |
|--|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030338 B | | (15) 03/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-12-25 00:00:00 | 357 |
| (21) 1-2017-02236 | | (85) 14/06/2017 | |
| (22) 07/04/2016 | | (86) PCT/CN2016/078680 | 07/04/2016 |
| (30) 201510166326.6 | 08/04/2015 CN | (87) WO2016/161945 | 13/10/2016 |
| (51) <i>B24B 55/00; B24B 7/22; B24B 7/06</i> | | | |
| (73) GUANGDONG EDING INDUSTRIAL CO., LTD. (CN) | | | |
| Luonan Industrial Zone, Nanzhuang Town, Chancheng District, Foshan, Guangdong 528000 China | | | |
| (72) FENG, Jinghao (CN); SONG, Xianjun (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH BÓNG GẠCH GÓM | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đánh bóng gạch gốm bao gồm các bước: vận gạch gốm bằng cách sử dụng cơ cấu truyền động với bề mặt trang trí của gạch gốm được đặt hướng xuống dưới; và đánh bóng bề mặt trang trí ở dưới bề mặt trang trí bằng cách sử dụng thiết bị đánh bóng. Trong quá trình đánh bóng gạch gốm theo phương pháp đánh bóng gạch gốm này, bề mặt trang trí của gạch gốm được đặt hướng xuống dưới, và bề mặt trang trí được đánh bóng ở dưới bề mặt trang trí của gạch gốm bằng cách sử dụng thiết bị đánh bóng, sao cho phoi mài tạo ra trong quá trình đánh bóng có thể rơi xuống dưới do trọng lượng của bản thân nó. Do đó, phương pháp đánh bóng gạch gốm này có thể ngăn chặn một cách hữu hiệu phoi mài đọng lại trên bề mặt trang trí của gạch gốm, bằng cách đó làm tăng hiệu suất đánh bóng và làm cải thiện hiệu quả đánh bóng.



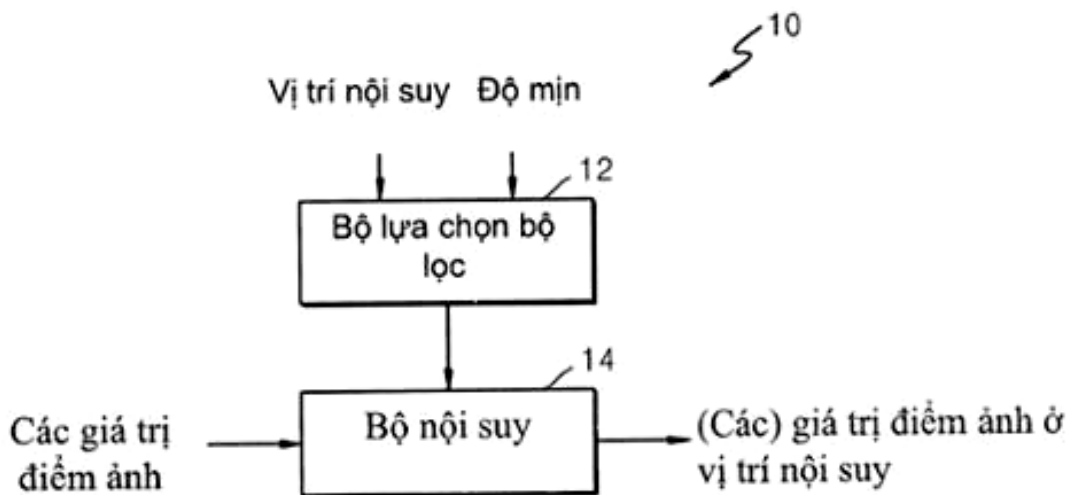
- (11) **1-0030339 B** (15) 03/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
 (21) 1-2017-00424
 (22) 07/02/2017
 (30) 10-2016-0024221 29/02/2016 KR
 (51) **H02K 33/02; H02K 33/16**
 (73) **MPLUS CO., LTD.** (KR)
 (Maetandong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil, Yeongtong-gu, Suwon-si,
 Gyeonggi-do 16676, Republic of Korea
 (72) SON, Yeon Ho (KR)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **ĐỘNG CƠ RUNG TUYẾN TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến động cơ rung tuyến tính bao gồm tấm đế, cuộn dây được bố trí trên tấm đế, vỏ để che kín tấm đế, vật thể khối được định vị trong vỏ, ít nhất hai hoặc nhiều lò xo, mỗi lò xo có một đầu được nối với vật thể khối và đầu còn lại được nối vào một bề mặt của vỏ, nam châm được gắn vào vật thể khối để được tích hợp và đối diện với cuộn dây, tấm đế được gắn vào vật thể khối để được tích hợp và được định vị trên nam châm, và phần giảm lực ma sát được tạo ra trên ít nhất một bề mặt của vật thể khối và giảm lực ma sát giữa vật thể khối và tấm đế. Theo sáng chế, vật thể khối rung theo phương ngang do đó độ dày của động cơ rung tuyến tính không tăng mà có thể được chế tạo mỏng. Do đó, có thuận lợi về không gian lắp đặt động cơ rung tuyến tính trong điện thoại di động. Hơn nữa, có thể giảm tối thiểu tiếng ồn hoặc ma sát mà chúng xảy ra do vật thể khối rung theo phương ngang, bằng cách sử dụng bi tròn, con lăn hoặc rãnh dẫn hướng, nhờ đó tăng độ bền của động cơ rung tuyến tính.



- (11) **1-0030340 B** (15) 03/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
- (21) 1-2018-00019 (85) 15/01/2014
- (22) 28/06/2012 (86) PCT/KR2012/005135 28/06/2012
- (30) 61/502,056 28/06/2011 US (87) WO2013/002579 03/01/2013
- (51) **H04N 7/26; H04N 7/32**
- (62) 1-2014-00143
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do 443-742, Korea
- (72) ALSHINA, Elena (RU); ALSHIN, Alexander (RU)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ BÙ CHUYỂN ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bù chuyển động, thiết bị này bao gồm: bộ lọc nội suy độ chói được tạo cấu hình để xác định, trong ảnh tham chiếu độ chói, khối tham chiếu độ chói dùng để dự đoán khối hiện thời, bằng cách sử dụng vectơ chuyển động độ chói của khối hiện thời, và tạo ra mẫu độ chói của vị trí 1/4 điểm ảnh hoặc vị trí 3/4 điểm ảnh có trong khối tham chiếu độ chói bằng cách áp dụng bộ lọc 7-tap vào các mẫu độ chói của vị trí điểm ảnh nguyên của ảnh tham chiếu độ chói; và bộ lọc nội suy sắc độ được tạo cấu hình để xác định, trong ảnh tham chiếu sắc độ, khối tham chiếu sắc độ dùng để dự đoán khối hiện thời, bằng cách sử dụng vectơ chuyển động sắc độ của khối hiện thời, và tạo ra mẫu sắc độ của vị trí 1/8 điểm ảnh hoặc vị trí 4/8 điểm ảnh có trong khối tham chiếu sắc độ bằng cách áp dụng bộ lọc 4-tap vào các mẫu sắc độ của vị trí điểm ảnh nguyên của ảnh tham chiếu sắc độ.



- (11) 1-0030341 B (15) 03/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-07-27 00:00:00 328
(21) 1-2015-00685 (85) 27/02/2015
(22) 27/08/2013 (86) PCT/US2013/056850 27/08/2013
(30) 61/693,638 27/08/2012 US (87) WO2014/035999 06/03/2014

(51) *A42B 1/22; G05B 19/18; B32B 3/26; A41D 13/002*

(73) NIKE INNOVATE C.V. (US)

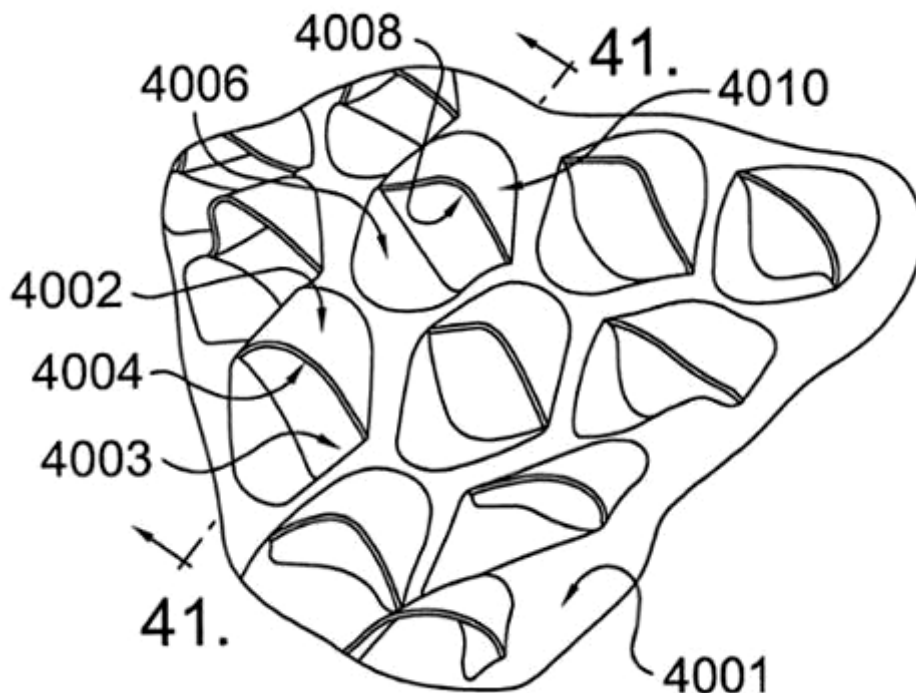
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) NORDSTROM, Matthew D. (US); WILLIAMS, Patrick (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **SẢN PHẨM MAY MẶC CÓ TÍNH THẨM ĐỘNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM ĐƯỢC KÍCH HOẠT BẰNG VẬT LIỆU ĐỘNG**

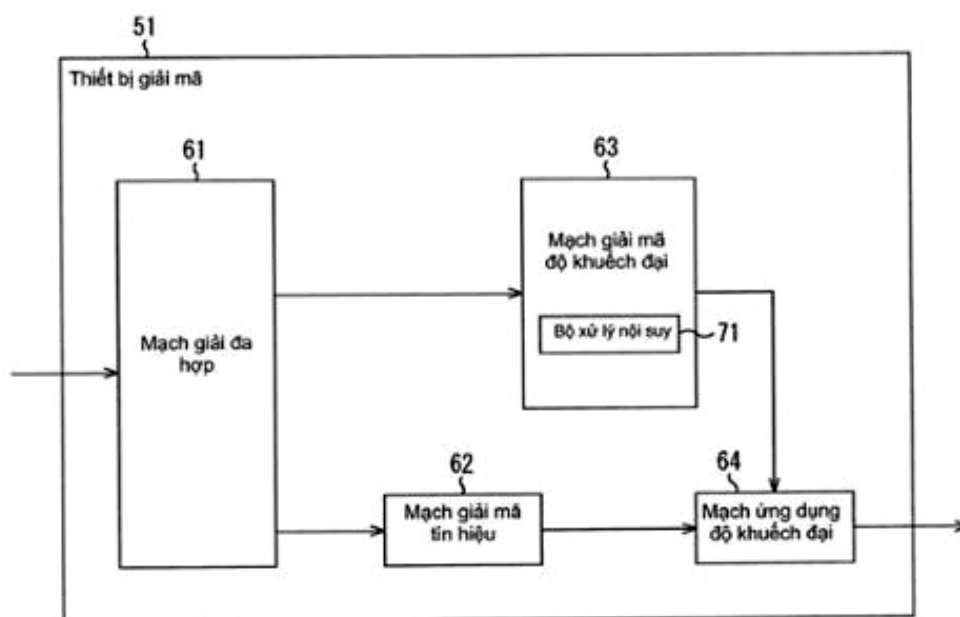
(57) Các khía cạnh của sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp tích hợp vật liệu động vào sản phẩm để có các tính chất vật lý có thể điều chỉnh được (ví dụ, về mặt thẩm mỹ, về mặt chức năng). Ví dụ, khi phản ứng với nhiệt cơ thể người, vật liệu động có thể thay đổi hình dạng để cho phép có thêm tính thẩm trong sản phẩm may mặc. Tương tự, khi phản ứng với sự có mặt của hơi ẩm, sản phẩm may mặc có thể đóng phần thông hơi để ngăn không cho nước mưa đi vào phần bên trong của sản phẩm. Vật liệu thay đổi hình dạng có thể thay đổi hình dạng mà chỉ ảnh hưởng đến tính chất được tạo ra bởi vật liệu thay đổi hình dạng này. Ngoài ra, dự định rằng vật liệu thay đổi hình dạng có thể thay đổi hình dạng mà ảnh hưởng đến cấu trúc hình học của toàn bộ sản phẩm (ví dụ, phần lồi, phần lõm, phần thông hơi, v.v.).



- (11) **1-0030342 B** (15) 03/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-11-25 00:00:00 344
 (21) 1-2016-02206 (85) 16/06/2016
 (22) 12/12/2014 (86) PCT/JP2014/082925 12/12/2014
 (30) 2013-272943 27/12/2013 JP (87) WO2015/098564 A1 02/07/2015
 (51) **G10L 19/00**
 (73) **SONY CORPORATION (JP)**
 1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
 (72) YAMAMOTO Yuki (JP); CHINEN Toru (JP); HONMA Hiroyuki (JP); SHI Runyu (CN)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ**

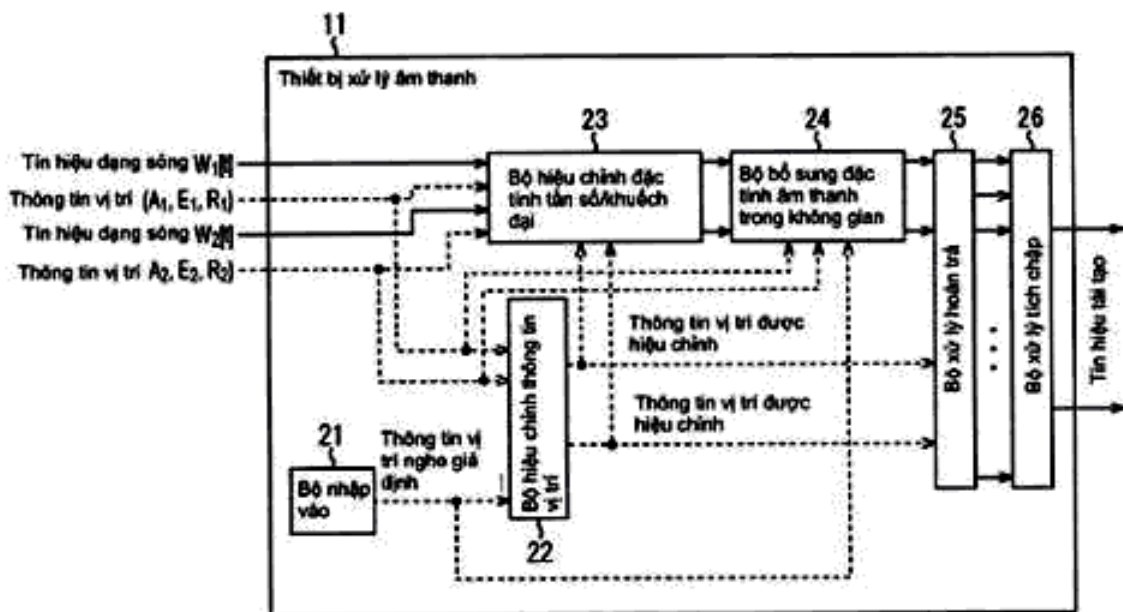
(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã, phương pháp giải mã và chương trình mà có thể để thu được âm thanh có chất lượng cao hơn.

Thiết bị giải mã đa hợp giải mã đa hợp chuỗi mã đầu vào thành chuỗi mã khuếch đại và chuỗi mã tín hiệu. Mạch giải mã tín hiệu giải mã chuỗi mã tín hiệu để đưa ra tín hiệu theo chuỗi thời gian. Mạch giải mã độ khuếch đại giải mã chuỗi mã khuếch đại. Nghĩa là, mạch giải mã độ khuếch đại đọc ra các giá trị khuếch đại và các giá trị độ dốc khuếch đại ở các vị trí lấy mẫu khuếch đại định trước của tín hiệu theo chuỗi thời gian và thông tin chế độ nội suy. Bộ xử lý nội suy thu nhận giá trị khuếch đại ở mỗi vị trí lấy mẫu giữa hai vị trí lấy mẫu khuếch đại nhờ nội suy tuyến tính hoặc nội suy không tuyến tính theo chế độ nội suy dựa vào các giá trị khuếch đại và các giá trị độ dốc khuếch đại. Mạch áp dụng độ khuếch đại điều chỉnh độ khuếch đại của tín hiệu theo chuỗi thời gian dựa vào các giá trị khuếch đại. Sáng chế có thể được áp dụng tới thiết bị giải mã.



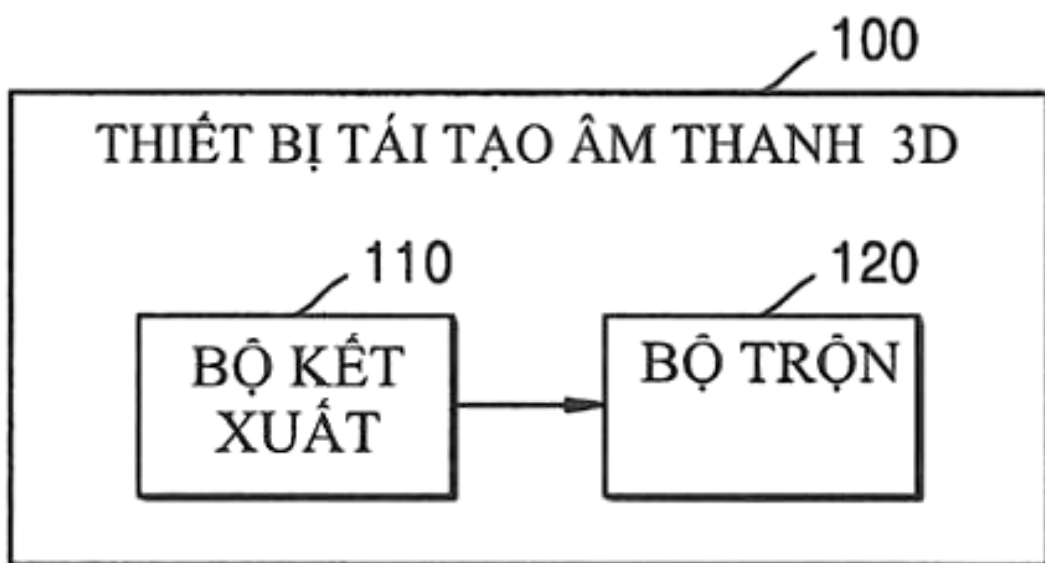
- (11) **1-0030343 B** (15) 03/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-12-26 00:00:00 345
 (21) 1-2016-02435 (85) 04/07/2016
 (22) 06/01/2015 (86) PCT/JP2015/050092 06/01/2015
 (30) 2014-005656 16/01/2014 JP (87) WO2015/107926 A1 23/07/2015
 (51) **H04S 5/02; H04R 1/40; H04R 3/00**
 (73) **SONY CORPORATION (JP)**
 1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan
 (72) TSUJI Minoru (JP); CHINEN Toru (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp xử lý âm thanh có thể đạt được sự tái tạo âm thanh linh hoạt hơn. Bộ nhập vào nhận tín hiệu đầu vào của vị trí nghe giả định của âm thanh của đối tượng, mà là nguồn âm thanh, và xuất ra thông tin vị trí nghe giả định mà chỉ báo vị trí nghe giả định. Bộ hiệu chỉnh thông tin vị trí hiệu chỉnh thông tin vị trí của mỗi đối tượng trên cơ sở thông tin vị trí nghe giả định để thu được thông tin vị trí được hiệu chỉnh. Bộ hiệu chỉnh đặc tính tần số/khuếch đại thực hiện hiệu chỉnh khuếch đại và hiệu chỉnh đặc tính tần số trên tín hiệu dạng sóng của đối tượng trên cơ sở thông tin vị trí và thông tin vị trí được hiệu chỉnh. Bộ bổ sung đặc tính âm thanh trong không gian còn bổ sung đặc tính âm thanh trong không gian vào tín hiệu dạng sóng thu được từ hiệu chỉnh khuếch đại và hiệu chỉnh đặc tính tần số trên cơ sở thông tin vị trí đối tượng và thông tin vị trí nghe giả định. Sáng chế có thể ứng dụng được với thiết bị xử lý âm thanh.



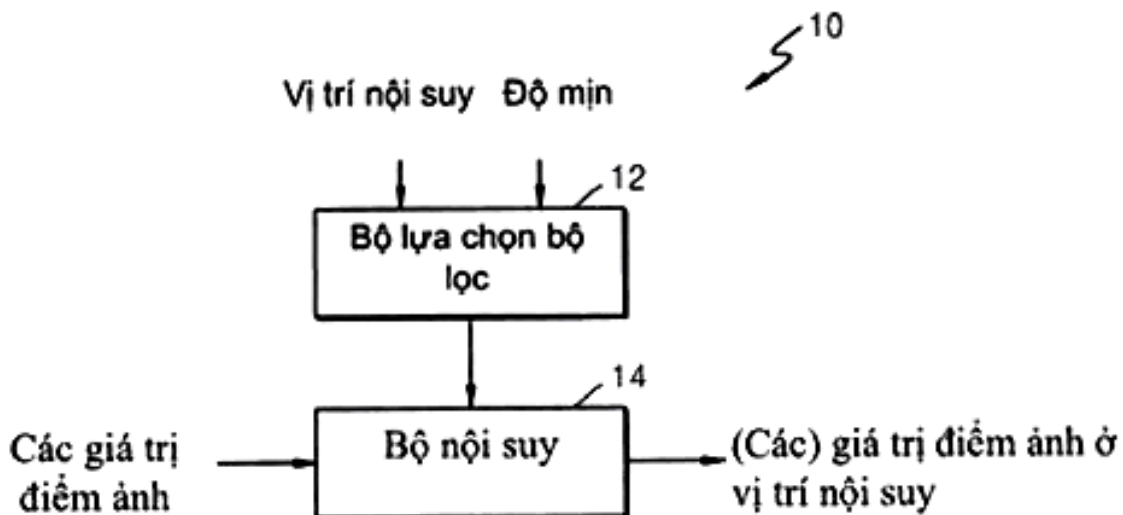
- (11) **1-0030344 B** (15) 03/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-07-25 00:00:00 340
(21) 1-2016-01418 (85) 20/04/2016
(22) 27/10/2014 (86) PCT/KR2014/010134 27/10/2014
(30) 10-2013-0128038 25/10/2013 KR (87) WO2015/060696 30/04/2015
(51) **H04S 3/00**
(73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
(72) CHON, Sang-bae (KR); KIM, Sun-min (KR); JO, Hyun (KR)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ KẾT XUẤT TÍN HIỆU AUDIO**

- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị kết xuất tín hiệu audio. Phương pháp kết xuất tín hiệu audio bao gồm các bước: nhận các tín hiệu đa kênh bao gồm ít nhất một tín hiệu kênh đầu vào độ cao; thu được ma trận trộn xuống thứ nhất để kết xuất ba chiều (3D) đối với cơ cấu đầu ra; thu được ma trận trộn xuống thứ hai để kết xuất hai chiều (2D) đối với cơ cấu đầu ra; và kết xuất các tín hiệu đa kênh sử dụng ít nhất một trong số ma trận trộn xuống thứ nhất và ma trận trộn xuống thứ hai, trong đó cơ cấu đầu ra là định dạng kênh 5.0 hoặc định dạng kênh 5.1, trong đó ma trận trộn xuống thứ nhất và ma trận trộn xuống thứ hai sử dụng kết xuất độ cao khác nhau đối với ít nhất một tín hiệu kênh đầu vào độ cao, và trong đó bước kết xuất bao gồm bước: kết xuất các tín hiệu đa kênh bằng cách sử dụng ma trận trộn xuống thứ hai nếu thông tin bit của tiếng vỗ tay biểu diễn kiểu kết xuất đối với các tín hiệu đa kênh bao gồm các tín hiệu băng rộng giải tương quan cao, và kết xuất các tín hiệu đa kênh bằng cách sử dụng ma trận trộn xuống thứ nhất nếu thông tin bit của tiếng vỗ tay biểu diễn kiểu kết xuất đối với chế độ thông thường.



- (11) **1-0030345 B** (15) 03/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
- (21) 1-2018-00016 (85) 15/01/2014
- (22) 28/06/2012 (86) PCT/KR2012/005135 28/06/2012
- (30) 61/502,056 28/06/2011 US (87) WO2013/002579 03/01/2013
- (51) **H04N 7/26; H04N 7/32**
- (62) 1-2014-00143
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do 443-742, Korea
- (72) ALSHINA, Elena (RU); ALSHIN, Alexander (RU)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP BÙ CHUYỂN ĐỘNG**

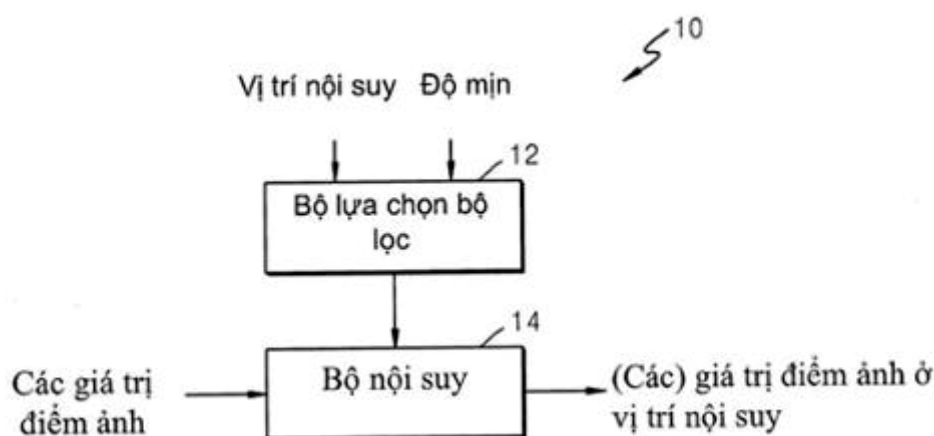
(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bù chuyển động, phương pháp này bao gồm các bước: xác định, trong ảnh tham chiếu độ chói, khối tham chiếu độ chói dùng để dự đoán khối hiện thời, bằng cách sử dụng vectơ chuyển động độ chói của khối hiện thời; tạo ra mẫu độ chói của vị trí 1/4 điểm ảnh hoặc vị trí 3/4 điểm ảnh có trong khối tham chiếu độ chói bằng cách áp dụng bộ lọc 7-tap vào các mẫu độ chói của vị trí điểm ảnh nguyên của ảnh tham chiếu độ chói; xác định, trong ảnh tham chiếu sắc độ, khối tham chiếu sắc độ dùng để dự đoán khối hiện thời, bằng cách sử dụng vectơ chuyển động sắc độ của khối hiện thời; và tạo ra mẫu sắc độ của vị trí 1/8 điểm ảnh hoặc vị trí 4/8 điểm ảnh có trong khối tham chiếu sắc độ bằng cách áp dụng bộ lọc 4-tap vào các mẫu sắc độ của vị trí điểm ảnh nguyên của ảnh tham chiếu sắc độ.



- (11) **1-0030346 B** (15) 03/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
- (21) 1-2017-05129 (85) 18/12/2017
- (22) 08/06/2016 (86) PCT/US2016/036356 08/06/2016
- (30) 62/172,557 08/06/2015 US (87) WO2016/200880 A1 15/12/2016
- (51) *A61K 38/16; C12N 9/52; A61K 38/48*
- (73) **1. UNIVERSITY OF WASHINGTON (US)**
4311 11th Avenue NE, Suite 500, Seattle, WA 98105-4608, United States of America
- 2. THE REGENTS OF THE UNIVERSITY OF CALIFORNIA (US)**
1111 Franklin Street, Twelfth Floor, Oakland, CA 94607-5200, United States of America
- (72) PULTZ, Ingrid, Swanson (US); WOLF, Clancey (US); SIEGEL, Justin, Bloomfield (US); TINBERG, Christine, Elaine (US); STEWART, Lance (US); BAKER, David (US)
- (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
- (54) **POLYPEPTIT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA POLYPEPTIT NÀY DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH CELIAC**
- (57) Sáng chế đề cập đến polypeptit và dược phẩm chứa polypeptit này dùng để điều trị bệnh Celiac. Polypeptit theo sáng chế có trình tự axit amin giống ít nhất 75% với trình tự axit amin nêu trong SEQ ID NO:1, trong đó (a) polypeptit này làm thoái biến peptit PFQPQLPY (SEQ ID NO: 140) và/hoặc PFPQPQQPF (SEQ ID NO: 68) ở độ pH = 4; (b) gốc 467 là Ser, gốc 267 là Glu, và gốc 271 là Asp; và (c) polypeptit này chứa sự thay đổi axit amin từ trình tự SEQ ID NO: 1 ở một hoặc nhiều gốc được chọn từ nhóm bao gồm 221, 262E, 268, 269, 270, 319A, 320, 354E/Q/R/Y, 358S/Q/T, 368F/Q, 399, 402, 406, 424, 449, 461, 463, 105, 171, 172, 173, 174, và 456.

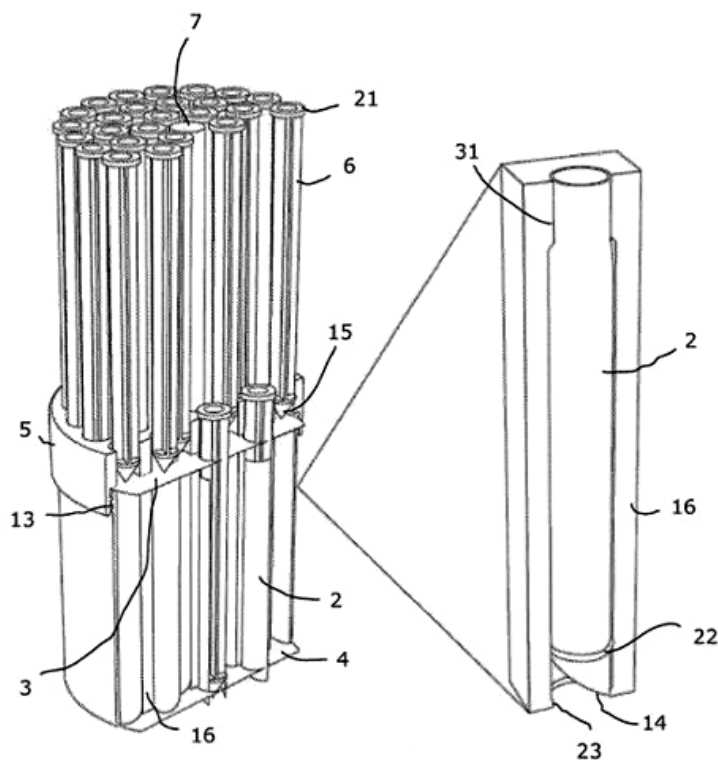
- (11) **1-0030347 B** (15) 03/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
- (21) 1-2018-00018 (85) 15/01/2014
- (22) 28/06/2012 (86) PCT/KR2012/005135 28/06/2012
- (30) 61/502,056 28/06/2011 US (87) WO2013/002579 03/01/2013
- (51) **H04N 7/26; H04N 7/32**
- (62) 1-2014-00143
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do 443-742, Korea
- (72) ALSHINA, Elena (RU); ALSHIN, Alexander (RU)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP BÙ CHUYỂN ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp bù chuyển động, phương pháp này bao gồm các bước: xác định, trong ảnh tham chiếu độ chói, khối tham chiếu độ chói dùng để dự đoán khối hiện thời, bằng cách sử dụng vectơ chuyển động độ chói của khối hiện thời; tạo ra mẫu độ chói của vị trí 1/4 điểm ảnh hoặc vị trí 3/4 điểm ảnh có trong khối tham chiếu độ chói bằng cách áp dụng bộ lọc 7-tap vào các mẫu độ chói của vị trí điểm ảnh nguyên của ảnh tham chiếu độ chói; xác định, trong ảnh tham chiếu sắc độ, khối tham chiếu sắc độ dùng để dự đoán khối hiện thời, bằng cách sử dụng vectơ chuyển động sắc độ của khối hiện thời; và tạo ra mẫu sắc độ của vị trí 1/8 điểm ảnh hoặc vị trí 4/8 điểm ảnh có trong khối tham chiếu sắc độ bằng cách áp dụng bộ lọc 4-tap vào các mẫu sắc độ của vị trí điểm ảnh nguyên của ảnh tham chiếu sắc độ.



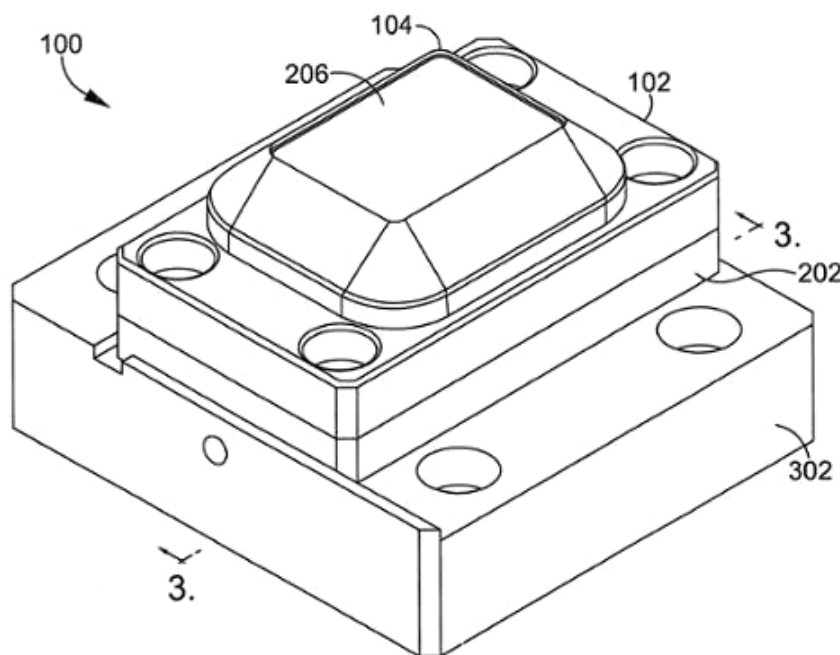
- (11) **1-0030348 B** (15) 03/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-10-25 00:00:00 355
 (21) 1-2017-03347 (85) 29/08/2017
 (22) 29/09/2015 (86) PCT/SE2015/051026 29/09/2015
 (30) 1550092-9 30/01/2015 SE (87) WO2016/122366 04/08/2016
 (51) *A47J 31/40*
 (73) **EKBERG EMBALLAGE AB (SE)**
 Terminalgatan 8, S-VELLINGE 235 39, Sweden
 (72) GUDMUNDSSON, Jonas (SE)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ CHIA NHIỀU LIỀU VÀ NGĂN CHỨA**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị chia nhiều liều và ngăn chứa dùng để giải phóng một hoặc nhiều liều chất phụ gia. Thiết bị chia nhiều liều này bao gồm ngăn chứa (1) có một số lỗ thông (10), mỗi lỗ thông này tiếp nhận một ống (2), chứa một liều chất phụ gia. Các lỗ thông (10) và ống (2) này kéo dài dọc theo trục giữa hai đầu đối diện của ngăn chứa (1). Các ống (2) này được sắp xếp di chuyển được theo hướng trục bên trong lỗ thông (10) tương ứng. Mỗi ống (2) có đầu phía dưới nhọn (14). Lá phía trên (3) và lá phía dưới (4) được bố trí bám chặt vào các đầu đối diện của ngăn chứa (1). Các đầu của ống (2) được bố trí tiếp giáp hoặc liền kề với lá phía trên (3) và lá phía dưới (4), một cách tương ứng. Thiết bị chia nhiều liều này còn bao gồm phần kích hoạt (5, 24) có các nút đẩy (6, 26), các nút đẩy (6, 26) này được bố trí để kiểm soát vị trí trục của từng ống (2) một.

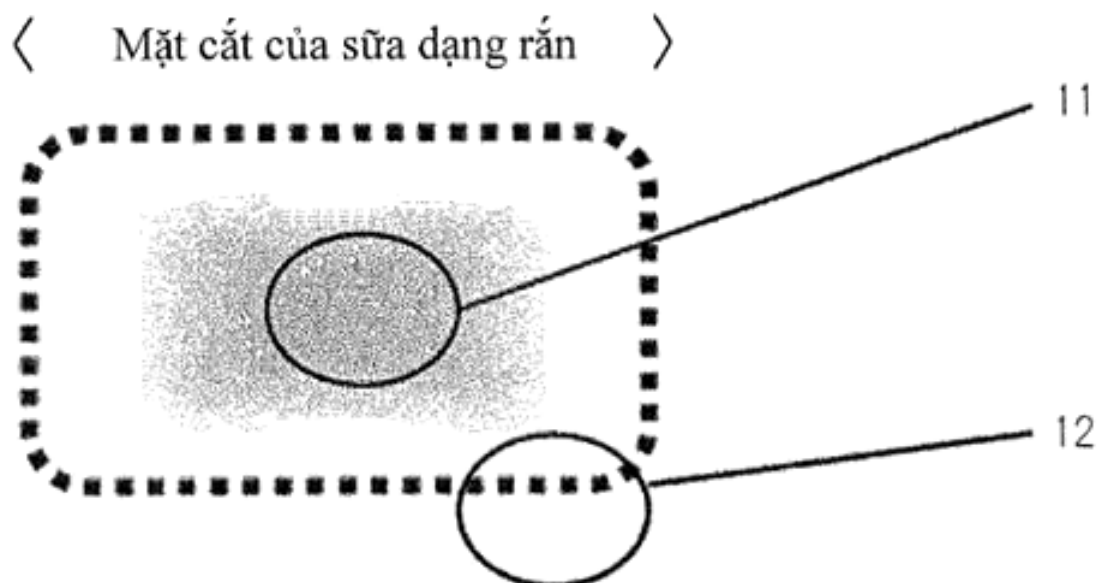


- (11) **1-0030349 B** (15) 03/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-12-25 00:00:00 369
 (21) 1-2018-04094 (85) 17/09/2018
 (22) 24/02/2017 (86) PCT/US2017/019353 24/02/2017
 (30) 62/299,238 24/02/2016 US (87) WO2017/147422 31/08/2017
 (51) **B26D 7/01; B29C 65/08; B26F 1/44; B26D 7/08; B26D 7/14**
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 Dutch Partnership, One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America
 (72) MYUNG, Seungjo (KR); PARK, Daeyoung (KR); LEE, Jong (KR); PARK, JiHoo (KR); PARK, John (US)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **DỤNG CỤ CẮT ĐƯỢC HỖ TRỢ CHÂN KHÔNG, HỆ THỐNG HÀN ĐƯỢC TÍCH HỢP DỤNG CỤ CẮT NÀY, VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỬ DỤNG DỤNG CỤ CẮT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ cắt được hỗ trợ chân không. Dụng cụ cắt này được tạo ra có thể sử dụng áp suất chân không gắn với lưỡi dao để cải thiện kết quả cắt. Áp suất chân không đi qua phần đế của dụng cụ có phần lõm để phân bổ hiệu quả áp suất chân không đến một hoặc nhiều lỗ kéo dài xung quanh phần lòng của phần lõi. Một hoặc nhiều lỗ căn thẳng với phần rỗng ở giữa lưỡi dao và phần lòng cho phép phần rỗng truyền áp suất chân không qua dụng cụ đến lưỡi dao. Đầu nhỏ có thể sau đó cắt vật liệu ở lưỡi dao và ghép nối vật liệu với vật liệu khác. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống hàn được tích hợp dụng cụ cắt, và đến phương pháp sản xuất sử dụng dụng cụ cắt này.

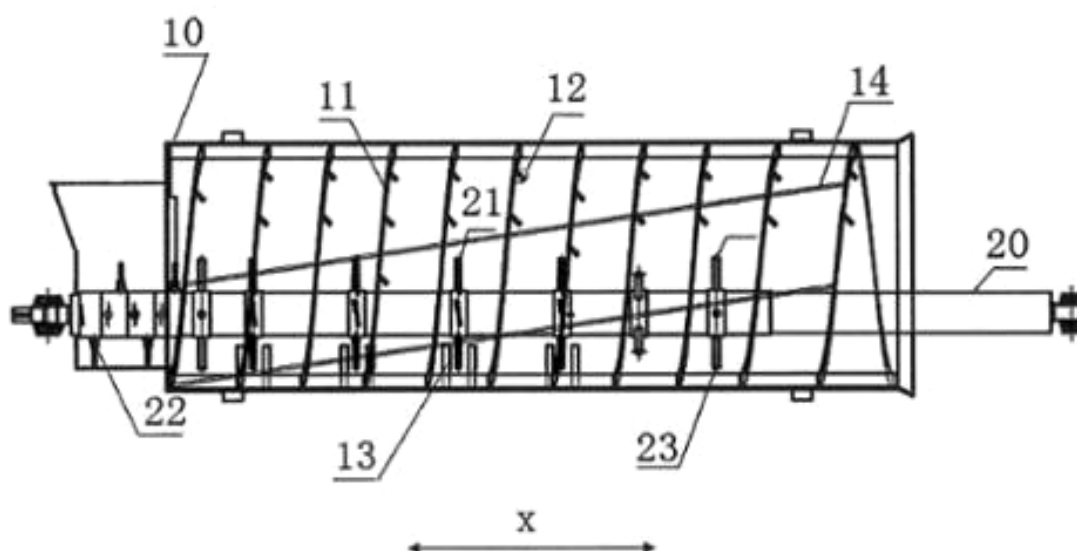


- (11) **1-0030350 B** (15) 03/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2020-10-26 00:00:00 391A
 (21) 1-2020-01514 (85) 16/03/2020
 (22) 13/06/2011 (86) PCT/JP2011/003331 13/06/2011
 (30) 2010-134612 13/06/2010 JP (87) WO2011/158480 22/12/2011
 (51) **A23C 9/18**
 (62) 1-2012-03724
 (73) **MEIJI CO., LTD. (JP)**
 1-2-10, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo, 1360075, Japan
 (72) SHIBATA, Mitsuho (JP); OHTSUBO, Kazumitsu (JP); SATAKE, Yoshinori (JP);
 KASHIWAGI, Kazunori (JP)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **SỮA DẠNG RẮN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SỮA DẠNG RẮN NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến sữa dạng rắn có độ hòa tan tốt và độ bền thích hợp và phương pháp sản xuất sữa dạng rắn này. Sữa dạng rắn theo sáng chế có phổ nhiễu xạ X của diện tích bề mặt của nó có đỉnh chính ở góc $2\theta = 10 - 15^\circ$ ở góc $2\theta = 10 - 11^\circ$ hoặc ở góc $2\theta = 12 - 13^\circ$. Phương pháp sản xuất sữa dạng rắn bao gồm bước nén sữa bột để thu được sữa bột đã nén dạng rắn; làm ẩm sữa bột đã nén để thu được sữa bột đã nén được làm ẩm; và làm khô sữa bột đã nén được làm ẩm để thu được sữa dạng rắn. Một phần lactoza vô định hình trên bề mặt 12 của sữa dạng rắn được kết tinh ở các bước làm ẩm và làm khô.



- | | | | |
|--|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030351 B | | (15) 03/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2019-01-25 00:00:00 | 370 |
| (21) 1-2018-04638 | | (85) 19/10/2018 | |
| (22) 05/04/2017 | | (86) PCT/CN2017/079465 | 05/04/2017 |
| (30) 201610214437.4 | 07/04/2016 CN | (87) WO2017/173983 | 12/10/2017 |
| (51) B65B 69/00 | | | |
| (73) BEIJING KING MAHLON SCIENCE & TECHNOLOGY DEVELOPMENT CO., LTD. (CN) | | | |
| Room 3017, Floor 26, No.19, Madian East Road, Haidian District, Beijing, 100088, China | | | |
| (72) SUN, Jiabin (CN) | | | |
| (74) Công ty TNHH Đại Tín và Liên Danh (DAITIN AND ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) THIẾT BỊ CẮT XÉ KIỆN PHẾ LIỆU VÀ LOẠI BỎ TẠP CHẤT | | | |

(57) Thiết bị cắt xé kiện phế liệu và loại bỏ tạp chất (1) bao gồm thùng quay (10) và ít nhất một trục quay (20), trong đó thùng quay (10) bao gồm cửa nạp liệu và cửa xuất liệu. Phần cắt phế liệu thứ nhất (13) được bố trí trên vách trong của thùng quay (10). Ít nhất một phần của trục quay (20) nằm bên trong thùng quay (10), và phần cắt phế liệu thứ hai (21) được bố trí trên trục quay (20). Phần cắt phế liệu thứ nhất (13) và phần cắt phế liệu thứ hai (21) cắt xé kiện vật liệu khi quay cùng thùng quay (10) và trục quay (20), và tiếp tục làm toi phế liệu khi chúng đi qua nhau trong thùng quay (10). Thiết bị cắt xé kiện phế liệu và loại bỏ tạp chất loại bỏ tốt hơn tạp chất dính trên phế liệu nhờ phương pháp loại bụi khô, và qua đó có thể đơn giản hóa quá trình xử lý làm sạch và sàng sau đó.



- | | | | |
|-------------------------|-------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030352 B | | (15) 03/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2015-06-25 00:00:00 | 327 |
| (21) 1-2015-00686 | | (85) 27/02/2015 | |
| (22) 31/07/2013 | | (86) PCT/JP2013/004637 | 31/07/2013 |
| (30) 2012-170367 | 31/07/2012 | JP (87) WO2014/020910 | 06/02/2014 |
| | 2012-170366 | 31/07/2012 | JP |

(51) **G01N 29/04**

(73) **IHI INFRASTRUCTURE SYSTEMS CO., LTD.** (JP)

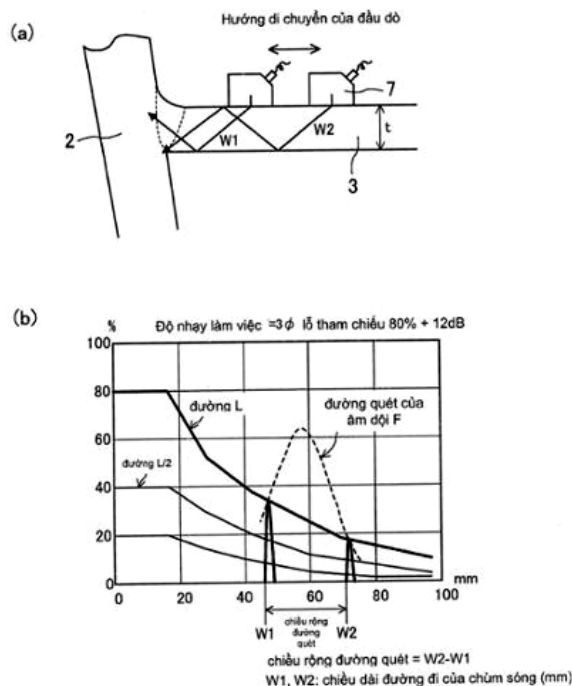
3-Banchi, Ohama-Nishimachi, Sakai-ku, Sakai-city, Osaka 590-0977, Japan

(72) Yuji TAKEDA (JP); Takahiro YAMAGAMI (JP); Kunio YONEKURA (JP); Hiroaki HATANAKA (JP); Hiroki KAWAI (JP); Arisa YANAGIHARA (JP)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐO CHIỀU CAO CỦA CHỖ KHÔNG THẨM THẤU VÀ MÁY DÒ KHUYẾT TẬT BẰNG SIÊU ÂM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đo chiều cao của chỗ không thấm thấu bao gồm các bước: sử dụng đầu dò tác dụng chùm sóng siêu âm vào vật thể để xác định đường cong phân chia của chiều cao âm dội; sử dụng đầu dò tác dụng chùm sóng siêu âm vào vật thể theo góc định trước để quét bề mặt của các mẫu thử nghiệm hàn có các chiều cao của chỗ không thấm thấu khác nhau, mỗi hàn được bố trí trên bề mặt; thu được thông tin về chiều dài đường đi của chùm sóng trên cơ sở đường cong phân chia của chiều cao âm dội và chiều cao của âm dội F bị phản xạ bởi phần không thấm thấu ở mỗi hàn và quay trở lại đầu dò; và lập phương trình hồi quy thể hiện mối tương quan giữa thông tin về chiều dài đường đi của chùm sóng và chiều cao của chỗ không thấm thấu. Sáng chế còn đề cập đến máy dò khuyết tật bằng siêu âm.



- (11) **1-0030353 B** (15) 03/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-08-25 00:00:00 341
 (21) 1-2016-01624 (85) 05/05/2016
 (22) 29/08/2014 (86) PCT/US2014/053358 29/08/2014
 (30) 14/068,391 31/10/2013 US (87) WO2015/065578 07/05/2015
 (51) *A43B 13/20; A41D 13/00; A41D 19/015; A41D 1/06; A41D 13/05*

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

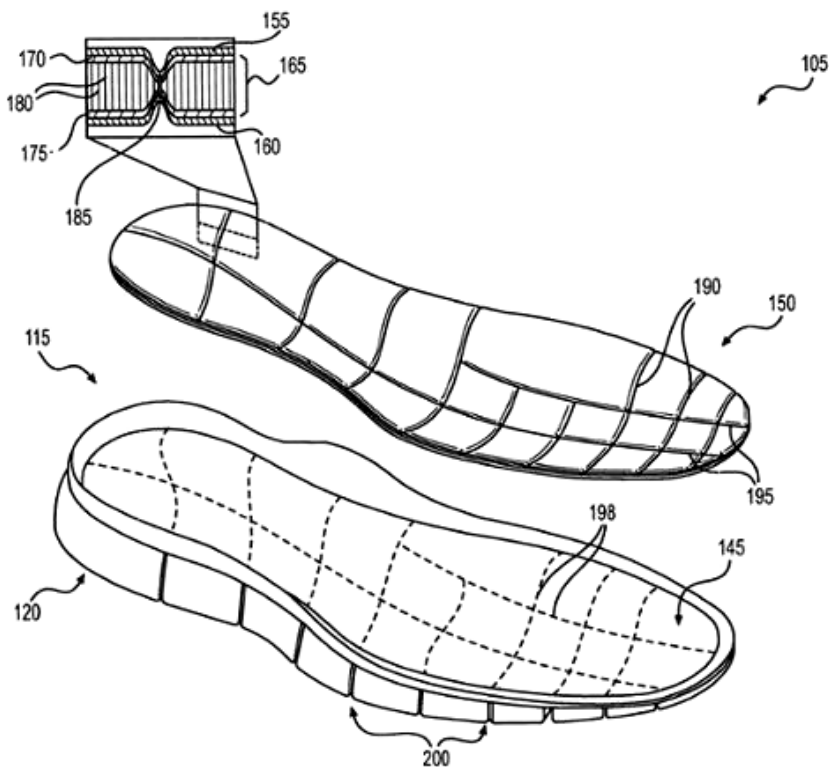
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) KODAD, Jay A. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

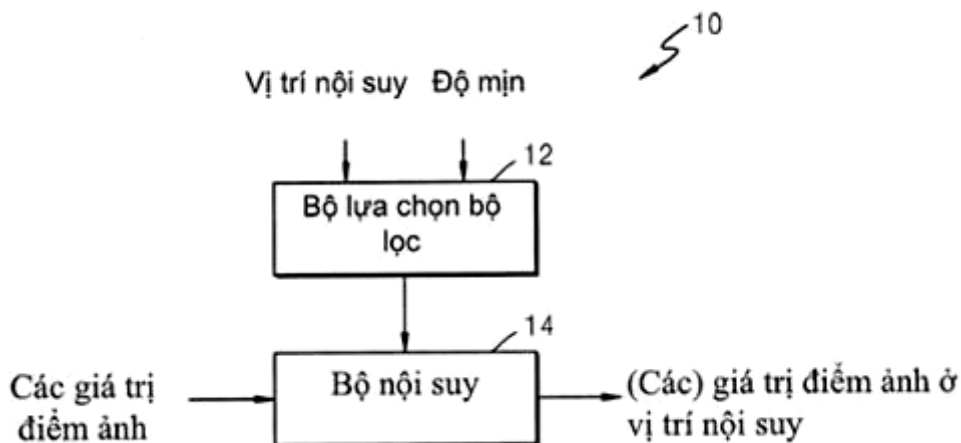
(54) **KHOANG DÙNG ĐỂ NHẬN CHẤT LƯU ĐƯỢC TĂNG ÁP, GIÀY DÉP, QUẦN ÁO, TÚI VÀ ĐỒ TRANG BỊ THỂ THAO BAO GỒM KHOANG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến khoang dùng để nhận chất lưu được tăng áp có thể bao gồm bộ phận kéo căng kéo dài giữa lớp chắn khoang thứ nhất và lớp chắn khoang thứ hai và bao gồm nhiều dây kéo dài giữa lớp bộ phận kéo căng thứ nhất và lớp bộ phận kéo căng thứ hai. Khoang có thể bao gồm phần khâu qua bộ phận kéo căng trong vùng được khâu. Khi khoang được tăng áp với chất lưu được tăng áp, một phần lớn đáng kể của lớp bộ phận kéo căng thứ nhất được tách rời khỏi lớp bộ phận kéo căng thứ hai bởi khoảng cách tương ứng với chiều dài của các dây. Ngoài ra, lớp bộ phận kéo căng thứ nhất được giữ tiếp xúc với lớp bộ phận kéo căng thứ hai bởi phần khâu trong vùng được khâu, nhờ đó tạo thành khu vực của khoang có chiều dày giảm so với các phần liền kề của khoang.



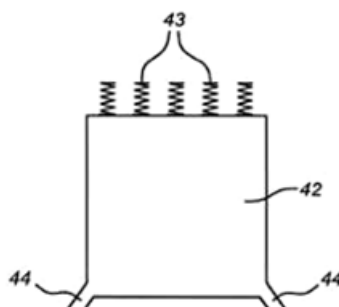
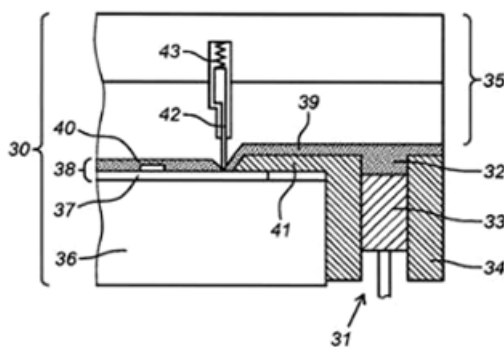
- (11) **1-0030354 B** (15) 03/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
- (21) 1-2018-00017 (85) 15/01/2014
- (22) 28/06/2012 (86) PCT/KR2012/005135 28/06/2012
- (30) 61/502,056 28/06/2011 US (87) WO2013/002579 03/01/2013
- (51) **H04N 7/26; H04N 7/32**
- (62) 1-2014-00143
- (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro Yeongtong-gu, Suwon-si Gyeonggi-do 443-742, Korea
- (72) ALSHINA, Elena (RU); ALSHIN, Alexander (RU)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ BÙ CHUYỂN ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị bù chuyển động, thiết bị này bao gồm: bộ lọc nội suy độ chói được tạo cấu hình để xác định, trong ảnh tham chiếu độ chói, khối tham chiếu độ chói dùng để dự đoán khối hiện thời, bằng cách sử dụng vectơ chuyển động độ chói của khối hiện thời, và tạo ra mẫu độ chói của vị trí 1/4 điểm ảnh hoặc vị trí 3/4 điểm ảnh có trong khối tham chiếu độ chói bằng cách áp dụng bộ lọc 7-tap vào các mẫu độ chói của vị trí điểm ảnh nguyên của ảnh tham chiếu độ chói; và bộ lọc nội suy sắc độ được tạo cấu hình để xác định, trong ảnh tham chiếu sắc độ, khối tham chiếu sắc độ dùng để dự đoán khối hiện thời, bằng cách sử dụng vectơ chuyển động sắc độ của khối hiện thời, và tạo ra mẫu sắc độ của vị trí 1/8 điểm ảnh hoặc vị trí 4/8 điểm ảnh có trong khối tham chiếu sắc độ bằng cách áp dụng bộ lọc 4-tap vào các mẫu sắc độ của vị trí điểm ảnh nguyên của ảnh tham chiếu sắc độ.



- (11) **1-0030355 B** (15) 03/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-11-27 00:00:00 356
 (21) 1-2017-01961 (85) 25/05/2017
 (22) 10/12/2015 (86) PCT/NL2015/050854 10/12/2015
 (30) 2013978 15/12/2014 NL (87) WO2016/099256 23/06/2016
 (51) **B29C 45/38; B29C 45/02; B29C 45/27**
 (73) **BESI NETHERLANDS B.V. (NL)**
 Ratio 6, 6921 RW Duiven, Netherlands
 (72) Johannes Lambertus Gerardus Maria VENROOIJ (NL); Albertus Franciscus Gerardus VAN DRIEL (NL)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **KHUÔN, THIẾT BỊ ĐÚC VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO VỎ BỌC ÍT NHẤT MỘT PHẦN GIÁ MANG CHỨA CÁC LINH KIỆN ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến khuôn dùng để tạo vỏ bọc ít nhất một phần cho giá mang chứa các linh kiện điện tử, có cấu tạo gồm: ít nhất hai phần khuôn, ít nhất một trong số đó được trang bị ít nhất một lòng khuôn được đục lõm bên trong mặt tiếp xúc để kẹp các linh kiện điện tử đặt lên trên giá mang, mặt tiếp xúc kẹp ít nhất một phần lòng khuôn lên trên giá mang bằng một liên kết khá chặt; và một rãnh nạp vật liệu đúc được đục rãnh bên trong mặt tiếp xúc của phần khuôn được tạo kết cấu lòng khuôn. Sáng chế cũng đề xuất thiết bị đúc, phương pháp để tạo vỏ bọc ít nhất một phần giá mang chứa các linh kiện điện tử và một giá mang chứa linh kiện điện tử được tạo vỏ bọc bằng vật liệu đúc.



- (11) **1-0030356 B** (15) 03/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-07-25 00:00:00 352
 (21) 1-2017-01522 (85) 25/04/2017
 (22) 05/09/2015 (86) PCT/US2015/048738 05/09/2015
 (30) 62/073,603 31/10/2014 US (87) WO2016/069115 A1 06/05/2016
 14/846,051 04/09/2015 US

(51) **H04W 52/02**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

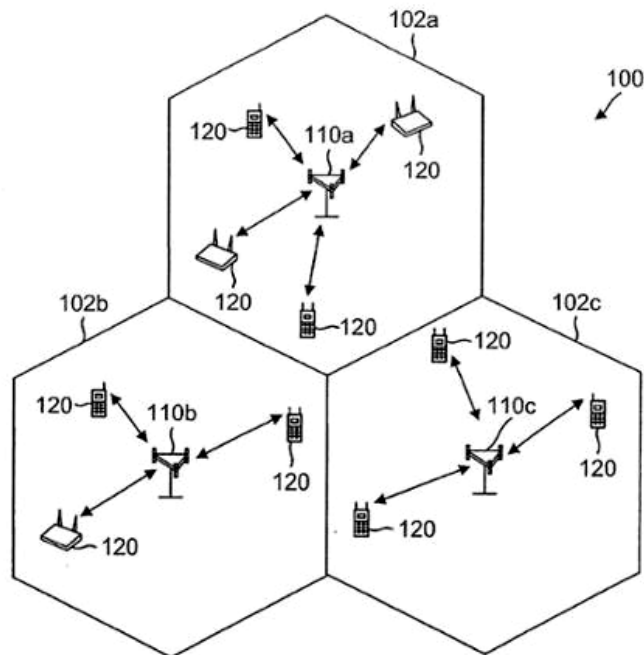
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) ANG, Peter Pui Lok (CA); BURKE, Joseph Patrick (US); JI, Tingfang (US); BHUSHAN, Naga (US); MUKKAVILLI, Krishna Kiran (IN); SORIAGA, Joseph Binamira (US); SMEE, John Edward (CA)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

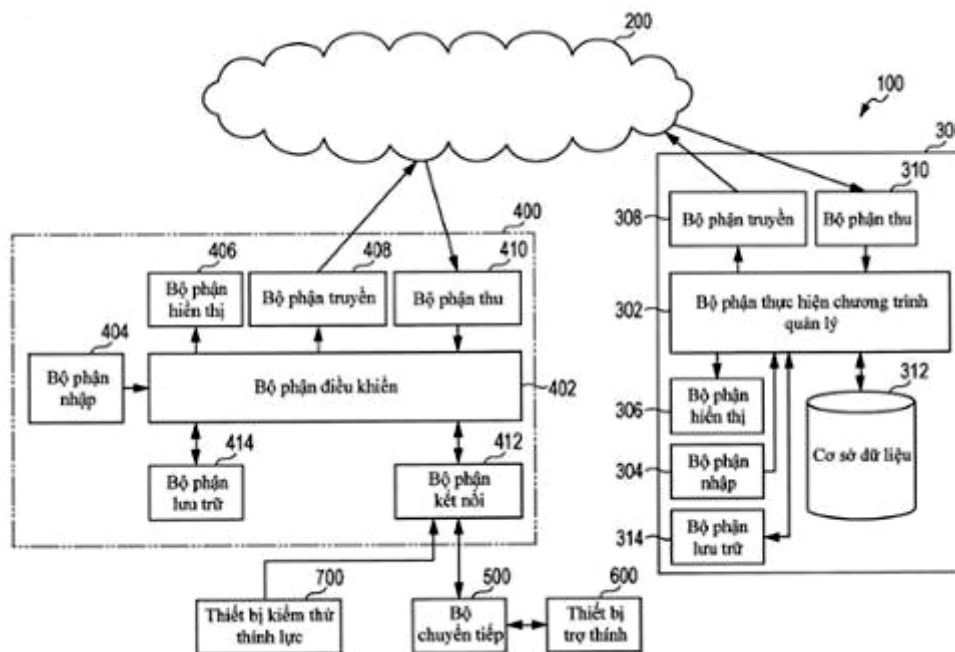
(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ DI ĐỘNG VÀ VẬT GHI BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị, thiết bị di động và vật ghi bất biến đọc được bằng máy tính để thực hiện chuyển mạch băng thông động giữa tín hiệu điều khiển và tín hiệu dữ liệu có các băng thông khác nhau. Các định dạng khung được bộc lộ trong đó tín hiệu điều khiển được truyền ở các băng thông khác với tín hiệu dữ liệu. Cấu trúc của bộ thu để nhận các định dạng báo hiệu được bộc lộ. Bộ thu có thể nhận tín hiệu điều khiển băng hẹp tương đối trong khi tiêu thụ công suất tương đối thấp và sau đó điều chỉnh động các đặc điểm của các bộ phận khác nhau để nhận tín hiệu dữ liệu ở băng thông cao hơn trong khi tiêu thụ công suất tương đối cao.



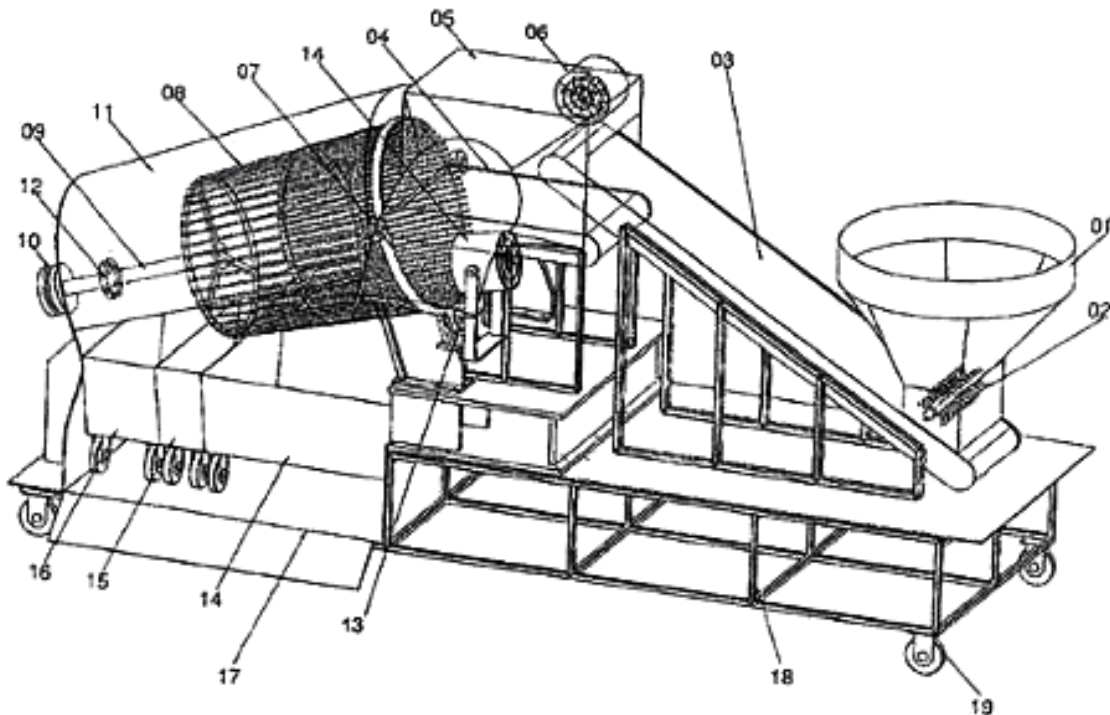
- (11) **1-0030357 B** (15) 03/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-08-27 00:00:00 365
 (21) 1-2018-00438
 (22) 30/01/2018
 (30) 2017-015598 31/01/2017 JP
 (51) **H04R 25/00**
 (73) **RION CO., LTD.** (JP)
 20-41, Higashimotomachi 3-chome, Kokubunji-shi, Tokyo 185-8533, Japan
 (72) Hiroaki OKUDA (JP); Tatsuhiko SAKAMOTO (JP); Kennichi NAKAMURA (JP);
 Yusuke IRIE (JP); Atsushi MIKAMI (JP); Daishi ISHIDA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG ĐỂ CUNG CẤP DỮ LIỆU CHỈNH KHỚP
 CHO MÁY TRỢ THÍNH**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống cung cấp dữ liệu chỉnh khớp cho máy trợ thính để giảm bớt gánh nặng công việc điều chỉnh cho máy trợ thính. Hệ thống (100) để cung cấp dữ liệu chỉnh khớp cho máy trợ thính bao gồm bộ phận máy chủ (300) được kết nối với mạng (200). Bộ phận máy chủ (300) có thể truyền thông với thiết bị máy chủ (400) của người dùng qua mạng (200). Bộ phận máy chủ (300) ghi, vào cơ sở dữ liệu (312), một số lượng lớn các dữ liệu chỉnh khớp với các dữ liệu thính lực đồ được kết hợp. Mỗi dữ liệu chỉnh khớp được gán sơ bộ các giá trị đánh giá. Khi kết quả phép đo thính lực đồ của người dùng máy trợ thính được truyền từ thiết bị đầu cuối (400), thì bộ phận máy chủ (300) tìm trong cơ sở dữ liệu (312), tách các dữ liệu chỉnh khớp tương ứng với dữ liệu thính lực đồ tương tự, và truyền, từ trong số dữ liệu chỉnh khớp được tách, dữ liệu được cung cấp được chọn theo các giá trị đánh giá cho thiết bị đầu cuối (400).



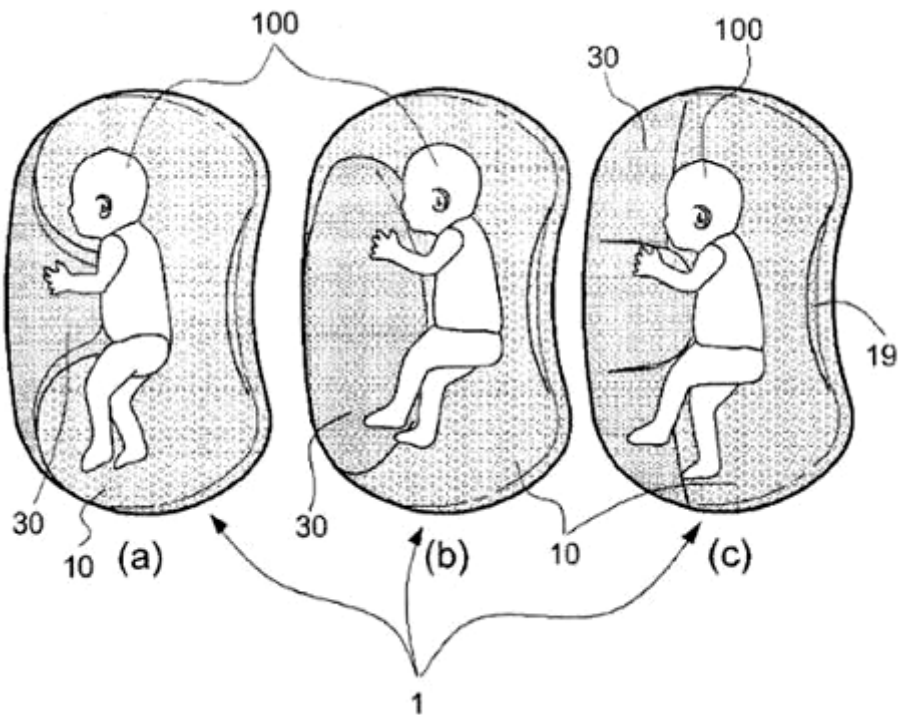
- (11) **1-0030358 B** (15) 03/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-08-25 00:00:00 353
(21) 1-2017-01547
(22) 26/04/2017
(51) **B02C 13/08**
(76) **PHAN ĐĂNG ĐẠO (VN)**
135 A Văn Cao, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.
(54) **XE PHÂN LOẠI RÁC THẢI TỰ ĐỘNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến xe phân loại rác thải tự động bao gồm: phễu nạp rác (01) có trục quay xé rác (02), băng tời nghiêng (03), băng tời ngang (04), hộp chấn rác (05), các quạt (06 và 14), ống hứng rác (07), lồng quay sàng rác (08) quay quanh một trục nghiêng (09) có đáy lớn hướng về phía băng tời ngang (04), mái che (11) bao lấy lồng quay (08), đáy lớn của lồng quay sàng rác (08) được đỡ quay được trên 3 con lăn (13), các khay đựng rác (14, 15 và 16) được bố trí liền kề nhau ở bên dưới lồng quay (08), khung đỡ (18) để đỡ các bộ phận nêu trên và khung này lại được đỡ trên 4 bánh xe (19); và các bộ phận dẫn động để dẫn động trục xé rác (02), băng tời nghiêng (03), băng tời ngang (04) và lồng quay sàng rác (08).



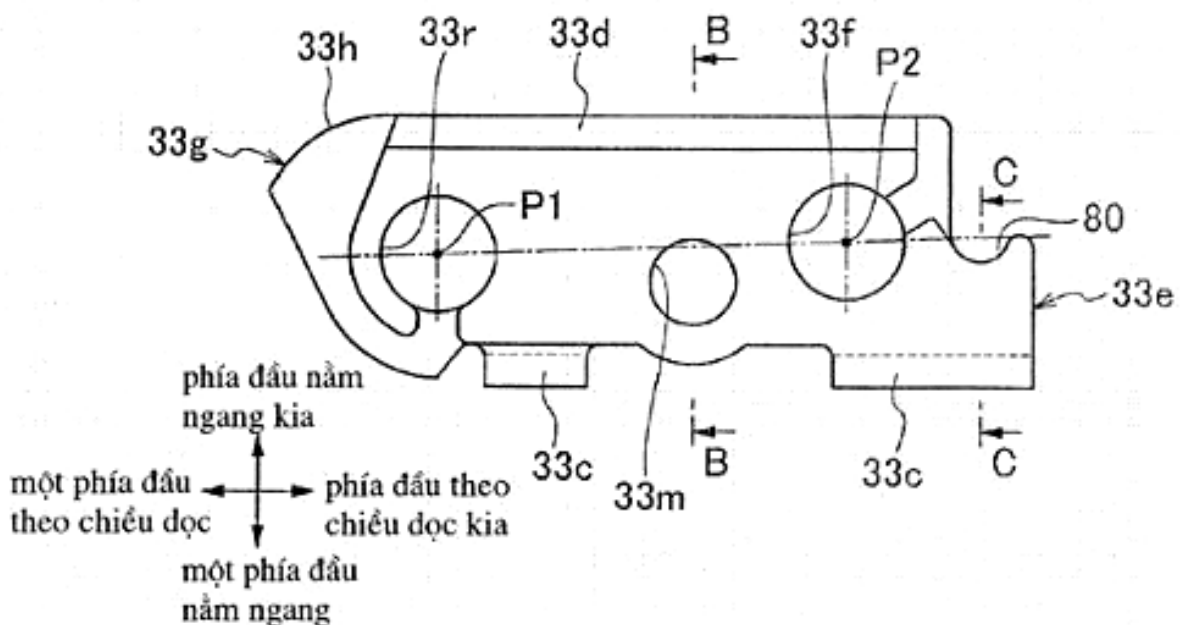
- | | | | |
|---|--|--------------------------|---------------|
| (11) 1-0030359 B | | (15) 04/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-09-25 00:00:00 | 354 |
| (21) 1-2017-02633 | | (85) 10/07/2017 | |
| (22) 02/12/2015 | | (86) PCT/KR2015/013060 | 02/12/2015 |
| (30) 10-2014-0190232 | 26/12/2014 KR | (87) WO2016/104980 | 30/06/2016 |
| | 10-2015-0156377 | | 09/11/2015 KR |
| (51) A47D 15/00; A47D 13/08 | | | |
| (73) JUNE.F CO., LTD. (KR) | | | |
| | No. 116, Pureunsol Building, 26 Kyungheedaero, Dongdaemun-gu, Seoul 02447, Republic of Korea | | |
| (72) KANG, Duckjoong (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD) | | | |
| (54) ĐỆM CHỨC NĂNG GIÚP TRẺ EM NGỦ SÂU | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến đệm chức năng giúp trẻ em ngủ sâu (1). Đệm chức năng giúp trẻ em ngủ sâu (1), theo sáng chế bao gồm: thân đệm (10) để đỡ đối tượng (100), đây là thân của trẻ em, hướng lên trên, bộ phận đỡ mặt bên (30) nhô từ bề mặt của thân đệm (10) theo hướng vuông góc để tạo ra dạng hình đòai, nhờ đó đỡ đối tượng (100) theo chiều ngang, và bộ phận đỡ ép (50), được đặt giao nhau hoặc chéo nhau theo chiều rộng thân đệm (10), và được cố định với đệm (1) và ép vào đối tượng (100).



- (11) **1-0030360 B** (15) 04/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-11-26 00:00:00 368
 (21) 1-2018-03790 (85) 28/08/2018
 (22) 24/02/2017 (86) PCT/JP2017/007217 24/02/2017
 (30) 2016-038066 29/02/2016 JP (87) WO2017/150392 08/09/2017
 (51) **B62L 3/08; B60T 7/10; G05G 9/00; G05G 1/04; B60T 11/06; B62L 3/02**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan
 (72) TSUTSUI Masayuki (JP); UKAWA Genya (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CƠ CẤU PHANH KHÓA LIÊN ĐỘNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu phanh khóa liên động (10) bao gồm: bộ cân bằng (33) có phần nổi thứ nhất (33r) được tạo ra trong một phần đầu theo hướng dọc và cáp phanh bánh trước (34) được nối với nó; phần nổi thứ hai (33f) được tạo ra trong phần đầu kia theo hướng dọc và cáp phanh bánh sau (35) được nối với nó; phần nổi trung gian (33m) được tạo ra trong phần giữa phần nổi thứ nhất (33r) và phần nổi thứ hai (33f) và cần (32) được nối với nó; và phần kéo dài (33e) có mặt cắt ngang dạng hình chữ C và kéo dài hơn nữa từ phần nổi thứ hai (33f) về phía đầu kia theo hướng dọc. Phần kéo dài (33e) được tạo ra có phần gài khớp (80), mà chi tiết gài khớp (77) được gài khớp vào đó.



- | | | | |
|-------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030361 B | (15) 04/11/2021 | | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-03-26 00:00:00 | 360 |
| (21) 1-2017-05012 | (85) 12/12/2017 | | |
| (22) 19/05/2015 | (86) PCT/CN2015/079274 | | 19/05/2015 |
| | (87) WO2016/183799 | | 24/11/2016 |

(51) **G06F 9/445**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

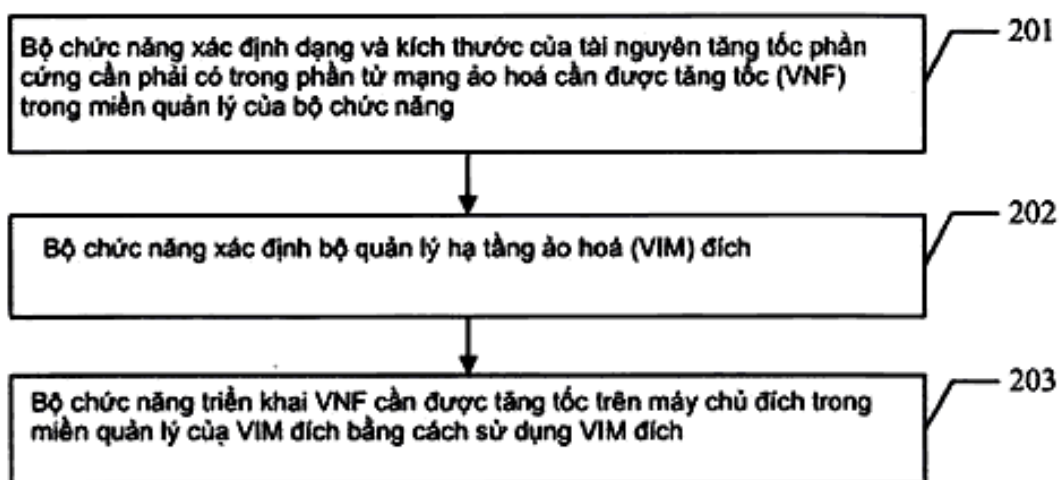
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) PENG, Jun (CN); PENG, Zhan (CN); YANG, Xu (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TĂNG TỐC PHẦN CỨNG, THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG, HỆ THỐNG VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐỌC ĐƯỢC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tăng tốc phần cứng và thiết bị có liên quan. Phương pháp tăng tốc phần cứng này bao gồm các bước: xác định, bởi bộ chức năng, kiểu và kích thước của tài nguyên tăng tốc phần cứng cần phải có trong hàm chức năng mạng đã được ảo hoá (VNF) cần được tăng tốc trong miền quản lý của bộ chức năng này; xác định, bởi bộ chức năng, bộ quản lý hạ tầng đã được ảo hoá (VIM) đích; và triển khai, bởi bộ chức năng, VNF cần được tăng tốc trên máy chủ đích trong miền quản lý của VIM đích bằng cách sử dụng VIM đích. Theo phương án này, bộ chức năng triển khai VNF cần được tăng tốc trên máy chủ đích mà tài nguyên thích ứng với phần cứng của nó có kích thước lớn hơn so với kích thước của tài nguyên tăng tốc phần cứng cần thiết trong VNF cần được tăng tốc, sao cho kiểu tài nguyên tăng tốc phần cứng cần thiết trong VNF cần được tăng tốc có thể làm thích ứng kiểu tài nguyên thích ứng với phần cứng của máy chủ đích, và tài nguyên thích ứng với phần cứng của máy chủ đích có thể đáp ứng yêu cầu tăng tốc của VNF cần được tăng tốc, do đó cải thiện một cách có hiệu quả hiệu năng của VNF cần được tăng tốc.



- | | | | | | |
|------|--------------------|------------|------|---------------------|------------------|
| (11) | 1-0030362 B | | (15) | 04/11/2021 | |
| (45) | 27/12/2021 | 405B | (43) | 2018-01-25 00:00:00 | 358 |
| (21) | 1-2017-03159 | | (85) | 17/08/2017 | |
| (22) | 19/02/2016 | | (86) | PCT/US2016/018783 | 19/02/2016 |
| (30) | 62/133,339 | 14/03/2015 | US | (87) | WO2016/148841 A1 |
| | 62/133,391 | 15/03/2015 | US | | |
| | 62/133,555 | 16/03/2015 | US | | |
| | 14/948,099 | 20/11/2015 | US | | |

(51) **H04W 72/14; H04W 72/12**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

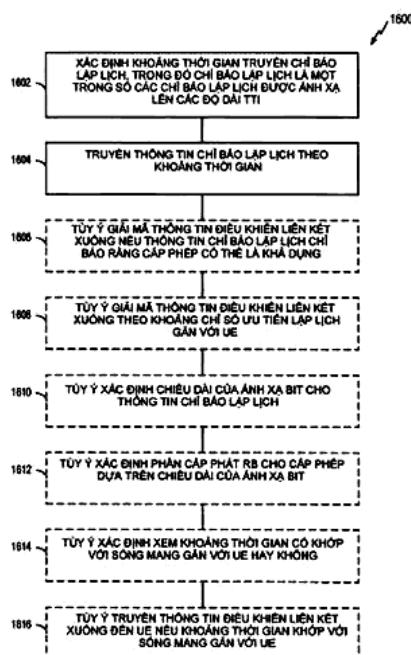
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA
92121-1714, United States of America

(72) LIN, Jamie Menjay (US); JIANG, Jing (CN); JI, Tingfang (CN)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ VẬT GHI BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Theo một số khía cạnh, sáng chế đề cập đến các kỹ thuật dùng trong các hệ thống trong đó các thiết bị có các mức ưu tiên khác nhau dùng chung một tập hợp tài nguyên chung để truyền thông (ví dụ, các cuộc truyền liên kết xuống). Một số khía cạnh đề xuất kênh chỉ báo mới và thủ tục báo hiệu thông tin lập lịch (ví dụ, thông tin ưu tiên). Thông tin này có thể dùng làm chỉ báo cho các cấp phép mới có thể có. Thông tin này còn có thể dùng làm chỉ báo cho các xung đột lập lịch ưu tiên cao hơn hoặc bao gồm các lệnh rõ ràng do các xung đột (ví dụ, các xung đột liên quan đến việc đánh thủng tài nguyên được cấp phát để truyền cho các thiết bị ưu tiên thấp hơn). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp và thiết bị truyền thông không dây và vật ghi bất biến đọc được bằng máy tính lưu trữ mã thực hiện được bằng máy tính để truyền thông không dây.

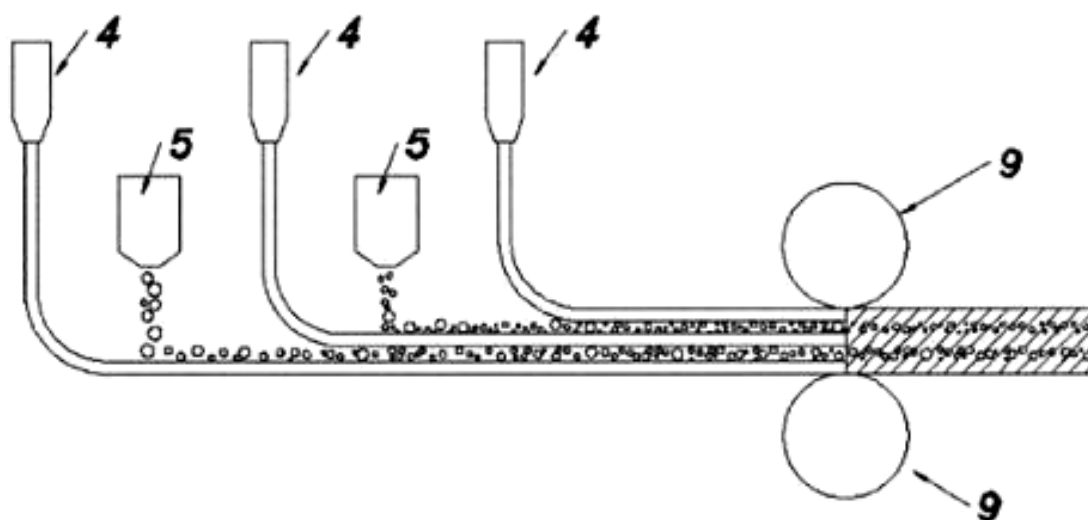


- (11) **1-0030363 B** (15) 04/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-02-25 00:00:00 383
(21) 1-2018-05682
(22) 14/12/2018
(51) **C12Q 1/68**
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC – VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Lã Thị Huyền (VN); Nguyễn Minh Hiền (VN); Nguyễn Thị Loan (VN); Nguyễn Trọng Linh (VN)
(54) **KIT ĐỂ XÁC ĐỊNH NHANH NHÓM VI KHUẨN GÂY NHIỄM TRÙNG, ĐOẠN MÔI VÀ ĐOẠN DÒ DỪNG TRONG KIT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kit để xác định nhanh nhóm vi khuẩn gây nhiễm trùng bao gồm *Acinetobacter baumannii*, *Pseudomonas aeruginosa*, *E.coli*, *Klebsiella pneumoniae* dùng trong phương pháp realtime-PCR đa môi để phát hiện nhanh năm loài vi khuẩn gây nhiễm trùng thường gặp trong y tế. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến các đoạn môi và các đoạn dò đặc hiệu dùng trong kit này. Kit theo sáng chế hữu ích để phát hiện, kiểm tra các loài vi khuẩn có nguy cơ gây nhiễm khuẩn ở nơi cần kiểm soát nhiễm trùng, đặc biệt là trong các bệnh viện và những nơi kiểm soát y tế công cộng.

- (11) **1-0030364 B** (15) 04/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-04-27 00:00:00 385AS
(21) 1-2019-02614
(22) 21/05/2019
(51) **B32B 5/16; B32B 21/02; E04F 13/16; B32B 37/00; B27N 3/00; B32B 21/14**
(76) **ĐỖ MINH TÂM (VN)**
911/32/4 Lạc Long Quân, phường 11, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
(54) **TẤM VẬT LIỆU COMPOSIT GỖ NỀN NHỰA ĐA LỚP**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm vật liệu composit gỗ nền nhựa đa lớp. Tấm vật liệu được tạo thành từ việc cung cấp các lớp nhựa và lớp gỗ-nhựa phân lớp độc lập, được nén trong trạng thái nóng chảy của các lớp nhựa xen kẽ các lớp hạt gỗ và làm nguội. Do sự phân lớp này, các lớp nhựa tập trung sẽ tạo nên khả năng chịu tải cao cho tấm vật liệu, các lớp thành phần gỗ được nén dưới áp suất thấp hơn so với quá trình ép đùn thông thường sẽ tạo nên tỷ trọng thấp cho tấm vật liệu này.



- (11) **1-0030365 B** (15) 04/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-02-25 00:00:00 335
(21) 1-2015-03783 (85) 09/10/2015
(22) 13/03/2014 (86) PCT/EP2014/054967 13/03/2014
(30) 61/789,325 15/03/2013 US (87) WO2014/140180 A1 18/09/2014
(51) **C07K 16/28**
(73) **GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)**
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom
(72) HAMBLIN, Paul Andrew (GB); LEWIS, Alan Peter (GB); WEBB, Thomas Matthew (GB)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **PROTEIN GẮN KẾT KHÁNG NGUYÊN LIÊN KẾT GEN HOẠT HÓA TẾ BÀO BẠCH HUYẾT 3 (LAG-3), PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA PROTEIN NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến protein gắn kết kháng nguyên mà liên kết gen hoạt hóa tế bào bạch huyết 3 (LAG-3), và cụ thể hơn, đề cập đến các protein gắn kết kháng nguyên mà gây ra sự suy kiệt các tế bào T đã hoạt hóa LAG-3+. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất và dược phẩm chứa protein này.

- | | | | |
|-------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030366 B | | (15) 04/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-10-25 00:00:00 | 367 |
| (21) 1-2018-03642 | | (85) 17/08/2018 | |
| (22) 20/01/2017 | | (86) PCT/JP2017/001916 | 20/01/2017 |
| (30) 2016-008855 | 20/01/2016 JP | (87) WO2017/126649 | 27/07/2017 |

(51) **F03D 13/25**

(73) 1. **TODA CORPORATION (JP)**

7-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048388, Japan

2. **ELECTRIC POWER DEVELOPMENT CO., LTD. (JP)**

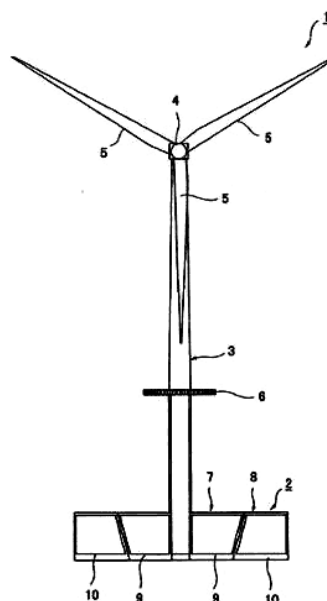
15-1, Ginza 6-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048165, Japan

(72) **KOBAYASHI Osamu (JP); SATO Iku (JP); INABA Shinichi (JP); NAKASHIMA Shuusaku (JP)**

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

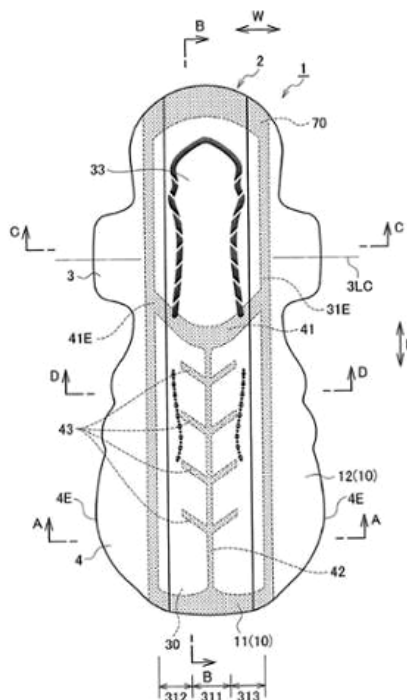
(54) **THIẾT BỊ PHÁT ĐIỆN DÙNG SỨC GIÓ NGOÀI KHƠI VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP ĐẶT THIẾT BỊ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị phát điện dùng sức gió ngoài khơi lắp trên đáy biển và phương pháp lắp đặt nó nhằm loại bỏ nhu cầu công việc dùng các tàu chuyên dụng ở ngoài khơi, cải thiện khả năng làm việc, và giảm các chi phí làm việc và chi phí sản xuất. Kết cấu nền móng (2) được tạo ra quanh tháp (3) theo dạng hình tròn trên hình chiếu bằng, và có phần giữa ở phía giữa theo hướng kính và phần theo chu vi được bố trí trên chu vi ngoài của phần giữa. Phần giữa (7) bao gồm các vỏ đúc sẵn phía giữa bằng bê tông (9) có hình dạng ngoài sao cho phần giữa được phân chia nhỏ theo hướng chu vi và được nối theo hướng chu vi. Phần theo chu vi (8) bao gồm các vỏ đúc sẵn phía theo chu vi bằng bê tông (10) có hình dạng ngoài sao cho phần theo chu vi được phân chia nhỏ theo hướng chu vi và được nối theo hướng chu vi. Phần giữa (7) và phần theo chu vi (8) được nối trên các bề mặt tiếp xúc theo chu vi, và kết cấu nền móng được lắp ở đáy biển trên đáy biển ở trạng thái mà tải trọng dẫn chỉ được rót vào trong phần giữa, với sức nổi được xảy ra trong phần theo chu vi (8).



- | | | | |
|--|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030367 B | | (15) 04/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-09-25 00:00:00 | 354 |
| (21) 1-2017-02785 | | (85) 20/07/2017 | |
| (22) 09/12/2015 | | (86) PCT/JP2015/084501 | 09/12/2015 |
| (30) 2014-260810 | 24/12/2014 JP | (87) WO2016/104146 | 30/06/2016 |
| (51) <i>A61F 13/47; A61F 13/56; A61F 13/532</i> | | | |
| (73) UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111 Japan | | | |
| (72) NISHITANI, Kazuya (JP); KINOSHITA, Hideyuki (JP) | | | |
| (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP) | | | |
| (54) VẬT DỤNG THẨM HÚT | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút mà cho phép vùng sau của vật dụng thẩm hút gắn được vào ở vị trí thích hợp và ngăn chặn được rò rỉ bằng cách khớp lõi thẩm hút vào mông của người mặc. Vật dụng thẩm hút (1) bao gồm vùng hướng vào cửa bài tiết (S1) được tạo kết cấu để hướng vào cửa âm đạo của người mặc, vùng sau (S2) mà nằm ở phía sau của vùng hướng vào cửa bài tiết và có độ dài dài hơn so với độ dài của vùng hướng vào cửa bài tiết theo hướng trước sau, và lõi thẩm hút (31) được bố trí ở vùng hướng vào cửa bài tiết và vùng sau. Lõi thẩm hút ở vùng sau có vùng thứ nhất (311), và vùng thứ hai (312) và vùng thứ ba (313) ở các phía ngoài tương ứng của vùng thứ nhất theo hướng chiều rộng. Đường xẻ dọc (42) mà kéo dài theo hướng trước sau của vật dụng thẩm hút và được tạo kết cấu sao cho lõi thẩm hút ở vùng sau có thể nâng đến sát người mặc được tạo ra ở vùng thứ nhất. Đường xẻ dọc (42) nhận biết được bằng mắt từ phía bề mặt tiếp xúc với da của vật dụng thẩm hút và kéo dài theo hướng trước sau của vật dụng thẩm hút.



- (11) **1-0030368 B** (15) 04/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
 (21) 1-2016-02737 (85) 22/07/2016
 (22) 08/01/2015 (86) PCT/US2015/010559 08/01/2015
 (30) 61/925,191 08/01/2014 US (87) WO2015/105934 A1 16/07/2015
 14/591,649 07/01/2015 US
 (51) **H04N 21/44; H04N 21/2343; H04N 21/845; H04N 21/24; H04N 21/231; H04N 21/236**
 (73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**
 ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
 (72) CHEN, Ying (CN); WANG, Ye-Kui (CN)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ GIẢI MÃ DỮ LIỆU VIDEO, VÀ VẬT GHI LƯU TRỮ DỮ LIỆU ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị giải mã dữ liệu video, và vật ghi lưu trữ dữ liệu đọc được bằng máy tính. Bộ giải mã video hợp nhất, trong mô hình bộ đệm, đơn vị truy cập từ nhiều dòng cơ sở của dòng dữ liệu video. Dòng dữ liệu video có thể là dòng truyền tải hoặc dòng chương trình. Cùng mô hình bộ đệm được sử dụng bất kể việc các dòng cơ sở chứa các dòng bit theo chuẩn mã hóa video hiệu suất cao mở rộng được (Scalable High Efficiency Video Coding-SHVC), HEVC đa khung hình (Multi-View HEVC - MV-HEVC), hay 3D-HEVC. Ngoài ra, bộ giải mã video này giải mã đơn vị truy cập.



- (11) **1-0030369 B** (15) 04/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-01-25 00:00:00 346
(21) 1-2016-03489 (85) 19/09/2016
(22) 24/03/2015 (86) PCT/JP2015/058860 24/03/2015
(30) 2014-084215 16/04/2014 JP (87) WO2015/159655 A1 22/10/2015
(51) **G03F 7/004; G06F 3/41; G03F 7/038**
(73) **TORAY INDUSTRIES, INC.** (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, 1038666 Japan
(72) SUWA, Mitsuhito (JP); YAMASHIKI, Yuka (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **CHẾ PHẨM NHỰA CẢM QUANG, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT MẪU DẪN ĐIỆN, NỀN, CHI TIẾT, BẢNG ĐIỀU KHIỂN CHẠM VÀ BỘ CẢM BIẾN HÌNH ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa cảm quang mà có thể đạt được cả độ phân giải của mẫu mịn và tính dẫn điện sau khi xử lý nhiệt. Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa cảm quang bao gồm: (A) là các hạt dẫn điện mịn mà bề mặt của chúng được phủ bằng cacbon nguyên tử và/hoặc hợp chất cacbon, và (B) là nhựa tan trong kiềm có nhóm tách axit. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất mẫu dẫn điện, nền, chi tiết, và bảng điều khiển chạm.

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030370 B | | (15) 04/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-02-27 00:00:00 | 347 |
| (21) 1-2016-04370 | | (85) 14/11/2016 | |
| (22) 15/05/2015 | | (86) PCT/US2015/031187 | 15/05/2015 |
| (30) 61/994,794 | 16/05/2014 | US (87) WO2015/175999 | 19/11/2015 |
| 62/004,128 | 28/05/2014 | US | |
| 62/019,663 | 01/07/2014 | US | |
| 62/027,702 | 22/07/2014 | US | |
| 62/028,282 | 23/07/2014 | US | |
| 62/032,440 | 01/08/2014 | US | |
| 14/712,843 | 14/05/2015 | US | |

(51) **G10L 19/008**

(73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**

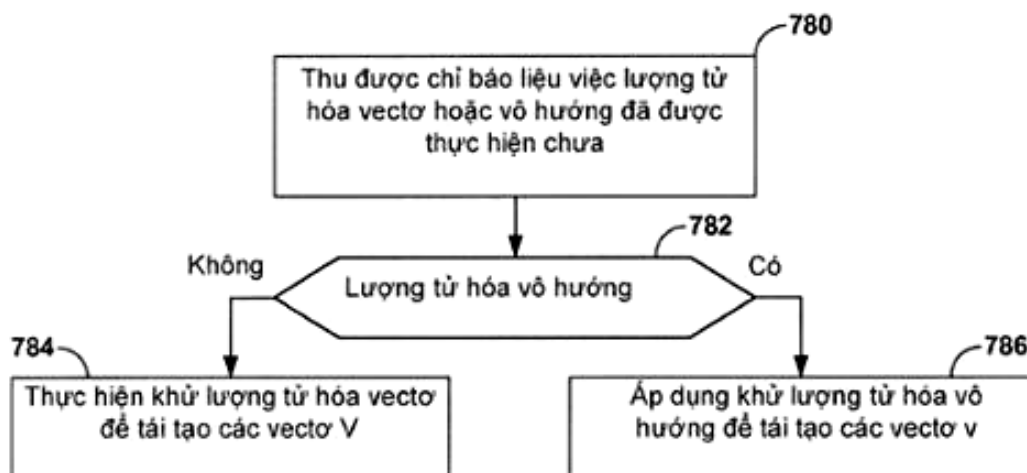
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

(72) KIM, Moo Young (KR); PETERS, Nils Günther (DE); SEN, Dipanjan (US)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ GIẢI MÃ DÒNG BIT VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA DỮ LIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị giải mã dòng bit và phương pháp mã hóa dữ liệu âm thanh. Nói chung, các kỹ thuật được mô tả để mã hóa các vector được khai triển từ các hệ số ambisonic bậc cao. Thiết bị bao gồm bộ xử lý và bộ nhớ có thể thực hiện các kỹ thuật này. Bộ nhớ có thể được tạo cấu hình để lưu trữ dữ liệu âm thanh. Bộ xử lý có thể được tạo cấu hình để xác định xem có thực hiện khử lượng tử hóa vector hay khử lượng tử hóa vô hướng cho phiên bản khai triển của nhiều hệ số HOA hay không.



- | | | | |
|-------------------------|------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030371 B | | (15) 04/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-03-26 00:00:00 | 360 |
| (21) 1-2017-01249 | | (85) 03/04/2017 | |
| (22) 01/06/2015 | | (86) PCT/CN2015/080478 | 01/06/2015 |
| | | (87) WO2016/192005 A1 | 08/12/2016 |

(51) **H02J 7/00**

(73) **GUANGDONG OPPO MOBILE TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD.**
(CN)

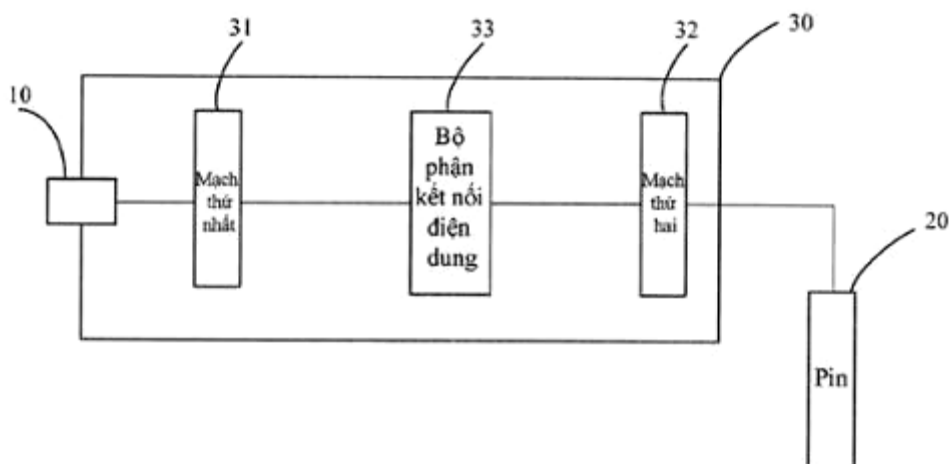
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan City, Guangdong 523860, China

(72) ZHANG, Jialiang (CN)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

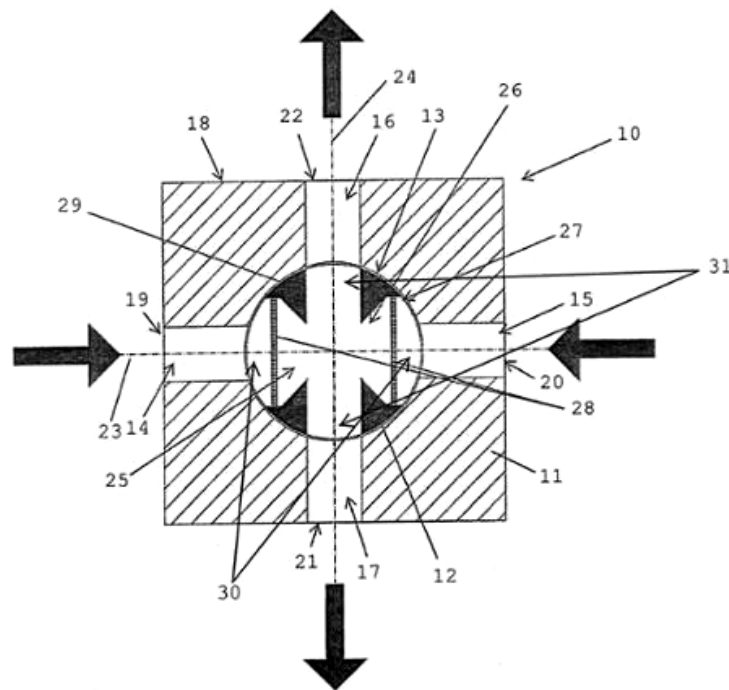
(54) **MẠCH SẠC ĐIỆN VÀ THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề xuất mạch sạc điện (30) và thiết bị đầu cuối di động. Mạch sạc điện (30) bao gồm: mạch thứ nhất (31), được kết nối với cổng sạc (10), để dẫn tín hiệu điện một chiều (DC), và chuyển đổi tín hiệu điện một chiều (DC) thành tín hiệu điện xoay chiều (AC); mạch thứ hai (32), được kết nối với pin (20), được tạo cấu hình để nhận tín hiệu điện xoay chiều (AC) từ mạch thứ nhất (31), và chuyển đổi tín hiệu điện xoay chiều (AC) thành tín hiệu điện một chiều (DC) để sạc pin (20); bộ phận kết nối điện dung (33), được nối giữa mạch thứ nhất (31) và mạch thứ hai (32); bộ phận kết nối điện dung (33) được tạo cấu hình để chặn tín hiệu điện một chiều (DC) từ mạch thứ nhất (31). Nghĩa là, tín hiệu điện một chiều (DC) không đi qua mạch thứ nhất (31). Nhờ vậy, tín hiệu điện một chiều (DC) đi qua cổng sạc không vào được mạch thứ hai (32) và trực tiếp vào được pin (20) khi mạch thứ nhất (31) bị trục trặc. Do vậy, tính ổn định của mạch sạc điện (30) được nâng cao.



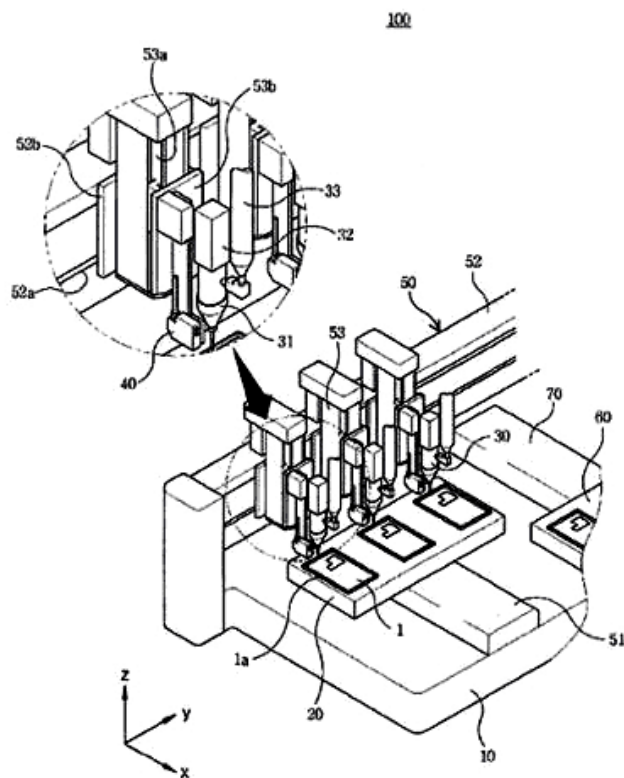
- (11) **1-0030372 B** (15) 05/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-11-25 00:00:00 344
 (21) 1-2015-02433 (85) 06/07/2015
 (22) 05/12/2013 (86) PCT/AT2013/000196 05/12/2013
 (30) 12195894.6 06/12/2012 EP (87) WO2014/085836 12/06/2014
 (51) **B29C 48/691; B01D 35/30**
 (73) **AUROTEC GMBH (AT)**
 Seestrasse 11, A-4844 Regau, Austria
 (72) ZIKELI, Stefan (AT); LONGIN, Michael (AT); ECKER, Friedrich (AT);
 WEIDINGER, Klaus (AT)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ LỌC CHẤT LƯU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị lọc chất lưu, thiết bị này bao gồm vỏ (11) có ít nhất một đầu vào (19) và ít nhất một đầu ra (21) và phương tiện trượt (12) được tiếp nhận trượt được trong đó và có ít nhất một rãnh dẫn (25) với ít nhất hai bộ lọc (28) nằm gần như đối xứng đối diện với nhau, trong đó chất lưu đi từ đầu vào (19) của vỏ (11) chảy đối xứng với các bộ lọc (28) ở rãnh dẫn (25) và được vận chuyển sau khi các bộ lọc (28) ở rãnh dẫn (25) tới đầu ra của vỏ (11), trong đó một phần của chất lưu mà không chảy qua rãnh dẫn (25) tạo ra bộ đệm thủy động trong khe hở (29) giữa phương tiện trượt (12) và vỏ (11), trong đó rãnh dẫn (25) chảy vào trong ít nhất hai rãnh phụ đối diện đối xứng (16, 17) của đầu ra (21) và ít nhất bốn dòng phun được tạo trong khe hở (29) giữa ít nhất hai miệng vào (30) và ít nhất hai miệng ra (31) của rãnh dẫn (25).



- (11) **1-0030373 B** (15) 05/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-10-25 00:00:00 343
 (21) 1-2015-04584
 (22) 30/11/2015
 (30) 10-2015-0052918 15/04/2015 KR
 (51) **B05D 1/02; B05D 7/14; B05D 7/24; B05D 7/02**
 (73) **MOBASE CO., LTD.** (KR)
 39, Saebeol-ro, Bupyeong-gu, Incheon 21314 Republic of Korea
 (72) Byeongjun, SON (KR); Kyungchul, KIM (KR); Myungho, PARK (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **THIẾT BỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI CHẤT BỊT KÍN ĐỂ CHỐNG THẨM NƯỚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị và phương pháp phân phối chất bột kín để chống thấm nước. Thiết bị phân phối này bao gồm: bộ thứ nhất để bố trí ít nhất một vật liệu mỏng trên đó; ít nhất một cụm cảm biến được bố trí trên phần trên của bộ thứ nhất và được tạo cấu hình để đo chiều cao từ các vị trí phủ để phủ chất bột kín để chống thấm nước lên phần trên của ít nhất một vật liệu mỏng trong khi di chuyển dọc theo các vị trí phủ; các cụm vòi phun được bố trí lần lượt kề sát với ít nhất một cụm cảm biến với cùng số lượng của ít nhất một cụm cảm biến và được tạo cấu hình để phủ chất bột kín trong khi di chuyển dọc theo các vị trí phủ theo chiều cao từ các vị trí phủ đã được đo bởi ít nhất một cụm cảm biến; và cụm di chuyển được gắn vào bộ thứ nhất, các cụm vòi phun, và ít nhất một cụm cảm biến để di chuyển bộ thứ nhất, các cụm vòi phun, và ít nhất một cụm cảm biến.



- (11) **1-0030374 B** (15) 05/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-10-25 00:00:00 343
- (21) 1-2016-02956 (85) 11/08/2016
- (22) 16/01/2015 (86) PCT/US2015/011693 16/01/2015
- (30) 61/928,430 17/01/2014 US (87) WO2015/109143 A1 23/07/2015
- (51) **C08L 75/06; B33Y 10/00; C08L 75/08; B29C 64/153; B33Y 70/00**
- (73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America
- (72) Joseph J. VONTORCIK, Jr. (US); Geert VERMUNICHT (BE); Edward W. AULT (US); An PLESSERS (BE)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO VẬT THỂ BA CHIỀU SỬ DỤNG THIẾT BỊ CHẾ TẠO HÌNH DẠNG RẮN BẤT KỲ VÀ SẢN PHẨM ĐƯỢC CHẾ TẠO BỞI THIẾT BỊ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống và phương pháp chế tạo hình dạng rắn bất kỳ, đặc biệt là thiêu kết có chọn lọc bằng tia laze, cũng như là các sản phẩm khác nhau được sản xuất bằng cách sử dụng hệ thống và phương pháp nêu trên, trong đó các hệ thống và phương pháp nêu trên sử dụng một số polyuretan dẻo nhiệt mà đặc biệt phù hợp với quy trình này. Các polyuretan dẻo nhiệt hữu dụng được dẫn xuất từ (a) thành phần polyisoxyanat, (b) thành phần polyol, và (c) thành phần kéo dài mạch tùy ý trong đó polyuretan dẻo nhiệt tạo thành có entanpi nóng chảy bằng ít nhất 5,5 J/g, T_c (nhiệt độ kết tinh) lớn hơn 70°C, Δ(T_m:T_c) nằm trong khoảng từ 20 đến 75 độ, trong đó Δ(T_m:T_c) là sự chênh lệch giữa T_m (nhiệt độ nóng chảy) và T_c.

- | | |
|-------------------------------|-----------------------------------|
| (11) 1-0030375 B | (15) 05/11/2021 |
| (45) 27/12/2021 | 405B (43) 2017-06-26 00:00:00 351 |
| (21) 1-2017-00017 | (85) 04/01/2017 |
| (22) 03/06/2015 | (86) PCT/IB2015/054197 03/06/2015 |
| (30) 14171989.8 11/06/2014 EP | (87) WO2015/189742 17/12/2015 |

(51) **B22D 11/10; B22D 41/50**

(73) 1. **ARVEDI STEEL ENGINEERING S.P.A. (IT)**

Piazza Lodi 7, I-26100 Cremona CR, Italy

2. **VESUVIUS USA CORPORATION (US)**

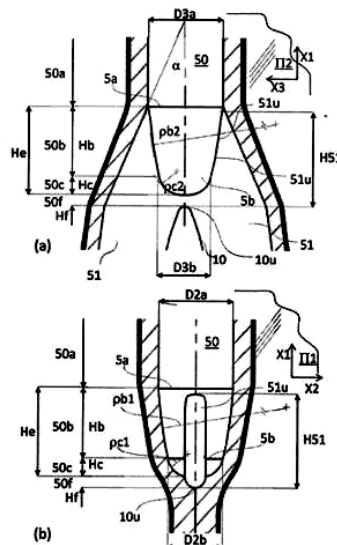
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United States of America

(72) ARVEDI, Giovanni (IT); BIANCHI, Andrea Teodoro (IT); RICHAUD, Johan (FR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

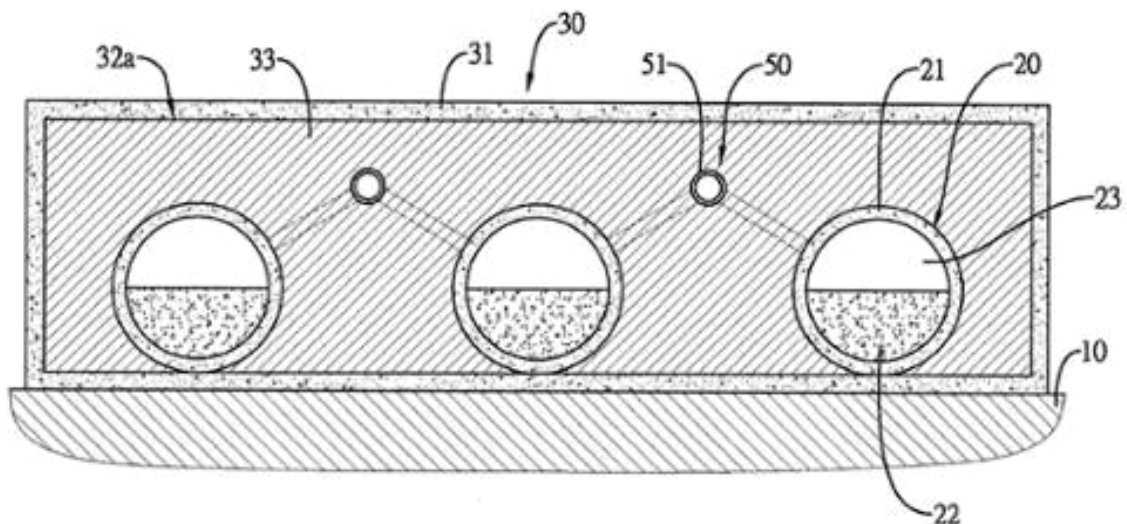
(54) **VÒI RÓT TẠO TẮM MỎNG VÀ THIẾT BỊ ĐÚC KIM LOẠI ĐỂ ĐÚC TẮM MỎNG**

(57) Sáng chế đề cập đến vòi rót tạo tấm mỏng để đúc tấm mỏng làm từ kim loại với lưu lượng theo khối lượng rất cao, vòi rót tạo tấm mỏng này bao gồm lỗ trung tâm (50) được tạo thành bởi thành lỗ và hở ở lỗ cửa vào (50u) và kéo dài từ đó theo trục dọc X1 cho tới khi nó đóng lại ở đầu trước (10u) của vách chia (10), lỗ trung tâm này bao gồm phần có lỗ trước (50a) bao gồm lỗ cửa vào và kéo dài trên chiều cao H_a và liền kề nó tạo thành ranh giới trước (5a) với phần có lỗ hội tụ (50e) có chiều cao H_e nằm trong phần nổi của vòi rót tạo tấm mỏng và liền kề nó, phần có lỗ mỏng (50f) có chiều cao H_f nằm trong phần khuếch tán của vòi rót tạo tấm mỏng và kết thúc ở mức của đầu trước (10u) của vách chia (10), cửa trước thứ nhất và thứ hai (51) cách nhau bởi vách chia (10) nêu trên và được nối với phần có lỗ trung tâm (50a) ít nhất một phần ở phần có lỗ hội tụ (50e), khác biệt ở chỗ, trên mặt cắt của vòi rót tạo tấm mỏng theo mặt phẳng đối xứng thứ nhất Π_1 được tạo thành bởi X1, X2 trong đó X2 trục giao với X1, thì hình dạng của thành lỗ trung tâm (50) khác biệt ở chỗ, bán kính cong ở điểm bất kỳ của thành lỗ của phần có lỗ hội tụ (50e) là hữu hạn và tỷ lệ của chiều cao H_f của phần có lỗ mỏng (50f) trên chiều cao H_e của phần có lỗ hội tụ (50e) không lớn hơn 1, $H_f/H_e \leq 1$. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị đúc tấm mỏng.



- (11) **1-0030376 B** (15) 05/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
 (21) 1-2017-04681
 (22) 23/11/2017
 (30) 106100850 11/01/2017 TW
 106105574 20/02/2017 TW
 (51) **E02D 17/18; E04D 13/18; E04H 5/08; E02D 29/05**
 (73) **LONGER BRAND ENTERPRISE CO., LTD.** (TW)
 2F., No. 78, Zhongshan Rd., Chaozhou Township, Pingtung County, Taiwan
 (72) Weng, MING-Chieh (TW); CHEN, Cheng-HUNG (TW)
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **KẾT CẤU XÂY DỰNG**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu xây dựng được làm đầy bởi chất làm đầy trong xây dựng được sản xuất từ chất thải công nghiệp được tái chế. Kết cấu xây dựng được bố trí trong công trường xây dựng và có ít nhất một bộ phận bảo vệ và được lắp ráp cách nhiệt. Mỗi một trong ít nhất một bộ phận bảo vệ có ống. Ống được bố trí trong công trường xây dựng và có không gian và hai lỗ. Không gian được tạo ra trong ống và có khu vực hoạt động và hai khu vực đệm tương ứng được bố trí ở ngoài hai đầu của khu vực hoạt động. Tổ hợp cách nhiệt được bố trí trong mặt bằng, che chắn cho ít nhất một bộ phận bảo vệ, và có bộ phận chống ô nhiễm và bộ phận làm đầy cho tòa nhà. Bộ phận làm đầy cho tòa nhà được bố trí giữa bộ phận chống ô nhiễm và ít nhất một bộ phận bảo vệ, che chắn cho ít nhất một bộ phận bảo vệ, và có chất làm đầy trong xây dựng như đã được mô tả.

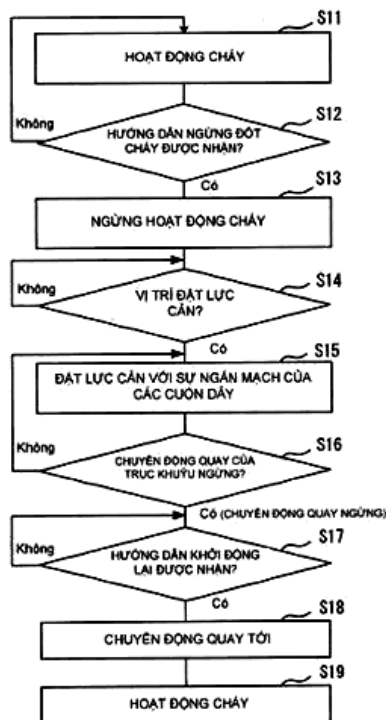


- (11) **1-0030377 B** (15) 05/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-10-26 00:00:00 331
(21) 1-2015-01878 (85) 27/05/2015
(22) 14/10/2013 (86) PCT/US2013/064763 14/10/2013
(30) 61/720,563 31/10/2012 US (87) WO2014/070426 A1 08/05/2014
(51) **C08G 18/48; C08G 18/32; C08G 18/42; C08L 75/08; C08G 18/66; C08G 18/76; C08G 18/28; C08G 18/44**
(73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America
(72) Umit G. MAKAL (TR); Bryce W. STEINMETZ (US); Qiwei LU (CN); Roger W. DAY (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **CHẾ PHẨM POLYURETAN DẪO NHIỆT, QUY TRÌNH SẢN XUẤT, HỖN HỢP VÀ SẢN PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**

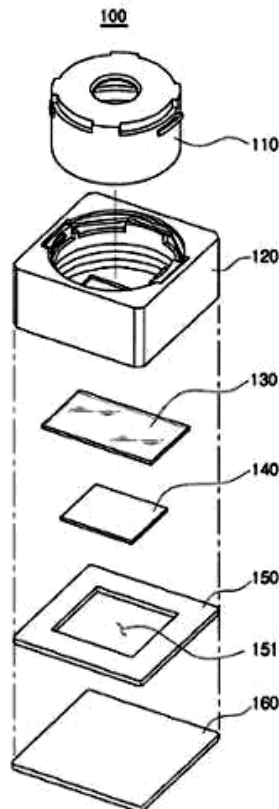
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt (TPU) có tận cùng dạng tinh thể, quy trình sản xuất và các sản phẩm chứa chế phẩm này. Chế phẩm TPU của sáng chế có thể cung cấp tính đàn hồi được cải thiện, năng lượng tự do bề mặt thấp hơn, và/hoặc độ dính giảm, trong khi vẫn giữ được các tính chất vật lý mong muốn khác. Chế phẩm TPU theo sáng chế còn được ghép với một cấu tử vinyl alkoxysilan cho phép tạo ra mạng lưới liên kết ngang của chế phẩm TPU. Sáng chế còn đề xuất phương pháp cải thiện vết rỗ gia công và phương pháp làm giảm sức căng bề mặt của chế phẩm TPU, và phương pháp liên kết ngang các chế phẩm TPU bằng bức xạ tia cực tím, chùm tia điện tử và chùm tia gama.

- | | | |
|--|-----------------|--------------------------|
| (11) 1-0030378 B | (15) 05/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2016-09-26 00:00:00 |
| (21) 1-2016-02566 | | (85) 13/07/2016 |
| (22) 18/12/2014 | | (86) PCT/JP2014/083594 |
| (30) 2013-263309 | 20/12/2013 JP | (87) WO2015/093577 A1 |
| | 2013-263308 | 20/12/2013 JP |
| (51) F02N 11/08; F02D 29/06; F02N 11/04; F02D 29/02; F02D 45/00 | | |
| (73) YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP) | | |
| 2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan | | |
| (72) Takahiro NISHIKAWA (JP); Haruyoshi HINO (JP) | | |
| (74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.) | | |
| (54) CỤM ĐỘNG CƠ VÀ PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG | | |

(57) Sáng chế đề xuất cụm động cơ hoặc bộ phận tương tự, có vùng tải cao và vùng tải thấp, và có khả năng làm giảm bớt sự biến động về vị trí mà chuyển động quay của trục khuỷu ngừng sau khi việc đốt cháy của thân động cơ bốn thì được ngừng. Cụm động cơ gồm: thân động cơ bốn thì có vùng tải cao và vùng tải thấp; động cơ ba pha không chổi điện khởi động thân động cơ bốn thì và phát điện sau khi khởi động thân động cơ bốn thì; bộ đổi điện gồm nhiều phần chuyển mạch; và cơ cấu điều khiển. Cơ cấu điều khiển được tạo kết cấu để, trong lúc trục khuỷu đang theo chuyển động quay tới sau khi hoạt động cháy của thân động cơ bốn thì được ngừng, điều khiển nhiều phần chuyển mạch để làm ngắn mạch các đầu cuối của nhiều cuộn dây sao cho lực cản được đặt lên chuyển động quay tới của trục khuỷu, buộc trục khuỷu phải dừng việc quay tới ở thì nén của thân động cơ bốn thì.



- (11) **1-0030379 B** (15) 05/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-06-26 00:00:00 351
(21) 1-2016-04059
(22) 25/10/2016
(30) 10-2015-0166166 26/11/2015 KR
10-2015-0166719 26/11/2015 KR
10-2016-0029042 10/03/2016 KR
(51) **H04N 5/225**
(73) **SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)**
Maeyoung-Ro 150 (Maetan-Dong), Youngtong-Gu, Suwon-Si, Gyeonggi-Do,
Republic of Korea, zipcode: 443-743
(72) SHIN, Myeong Jin (KR); KIM, Jang Hun (KR)
(74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS
HANOI)
(54) **MÔĐUN MÁY ẢNH**
(57) Sáng chế đề cập đến môđun máy ảnh bao gồm ống kính mà trong đó nhiều thấu kính được xếp chồng; hộp vỏ bao quanh bề mặt chu vi bên ngoài của ống kính; bảng mạch được đặt dưới ống kính và trong đó lỗ mở được tạo thành tại trung tâm, cảm biến hình ảnh được lắp để được chứa trong lỗ mở; tấm được lắp trên phần phía dưới của bảng mạch để che phủ lỗ mở, và bộ lọc IR được đặt giữa ống kính và cảm biến hình ảnh, và lắp để che phủ một phần phần phía trên của lỗ mở.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030380 B | | (15) 05/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2016-08-25 00:00:00 | 341 |
| (21) 1-2015-02231 | | (85) 19/06/2015 | |
| (22) 20/11/2014 | | (86) PCT/US2014/066599 | 20/11/2014 |
| (30) 61/907,617 | 22/11/2013 | US (87) WO2015/077447 A2 | 28/05/2015 |

(51) **C12N 15/82; A01H 5/00**

(73) **BANGLADESH JUTE RESEARCH INSTITUTE (BD)**

Manik Mia Avenue, Dhaka, 1207 Bangladesh

(72) ISLAM, Mohammed, Shahidul (BD); AHMED, Borhan (BD); HAQUE, Mohammed, Samiul (BD); ALAM, Mohammed, Monjurul (BD)

(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)

(54) **POLYNUCLEOTIT ĐƯỢC PHÂN LẬP MÃ HÓA CHO POLYPEPTIT HOMEBOX 4 LIÊN QUAN ĐẾN WUSCHEL (WOX4) VÀ CÓ NGUỒN GỐC TỪ HAI LOÀI CÂY CORCHORUS OLITORIUS VÀ CORCHORUS CAPSULARIS, CẤU TRÚC GEN TÁI TỔ HỢP, THỂ BIẾN NẠP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CÂY TRỒNG CHUYÊN GEN CÓ NĂNG SUẤT SỢI ĐƯỢC TĂNG CƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến polynucleotit được phân lập mã hóa cho protein homeobox 4 liên quan đến WUSCHEL từ hai loài cây đay, cụ thể là, *Corchorus olitorius* ("*C. olitorius*") và *Corchorus capsularis* ("*C. capsularis*"), và polypeptit tương ứng có nguồn gốc từ đó. Trình tự polynucleotit được bộc lộ mã hóa cho polypeptit homeobox 4 liên quan đến WUSCHEL (WOX 4), mà mang hoạt tính xúc tác trong việc làm tăng sự sản xuất sợi ở cây đay. Sáng chế cũng đề cập đến cây trồng có sự biểu hiện được cải biến của axit nucleic mã hóa cho polypeptit WOX 4, mà có năng suất sợi được tăng cường đối với cây trồng kiểu dại tương ứng hoặc cây trồng đối chứng khác. Vật truyền, cấu trúc biểu hiện và tế bào chủ bao gồm và/hoặc có chứa các trình tự nucleotit của protein cũng được đề xuất. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất protein và phương pháp cải biến protein để cải thiện các đặc tính mong muốn của chúng. Protein theo sáng chế có thể được sử dụng theo nhiều cách khác nhau, bao gồm làm cảm ứng, làm khởi đầu, cải thiện, hoặc làm tăng sự sinh trưởng cây, chiều cao cây, năng suất sợi và hạt.

- (11) **1-0030381 B** (15) 05/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-06-26 00:00:00 351
 (21) 1-2016-04662 (85) 30/11/2016
 (22) 13/05/2015 (86) PCT/US2015/030464 13/05/2015
 (30) 61/993,423 15/05/2014 US (87) WO2015/175594 19/11/2015

(51) **C07D 405/06; A61P 35/00**

(73) **EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)**

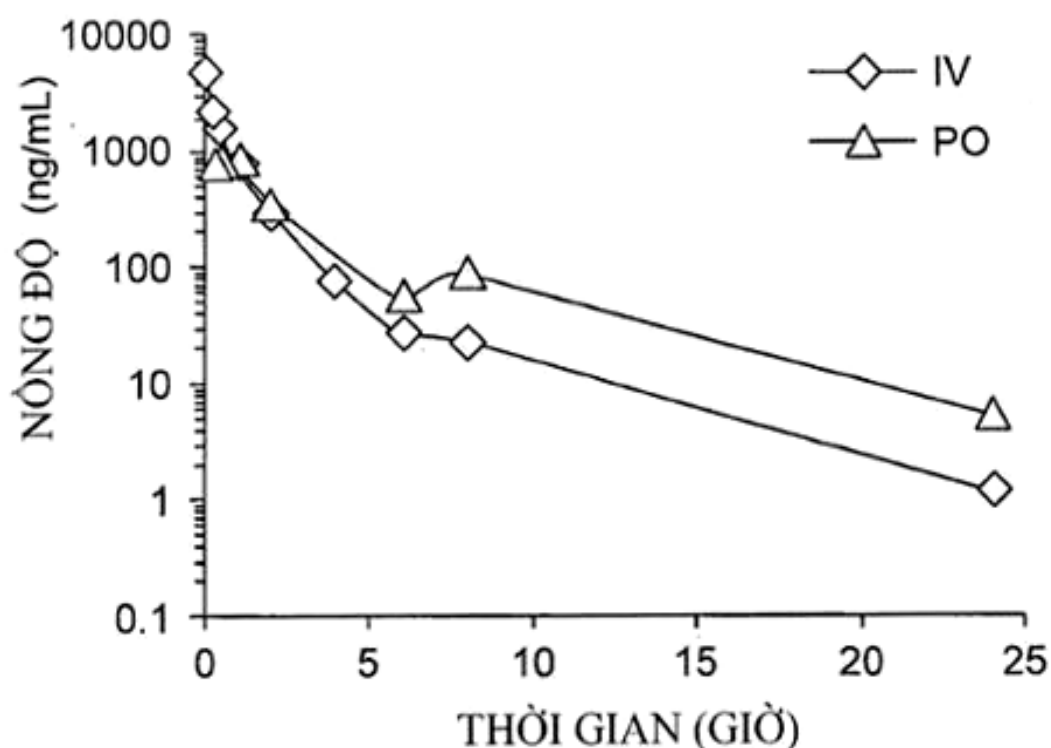
6-10 Koishikawa, 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088, Japan

(72) KEANEY, Gregg F. (US); WANG, John (US); GERARD, Baudouin (FR); ARAI, Kenzo (JP); LIU, Xiang (CN); ZHENG, Guo Zhu (US); KIRA, Kazunobu (JP); TIVITMAHAISOON, Parcharee (US); PRAJAPATI, Sudeep (NP); GEARHART, Nicholas C. (US); KOTAKE, Yoshihiko (JP); NAGAO, Satoshi (JP); KANADA SONOBE, Regina (BR); MIYANO, Masayuki (JP); MURAI, Norio (JP)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **HỢP CHẤT PLADIENOLIT PYRIDIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHÚNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pladienolit pyridin và dược phẩm chứa hợp chất này. Các hợp chất này có thể hữu ích trong việc điều trị ung thư, đặc biệt là các bệnh ung thư mà đã biết là có thể sử dụng chất hướng đích vào phân tử cắt-nối và các đột biến trong đó.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030382 B | (15) 05/11/2021 | | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-11-27 00:00:00 | 356 |
| (21) 1-2017-03293 | (85) 25/08/2017 | | |
| (22) 26/01/2015 | (86) PCT/CN2015/071550 | | 26/01/2015 |
| | (87) WO2016/119103 | | 04/08/2016 |

(51) **H04W 4/08**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

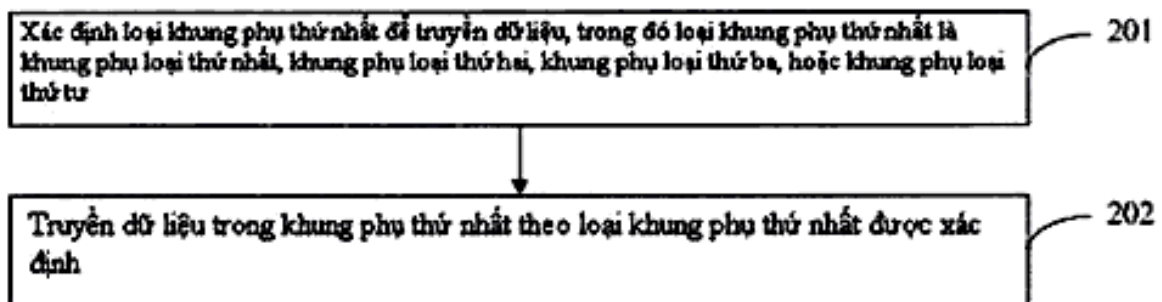
Huawei Administration Building Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) LI, Qiang (CN); Wu, Qiang (CN); Qu, Bingyu (CN); ZHOU, Yongxing (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN DỮ LIỆU, PHƯƠNG PHÁP TRUYỀN THÔNG, THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG, TRẠM CƠ SỞ VÀ VẬT LƯU TRỮ MÁY TÍNH ĐƯỢC**

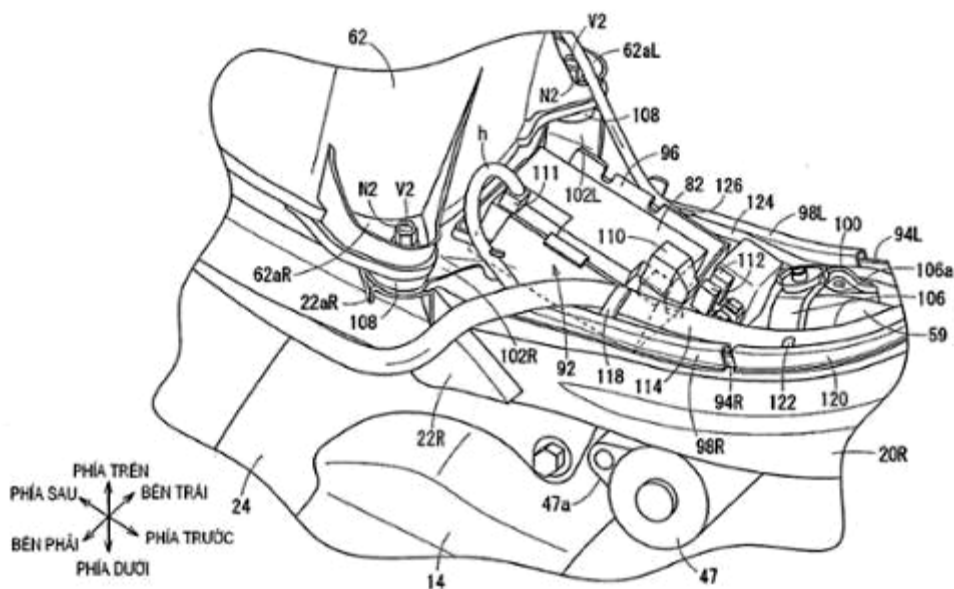
(57) Các phương án thực hiện sáng chế đề cập đến lĩnh vực truyền thông không dây, và đề xuất phương pháp và thiết bị truyền dữ liệu. Phương pháp gồm: xác định loại khung phụ thứ nhất, trong đó loại khung phụ thứ nhất là khung phụ loại thứ nhất, khung phụ loại thứ hai, khung phụ loại thứ ba, hoặc khung phụ loại thứ tư, trong đó khung phụ loại thứ nhất gồm kênh điều khiển liên kết lên (Uplink, UL) và kênh liên kết xuống (downlink, DL), và kênh điều khiển UL được đặt trước kênh DL; khung phụ loại thứ hai gồm kênh điều khiển UL và kênh DL, kênh điều khiển UL được đặt sau kênh DL, và có chu kỳ bảo vệ giữa kênh điều khiển UL và kênh DL; khung phụ loại thứ ba gồm kênh UL và kênh DL, và kênh UL được đặt trước kênh DL; và khung phụ loại thứ tư gồm kênh UL và kênh DL, kênh UL được đặt sau kênh DL, và có chu kỳ bảo vệ giữa kênh UL và kênh DL; và truyền dữ liệu trong khung phụ thứ nhất theo loại khung phụ thứ nhất. Sáng chế cải thiện tận dụng tài nguyên không dây.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|-----|
| (11) 1-0030383 B | (15) 05/11/2021 | | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-06-25 00:00:00 | 363 |
| (21) 1-2018-01635 | (85) 18/04/2018 | | |
| (22) 28/09/2015 | (86) PCT/JP2015/077390 | 28/09/2015 | |
| | (87) WO2017/056167 A1 | 06/04/2017 | |
- (51) **B62J 43/28; B62K 19/08; B62J 9/20**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Sunao KAWANO (JP); Takuro TANAKA (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **KẾT CẤU BỐ TRÍ ẮC QUY DÙNG CHO XE KIỂU YÊN NGỰA**

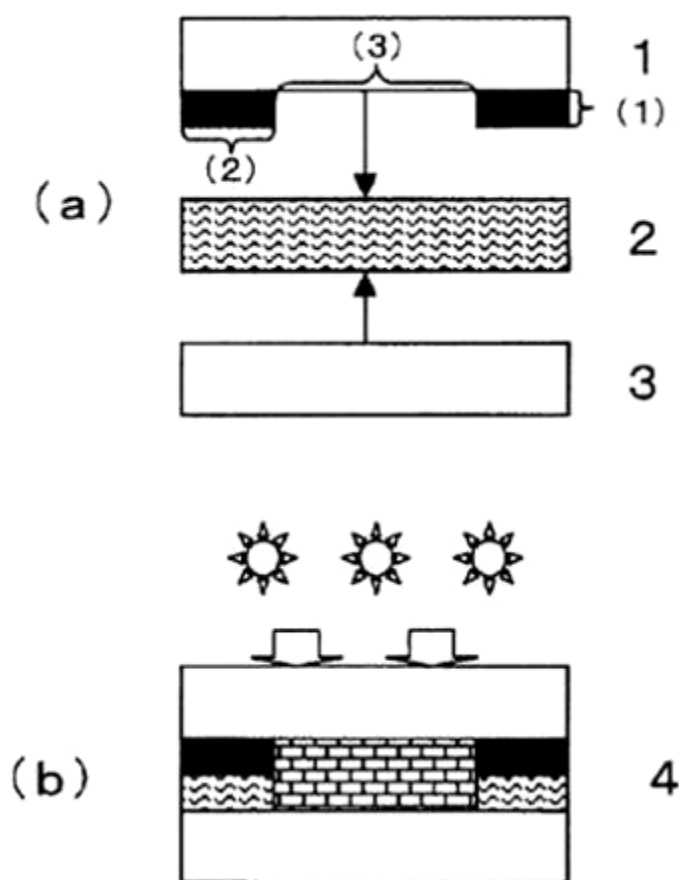
(57) Sáng chế đề xuất kết cấu bố trí ắc quy dùng cho xe kiểu yên ngựa, kết cấu này tạo thuận lợi cho việc đi dây điện và cải thiện mức độ tự do trong việc bố trí phần sau của thân xe bằng cách bố trí ắc quy ở vùng giữa của thân xe.

Để đạt được mục đích nêu trên, sáng chế đề xuất kết cấu bố trí ắc quy dùng cho xe kiểu yên ngựa (10), kết cấu này được trang bị hai khung chính bên trái và bên phải (20L, 20R) kéo dài về phía sau từ ống đầu (18), các thanh đỡ yên xe (22L, 22R) được lắp cố định vào hai khung chính bên trái và bên phải (20L, 20R), khung chốt xoay (24) được liên kết với phần sau của hai khung chính bên trái và bên phải (20L, 20R) và kéo dài xuống phía dưới và động cơ đốt trong (14) được bố trí bên dưới hai khung chính bên trái và bên phải (20L, 20R) và được lắp cố định vào khung chốt xoay (24), trong đó ít nhất một phần hộp ắc quy (92) dùng để chứa ắc quy (82) được bố trí giữa hai khung chính (20L, 20R), bên trên động cơ đốt trong (14) khi nhìn từ phía bên.



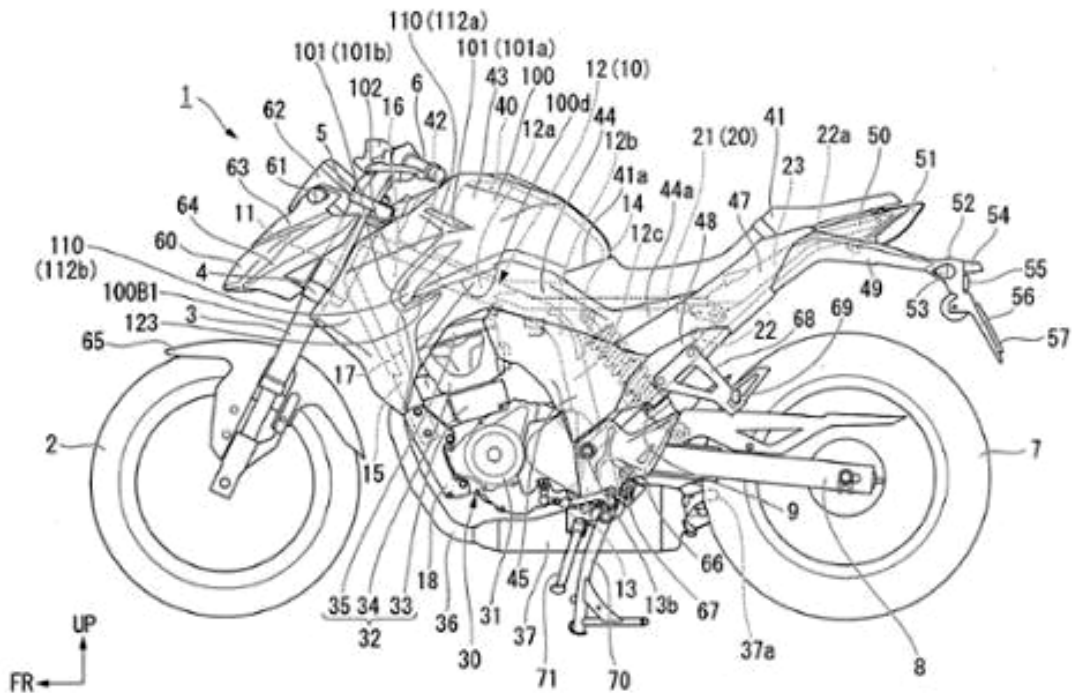
- (11) **1-0030384 B** (15) 05/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-10-27 00:00:00 319
 (21) 1-2014-02814 (85) 18/08/2014
 (22) 27/12/2012 (86) PCT/JP2012/083919 27/12/2012
 (30) 2012-007681 18/01/2012 JP (87) WO2013/108565 A1 25/07/2013
 (51) **C09J 7/00; C09J 133/08**
 (62) 1-2014-02747
 (73) **MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)**
 1-1 Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8251, Japan
 (72) NIIMI, Kahoru (JP); YOSHIKAWA, Hidejirou (JP); UCHIDA, Takahisa (JP);
 INENAGA, Makoto (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ ẢNH**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị ảnh có ít nhất hai chi tiết cấu thành đối diện nhau dùng cho thiết bị hiển thị, ít nhất một chi tiết cấu thành dùng cho thiết bị hiển thị có trên bề mặt tạo lớp phân nhô và phần bề mặt phẳng trừ phần nhô, trong đó tâm kết dính hai mặt trong suốt dùng cho thiết bị hiển thị ảnh được đặt vào giữa hai chi tiết cấu thành dùng cho thiết bị hiển thị.



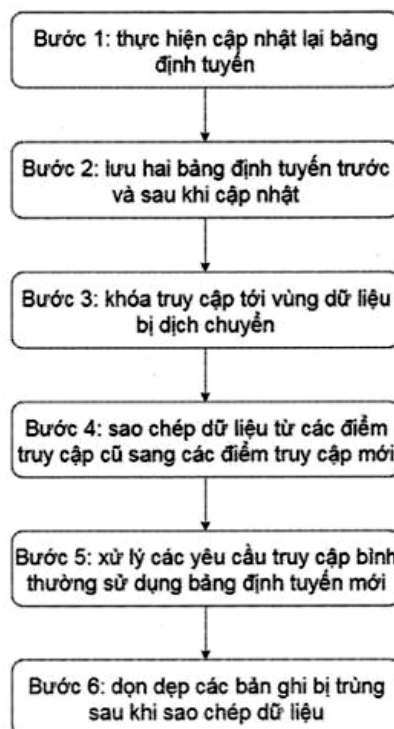
- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030385 B | | (15) 05/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-04-26 00:00:00 | 361 |
| (21) 1-2018-00601 | | (85) 09/02/2018 | |
| (22) 21/07/2016 | | (86) PCT/JP2016/071368 | 21/07/2016 |
| (30) 201510441699.X | 24/07/2015 CN | (87) WO2017/018309 | 02/02/2017 |
- (51) **B62J 35/00**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)**
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1078556, Japan
 (72) YANG Xiuxian (CN); KANG Mingchuang (CN); FANG Liwen (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Sáng chế đề cập đến xe kiểu ngồi để chân hai bên (1) bao gồm tay lái (6), yên xe (41) được bố trí phía sau tay lái (6), bộ phận chứa (40) được bố trí giữa tay lái (6) và yên xe (41) và được tạo kết cấu để chứa vật xác định, và bộ phận che ngoài (100) được tạo kết cấu để che phía bên bộ phận chứa (40), tay lái (6) được đỡ bởi ống đầu (11), bộ phận che ngoài (100) kéo dài từ đầu trước (41a) của yên xe (41) về phía trước bộ phận chứa (40) theo hướng về phía trước/phía sau và có lỗ (101) kéo dài theo hướng lên trên/xuống dưới đến vị trí trung gian của bộ phận che ngoài theo hướng về phía trước/phía sau, và bộ phận che trong (110) được bố trí trên phía trong của bộ phận che ngoài (100) và được tạo kết cấu để che ít nhất một phần của lỗ (101) được tạo ra.



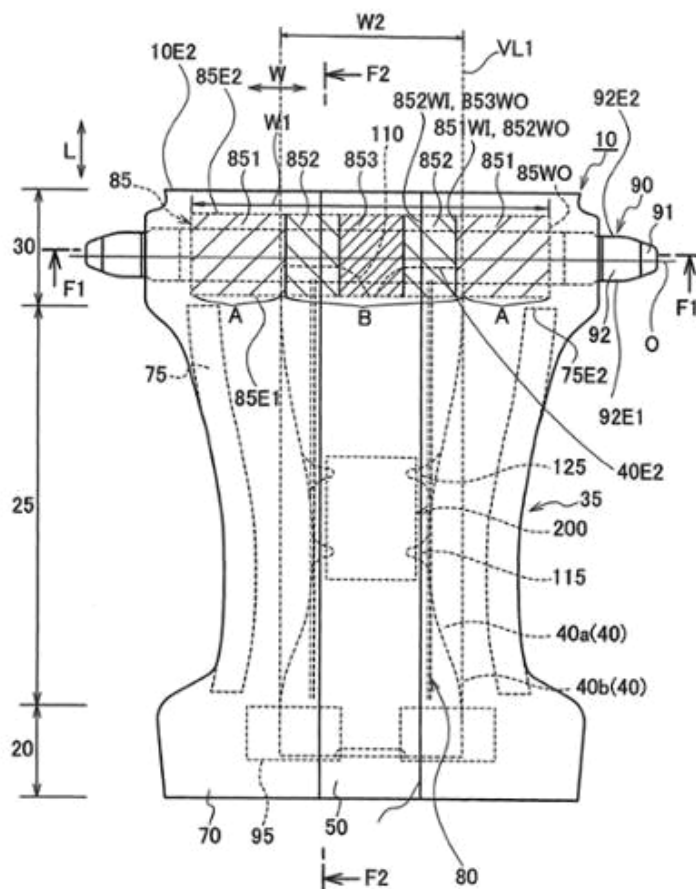
- (11) **1-0030386 B** (15) 05/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-07-25 00:00:00 376
(21) 1-2019-02308
(22) 04/05/2019
(51) *A61K 9/107; A61K 31/00; A61K 9/00*
(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN WAKAMONO (VN)**
95 Trần Trọng Cung, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Đặng Thị Hồng Ngọc (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
(54) **QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ HỆ VI NHỮ TƯƠNG NANO LYCOPEN**
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình điều chế hệ vi nhũ tương nano lycopene bao gồm các bước: (i) chuẩn bị pha phân tán bằng cách cho lycopene hòa tan trong dung môi etanol với tỷ lệ khối lượng lycopene: thể tích dung môi etanol là 8:10 bằng máy khuấy có tốc độ nằm trong khoảng từ 300 đến 500 vòng/phút và kết hợp gia nhiệt ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C trong thời gian nằm trong khoảng từ 4 đến 8 giờ; (ii) chuẩn bị chất mang bằng cách gia nhiệt PEG (polyetylen glycol) dạng lỏng ở nhiệt độ nằm trong khoảng từ 60 đến 80°C, khuấy đều; (iii) bổ sung chất mang vào pha phân tán theo tỷ lệ 40:60 theo khối lượng, tiếp tục gia nhiệt pha phân tán đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C, khuấy với tốc độ nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/phút; (iv) nhũ hóa bằng cách: khi nhiệt độ đạt 100°C, bổ sung Acrysol K-140 vào hỗn hợp chất mang và pha phân tán đã thu được ở bước (iii) theo tỷ lệ 40:60 theo khối lượng, tiếp tục khuấy ở tốc độ nằm trong khoảng từ 500 đến 700 vòng/phút, ở nhiệt độ khoảng 100°C, trong môi trường chân không, nhiệt độ phản ứng được duy trì ở 100°C trong thời gian nằm trong khoảng từ 3 đến 5 giờ, khi đạt độ trong suốt thì dừng phản ứng, hạ nhiệt độ từ từ cho đến khi nhiệt độ còn trong khoảng từ 40 đến 60°C; tiến hành nhũ hóa toàn bộ hỗn hợp trong 30 phút, ở tốc độ khuấy nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/phút; (v) lọc sản phẩm bằng cách bơm qua hệ thống lọc nano trước khi chiết rót đóng gói.

- (11) **1-0030387 B** (15) 05/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2020-02-25 00:00:00 383
 (21) 1-2019-06742
 (22) 29/11/2019
 (51) **H04L 29/08**
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỄN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Doãn Phi Hùng (VN); Đỗ Hoàng Dương (VN); Nguyễn Tiên Đông (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CÂN BẰNG TẢI CÓ TRỌNG SỐ TRÊN CÁC ĐIỂM TRUY CẬP DỮ LIỆU**
 (57) Phương pháp cân bằng tải có trọng số trên các điểm truy cập dữ liệu đảm bảo khả năng mở rộng tuyến tính của hệ thống truy cập dữ liệu, khả năng chịu tải của hệ thống tỷ lệ tuyến tính với số lượng điểm truy cập dữ liệu. Phương pháp đề xuất bao gồm các bước: bước 1: thực hiện cập nhật lại bảng định tuyến, dịch chuyển các nút ảo của các nút mạng với nhau, khi thêm, bớt hoặc thay đổi trọng số của nút mạng, thực hiện chuyển nút ảo của các nút có số nút ảo giảm cho các nút có số nút ảo tăng; bước 2: lưu bảng định tuyến cũ trên mảng A_1 và bảng định tuyến mới trên mảng A_2 ; bước 3: thực hiện khóa truy cập tới vùng dữ liệu bị dịch chuyển; bước 4: thực hiện sao chép dữ liệu từ các điểm truy cập cũ sang điểm truy cập mới; bước 5: thực hiện các yêu cầu truy cập dữ liệu được xử lý bình thường với việc sử dụng phương pháp phân mảnh dữ liệu và bảng định tuyến mới A_2 ; bước 6: dọn dẹp các bản ghi bị trùng sau khi sao chép dữ liệu.



- (11) **1-0030388 B** (15) 05/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-11-27 00:00:00 356
 (21) 1-2017-03486 (85) 08/09/2017
 (22) 29/01/2016 (86) PCT/JP2016/052746 29/01/2016
 (30) 2015-038605 27/02/2015 JP (87) WO2016/136388 01/09/2016
 (51) *A61F 13/49; A61F 13/62; A61F 13/56; A61F 13/494; A61F 13/532*
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
 (72) MIYAMA, Takuya (JP); YAMANAKA, Yasuhiro (JP); SAKAGUCHI, Satoru (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TĨ LỚT DÙNG MỘT LẦN**

- (57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần trong đó đường trung tâm O của cặp băng cài theo chiều dọc xếp chồng lên bộ phận kéo giãn phân cặp và không xếp chồng lên phần thấm hút trên hình chiếu bằng của tã lót dùng một lần (10). Độ dài (W1) của bộ phận kéo giãn phân cặp (85) theo chiều ngang (W) dài hơn độ dài (W2) của phần thấm hút (40) theo chiều ngang. Tỷ lệ giãn dài của vùng (A) được định vị ở phía ngoài của phần thấm hút (40) theo chiều ngang trong bộ phận kéo giãn phân cặp (85) khác với tỷ lệ giãn dài của vùng (B) được định vị ở phía trong của phần thấm hút (40) theo chiều ngang W trong bộ phận kéo giãn phân cặp (85).



- (11) **1-0030389 B** (15) 05/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-02-25 00:00:00 323
- (21) 1-2014-03121 (85) 19/09/2014
- (22) 27/03/2013 (86) PCT/EP2013/056500 27/03/2013
- (30) 12161742.7 28/03/2012 EP (87) WO2013/144194 A1 03/10/2013
- (51) **B23K 35/00; B23K 35/365; C22C 19/00; B23K 35/02**
- (73) **ALFA LAVAL CORPORATE AB (SE)**
Box 73, S-221 00 Lund, Sweden
- (72) SJÖDIN, Per (SE); WALTER, Kristian (SE)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
- (54) **HỖN HỢP ĐỂ HÀN VỎY CỨNG, PHƯƠNG PHÁP HÀN VỎY CỨNG, SẢN PHẨM TRUNG GIAN DÙNG CHO PHƯƠNG PHÁP NÀY VÀ SẢN PHẨM THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm trung gian để ghép nối và phủ bằng cách hàn vảy cứng, sản phẩm này chứa kim loại thường và hỗn hợp của bo và silic, kim loại thường này có nhiệt độ ở đường rắn cao hơn 1040°C, và sản phẩm này có ít nhất một phần lớp hỗn hợp trên bề mặt của kim loại thường, trong đó bo trong hỗn hợp được chọn từ nguồn bo, và silic trong hỗn hợp được chọn từ nguồn silic, và trong đó hỗn hợp này chứa bo và silic với tỷ lệ của bo với silic nằm trong khoảng từ 3:100 đến 100:3 tính theo trọng lượng. Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm trung gian được lắp ráp, sản phẩm trung gian được lắp ráp, phương pháp hàn vảy cứng, sản phẩm được hàn vảy cứng, sản phẩm trung gian để hàn vảy cứng, sản phẩm được hàn vảy cứng sơ bộ, hỗn hợp để hàn vảy cứng và sơn chứa hỗn hợp của bo và silic.

- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030390 B | | (15) 05/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2014-04-25 00:00:00 | 313 |
| (21) 1-2014-00083 | | (85) 09/01/2014 | |
| (22) 11/07/2012 | | (86) PCT/JP2012/004463 | 11/07/2012 |
| (30) 2011-156959 | 15/07/2011 JP | (87) WO2013/011661 A1 | 24/01/2013 |
| | 2011-156956 15/07/2011 JP | | |

(51) **C21B 5/00; C21B 7/00**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

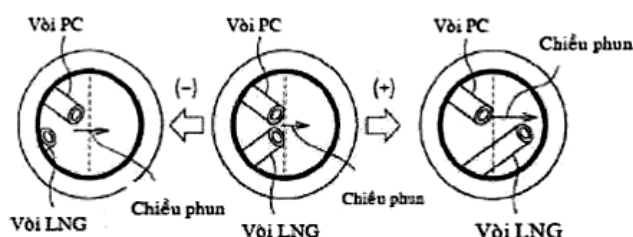
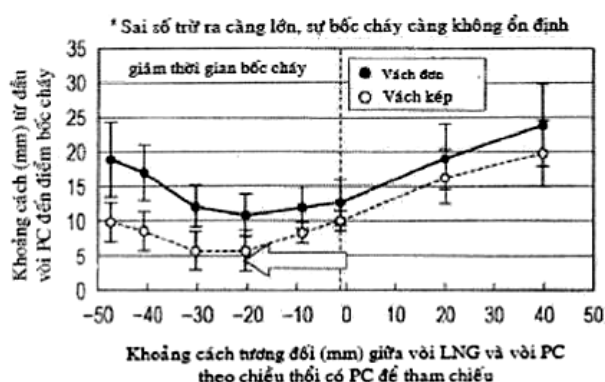
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) MURAO, Akinori (JP); FUJIWARA, Daiki (JP); WATAKABE, Shiro (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH Lò CAO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp vận hành lò cao làm tăng hơn nữa nhiệt độ cháy và làm giảm đơn vị tiêu thụ chất khử. Khi hai hoặc nhiều vòi phun chất khử từ mặt gió được sử dụng, và LNG (liquefied natural gas-LNG-khí thiên nhiên hóa lỏng) được sử dụng làm chất khử dễ cháy và than bột được sử dụng làm chất khử dạng rắn, vị trí của đầu vòi phun để phun LNG được đặt gần hơn với mặt gần theo chiều phun bằng trong khoảng từ lớn hơn 0 đến 50mm so với vị trí của đầu vòi phun để phun than bột. Bằng cách này, LNG làm tăng hiệu quả nhiệt độ của than bột. LNG tiếp xúc với oxy và bị cháy sớm hơn, sao cho xảy ra khuếch tán nổ và nhiệt độ của than bột tăng mạnh. Điều này có thể làm tăng mạnh nhiệt độ cháy và, theo đó, giảm đơn vị tiêu thụ chất khử. Ngoài ra, khi vòi phun thành kép được sử dụng làm vòi phun để phun than bột, than bột được phun từ ống bên trong và oxy được phun từ ống bên ngoài, sao cho có thể tạo ra oxy cần thiết để bốc cháy than bột và tăng tính dễ cháy hơn nữa. Vận tốc dòng xả tại vòi phun là nằm trong khoảng từ 20 đến 120m/giây để ngăn chặn sự biến dạng của vòi phun.



- (11) **1-0030391 B** (15) 08/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-02-25 00:00:00 323
- (21) 1-2014-03122 (85) 19/09/2014
- (22) 27/03/2013 (86) PCT/EP2013/056544 27/03/2013
- (30) 12161742.7 28/03/2012 EP (87) WO2013/144216 A1 03/10/2013
- (51) **B23K 1/00; B23K 1/20; B23K 101/00; B23K 20/00; B23K 20/24; B23K 35/00; B23K 35/02; B23K 35/24; B23K 35/34; F28F 3/04; B23K 35/362; B23K 35/365; B32B 15/01; C22C 1/02; C22C 19/00; C23C 24/10; C23C 30/00; F28D 9/00; F28F 21/08; B21D 53/04; B23K 35/36**
- (73) **ALFA LAVAL CORPORATE AB (SE)**
Box 73, S-221 00 Lund, Sweden
- (72) SJÖDIN, Per (SE)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
- (54) **CHẾ PHẨM PHỦ, SẢN PHẨM ĐƯỢC PHỦ BẰNG CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA SẢN PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ chứa hỗn hợp của ít nhất một nguồn bo và ít nhất một nguồn silic, và chế phẩm này còn chứa các hạt được chọn từ hạt có đặc tính chịu mài mòn, hạt có đặc tính gia cố bề mặt, hạt có đặc tính xúc tác hoặc hỗn hợp của chúng, trong đó hỗn hợp này chứa bo và silic với tỷ lệ trọng lượng của bo với silic nằm trong khoảng từ 3:100 đến 100:3 tính theo trọng lượng, trong đó bo và silic có mặt trong hỗn hợp này với lượng ít nhất 25% trọng lượng, và trong đó ít nhất một nguồn bo và ít nhất một nguồn silic là không chứa oxy ngoại trừ lượng oxy lẫn vào không tránh được, và trong đó hỗn hợp này là hỗn hợp hạt trộn cơ học và các hạt có cỡ hạt trung bình nhỏ hơn 250µm. Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm được phủ bằng chế phẩm này và phương pháp tạo ra sản phẩm này.

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030392 B | | (15) 08/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-05-25 00:00:00 | 350 |
| (21) 1-2017-00338 | | (85) 25/01/2017 | |
| (22) 31/07/2014 | | (86) PCT/JP2014/070275 | 31/07/2014 |
| (30) 2014-155474 | 30/07/2014 | JP (87) WO2016/017017 A1 | 04/02/2016 |
- (51) **A45D 34/04**

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

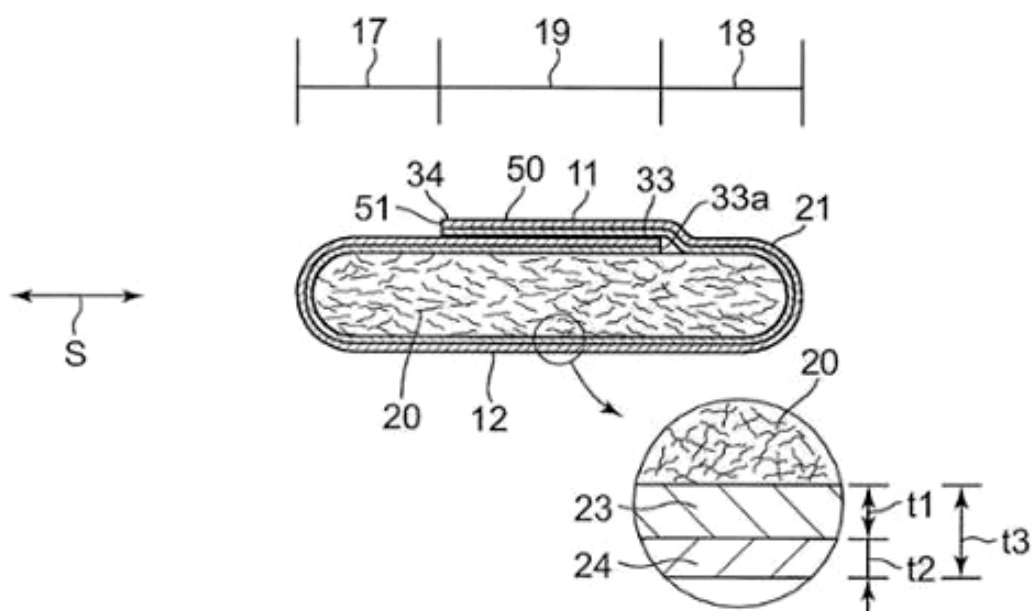
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) IKEDA, Hiroko (JP); TANAKA, Yoshinori (JP); BANDO, Takeshi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **MIẾNG TẮY TRANG DÙNG MỘT LẦN**

- (57) Sáng chế đề cập đến miếng tẩy trang dùng một lần đảm bảo độ bền của tấm phủ và còn cải thiện kết cấu mềm. Miếng tẩy trang dùng một lần (10) có lớp đệm (20) bao gồm các sợi ưa nước và tấm phủ (21) để che phủ lớp đệm (20), trong đó tấm phủ (21) có bề mặt tiếp xúc với da, bề mặt không tiếp xúc với da ở mặt đối diện với bề mặt tiếp xúc với da, lớp bên ngoài (24) ở bề mặt tiếp xúc với da và lớp bên trong (23) ở bề mặt không tiếp xúc với da; lớp bên ngoài (24) được tạo ra từ vải không dệt dạng sợi bao gồm sợi thấm hút hơi ẩm có đường kính sợi là 10 μm hoặc nhỏ hơn và lớp bên trong (23) được tạo ra từ vải không dệt dạng sợi bao gồm 50% theo khối lượng hoặc lớn hơn là sợi xenluloza có đường kính sợi lớn hơn đường kính sợi thấm hút hơi ẩm.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030393 B | | (15) 08/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-04-25 00:00:00 | 349 |
| (21) 1-2016-04794 | | (85) 07/12/2016 | |
| (22) 22/05/2015 | | (86) PCT/EP2015/061352 | 22/05/2015 |
| (30) 14 169 623.7 | 23/05/2014 EP | (87) WO2015/177328A1 | 26/10/2015 |

(51) **B67D 1/14**

(73) **CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)**

J.C. Jacobsens Gade 1, 1799 Copenhagen V, Denmark

(72) RASMUSSEN, Jan Norager (DK); VESBORG, Steen (DK)

(74) Công ty Cổ phần Đỉnh Cao và cộng sự Quốc tế (TOP & PARTNERS CO.,LTD)

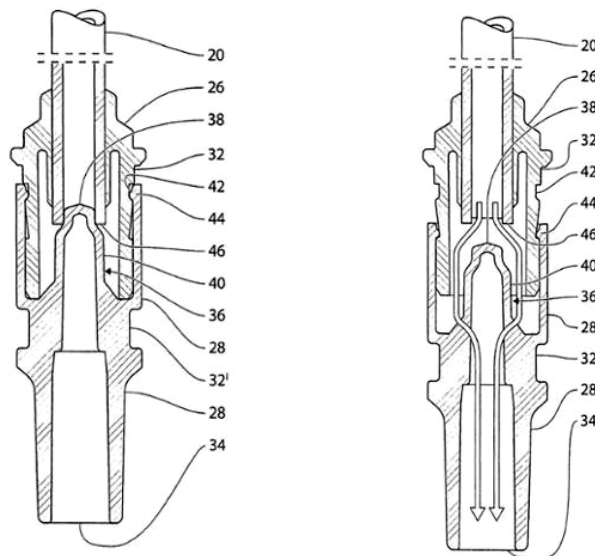
(54) **ĐÂY CHUYÊN PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG ĐƯỢC SỬ DỤNG KẾT HỢP VỚI ĐÀU RÓT VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÂN PHỐI ĐỒ UỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến dây chuyên phân phối đồ uống bao gồm:

- đường ống phân phối (20) có tại đầu phân phối (46) vùng chảy bên trong hình tròn có đường kính thứ nhất;

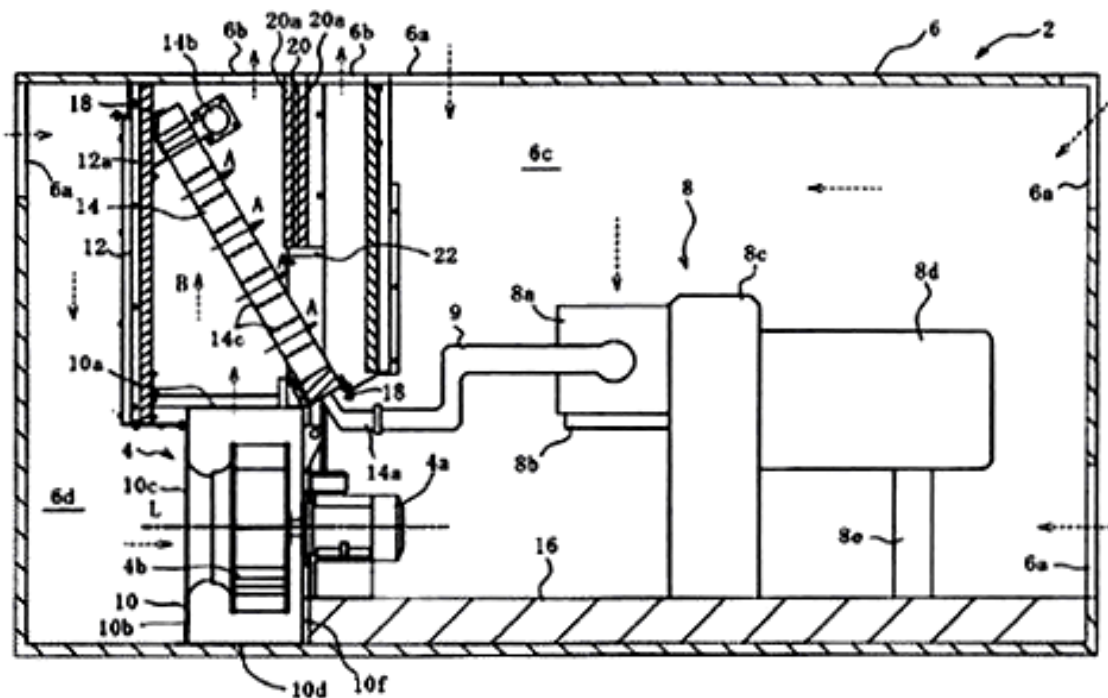
- phần van phía đầu dòng (26) kết nối với đầu phân phối nêu trên, phần van phía đầu dòng này có bộ phận khóa hãm hướng ra ngoài (44);

- phần van phía cuối dòng (28) được làm bằng vật liệu dẻo, có đầu ra đồ uống tại điểm cuối phía cuối dòng, phần van phía cuối dòng này có bộ phận khóa hãm hướng vào trong phối hợp với bộ phận khóa hãm hướng ra ngoài, phần van phía cuối dòng này còn có nút hình trụ (36) và xác định kênh dòng chảy đồ uống từ đầu phân phối, qua nút và tới đầu ra đồ uống, nút này có phần phía cuối dòng với đường kính thứ hai lớn hơn đường kính thứ nhất, và phần phía đầu dòng có đường kính thứ ba bằng hoặc nhỏ hơn đường kính thứ nhất, phần phía đầu dòng kết nối với phần phía cuối dòng, tay cầm (16) giúp vận hành phần van phía cuối dòng di chuyển giữa vị trí phân phối đồ uống, vị trí trung gian - không phân phối và vị trí cuối cùng - không phân phối.



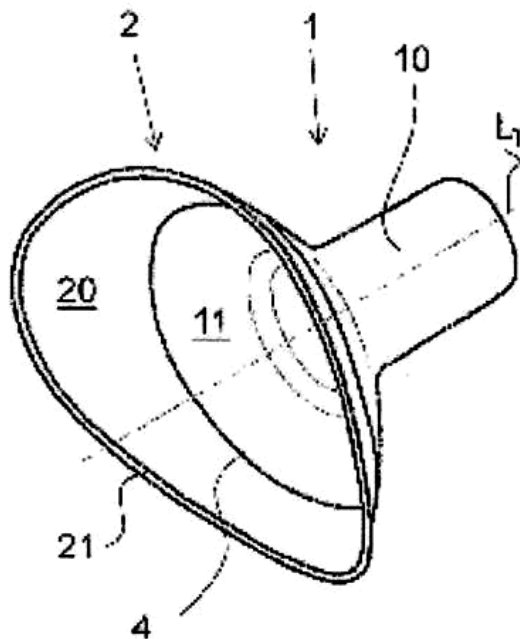
- (11) 1-0030394 B (15) 08/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-10-25 00:00:00 367
 (21) 1-2018-02763 (85) 26/06/2018
 (22) 18/11/2016 (86) PCT/JP2016/084305 18/11/2016
 (30) 2015-255616 28/12/2015 JP (87) WO2017/115585 A1 06/07/2017
 (51) F04D 29/66; F04D 17/16
 (73) KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
 2-4, Wakinoama-Kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-8585 Japan
 (72) KIUCHI, Suguru (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) MÁY NÉN ĐÓNG HỘP

- (57) Sáng chế đề cập đến máy nén đóng hộp (2) bao gồm các bộ phận bên trong vỏ máy nén (6): thân chính máy nén (8) để nén không khí; quạt làm mát (4); vỏ che quạt (10) được lắp vào quạt làm mát (4) và được hở về phía hút và đến chiều lên phía trên là phía phân phối của quạt làm mát (4); đường ống xả (12) được bố trí ở trên lỗ hở phía phân phối (10a) của vỏ che quạt (10) và kéo dài theo chiều thẳng đứng; và bộ trao đổi nhiệt làm mát bằng không khí (14) được bố trí sao cho nghiêng so với chiều thẳng đứng bên trong đường ống xả (12) và được cấu tạo để trao đổi nhiệt giữa không khí được nén bởi thân chính máy nén (8) và không khí được phân phối bởi quạt làm mát (4). Do đó, máy nén đóng hộp (2) có thể được giảm tiếng ồn và kích cỡ.



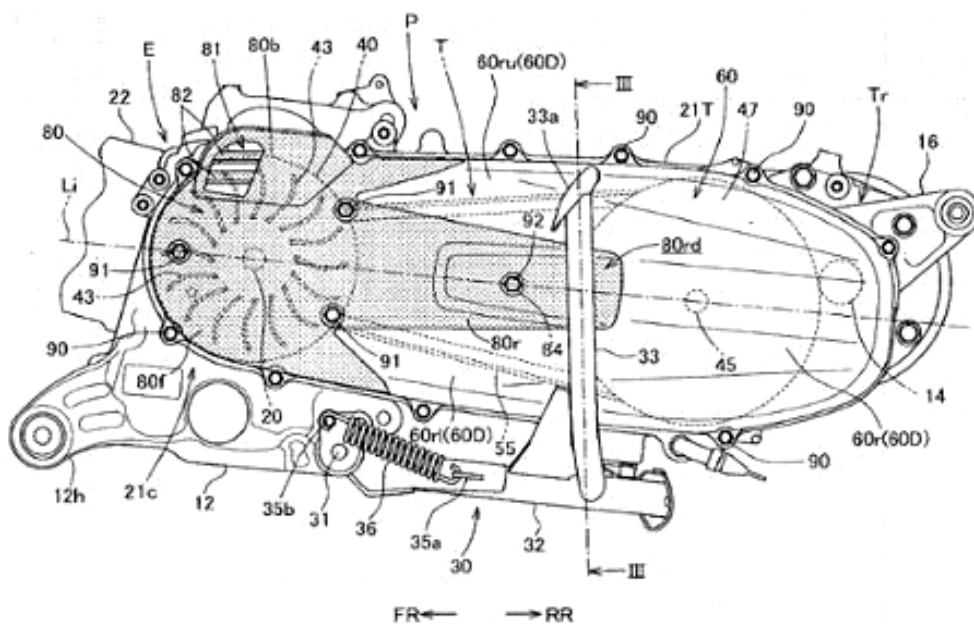
- | | | | |
|--|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030395 B | | (15) 08/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-01-25 00:00:00 | 358 |
| (21) 1-2017-03198 | | (85) 18/08/2017 | |
| (22) 09/02/2016 | | (86) PCT/EP2016/052716 | 09/02/2016 |
| (30) 15155897.0 | 20/02/2015 EP | (87) WO2016/131678 A1 | 25/08/2016 |
| (51) A61M 1/06 | | | |
| (73) MEDELA HOLDING AG (CH) | | | |
| | Lättichstrasse 4b, 6340 Baar, Switzerland | | |
| (72) FURRER, Etienne (CH); SCHLIENGER, André (CH); MUTHER, Marcel (CH) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM) | | | |
| (54) CHỤP BẢO VỆ VÚ | | | |

(57) Sáng chế đề cập tới chụp bảo vệ vú dùng cho máy hút sữa để hút sữa từ vú người mẹ, chụp bảo vệ vú này gồm phần đế cứng (1) có chi tiết nổi dạng ống (10) và phễu (11) được tạo ra ở dạng liền khối trên đó và mở rộng ra xa chi tiết nổi dạng ống (10) để tiếp nhận vú người mẹ. Chụp bảo vệ vú còn có vành chụp mềm (2) được bố trí trên phễu (11) ở đầu của phễu (11) hướng ra xa chi tiết nổi dạng ống (10), và được thiết kế để được định vị lên vú người mẹ. Đầu này của phễu (11) tạo ra mặt tiếp xúc thứ nhất (12), và đầu của vành chụp (2) đối diện với phễu (11) tạo ra mặt tiếp xúc thứ hai (22) ở khớp nối theo chu vi (4), hai mặt tiếp xúc này tiếp giáp với nhau theo dạng góc tù. Phễu (11) có độ dày thành thứ nhất (14) và vành chụp (2) có độ dày thành thứ hai (24), trong đó độ dày thành thứ hai (24) gần như bằng độ dày thành thứ nhất (14). Chụp bảo vệ vú theo sáng chế có thể được chế tạo theo cách đơn giản và kinh tế, đồng thời cho phép mức độ thoải mái cao khi dùng và trạng thái lấp kín trên vú người mẹ.



- | | | | |
|---|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030396 B | | (15) 08/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-05-25 00:00:00 | 362 |
| (21) 1-2018-00638 | | (85) 12/02/2018 | |
| (22) 15/07/2016 | | (86) PCT/JP2016/070969 | 15/07/2016 |
| (30) 2015-163764 | 21/08/2015 JP | (87) WO2017/033615 | 02/03/2017 |
| (51) B62J 13/04; B60K 17/06; F16H 57/04; F16H 57/031; B60K 17/04 | | | |
| (73) HONDA MOTOR CO., LTD. (JP) | | | |
| 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, Japan | | | |
| (72) KATAOKA Keiko (JP) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES) | | | |
| (54) CỤM ĐỘNG LỰC CỦA XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN | | | |

- (57) Sáng chế đề cập đến cụm động lực (P) của xe kiểu ngồi để chân hai bên có chân chống giữa (30), hộp truyền động (21T) kéo dài về phía sau từ hộp trục khuỷu (21c), hộp trục khuỷu này đỡ trục khuỷu (20) theo hướng chiều rộng xe trong động cơ đốt trong (E) tạo ra cụm động lực (P), và nắp che hộp truyền động tạo ra ngăn chứa đai (55), làm bằng kim loại và che phía bên ngoài của hộp truyền động (21T) theo hướng chiều rộng xe. Lỗ vào gió làm mát được tạo ra ở phần trước của nắp che hộp truyền động (60), và nắp che ống dẫn gió (80) che ít nhất phần trước có lỗ vào gió làm mát (61) từ bên ngoài so với hướng chiều rộng xe, để dẫn không khí bên ngoài vào trong lỗ vào gió làm mát (61). Phần sau nắp che ống dẫn (80r) ở phía sau nắp che ống dẫn gió (80) này được kéo dài về phía sau vượt quá chân chống giữa phần vận hành (33) ở trạng thái xếp lại của chân chống giữa (30). Nắp che hộp truyền động được để lộ ra để giữ hiệu quả làm mát cho ngăn chứa đai bởi gió khi chạy xe, và ngăn không cho cào xước bề mặt sơn của nắp che hộp truyền động khi vận hành dựng đứng của chân chống giữa.

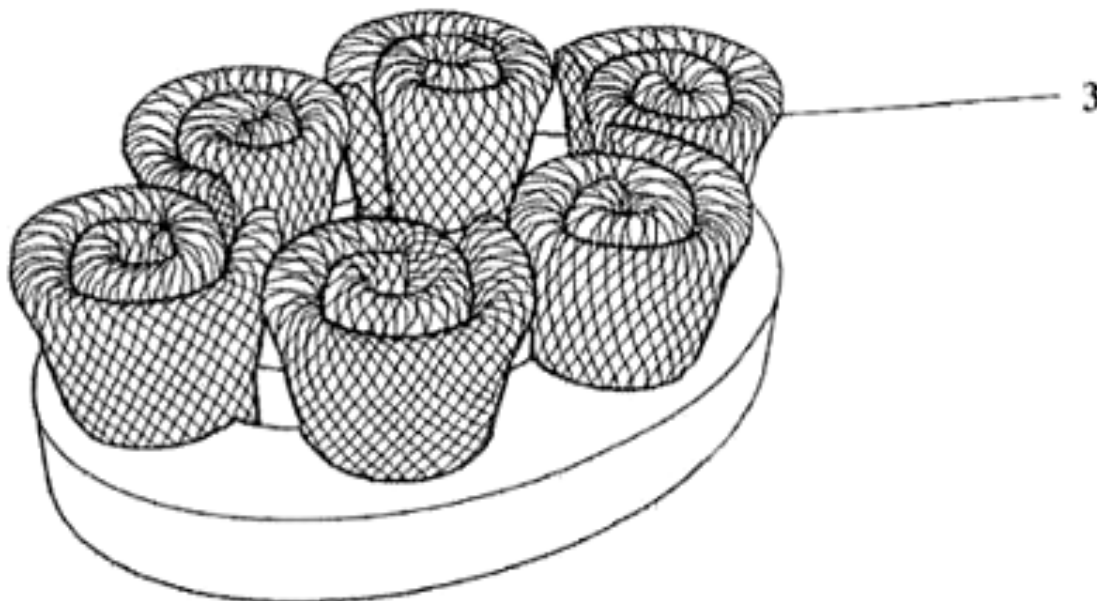


- (11) **1-0030398 B** (15) 08/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-10-26 00:00:00 331
- (21) 1-2009-00786 (85) 20/04/2009
- (22) 16/10/2007 (86) PCT/IB2007/004172 16/10/2007
- (30) 06291628.3 19/10/2006 EP (87) WO2008/047242 A9 24/04/2008
- (51) **C07K 16/28; C07K 16/46**
- (73) **SANOVI-AVENTIS (FR)**
174, avenue de France, 75013 Paris, France
- (72) Park Peter U (US); Bartle Laura M (GB); Skaletskaya Anna (FR); Golmakher Viktor S (FR); Tavares Daniel (US); Deckert Jutta (FR); Mikol Vincent (FR); Blanc Véronique (FR)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **KHÁNG THỂ NHÂN HÓA HOẶC TÁI TẠO BỀ MẶT MÀ GẮN KẾT ĐẶC HIỆU CD38**
- (57) Sáng chế đề cập đến các kháng thể, kháng thể nhân hóa, các kháng thể tái tạo bề mặt, các đoạn gắn kết epitop của kháng thể, các kháng thể được dẫn xuất, và các thể liên hợp của chúng với các chất gây độc tế bào mà gắn kết đặc hiệu với CD38, có khả năng làm chết tế bào CD38+ bằng cơ chế gây chết tế bào theo chương trình, gây độc tế bào trung gian phụ thuộc kháng thể (ADCC), và/hoặc gây độc tế bào phụ thuộc bổ thể (CDC). Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dược phẩm và chế phẩm điều trị chứa kháng thể này, bộ kit chứa kháng thể này, polynucleotit mã hóa polypeptit, vật truyền tái tổ hợp và tế bào chủ chứa vật truyền này.

- (11) **1-0030399 B** (15) 08/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
- (21) 1-2016-02559 (85) 12/07/2016
- (22) 12/12/2014 (86) PCT/US2014/070059 12/12/2014
- (30) 61/915,281 12/12/2013 US (87) WO2015/089421 18/06/2015
- (51) *A61K 31/155; A61P 27/02; A61P 11/00*
- (73) **INNOVATION TECHNOLOGIES, INC. (US)**
1665 Lakes Parkway, Suite 102, Lawrenceville, GA 30043, United States of America
- (72) TWOMEY, Carolyn, L. (US); CLARKE, Gareth (US); ZAIDSPINER, Samuel, J. (US)
- (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
- (54) **THIẾT BỊ Y TẾ CÂY CHÌM**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị y tế cấy chìm được kết hợp lớp phủ chứa clohexidin gluconat trên bề mặt của thiết bị để giảm nhiễm trùng ở các đối tượng. Các thiết bị sử dụng clohexidin được chứng minh là không có độc tính. Việc không có độc tính như trên đã tạo thuận lợi cho việc sử dụng clohexidin trong các trường hợp mà trước đây không nghĩ là có thể.

- (11) **1-0030400 B** (15) 08/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-03-25 00:00:00 336
(21) 1-2014-03124
(22) 19/09/2014
(51) *A47K 3/02*
(76) **NGUYỄN ĐÌNH VINH (VN)**
124, tổ 40 Hào Nam, phường Ô Chợ Dừa, thành phố Hà Nội
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **BÀN TẮM**

- (57) Sáng chế đề cập đến một bàn tắm với đế cầm tay và phần làm sạch có dạng xóp, có khả năng tạo bọt. Bề mặt của phần làm sạch phải ráp, nhám để có thể cọ đánh tẩy sạch các vết bẩn, phù hợp để làm sạch các loại bề mặt khác nhau như: bàn ghế, kính, sàn nhà. Phần làm sạch được gắn vào có thể ở dạng lưới dệt, bện, hoặc kết lại, tốt nhất là ở dạng lưới đan. Cụ thể, sáng chế đề xuất bàn tắm dùng trong quy mô gia đình với mục đích vệ sinh cơ thể. Bàn tắm bao gồm một đế cầm bằng nhựa hoặc gỗ hoặc vật liệu composit...; và một hoặc nhiều bông tắm nhỏ, kích thước và hình dáng giống những bông hoa bằng lưới nhựa PE; những bông tắm này được sắp xếp đều đặn và gắn vào đế bằng một keo tại lỗ khoét hình tròn.



- | | | | |
|-------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030401 B | | (15) 08/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-10-25 00:00:00 | 367 |
| (21) 1-2018-02921 | | (85) 06/07/2018 | |
| (22) 02/12/2016 | | (86) PCT/JP2016/005050 | 02/12/2016 |
| (30) 2015-238675 | 07/12/2015 JP | (87) WO2017/098712 | 15/06/2017 |

(51) **F23J 1/02**

(73) **KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)**

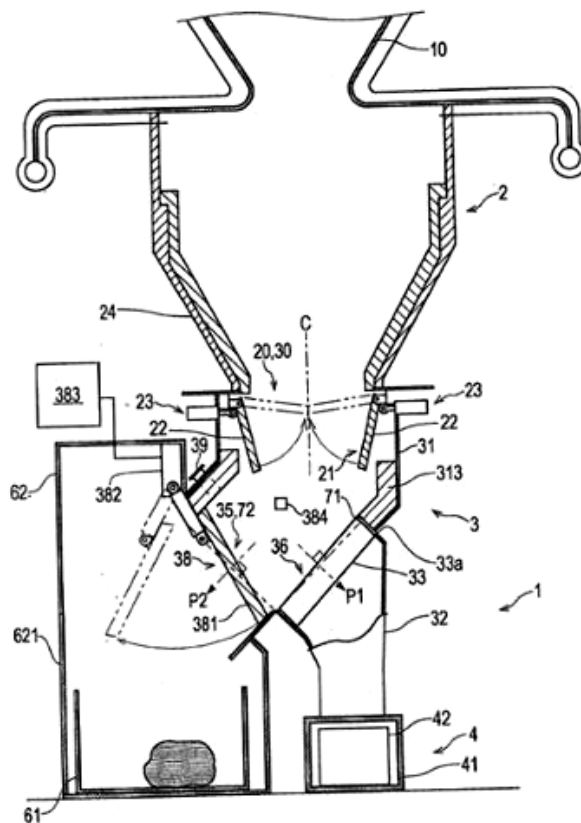
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 650-8670, Japan

(72) OZEKI Yasutaka (JP); TAKEMURA Yoshihiko (JP); SUZUKI Tomoyuki (JP); TAKAKURA Kei (JP); ITO Hiroshi (JP); MASHIO Keiichi (JP); AOYAGI Hiroshi (JP); KAWANA Takeshi (JP); YAMASHITA Akira (JP); OKADA Ryutaro (JP); TSUNEMORI Keita (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **HỆ THỐNG XẢ TRO**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xả tro bao gồm cơ cấu băng chuyền vận chuyển tro clinke ra khỏi vùng nằm bên dưới đáy lò của lò nôi hơi; và thiết bị tách tạo ra trên đường dẫn tro clinke từ đáy lò đến cơ cấu băng chuyền, thiết bị tách này có bộ phận tách cho phép tro clinke có kích thước định trước hoặc nhỏ hơn đi qua bộ phận tách này, và ngăn không cho clinke khối lớn đi qua bộ phận tách, clinke khối lớn là tro clinke có kích thước lớn hơn kích thước định trước.



- (11) **1-0030402 B** (15) 08/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-10-26 00:00:00 331
(21) 1-2015-02028
(22) 08/06/2015
(30) EP14171526.8 06/06/2014 EP
(51) **B29C 45/00**
(73) **EMS-PATENT AG (CH)**
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland
(72) Dr. Botho HOFFMANN (CH); Alexander LAMPE (CH); Etienne AEPLI (CH)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐÚC PHUN ÁP LỰC THẤP POLYAMIT VÔ ĐỊNH HÌNH HOẶC VI TINH THỂ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đúc phun áp lực thấp polyamit vô định hình hoặc vi tinh thể, trong đó khối nóng chảy polyamit vô định hình hoặc vi tinh thể được gia công và đúc phun trong các điều kiện cụ thể. Bằng cách đó, sản phẩm đúc áp lực thấp được làm bằng polyamit vô định hình hoặc vi tinh thể có thể được tạo ra bằng cách đúc phun. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm đúc phun thu được tương ứng.

- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030403 B | | (15) 08/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-05-25 00:00:00 | 362 |
| (21) 1-2018-00716 | | (85) 21/02/2018 | |
| (22) 28/07/2016 | | (86) PCT/IB2016/054520 | 28/07/2016 |
| (30) 102015000039551 | 29/07/2015 | IT (87) WO2017/017636 | 02/02/2017 |

(51) **B62K 5/01; B62K 5/10; B62K 5/08; B62D 9/02; B62K 5/027**

(73) **PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)**

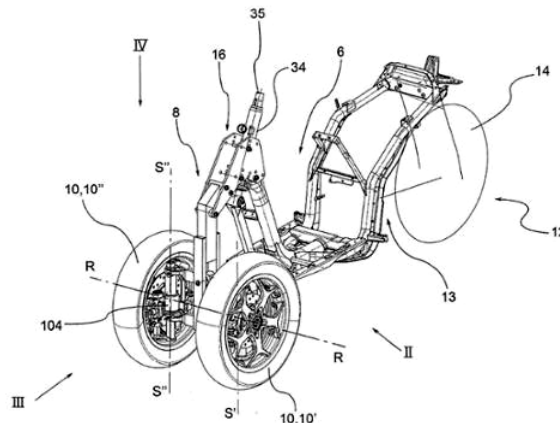
Viale Rinaldo Piaggio, 25, I-56025 Pontedera, Pisa, Italy

(72) RAFFAELLI, Andrea (IT)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **GIÀN TRƯỚC CỦA XE TỰ ĐỘNG VÀ XE CÓ GIÀN TRƯỚC NÀY**

(57) Sáng chế đề cập tới giàn trước cho xe (8) bao gồm khung cho giàn trước (16), hai bánh xe trước (10', 10'') nối động học với khung cho giàn trước (16) bởi tứ giác nối khớp (20), tứ giác nối khớp (20) bao gồm cặp các thanh ngang (24', 24''), nối khớp với khung cho giàn trước (16) tương ứng với các khớp nối giữa (28), các thanh ngang (24', 24'') được nối với nhau, tương ứng với các đầu nằm ngang đối diện (40, 44), bởi các thanh đứng (48, 48', 48'') xoay với các đầu nằm ngang (40, 44) tương ứng với các khớp nối bên (52), các thanh ngang (24', 24'') và các thanh đứng (48, 48', 48'') tạo thành tứ giác nối khớp (20). Mỗi một trong số các thanh đứng (48, 48', 48'') dẫn hướng và đỡ trục ngắn (56) của bánh xe trước (10', 10''), mỗi thanh đứng (48) kéo dài từ đầu trên (60) tới đầu dưới (64), trong đó các thanh đứng bên trái và bên phải (48', 48'') đỡ quay được các bánh xe trước trái và phải (10', 10''), lần lượt, quanh các trục lái tương ứng (S'-S', S''-S'') song song với nhau, - trong đó mỗi trục ngắn (56) được nối cơ học với chốt quay (68) của bánh xe trước (10', 10'') để đỡ quay được bánh xe trước (10', 10'') quanh trục quay liên quan (R-R). Theo cách có lợi, giàn trước (8) bao gồm, tương ứng với mỗi trục ngắn (56), thanh lái (70) nối cơ học với trục ngắn liên quan (56) để cho phép lái trục ngắn (56) và bánh xe trước liên quan (10', 10'') quanh các trục lái tương ứng (S'-S', S''-S''), trong đó thanh lái (70) có thể quay được quanh trục lái tương ứng (S'-S', S''-S''), và kéo dài từ đầu neo từ thứ nhất tới thứ hai (72, 74), trong đó đầu neo thứ nhất (72) được nối với đầu trên (60) của thanh đứng (48) và đầu neo thứ hai (74) được nối với trục ngắn (56), đầu neo thứ hai (74) di chuyển được tương đối với đầu neo thứ nhất (72) ít nhất tương đối với hướng đàn hồi lò xo hoặc hướng nẩy (B-B), song song với trục lái (S'-S', S''-S''), để theo sau trục ngắn (56) khi truyền động nẩy song song với hướng nẩy (B-B).

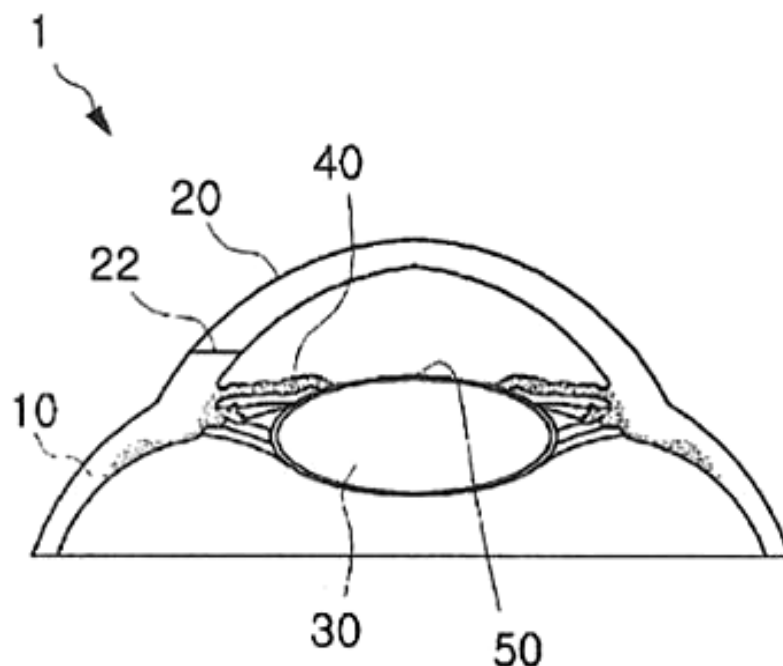


- (11) **1-0030404 B** (15) 08/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-10-26 00:00:00 331
(21) 1-2015-02130 (85) 16/06/2015
(22) 20/12/2013 (86) PCT/US2013/076803 20/12/2013
(30) 61/747,026 28/12/2002 US (87) WO2014/105671 03/07/2014
(51) *A61K 39/02; C12R 1/35; C12N 1/20; A61K 39/00*
(73) **BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA GMBH (DE)**
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany
(72) JORDAN, Dianna M. Murphy (US); MARTINSON, Brian Thomas (US);
MUEHLENTHALER, Christine Margaret (US); NEUBAUER, Axel (DE); IYER,
Arun V. (IN)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **CHẾ PHẨM GÂY MIỄN DỊCH CHỨA BACTERIN**

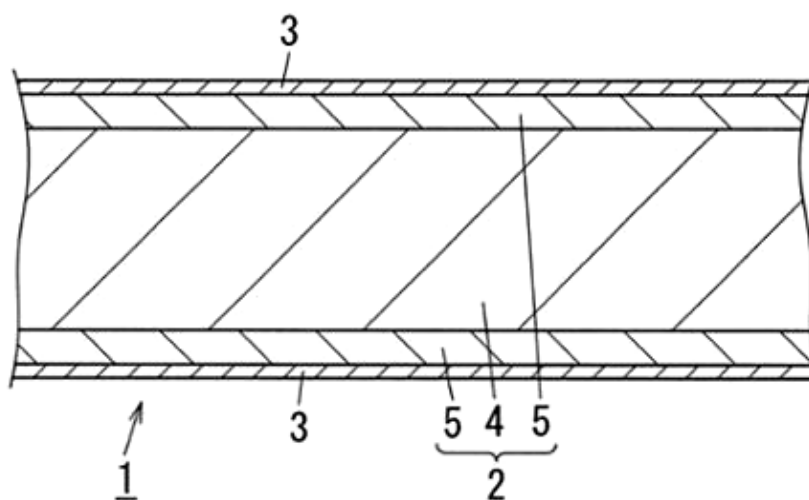
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm gây miễn dịch chứa: a) một hoặc nhiều kháng nguyên của *M. hyorhinitis* và một hoặc nhiều kháng nguyên của *M. hyosynoviae*; và b) chất mang dược dụng. Hơn nữa, sáng chế còn đề cập đến chế phẩm gây miễn dịch chứa a) một hoặc nhiều kháng nguyên mycoplasma của vi khuẩn mycoplasma được chọn từ nhóm bao gồm *M. hyorhinitis*, *M. hyopneumoniae* và *M. hyosynoviae*; và b) một hoặc nhiều thành phần của hệ tế bào nhân chuẩn. Hơn nữa, sáng chế cũng đề xuất chế phẩm gây miễn dịch thu được bằng phương pháp bao gồm các bước: a) nuôi cấy vi khuẩn mycoplasma được chọn từ nhóm bao gồm *M. hyorhinitis*, *M. hyopneumoniae* và *M. hyosynoviae* trong hệ tế bào nhân chuẩn giảm huyết thanh; b) thu nhận kháng nguyên của vi khuẩn mycoplasma; và c) bổ sung chất mang dược dụng.

- | | | | |
|--|---|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030405 B | | (15) 08/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2016-09-26 00:00:00 | 342 |
| (21) 1-2016-02644 | | (85) 18/07/2016 | |
| (22) 14/01/2014 | | (86) PCT/KR2014/000396 | 14/01/2014 |
| (30) 10-2013-0156651 | 16/12/2013 KR | (87) WO2015/093678 | 25/06/2015 |
| (51) <i>A61F 9/007; A61F 9/00</i> | | | |
| (73) TI INC. (KR) | | | |
| | (Dongmun Goodmorning Tower 1 cha, Baekseok-dong) #726, 358-39, Hosu-ro, Ilsandong-gu, Goyang-si Gyeonggi-do 10449 - Republic of Korea | | |
| (72) MOON, Sung Hyuk (KR); YANG, Jae Wook (KR) | | | |
| (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.) | | | |
| (54) THIẾT BỊ MỞ BAO THỂ THỦY TINH Ở MẮT | | | |

(57) Sáng chế đề xuất thiết bị mở bao thể thủy tinh ở mắt dùng để rạch bao trước che thủy tinh thể nhờ được luồn vào trong vị trí rạch của giác mạc, thiết bị này bao gồm: phần rạch bao trước có hình dạng đường cong khép kín, được luồn vào trong vị trí rạch của giác mạc để rạch bao trước được đặt bên dưới giác mạc thành một hình tròn, và sinh nhiệt nhờ sử dụng dao động tần số cao để rạch bao trước; phần thân bị lộ ra ngoài khi phần rạch bao trước này rạch bao trước trong khi dịch chuyển trượt trên phần thân, và được luồn bên trong khi phần rạch bao trước này không rạch bao trước; và phần nút bấm được tạo ra trên một phía của phần thân và dịch chuyển trượt phần rạch bao trước bên trong phần thân. Do đó, bề mặt trước của bao trước che thủy tinh thể có thể được rạch thành một hình tròn một cách chính xác, nhờ đó loại trừ được việc phải phẫu thuật lại do phẫu thuật thất bại, và cho phép việc phẫu thuật được thực hiện một cách an toàn và thuận tiện.



- (11) **1-0030406 B** (15) 08/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-12-25 00:00:00 333
- (21) 1-2015-03594 (85) 30/09/2015
- (22) 27/02/2014 (86) PCT/JP2014/001067 27/02/2014
- (30) 2013-040120 28/02/2013 JP (87) WO2014/132653 04/09/2014
- (51) **C23C 28/00**; C22C 21/10; C22C 30/06; C23C 2/12; C23C 22/66; C22C 18/04; C23C 2/06
- (73) 1. **NIPPON STEEL COATED SHEET CORPORATION (JP)**
1-5-6, Nihombashi-homchou, Chuou-ku, Tokyo 1030023, Japan
2. **NIPPON STEEL CORPORATION (JP)**
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan
3. **NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)**
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan
- (72) SHIRAGAKI, Nobuki (JP); SUGITANI, Tomokazu (JP); OYOKAWA, Hiroyuki (JP); YONETANI, Satoru (JP); KANAI, Hiroshi (JP); SHIMODA, Nobuyuki (JP); OURA, Ichiro (JP); KIKUCHI, Hitoshi (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP MẠ NHÔM-KẼM VÀ TẤM THÉP MẠ NHÔM-KẼM THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép mạ nhôm-kẽm bao gồm tấm thép mạ và màng phủ được phủ lên tấm thép mạ này. Màng phủ chứa hợp chất bazơ của kim loại chuyển tiếp không phải là coban và crom, và coban kim loại, hoặc coban kim loại và hợp chất coban. Lượng màng phủ trên mỗi mặt nằm trong khoảng từ 0,01 đến 0,8 g/m². Lượng tính theo khối lượng của kim loại chuyển tiếp không phải là coban trong màng phủ trên mỗi mặt của tấm thép mạ nằm trong khoảng từ 4 đến 400 mg/m². Lượng tính theo khối lượng của coban trong màng phủ trên mỗi mặt của tấm thép mạ nằm trong khoảng từ 0,1 đến 20 mg/m².



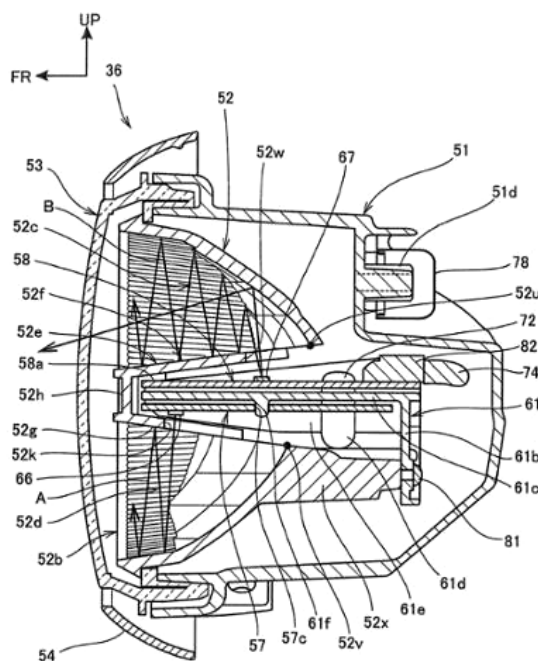
- (11) **1-0030407 B** (15) 09/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-06-25 00:00:00 375
(21) 1-2019-00609
(22) 31/01/2019
(51) **B01F 3/08**
(76) **LẠI NAM HẢI (VN)**
25A đường 5, khu phố 1, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ PADEMARK (PADEMARK CO.,LTD.)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT HỆ VI NHỮ TƯƠNG NANO CANNABIDIOL (CBD)**

(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất hệ vi nhũ tương nano cannabidiol (CBD) bao gồm các bước: (i) chuẩn bị pha phân tán bằng cách cho CBD hòa tan trong dung môi etanol với tỷ lệ khối lượng CBD: thể tích dung môi etanol là 8:10 ở tốc độ nằm trong khoảng từ 300 đến 500 vòng/phút và kết hợp gia nhiệt đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C trong thời gian nằm trong khoảng từ 4 đến 8 giờ; (ii) chuẩn bị chất mang bằng cách gia nhiệt PEG (polyetylen glycol) dạng lỏng chiếm từ 40 đến 60% khối lượng hỗn hợp PEG và nước đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 60 đến 80°C, khuấy đều; (iii) bổ sung chất mang vào pha phân tán theo tỷ lệ 40:60 theo khối lượng, tiếp tục gia nhiệt pha phân tán đến nhiệt độ nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C, khuấy với tốc độ nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/phút; (iv) nhũ hóa bằng cách: khi nhiệt độ đạt 100°C, bổ sung ACRY SOL K-140 vào hỗn hợp chất mang và pha phân tán đã thu ở bước (iii) theo tỷ lệ 40:60 theo khối lượng, tiếp tục khuấy ở tốc độ nằm trong khoảng từ 500 đến 700 vòng/phút, ở nhiệt độ nằm trong khoảng 100°C, trong môi trường chân không, nhiệt độ phản ứng được duy trì ở 100°C trong thời gian nằm trong khoảng từ 3 đến 5 giờ, kiểm soát chất lượng sản phẩm tạo thành cho đến khi kiểm tra thấy trong suốt, dừng phản ứng, hạ nhiệt độ từ từ cho đến khi nhiệt độ còn nằm trong khoảng từ 40 đến 60°C; tiến hành nhũ toàn bộ hỗn hợp trong 30 phút, ở tốc độ nằm trong khoảng từ 400 đến 800 vòng/ phút. (v) lọc sản phẩm bằng cách bơm qua hệ thống lọc nano trước khi chiết rót đóng gói.

- (11) **1-0030408 B** (15) 09/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
 (21) 1-2017-05176
 (22) 21/12/2017
 (30) 2017-006000 17/01/2017 JP
 (51) *F21S 41/147; F21V 7/09; F21S 41/36; B62J 6/02; F21S 41/33*
 (73) 1. **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 2. **STANLEY ELECTRIC CO., LTD.** (JP)
 2-9-13, Nakameguro, Meguro-ku, Tokyo 153-8636, Japan
 (72) Yosuke TSUCHIYA (JP); Akihiro MAEGAWA (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **ĐÈN PHA DÙNG CHO XE KIỂU NGỒI ĐỂ CHÂN HAI BÊN**

(57) Mục đích của sáng chế là đề xuất đèn pha dùng cho xe kiểu ngồi để chân hai bên có khả năng thực hiện được việc giảm giá thành, kích thước và trọng lượng.

Để đạt được mục đích nêu trên, sáng chế đề xuất đèn pha bao gồm gương phản xạ thứ hai (52e) và nguồn sáng phụ (66) được bố trí ở phần giữa phía trước của gương phản xạ thứ nhất (52b). Nguồn sáng của đèn pha (68) bao gồm nguồn sáng chiếu xa (65) và nguồn sáng chiếu gần (67). Ánh sáng phát ra từ nguồn sáng của đèn pha (68) đi qua các phần khoét (52k và 52w) được tạo ra trên gương phản xạ thứ hai (52e) và được phản xạ bởi gương phản xạ thứ nhất (52b) để nhờ đó hướng về phía trước. Ít nhất một phần ánh sáng phát ra từ nguồn sáng chiếu gần (67) được phản xạ bởi gương phản xạ thứ nhất (52b) và gương phản xạ thứ hai (52e) để nhờ đó hướng về phía trước nhằm tạo ra đường bao ngoài (55q) của gương phản xạ thứ nhất (52b).



- (11) 1-0030409 B (15) 09/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-02-25 00:00:00 335
 (21) 1-2015-04930 (85) 24/12/2015
 (22) 22/05/2014 (86) PCT/IB2014/061626 22/05/2014
 (30) MI2013A000847 24/05/2013 IT (87) WO2014/188371 27/11/2014

(51) *C01C 1/242; C01C 1/12*

(73) SAIPEM S.P.A. (IT)

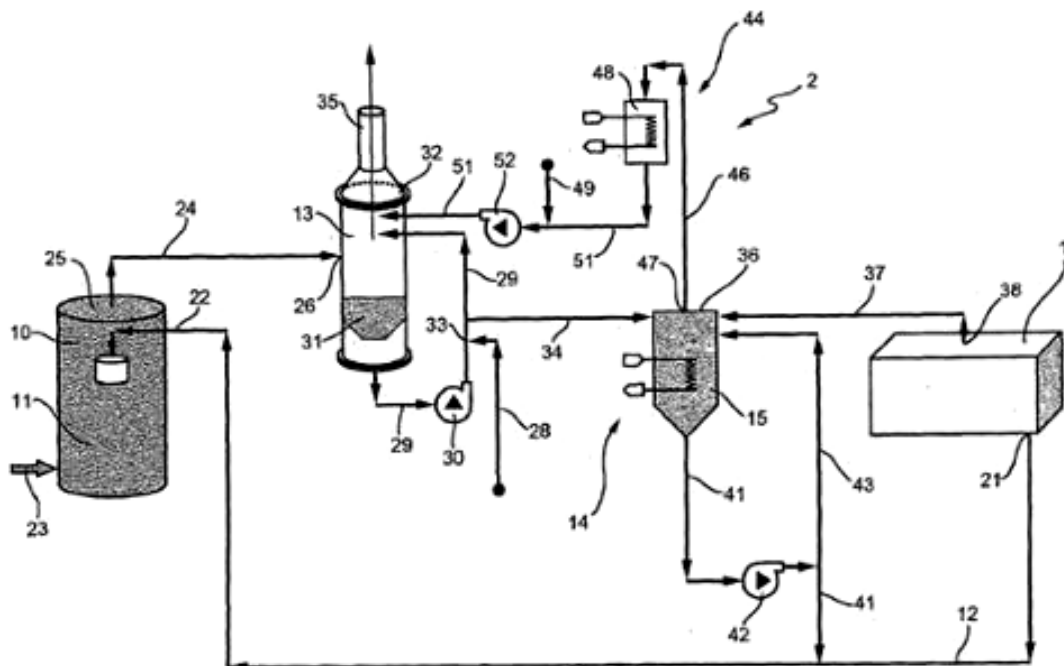
Via Martiri di Cefalonia, 67, San Donato Milanese, Italy

(72) BRUNO, Lorenzo (IT); GIANAZZA, Alessandro (IT); CARLESSI, Lino (IT)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG THU HỒI AMONI SULPHAT TỪ DÒNG KHÍ TRONG NHÀ MÁY SẢN XUẤT URE**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu hồi amoni sulphat từ dòng khí được tạo ra trong nhà máy sản xuất ure (1), và cụ thể bằng đơn vị hóa rắn (10) của nhà máy sản xuất ure này, phương pháp này bao gồm các bước: xử lý dòng khí từ đơn vị hóa rắn (10) trong máy lọc khí (13) để loại bỏ amoniac từ dòng khí và tạo ra dung dịch amoni sulphat; trộn dung dịch amoni sulphat từ máy lọc khí (13) với dung dịch ure nồng độ thấp được tạo ra trong nhà máy sản xuất ure (1), và loại bỏ nước ra khỏi thiết bị bay hơi (15), để tạo ra eutectic ure-amoni sulphat; và cấp eutectic này, đã trộn với ure nóng chảy nồng độ cao được tạo ra bởi nhà máy sản xuất ure (1), vào đơn vị hóa rắn (10).



(11) **1-0030410 B** (15) 09/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-06-26 00:00:00 351
(21) 1-2017-01282 (85) 07/04/2017
(22) 08/09/2015 (86) PCT/NO2015/050157 08/09/2015
(30) 20141089 08/09/2014 NO (87) WO2016/039632 17/03/2016

(51) **A01K 61/00**

(73) **AKVADESIGN AS (NO)**

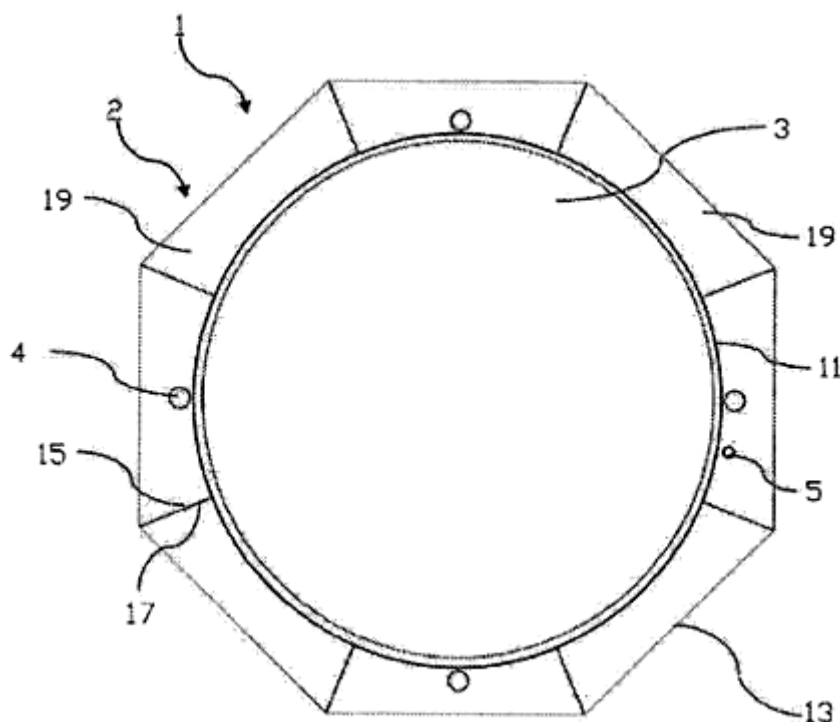
Plantefeltet 5, 8900 Brønnøysund, Norway

(72) **NAESS Anders (NO)**

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG TIỆN DÙNG CHO NGHỀ NUÔI TRỒNG THỦY SẢN**

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện dùng cho nghề nuôi trồng thủy sản và bộ phận nổi (1) để tạo kết cấu hệ thống nổi dạng môđun (2) dùng cho lồng dạng lưới hình tròn (3), bộ phận nổi (1) bao gồm vách bên lồng (11), vách bên dài thẳng đối diện (13), các vách nối (15, 17) giữa vách bên lồng (11) và vách bên dài thẳng (13), và vách bên lồng (11) được làm cong, đi theo chu vi của lồng dạng lưới (3).



- | | | | |
|-------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030411 B | | (15) 09/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-02-26 00:00:00 | 359 |
| (21) 1-2017-04453 | | (85) 08/11/2017 | |
| (22) 11/04/2016 | | (86) PCT/JP2016/061740 | 11/04/2016 |
| (30) 2015-098349 | 13/05/2015 JP | (87) WO2016/181741 A1 | 17/11/2016 |

(51) *C09J 7/00; C09J 201/00*

(73) **LINTEC CORPORATION (JP)**

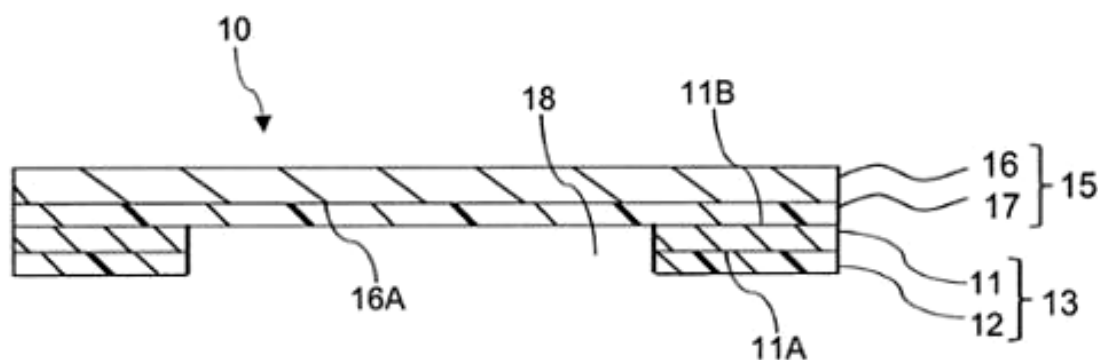
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 1730001 Japan

(72) HORIZOME, Katsuhiko (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

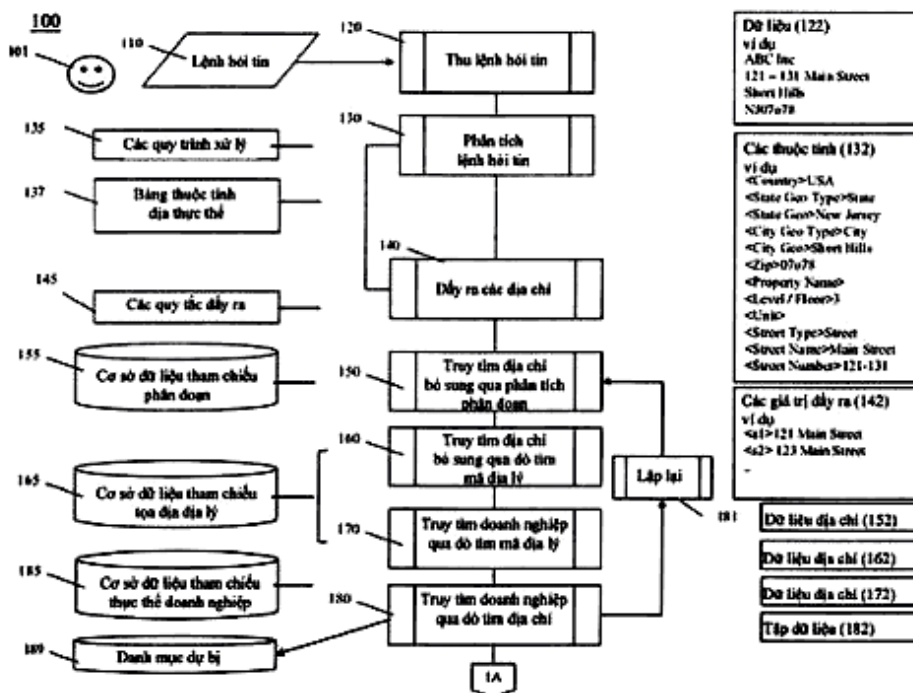
(54) **MÀNG BẢO VỆ BỀ MẶT, BỘ PHẬN ĐƯỢC BỐ TRÍ MÀNG BẢO VỆ BỀ MẶT VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO VỆ BỀ MẶT**

- (57) Sáng chế đề cập đến màng bảo vệ bề mặt (10) là màng bảo vệ bề mặt mà được gắn vào bộ phận quang học hoặc bộ phận điện tử và được sử dụng nhằm mục đích bảo vệ bề mặt của chúng, màng bảo vệ bề mặt này gồm nền màng thứ nhất (11) là phẳng và hình khuyên, lớp chất kết dính nhạy áp thứ nhất (12) được bố trí trên một bề mặt (11A) của nền màng thứ nhất (11), và màng phủ (15) được bố trí trên bề mặt kia của nền màng thứ nhất (11) sao cho bao phủ phần rỗng tương ứng với phần phía trong của vòng của nền màng thứ nhất. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến bộ phận được bố trí màng bảo vệ bề mặt và phương pháp bảo vệ bề mặt.



- (11) **1-0030413 B** (15) 09/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-12-25 00:00:00 333
 (21) 1-2015-03926 (85) 14/10/2015
 (22) 14/03/2014 (86) PCT/US2014/029282 14/03/2014
 (30) 61/792,762 15/03/2013 US (87) WO2014/144745 18/09/2014
 (51) **G01C 21/26; G09B 29/10**
 (73) **THE DUN & BRADSTREET CORPORATION (US)**
 103 JFK Parkway, Short Hills, NJ 07078, USA
 (72) KLEIN, Michael (US); SCRIFFIGNANO, Anthony, J. (US); MATTHEWS,
 Warwick (AU)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
 CO., LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP, HỆ THỐNG VÀ THIẾT BỊ LƯU TRỮ DÙNG ĐỂ KHỬ
 NHẬP NHẰNG KHÔNG TẮT ĐỊNH VÀ SO KHỚP THỰC THỂ THEO ĐỊNH
 TÍNH Ở DỮ LIỆU ĐỊA ĐIỂM ĐỊA LÝ ĐỐI VỚI CÁC THỰC THỂ DOANH
 NGHIỆP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp khử nhập nhằng không tắt định và so khớp thực thể theo định tính ở dữ liệu địa điểm địa lý bao gồm các bước (a) thu dữ liệu mô tả vị trí, (b) ngoại suy, từ dữ liệu nêu trên, địa chỉ có liên kết với vị trí này, (c) nhận dạng một phân đoạn của đường chính có địa chỉ này, (d) xác định một hình đa giác có chu vi bao quanh miền địa lý nằm ở gần phân đoạn này, (e) thu nhận các tọa độ địa lý của một điểm nằm trong hình đa giác, (f) nhận dạng địa chỉ ở các tọa độ địa lý này, và (g) nhận dạng thực thể liên kết với địa chỉ ở các tọa độ địa lý này. Sáng chế còn đề cập đến hệ thống thực hiện phương pháp này, và thiết bị lưu trữ có chứa các lệnh để điều khiển bộ xử lý thực hiện phương pháp này.



- | | | | |
|-------------------|-----------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030414 B | (15) 09/11/2021 | | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2013-09-25 00:00:00 | 306 |
| (21) 1-2013-00559 | | (85) 22/02/2013 | |
| (22) 25/07/2011 | | (86) PCT/JP2011/066835 | 25/07/2011 |
| (30) 2010-174632 | 03/08/2010 | JP (87) WO2012/017847 | 09/02/2012 |
| | 2010-207778 | 16/09/2010 | JP |

(51) *A61F 13/49; A61F 13/53; A61F 13/15*

(73) **KAO CORPORATION (JP)**

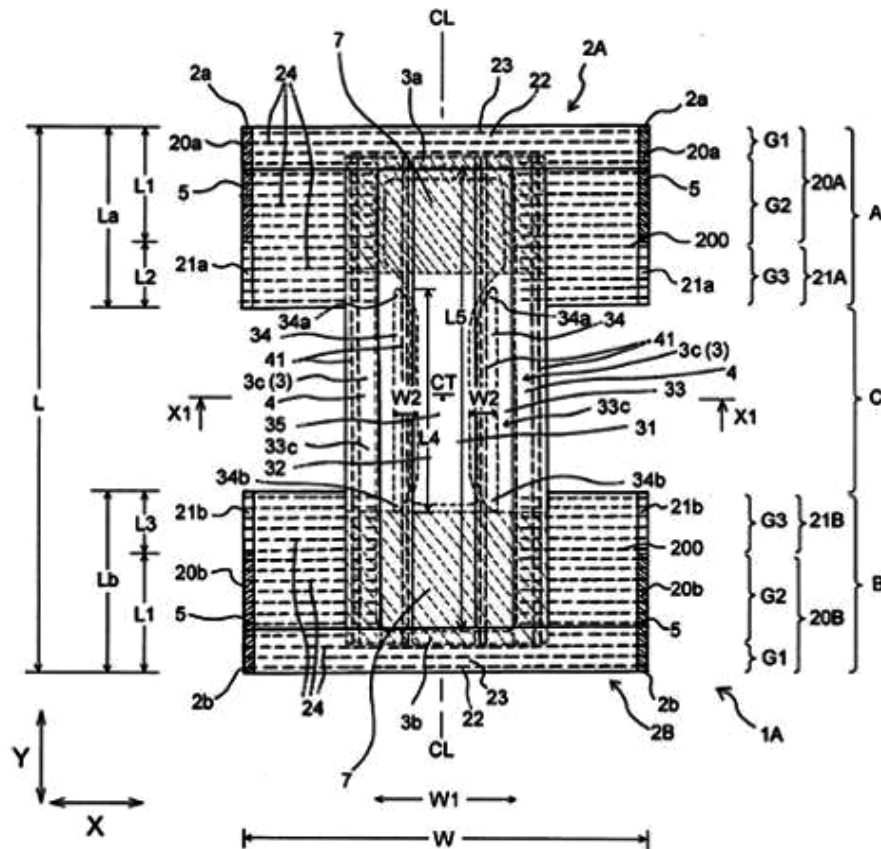
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

(72) SASAKI, Jun (JP); OKUDA, Yasuyuki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)

(54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thấm hút kiểu mặc vào (1A) bao gồm phần phía trước (2A) phần phía sau (2B), bộ phận thấm hút (3) được cố định vào phần phía trước và phần phía sau để vắt ngang chúng, và một chun cố định (4) dọc theo mỗi phần cạnh bên (3c, 3c) của bộ phận thấm hút (3). Bộ phận thấm hút (3) bao gồm bộ phận lõi thấm hút hình thuôn theo phương thẳng đứng (33). Lõi thấm hút (33) có một cặp vùng không chứa sợi (34, 34) kéo dài theo phương chiều dọc của nó. Mỗi vùng không chứa sợi (34, 34) trải dài giữa phần phía trước (2A) và phần phía sau (2B).



- (11) **1-0030415 B** (15) 09/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-01-30 00:00:00 382
(21) 1-2019-06393 (85) 15/11/2019
(22) 19/05/2017 (86) PCT/JP2017/018775 19/05/2017
(30) 2017-087331 26/04/2017 JP (87) WO2018/198384 01/11/2018
(51) **C23C 22/68**
(73) **NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD.** (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan
(72) Masanori MATSUNO (JP); Shin UENO (JP)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **DUNG DỊCH XỬ LÝ NỀN NƯỚC, PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ CHUYỂN HOÁ
HOÁ HỌC TẮM THÉP HOẶC TẮM THÉP MẠ, VÀ TẮM THÉP ĐƯỢC XỬ
LÝ CHUYỂN HOÁ HOÁ HỌC**

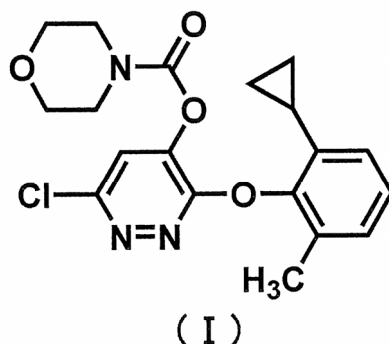
(57) Sáng chế đề cập đến dung dịch xử lý nền nước cho phép tạo ra màng phủ được xử lý chuyển hóa hóa học được cải thiện hơn nữa khả năng chống ăn mòn. Cụ thể, sáng chế đề cập đến dung dịch xử lý nền nước để xử lý chuyển hóa hóa học tấm thép hoặc tấm thép mạ. Dung dịch xử lý nền nước này bao gồm nhựa hữu cơ chứa nhựa flo, hợp chất kim loại nhóm 4A và ít nhất một chất hoạt hóa liên kết được chọn từ nhóm chỉ gồm dimetyl adipat, dietyl adipat, di(iso)propyl adipat, di(iso)butyl adipat, dimetyl phtalat, dietyl phtalat, di(iso)propyl phtalat và di(iso)butyl phtalat.

- (11) **1-0030416 B** (15) 09/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-01-25 00:00:00 370
(21) 1-2017-02493
(22) 30/06/2017
(51) **A01K 61/10; A01K 61/17**
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU NUÔI TRỒNG THỦY SẢN III (VN)**
Số 02 (số cũ 33), phố Đặng Tất, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
(72) Võ Thế Dũng (VN); Dương Văn Sang (VN); Võ Thị Dung (VN); Nguyễn Văn Cảnh (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT GIỐNG CÁ MẶT QUỶ (SYNANCEIA VERRUCOSA BLOCH & SCHNEIDER, 1801)**

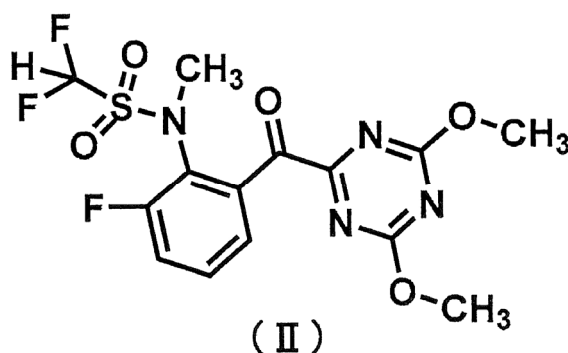
(57) Sáng chế đề xuất quy trình sản xuất giống cá mặt quỳ (*Synanceia verrucosa* Bloch & Schneider, 1801) bao gồm các bước: a) tuyển chọn và nuôi vỗ cá bố mẹ; b) kích thích sinh sản và ấp trứng; c) ương nuôi cá bột thành cá hương; và d) ương cá hương thành cá giống. Quy trình theo sáng chế đảm bảo tỷ lệ thụ tinh trên 50%, tỷ lệ nở trứng 70%, và tỷ lệ ương cá bột lên cá hương là 3%.

- (11) **1-0030417 B** (15) 09/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-02-25 00:00:00 323
 (21) 1-2014-03557 (85) 23/10/2014
 (22) 22/03/2013 (86) PCT/JP2013/058289 22/03/2013
 (30) 2012-068226 23/03/2012 JP (87) WO2013/141358 A1 26/09/2013
 (51) *A01N 43/84; A01P 13/00; A01N 43/66*
 (73) **BAYER CROPSCIENCE AG (DE)**
 Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany
 (72) TAMARU, Hiroshi (JP); IMAMURA, Nobuko (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP DIỆT CỎ**

- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ có các tác dụng diệt cỏ cao đối với các cây cỏ chính nảy mầm ở đồng lúa nước, và có sự an toàn cao với cây lúa nước. Sáng chế đề xuất chế phẩm diệt cỏ bao gồm hợp chất có công thức (I):



và hợp chất có công thức (II):



làm các thành phần hoạt tính. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp diệt cỏ.

- (11) **1-0030418 B** (15) 09/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-03-25 00:00:00 372
(21) 1-2018-05402
(22) 30/11/2018
(51) *A61K 9/06; A61P 7/04*
(73) **ĐỖ LAN HƯƠNG (VN)**
261 Phùng Hưng, phường Phúc La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Đỗ Lan Hương (VN); Nguyễn Phi Long (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Hải Hân (HAI HAN IP CO., LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM GEL BERBERIN DÙNG CHO PHẪU THUẬT NỘI SOI MŨI XOANG**

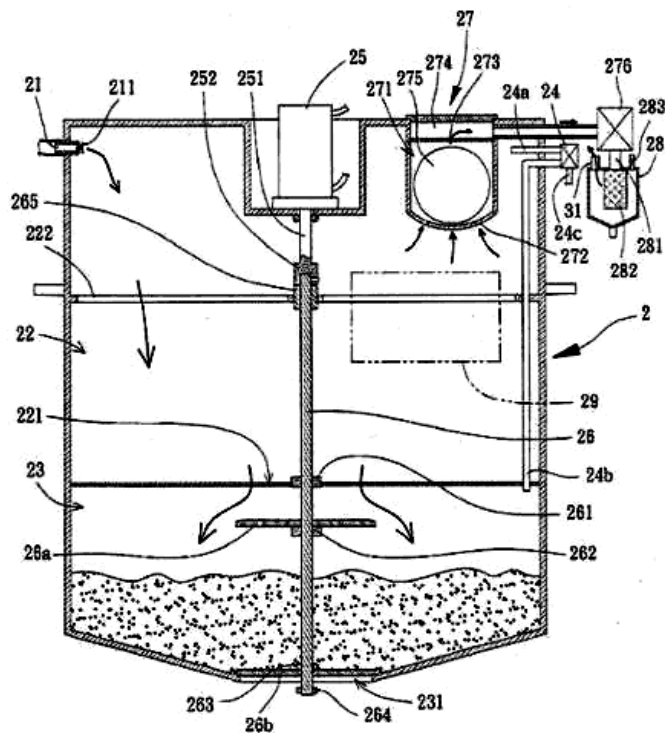
(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm gel berberin dùng cho phẫu thuật nội soi mũi xoang chứa berberin hydroclorua, chất giữ ẩm, chất tạo gel, chất bảo quản và nước tinh khiết. Chế phẩm gel berberin dùng cho phẫu thuật nội soi mũi xoang này được dùng để bơm vào hốc mũi sau phẫu thuật nội soi chức năng mũi xoang với mục đích chính để cầm máu sau phẫu thuật.

- (11) **1-0030419 B** (15) 09/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
(21) 1-2018-00280 (85) 19/01/2018
(22) 22/06/2016 (86) PCT/EP2016/064343 22/06/2016
(30) 1510942.4 22/06/2015 GB (87) WO2016/207179 29/12/2016
(51) *C11D 3/50; A61Q 5/12; A61Q 13/00; A61Q 5/02*
(73) **GIVAUDAN SA (CH)**
Chemin de la Parfumerie 5, 1214 Vernier, Switzerland
(72) QUELLET, Christian (CH); BOROSY, Andras (HU)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM CÓ HƯƠNG THƠM**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm có hương thơm chứa thành phần thơm được chọn để chúng có thể được đưa ổn định vào vi nang dạng vỏ-nhân. Quy tắc chọn thành phần thơm dựa trên thông số mô tả phân tử về sự phân bố mật độ electron trong thành phần thơm là RECON VOLTAE. Các thành phần thơm có chỉ số RECON VOLTAE đã biết lớn hơn khoảng 1200 Bohr³, cụ thể hơn là lớn hơn 1540 Bohr³, và cụ thể hơn nữa là lớn hơn khoảng 1750 Bohr³ là đặc biệt thích hợp để bao nang.

- (11) **1-0030420 B** (15) 09/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-06-25 00:00:00 375
 (21) 1-2018-05556
 (22) 10/12/2018
 (30) 106,143,415 11/12/2017 TW
 (51) *E03F 7/10; E03F 1/00; E03F 3/02; E03F 5/22; F04D 9/04; F04B 23/02; F04B 43/113; F04B 49/04; B65D 88/22*
 (76) **KE, SHIH-YUAN (TW)**
 No.100, Gang-wei, San-Jian Village, Hsin-gang Shiang, Chia Yi Hsien, Taiwan
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **THIẾT BỊ LƯU TRỮ DÙNG BƠM VÀ PHƯƠNG TIỆN VẬN TẢI CÓ THIẾT BỊ NÀY**

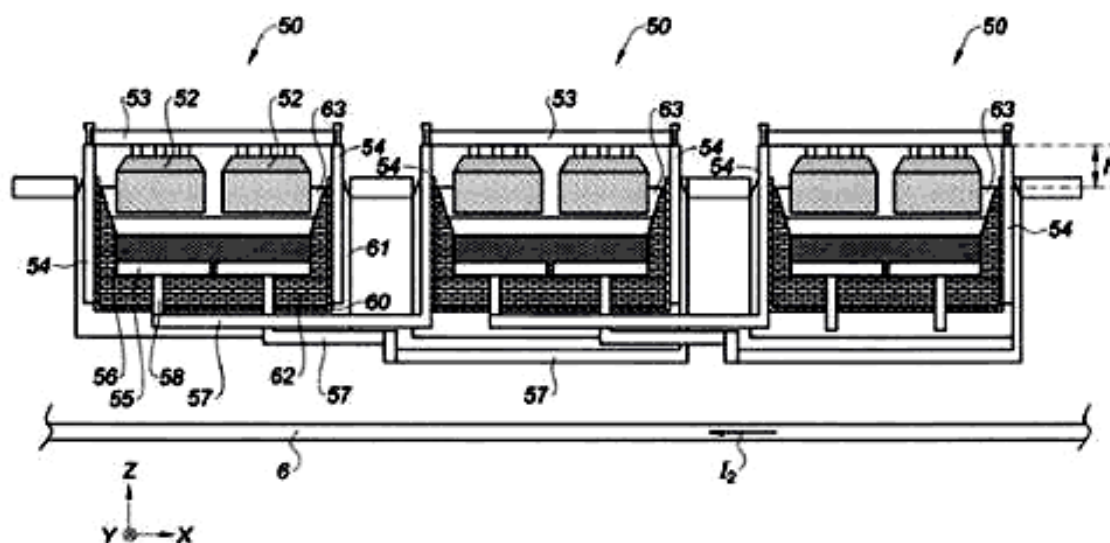
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lưu trữ dùng bơm bao gồm bể, thùng xử lý, và bơm chân không. Thùng xử lý bao gồm buồng thứ nhất thông với cửa vào. Buồng thứ nhất bao gồm vách đáy có van thứ nhất liên thông với buồng thứ hai. Buồng thứ hai bao gồm vách đáy có van thứ hai. Thùng xử lý bao gồm van điều khiển thứ nhất có ống dẫn thứ nhất thông với buồng thứ nhất, ống dẫn thứ hai thông với buồng thứ hai, và ống dẫn thứ ba thông với bể. Thùng xử lý bao gồm xy lanh dẫn động để dẫn động cần dẫn động nhằm kéo dài ra hoặc co lại. Đĩa van thứ nhất và đĩa van thứ hai được gắn trên cần dẫn động để điều khiển việc mở và đóng của van thứ nhất và van thứ hai. Thùng xử lý bao gồm van điều khiển thứ hai thông với buồng thứ nhất và bơm chân không. Sáng chế cũng đề cập đến phương tiện vận tải bao gồm thiết bị lưu trữ dùng bơm.



- (11) **1-0030421 B** (15) 09/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-05-25 00:00:00 338
 (21) 1-2016-00856 (85) 08/03/2016
 (22) 30/07/2014 (86) PCT/CA2014/050722 30/07/2014
 (30) 13/01910 09/08/2013 FR (87) WO2015/017924 A1 12/02/2015
 (51) **C25C 3/08; C25C 3/06**
 (73) **RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)**
 1188 Sherbrooke Street West, Montréal, Québec H3A 3G2, Canada
 (72) RENAUDIER, Steeve (FR); BARDET, Benoit (FR); MARTIN, Olivier (FR);
 DUVAL, Christian (FR)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Thảo Thọ Quyên (INVENCO.,LTD)
 (54) **LÒ LUYỆN NHÔM, PHƯƠNG PHÁP SỬ DỤNG LÒ NÀY VÀ QUY TRÌNH KHUẤY TRỘN NHÔM OXIT**

(57) Sáng chế đề cập đến lò luyện nhôm gồm một hàng bình điện phân (50) được bố trí nằm ngang so với chiều dài của hàng, mỗi bình điện phân (50) gồm một anot (52), vật dẫn nối điện thẳng đứng (54) chạy lên trên theo hai mép dọc đối diện của bình điện phân (50) để truyền dòng điện phân cho anot (52), và catot (56) mà vật dẫn catot (55) chạy qua được nối với đầu ra catot được nối với vật dẫn liên kết để truyền dòng điện phân đến vật dẫn điện nối thẳng đứng của bình điện phân tiếp theo (50). Ngoài ra, lò luyện nhôm bao gồm mạch điện bù tách biệt với mạch điện mà dòng điện phân chạy qua, chạy bên dưới các bình điện phân (50), mà qua đó dòng điện bù có thể chạy bên dưới các bình điện phân (50) theo chiều ngược với toàn bộ chiều chạy của dòng điện phân.

Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp sử dụng lò luyện nhôm, và quy trình khuấy trộn nhôm oxit trong bình điện phân của lò luyện nhôm này.



- (11) **1-0030422 B** (15) 09/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-06-25 00:00:00 327
 (21) 1-2014-04235 (85) 19/12/2014
 (22) 14/06/2013 (86) PCT/US2013/045815 14/06/2013
 (30) 61/662,532 21/06/2012 US (87) WO2013/192035 27/12/2013
 (51) **C07D 471/04; A01N 43/90; A61P 33/00**

(73) **FMC CORPORATION (US)**

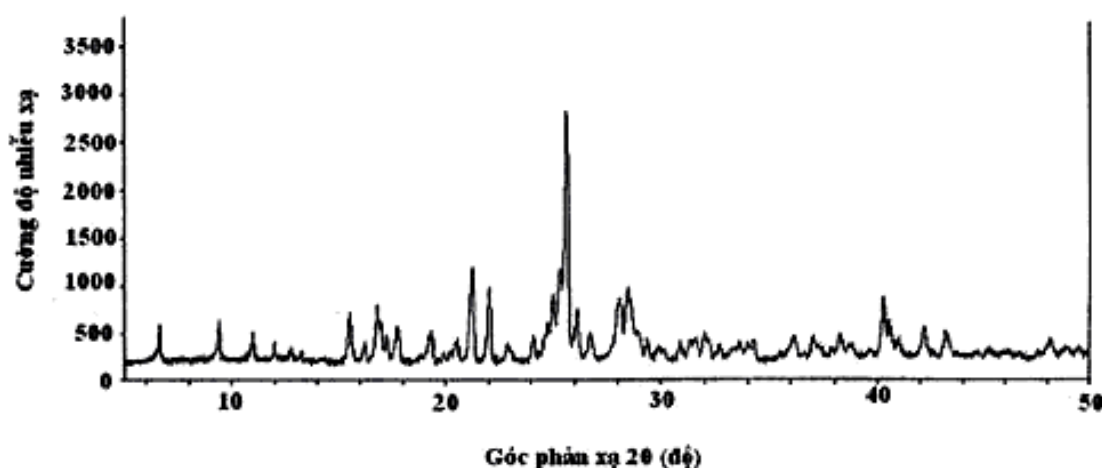
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States of America

(72) HOFFMANN, Christian (DE); ZHANG, Wenming (CN); CHEN, Yuzhong (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

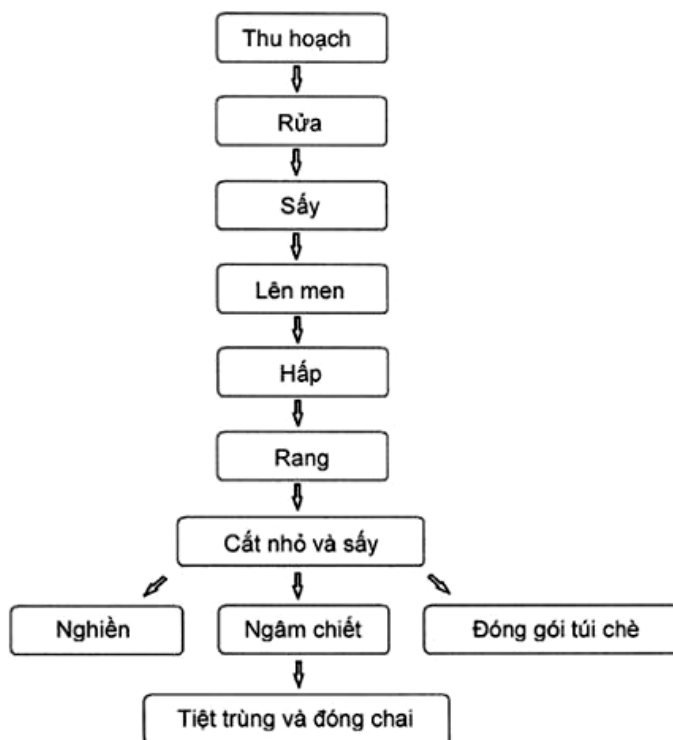
(54) **MUỐI NỘI 1-[2-CLO-5-THIAZOLYL)METYL]-3-(3,5-ĐICLOPHENYL)-2-HYDROXY-9-METYL-4-OXO-4H-PYRIDO[1,2-A]PYRIMIDIN Ở DẠNG ĐA HÌNH A, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ MUỐI NỘI Ở DẠNG ĐA HÌNH NÀY, CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT DỊCH HẠI KHÔNG XƯƠNG SỐNG**

(57) Sáng chế đề cập đến muối nội 1-[(2-clo-5-thiazolyl)metyl]-3-(3,5-điclophenyl)-2-hydroxy-9-metyl-4-oxo-4H-pyrido[1,2-a]pyrimidin ở dạng đa hình A (hợp chất 1); phương pháp điều chế muối nội ở dạng đa hình này; chế phẩm kiểm soát dịch hại không xương sống chứa muối nội ở dạng đa hình này và ít nhất một chất hoạt động bề mặt, chất pha loãng dạng rắn và chất mang dạng lỏng khác; chế phẩm kiểm soát dịch hại không xương sống chứa muối nội ở dạng đa hình này và ít nhất một chất diệt giun tròn, chất diệt côn trùng và/hoặc chất diệt nấm khác và phương pháp kiểm soát dịch hại không xương sống bao gồm bước đưa lượng có hoạt tính của muối nội ở dạng đa hình này lên thực vật; hạt giống, hoặc môi trường gieo trồng thực vật hoặc hạt giống.



- (11) **1-0030423 B** (15) 10/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-11-25 00:00:00 344
 (21) 1-2016-03374 (85) 09/09/2016
 (22) 10/02/2015 (86) PCT/KR2015/001355 10/02/2015
 (30) 10-2014-0015716 11/02/2014 KR (87) WO2015/122679 20/08/2015
 (51) *A23F 3/16; A23F 3/30*
 (73) 1. **JANGSUCHAE CO., LTD.** (KR)
 116-43, Bangchungni-gil, Sani-myeon, Haenam-gun, Jeollanam-do 536-852,
 Republic of Korea
 2. **SHIN, YOUNG TAEK** (KR)
 1004ho 31A-dong, 253, Cheonjung-ro, Gangdong-gu, Seoul 134-766, Republic of
 Korea
 (72) SHIN, Young Taek (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TRÀ TỪ MÂM LẠC VÀ TRÀ TỪ MÂM LẠC
 THU ĐƯỢC BẰNG PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến trà từ mâm lác và phương pháp chế biến trà này để tạo ra trà có vị ngon và hàm lượng resveratrol cao, có nhiều lợi ích cho sức khỏe. Theo đó, phương pháp sản xuất trà từ mâm lác theo sáng chế bao gồm các bước: thu hoạch và rửa mâm lác; sấy mâm lác đã rửa; làm héo và lên men mâm lác đã sấy trong thời gian từ 5 đến 6 tháng; hấp mâm lác đã lên men; rang mâm lác đã hấp; cắt nhỏ và sấy mâm lác đã rang.



- (11) **1-0030424 B** (15) 10/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-12-25 00:00:00 381
(21) 1-2019-05905
(22) 24/10/2019
(51) **C12Q 1/68; G01N 33/53**
(73) **CÔNG TY TNHH MTV NHÀ MÁY CÔNG NGHỆ SINH HỌC VÀ THIẾT BỊ Y TẾ (BIMEDTECH) (VN)**
Lô I-9-8, đường D2, khu Công nghệ cao thành phố Hồ Chí Minh, phường Long Thạnh Mỹ, quận 9, thành phố Hồ Chí Minh
(72) Nguyễn Thị Thanh Tâm (VN); Nguyễn Văn Khiêm (VN); Huỳnh Nguyên Bửu Châu (VN); Trần Duy Hưng (VN); Phạm Thị Nhung (VN); Vũ Thị Thơm (VN); Phạm Thu Hằng (VN); Bạch Quốc Khánh (VN); Dương Quốc Chính (VN)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Toàn Cầu (GLOBAL IP CO., LTD.)
(54) **CHIP SINH HỌC ĐỂ PHÁT HIỆN ĐỘT BIẾN GEN GÂY BỆNH TAN MÁU BẨM SINH VÀ KIT ĐỂ PHÁT HIỆN ĐỘT BIẾN GEN NÀY**

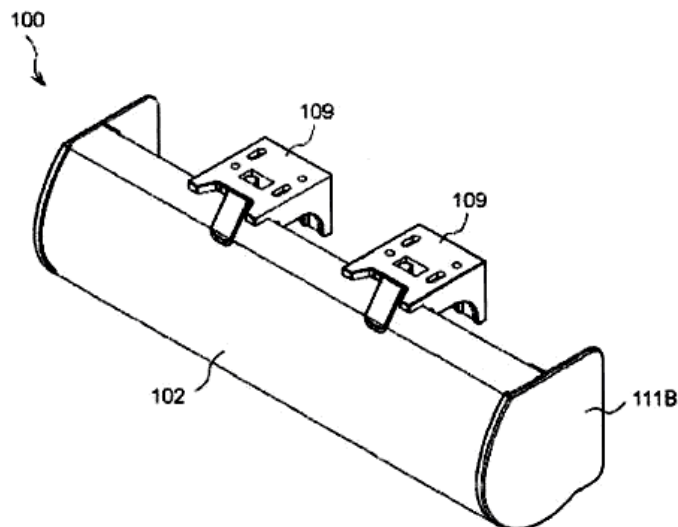
(57) Sáng chế đề cập đến chip sinh học để phát hiện 24 đột biến trên gen alpha-globin và beta-globin gây bệnh tan máu bẩm sinh và kit dùng để phát hiện đột biến gen này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các đoạn mồi và đoạn dò dùng trong chip sinh học và phương pháp phát hiện đột biến gây bệnh tan máu bẩm sinh (thalassemia).

- (11) **1-0030425 B** (15) 10/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-10-25 00:00:00 355
(21) 1-2017-01508 (85) 24/04/2017
(22) 19/11/2015 (86) PCT/GB2015/053538 19/11/2015
(30) 1420674.2 20/11/2014 GB (87) WO2016/079530 26/05/2016
(51) **E04C 2/04; C04B 28/14**
(73) **SAINT-GOBAIN PLACO SAS (FR)**
34 Avenue Franklin Roosevelt, 92150 Suresnes, France
(72) Laura BROOKS (GB); Nicola JUPP (GB); Joanna SPARKES (GB); Adam RICHARDSON (GB); JONES, Nicholas (GB); Jan RIDEOUT (GB)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **TẨM THẠCH CAO CÓ ĐỘ BỀN CÓ ĐỊNH ĐƯỢC TĂNG CƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thạch cao bao gồm chất phụ gia polyme thứ nhất và chất phụ gia polyme thứ hai được phân bố trong đó, trong đó chất phụ gia polyme thứ nhất là polyme tổng hợp và chất phụ gia polyme thứ hai là tinh bột. Phát hiện ra rằng, tổ hợp của tinh bột và polyme tổng hợp có thể mang lại một hoặc nhiều ưu điểm sau đây trong quá trình sản xuất và sử dụng sản phẩm thạch cao: độ bền được gia tăng, sản xuất dễ dàng hơn do độ lỏng được gia tăng của vữa stucco chứa cả hai chất phụ gia, và khả năng kháng giãn nở do hút ẩm được gia tăng.

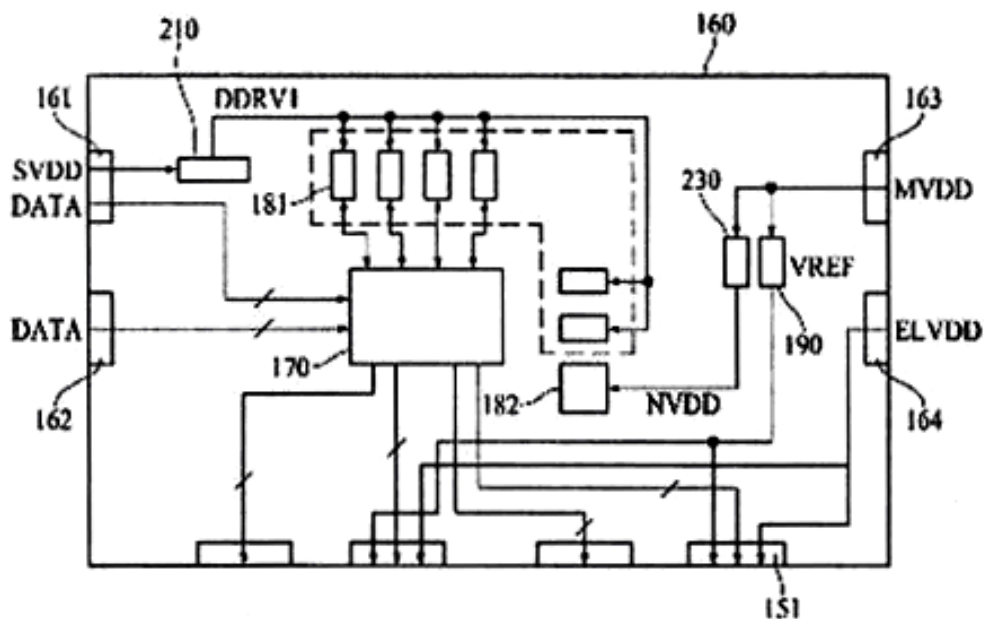
- (11) **1-0030426 B** (15) 10/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-05-27 00:00:00 374
 (21) 1-2018-04091 (85) 17/09/2018
 (22) 18/09/2017 (86) PCT/US2017/051991 18/09/2017
 (30) 105130221 19/09/2016 TW (87) WO2018/053390 22/03/2018
 (51) **E06B 9/24; E06B 9/60**
 (73) **TEH YOR CO., LTD. (TW)**
 129, 2nd Floor, Chung Shan N. Road, Sec. 1 Taipei, 10418, Taiwan
 (72) Chin-Tien HUANG (TW); Chien-Lan HUANG (TW)
 (74) Công ty Luật TNHH quốc tế BMVN (BMVN INTERNATIONAL LLC)
 (54) **MÀN HỒI SỔ VÀ HỒI THỔNG DẨN ĐỔNG DỪNG CHO MÀN HỒI SỔ NÀY**

(57) Sảng chế đề xuất hệ thống dẫn động (110) dừng cho mản hồi cửa sổ bao gồm trục đờ cố định (118), trổng quay (120) đừng kết nối quay đừng với trục đờ này, trổng quay này có thể quay đừng đề cuộn vào và nhả cuộn kết cấu mản hồi (104), và cơ cấu chặn (124) đừng bố trí bên trong trổng quay này và bao gồm phần đừng cắt ren (160) đừng bố trí trên trục đờ này, bộ phận dừng (162), bộ phận chặn (164), và bộ phận bị dẫn (166) đừng ăn khớp với phần đừng cắt ren này, bộ phận dừng này và bộ phận chặn này đừng bố trí tương ứng sát với đầu thứ nhất và đầu thứ hai của phần đừng cắt ren này, và bộ phận bị dẫn này đừng ghép nối quay đừng với trổng quay này và trượt đừng so với trổng quay. Trổng quay này có thể quay đừng theo hướng thứ nhất để dẫn động bộ phận bị dẫn này trượt về phía vị trí thứ nhất để ăn khớp với bộ phận chặn này, và theo hướng thứ hai ngược lại để dẫn động bộ phận bị dẫn này trượt về phía vị trí thứ hai để ăn khớp với bộ phận dừng này. Sảng chế còn đề xuất mản hồi cửa sổ sử dụng hệ thống dẫn động này. Sảng chế cũng đề xuất mản hồi cửa sổ có cơ cấu chặn khi ở trạng thái không khóa trong đó trổng này có thể quay đừng theo cả hai chiều và khi ở trạng thái khóa ngăn không cho trổng này quay theo hướng cuộn kết cấu mản hồi lại.



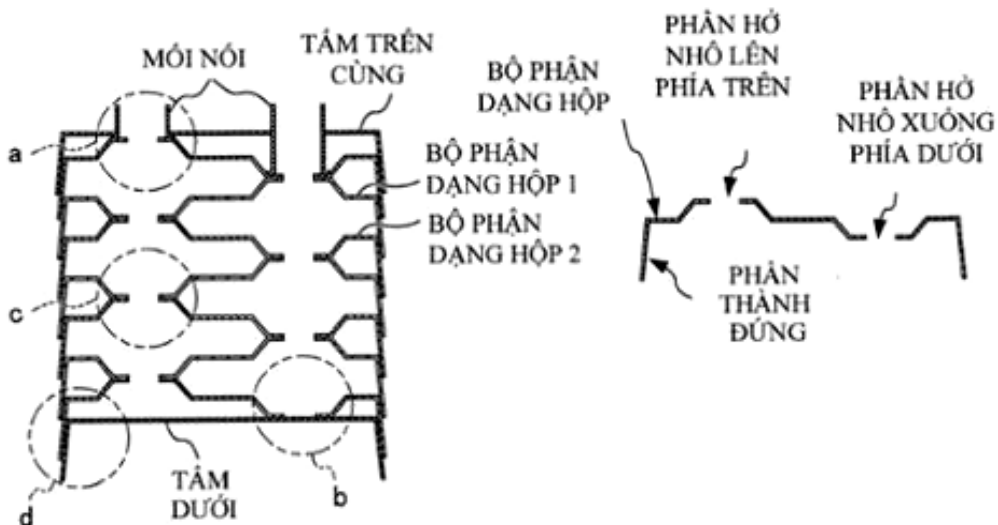
- (11) **1-0030427 B** (15) 10/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-03-25 00:00:00 372
 (21) 1-2017-05253
 (22) 25/12/2017
 (30) 10-2017-0111243 31/08/2017 KR
 (51) **G09G 3/30; H01L 51/50**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD.** (KR)
 LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) DongYoun Lee (KR); SockJong Yoo (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ PHÁT SÁNG HỮU CƠ VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU VẬN THIẾT BỊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị phát sáng hữu cơ và phương pháp điều vận thiết bị này, để giảm thời gian cần thiết cho đến khi hình ảnh được hiển thị sau khi người dùng bật thiết bị hiển thị phát sáng hữu cơ này lên. Thiết bị hiển thị phát sáng hữu cơ này bao gồm tấm nền hiển thị bao gồm các đường dữ liệu, các dòng quét, và các điểm ảnh lần lượt được bố trí ở các vùng mà được xác định bởi các giao điểm của các đường dữ liệu với các dòng quét, bộ điều vận tấm nền hiển thị được tạo cấu hình để cấp các điện áp dữ liệu đến các đường dữ liệu và cấp các tín hiệu quét đến các dòng quét, bộ điều khiển định thời được tạo cấu hình để điều khiển thời điểm hoạt động của bộ điều vận tấm nền hiển thị, và bảng mạch điều khiển bao gồm bộ điều khiển định thời này và bộ nhớ khả biến. Điện áp chính thứ nhất được cấp vào bộ nhớ khả biến này khi thiết bị hiển thị phát sáng hữu cơ này đã được tắt đi.



- (11) **1-0030428 B** (15) 10/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-12-26 00:00:00 345
 (21) 1-2016-03394 (85) 12/09/2016
 (22) 18/02/2015 (86) PCT/JP2015/054465 18/02/2015
 (30) 2014-028899 18/02/2014 JP (87) WO2015/125831 27/08/2015
 (51) **F28F 3/08; B23K 20/00; F28F 3/04; B23K 1/00; F28D 9/02**
 (73) **NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)**
 4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan
 (72) SUGAMA, Atsushi (JP); OKU, Manabu (JP); HORI, Yoshiaki (JP); IMAKAWA, Kazunari (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT DẠNG TÂM VÀ PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO BỘ TRAO ĐỔI NHIỆT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ trao đổi nhiệt dạng tấm đảm bảo độ kín khí có thể được tạo ra dễ dàng bằng cách thực hiện liên kết khuếch tán pha rắn mà không sử dụng vật liệu hàn vảy cứng ở ít nhất một phần chõ nổi của các bề mặt biên xung quanh của các bộ phận dạng tấm cấu thành bộ trao đổi nhiệt dạng tấm, và chõ nổi của kênh dẫn cho các bộ phận dạng tấm trên và dưới. Sáng chế cũng đề cập đến: bộ phận dạng tấm hình chữ nhật cấu thành vỏ bộ trao đổi nhiệt là bộ phận dạng hộp được tạo ra có phần thành đứng dọc theo mép ngoài cùng của nó; các bộ phận dạng hộp (1, 2) có cùng hình dạng được tạo kết cấu theo cách sao cho hướng của bề mặt nằm ngang của một trong số các bộ phận dạng hộp được đảo ngược; ghép lớp các bộ phận dạng hộp (1,2) theo thứ tự; lắp khớp phần trên của phần thành đứng ở bộ phận lớp dưới với phần dưới của phần thành đứng của bộ phận lớp trên; thiết lập góc (θ) của phần thành đứng là $\theta \leq 30^\circ$; và thực hiện liên kết khuếch tán pha rắn ở ít nhất một phần vị trí tiếp xúc giữa phần thành đứng của bộ phận lớp trên và phần thành đứng của bộ phận lớp dưới.



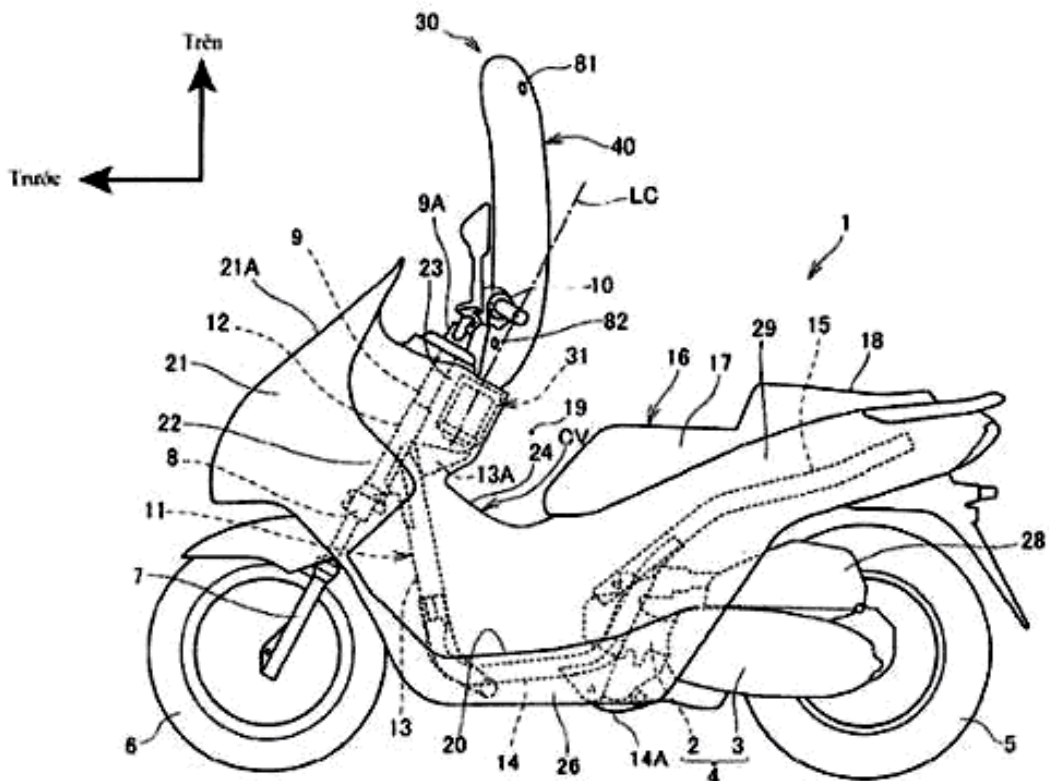
- (11) **1-0030429 B** (15) 10/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
(21) 1-2018-00353 (85) 25/01/2018
(22) 05/07/2016 (86) PCT/JP2016/069893 05/07/2016
(30) 2015-135575 06/07/2015 JP (87) WO2017/006930 A1 12/01/2017
(51) **C10L 1/19; C10L 10/00; C10L 1/08**
(73) **NATIONAL INSTITUTE OF ADVANCED INDUSTRIAL SCIENCE AND TECHNOLOGY (JP)**
3-1, Kasumigaseki 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8921, Japan
(72) MOCHIZUKI, Takehisa (JP); TOBA, Makoto (JP); YOSHIMURA, Yuuji (JP); ABE, Yohko (JP); CHEN, Shih-Yuan (CN); SONTHISWATE, Thanita (TH); TEERANANONT, Nattawee (TH); PUEMCHALAD, Chanakan (TH); SREESIRI, Piyanan (TH)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **CHẤT KÌM Hãm SỰ OXY HÓA DỪNG CHO ĐIEZEL VÀ CHẾ PHẨM NHIÊN LIỆU ĐIEZEL**
(57) Sáng chế đề cập đến chất kìm hãm sự oxy hóa dùng cho điezel mà cải thiện độ ổn định oxy hóa của nó và chế phẩm nhiên liệu điezel có độ ổn định oxy hóa tốt. Chế phẩm nhiên liệu điezel có độ ổn định oxy hóa và tính lưu động ở nhiệt độ thấp tốt thu được bằng cách bổ sung chất kìm hãm sự oxy hóa mà chứa este metyl axit béo có nguồn gốc từ cây cọ, hạt cải dầu hoặc dầu đậu nành và trong đó hàm lượng của các este metyl axit béo bão hòa và không bão hòa đa đều được chỉ định cụ thể.

- (11) **1-0030430 B** (15) 10/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
(21) 1-2018-00297 (85) 22/01/2018
(22) 22/06/2016 (86) PCT/EP2016/064344 22/06/2016
(30) 1510940.8 22/06/2015 GB (87) WO2016/207180 29/12/2016
(51) *C11D 3/50; A61Q 13/00*
(73) **GIVAUDAN SA (CH)**
Chemin de la Parfumerie 5, 1214 Vernier, Switzerland
(72) HARRISON, Ian Michael (GB); AUSSANT, Emmanuel (FR); BLONDEL, Frédéric (FR); JEANSON, Guillaume (FR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM CÓ HƯƠNG THƠM ĐƯỢC BAO NANG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU CHẾ CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm có hương thơm được bao nang chứa ít nhất một vi nang dạng vỏ-nhân làm bằng chất dẻo amino chứa chất thơm được phân tán trong môi trường phân tán trong nước, vi nang này khác biệt ở chỗ, nó mang điện tích dương. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp điều chế chế phẩm này.

- (11) **1-0030431 B** (15) 10/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
 (21) 1-2018-00243
 (22) 18/01/2018
 (30) 2017-009795 23/01/2017 JP
 (51) **B62J 27/00**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan
 (72) Takashi SATO (JP); Futoshi MIYAKAWA (JP); Kyosuke KORENAGA (JP); Kohei OSHIMA (JP); Yuki KOBAYASHI (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **KẾT CẤU TÚI KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến kết cấu túi khí giúp điều khiển quá trình triển khai túi khí và/hoặc kết cấu tương tự trở nên dễ dàng. Sáng chế đề cập đến kết cấu túi khí bao gồm túi khí (40) bao gồm lỗ thông trên (81) và lỗ thông dưới (82). Các lỗ thông trên (81) được đặt hướng lên phía phần đối mặt với đầu và mở về phía người lái xe. Các lỗ thông dưới (82) được đặt hướng xuống phía lỗ thông trên (81) và mở về phía đối diện từ người lái xe.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030432 B | | (15) 10/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-01-25 00:00:00 | 358 |
| (21) 1-2017-04361 | | (85) 01/11/2017 | |
| (22) 07/04/2016 | | (86) PCT/IB2016/051983 | 07/04/2016 |
| (30) PCT/CN2015/076176 | 09/04/2015 CN | (87) WO2016/162826 | 13/10/2016 |
| 15/082,328 | 28/03/2016 US | | |

(51) **H04L 5/00**

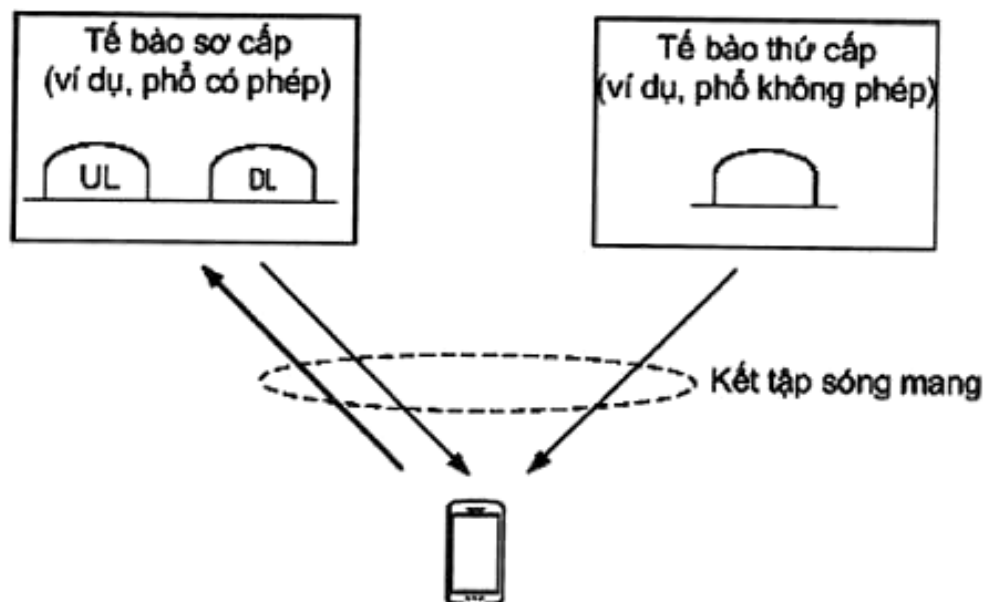
(73) **TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)**
SE-164 83 Stockholm, Sweden

(72) YANG, Yu (CN); LARSSON, Daniel (SE); SONG, Xinghua (CN); LINDQVIST, Fredrik (SE); LI, Shaohua (CN)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) **THIẾT BỊ KHÔNG DÂY VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề xuất các hệ thống và các phương pháp liên quan đến hoạt động cấp phát tài nguyên và/hoặc hoạt động quay về đối với định dạng kênh điều khiển đường lên, ví dụ, để hỗ trợ phản hồi (ví dụ, phản hồi báo nhận yêu cầu lặp tự động lại (Hybrid Automatic Repeat Request Acknowledgement - HARQ ACK)) đối với một lượng lớn (ví dụ, ba mươi hai) sóng mang.



- (11) **1-0030433 B** (15) 10/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-03-25 00:00:00 324
- (21) 1-2014-03776 (85) 13/11/2014
- (22) 14/05/2013 (86) PCT/EP2013/059917 14/05/2013
- (30) 12168250.4 16/05/2012 EP (87) WO2013/171199 21/11/2013
- (51) *A01N 25/04; A01N 53/00; A01N 25/34; A01N 25/18; A01N 25/20*
- (73) **BAYER CROPSCIENCE AG (DE)**
Alfred-Nobel-Str. 50, 40789 Monheim, Germany
- (72) KIJLSTRA, Johan (NL); AKLE, Francois (FR); BERNI, José (FR); HEINRICH, Jean-Luc (FR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM NƯỚC TRONG DẦU, QUY TRÌNH ĐIỀU CHẾ VÀ SẢN PHẨM TRỪ SÂU CÓ THỂ CHÁY ÂM Ỉ CHỨA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm trừ sâu dạng nước trong dầu (water/oil-W/O) chứa ít nhất một hoạt chất trừ sâu và ít nhất một muối diêm tiêu và quy trình điều chế chế phẩm này. Chế phẩm theo sáng chế đặc biệt thích hợp để xử lý nền thích hợp, đặc biệt là nền giấy, thông qua quy trình một bước có tính kinh tế với sự hỗ trợ của các quy trình ứng dụng thông thường. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến sản phẩm trừ sâu có thể cháy âm ỉ được điều chế bằng cách xử lý nền bằng chế phẩm theo sáng chế.

- | | | | |
|-------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030434 B | | (15) 10/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-02-27 00:00:00 | 347 |
| (21) 1-2016-04703 | | (85) 01/12/2016 | |
| (22) 03/04/2015 | | (86) PCT/JP2015/060623 | 03/04/2015 |
| (30) 2014-095526 | 02/05/2014 JP | (87) WO2015/166766 A1 | 05/11/2015 |

(51) *A61F 13/496; A61F 13/49*

(73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**

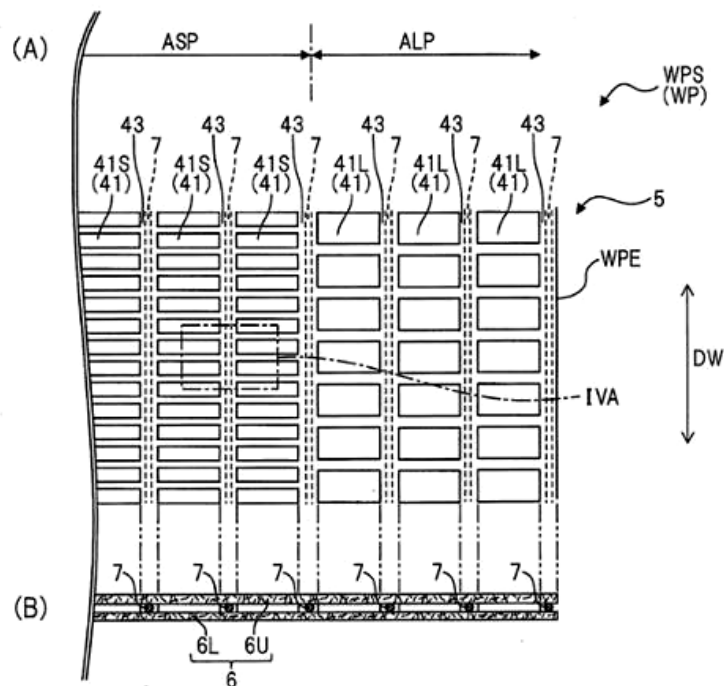
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

(72) Okuda, Jun (JP); MITSUNO, Satoshi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

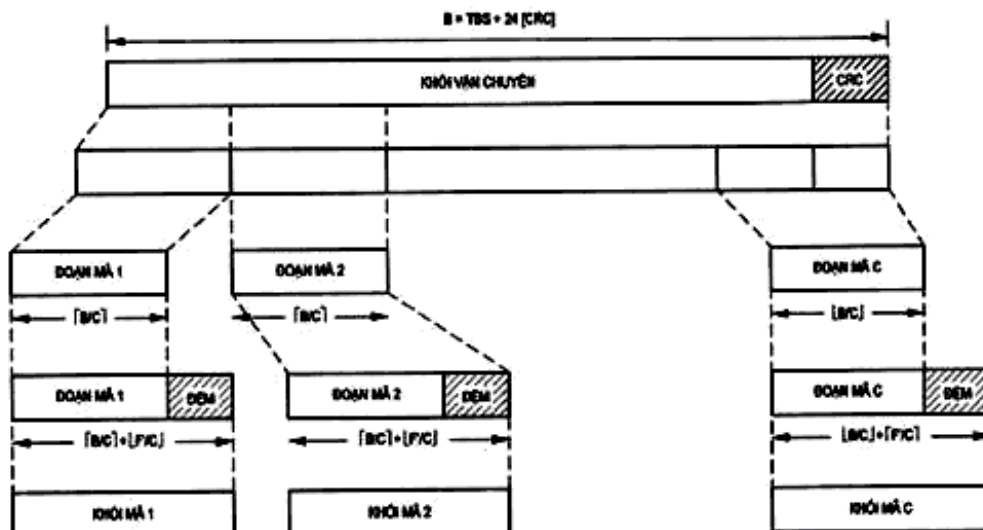
(54) **TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TÃ LÓT DÙNG MỘT LẦN**

(57) Sáng chế đề cập đến tã lót dùng một lần và phương pháp sản xuất tã lót này. Trong tã lót dùng một lần (1), chi tiết ghép có thể kéo căng (5) được bố trí để phần thắt lưng (WP), và chi tiết ghép có thể kéo căng (5) có các chi tiết co giãn (7) kéo dài theo hướng thắt lưng (DW), và phần tấm vải không dệt bên trong (6U) và phần tấm vải không dệt bên ngoài (6L) được chồng lên để được nối với nhau thông qua các chi tiết co giãn (7). Phần thắt lưng (WP) bao gồm vùng thứ nhất (ALP) và vùng thứ hai (ASP) được bố trí liên tục với hoặc tách rời với vùng thứ nhất (ALP) theo hướng vuông góc với và hướng thắt lưng (DW), và các phần lồi (53) và các phần lõm (51) của vùng lồi lõm (41) được bố trí ở khoảng cách lồi lõm thứ nhất trong chi tiết ghép có thể kéo căng (5) được bố trí ở vùng thứ nhất (ALP) dọc theo hướng thắt lưng (DW), và được bố trí ở khoảng cách lồi lõm thứ hai khác với khoảng cách lồi lõm thứ nhất trong chi tiết ghép có thể kéo căng (5) được bố trí ở vùng thứ hai (ASP).



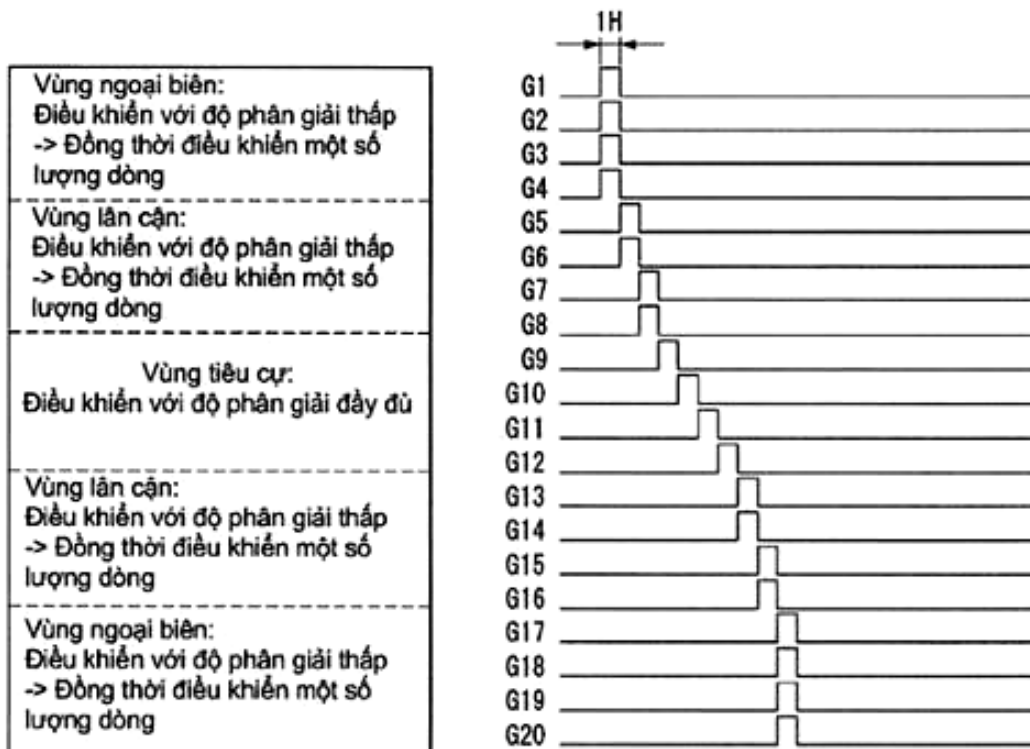
- (11) **1-0030435 B** (15) 10/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-10-25 00:00:00 367
 (21) 1-2018-02717 (85) 22/06/2018
 (22) 23/12/2016 (86) PCT/KR2016/015246 23/12/2016
 (30) 10-2015-0185457 23/12/2015 KR (87) WO2017/111559 A1 29/06/2017
 10-2016-0002902 08/01/2016 KR
 10-2016-0006138 18/01/2016 KR
 10-2016-0018016 16/02/2016 KR
 10-2016-0066749 30/05/2016 KR
 (51) **H03M 13/11; H04L 1/00; H03M 13/00**
 (73) **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
 129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do, 16677, Republic of Korea
 (72) MYUNG, Seho (KR); KIM, Kyungjoong (KR); JANG, Min (KR); JEONG, Hongsil (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ MÃ HOÁ VÀ GIẢI MÃ KÊNH TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống truyền thông thế hệ thứ năm (Fifth Generation, 5G) hoặc trước thế hệ thứ năm (pre-5G) dùng để hỗ trợ tốc độ truyền dữ liệu cao hơn so với các hệ thống truyền thông thế hệ thứ tư (Fourth Generation, 4G) như hệ thống truyền thông theo tiêu chuẩn phát triển dài hạn (Long Term Evolution, LTE). Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị mã hoá và giải mã kênh trong hệ thống truyền thông hoặc phát rộng hỗ trợ các ma trận kiểm tra chẵn lẻ có nhiều kích thước khác nhau. Phương pháp mã hoá kênh bao gồm các bước: xác định kích thước khối mã của ma trận kiểm tra chẵn lẻ; đọc chuỗi bit để tạo ra ma trận kiểm tra chẵn lẻ, và biến đổi chuỗi bit này bằng cách áp dụng một phép toán định trước cho chuỗi bit dựa vào kích thước của khối mã đã xác định.



- (11) **1-0030436 B** (15) 10/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-01-25 00:00:00 370
 (21) 1-2017-05159
 (22) 20/12/2017
 (30) 10-2017-0083276 30/06/2017 KR
 (51) **H01L 27/32**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD (KR)**
 LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) Ooksang YOO (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ, MẠCH ĐIỀU KHIỂN CÔNG CỦA THIẾT BỊ NÀY, PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU KHIỂN, VÀ THIẾT BỊ THỰC TẾ ẢO**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị và mạch điều khiển công. Thiết bị hiển thị này bao gồm tấm nền hiển thị bao gồm các đường dữ liệu, các đường nối công và các điểm ảnh được sắp xếp thành ma trận mà trong đó các đường dữ liệu và các đường nối công này giao nhau; bộ điều khiển hệ thống để gửi dữ liệu ảnh của hình ảnh đầu vào đến bộ điều khiển hiển thị; và bộ điều khiển hiển thị để điều khiển tấm nền hiển thị bằng cách giảm số lượng lần dịch ở các tín hiệu công được cấp vào các đường nối công ở vùng thứ hai so với vùng thứ nhất. Vùng thứ nhất là vùng mà ở đó hình ảnh đầu vào cần được hiển thị ở độ phân giải thứ nhất trên tấm nền hiển thị, và vùng thứ hai là vùng mà ở đó hình ảnh đầu vào cần được hiển thị ở độ phân giải thứ hai nhỏ hơn độ phân giải thứ nhất này trên tấm nền hiển thị.



- | | | | | |
|-------------------|------------|----|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030437 B | | | (15) 10/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | | (43) 2017-01-25 00:00:00 | 346 |
| (21) 1-2016-03705 | | | (85) 03/10/2016 | |
| (22) 04/03/2015 | | | (86) PCT/KR2015/002102 | 04/03/2015 |
| (30) 61/947,444 | 04/03/2014 | US | (87) WO2015/133825 A1 | 11/09/2015 |
| 61/953,947 | 17/03/2014 | US | | |
| 61/972,386 | 30/03/2014 | US | | |
| 61/974,990 | 03/04/2014 | US | | |
| 61/990,657 | 08/05/2014 | US | | |
| 62/004,205 | 29/05/2014 | US | | |
| 62/037,127 | 14/08/2014 | US | | |

(51) **H04J 11/00**

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

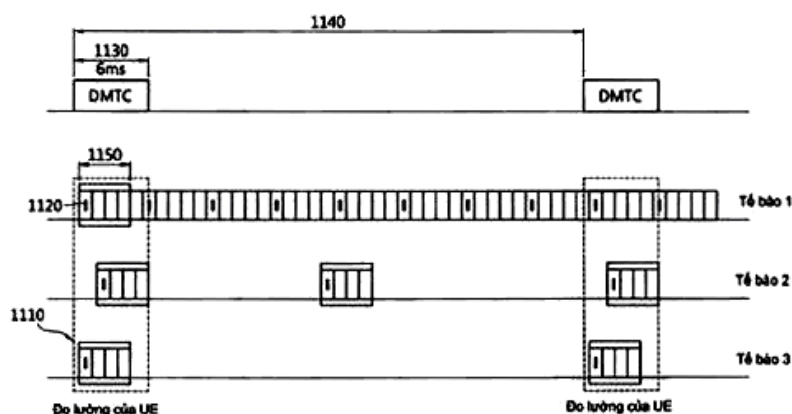
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

(72) YI, Yunjung (KR); KIM, Bonghoe (KR); KIM, Kijun (KR); AHN, Joonkui (KR); PARK, Jonghyun (KR); HWANG, Daesung (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **PHƯƠNG PHÁP THU THÔNG TIN ĐIỀU KHIỂN ĐỂ THU TÍN HIỆU TRONG HỆ THỐNG TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY VÀ THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị người dùng (UE) để thu cấu hình có thể sử dụng cho việc phát hiện, mà có thể được sử dụng trong kịch bản tế bào nhỏ. Cụ thể, UE được cấu hình để thu cấu hình đo lường dùng cho tín hiệu phát hiện, trong đó tín hiệu phát hiện bao gồm tín hiệu tham chiếu tế bào cụ thể (CRS), tín hiệu đồng bộ sơ cấp (PSS), và tín hiệu đồng bộ thứ cấp (SSS). Việc phát hiện có thể còn bao gồm tín hiệu tham chiếu thông tin tình trạng kênh (CSI-RS) tùy thuộc vào cấu hình của CSI-RS. Cấu hình đo lường có thể bao gồm ít nhất một tập hợp các phần tử cấu hình. UE thực hiện việc đo lường trên tín hiệu phát hiện dựa trên cấu hình thu được. Ngoài ra, UE thu cấu hình tín hiệu tham chiếu thông tin tình trạng kênh (CSI-RS) mà bao gồm ít nhất một tập hợp các phần tử cấu hình CSI-RS được sử dụng cho CSI-RS công suất không, trong đó cấu hình CSI-RS bao gồm ít nhất một tập hợp các phần tử cấu hình CSI-RS, mỗi tập hợp các phần tử cấu hình CSI-RS bao gồm thông tin khoảng CSI-RS và thông tin độ lệch CSI-RS.



- (11) **1-0030438 B** (15) 10/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-08-25 00:00:00 353
 (21) 1-2017-02072 (85) 01/06/2017
 (22) 05/03/2015 (86) PCT/KR2015/002127 05/03/2015
 (30) 62/075,898 06/11/2014 US (87) WO2016/072566 A1 12/05/2016
 62/080,382 16/11/2014 US

(51) **H04L 1/00**; H04L 27/26

(73) **LG ELECTRONICS INC. (KR)**

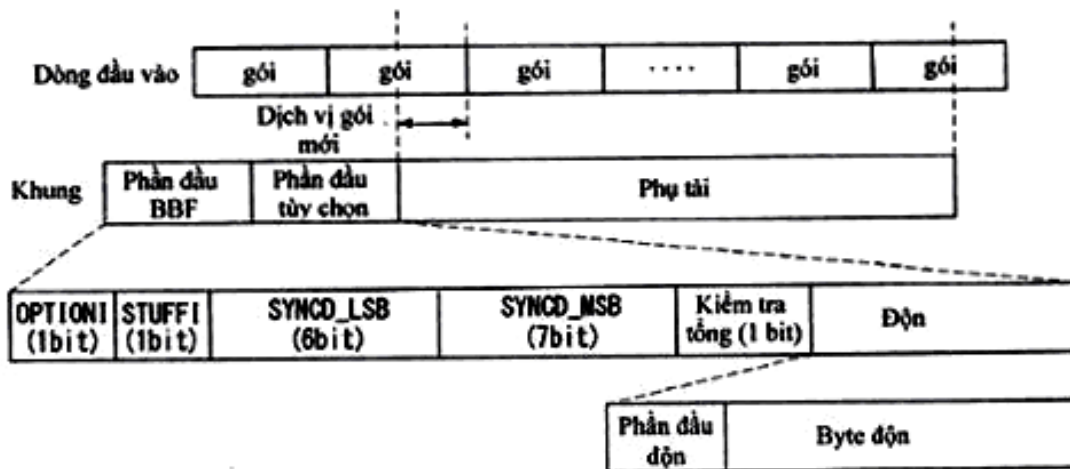
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721, Republic of Korea

(72) HWANG, Jaeho (KR); KO, Woosuk (KR); HONG, Sungryong (KR)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

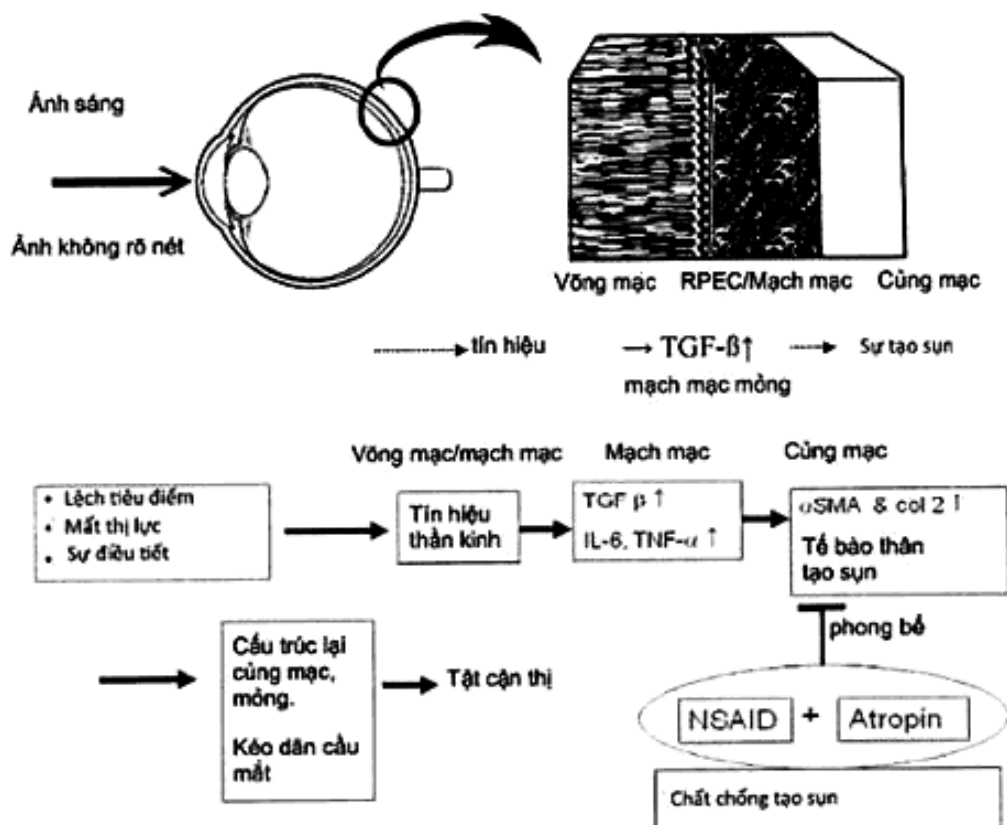
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU TÍN HIỆU PHÁT RỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp thu tín hiệu phát rộng. Phương pháp này bao gồm bước đưa ra dòng dữ liệu bao gồm các bit được giải mã, và bước đưa ra bao gồm bước phát hiện thông tin được bao gồm trong phần đầu của khung dải góc. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị thu tín hiệu phát rộng.

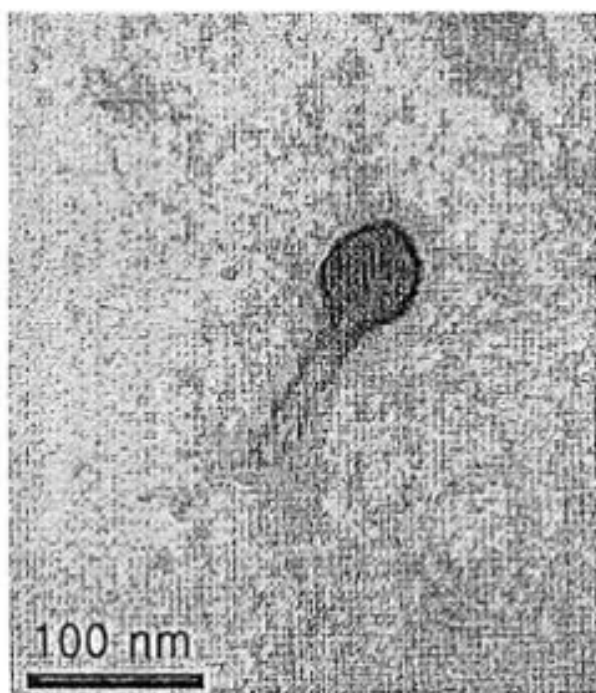


- (11) **1-0030439 B** (15) 10/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-05-25 00:00:00 338
 (21) 1-2015-04120 (85) 27/10/2015
 (22) 05/05/2014 (86) PCT/US2014/036810 05/05/2014
 (30) 61/819,709 06/05/2013 US (87) WO2014/182620 13/11/2014
 (51) **A61P 27/02**
 (73) **1. KAOHSIUNG CHANG GUNG MEMORIAL HOSPITAL (TW)**
 No. 123, Dapi Rd. Niasong Dist, Kaohsiung City, 83301, Taiwan
2. PHILIP WU (US)
 11701 Park Lane South Apt A6B, Richmond Hill, NY 11418, United States of America
 (72) Pei-Chang Wu (TW); Chia-Ling Tsai (TW); Chueh-Tan Chen (TW)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT CHỐNG TẠO SỤN**

(57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa tổ hợp của chất chống tạo sụn để giảm sự tạo sụn củng mạc, làm giảm một hoặc nhiều protein tạo sụn cho mắt, làm giảm sự tạo sụn do chứng viêm gây ra và điều trị tật cận thị.

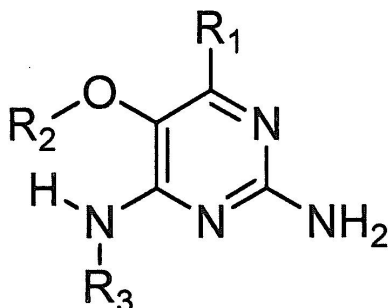


- (11) **1-0030441 B** (15) 10/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-03-27 00:00:00 348
(21) 1-2016-04323 (85) 11/11/2016
(22) 14/04/2015 (86) PCT/KR2015/003706 14/04/2015
(30) 10-2014-0044995 15/04/2014 KR (87) WO2015/160166 22/10/2015
(51) *C12N 7/01; A61P 31/04; A23K 1/17; A61K 35/76*
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Korea
(72) SHIN, Eun Mi (KR); BAE, Gi Duk (KR); SON, Bo Kyung (KR); KIM, Jae Won (KR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **THỂ THỰC KHUẨN ΦCJ26 CÓ HOẠT TÍNH DIỆT KHUẨN KHÁNG LẠI SALMONELLA VÀ CHẾ PHẨM CHỨA THỂ THỰC KHUẨN NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến thể thực khuẩn ΦCJ26 (KCCM11464P) và chế phẩm chứa thể thực khuẩn này làm thành phần hoạt tính. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất chế phẩm diệt khuẩn chứa thể thực khuẩn ΦCJ26 (KCCM11464P) làm hoạt chất.

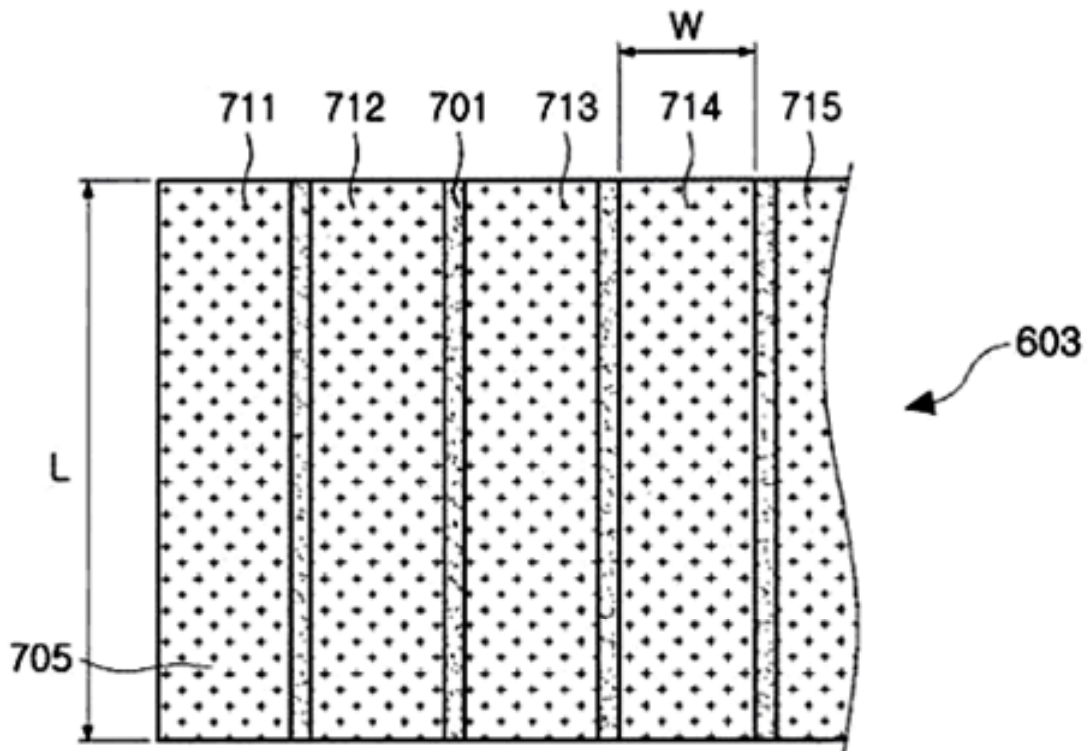


- (11) **1-0030442 B** (15) 10/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
(21) 1-2018-01008 (85) 27/09/2013
(22) 10/04/2012 (86) PCT/EP2012/056388 10/04/2012
(30) 11161595.1 08/04/2011 EP (87) WO2012/136834 11/10/2012
(51) **C07D 239/48**; A61K 31/506; C07D 471/04; C07D 403/12; C07D 405/12; C07D 413/12; A61K 31/505; C07D 401/12
(62) 1-2013-03043
(73) **JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)**
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland
(72) MC GOWAN, David (US); RABOISSON, Pierre Jean-Marie Bernard (FR); EMBRECHTS, Werner (BE); JONCKERS, Tim, Hugo, Maria (BE); LAST, Stefaan, Julien (BE); PIETERS, Serge, Maria, Aloysius (NL); VLACH, Jaromir (CZ)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT PYRIMIDIN VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến hợp chất pyrimidin, và dược phẩm để sử dụng trong việc điều trị các bệnh nhiễm virus như HCV hoặc HBV.



- (11) **1-0030443 B** (15) 11/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
 (21) 1-2016-04989
 (22) 20/12/2016
 (30) 10-2016-0077538 21/06/2016 KR
 (51) **H01F 001/34; H01Q 007/08**
 (73) **WITS CO., LTD. (KR)**
 35, Hyeongje-ro, Namsa-myeon, Cheoin-gu, Yongin-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
 (72) CHO, Sung Nam (KR); CHO, Jung Young (KR); JANG, Jae Hyuk (KR); CHOI, Chang Hak (KR); RYOO, Jeong Ki (KR); KWON, Soon Kwang (KR)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **ĂNGTEN TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**
 (57) Sáng chế đề cập đến ăngten truyền thông không dây. Ăngten truyền thông không dây gồm có: thân từ gồm có nhiều băng đơn vị dạng thanh được sắp xếp theo cột, trong đó các băng đơn vị có tính dị hướng hình dạng và hướng bức xạ trên phía ăngten truyền thông không dây; và cuộn dây hình ống gồm có các khuôn dẫn điện được bố trí xung quanh thân từ.



- (11) **1-0030444 B** (15) 11/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-03-27 00:00:00 348
 (21) 1-2016-05143 (85) 29/12/2016
 (22) 25/06/2015 (86) PCT/EP2015/064439 25/06/2015
 (30) 14175202.2 01/07/2014 EP (87) WO2016/001068 07/01/2016
 15151476.7 16/01/2015 EP

(51) **G10L 21/038**

(73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**

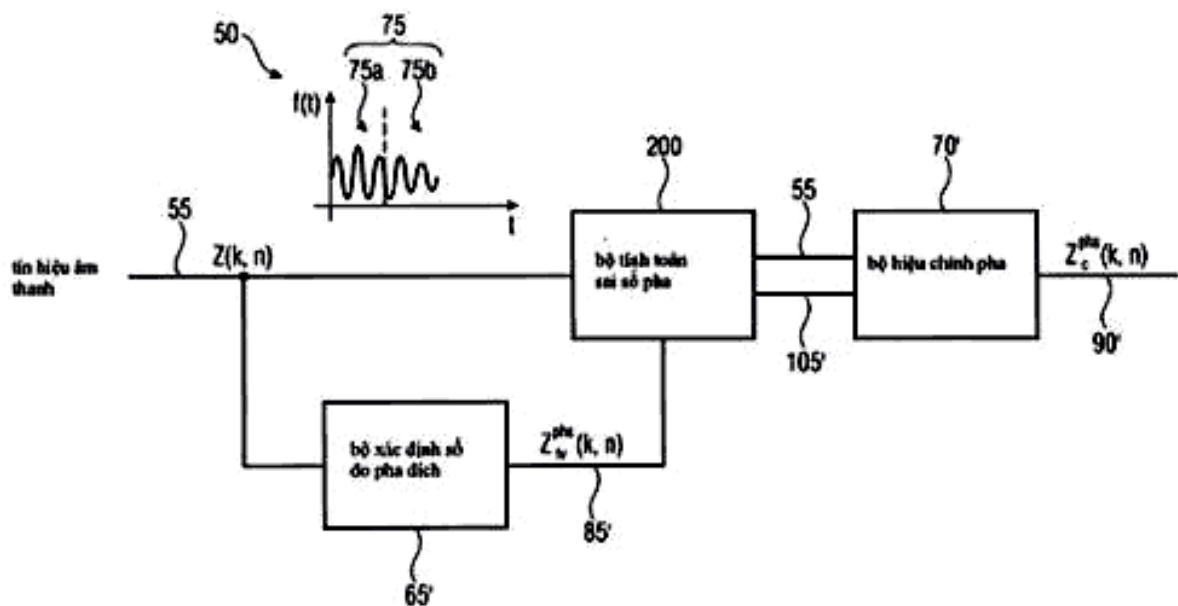
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

(72) DISCH, Sascha (DE); LAITINEN, Mikko-Ville (FI); PULKKI, Ville (FI)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

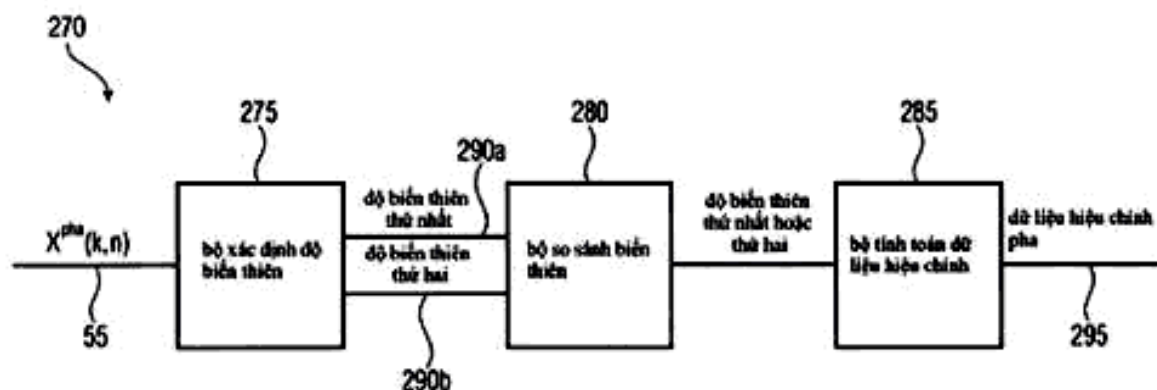
(54) **BỘ XỬ LÝ ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ TÍN HIỆU ÂM THANH, BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ TÍN HIỆU ÂM THANH, BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA TÍN HIỆU ÂM THANH**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ xử lý âm thanh và phương pháp xử lý tín hiệu âm thanh, bộ giải mã và phương pháp giải mã tín hiệu âm thanh, bộ mã hóa và phương pháp mã hóa tín hiệu âm thanh. Bộ xử lý (50') để xử lý tín hiệu âm thanh (55). Bộ xử lý âm thanh (50') bao gồm bộ xác định số đo pha đích (65') để xác định số đo pha đích (85') cho tín hiệu âm thanh (55) trong khung thời gian (75), bộ tính toán sai số pha (200) tính toán sai số pha (105') sử dụng pha của tín hiệu âm thanh (55) trong khung thời gian (75) và số đo pha đích (85'), và bộ hiệu chỉnh pha (70') được tạo cấu hình để hiệu chỉnh pha của tín hiệu âm thanh (55) trong khung thời gian sử dụng sai số pha (105').



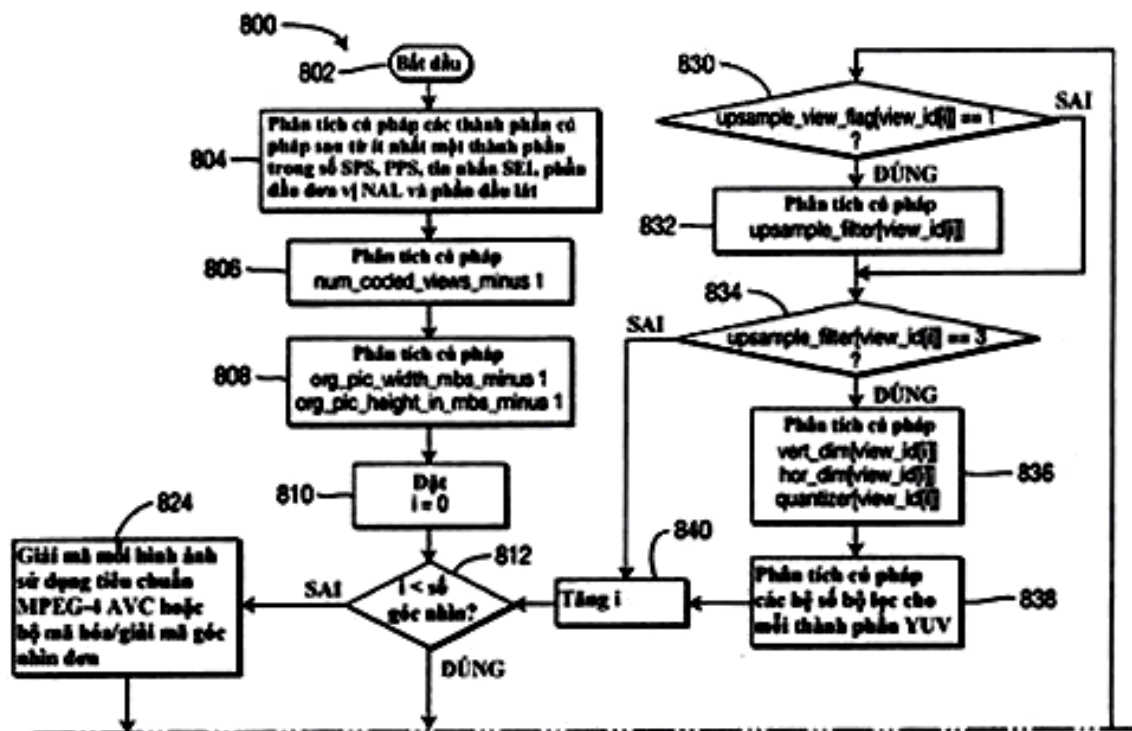
- (11) **1-0030445 B** (15) 11/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-03-27 00:00:00 348
 (21) 1-2016-05145 (85) 29/12/2016
 (22) 25/06/2015 (86) PCT/EP2015/064436 25/06/2015
 (30) 14175202.2 01/07/2014 EP (87) WO2016/001067 A1 07/01/2016
 15151465.0 16/01/2015 EP
 (51) **G10L 19/02; G10L 21/038**
 (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany (DE)
 (72) DISCH, Sascha (DE); LAITINEN, Mikko-Ville (FI); PULKKI, Ville (FI)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **BỘ TÍNH TOÁN VÀ PHƯƠNG PHÁP XÁC ĐỊNH DỮ LIỆU HIỆU CHỈNH PHA CHO TÍN HIỆU ÂM THANH**

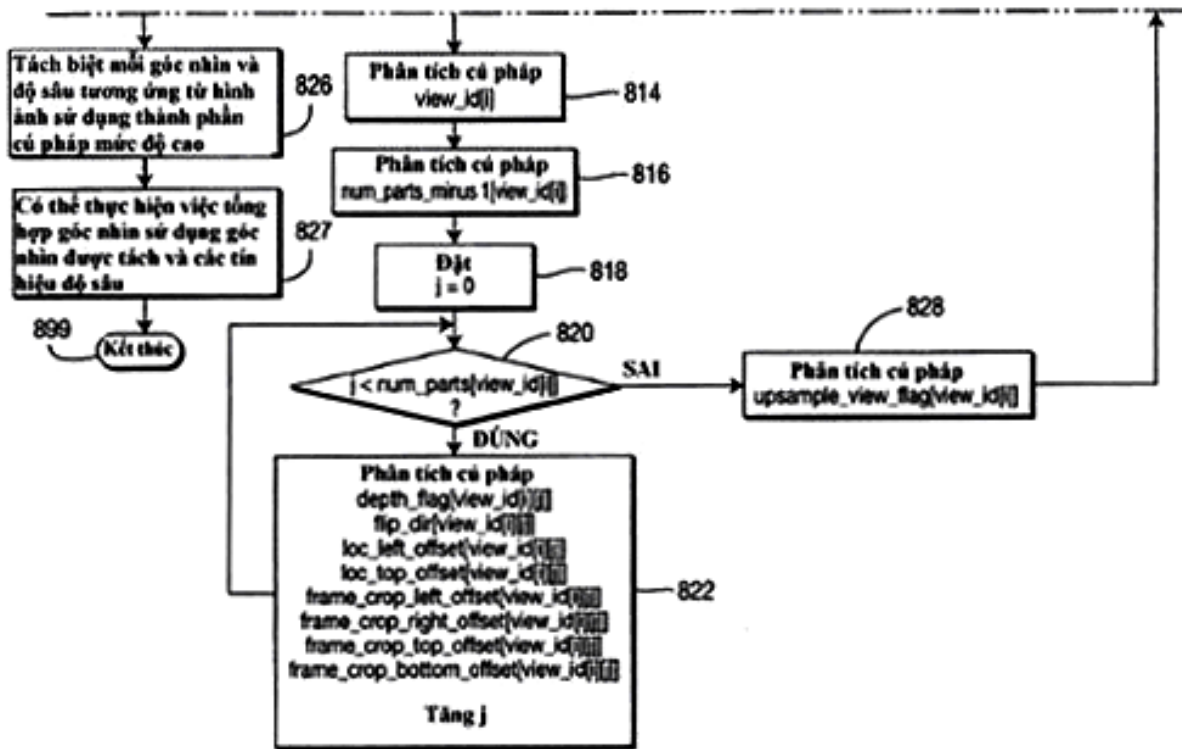
- (57) Sáng chế đề cập đến bộ tính toán và phương pháp xác định dữ liệu hiệu chỉnh pha cho tín hiệu âm thanh. Bộ tính toán (270) xác định dữ liệu hiệu chỉnh pha (295) cho tín hiệu âm thanh (55). Bộ tính toán bao gồm bộ xác định độ biến thiên (275) để xác định độ biến thiên của pha của tín hiệu âm thanh (55) trong chế độ biến thiên thứ nhất và thứ hai, bộ so sánh độ biến thiên (280) để so sánh độ biến thiên thứ nhất (290a) được xác định sử dụng chế độ biến thiên thứ nhất và độ biến thiên thứ hai (290b) được xác định sử dụng chế độ biến thiên thứ hai, và bộ tính toán dữ liệu hiệu chỉnh (285) để tính toán dữ liệu hiệu chỉnh pha (295) phù hợp với chế độ biến thiên thứ nhất hoặc chế độ biến thiên thứ hai trên cơ sở kết quả của sự so sánh.



- (11) **1-0030446 B** (15) 11/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-10-25 00:00:00 379
 (21) 1-2019-04593 (85) 11/04/2008
 (22) 11/04/2008 (86) PCT/US2008/004747 11/04/2008
 (30) 60/923,014 12/04/2007 US (87) WO2008/127676 23/10/2008
 60/925,400 20/04/2007 US
 (51) **H04N 7/26; H04N 7/50**
 (62) 1-2015-03119
 (73) **DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)**
 Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, the Netherlands
 (72) PANDIT, Purvin Bibhas (IN); YIN, Peng (CN); TIAN, Dong (CN)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **THIẾT BỊ GHI MÃ VÀ GIẢI MÃ HÌNH ẢNH VIDEO**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và thiết bị truy xuất hình video, phương pháp này bao gồm các bước truy xuất hình video chứa các hình kết hợp thành một hình (826), truy xuất thông tin biểu thị cách thức các hình trong hình video truy xuất được kết hợp (806, 808, 822), giải mã hình video để tạo ra mẫu giải mã của ít nhất một trong số các hình (824, 826), và tạo ra thông tin truy xuất và hình video giải mã là đầu ra (824, 826). Trong một số quy trình khác, việc định dạng hoặc xử lý thông tin mà biểu thị cách thức các hình có trong hình video đơn được kết hợp thành một hình video, và định dạng và xử lý mẫu được mã hoá của nhiều hình kết hợp được.

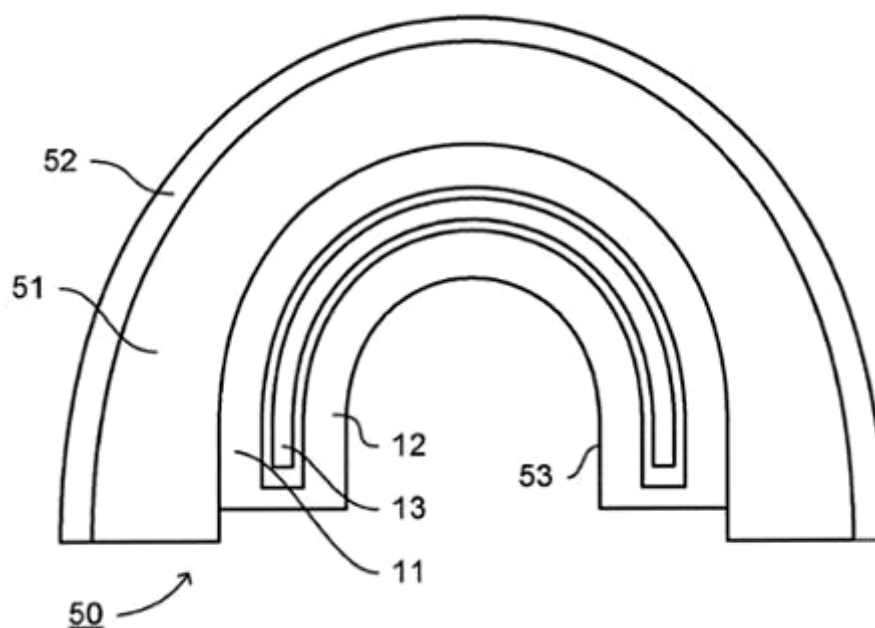




- (11) **1-0030447 B** (15) 11/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2014-01-27 00:00:00 310
(21) 1-2013-02835 (85) 10/09/2013
(22) 23/02/2012 (86) PCT/EP2012/053061 23/02/2012
(30) PCT/CN2011/071665 10/03/2011 CN (87) WO2012/119859 A1 13/09/2012
(51) **C09B 69/10; C11D 3/42**
(73) **UNILEVER N.V** (NL)
Weena 455, NL-3013 AL Rotterdam, the Netherlands
(72) BATCHELOR, Stephen, Norman (GB); MENG, Sheng (CN); TAO, Qingsheng (CN); WANG, Jinfang (CN)
(74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
(54) **THUỐC NHUỘM POLYME VÀ CHẾ PHẨM GIẶT TÂY CHỨA THUỐC NHUỘM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thuốc nhuộm tạo bóng polyme và cách dùng chúng trong việc giặt. Polyme là polyetylen imin được alkoxy hóa và thuốc nhuộm là thuốc nhuộm hoạt tính.

- (11) **1-0030448 B** (15) 11/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-02-26 00:00:00 359
(21) 1-2017-03399 (85) 31/08/2017
(22) 09/02/2016 (86) PCT/EP2016/052735 09/02/2016
(30) 1502104.1 09/02/2015 GB (87) WO2016/128404 18/08/2016
(51) *A42B 1/08; A42B 3/06*
(73) **MIPS AB** (SE)
Källtorpsvägen 2, SE-183 71 Täby, Sweden
(72) THIEL, Johan (SE)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **MŨ BẢO HIỂM**
- (57) Sáng chế đề cập đến mũ bảo hiểm được tạo ra từ vật liệu (10) bao gồm lớp vật liệu thứ nhất (11) và lớp vật liệu thứ hai (12) và lớp phân cách có ma sát nhỏ (13) được bố trí giữa các lớp này để cho phép trượt lớp vật liệu thứ nhất (11) tương đối với lớp vật liệu thứ hai (12).



- | | | | |
|-------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030449 B | | (15) 11/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-11-27 00:00:00 | 356 |
| (21) 1-2017-03618 | | (85) 18/09/2017 | |
| (22) 16/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/058403 | 16/03/2016 |
| (30) 2015-055822 | 19/03/2015 JP | (87) WO2016/148211 | 22/09/2016 |

(51) *B41J 17/32; B41J 33/52; B41J 33/26; B41J 2/325; B41J 3/36*

(73) 1. **SEIKO EPSON CORPORATION** (JP)

1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan

2. **KING JIM CO., LTD.** (JP)

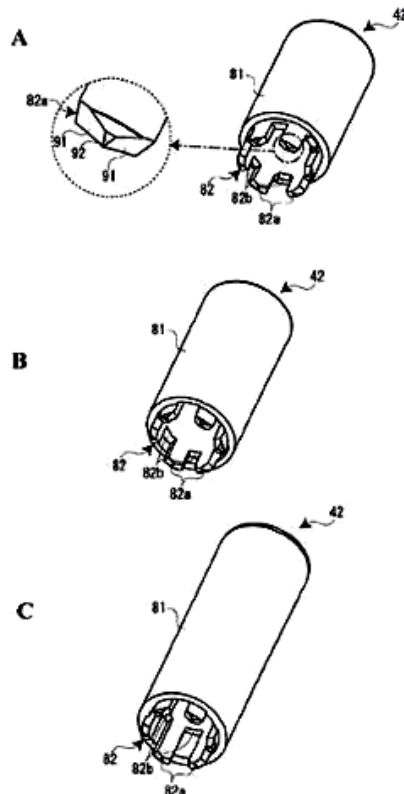
10-18, Higashi-kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan

(72) SASAKI Taishi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỘP DẢI BĂNG**

(57) Sáng chế đề xuất hộp dải băng mà có khả năng chuyển dịch vị trí ăn khớp giữa lõi nạp ruy băng và trục dẫn động phía nạp ra phía ngoài theo hướng tâm mà không cần làm lớn lõi quấn ruy băng theo hướng tâm. Hộp dải băng bao gồm lõi nạp ruy băng (42) trên đó ruy băng mực in (R) được quấn sao cho có khả năng được nạp, và lõi quấn ruy băng (43) mà quấn ruy băng (R) được lấy ra từ lõi nạp ruy băng (42). Lõi nạp ruy băng (42) có thân lõi (81) mà quấn ruy băng mực in (R), và phần khớp dạng răng cưa (82) mà được hình thành ở đầu của thân lõi (81) và ăn khớp với trục dẫn động phía nạp (34) của máy in dùng dải băng (1). Phần khớp dạng răng cưa (82) nhô ra theo hướng trục từ mặt đầu của thân lõi (81) và được hình thành ở dạng răng cưa trong đó các phần lồi (82a) và phần lõm (82b) luân phiên được sắp xếp cạnh nhau theo hướng chu vi.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030450 B | | (15) 11/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-11-27 00:00:00 | 356 |
| (21) 1-2017-03616 | | (85) 18/09/2017 | |
| (22) 16/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/058404 | 16/03/2016 |
| (30) 2015-055825 | 19/03/2015 JP | (87) WO2016/148212 | 22/09/2016 |

(51) **B41J 15/04; B41J 3/36; B41J 17/32**

(73) **1. SEIKO EPSON CORPORATION (JP)**

1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan

2. KING JIM CO., LTD. (JP)

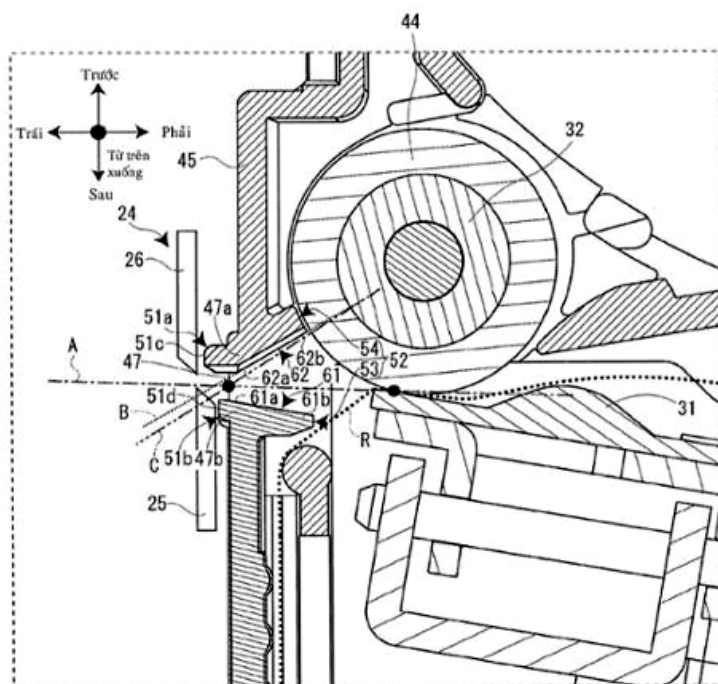
10-18, Higashi-kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan

(72) Tomoyuki KUBOTA (JP); Akihiro SHINTANI (JP); Taishi SASAKI (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **HỘP DẢI BĂNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hộp dải băng mà có khả năng đẩy một cách tin cậy đầu dẫn dải băng in, mà được kéo ngược bên trong hộp mực, hướng ra phía ngoài từ cổng phân phối dải băng. Hộp dải băng bao gồm hộp mực (45), con lăn trục cuốn giấy (44) mà đẩy ruy băng mực in (R) và dải băng in (T), mà được ép giữa đầu in (31) và con lăn trục cuốn giấy, cổng phân phối dải băng (47) mà được bố trí trong hộp mực (45), và cấp dải băng in (T), sau khi được tách khỏi ruy băng mực in (R), ra phía ngoài của hộp mực (45), và phần dẫn phân phối (52) có phần dẫn phía trước (53) và phần dẫn phía sau (54) mà kéo dài từ mép của cổng phân phối dải băng (47) đến bên trong của hộp mực (45) trong khi trải ra xa nhau. Phần dẫn phía trước (53) của phần dẫn phân phối (52) có bề mặt dẫn (61) trong đó phần đầu dẫn (53b) là ở khoảng cách lớn hơn từ đường ảo (A) và đi qua vị trí ép dải băng và tâm của cổng phân phối dải băng (47) so với phần đầu gốc (53a).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030451 B | | (15) 11/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-11-27 00:00:00 | 356 |
| (21) 1-2017-03341 | | (85) 29/08/2017 | |
| (22) 02/02/2016 | | (86) PCT/JP2016/000530 | 02/02/2016 |
| (30) 2015-019392 | 03/02/2015 JP | (87) WO2016/125487 A1 | 11/08/2016 |

(51) **C21B 5/00**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

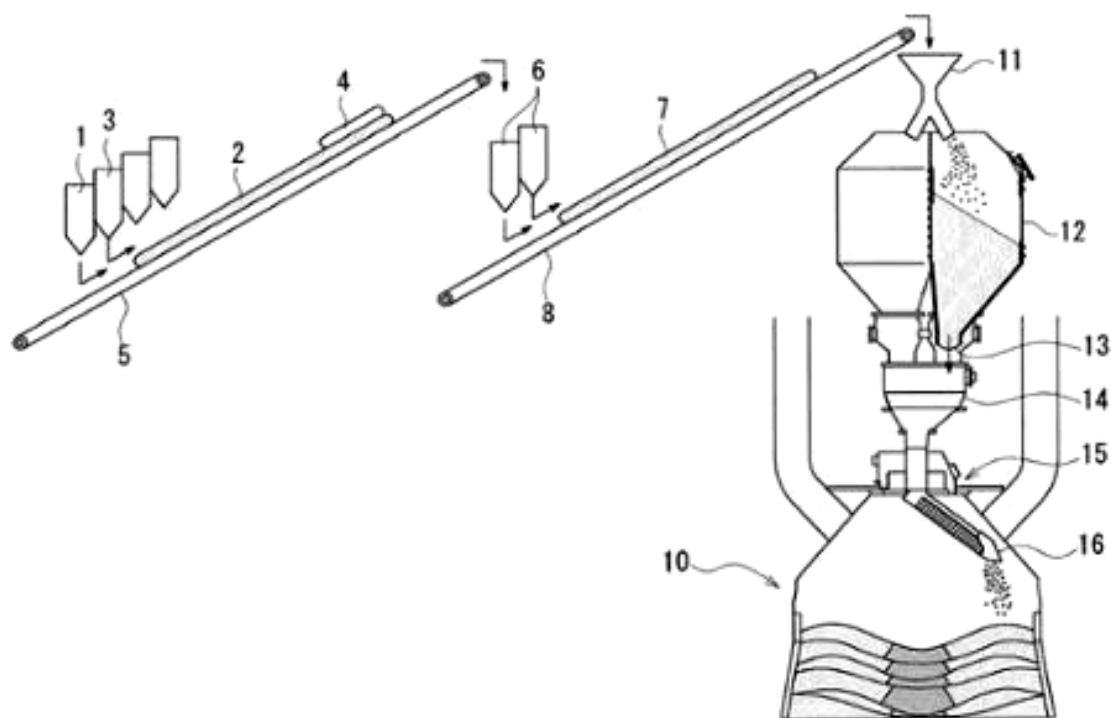
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) ICHIKAWA, Kazuhira (JP); HIROSAWA, Toshiyuki (JP); OYAMA, Nobuyuki (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

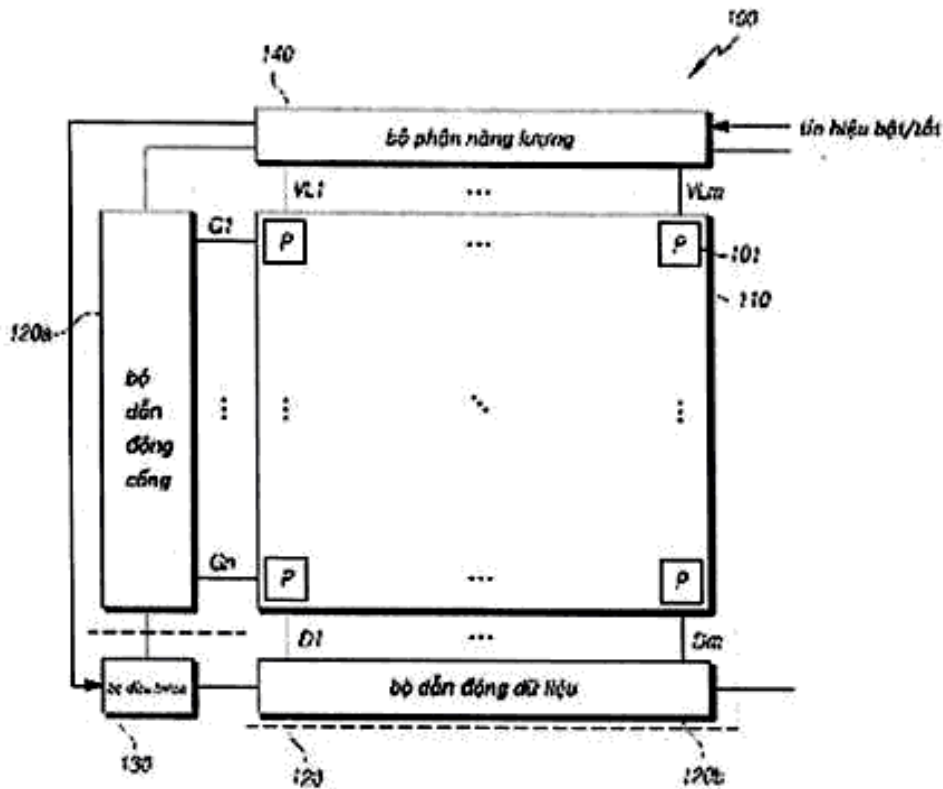
(54) **PHƯƠNG PHÁP NẠP NGUYÊN LIỆU THÔ VÀO TRONG LÒ CAO**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp nạp nguyên liệu thô vào trong lò cao mà có thể cải thiện khả năng phản ứng và hạ thấp tỷ lệ tác nhân khử trong lò cao. Phương pháp nạp, cho mỗi lần nạp, nguyên liệu thô của lò cao vào trong lò cao bằng cách sử dụng máng quay bao gồm: nguyên liệu thô của lò cao chứa nguyên liệu quặng và than cốc, nguyên liệu quặng chứa ít nhất một loại được chọn từ nhóm bao gồm quặng thiêu kết, viên và tảng quặng, trong số nguyên liệu thô của lò cao được nạp cho mỗi lần nạp liệu, 10% theo khối lượng hoặc lớn hơn là các viên có tính axit, trong số than cốc được nạp cho mỗi lần nạp liệu, từ 60% đến 75% theo khối lượng được nạp ở dạng lớp hỗn hợp gồm than cốc và nguyên liệu quặng, và phần còn lại từ 25% đến 40% theo khối lượng là than cốc được nạp chỉ ở dạng than cốc.



- (11) **1-0030452 B** (15) 11/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-02-25 00:00:00 371
- (21) 1-2017-04667
- (22) 22/11/2017
- (30) 10-2017-0101274 09/08/2017 KR
- (51) **G09G 3/3208; H01L 27/32**
- (73) **LG DISPLAY CO., LTD. (KR)**
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
- (72) JinWoo PARK (KR); Seokyu JANG (KR); ChangBok LEE (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **THIẾT BỊ HIỂN THỊ PHÁT SÁNG HỮU CƠ, BỘ ĐIỀU KHIỂN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU VẬN THIẾT BỊ HIỂN THỊ PHÁT SÁNG HỮU CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị hiển thị phát sáng hữu cơ bao gồm: bảng hiển thị; IC dẫn động được tạo kết cấu để cấp tín hiệu dẫn động đến bảng hiển thị; và bộ điều khiển được tạo kết cấu để vận hành theo một trong số sơ đồ dẫn động thứ nhất, trong đó, khi bật lên, chu kỳ cảm ứng nhằm cảm ứng các đặc tính của bảng hiển thị được thực hiện, sau đó chu kỳ hiển thị nhằm hiển thị hình ảnh trên bảng hiển thị được thực hiện, và sơ đồ dẫn động thứ hai, trong đó, khi bật lên, chu kỳ hiển thị nhằm hiển thị hình ảnh trên bảng hiển thị được thực hiện, bộ điều khiển vận hành theo sơ đồ dẫn động thứ hai khi bật lên trong thời gian được thiết lập trước sau khi đã bị tắt.



(11) **1-0030453 B** (15) 11/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
 (21) 1-2018-00164 (85) 12/01/2018
 (22) 08/06/2016 (86) PCT/EP2016/062984 08/06/2016
 (30) 102015000023585 15/06/2015 IT (87) WO2016/202658 22/12/2016

(51) *A43B 7/08; A43B 7/12*

(73) **GEOX S.P.A.** (IT)

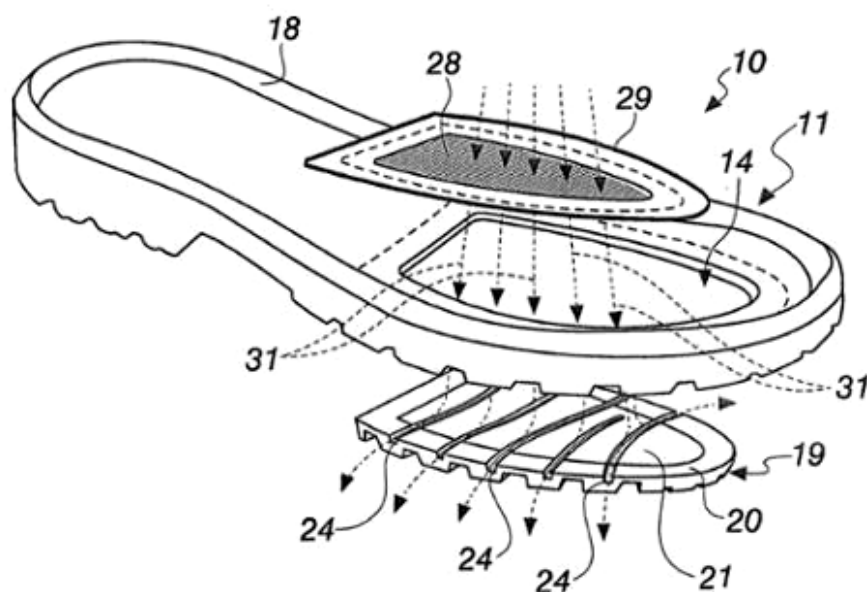
Via Feltrina Centro 16, I-31044 Montebelluna, Frazione Biadene (Treviso), Italy

(72) POLONI, Livio (IT); POLEGATO MORETTI, Mario (IT)

(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) ĐỂ KHÔNG THẤM NƯỚC VÀ THẤM ĐƯỢC HƠI DÙNG CHO GIÀY

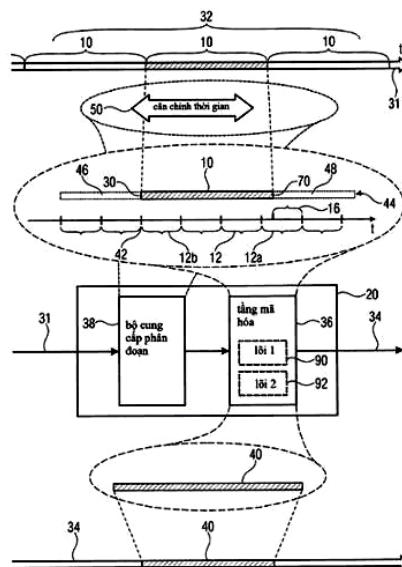
(57) Sáng chế đề cập đến đế không thấm nước và thấm được hơi (10) dùng cho giày, đế này bao gồm: - chi tiết bao quanh thứ nhất (11) có ít nhất một phần dưới rỗng (12) trong vùng gan bàn chân, được phân định bởi viền (13) và được bố trí ít nhất một lỗ thủng (14) ở các góc vuông với kết cấu tựa lên mặt đất, kết cấu này lại được phân định bởi rìa (15) là phần bên trong của viền (13), - ít nhất một chi tiết phẳng và bao quanh thứ hai (19), được nối trong vùng dưới đối với chi tiết thứ nhất (11) với rìa chu vi (20) của nó với rìa (15) ở các điểm tiếp xúc lẫn nhau và bề mặt trên của nó có các rãnh và các phần lồi (21) tạo ra các đường dẫn để dẫn không khí, hơi nước và chất lỏng, - ít nhất một chi tiết chức năng (28) gần như dưới dạng tấm, không thấm nước và thấm được hơi và được nối ở vùng trên sao cho tạo ra mối bịt kín với chi tiết thứ nhất (11) dọc theo rìa (15). Chi tiết thứ hai (19) có phần mở rộng ngắn hơn so với phần dưới rỗng (12) tương ứng sao cho tạo ra với viền (13) một khe (22) bao quanh nó và tạo ra với rìa (15), trong các vùng không tiếp xúc, các phần mở rộng cho các đường dẫn hướng ra ngoài, nối chúng với khe (22).



- (11) **1-0030454 B** (15) 11/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2014-06-25 00:00:00 315
(21) 1-2014-01139 (85) 08/04/2014
(22) 13/09/2012 (86) PCT/US2012/055085 13/09/2012
(30) 61/534,419 14/09/2011 US (87) WO2013/040163 21/03/2013
(51) **A01P 13/00**
(73) **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America
(72) HUANG Yi-hsiou (TW); MANN Richard K. (US)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **HỖN HỢP DIỆT CỎ CÓ TÁC DỤNG HIỆP ĐỒNG CHỨA PENOXSULAM VÀ PRETILACHLOR, CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA NÓ VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN**

(57) Sáng chế đề xuất hỗn hợp diệt cỏ chứa (a) penoxsulam và (b) pretilachlor để phòng trừ cỏ dại có tác dụng hiệp đồng. Chế phẩm diệt cỏ chứa nó và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn cũng được đề xuất.

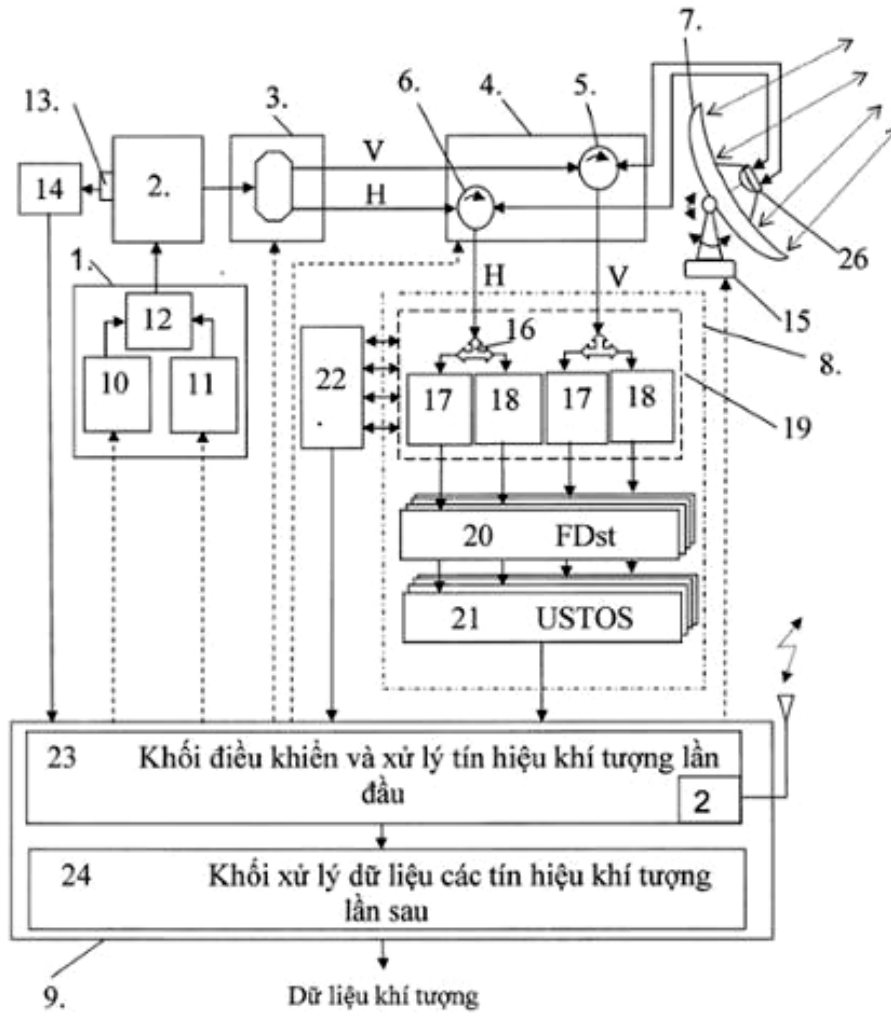
- (11) **1-0030455 B** (15) 11/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
 (21) 1-2017-03944 (85) 05/10/2017
 (22) 08/03/2016 (86) PCT/EP2016/054916 08/03/2016
 (30) 15158317.6 09/03/2015 EP (87) WO2016/142380 15/09/2016
 (51) **H04N 21/845**; H04N 21/233; H04N 21/2343; H04N 21/242; G10L 19/00; H04N 21/234
 (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
 Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
 (72) CZELHAN, Bernd (DE); FUCHS, Harald (DE); HOFMANN, Ingo (DE); THOMA, Herbert (DE); SCHREINER, Stephan (DE)
 (74) CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)
 (54) **BỘ MÃ HÓA VÀ PHƯƠNG PHÁP MÃ HÓA NỘI DUNG ÂM THANH THÀNH DÒNG DỮ LIỆU ĐƯỢC MÃ HÓA, BỘ GIẢI MÃ VÀ PHƯƠNG PHÁP GIẢI MÃ NỘI DUNG ÂM THANH TỪ DÒNG DỮ LIỆU ĐƯỢC MÃ HÓA**
 (57) Sáng chế đề cập đến bộ mã hóa và phương pháp mã hóa nội dung âm thanh thành dòng dữ liệu được mã hóa, bộ giải mã và phương pháp giải mã nội dung âm thanh từ dòng dữ liệu được mã hóa. Việc đồng bộ hóa và căn chỉnh hình ảnh âm thanh hoặc căn chỉnh âm thanh với một số đồng hồ bên ngoài khác có thể được kết xuất hiệu quả hơn hoặc dễ dàng hơn xử lý lưới phân đoạn và lưới khung như các giá trị độ lệch, nhưng khi, tuy thế, với mỗi phân đoạn, lưới khung được căn chỉnh đến điểm bắt đầu của phân đoạn tương ứng. Hiệu quả nén đã mất có thể được giữ ở mức thấp khi lựa chọn một cách tương đối kích thước phân đoạn. Mặt khác, việc căn chỉnh lưới khung đối với các điểm bắt đầu của phân đoạn cho phép cách xử lý phân đoạn được đồng bộ hóa và dễ dàng các phân đoạn trong sự kết nối với, ví dụ, việc truyền theo dòng hình ảnh âm thanh song song, truyền theo dòng thích ứng tốc độ bit hoặc tương tự.



- (11) **1-0030456 B** (15) 11/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2014-12-25 00:00:00 321
(21) 1-2014-02964 (85) 04/09/2014
(22) 23/03/2012 (86) PCT/RU2012/000205 23/03/2012
(87) WO2013/141738 26/09/2013
(51) **G01S 13/95; G01S 7/40**
(73) **PUBLIC JOINT STOCK COMPANY “RESEARCH AND PRODUCTION CORPORATION “ALMAZ” NAMED BY ACADEMICIAN A.A. RASPLETIN” (RU)**
Russian Federation, 125190, Moscow, Leningradsky prospect, 80, building 16
(72) BENDERSKY, Gennady Petrovich (RU); VOVSHIN, Boris Mikhailovich (RU); VILEGZHANIN, Ivan Sergeevich (RU); EFREMOV, Vyacheslav Samsonovich (RU); KORNEEV, Anatoly Nikolaevich (RU); NURGALIEV, Marat Rashidovich (RU); SEDLETSKY, Rudolf Mironovich (RU)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Trần & Trần (TRAN & TRAN CO., LTD.)
(54) **RADA THỜI TIẾT DOPPLER**

(57) Sáng chế đề cập đến radar thời tiết dropper được cấu tạo từ các thiết bị kết nối liên tục với nhau: máy điều chế các gói tín hiệu thăm dò băng tần hẹp và băng tần rộng có tần số khác nhau (1), máy phát băng tần rộng (2), thiết bị phân cực các tín hiệu vi sóng (3) và bộ chuyển mạch ăng-ten (4). Bộ chuyển mạch (4) trong trường hợp đơn giản có chứa hai bộ luân chuyển vi sóng (5 và 6), chúng được kết nối theo các tín hiệu thăm dò với ăng-ten thu nhận (7) và theo các tín hiệu khí tượng phản xạ - với máy thu tín hiệu radar bốn kênh (8). Các đầu ra của máy thu tín hiệu radar (8) được kết nối với máy tính điều khiển (9). Máy tính (9) có chứa khối điều khiển (23 và 24) để xử lý dữ liệu khí tượng lần đầu và lần sau. Máy điều chế gói tín hiệu thăm dò băng tần hẹp và băng tần rộng có tần số khác nhau (1) có chứa máy phát vi sóng (10) theo lệnh và máy phát hai tần số thuộc tần số trung gian (11), đầu ra của chúng qua máy trộn (12) được kết nối với đầu vào tín hiệu của máy phát khuếch đại (2). Máy phát hai tần số (11) tạo gói các xung ngắn và dài theo tần số từ 1÷10 Mhz. Xung ngắn thuộc tần số trung gian chưa điều biến, còn xung dài - kèm điều biến nội xung.

Radar thời tiết giúp đo sự hình thành khí quyển với độ chính xác cao hơn ở khoảng cách lên đến hàng trăm cây số bằng cách sử dụng trình tự các chuỗi xung phân cực kép thăm dò có tần số khác nhau, độ dài khác nhau và khác nhau về độ rộng của phổ tần số.



- (11) **1-0030457 B** (15) 12/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-11-25 00:00:00 320
- (21) 1-2014-02276 (85) 11/07/2014
- (22) 17/12/2012 (86) PCT/EP2012/075682 17/12/2012
- (30) 11194692.7 20/12/2011 EP (87) WO2013/092442 27/06/2013
- (51) **C09D 167/06; C08K 13/02; C08K 3/10; C08K 5/00; F26B 5/00; C09D 167/02; C09D 167/08; C09D 7/12; B05D 3/04; C08K 5/3467**
- (73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.** (NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands
- (72) MEIJER Michel Daniel (NL); VAN WEELDE Eddy (NL); VAN DIJK Joseph Theodorus Maria (NL); FLAPPER Jitte (NL)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
- (54) **CHẤT LÀM KHÔ DỪNG TRONG CHẾ PHẨM PHỦ CÓ KHẢ NĂNG TỰ OXY HÓA**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp để dùng làm chất làm khô cho chế phẩm nhựa có khả năng tự oxy hóa và làm khô bằng không khí, trong đó hỗn hợp này bao gồm: 1,4,7-trialkyl-1,4,7-triazaxyclononan (L); và, muối mangan có công thức chung $Mn^{2+}[X]_n$, trong đó anion X được chọn từ PF_6^- , SbF_6^- , AsF_6^- , BF_4^- , $B(C_6F_5)_4^-$, Cl^- , Br^- , I^- , NO_3^- , hoặc R_2COO^- trong trường hợp n=2, hoặc anion X là SO_4^{2-} trong trường hợp n=1, và trong đó R_2 là C_1 - C_{20} alkyl tùy ý được thế bằng các dị nguyên tử, C_6 - C_{20} aryl tùy ý được thế bằng các dị nguyên tử, hoặc gốc polyme; trong đó 1,4,7-trialkyl-1,4,7-triazaxyclononan (L) có mặt trong hỗn hợp này với lượng sao cho tỷ lệ mol Mn:L ít nhất là 1,25:1 và tốt hơn nữa nếu ít nhất là 1,5:1.

- | | | | |
|-------------------------|-----------------|--------------------------|-----|
| (11) 1-0030458 B | | (15) 12/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-11-26 00:00:00 | 368 |
| (21) 1-2017-04351 | | | |
| (22) 31/10/2017 | | | |
| (30) 10-2017-0060422 | 16/05/2017 | KR | |
| | 10-2017-0060394 | 16/05/2017 | KR |

(51) **H04B 1/034**

(73) **SM INSTRUMENT Co., LTD. (KR)**

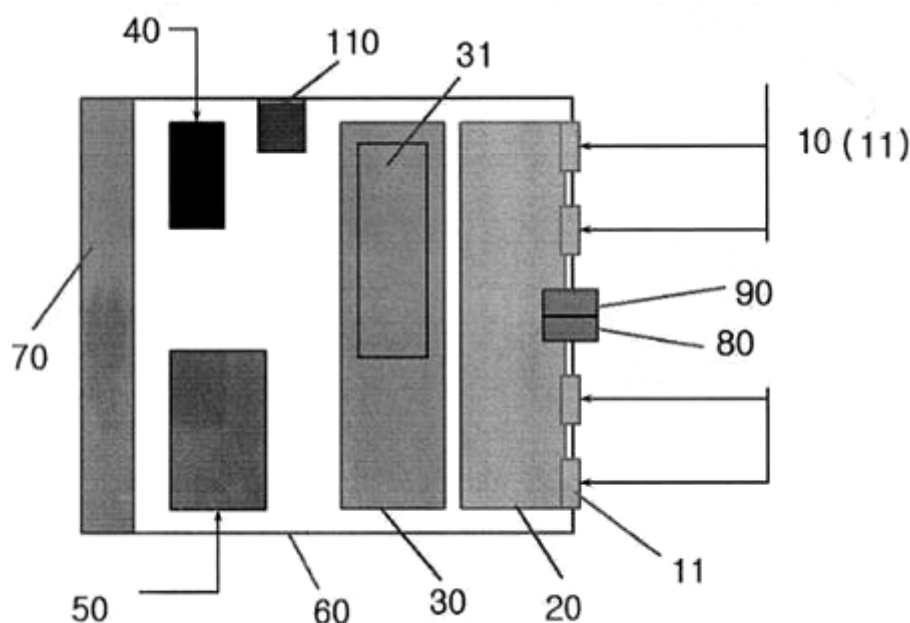
166-2, Sinsung-dong, Yusing-gu, Daejeon-si, South Korea

(72) Kim Young Ki (KR); Han Seong Joo (KR); Kim Young Min (KR); Lim Jung Hyun (KR); Lee Kwang Hyun (KR); Lee JeaSun (KR)

(74) Công ty TNHH Tư vấn ALIATLEGAL (ALIAT LEGAL)

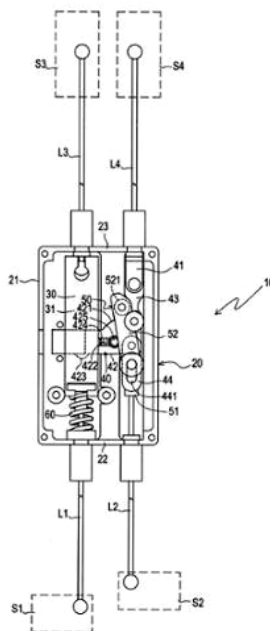
(54) **THIẾT BỊ DI ĐỘNG CHẨN ĐOÁN LỖI CỦA MÁY MÓC BẰNG CÁCH DÒ SÓNG SIÊU ÂM PHÁT RA**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị di động chẩn đoán lỗi của máy móc bằng cách dò sóng siêu âm phát ra, bao gồm: một dây cảm biến siêu âm (10) gồm nhiều cảm biến siêu âm N (11) và dò các tín hiệu siêu âm phát ra; một mạch thu thập dữ liệu (mạch DAQ) (20); một mạch chính (30), trong đó thiết bị xử lý hoạt động (31) xử lý tín hiệu siêu âm nhận được từ mạch DAQ (20) và thông tin nguồn âm thanh siêu âm được xử lý tới thiết bị hiển thị (70); phương tiện lưu trữ dữ liệu (40) lưu trữ dữ liệu được xử lý trong thiết bị xử lý hoạt động (31); và một máy ảnh quang học (80) thu hình ảnh của một hướng trong đó dây cảm biến siêu âm (10) được hướng đến và truyền hình ảnh tới mạch chính (30).

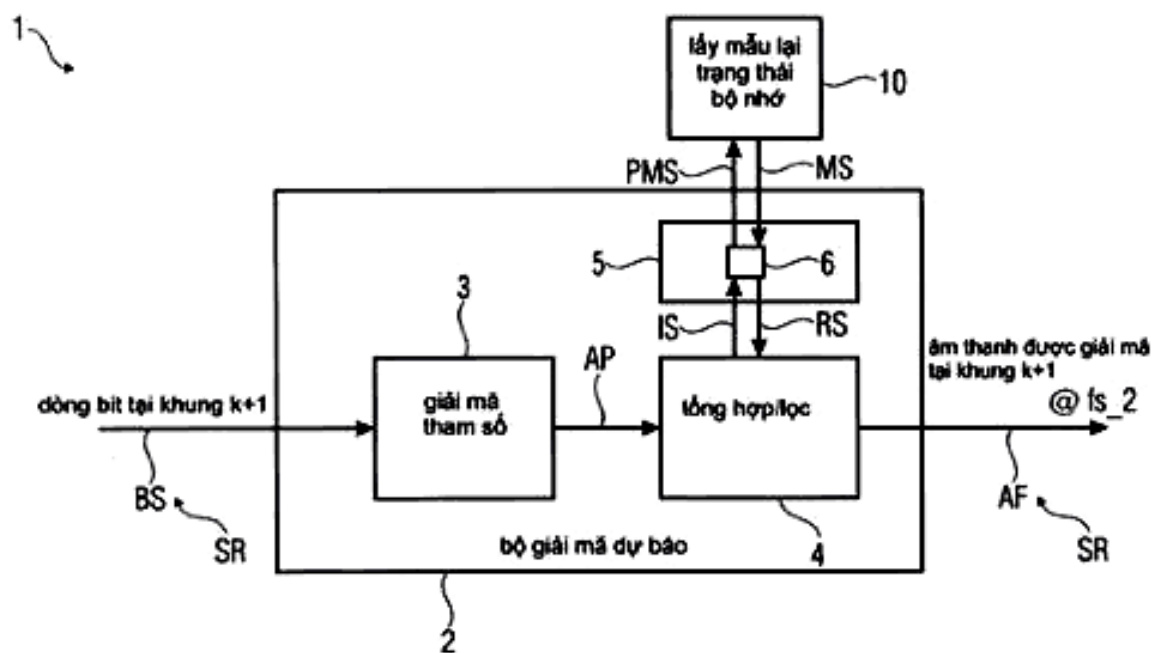


- (11) **1-0030459 B** (15) 12/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-12-25 00:00:00 381
 (21) 1-2018-06046 (85) 28/12/2018
 (22) 02/06/2017 (86) PCT/CN2017/086908 02/06/2017
 (51) **B62L 3/08** (87) WO2018/218632 06/12/2018
 (73) **MING HORNG INDUSTRIAL CO., LTD (CN)**
 No.2, Industry 2nd Rd, Renwu Dist., Kaohsiung City, Taiwan, China
 (72) Chyuan-Yow Tseng (CN); YU-Hsiang Chiu (CN); Yuan-Ting LIN (CN); CHI-Shih Teng (CN)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **HỆ THỐNG LIÊN KẾT PHANH CÓ THỂ THAY ĐỔI TỶ LỆ LỰC PHANH VỚI PHẠM VI RỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống liên kết phanh có thể thay đổi tỷ lệ lực phanh với phạm vi rộng bao gồm: thân chính (20), thanh liên kết (30), cụm tay đòn (40) và cụm thanh kéo (50). Thân chính (20) cung cấp sự kết nối với các dây phanh bên trái (L2) và bên phải (L1) và các dây phanh bánh trước (L3) và bánh sau (L4). Thanh liên kết (30) được nối với dây phanh bên phải (L1) và dây phanh bánh trước (L3). Cụm tay đòn (40) bao gồm chân đế (41), tay đòn (42) và chi tiết liên kết thứ nhất (43), trong đó tay đòn (42) bao gồm bề mặt trượt điều chỉnh tỷ lệ lực phanh (421), rãnh trượt (422) và phần dẫn hướng (423), và rãnh trượt (422) được trang bị với chốt (425) tỳ vào chi tiết đàn hồi (424). Cụm thanh kéo (50) bao gồm ống trụ (51) và thanh kéo (52), trong đó ống trụ (51) được nối với dây phanh bên trái (L2), và một đầu của thanh kéo (52) được lắp chốt xoay với ống trụ (51), và đầu còn lại của thanh kéo (52) được bố trí trên bề mặt trượt điều chỉnh tỷ lệ lực phanh (421). Khi thanh kéo (52) được kéo đến mức độ định trước, phần trượt (521) di chuyển hướng xuống dưới dọc theo bề mặt trượt điều chỉnh tỷ lệ lực phanh (421) đến vị trí cân bằng tương ứng với giá trị lực kéo của dây phanh bên trái (L2), sao cho tỷ lệ phân phối lực phanh giữa bánh trước và bánh sau được thay đổi.

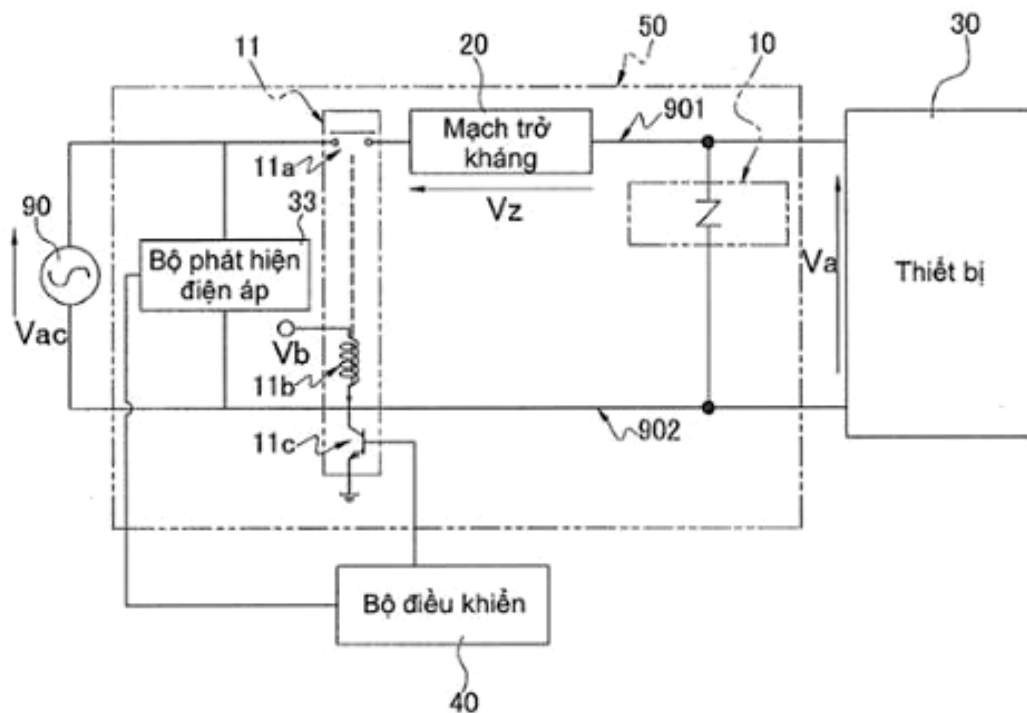


- (11) **1-0030460 B** (15) 12/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-05-25 00:00:00 350
- (21) 1-2017-00902 (85) 13/03/2017
- (22) 14/08/2015 (86) PCT/EP2015/068778 14/08/2015
- (30) 14181307.1 18/08/2014 EP (87) WO2016/026788 25/02/2016
- (51) **G10L 19/24; G10L 19/04; G10L 19/16**
- (73) **FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)**
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany
- (72) DOEHLA, Stefan (DE); FUCHS, Guillaume (FR); GRILL, Bernhard (DE); MULTRUS, Markus (DE); PIETRZYK, Grzegorz (PL); RAVELLI, Emmanuel (FR); SCHNELL, Markus (DE)
- (74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
- (54) **THIẾT BỊ GIẢI MÃ ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ GIẢI MÃ ÂM THANH, THIẾT BỊ MÃ HÓA ÂM THANH VÀ PHƯƠNG PHÁP VẬN HÀNH THIẾT BỊ MÃ HÓA ÂM THANH**
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giải mã âm thanh và phương pháp vận hành thiết bị giải mã âm thanh, thiết bị mã hóa âm thanh và phương pháp vận hành thiết bị mã hóa âm thanh. Thiết bị giải mã âm thanh để giải mã dòng bit, thiết bị giải mã âm thanh bao gồm: bộ giải mã dự báo để tạo ra khung âm thanh được giải mã từ dòng bit, trong đó bộ giải mã dự báo bao gồm bộ giải mã theo tham số để tạo ra một hoặc nhiều tham số âm thanh cho khung âm thanh được giải mã từ dòng bit và trong đó bộ giải mã dự báo bao gồm thiết bị lọc tổng hợp để tạo ra khung âm thanh được giải mã bằng cách tổng hợp một hoặc nhiều tham số âm thanh cho khung âm thanh được giải mã; thiết bị bộ nhớ bao gồm một hoặc nhiều bộ nhớ, trong đó từng bộ nhớ được tạo cấu hình để lưu trạng thái bộ nhớ cho khung âm thanh được giải mã, trong đó trạng thái bộ nhớ cho khung âm thanh được giải mã của một hoặc nhiều bộ nhớ được sử dụng bởi thiết bị lọc tổng hợp để tổng hợp một hoặc nhiều tham số âm thanh cho khung âm thanh được giải mã; và thiết bị lấy mẫu lại trạng thái bộ nhớ được tạo cấu hình để xác định trạng thái bộ nhớ để tổng hợp một hoặc nhiều tham số âm thanh cho khung âm thanh được giải mã, mà có tốc độ lấy mẫu, cho một hoặc nhiều bộ nhớ đã nêu, bằng cách lấy mẫu lại trạng thái bộ nhớ trước để tổng hợp một hoặc nhiều tham số âm thanh cho khung âm thanh được giải mã trước, mà có tốc độ lấy mẫu trước khác tốc độ lấy mẫu của khung âm thanh được giải mã, cho một hoặc nhiều bộ nhớ đã nêu và để lưu trạng thái bộ nhớ để tổng hợp một hoặc nhiều tham số âm thanh cho khung âm thanh được giải mã cho một hoặc nhiều bộ nhớ đã nêu vào bộ nhớ tương ứng.



- (11) **1-0030461 B** (15) 12/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
 (21) 1-2016-02787 (85) 27/07/2016
 (22) 16/12/2014 (86) PCT/JP2014/083280 16/12/2014
 (30) 2013-273504 27/12/2013 JP (87) WO2015/098625 02/07/2015
 (51) **H02H 7/12; H02H 7/125; H02H 7/122**
 (73) **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**
 Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
 530-8323, Japan
 (72) SATO, Toshiaki (JP); YABUKI, Toshio (JP); TAGUCHI, Yasutaka (JP); MITSUI,
 Junya (JP); MORITA, Kouhei (JP); HATAKEYAMA, Takayuki (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **MẠCH BẢO VỆ QUÁ ÁP VÀ THIẾT BỊ BIẾN ĐỔI ĐIỆN ĐƯỢC TRANG BỊ
 MẠCH BẢO VỆ QUÁ ÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất mạch bảo vệ quá áp nhỏ gọn, giá thành thấp để bảo vệ thiết bị khỏi hiện tượng quá áp chuyển tiếp và thiết bị biến đổi điện được trang bị mạch bảo vệ quá áp này. Trong mạch bảo vệ quá áp (50), khi xảy ra quá áp, biến trở của mạch cấp điện quá áp (10) chuyển sang trạng thái được cấp điện và bộ chuyển mạch thứ hai (12) chuyển sang trạng thái OFF, nhờ đó điện áp $V_a = V_{ac} - V_z$ được đưa vào thiết bị (30), nhưng do điện áp này thấp hơn trị số quá áp, nên thiết bị (30) được bảo vệ khỏi hiện tượng quá áp. Bộ chuyển mạch (11) ngắt đường cấp điện (901), nhờ đó giảm thiểu sự quá nhiệt trong mạch trở kháng (20) và tạm dừng tiêu thụ điện. Kết quả là, công suất danh định của mạch trở kháng (20) có thể thấp hơn.



- | | | | |
|-------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030462 B | | (15) 12/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-02-26 00:00:00 | 359 |
| (21) 1-2017-04941 | | (85) 07/12/2017 | |
| (22) 06/05/2016 | | (86) PCT/FI2016/050292 | 06/05/2016 |
| (30) 15166909.0 | 08/05/2015 EP | (87) WO2016/181036 | 17/11/2016 |

(51) **G06F 3/01; H04M 1/67; H04M 1/725; H04M 1/27**

(73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**

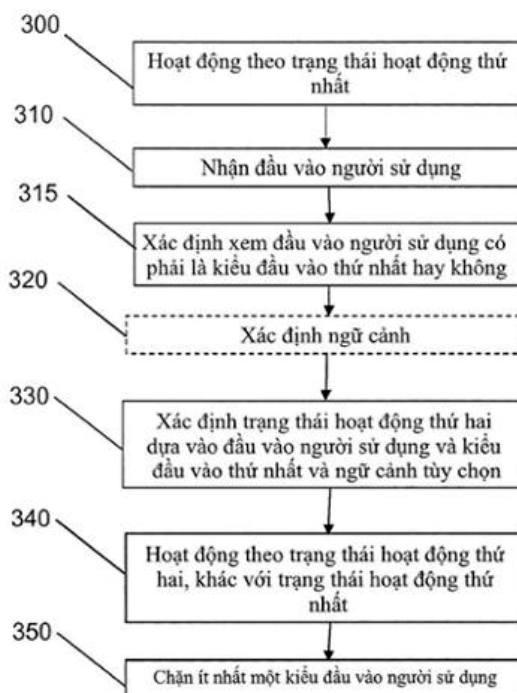
Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland

(72) VILERMO, Miikka (FI); OZCAN, Koray (GB)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ CHUYỂN ĐỔI CÁC TRẠNG THÁI HOẠT ĐỘNG DỰA VÀO KIỂU ĐẦU VÀO**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hoạt động theo nhiều trạng thái hoạt động khác nhau dựa vào kiểu đầu vào người dùng. Cụ thể là, phương pháp làm ví dụ có thể bao gồm các bước hoạt động theo trạng thái hoạt động thứ nhất, nhận đầu vào người dùng, và xác định xem đầu vào người dùng có phải là kiểu đầu vào thứ nhất không. Trạng thái hoạt động thứ hai dựa vào đầu vào người dùng có thể được xác định đáp lại đầu vào người dùng là kiểu đầu vào thứ nhất. Các phương pháp có thể bao gồm bước hoạt động theo trạng thái hoạt động thứ hai, khác với trạng thái hoạt động thứ nhất, đáp lại việc nhận đầu vào người dùng thuộc kiểu đầu vào thứ nhất, trong đó trạng thái hoạt động thứ hai chặn đầu vào thuộc kiểu đầu vào thứ hai và cho phép đầu vào thuộc kiểu đầu vào thứ nhất, trong đó kiểu đầu vào thứ nhất và thứ hai là khác nhau.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|-----|
| (11) 1-0030463 B | (15) 12/11/2021 | | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-04-25 00:00:00 | 349 |
| (21) 1-2016-04889 | (85) 14/12/2016 | | |
| (22) 11/07/2014 | (86) PCT/JP2014/068617 | 11/07/2014 | |
| | (87) WO2016/006109 A1 | 14/01/2016 | |

(51) **B29D 30/48; B21B 1/18**

(73) **1. FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)**

60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257, Japan

2. FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)

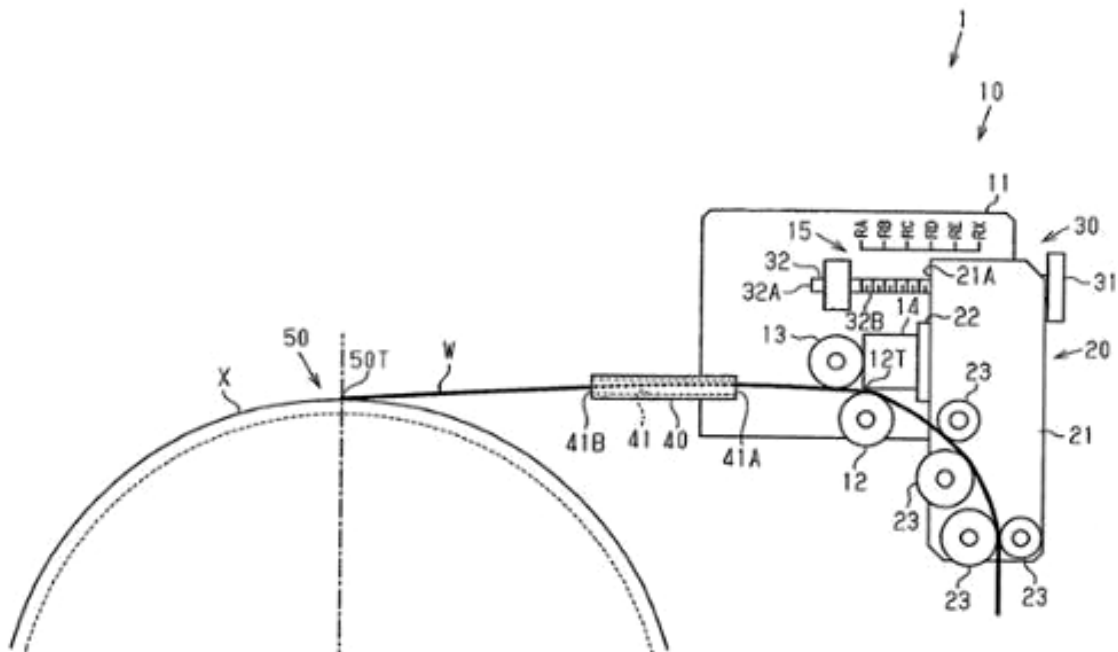
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257, Japan

(72) NOMURA, Shigeaki (JP)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ LÀM BIẾN DẠNG SỢI THÉP CHO LỖI TANH LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị làm biến dạng (10) cho sợi thép (W) cho lõi tanh lớp (X) bao gồm con lăn làm biến dạng (12), thiết bị dẫn (20), và thiết bị thay đổi lượng biến dạng (30). Con lăn làm biến dạng (12) được bố trí ngược tuyến với trống tạo hình (50), mà tạo hình lõi tanh lớp (X) bằng cách quấn sợi thép (W). Sợi thép (W) được kéo lên trên con lăn làm biến dạng (12) theo cách bị uốn cong sao cho con lăn làm biến dạng (12) làm biến dạng sợi thép (W). Thiết bị dẫn (20) được bố trí ngược tuyến với con lăn làm biến dạng (12) và dẫn sợi thép (W) đến con lăn làm biến dạng (12). Thiết bị thay đổi lượng biến dạng (30) thay đổi lượng sợi thép (W) được kéo lên trên con lăn làm biến dạng (12) theo cách bị uốn cong bằng cách dịch chuyển thiết bị dẫn (20) đối với con lăn làm biến dạng (12).



- (11) **1-0030464 B** (15) 12/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
 (21) 1-2017-05067 (85) 14/12/2017
 (22) 18/05/2016 (86) PCT/US2016/033088 18/05/2016
 (30) 62/164,106 20/05/2015 US (87) WO2016/187308 24/11/2016
 (51) **C07D 401/14; A61K 31/4439; C07D 413/04; C07D 401/04; A61K 31/4196; A61P 9/00**

(73) **AMGEN INC. (US)**

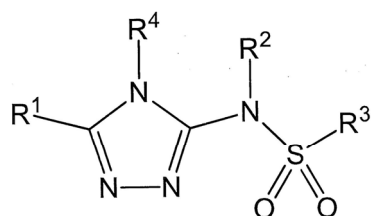
One Amgen Center Drive, Thousand Oaks, California 91320-1799, United States of America

(72) CHEN, Ning (US); CHEN, Xiaoqi (US); CHEN, Yinhong (US); CHENG, Alan C. (US); CONNORS, Richard V. (US); DEIGNAN, Jeffrey (US); DRANSFIELD, Paul John (GB); DU, Xiaohui (US); FU, Zice (CN); HEATH, Julie Anne (US); HORNE, Daniel B. (US); HOUZE, Jonathan (US); KALLER, Matthew R. (US); KHAKOO, Aarif Yusuf (US); KOPECKY, David John (US); LAI, Su-Jen (TW); MA, Zhihua (CN); MCGEE, Lawrence R. (US); MEDINA, Julio C. (US); MIHALIC, Jeffrey T. (US); NISHIMURA, Nobuko (US); OLSON, Steven H. (US); PATTAROPONG, Vatee (US); SWAMINATH, Gayathri (US); WANG, Xiaodong (US); YANG, Kevin (US); YEH, Wen-Chen (CA); DEBENEDETTO, Mikkel V. (US); FARRELL, Robert P. (US); HEDLEY, Simon J. (GB); JUDD, Ted C. (US); KAYSER, Frank (DE)

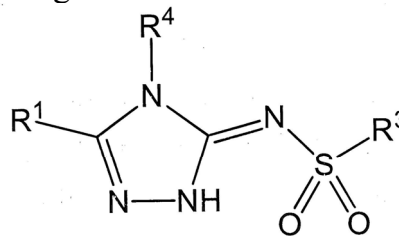
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **HỢP CHẤT TRIAZOL CÓ HOẠT TÍNH CHỦ VẬN ĐỐI VỚI THỤ THỂ ANGIOTENSIN KIỂU-1 (APJ) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất các hợp chất có công thức I và công thức II, muối dược dụng của chúng, các chất đồng phân lập thể của chất bất kỳ trong số các chất nêu trên, hoặc hỗn hợp của chúng, là các chất chủ vận của thụ thể angiotensin kiểu-1 (APJ) và có ứng dụng trong việc điều trị các tình trạng bệnh lý tim mạch và các tình trạng bệnh lý khác. Các hợp chất có công thức I và công thức II có các cấu trúc dưới đây:



I



II

trong đó định nghĩa của các biến được bộc lộ trong bản mô tả này. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến các dược phẩm chứa các hợp chất này.

- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|-----|
| (11) 1-0030465 B | (15) 12/11/2021 | | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2015-03-25 00:00:00 | 324 |
| (21) 1-2014-04166 | (85) 15/12/2014 | | |
| (22) 12/06/2012 | (86) PCT/JP2012/065043 | 12/06/2012 | |
| | (87) WO2013/186860 A1 | 19/12/2013 | |

(51) **B21F 37/00; B29D 30/48**

(73) **1. FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)**

60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257 Japan

2. FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)

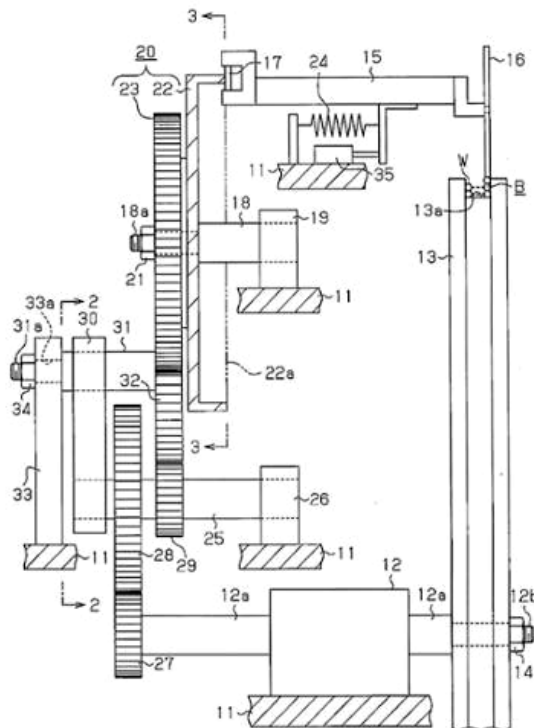
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257 Japan

(72) Kihachiro NISHIDA (JP)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

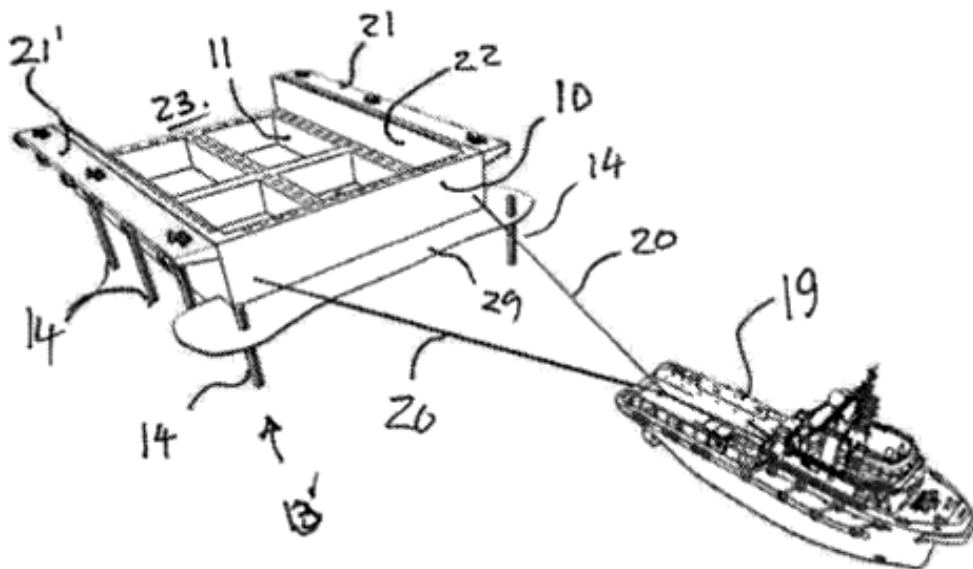
(54) **THIẾT BỊ QUẤN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị quấn để quấn dây (W) quanh chu vi của lõi quấn hình tròn (13) và xếp dây theo một bố cục gồm các cột và các hàng để tạo thành vòng tanh lớp (B). Con lăn (16) để nén dây (W) nằm trên chu vi của lõi quấn (13) được bố trí trên khung thiết bị (11) và có thể chuyển động theo hướng dọc theo các cột của dây (W) và hướng dọc theo các hàng của dây (W). Cam tròn (20) có các bề mặt cam (22a) được đỡ bởi trục cam (18) mà xoay đồng bộ với sự chuyển động xoay của lõi quấn (13). Bánh lăn theo cam (17) được ăn khớp với các bề mặt cam (22a) của cam (20) và được chuyển động một cách toàn bộ với con lăn (16) theo hướng dọc theo các cột của dây (W) và hướng dọc theo các hàng của dây (W). Do vậy, các bề mặt cam (22a) có vai trò làm chuyển động con lăn (16) theo hướng dọc theo các cột của dây (W).



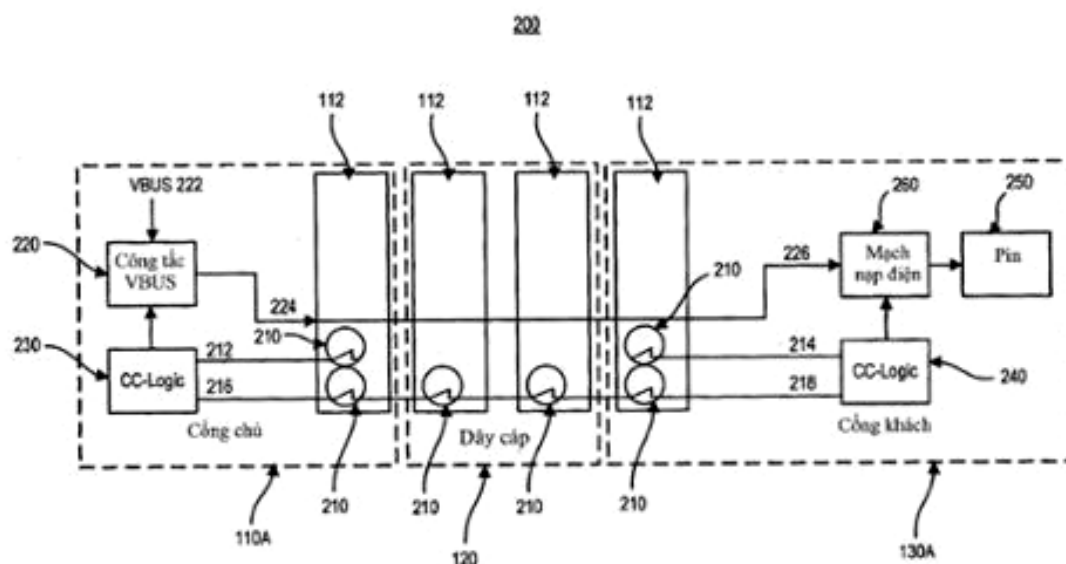
- (11) **1-0030466 B** (15) 12/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-12-25 00:00:00 369
 (21) 1-2018-04434 (85) 08/10/2018
 (22) 31/03/2017 (86) PCT/IB2017/051853 31/03/2017
 (30) 20160518 01/04/2016 NO (87) WO2017/168381 05/10/2017
 (51) **B63C 1/02; E02B 17/02; E02B 3/06; F17C 13/08; E02D 23/16; E02D 27/20; E02D 27/52; E02B 17/00; E02D 23/02**
 (73) **SEMBCORP MARINE INTEGRATED YARD PTE LTD. (SG)**
 29 Tanjong Kling Road, Singapore 628054, Singapore
 (72) RAU ANDERSEN, Stig (NO); VARTDAL, Harald (NO)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **KẾT CẤU ĐỂ DƯỚI ĐÁY BIỂN NỔI VÀ THÁO ĐƯỢC VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP ĐẶT KẾT CẤU ĐỂ DƯỚI ĐÁY BIỂN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến kết cấu để dưới đáy biển nổi và tháo được, tốt hơn để chứa và nạp tải hoặc dỡ tải các hydrocacbon như là LNG, dầu mỏ hoặc khí. Kết cấu để này bao gồm kết cấu ngầm dưới đáy biển nổi và tháo ra được (10) được dự định được đỡ bởi đáy biển (30), kết cấu ngầm dưới đáy biển (10) bao gồm kết cấu đế (11) được tạo ra tốt hơn là với kết cấu thành kéo dài lên phía trên (22), được bố trí theo ít nhất là một phần chu vi của kết cấu đế (11), kết cấu đế (10) tốt hơn cũng có lỗ mở (23) trên kết cấu thành (22) để cho phép môđun nổi được neo xuống và được đỡ bởi kết cấu ngầm dưới đáy biển (10). Kết cấu đế (10) có các điểm gia cố (24) được tạo kết cấu để tiếp nhận các đầu của các cọc thẳng đứng được thiết lập từ trước (14) để đỡ ít nhất là tạm thời kết cấu đế (11) trong quá trình thực hiện đóng cọc để đóng cọc cố định kết cấu đế (10) vào đáy biển (30). Đồng thời, sáng chế đề cập đến phương pháp lắp đặt kết cấu đế xuống đáy biển (30).



- (11) **1-0030467 B** (15) 12/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
 (21) 1-2016-02620 (85) 15/07/2016
 (22) 25/11/2014 (86) PCT/FI2014/050905 25/11/2014
 (30) 14/140,336 24/12/2013 US (87) WO2015/097339 02/07/2015
 (51) **H01R 13/66; H02J 7/00**
 (73) **NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)**
 Karaportti 3, 02610 Espoo, Finland
 (72) TALMOLA, Pekka (FI); LEINONEN, Pekka (FI); INHA, Kai (FI); TOIVANEN, Timo (FI); TOIVOLA, Timo (FI)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ, PHƯƠNG PHÁP VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ BẢO VỆ DÂY CÁP VÀ ĐẦU NỐI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và vật ghi đọc được bằng máy tính để bảo vệ dây cáp và đầu nối khỏi bị hư hại. Theo một khía cạnh, sáng chế đề cập đến thiết bị để bảo vệ dây cáp và đầu nối. Thiết bị này có thể bao gồm đầu nối điện bao gồm chân cắm cấp điện và ít nhất một chân cắm điều khiển. Thiết bị này còn có thể bao gồm chi tiết bảo vệ được tạo cấu hình để thay đổi trạng thái của ít nhất một chân cắm điều khiển để làm cho chân cắm cấp điện không hoạt động. Chi tiết bảo vệ có thể được tích hợp với đầu nối điện và/hoặc được tích hợp ở một hoặc nhiều vị trí theo chiều dài của dây cáp.



- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030468 B | | (15) 12/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2016-05-25 00:00:00 | 338 |
| (21) 1-2016-00444 | | (85) 03/02/2016 | |
| (22) 05/08/2014 | | (86) PCT/JP2014/070620 | 05/08/2014 |
| (30) 2013-164944 | 08/08/2013 JP | (87) WO2015/020053 A1 | 12/02/2015 |
| | 2013-221944 25/10/2013 JP | | |

(51) **B32B 15/01; C23C 28/00**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

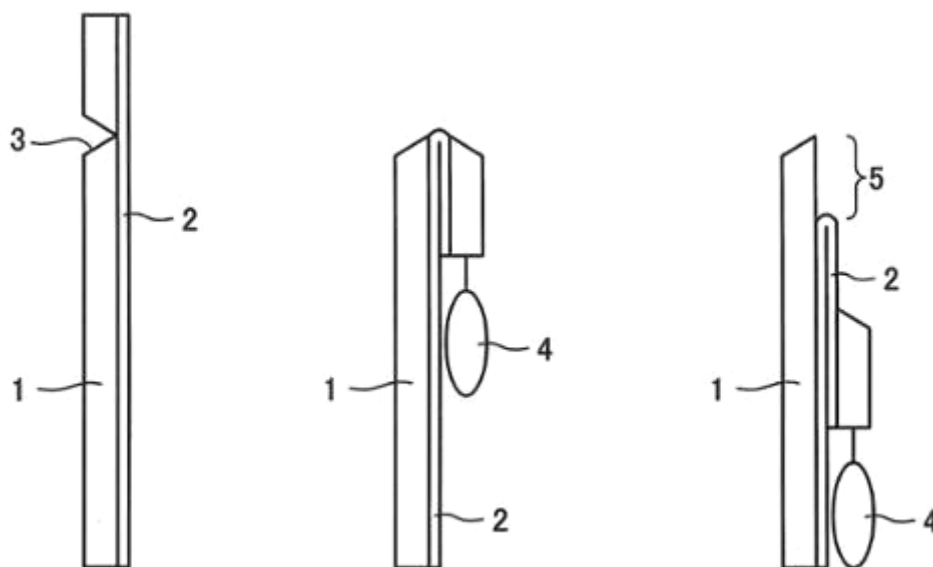
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) SUTO Mikito (JP); NAKAMURA Norihiko (JP); OSHIMA Yasuhide (JP); SHIGEKUNI Tomofumi (JP); SUZUKI Takeshi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **TẤM THÉP DÙNG LÀM VẬT CHỨA**

(57) Sáng chế đề xuất tấm thép dùng làm vật chứa, tấm thép có các đặc tính về độ bám màng và các đặc tính về độ bám sơn phủ ưu việt. Tấm thép dùng làm vật chứa có: tấm thép mạ có lớp mạ mà bao gồm ít nhất một lớp được chọn từ trong số các lớp là lớp Ni, lớp Sn, lớp hợp kim Ni-Fe, lớp hợp kim Fe-Sn-Ni, và lớp hợp kim Fe-Sn, và che phủ ít nhất một phần của bề mặt của tấm thép; và màng phủ được bố trí ở bề mặt phía lớp mạ của tấm thép mạ. Màng phủ có Ti và Ni, và tỷ lệ khối lượng (Ni/Ti) của Ni đối với Ti trong màng phủ nhỏ hơn 1,0. Lượng kết tủa màng phủ về Ti ít nhất là 5,0 mg/m² nhưng nhỏ hơn 60,0 mg/m² trên từng mặt của tấm thép mạ, và lượng kết tủa về Ni lớn hơn 3,0 mg/m² trên từng mặt của tấm thép mạ. Trị số S được xác định bởi công thức (1) cụ thể là 1,00 hoặc nhỏ hơn.



- | | | | | | |
|------|--------------------|------------|------|---------------------|---------------|
| (11) | 1-0030469 B | | (15) | 12/11/2021 | |
| (45) | 27/12/2021 | 405B | (43) | 2018-04-26 00:00:00 | 361 |
| (21) | 1-2018-00426 | | (85) | 30/01/2018 | |
| (22) | 10/08/2016 | | (86) | PCT/US2016/046344 | 10/08/2016 |
| (30) | 62/205,335 | 14/08/2015 | US | (87) | WO2017/030868 |
| | | | | | 23/02/2017 |

(51) **E21B 47/00**

(73) **PILE DYNAMICS, INC. (US)**

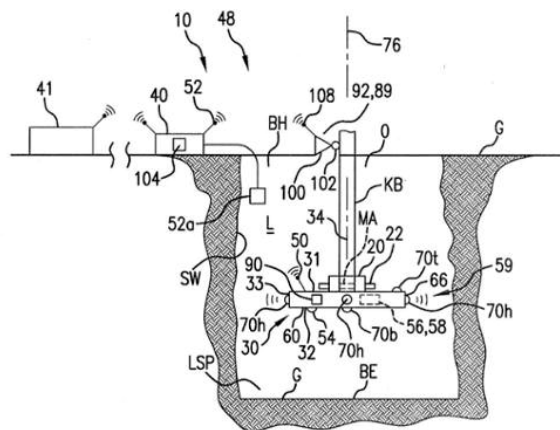
30725 Aurora Road, Solon, OH 44139, United States of America

(72) PISCSALKO, George, R. (US); COTTON, Dean, A. (US); BERRIS, Richard, E. (US); PIEDIMONTE, Tyler, A. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

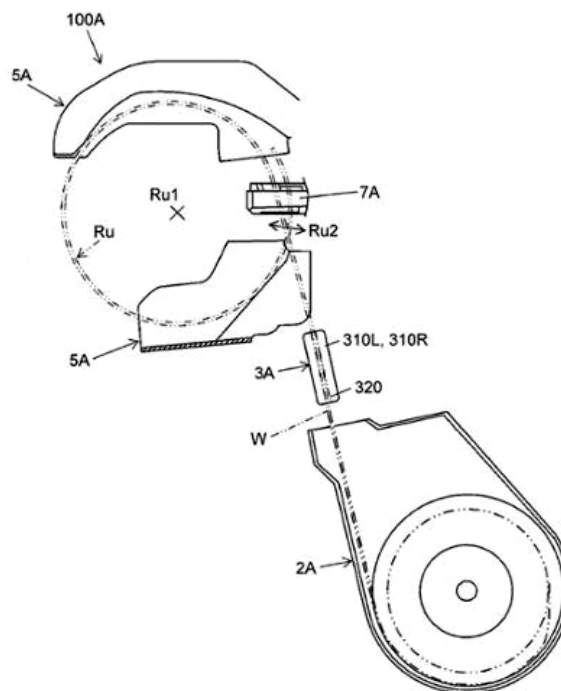
(54) **HỆ THỐNG KIỂM TRA ĐỂ KIỂM TRA TRẠNG THÁI CỦA ÍT NHẤT MỘT THÀNH CỦA HỐ DƯỚI ĐẤT**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống kiểm tra để kiểm tra trạng thái của ít nhất thành của hố dưới đất, như miệng lỗ khoan, hố đào, và thành có bùn, hệ thống kiểm tra bao gồm cụm đầu được tạo cấu hình để được hạ xuống vào trong lỗ khoan kết hợp và có kết cấu lắp hạ xuống được tạo cấu hình để được liên kết sao cho hoạt động được và lựa chọn được với bộ phận hạ xuống kết hợp để tạo điều kiện thuận lợi cho việc hạ thấp cụm đầu vào trong lỗ khoan kết hợp trong giai đoạn thu thập dữ liệu, giai đoạn thu thập dữ liệu bao gồm ít nhất một giai đoạn trong số giai đoạn hạ xuống, trong đó cụm đầu được hạ xuống trong lỗ khoan kết hợp về phía khoảng rộng đáy kết hợp của lỗ khoan bằng bộ phận hạ xuống kết hợp, và giai đoạn nâng lên, trong đó cụm đầu được nâng lên trong trong lỗ khoan kết hợp ra xa khỏi khoảng rộng đáy kết hợp, ít nhất một tập hợp dữ liệu kiểm tra được thu thập liên quan đến một hoặc nhiều đặc tính vật lý của lỗ khoan kết hợp trong giai đoạn thu thập dữ liệu, cụm đầu bao gồm hệ thống đo phía trong và cụm cơ cấu cảm biến có các bộ cảm biến quay ra ngoài theo hướng kính của đường trục của đầu đo mà về cơ bản song song với ít nhất một phần của đường tâm của lỗ khoan kết hợp, các bộ cảm biến cho phép cụm đầu dịch chuyển trong giai đoạn thu thập dữ liệu mà không cần quay quanh đường trục của đầu đo, các bộ cảm biến ít nhất một phần tạo ra ít nhất một tập hợp dữ liệu kiểm tra được thu thập trong giai đoạn thu thập dữ liệu.



- (11) **1-0030470 B** (15) 12/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-04-26 00:00:00 361
 (21) 1-2018-00273 (85) 19/01/2018
 (22) 21/07/2016 (86) PCT/JP2016/071409 21/07/2016
 (30) 2015-145282 22/07/2015 JP (87) WO2017/014266 26/01/2017
 2015-145286 22/07/2015 JP
 2016-136066 08/07/2016 JP
 (51) **B65B 13/18; B65B 13/28**
 (73) **MAX CO., LTD. (JP)**
 6-6, Nihonbashi Hakozaki-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-8502, Japan
 (72) ITAGAKI Osamu (JP); MORIJIRI Takeshi (JP); SERA Tatsunori (JP); CHIGIRA Takuya (JP); TAKEUCHI Kazuhisa (JP); TAKEUCHI Sadayoshi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **MÁY LIÊN KẾT**

(57) Sáng chế đề cập đến máy liên kết thanh cốt thép có khả năng quấn chắc chắn và liên kết sợi dây với vật liên kết. Máy liên kết thanh cốt thép (1A) bao gồm ngăn đựng (2A), trong đó hai sợi dây (W) được đựng để có thể kéo được, cụm dẫn hướng uốn cong (5A) mà quấn sợi dây (W) được bố trí quanh thanh cốt thép (S), bởi hoạt động dẫn các sợi dây song song (W) ở cụm dẫn hướng uốn (5A) để quấn quanh thanh cốt thép (S), cụm cấp sợi dây (3A) mà để quấn quanh thanh cốt thép (S) bằng các sợi dây (W) quấn quanh thanh cốt thép (S), và cụm liên kết (7A) mà vận xoắn phần giao giữa phía đầu này và phía đầu kia của sợi dây (W) đã quấn quanh thanh cốt thép (S).



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030471 B | | (15) 12/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-03-26 00:00:00 | 360 |
| (21) 1-2018-00205 | | (85) 23/08/2012 | |
| (22) 24/02/2011 | | (86) PCT/JP2011/001084 | 24/02/2011 |
| (30) 10154898.0 | 26/02/2010 | EP (87) WO2011/105097 A1 | 01/09/2011 |

(51) **H04N 7/24**

(62) 1-2012-02509

(73) **SUN PATENT TRUST (US)**

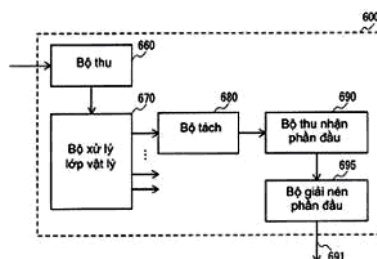
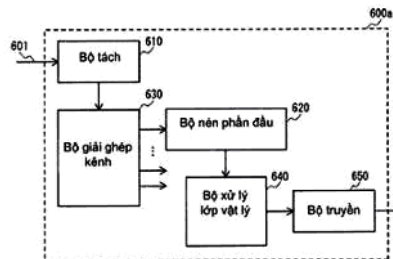
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017 USA

(72) PETROV, Mihail (RO); HERRMANN, Frank (DE); KIMURA, Tomohiro (JP); OUCHI, Mikihiro (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

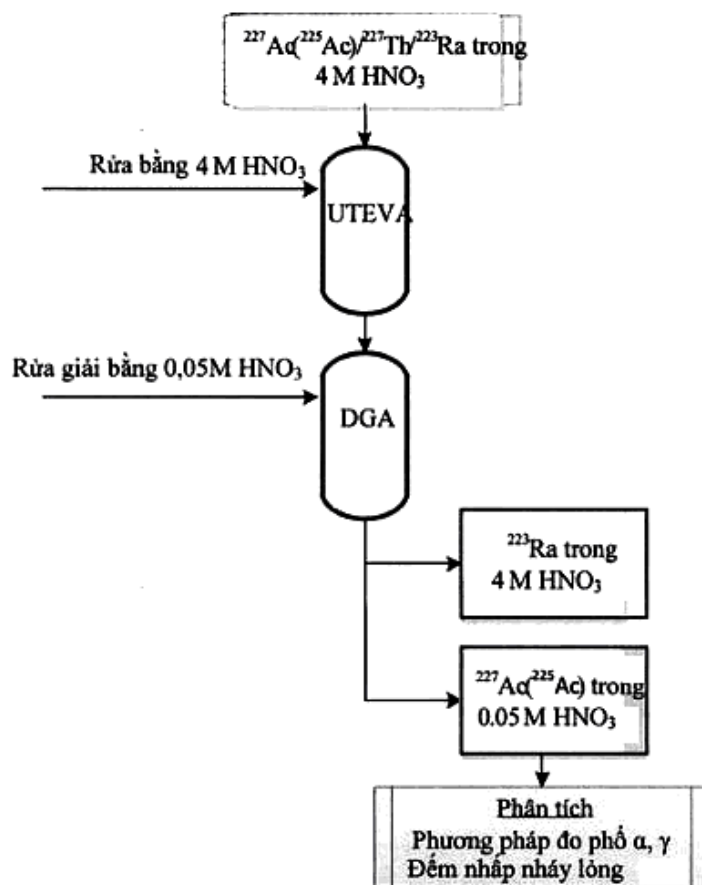
(54) PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ TRUYỀN NHIỀU LUỒNG DỮ LIỆU ĐƯỢC TẠO RA TỪ LUỒNG TRUYỀN TẢI, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ THU NHIỀU LUỒNG DỮ LIỆU ĐƯỢC TẠO RA TỪ LUỒNG TRUYỀN TẢI

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp truyền nhiều luồng dữ liệu được tạo từ luồng truyền tải (transport stream, TS) trong mạng quảng bá số, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: nhận dạng phần đầu (120) của mỗi trong số các gói TS trước khi nén phần đầu; khác biệt ở chỗ ánh xạ các gói TS bao gồm các gói tin dữ liệu TS có cùng ký hiệu nhận dạng gói tin và một hoặc nhiều hơn một gói tin NULL tới một ống lớp vật lý cùng với sự nén phần đầu; tạo ra các gói TS được nén phần đầu bằng cách thay thế ký hiệu nhận dạng gói tin (125) trong mỗi phần đầu trong số các phần đầu của các gói TS mà được ánh xạ tới ống lớp vật lý cùng với sự nén phần đầu bằng ký hiệu chỉ báo 1 bit (510) mà chỉ báo xem gói TS có phải là gói tin NULL hay không; và truyền khung lớp vật lý mà trên đó ống lớp vật lý có sự nén phần đầu được ánh xạ. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp thu, thiết bị truyền và thiết bị thu nhiều luồng dữ liệu được tạo từ luồng truyền tải (TS) trong mạng quảng bá số.



- (11) **1-0030472 B** (15) 15/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-07-25 00:00:00 340
 (21) 1-2016-00766 (85) 01/03/2016
 (22) 13/08/2014 (86) PCT/EP2014/002222 13/08/2014
 (30) 1314718.6 16/08/2013 GB (87) WO2015/022074 19/02/2015
 (51) **B01D 15/08; B01D 15/18; B01D 59/26; G21G 4/10; C22B 60/00; G01N 30/60; G21G 4/08; A61K 51/00; C01F 13/00**
 (73) **BAYER AS (NO)**
 Drammensveien 228, 0283 Oslo, Norway
 (72) HJELLUM, Gro Elisabeth (NO)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỊNH LƯỢNG ^{227}Ac TRONG HỢP PHẦN CHỨA ^{223}Ra**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp định lượng ^{227}Ac trong hợp phần chứa ^{223}Ra , phương pháp bao gồm bước đưa hợp phần qua cột chiết pha rắn thứ nhất A, trong đó cột này bao gồm nhựa đặc hiệu thori, đưa nước giải hấp của cột A qua cột chiết pha rắn thứ hai B, trong đó cột này bao gồm nhựa đặc hiệu actini và thu hồi ^{227}Ac hấp thụ lên nhựa ở cột B và xác định lượng của nó. Sáng chế còn đề cập đến thiết bị định lượng ^{227}Ac trong hợp phần chứa ^{223}Ra dùng cho phương pháp này.



- (11) **1-0030473 B** (15) 15/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-09-25 00:00:00 330
- (21) 1-2015-01658 (85) 13/05/2015
- (22) 07/06/2013 (86) PCT/JP2013/065864 07/06/2013
- (30) 2012-227541 13/10/2012 JP (87) WO2014/057712 17/04/2014
- (51) **C09D 7/12; C09C 1/30; C09C 1/36; C09K 3/18; C09C 3/10; C09D 133/16; C09C 1/28; C09C 1/40**
- (73) 1. **TOYO ALUMINIUM KABUSHIKI KAISHA (JP)**
6-8, Kyutaromachi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410056
2. **NIPPON AEROSIL CO., LTD. (JP)**
3-1, Nishishinjuku 2-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1630913 - Japan
- (72) YAMADA, Kazunori (JP); SEKIGUCHI, Tomonobu (JP); NISHIKAWA, Hiroyuki (JP); OE, Hiroshi (JP); TERASAWA, Yuya (JP); KAMADA, Masahiko (JP); MORII, Toshio (JP); TOSAKI, Yusuke (JP); YAMASHITA, Yukiya (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **MÀNG PHỦ NGĂN NƯỚC VÀ DẦU, VÀ VẬT LIỆU BAO GÓI BAO GỒM MÀNG PHỦ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến màng phủ ngăn nước và dầu mà là màng phủ được tạo ra trên bề mặt của vật liệu để tạo ra tính ngăn nước và tính ngăn dầu, trong đó (1) màng phủ này chứa hạt composit chứa oxit kim loại; (2) hạt composit này chứa a) hạt oxit kim loại và b) lớp phủ chứa nhựa polyfloalkyl metacrylat và được tạo ra trên bề mặt của hạt oxit kim loại; và (3) trị số thu được bằng cách chia lượng flo (% khối lượng) của hạt composit cho diện tích bề mặt (m^2/g) của hạt oxit kim loại nằm trong khoảng từ 0,025 đến 0,180. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến vật liệu bao gói bao gồm màng phủ ngăn nước và dầu này.

- | | | | |
|-------------------|------------------------|--------------------------|-----|
| (11) 1-0030474 B | (15) 15/11/2021 | | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-05-25 00:00:00 | 362 |
| (21) 1-2017-02800 | (85) 21/07/2017 | | |
| (22) 21/08/2015 | (86) PCT/JP2015/073484 | 21/08/2015 | |
| | (87) WO2017/033221 | 02/03/2017 | |

(51) **B41J 2/355**

(73) **SATO HOLDINGS KABUSHIKI KAISHA (JP)**

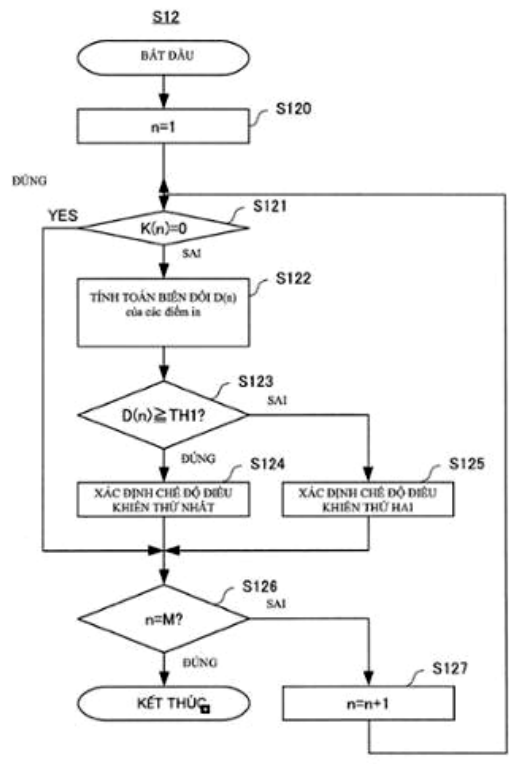
7-1, Shimomeguro 1-chome, Meguro-ku, Tokyo 1530064, Japan

(72) KUBO, Yoshimasa (JP); NAGATA, Seiichiro (JP); SATO, Yasushi (JP)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

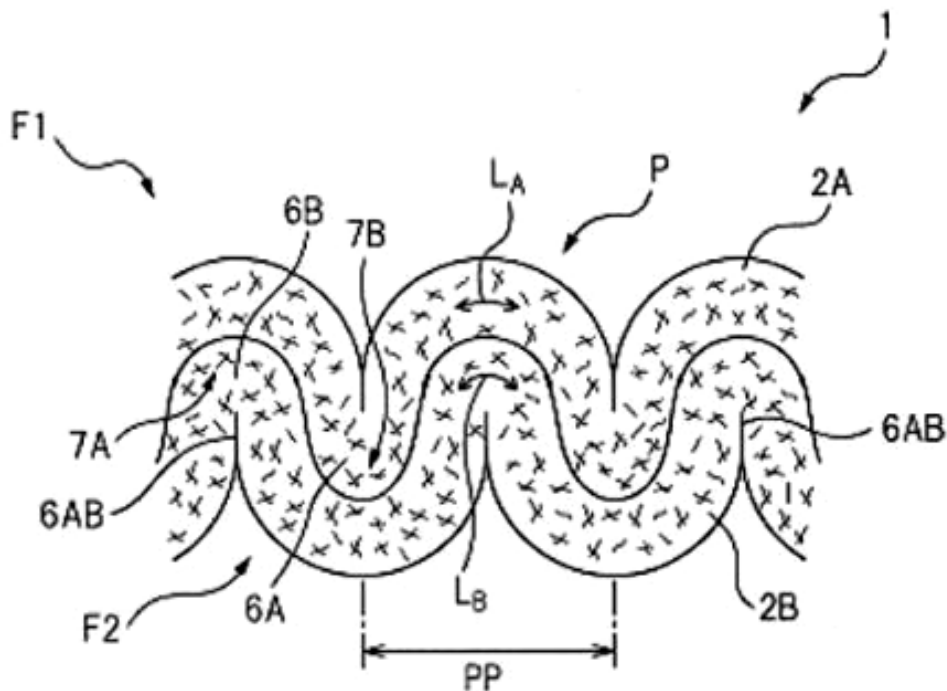
(54) **MÁY IN**

(57) Sáng chế đề cập đến máy in in ảnh trên vật liệu in dựa trên dữ liệu in bao gồm dữ liệu điểm in đối với từng đường in trong số các đường in. Máy in này bao gồm đầu in bao gồm các phần tử gia nhiệt được bố trí dọc theo hướng các đường in, và bộ điều khiển tìm ra số lượng điểm in trên từng đường in và xác định các chế độ điều khiển thứ nhất hoặc thứ hai làm chế độ điều khiển của các phần tử gia nhiệt để in từng đường in dựa trên số lượng các điểm in được tìm thấy. Trong chế độ điều khiển thứ nhất, các phần tử gia nhiệt được chia thành các nhóm thứ nhất bao gồm hai hoặc nhiều phần tử gia nhiệt lân cận và được gia nhiệt tại thời điểm khác nhau. Trong chế độ điều khiển thứ hai, các phần tử gia nhiệt được chia thành các nhóm thứ hai bao gồm hai hoặc nhiều phần tử gia nhiệt với ít nhất hai thành phần trong số các thành phần này được đặt cách nhau và được gia nhiệt tại thời điểm khác nhau.



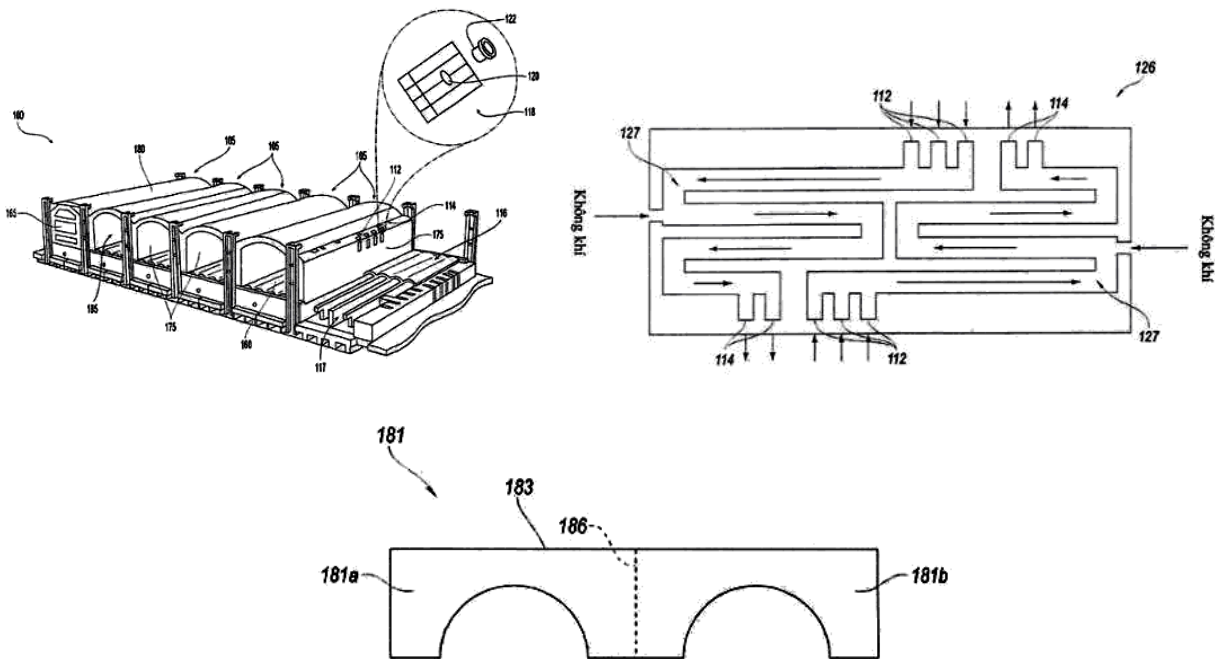
- (11) **1-0030475 B** (15) 15/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
 (21) 1-2017-05266 (85) 26/12/2017
 (22) 23/05/2016 (86) PCT/JP2016/065206 23/05/2016
 (30) 2015-130375 29/06/2015 JP (87) WO2017/002484 A1 05/01/2017
 (51) *A61F 13/51; D04H 1/4374; B32B 5/26; A61F 13/49*
 (73) **UNICHARM CORPORATION (JP)**
 182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
 (72) MITSUNO, Satoshi (JP); OKUDA, Jun (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **TẤM COMPOSIT DÙNG LÀM VẬT DỤNG THẨM HÚT**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm composit mà được tạo kết cấu để độ ẩm như mồ hôi có mặt trên một phía bề mặt của tấm composit có thể được truyền đến phía bề mặt kia và có thể được bay hơi mà không giữ lại độ ẩm trên một phía bề mặt đã nêu để hàm lượng độ ẩm trên một phía bề mặt đã nêu có thể được giảm và hầu như tất cả độ ẩm không thể được giữ lại bởi tấm mà tạo ra một bề mặt đã nêu. Sáng chế đề cập đến tấm composit (1) mà có bề mặt thứ nhất (F1) và bề mặt thứ hai (F2) mà được đặt trên phía đối diện của bề mặt thứ nhất, và có vải không dệt không thấm nước (2A) mà tạo ra bề mặt thứ nhất và vải không dệt không thấm nước (2B) mà tạo ra bề mặt thứ hai. Trong tấm composit theo sáng chế, kết cấu lõi lõm được tạo ra trên ít nhất vải không dệt không thấm nước trong số vải không dệt không thấm nước và vải không dệt không thấm nước, và vải không dệt không thấm nước và vải không dệt không thấm nước tiếp xúc trực tiếp với nhau ít nhất một phần.



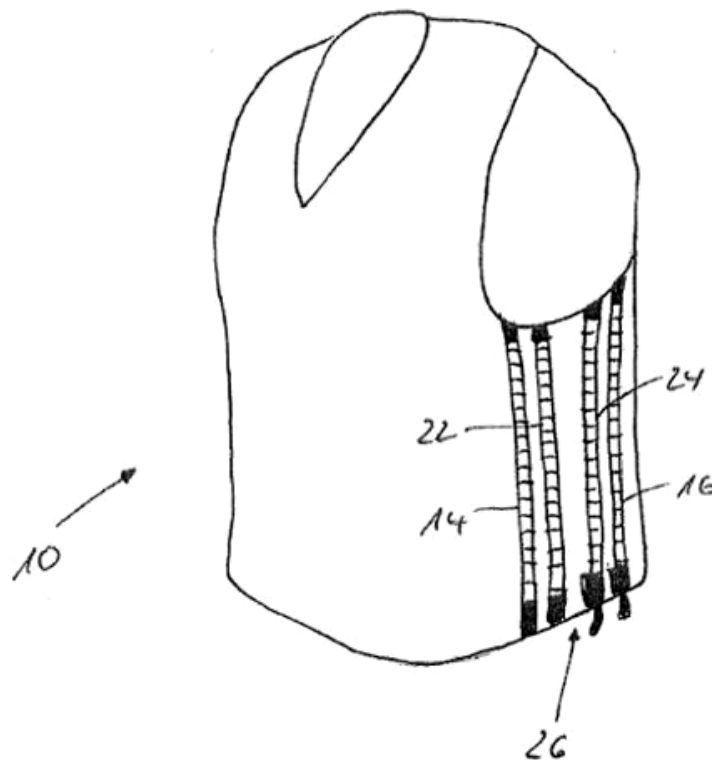
- (11) **1-0030476 B** (15) 15/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-08-25 00:00:00 353
- (21) 1-2017-01274 (85) 05/04/2017
- (22) 15/09/2015 (86) PCT/US2015/050295 15/09/2015
- (30) 62/050,738 15/09/2014 US (87) WO2016/044347 24/03/2016
- (51) **C10B 29/02; C10B 15/02**
- (73) **SUNCOKE TECHNOLOGY AND DEVELOPMENT LLC (US)**
1011 Warrenville Road 6th Floor Lisle, Illinois 60532, United States of America
- (72) WEST, Gary Dean (US); QUANCI, John Francis (US)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **BUỒNG LÒ LUYỆN CỐC**

(57) Sáng chế đề cập chung đến các lò luyện cốc nằm ngang phục hồi nhiệt và không phục hồi nhiệt có các thành phần nguyên khối. Theo một số phương án, lò luyện cốc HHR (Horizontal Heat Recovery - phục hồi nhiệt nằm ngang) bao gồm thành phần nguyên khối trải ra theo chiều rộng của lò giữa các vách sườn đối nhau của lò. Thành phần nguyên khối này giãn nở khi nung và co lại khi làm nguội, như một kết cấu đơn. Theo các phương án khác, thành phần nguyên khối này có vật liệu ổn định thể tích nhiệt. Thành phần nguyên khối này có thể là vòm, vách, sàn, đường dẫn nhiệt dưới sàn hoặc tổ hợp của một số hoặc tất cả trong số các thành phần của lò để tạo thành kết cấu nguyên khối. Theo các phương án khác, thành phần này được tạo ra dưới dạng một số đoạn nguyên khối trải ra giữa các kết cấu đỡ, chẳng hạn các vách sườn của lò. Thành phần nguyên khối này và các đặc điểm ổn định thể tích nhiệt có thể được sử dụng kết hợp hoặc riêng rẽ. Thiết kế này có thể cho phép giảm nhiệt độ lò xuống dưới nhiệt độ khả thi thông thường mà vẫn giữ được tính nguyên vẹn kết cấu của lò.



- (11) **1-0030477 B** (15) 15/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-12-25 00:00:00 369
(21) 1-2017-03370 (85) 30/08/2017
(22) 10/03/2017 (86) PCT/EP2017/055720 10/03/2017
(30) 10 2016 105 007.5 17/03/2016 DE (87) WO2017/157804 A1 21/09/2017
(51) *A41D 1/04; A44B 19/24; A41D 15/00*
(73) **PFANNER SCHUTZBEKLEIDUNG GMBH (AT)**
Herrschaftswiesen 11, 6842 Koblach, AUSTRIA
(72) Anton Pfanner (AT)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **ÁO ĐIỀU CHỈNH ĐƯỢC KÍCH THUỐC**

- (57) Sáng chế đề cập tới áo điều chỉnh được kích thước. Theo sáng chế, áo điều chỉnh được kích thước có ít nhất một khóa kéo ngoài có hai hàng răng, trong đó áo có kích thước thứ nhất ở trạng thái đóng của khóa kéo ngoài và kích thước thứ hai ở trạng thái mở của khóa kéo ngoài, trong đó kích thước thứ nhất nhỏ hơn kích thước thứ hai, và ở trạng thái mở của khóa kéo ngoài, các hàng răng được cố định với nhau có khoảng cách nhờ vật liệu được che bởi khóa kéo ngoài ở trạng thái đóng của khóa kéo ngoài.



- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|-----|
| (11) 1-0030478 B | (15) 15/11/2021 | | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2016-12-26 00:00:00 | 345 |
| (21) 1-2016-03839 | (85) 12/10/2016 | | |
| (22) 24/03/2014 | (86) PCT/JP2014/057959 | 24/03/2014 | |
| | (87) WO2015/145519 A1 | 01/10/2015 | |

(51) **B29D 30/06**

(73) **1. FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)**

60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257, Japan

2. FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)

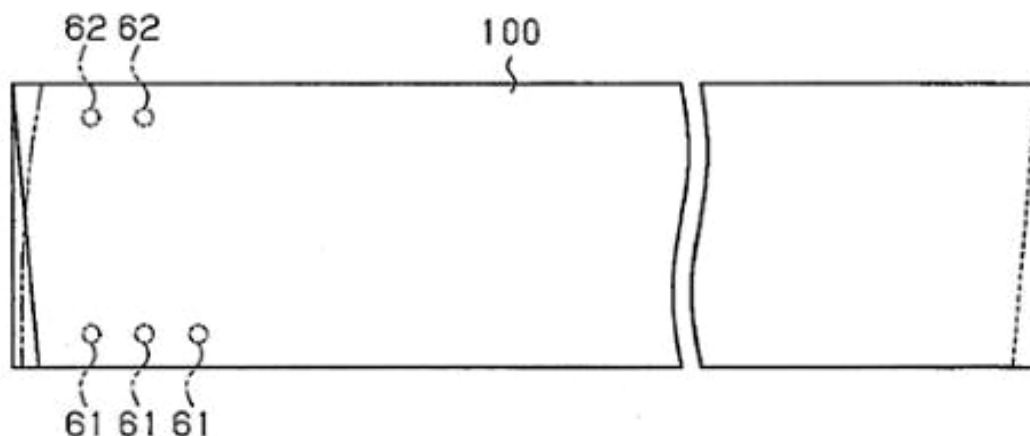
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken 501-6257, Japan

(72) NOMURA, Shigeaki (JP); Akira SEKO (JP)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

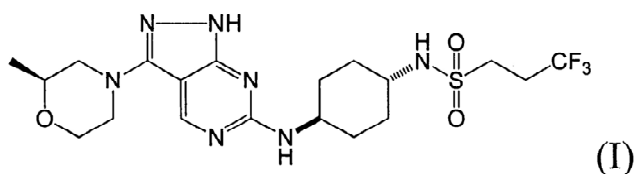
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ QUẤN MIẾNG ĐỆM TANH LỚP CHO LỚP**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và thiết bị quấn miếng đệm tanh lớp cho lớp. Dải cao su (100) được vận chuyển đến trống tạo hình. Ở giai đoạn này, dao cắt cắt dải cao su (100) theo độ dài định trước. Nếu cảm biến phát hiện ra đầu kết thúc của dải cao su (100) khi dải cao su (100) được vận chuyển, thì ống hút (61), mà vận chuyển dải cao su (100) trong khi hút dải cao su (100), được dừng tạm thời hoặc tốc độ dịch chuyển của ống hút (61) được giảm. Do đó, phần đỉnh của dải cao su (100) được kéo dài theo hướng dọc của dải cao su (100). Việc này bù cho lượng co của dải cao su (100) sau khi ép đùn, do đó hạn chế độ co của dải cao su (100).



- (11) **1-0030479 B** (15) 15/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
 (21) 1-2017-03207 (85) 21/08/2017
 (22) 21/01/2016 (86) PCT/EP2016/051240 21/01/2016
 (30) 15382011.3 23/01/2015 EP (87) WO2016/116563 28/07/2016
 (51) **C07D 487/04; A61K 31/519; A61P 33/00**
 (73) **1. GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)**
 980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS, United Kingdom
2. UNIVERSITY OF DUNDEE (GB)
 11 Perth Road, Dundee DD1 4HN, United Kingdom
 (72) MILES, Timothy James (GB); THOMAS, Michael George (GB)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT PYRAZOLO[3,4-D]PYRIMIDIN, DƯỢC PHẨM VÀ TỔ HỢP CHỨA HỢP CHẤT NÀY ĐỂ ĐIỀU TRỊ BỆNH DO NHIỄM KÝ SINH TRÙNG LEISHMANIA**

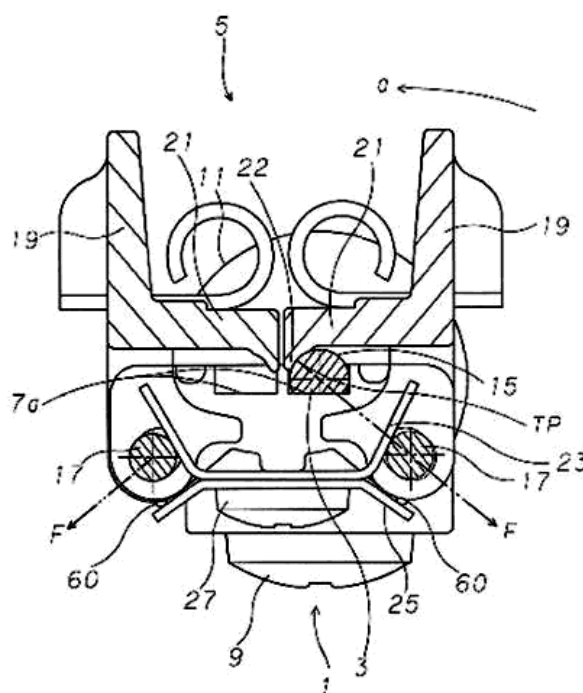
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất 3,3,3-triflo-*N*-((1,4-*trans*)-4-((3-((*S*)-2-metylmorpholino)-1*H*-pyrazolo[3,4-*d*]pyrimidin-6-yl)amino)cyclohexyl)propan-1-sulfonamit, có công thức (I):



hoặc muối của nó, chất đồng phân đối hình ngược của nó, và dược phẩm chứa hợp chất này để điều trị hoặc phòng ngừa bệnh leishmania, cụ thể là bệnh leishmania nội tạng.

- (11) **1-0030480 B** (15) 15/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-11-26 00:00:00 368
 (21) 1-2018-03722 (85) 23/08/2018
 (22) 30/06/2016 (86) PCT/JP2016/069417 30/06/2016
 (30) 2016-037066 29/02/2016 JP (87) WO2017/149793 08/09/2017
 (51) **D05B 55/02**
 (73) **SUZUKI MANUFACTURING, LTD. (JP)**
 1-12-7, Shimaminami, Yamagata-shi, Yamagata 990-0886, Japan
 (72) SAKUMA, Tohru (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **CƠ CẤU KẸP KIM MÁY MAY**

(57) Kim máy may được gắn, được cố định và được trao đổi một cách chắc chắn và dễ dàng. Giá kẹp kim 5 để kẹp kim máy may 3 có phần hốc chứa 7 để chứa phần thân kim 15 của kim máy may, cần kẹp mà có tay kẹp 21 sẽ gài với phần thân kim, được mở và đóng tự do và được cố định với trục cần kẹp 17 vốn được khớp lỏng vào lỗ kéo dài mà được đục ở giá kẹp kim cho phần hốc chứa và lò xo cố định kim 23 để đẩy theo cách đàn hồi cần kẹp theo hướng bên ngoài của đường thẳng nối tâm điểm N của phần thân kim và tâm điểm của trục cần kẹp, và tay kẹp có phần khóa tác động lực 22 sẽ trượt trên phần thân kim của kim máy may chống lại lực đàn hồi của lò xo cố định kim khi lắc cần kẹp theo hướng kẹp “a” và đi qua vị trí điểm phân nhánh tp mà lực đàn hồi của lò xo cố định kim của đường thẳng nối tâm điểm của phần thân kim của kim máy may và tâm điểm của trục cần kẹp trở nên lớn nhất và duy trì trạng thái kẹp ổn định bởi lực đàn hồi của lò xo cố định kim.



- | | | | |
|-------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030481 B | | (15) 15/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-04-25 00:00:00 | 349 |
| (21) 1-2017-00285 | | (85) 23/01/2017 | |
| (22) 17/06/2015 | | (86) PCT/JP2015/067528 | 17/06/2015 |
| (30) 2014-132942 | 27/06/2014 JP | (87) WO2015/198952 A1 | 30/12/2015 |

(51) **B65D 83/08**; A47K 7/00

(73) **UNI-CHARM CORPORATION (JP)**

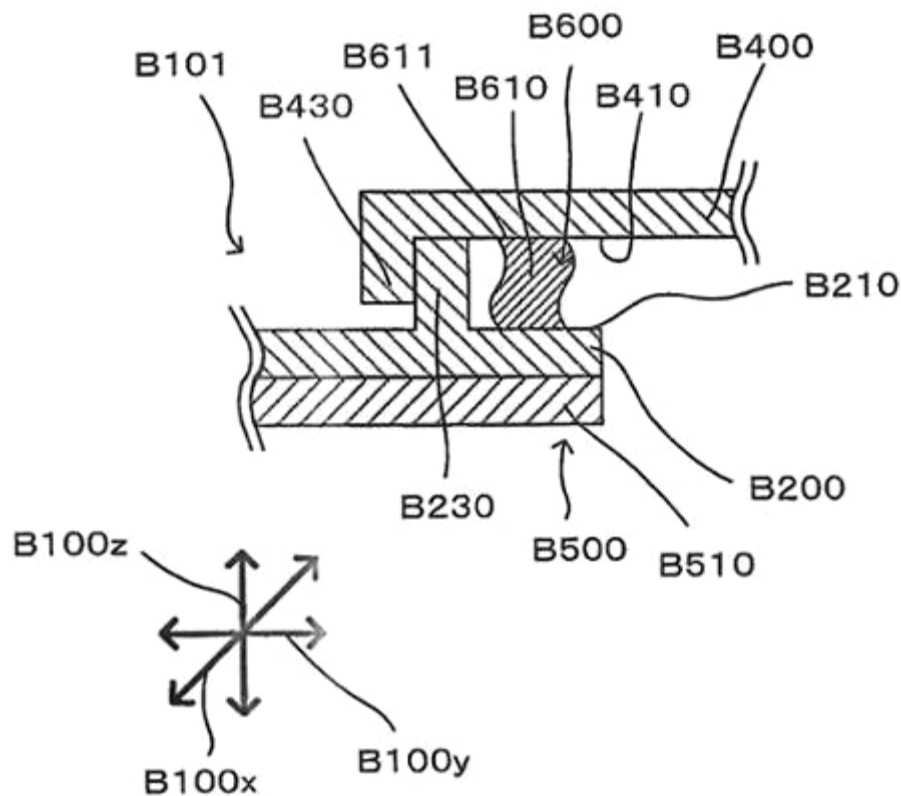
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111 Japan

(72) BANDOOU Takeshi (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

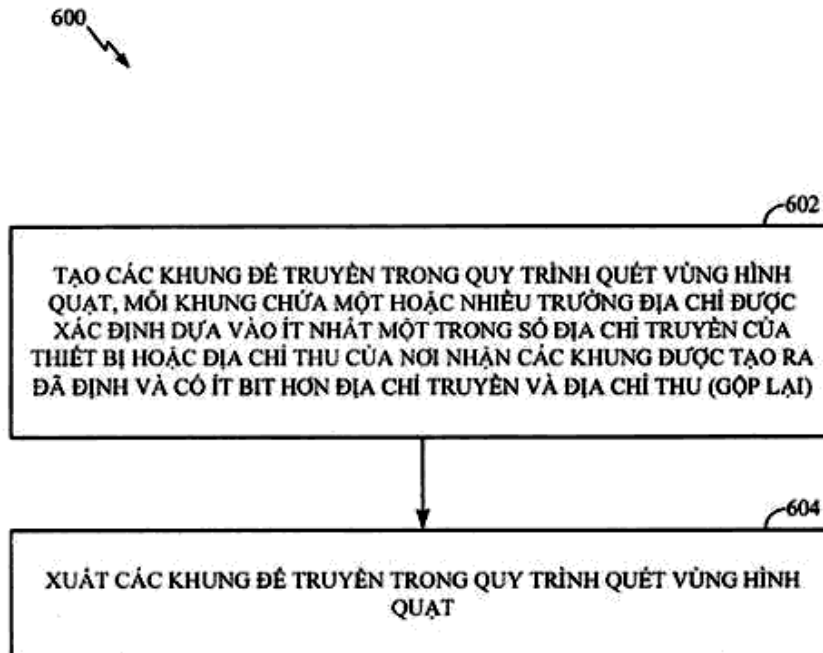
(54) **NẮP VÀ BAO GÓI BẢO QUẢN TẮM**

- (57) Sáng chế đề cập đến nắp và bao gói bảo quản tắm có nắp (B100) và đề xuất giải pháp kỹ thuật với kết cấu hợp lý hơn đối với nắp và bao gói bảo quản tắm. Nắp (B100) có chân đế (B200) có miệng chân đế (B300), và phần che (B400). Vùng gắn dính thứ hai (B600) để liên kết chân đế (B200) và phần che (B400) được tạo ra ở trạng thái mà trong đó phần che (B400) che miệng chân đế (B300).



- (11) **1-0030482 B** (15) 15/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-08-27 00:00:00 365
- (21) 1-2018-01773 (85) 26/04/2018
- (22) 04/11/2016 (86) PCT/US2016/060466 04/11/2016
- (30) 62/250,879 04/11/2015 US (87) WO2017/079518 A1 11/05/2017
- 62/278,505 14/01/2016 US
- 15/342,735 03/11/2016 US
- (51) **H04W 28/06; H04B 7/06**
- (73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America
- (72) SANDEROVICH, Amichai (IL); EITAN, Alecsander Petru (IL); HAY, Ran (IL); BASSON, Gal (IL)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ TRUYỀN THÔNG KHÔNG DÂY**

(57) Sáng chế liên quan đến thiết bị truyền thông không dây. Một số khía cạnh của sáng chế đề xuất các kỹ thuật có thể giúp giảm thời gian quét sector. Trong một số trường hợp, các kỹ thuật bao gồm bước tạo ra các khung để truyền trong thủ tục quét sector, mỗi khung bao gồm một hoặc nhiều trường địa chỉ được xác định dựa trên ít nhất một trong số địa chỉ truyền của thiết bị hoặc địa chỉ thu của nơi nhận các khung được tạo ra đã định và có ít bit hơn địa chỉ truyền và địa chỉ thu (GỘP LẠI).



- (11) **1-0030483 B** (15) 15/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
 (21) 1-2017-02205 (85) 12/06/2017
 (22) 12/11/2015 (86) PCT/US2015/060408 12/11/2015
 (30) 14/542,061 14/11/2014 US (87) WO2016/077600 19/05/2016

(51) **A63B 1/00**

(73) **FLUIDITY ENTERPRISES, INC. (US)**

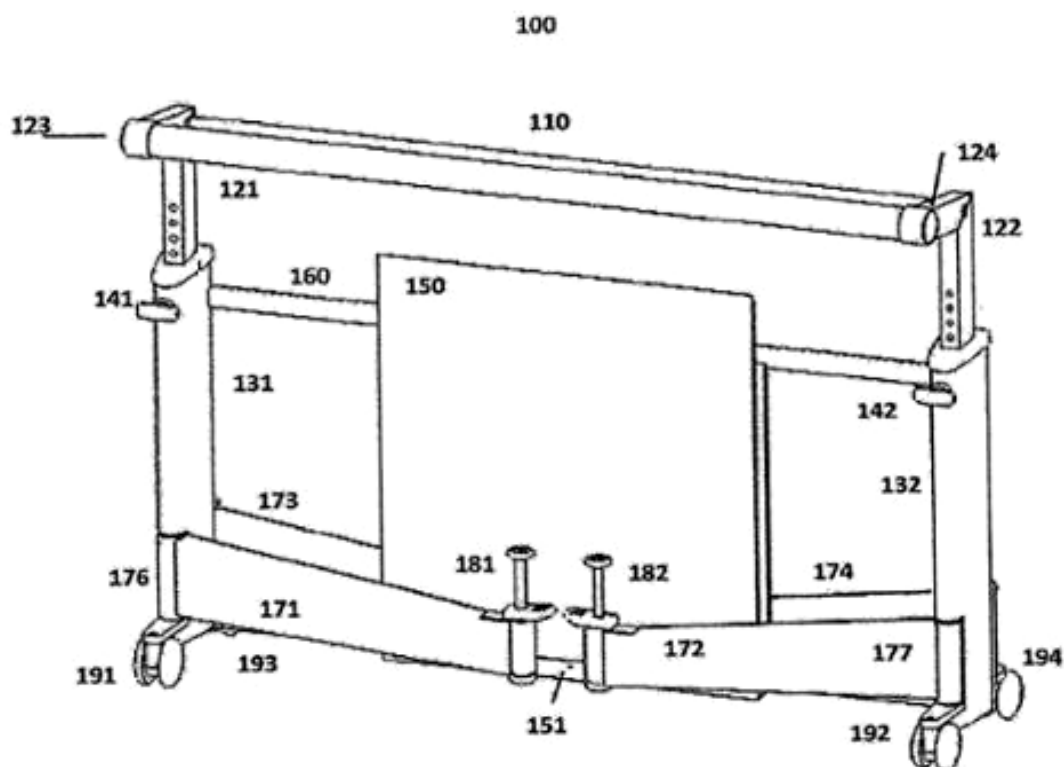
14 East Bay Street, Jacksonville, FL 32202, United States of America

(72) KWO, Jennie (US)

(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **DỤNG CỤ TẬP MÚA BALÊ KIỂU XÀ NGANG DI ĐỘNG**

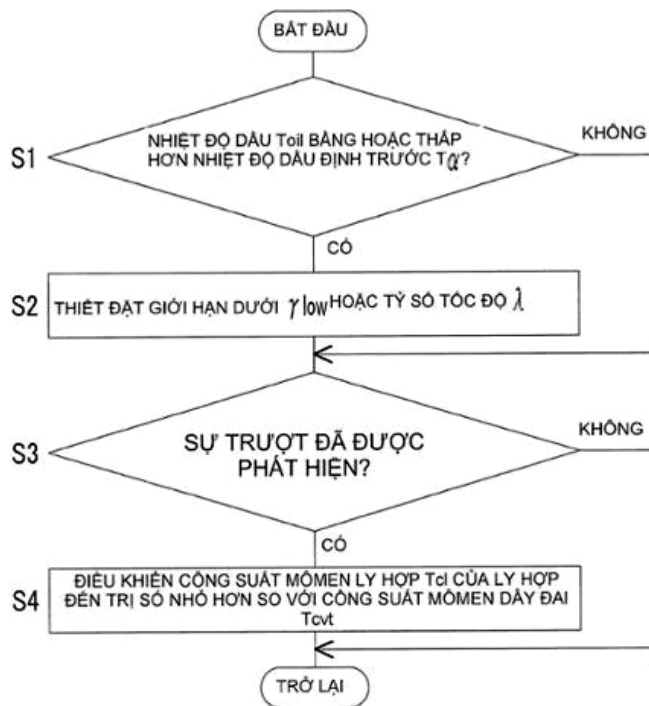
- (57) Sáng chế đề xuất dụng cụ tập múa balê kiểu xà ngang di động. Theo một số phương án cụ thể, dụng cụ tập múa balê kiểu xà ngang di động về bản chất có dạng môđun sao cho nó có thể được sử dụng làm cụm đơn đứng độc lập hoặc cụm đơn có thể gắn vào tường, hoặc có thể được kết hợp với cụm giống hệt để tạo thành cụm kép đứng độc lập hoặc cụm kép có thể gắn vào tường.



- (11) **1-0030484 B** (15) 15/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-11-25 00:00:00 344
- (21) 1-2016-02255 (85) 20/06/2016
- (22) 19/12/2014 (86) PCT/EP2014/078634 19/12/2014
- (30) 13199006.1 20/12/2013 EP (87) WO2015/091898 25/06/2015
- (51) *A01N 25/02; A01N 43/80; A23K 20/105; A23K 20/132; A23K 20/137; A23K 50/30; A61K 9/00; A61K 31/42; A61K 47/10; A61K 47/14; A61K 47/22; A61K 47/26; A23K 50/75*
- (73) **INTERVET INTERNATIONAL B.V. (NL)**
Wim de Koerverstraat 35, NL-5831 AN Boxmeer, Nertherlands
- (72) LEHAY, Anne (FR); FLOCHLAY-SIGOGNAULT, Annie (FR)
- (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **NƯỚC UỐNG ĐÃ PHA THUỐC VÀ PHƯƠNG PHÁP BẢO CHẾ NƯỚC UỐNG NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất isoxazolin dùng để ngăn ngừa hoặc xử lý sự lây nhiễm vật ký sinh ở động vật. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến nước uống chứa dược phẩm và phương pháp bảo chế nước uống này.

- (11) **1-0030485 B** (15) 15/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
 (21) 1-2017-00700
 (22) 27/02/2017
 (30) 2016-040502 02/03/2016 JP
 (51) **F16H 59/72; F16H 61/662; F16H 61/66**
 (73) **TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)**
 1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan
 (72) Kazuya ISHIIZUMI (JP); Tsuyoshi FUJIKANE (JP); Koji HATTORI (JP); Akira HINO (JP); Mitsuhiro FUKAO (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ ĐIỀU KHIỂN DỪNG CHO BỘ DẪN ĐỘNG CỦA XE**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị điều khiển dùng cho bộ dẫn động của xe. Bộ dẫn động của xe bao gồm hộp số biến thiên vô cấp (16), và ly hợp (18). Thiết bị điều khiển bao gồm bộ điều khiển điện tử (50) mà được tạo kết cấu để thu nhận nhiệt độ của dầu thủy lực để điều khiển hộp số biến thiên vô cấp (16) và ly hợp (18), và điều khiển ly hợp (18) sao cho công suất mômen của ly hợp (18) trở nên nhỏ hơn so với công suất mômen mà được thiết đặt trong trường hợp mà nhiệt độ của dầu thủy lực cao hơn so với nhiệt độ dầu định trước, khi nhiệt độ dầu bằng hoặc thấp hơn nhiệt độ dầu định trước, hoặc điều khiển hộp số biến thiên vô cấp (16) sao cho tỷ số tốc độ của hộp số biến thiên vô cấp (16) trở nên bằng hoặc lớn hơn so với giới hạn dưới được thiết đặt từ trước khi nhiệt độ của dầu thủy lực bằng hoặc thấp hơn nhiệt độ dầu định trước.



- | | | | |
|-------------------------|------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030486 B | | (15) 15/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-12-25 00:00:00 | 357 |
| (21) 1-2017-03143 | | (85) 16/08/2017 | |
| (22) 17/03/2015 | | (86) PCT/EP2015/055493 | 17/03/2015 |
| | | (87) WO2016/146166 A1 | 22/09/2016 |

(51) **G06F 9/50**

(73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**

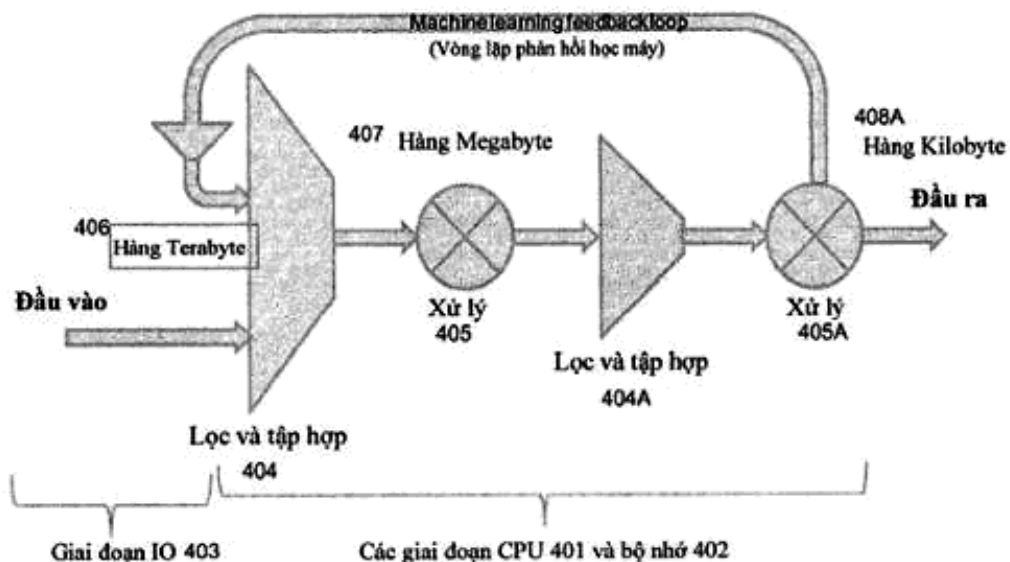
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

(72) WEISER, Uri (IL); HOROWITZ, Tal (IL); WANG, Jintang (CN)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ DỮ LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ DỮ LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý dữ liệu bao gồm giao diện đầu trước được ghép nối điện tử với bộ xử lý chính. Giao diện đầu trước được thích ứng để thu dữ liệu được lưu trữ trong phương tiện lưu trữ, cụ thể là bộ lưu trữ ngoài và/hoặc mạng. Giao diện đầu trước được thích ứng để xác định xem liệu dữ liệu là dữ liệu truy cập đơn hay là dữ liệu đa truy cập bằng cách phân tích thông số truy cập định rõ dữ liệu. Giao diện đầu trước được thích ứng để định tuyến dữ liệu đa truy cập để xử lý bởi bộ xử lý chính. Giao diện đầu trước được thích ứng để định tuyến dữ liệu truy cập đơn để xử lý trước bởi giao diện đầu trước và định tuyến các kết quả xử lý trước đến bộ xử lý chính.



- (11) **1-0030487 B** (15) 15/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-09-25 00:00:00 318
- (21) 1-2014-01899 (85) 06/03/2006
- (22) 06/08/2004 (86) PCT/US2004/025419 06/08/2004
- (30) 60/494,071 06/08/2003 US (87) WO2005/041684 A3 12/05/2005
60/552,064 09/03/2004 US
- (51) **A61K 9/127**
- (62) 1-2006-00342
- (73) **FIRMENICH INCORPORATED (US)**
250 Plainsboro Road, Plainsboro, New Jersey 08536, United States
- (72) TACHDJIAN, Catherine (US); PATRON, Andrew, P. (US); ADAMSKI-WERNER, Sara, L. (US); BAKIR, Farid (US); CHEN, Qing (CN); DARMOHUSODO, Vincent (US); HOBSON, Stephen, Terrence (US); LI, Xiadong (CN); QI, Ming (CN); ROGERS, Daniel, Harry (US); RINNOVA, Marketa (US); SERVANT, Guy (US); TANG, Xiao-Qing (CN); ZOLLER, Mark (US); WALLACE, Mark (US); XING, Amy (US); GUBERNATOR, Klaus (US)
- (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)
- (54) **HỢP CHẤT OXALAMIT**
- (57) Sáng chế đề cập đến một số hợp chất và dẫn xuất amit không peptit không có trong tự nhiên như các hợp chất oxalamit, ure, và acrylamit, có thể dùng làm chất làm thay đổi vị hoặc mùi vị, như chất điều vị và chất làm tăng vị hoặc mùi vị, cụ thể hơn là chất làm thay đổi vị savory (vị “umami” của mononatri glutamat) hoặc vị ngọt, - chất điều vị savory hoặc vị ngọt và chất làm tăng vị savory hoặc vị ngọt, dùng cho thực phẩm, đồ uống, và các sản phẩm hoặc chế phẩm ăn được khác hoặc các sản phẩm hoặc chế phẩm thuốc dùng qua đường miệng khác.

- (11) **1-0030488 B** (15) 15/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-09-25 00:00:00 330
- (21) 1-2015-01273 (85) 13/04/2015
- (22) 02/08/2013 (86) PCT/EP2013/002311 02/08/2013
- (30) 12007059.4 11/10/2012 EP (87) WO2014/056559 17/04/2014
- (51) **C08L 23/14; C08K 5/00; B29C 45/00; B65D 1/26**
- (73) 1. **ABU DHABI POLYMERS CO. LTD (BOROUGE) L.L.C** (AE)
Sheikh Khalifa Energy Complex, Corniche Road, P.O. Box 6925, Abu Dhabi (AE)
2. **BOREALIS AG** (AT)
IZD Tower, Wagramerstraße 17-19, A-1220 Vienna (AT)
- (72) JOHNSEN, Geir, Kristian (AE); LAMPELA, Janne (FI); ONG, James (SG)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **BAO BÌ ĐƯỢC ĐÚC DÙNG LÀM BAO GÓI THỰC PHẨM BAO GỒM CHẾ PHẨM POLYPROPYLEN**
- (57) Sáng chế đề cập đến bao bì được đúc dùng làm bao gói thực phẩm bao gồm, được ưu tiên là chứa, chế phẩm polypropylen, chế phẩm polypropylen này bao gồm - propylen homo- hoặc copolyme (A) có (i) tốc độ dòng nóng chảy, được xác định theo phương pháp ISO 1133 ở nhiệt độ 230°C và dưới tải trọng 2,16 kg, ít nhất là 25g/10 phút; và (ii) trong trường hợp thành phần (A) là copolyme, thì thành phần comonome không quá 5,0% trọng lượng; và chất tạo nhân (B), cũng như mô tả việc sử dụng chế phẩm polypropylen bao gồm - propylen homo- hoặc copolyme (A) có (i) tốc độ dòng nóng chảy, được xác định theo phương pháp ISO 1133 ở nhiệt độ 230°C và dưới tải trọng 2,16 kg, ít nhất là 25g/10 phút; và (ii) trong trường hợp thành phần (A) là copolyme, thì thành phần comonome không quá 5,0% trọng lượng; và chất tạo nhân (B); để sản xuất bao bì được đúc.

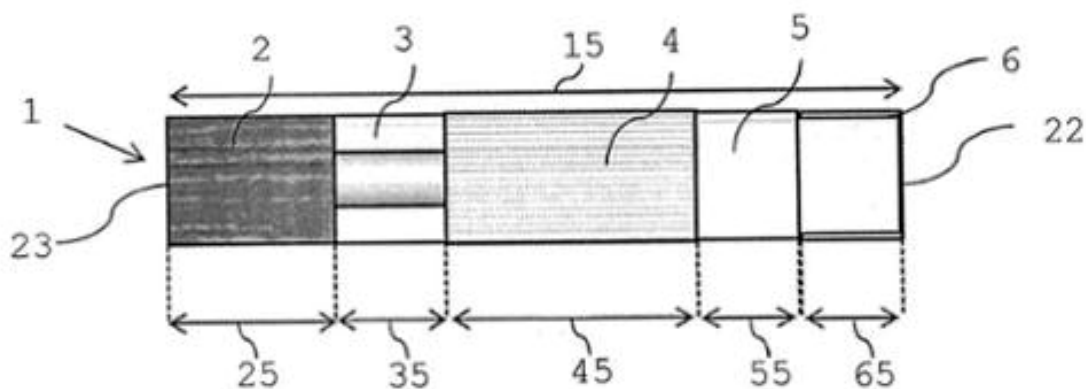
- (11) **1-0030489 B** (15) 16/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-01-25 00:00:00 346
(21) 1-2016-02598
(22) 14/07/2016
(30) JP2015-141292 15/07/2015 JP
JP2016-121571 20/06/2016 JP
(51) **C09K 3/14; G11B 5/84**
(73) **FUJIMI INCORPORATED (JP)**
1-1, Chiryō 2-chome, Nishibiwajima-cho, Kiyosu-shi, Aichi 452-8502 Japan
(72) Yasushi MATSUNAMI (JP); Taira OOTSU (JP); Noritaka YOKOMICHI (JP)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM ĐÁNH BÓNG, PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH BÓNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT NỀN ĐĨA TỪ SỬ DỤNG CHẾ PHẨM ĐÁNH BÓNG NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm đánh bóng có khả năng tạo ra tốc độ đánh bóng cao phù hợp bằng việc sử dụng chất mài mòn silic oxit cũng như phương pháp sản xuất nền đĩa từ và phương pháp đánh bóng nền đĩa từ, bao gồm việc sử dụng chế phẩm đánh bóng này. Chế phẩm đánh bóng được đề xuất theo sáng chế chứa chất mài mòn silic oxit; chất mài mòn silic oxit này có đường kính trung bình hạt chính bằng 15nm hoặc lớn hơn và tạo ra lượng ion silicat hòa tan trung bình bằng 13,5ppm/g hoặc nhỏ hơn trong nước ở độ pH 9,5. Phương pháp sản xuất nền đĩa từ được đề xuất theo sáng chế gồm bước (1) đánh bóng nền đĩa từ bằng cách sử dụng chế phẩm đánh bóng này.

- (11) **1-0030490 B** (15) 16/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2014-05-26 00:00:00 314
(21) 1-2014-00684 (85) 17/05/2010
(22) 14/10/2008 (86) PCT/US2008/079787 14/10/2008
(30) 07291259.5 15/10/2007 EP (87) WO2009/052081 23/04/2009
61/037,128 17/03/2008 US
(51) **C07K 16/46; A61P 11/06; A61P 37/08; C07K 16/24; A61K 39/395; A61P 35/00**
(62) 1-2010-01237
(73) **SANOVI (FR)**
54, rue la Boetie, 75008, Paris, France
(72) RAO, Ercole (DE); MIKOL, Vincent (FR); LI, Danxi (US); KRUIP, Jochen (DE);
DAVISON, Matthew (DE)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK
CO., LTD.)
(54) **KHÁNG THỂ ĐẶC HIỆU KÉP LIÊN KẾT VỚI IL-4 VÀ IL-13 VÀ DƯỢC
PHẨM CHỨA KHÁNG THỂ NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến kháng thể và mảnh kháng thể được làm giống như của người
kháng IL-4 và IL-13 và kháng thể và mảnh kháng thể đặc hiệu kép liên kết đặc hiệu
với IL-4 và IL-13. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa kháng thể này để điều
trị hoặc ngăn ngừa bệnh hoặc rối loạn do IL-4 và/hoặc IL-13 gây ra, bao gồm bệnh
hen dị ứng và viêm da.

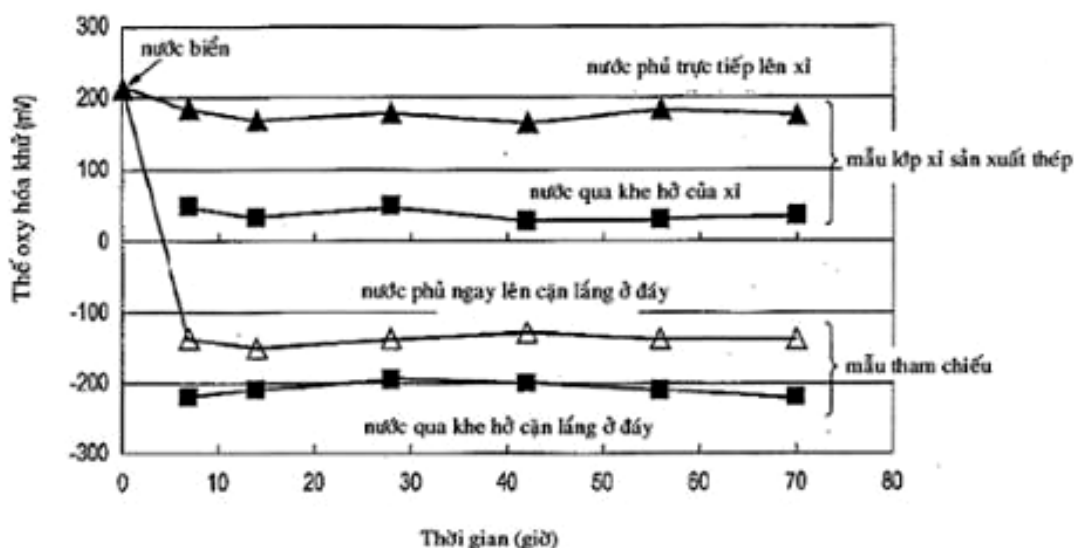
- (11) **1-0030491 B** (15) 16/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
 (21) 1-2017-04977 (85) 08/12/2017
 (22) 22/06/2016 (86) PCT/EP2016/064363 22/06/2016
 (30) 15173224.5 23/06/2015 EP (87) WO2016/207192 A1 29/12/2016
 (51) *A24D 1/14; A24F 47/00*
 (73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**
 Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland
 (72) Minzoni, Mirko (IT)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyên giao công nghệ (INVESTCONSULT)
 (54) **VẬT DỤNG TẠO SOL KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VẬT DỤNG TẠO SOL KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng tạo sol khí (1) bao gồm chi tiết thuốc lá và chi tiết phần đặt vào miệng. Chi tiết thuốc lá bao gồm nền tạo sol khí (2), chi tiết đỡ (3) được bố trí ở phía dòng ra của nền tạo sol khí (2) và chi tiết làm nguội sol khí (4) được bố trí ở phía dòng ra của chi tiết đỡ (3). Chi tiết phần đặt vào miệng bao gồm đoạn lọc (5) và ống rỗng (6). Chi tiết làm nguội sol khí (4) có chiều dài tối đa là 15 mm. Chiều dài của chi tiết phần đặt vào miệng được điều chỉnh theo chiều dài (45) của chi tiết làm nguội sol khí (4) sao cho tổng chiều dài của vật dụng tạo sol khí (1) được giữ ở tổng chiều dài được xác định trước (15). Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất vật dụng tạo sol khí (1).



- (11) **1-0030492 B** (15) 16/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-12-25 00:00:00 321
 (21) 1-2014-03362 (85) 07/10/2014
 (22) 11/03/2013 (86) PCT/JP2013/001555 11/03/2013
 (30) 2012-067777 23/03/2012 JP (87) WO2013/140742 A1 26/09/2013
 (51) **C02F 11/00; E02B 1/00**
 (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
 2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
 (72) MIYATA, Yasuhito (JP); HAYASHI, Akio (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP NGĂN CHẶN SỰ PHÁT SINH KHÍ CHỨA METAN TỪ CẶN LẮNG Ở ĐÁY TRONG VÙNG NƯỚC**

- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp có khả năng ngăn chặn sự phát sinh khí chứa metan từ cặn lắng ở đáy trong một thời gian dài một cách ổn định bằng cách xếp lớp chất gây biến tính cặn lắng ở đáy trên cặn lắng ở đáy trong một vùng nước trong đó khí chứa khí metan phát sinh từ các cặn lắng ở đáy một cách dễ dàng. Phương pháp ngăn chặn sự phát sinh khí chứa metan bằng cách xếp lớp chất gây biến tính cặn lắng ở đáy trên cặn lắng ở đáy trong một vùng nước trong đó khí chứa metan phát sinh, trong đó chất gây biến tính cặn lắng ở đáy bao gồm xỉ sản xuất thép có tổng hàm lượng sắt là 10 phần trăm theo khối lượng hoặc lớn hơn và có xỉ lò cao được nghiền thành hạt nhỏ với hàm lượng từ 0 đến dưới 20 phần trăm theo khối lượng được đặt xuống trên cặn lắng ở đáy trong vùng nước.



- | | | | | |
|-------------------------|------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030493 B | | | (15) 16/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | | (43) 2017-08-25 00:00:00 | 353 |
| (21) 1-2017-01627 | | | (85) 28/04/2017 | |
| (22) 28/10/2015 | | | (86) PCT/EP2015/075022 | 28/10/2015 |
| (30) 62/073,462 | 31/10/2014 | US | (87) WO2016/066705 A1 | 06/05/2016 |
| | 62/167,711 | 28/05/2015 | US | |

(51) **G10L 19/008**

(73) **DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)**

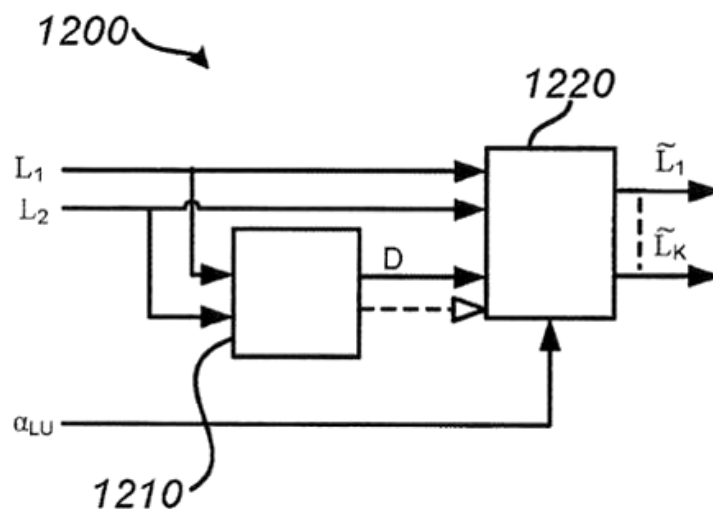
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN Amsterdam Zuidoost, Netherlands

(72) VILLEMoes, Lars (DK); PURNHAGEN, Heiko (DE); LEHTONEN, Heidi-Maria (FI)

(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG GIẢI MÃ ÂM THANH, VÀ VẬT GHI ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH**

(57) Sáng chế đề xuất phương pháp và hệ thống giải mã âm thanh, và vật ghi đọc được bằng máy tính. Trong bộ phận mã hóa, bộ phận giảm trộn tạo thành các kênh thứ nhất và thứ hai của tín hiệu giảm trộn dưới dạng tổ hợp tuyến tính của nhóm kênh thứ nhất và thứ hai, tương ứng, của tín hiệu âm thanh M kênh; và bộ phận phân tích xác định các tham số tăng trộn để tái tạo tham số của tín hiệu âm thanh, và các tham số trộn. Trong bộ phận giải mã, bộ phận giải tương quan xuất tín hiệu đã giải tương quan dựa vào tín hiệu giảm trộn; và bộ phận trộn xác định các hệ số trộn dựa vào các tham số trộn hoặc tham số tăng trộn và tạo ra tín hiệu âm thanh K kênh dưới dạng tổ hợp tuyến tính của tín hiệu giảm trộn và tín hiệu đã giải tương quan theo các hệ số trộn. Các kênh của tín hiệu đầu ra xấp xỉ với các tổ hợp tuyến tính của K nhóm kênh, tương ứng, của tín hiệu âm thanh. K nhóm này cấu thành một phần của tín hiệu âm thanh khác với nhóm thứ nhất và thứ hai và $2 \leq K < M$.



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030494 B | | (15) 16/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-05-25 00:00:00 | 350 |
| (21) 1-2017-00624 | | (85) 22/02/2017 | |
| (22) 22/06/2015 | | (86) PCT/KR2015/006292 | 22/06/2015 |
| (30) 10-2014-0102235 | 08/08/2014 KR | (87) WO2016/021825 | 11/02/2016 |

(51) *A01D 69/08; A01D 41/02*

(73) **LS MTRON LTD.** (KR)

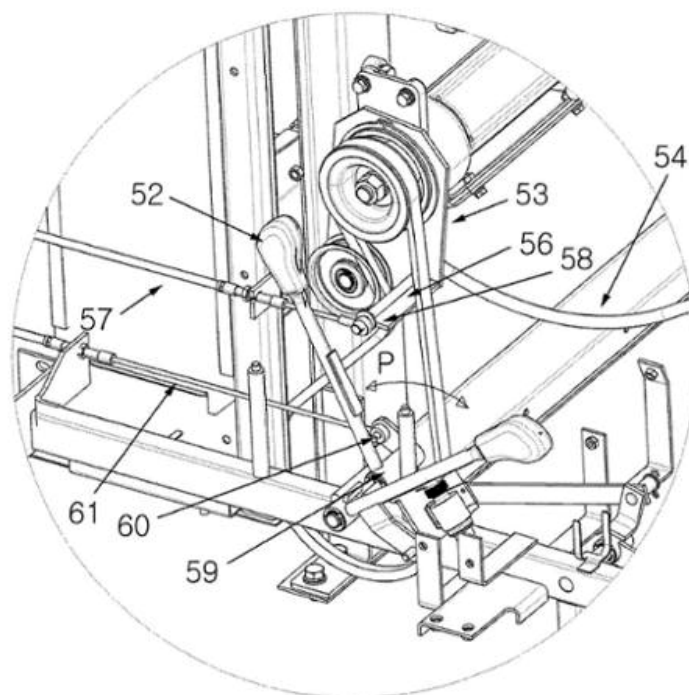
127, LS-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do 431-848, Republic of Korea

(72) SEO, Sin Won (KR); KIM Ji Won (KR)

(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**

(54) **MÁY GẶT ĐẬP LIÊN HỢP**

(57) Sáng chế đề cập đến máy gặt đập liên hợp. Máy gặt đập liên hợp bao gồm: bộ phận thu hoạch; khớp ly hợp thuận để truyền lực dẫn động quay về phía trước đến bộ phận thu hoạch; khớp ly hợp ngược để truyền lực dẫn động quay ngược lại đến bộ phận thu hoạch; bộ phận vận hành khớp ly hợp thuận được nối với khớp ly hợp thuận để vận hành sự ăn khớp hoặc nhả khớp của khớp ly hợp thuận; bộ phận vận hành khớp ly hợp ngược được nối với khớp ly hợp ngược để vận hành sự ăn khớp hoặc nhả khớp của khớp ly hợp ngược; và cơ cấu khóa liên động để nối bộ phận vận hành khớp ly hợp thuận với bộ phận vận hành khớp ly hợp ngược để có thể làm cho chúng được khớp với nhau sao cho bộ phận vận hành khớp ly hợp thuận được nhả khớp liên quan đến sự vận hành ăn khớp của bộ phận vận hành khớp ly hợp ngược, và bộ phận vận hành khớp ly hợp ngược được nhả khớp liên quan đến sự vận hành ăn khớp của bộ phận vận hành khớp ly hợp thuận.



- (11) **1-0030496 B** (15) 16/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-01-26 00:00:00 322
 (21) 1-2014-03565 (85) 24/10/2014
 (22) 25/03/2013 (86) PCT/JP2013/001997 25/03/2013
 (30) 2012-075928 29/03/2012 JP (87) WO2013/145686 A1 03/10/2013
 2012-239975 31/10/2012 JP

(51) **C21C 5/30; C21C 5/35; C21C 7/072; C21C 7/00; C21C 7/064; C21C 7/068; C21C 1/02; C21C 5/46**

(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**

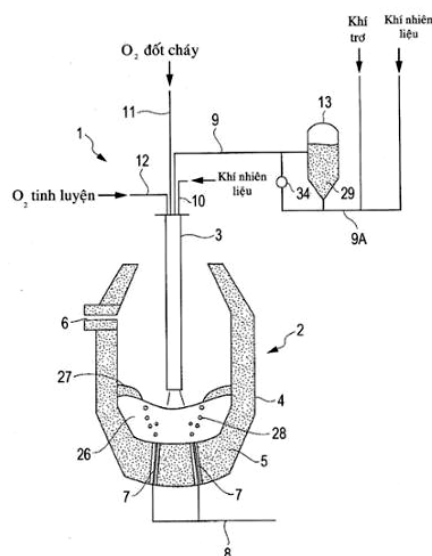
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

(72) NAKASE, Kenji (JP); TAKAHASHI, Yukio (JP); KIKUCHI, Naoki (JP); OKUYAMA, Goro (JP); SATO, Shingo (JP); UCHIDA, Yuichi (JP); MIKI, Yuji (JP)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **PHƯƠNG PHÁP TÍNH LUYỆN KIM LOẠI NÓNG CHẢY TRONG LÒ THỔI**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tinh luyện kim loại nóng chảy trong lò thổi nhờ khử phospho hoặc khử cacbon kim loại nóng chảy trong khi tạo ngọn lửa đầu đốt ở đầu dẫn hướng của vòi phun thổi từ phía trên, truyền nhiệt của ngọn lửa vào kim loại nóng chảy, do đó tạo hiệu suất truyền nhiệt và năng suất cao mà không có nguy cơ đốt nóng hoặc gây đốt cháy trong rãnh trên vòi phun thổi từ phía trên sao cho hàm lượng nguồn sắt nguội như gang và thép phế liệu có thể tăng lên. Phương pháp theo sáng chế có sử dụng vòi phun thổi từ phía trên (3) có rãnh cấp bột tinh luyện, rãnh cấp khí oxy hóa gây cháy và rãnh cấp khí oxy hóa tinh luyện tách riêng nhau bao gồm việc cấp ít nhất một chất trợ dung trên cơ sở vôi, sắt oxit và nguyên liệu đốt cháy như bột tinh luyện (29) từ rãnh cấp bột tinh luyện vào bề mặt của kim loại nóng chảy bằng cách sử dụng khí nhiên liệu hoặc hỗn hợp khí nhiên liệu và khí trợ như khí mang trong khi cấp khí oxy hóa đốt cháy từ rãnh cấp khí oxy hóa đốt cháy để tạo thành ngọn lửa phía dưới đầu dẫn hướng của vòi phun thổi từ phía trên và cấp khí oxy hóa tinh luyện từ rãnh cấp khí oxy hóa tinh luyện vào bề mặt của kim loại nóng chảy.



- (11) **1-0030497 B** (15) 16/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-04-25 00:00:00 313
- (21) 1-2014-00003 (85) 02/01/2014
- (22) 15/06/2012 (86) PCT/JP2012/065925 15/06/2012
- (30) 2011-151807 08/07/2011 JP (87) WO2013/008604 17/01/2013
- (51) *A01N 43/40; A01P 3/00; A01N 45/02; A01N 47/16; A01N 43/56; A01N 43/90*
- (73) **ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)**
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka, 5500002, Japan
- (72) OGAWA, Munekazu (JP); KAWAI, Yuzuka (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM DIỆT NẤM VÀ PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT DỊCH BỆNH Ở CÂY TRỒNG**
- (57) Sáng chế đề xuất chế phẩm diệt nấm chứa các hoạt chất (a) 3-(2,3,4-trimetoxy-6-methylbenzoyl)-5-clo-2-metoxy-4-metylpyridin hoặc muối của nó và (b) là ít nhất một chất diệt nấm được chọn từ nhóm bao gồm bixafen, fluxapyroxad, penflufen, isopyrazam, fluopyram, ametoctradin, fenpyrazamin và sedaxan, trong đó tỷ lệ khối lượng phối trộn giữa hoạt chất (a) và hoạt chất (b) bixafen nằm trong khoảng từ 0,125:500 đến 0,5:250, tỷ lệ khối lượng phối trộn giữa hoạt chất (a) và hoạt chất (b) fluxapyroxad nằm trong khoảng từ 0,125:50 đến 0,5:6,3, tỷ lệ khối lượng phối trộn giữa hoạt chất (a) và hoạt chất (b) penflufen nằm trong khoảng từ 200:100 đến 400:50, tỷ lệ khối lượng phối trộn giữa hoạt chất (a) và hoạt chất (b) isopyrazam nằm trong khoảng từ 0,125:31 đến 0,5:16, tỷ lệ khối lượng phối trộn giữa hoạt chất (a) và hoạt chất (b) fluopyram nằm trong khoảng từ 0,125:31 đến 0,5:16, tỷ lệ khối lượng phối trộn giữa hoạt chất (a) và hoạt chất (b) ametoctradin nằm trong khoảng từ 0,125:400 đến 0,5:200, tỷ lệ khối lượng phối trộn giữa hoạt chất (a) và hoạt chất (b) fenpyrazamin nằm trong khoảng từ 0,125:250 đến 0,5:63, và tỷ lệ khối lượng phối trộn giữa hoạt chất (a) và hoạt chất (b) sedaxan nằm trong khoảng từ 0,125:12.5 đến 0,5:6,3; và phương pháp kiểm soát dịch bệnh ở cây trồng, bao gồm công đoạn phun chế phẩm theo sáng chế lên cây trồng.

- (11) **1-0030498 B** (15) 16/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-07-25 00:00:00 352
(21) 1-2017-01161 (85) 29/03/2017
(22) 29/09/2015 (86) PCT/JP2015/077461 29/09/2015
(30) JP 2014-203497 01/10/2014 JP (87) WO2016/052483 07/04/2016
(51) *H01F 1/113; H01F 1/11; C01G 49/00; C08K 3/01*
(73) **TODA KOGYO CORP.** (JP)
1-23, Kyobashi-cho, Minami-ku, Hiroshima-shi, Hiroshima 7320828, Japan
(72) NISHIO, Yasushi (JP); NOMURA, Satoshi (JP); FUJII, Yasuhiko (JP); SAKURAI, Hiromitsu (JP)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **HẠT FERIT DÙNG CHO NAM CHÂM LIÊN KẾT, HỖN HỢP NHỰA DÙNG CHO NAM CHÂM LIÊN KẾT VÀ SẢN PHẨM ĐÚC SỬ DỤNG CHÚNG**

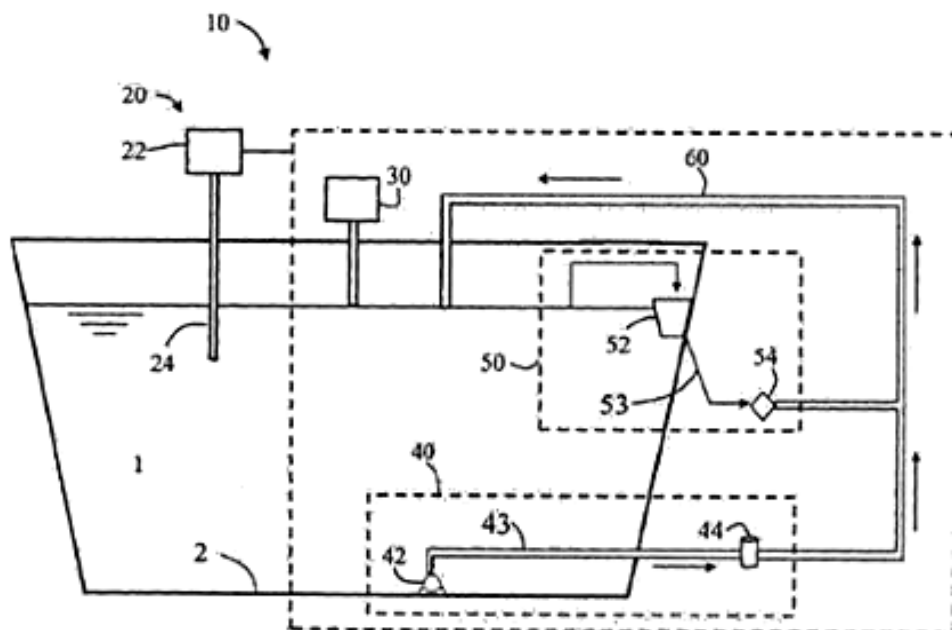
(57) Sáng chế đề cập đến hạt ferit dùng cho nam châm liên kết và hỗn hợp nhựa dùng cho nam châm liên kết có thể tạo ra sản phẩm đúc nam châm liên kết có lực từ cao và dạng sóng từ cũng như iH_c và H_k cao bằng cách đúc phun. Sáng chế cũng đề cập đến sản phẩm đúc nam châm liên kết sử dụng hạt ferit và hỗn hợp nhựa này. Cụ thể, sáng chế đề cập đến hạt ferit dùng cho nam châm liên kết có độ biến dạng tinh thể không lớn hơn 0,14 được xác định bằng phương pháp XRD, và đường kính hạt trung bình không nhỏ hơn 1,30 μ m được xác định bằng phương pháp Fisher; hỗn hợp nhựa dùng cho nam châm liên kết; và sản phẩm đúc thu được bằng cách đúc phun hỗn hợp nhựa này.

- (11) **1-0030499 B** (15) 16/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-01-25 00:00:00 346
(21) 1-2016-03780 (85) 07/10/2016
(22) 02/04/2015 (86) PCT/FR2015/050855 02/04/2015
(30) 1453094 08/04/2014 FR (87) WO2015/155444 A1 15/10/2015
(51) **C03C 17/36**
(73) **SAINT-GOBAIN GLASS FRANCE (FR)**
18 Avenue d'Alsace, F-92400 Courbevoie, France
(72) GEORGES, Benoit (FR); GOUGOUSSIS, Christos (FR)
(74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
(54) **KÍNH BAO GỒM VẬT NỀN TRONG SUỐT ĐƯỢC PHỦ CHỖNG CÁC LỚP MỎNG LIÊN TIẾP**

(57) Sáng chế đề cập đến kính bao gồm vật nền trong suốt (10) được phủ chỗng các lớp mỏng liên tiếp gồm, từ vật nền, xen kẽ giữa hai lớp kim loại chức năng có gốc bạc (40, 80) và ba lớp phủ chỗng phản xạ (20, 60, 100), mỗi lớp phủ chỗng phản xạ bao gồm ít nhất một lớp điện môi, sao cho mỗi lớp kim loại chức năng (40, 80) được đặt giữa hai lớp phủ chỗng phản xạ (20, 60, 100), khác biệt ở chỗ:
- lớp kim loại chức năng thứ nhất (40) tiếp xúc với lớp chặn dưới, được gọi là lớp chặn dưới thứ nhất,
- lớp chặn dưới thứ nhất là lớp hấp thu có độ dày lớn hơn 1nm,
- lớp chặn dưới thứ nhất tiếp xúc với lớp điện môi gốc nitrit không oxy hóa của một hoặc nhiều nguyên tố được chọn từ silic và nhôm.

- | | | | |
|---|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) 1-0030500 B | | (15) 16/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2016-10-25 00:00:00 | 343 |
| (21) 1-2016-01847 | | (85) 20/05/2016 | |
| (22) 29/12/2014 | | (86) PCT/IB2014/002891 | 29/12/2014 |
| (30) 61/915,331 | 12/12/2013 | US | (87) WO2015/087156 |
| 14/564,957 | 09/12/2014 | US | 18/06/2015 |
| (51) C02F 9/00; C02F 1/40; C02F 1/52; C02F 103/00; C02F 103/42; C02F 1/00; C02F 1/76 | | | |
| (73) CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL) | | | |
| Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherlands | | | |
| (72) FISCHMANN TORRES, Fernando Benjamin (CL) | | | |
| (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN) | | | |
| (54) PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ KHỐI NƯỚC LỚN | | | |

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp xử lý khối nước lớn bao gồm các bước: a) phun một lượng hiệu quả chất keo tụ vào nước trong khối nước để duy trì độ đục của nước thấp hơn 2 NTU; b) vận hành bộ phận hút di động để duy trì mức gia tăng thành phần màu đen của màu đáy thấp hơn 30% trên cơ sở thang màu CMYK, trong đó bộ phận hút di động hút một phần nước từ đáy của khối nước chứa các hạt lắng, và trong đó bộ phận hút này có khả năng làm sạch ở tốc độ làm sạch bề mặt 10000 m²/24 giờ; c) lọc nước được hút bởi bộ phận hút di động và tuần hoàn nước đã lọc trở lại khối nước, trong đó nước hút bởi bộ phận hút di động không vượt quá 10% tổng thể tích khối nước trong chu kỳ 24 giờ; và d) vận hành hệ thống loại mỡ để duy trì lớp nước bề mặt có lượng mỡ nổi nhỏ hơn khoảng 20 mg/L. Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến hệ thống duy trì chất lượng nước trong khối nước lớn.



- | | | | |
|-------------------------|------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030501 B | | (15) 16/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2015-10-26 00:00:00 | 331 |
| (21) 1-2015-02895 | | (85) 07/08/2015 | |
| (22) 06/11/2013 | | (86) PCT/JP2013/079984 | 06/11/2013 |
| | | (87) WO2015/068218 | 14/05/2015 |

(51) *A44B 19/42; B25J 19/02; B25J 15/08*

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

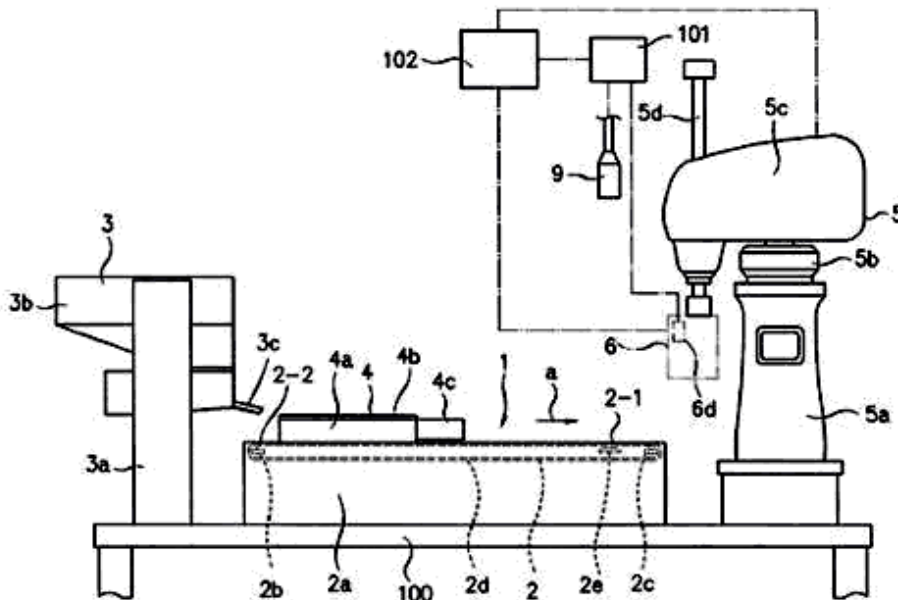
(72) KIYOTA, Kosuke (JP); MIYAMOTO, Yoshihiro (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VẬN CHUYỂN TAI KÉO VÀ CƠ CẤU GIỮ DỪNG CHO TAI KÉO**

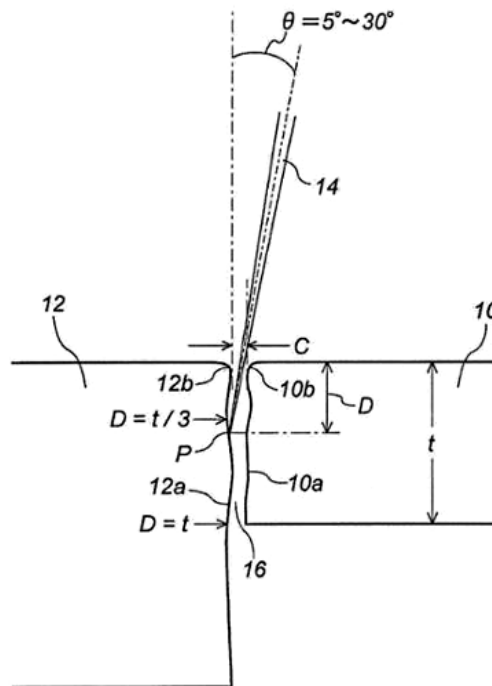
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị vận chuyển tai kéo. Thiết bị vận chuyển tai kéo được tạo cấu hình để vận chuyển nhiều tai kéo đến vị trí dự định và để giữ tai kéo có hình dạng khác nhau.

Thiết bị vận chuyển tai kéo bao gồm bộ phận vận chuyển (2) và cơ cấu giữ (6), bộ phận vận chuyển (2), vận chuyển tai kéo (50), cơ cấu giữ (6), giữ tai kéo (50) trên bộ phận vận chuyển (2) và được di chuyển bởi rôbot công nghiệp (5). Cơ cấu giữ (6) bao gồm cặp cánh tay giữ (20), và càng giữ (30) được lắp với mỗi cánh tay giữ (20). Mỗi càng giữ (30) lặc theo hình dạng của hai bề mặt bên của đường kết nối nổi của tai kéo. Theo đó, các càng giữ (30) có thể vận chuyển tai kéo (50) khi giữ chính xác hai bề mặt bên của đường kết nối của tai kéo (50).



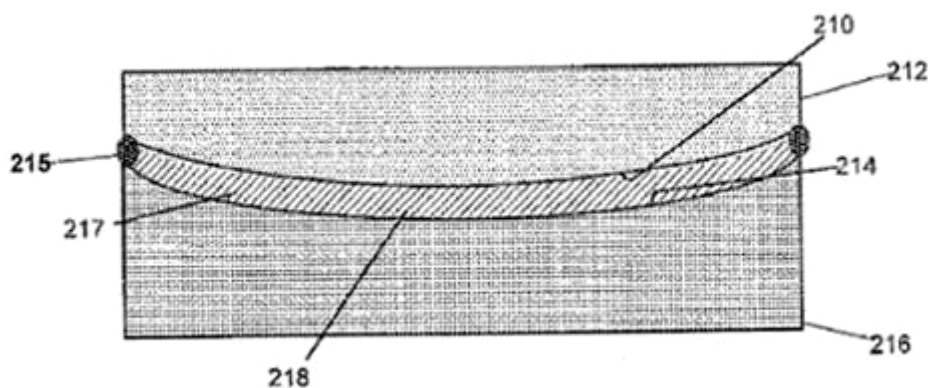
- (11) **1-0030502 B** (15) 16/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-08-25 00:00:00 353
- (21) 1-2017-01525 (85) 25/04/2017
- (22) 01/06/2015 (86) PCT/JP2015/002761 01/06/2015
- (30) 2014-197162 26/09/2014 JP (87) WO2016/047008 31/03/2016
- (51) **B23K 26/21; B23K 26/26; B23K 26/32; B23K 26/242**
- (73) **NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)**
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366, Japan
- (72) HOSOMI, Kazuaki (JP); OGAWA, Kenji (JP); NAKAKO, Takefumi (JP); YAMAMOTO, Keiji (JP)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP HÀN LAZE CÁC VẬT LIỆU CÓ ĐỘ DÀY KHÁC NHAU**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp hàn lazer các vật liệu có độ dày khác nhau nhờ đó có thể đạt được độ bền hàn rất tốt bất kể độ dày của tấm dày. Cụ thể, sáng chế đề cập đến phương pháp hàn lazer các vật liệu có độ dày khác nhau, bao gồm: đặt đối tiếp hai tấm (10), (12) có các độ dày khác nhau sao cho một bề mặt của tấm (10) và một bề mặt của tấm (12) ngang bằng với nhau; và sau đó hàn các tấm (10), (12) bằng cách chiếu chùm lazer (14) vào các bề mặt tiếp giáp của nó, trong đó chùm lazer (14) được chiếu xiên so với bề mặt ngang bằng của tấm mỏng (10) về phía mặt đầu tiếp giáp (12a) của tấm dày (12), vị trí đích (P) của chùm lazer (14) được thiết lập trên mặt đầu tiếp giáp (12a) của tấm dày (12), và độ sâu vị trí đích D trong tấm từ bề mặt của nó trên phía tới của chùm lazer (14) được thiết lập trong phạm vi của biểu thức (1) sau, $t/3 \leq D \leq t$ (1) (trong đó t là độ dày, theo hướng mặt phẳng, của mặt đầu tiếp giáp (10a) của tấm mỏng (10), và D và t đều được biểu thị theo mm).



- (11) **1-0030503 B** (15) 16/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-10-27 00:00:00 319
- (21) 1-2014-02684 (85) 13/06/2011
- (22) 09/12/2009 (86) PCT/US2009/067265 09/12/2009
- (30) 12/338,476 18/12/2008 US (87) WO2010/080311 A1 15/07/2010
- (51) **G02F 1/03**
- (62) 1-2011-01516
- (73) **TRANSITIONS OPTICAL, INC. (US)**
9251 Belcher Road, Pinellas Park, Florida 33782, US
- (72) KUMAR, Anil (US); FOLLER, Peter C. (US); FURAR, Elizabeth (US);
BLACKBURN, Forrest R. (US)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **PHẦN TỬ QUANG HỌC**

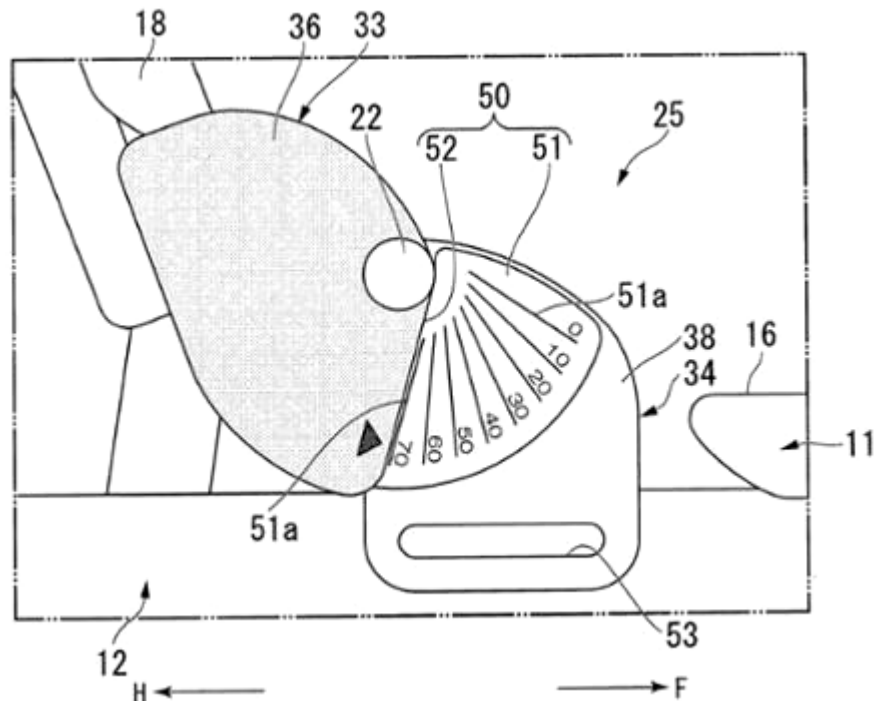
(57) Sáng chế đề cập đến phần tử quang học phức hợp bao gồm phần tử phân cực tuyến tính đổi màu theo ánh sáng và lớp lưỡng chiết sao cho phần tử quang học phức hợp có tác dụng phân cực tròn hoặc phân cực elip bức xạ được truyền. Phần tử phân cực tuyến tính đổi màu theo ánh sáng được tạo thành từ (i) tấm polyme được sắp xếp trật tự ít nhất một phần; và (ii) vật liệu lưỡng sắc đổi màu theo ánh sáng thuận nghịch mà được xếp thẳng hàng ít nhất một phần với tấm polyme và có hệ số hấp thụ trung bình là ít nhất bằng 1,5 ở trạng thái được hoạt hóa. Lớp lưỡng chiết bao gồm lớp phủ polyme hoặc tấm polyme được liên kết với phần tử phân cực tuyến tính đổi màu theo ánh sáng.



- (11) **1-0030505 B** (15) 16/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-12-26 00:00:00 345
- (21) 1-2016-02530 (85) 08/07/2016
- (22) 10/12/2014 (86) PCT/US2014/069469 10/12/2014
- (30) 61/914,128 10/12/2013 US (87) WO2015/089139 A1 18/06/2015
62/040,750 22/08/2014 US
- (51) **C07D 413/14; A61K 31/437; A61P 35/00; C07D 403/04; C07D 403/14; A61K 31/4184; C07D 417/04; C07D 487/04; C07D 487/08; C07D 487/10; C07F 9/50**
- (73) **GENZYME CORPORATION (US)**
500 Kendall Street Cambridge, Massachusetts 02142, United States of America
- (72) KANE, John L. (US); MATTHEWS, Gloria (US); METZ, Markus (CA); KOTHE, Michael (DE); LIU, Jinyu (CN); SCHOLTE, Andrew (CA)
- (74) Công ty TNHH Trần Hữu Nam và Đồng sự (TRAN H.N & ASS.)
- (54) **CHẤT ỨC CHẾ KINAZA LIÊN QUAN ĐẾN TROPOMYOSIN (TRK) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT ỨC CHẾ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế kinaza có liên quan đến tropomyosin (chất ức chế Trk) là hợp chất có phân tử nhỏ hữu dụng trong việc điều trị bệnh. Chất ức chế Trk có thể được sử dụng dưới dạng dược chất và trong dược phẩm. Chất ức chế Trk hữu dụng trong việc điều trị bệnh viêm, bệnh tự miễn, khiếm khuyết trao đổi chất ở xương và/hoặc bệnh ung thư, và cụ thể là hữu dụng trong việc điều trị viêm xương khớp (OA), chứng đau, và chứng đau kết hợp với OA. Chất ức chế Trk cũng hữu dụng để ức chế kinaza có liên quan đến tropomyosin A (TrkA), kinaza có liên quan đến tropomyosin B (TrkB), kinaza có liên quan đến tropomyosin C (TrkC), và/hoặc c-FMS (thụ thể tế bào đối với yếu tố kích thích khuẩn lạc-1 (CSF-1)).

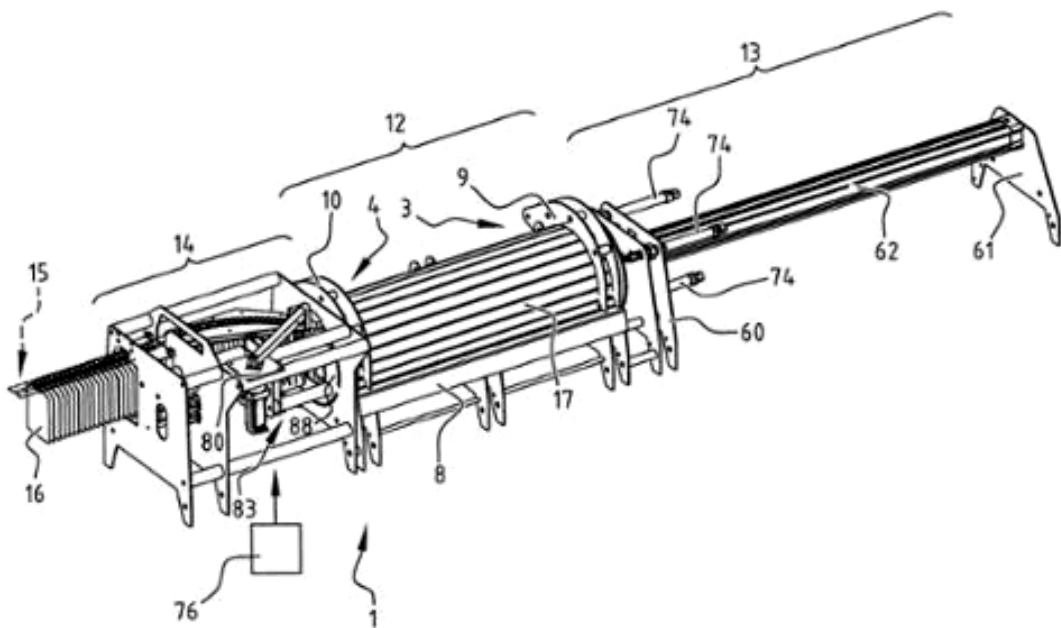
- (11) **1-0030506 B** (15) 16/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
- (21) 1-2018-00813 (85) 27/02/2018
- (22) 30/06/2016 (86) PCT/JP2016/069440 30/06/2016
- (30) 2015-171349 31/08/2015 JP (87) WO2017/038230 09/03/2017
- (51) *A47C 21/00; A61G 7/005; A47C 20/08*
- (73) **PARAMOUNT BED CO., LTD.** (JP)
14-5, Higashisuna 2-chome, Koto-ku, Tokyo 1368670, Japan
- (72) KAWAMOTO Tadashi (JP); MASUKAWA Takayuki (JP); ITO Yoshifumi (JP)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **THIẾT BỊ GIƯỜNG NẪM**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị giường nằm bao gồm: sàn nằm có phần đỡ lưng; và khung đỡ có cơ cấu quay để giữ phần đỡ lưng theo cách quay được xung quanh trục quay bố trí phía trên sàn nằm và kéo dài theo chiều sang phải/sang trái và đỡ sàn nằm. Cơ cấu quay này bao gồm chi tiết có thể dịch chuyển được nối với phần đỡ lưng và chi tiết cố định được nối với chi tiết dịch chuyển được nhờ trục quay, và phần hiển thị góc được bố trí trên chi tiết dịch chuyển được hoặc chi tiết cố định, hiển thị góc quay của phần đỡ lưng theo tương quan về vị trí tương đối giữa chi tiết dịch chuyển được và chi tiết cố định xung quanh trục quay.



- (11) **1-0030507 B** (15) 16/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
 (21) 1-2018-00356 (85) 25/01/2018
 (22) 27/05/2016 (86) PCT/EP2016/062084 27/05/2016
 (30) 2015348 25/08/2015 NL (87) WO2017/032470 02/03/2017
 (51) **B65B 43/14; B65G 47/86**
 (73) **FUJI SEAL INTERNATIONAL, INC. (JP)**
 4-1-9, Miyahara Yodogawa-ku, Osaka-shi, 532-0003, Japan
 (72) GEBBINK, Jeroen, Gerrit, Anton (NL); VERHOEVEN, Stijn, Antonius, Petrus (NL)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **HỆ THỐNG DỠ VÀ PHƯƠNG PHÁP DỠ ĐỂ DỠ CÁC VẬT CHỨA MỀM TỪ CƠ CẤU CHỨA HÌNH ỐNG**

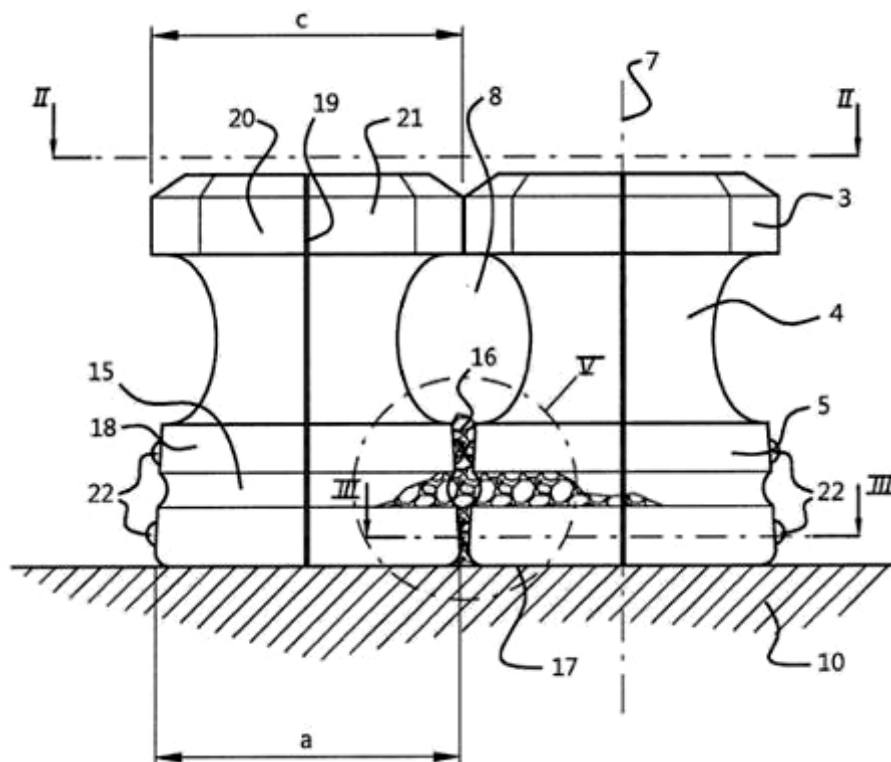
- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống dỡ để dỡ các vật chứa mềm từ cơ cấu chứa hình ống, hệ thống này bao gồm: giá đỡ cơ cấu chứa được tạo kết cấu để đỡ cơ cấu chứa hình ống; thiết bị dỡ được tạo kết cấu để dỡ các vật chứa từ cơ cấu chứa hình ống và chuyển từng vật chứa một từ đầu thứ hai của cơ cấu chứa hình ống về phía khu vực dỡ, trong đó thiết bị dỡ bao gồm: bộ kẹp; bộ dẫn động được tạo kết cấu để làm cho cơ cấu chứa và bộ kẹp quay so với nhau; trong đó bộ kẹp được tạo kết cấu để kẹp miệng phân phối của các vật chứa liên tiếp đi qua bộ kẹp, để vận chuyển các miệng phân phối bị kẹp và các vật chứa liên quan theo hướng gần như hướng trục và để thu gom các miệng phân phối trong khu vực dỡ. Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến phương pháp dỡ các vật chứa mềm từ cơ cấu chứa hình ống.



- (11) **1-0030508 B** (15) 16/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
(21) 1-2016-02728 (85) 22/07/2016
(22) 19/12/2014 (86) PCT/JP2014/083670 19/12/2014
(30) 2013-271125 27/12/2013 JP (87) WO2015/098732 A1 02/07/2015
2014-225833 06/11/2014 JP
(51) **C01B 11/02; B01J 35/02**
(73) **TAIKO PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)
34-14, Uchihonmachi 3-chome, Suita-shi, Osaka 564-0032 Japan
(72) TAKIGAWA Yasuhiro (JP); NAKAHARA Koichi (JP); KATO Daisuke (JP);
TAGUCHI Kazuhiko (JP); MATSUBARA Kazuki (JP); SOGAWA Koshiro (JP);
TAURA Kouichi (JP); SAKASEGAWA Miyusse (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **BỘ TẠO RA KHÍ CLO DIOXIT VÀ THIẾT BỊ TẠO RA KHÍ CLO DIOXIT**
(57) Sáng chế đề cập đến bộ tạo ra khí clo dioxit mà có thể tạo ra lượng khí clo dioxit đủ hiệu quả trên thực tế trong một khoảng thời gian dài đồng thời có kích thước nhỏ gọn. Cụ thể hơn, sáng chế đề cập đến bộ tạo ra khí clo dioxit, đặc trưng ở chỗ, bộ tạo ra khí clo dioxit này bao gồm bộ phận có khoảng không lưu trữ hóa chất và ít nhất hai bộ phận tạo nguồn sáng, bộ phận tạo nguồn sáng này tạo ra ánh sáng bao gồm bước sóng hầu như chỉ nằm trong vùng khả kiến, bộ phận có khoảng không lưu trữ hóa chất này lưu trữ hỗn hợp chất chứa clorit rắn, và bộ phận có khoảng không lưu trữ hóa chất này có một hoặc nhiều lỗ mở để không khí có thể di chuyển vào trong và ra ngoài bộ phận có khoảng không lưu trữ hóa chất này, trong đó khí clo dioxit được tạo ra bằng cách chiếu xạ ánh sáng này được tạo ra từ bộ phận tạo nguồn sáng này lên trên hỗn hợp chất chứa clorit rắn có mặt bên trong bộ phận có khoảng không lưu trữ hóa chất này.

- (11) **1-0030509 B** (15) 16/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
 (21) 1-2017-04288 (85) 27/10/2017
 (22) 01/04/2016 (86) PCT/NL2016/050230 01/04/2016
 (30) 2014571 01/04/2015 NL (87) WO2016/159775 06/10/2016
 2014722 28/04/2015 NL
 (51) **E02B 3/12; E01C 5/00; E02D 29/00; E02B 3/14; E01C 19/52**
 (73) **HILL INNOVATIONS B.V. (NL)**
 Beursplein 37, 3011 AA Rotterdam, Netherlands
 (72) HILL, Hans (NL)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **CẤU KIỆN GIẢM CHẤN, HÀNG CẤU KIỆN GIẢM CHẤN VÀ ĐẬP CHẤN NƯỚC BAO GỒM HÀNG CẤU KIỆN GIẢM CHẤN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến cấu kiện giảm chấn (6) bao gồm phần đầu (3), phần cổ (4) và phần chân (5) bằng bê tông liền kề nhau theo chiều dọc (7). Mặt cắt ngang của phần cổ ngang với chiều dọc (7) nhỏ hơn mặt cắt ngang của phần đầu ngang với chiều dọc và nhỏ hơn mặt cắt ngang của phần chân ngang với chiều dọc, sao cho tạo ra hệ thống rãnh dẫn (8). Phần chân (5) có, trên ít nhất một phần chu vi (18) của phần chân này, đường xoi (15) được định hướng ngang với chiều dọc. Cùng với các hạt cát sỏi (16) chứa bên trong, các rãnh xoi (15) tạo ra hiệu quả ổn định.



(11) **1-0030510 B** (15) 16/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-05-25 00:00:00 338
 (21) 1-2015-04434
 (22) 19/11/2015
 (30) 10-2014-0161928 19/11/2014 KR

(51) **D06B 23/18; D06B 23/16**

(73) **KOREA INSTITUTE OF INDUSTRIAL TECHNOLOGY (KR)**

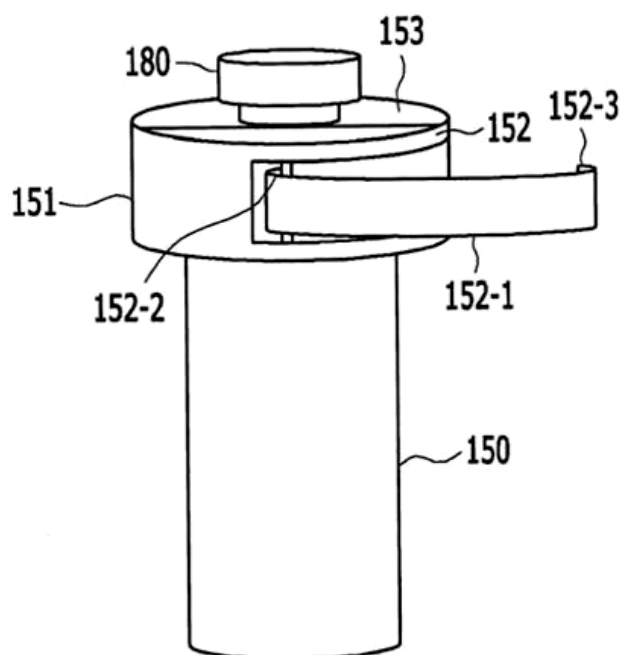
KITECH Cheonan Headquarters, 89 Yangdaegiro-gil, Ipjang-myeon, Seobuk-gu, Cheonan-si, Chungcheongnam-do 31056, Republic of Korea

(72) LEE, Beom Soo (KR); SHIM, Jae Yun (KR); HONG, Seok Il (KR); LEE, Hee Dong (KR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

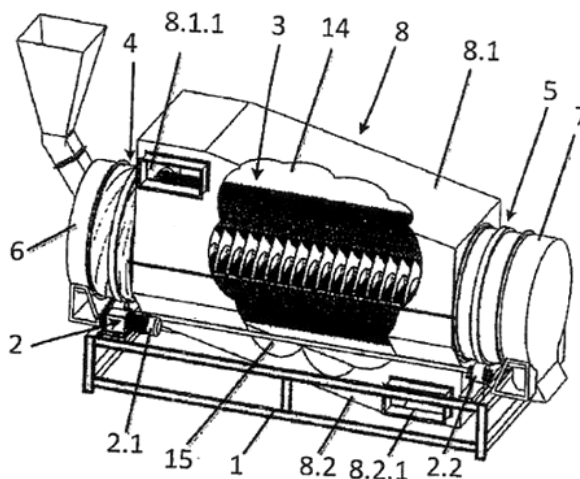
(54) **CƠ CẤU ĐÓNG VÀ MỞ NỒI NHUỘM CHỨA THUỐC NHUỘM LỎNG DÙNG CHO MÁY NHUỘM HỒNG NGOẠI**

(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu đóng mở nồi nhuộm chứa thuốc nhuộm lỏng dùng cho máy nhuộm hồng ngoại, cơ cấu này bao gồm: bộ phận mở và đóng thứ nhất mà một phần của nồi nhuộm chứa thuốc nhuộm lỏng được lắp vào và cố định nồi nhuộm chứa thuốc nhuộm lỏng sao cho thuốc nhuộm lỏng trong nồi nhuộm chứa thuốc nhuộm lỏng không bị rò rỉ, để mở và đóng nồi nhuộm chứa thuốc nhuộm lỏng dùng cho máy nhuộm hồng ngoại; và bộ phận mở và đóng thứ hai được nối với bộ phận mở và đóng thứ nhất đồng thời duy trì một khoảng cách định trước, và có phần thứ nhất được nối với bộ phận mở và đóng thứ nhất và phần thứ hai được tách rời khỏi bộ phận mở và đóng thứ nhất bằng cách tác động chạm từ bên ngoài.



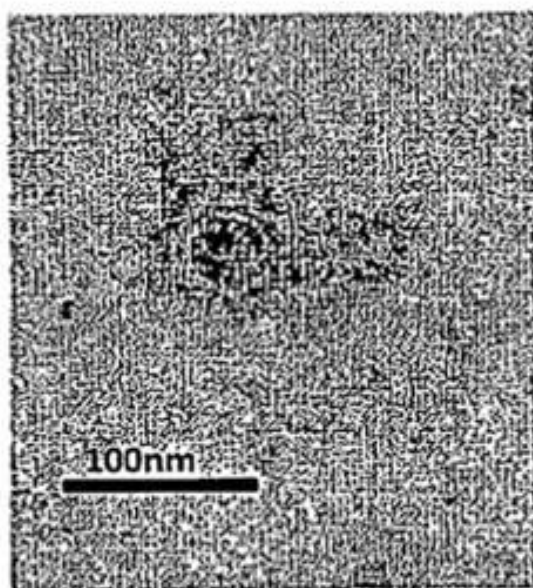
- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030511 B | | (15) 17/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-11-26 00:00:00 | 368 |
| (21) 1-2018-03045 | | (85) 13/07/2018 | |
| (22) 20/12/2016 | | (86) PCT/TH2016/000100 | 20/12/2016 |
| (30) 1501007712 | 22/12/2015 | TH (87) WO2017/111710 | 29/06/2017 |
- (51) **F26B 17/32**
- (73) **K.S. PREMIER PRODUCTS CO., LTD (TH)**
4/5 Moo 8 Phai Tam Nong Khae Saraburi 18140, Thailand
- (72) KOSONSITTIWIT, Phakorn (TH); KEAWLUAN, Sommas (TH); NAKSUK, Paisal (TH); KOSONSITTIWIT, Thanakrit (TH); CHAISIRINIRUN, Kriangkrai (TH)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu công nghiệp Sao Bắc Đẩu (SAO BAC DAU IP CO.,LTD)
- (54) **MÁY SẤY KIỂU QUAY CÓ NHIỀU KHOANG SẤY**

(57) Sáng chế đề cập đến máy sấy kiểu quay có nhiều khoang sấy được phát triển và cải tiến để sấy các vật liệu như lát sắn, gạo, ngô, các sản phẩm thu hoạch khác nhau, nhãn, phân bón, vật liệu sinh khối và công nghiệp khai khoáng với hiệu quả sấy tốt hơn. Máy sấy kiểu quay có nhiều khoang sấy theo sáng chế bao gồm khung chính, cụm dẫn động được lắp đặt trên khung chính, trong đó cụm dẫn động bao gồm động cơ và nhiều con lăn, cụm khoang sấy có bộ phận đưa vào vật liệu ẩm tại một đầu và bộ phận đưa ra vật liệu được sấy khô tại một đầu khác, trong đó bộ phận đưa vào vật liệu ẩm và bộ phận đưa ra vật liệu được sấy khô được lắp đặt trên các con lăn của cụm dẫn động, cụm đầu vào vật liệu ẩm chụp nắp vào bộ phận đưa vào vật liệu ẩm và được lắp đặt trên khung chính, cụm đầu ra vật liệu được sấy khô chụp nắp vào bộ phận đưa ra vật liệu được sấy khô và được lắp đặt trên khung chính và vỏ bao quanh cụm khoang sấy và được lắp đặt trên khung chính, khác biệt ở chỗ, cụm khoang sấy bao gồm nhiều khoang sấy được tạo ra từ lõi theo hướng trục, nhiều thành phân chia khoang sấy được lắp đặt xung quanh lõi theo hướng trục và nhiều thành phân chia khoang sấy được cố định với nhiều thành phân chia khoang sấy, trong đó nhiều cụm điều khiển dòng vật liệu được tạo ra trong mỗi khoang trong số nhiều khoang sấy.

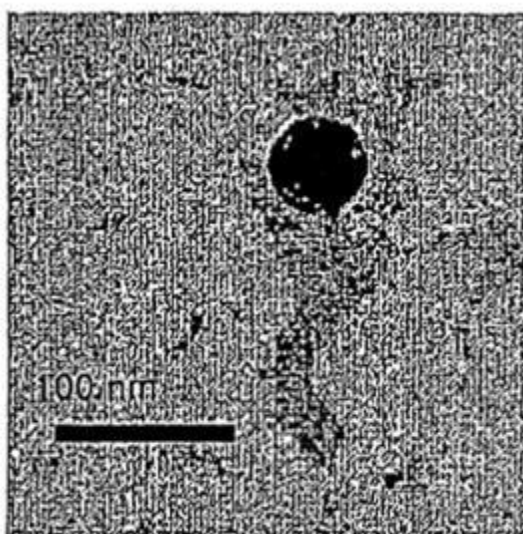


- (11) **1-0030512 B** (15) 17/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-09-25 00:00:00 330
- (21) 1-2015-01264 (85) 13/04/2015
- (22) 12/09/2013 (86) PCT/US2013/059458 12/09/2013
- (30) 61/700,697 13/09/2012 US (87) WO2014/043344 20/03/2014
 61/780,005 13/03/2013 US
- (51) **C07K 14/435**
- (73) **BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)**
 Route 206 & Province Line Rd., Princeton, NJ 08543, United States of America
- (72) CLOAD, Sharon (US); ENGLE, Linda (US); LIPOVSEK, Dasa (US);
 MADIREDDI, Malavi (IN); RAKESTRAW, Ginger, Chao (US); SWAIN, Joanna
 (US); ZHAO, Wenjun (US); WEI, Hui (US); YAMNIUK, Aaron, P. (CA);
 RAMAMURTHY, Vidhyashankar (IN); KOZHICH, Alexander, T. (US);
 CORBETT, Martin, J. (US); KRYSTEK, Stanley, Richard, Jr. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **POLYPEPTIT CHỨA MIỀN FIBRONECTIN TYP III, DƯỢC PHẨM, AXIT NUCLEIC, TẾ BÀO VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÁT HIỆN MYOSTATIN TRONG MẪU**
- (57) Sáng chế đề cập đến polypeptit chứa miền fibronectin typ III thứ mười (¹⁰F_{n3}), trong đó (i) polypeptit này gắn kết với myostatin với hằng số K_D nhỏ hơn 500nM; và (ii) trình tự axit amin của vòng BC, vòng DE, và vòng FG của miền ¹⁰F_{n3} này tương ứng chứa trình tự axit amin như nêu trong SEQ ID NO.34, SEQ ID NO.39 và SEQ ID NO.75, và một vòng trong số các vòng BC, vòng DE, và vòng FG của miền ¹⁰F_{n3} này tùy ý có một gốc thay thế axit amin so với vòng BC, vòng DE, và vòng FG tương ứng chứa trình tự axit amin như nêu trong SEQ ID NO.34, SEQ ID NO.39 và SEQ ID NO.75; cũng như dược phẩm chứa polypeptit này; axit nucleic phân lập mã hóa polypeptit này; tế bào chứa axit nucleic này; và phương pháp phát hiện hoặc đo myostatin trong mẫu.

- (11) **1-0030513 B** (15) 17/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-03-27 00:00:00 348
(21) 1-2016-04325 (85) 11/11/2016
(22) 14/04/2015 (86) PCT/KR2015/003705 14/04/2015
(30) 10-2014-0044997 15/04/2014 KR (87) WO2015/160165 22/10/2015
(51) *C12N 7/01; A61P 31/04; A23K 1/17; A61K 35/76*
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Korea
(72) SHIN, Eun Mi (KR); BAE, Gi Duk (KR); KIM, Jae Won (KR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **THỂ THỰC KHUẨN ΦCJ25 CÓ HOẠT TÍNH DIỆT KHUẨN KHÁNG ESCHERICHIA COLI GÂY BỆNH CHO CHIM VÀ CHẾ PHẨM CHỨA THỂ THỰC KHUẨN NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến thể thực khuẩn ΦCJ25 (KCCM11463P) và chế phẩm chứa thể thực khuẩn này làm thành phần hoạt tính. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất chế phẩm diệt khuẩn chứa thể thực khuẩn ΦCJ25 (KCCM11463P) làm hoạt chất.

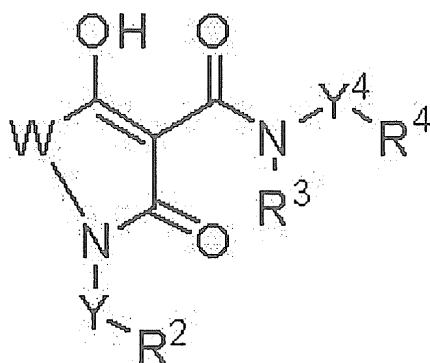


- (11) **1-0030514 B** (15) 17/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-03-27 00:00:00 348
(21) 1-2016-04324 (85) 11/11/2016
(22) 14/04/2015 (86) PCT/KR2015/003703 14/04/2015
(30) 10-2014-0044994 15/04/2014 KR (87) WO2015/160164 22/10/2015
(51) *C12N 7/01; A61P 31/04; A23K 1/17; A61K 35/76*
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Korea
(72) SHIN, Eun Mi (KR); BAE, Gi Duk (KR); KIM, Jae Won (KR)
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
(54) **THỂ THỰC KHUẨN ΦCJ24 CÓ HOẠT TÍNH DIỆT KHUẨN KHÁNG ESCHERICHIA COLI GÂY BỆNH CHO CHIM VÀ CHẾ PHẨM CHỨA THỂ THỰC KHUẨN NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến thể thực khuẩn ΦCJ24 (KCCM11462P) và chế phẩm chứa thể thực khuẩn này làm thành phần hoạt tính. Ngoài ra, sáng chế còn đề xuất chế phẩm diệt khuẩn chứa thể thực khuẩn ΦCJ24 (KCCM11462P) làm hoạt chất.



- (11) **1-0030515 B** (15) 17/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-04-27 00:00:00 325
 (21) 1-2015-00677 (85) 27/02/2015
 (22) 29/07/2013 (86) PCT/JP2013/070522 29/07/2013
 (30) 2012-168828 30/07/2012 JP (87) WO2014/021281 A1 06/02/2014
 (51) **C07D 207/36**; C07D 513/04; A61K 31/437; A61K 31/438; A61K 31/4412; A61K 31/4418; A61K 31/443; A61K 31/4436; A61K 31/4439; A61K 31/444; A61K 31/4545; A61K 31/4704; A61K 31/4709; A61K 31/496; A61K 31/497; A61K 31/501; A61K 31/506; A61K 31/5377; A61K 31/55; A61P 43/00; A61P 7/06; C07D 209/54; C07D 211/90; C07D 215/56; C07D 221/20; C07D 223/14; C07D 401/06; C07D 401/10; C07D 401/12; C07D 401/14; C07D 405/06; C07D 409/06; C07D 409/10; C07D 413/06; C07D 413/10; C07D 413/12; C07D 417/06; C07D 417/10; C07D 417/12; C07D 471/10; C07D 491/107; C07D 498/04; A61K 31/4015; A61K 31/403
 (73) **TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD.** (JP)
 24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo 170-8633, Japan
 (72) TAKAYAMA, Tetsuo (JP); SHIBATA, Tsuyoshi (JP); SHIOZAWA, Fumiyasu (JP); KAWABE, Kenichi (JP); SHIMIZU, Yuki (JP); HAMADA, Makoto (JP); HIRATATE, Akira (JP); TAKAHASHI, Masato (JP); USHIYAMA, Fumihito (JP); OI, Takahiro (JP); SHIRASAKI, Yoshihisa (JP); MATSUDA, Daisuke (JP); KOIZUMI, Chie (JP); KATO, Sota (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG CHỨA NITƠ NO MỘT PHẦN VÀ THUỐC CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất dị vòng chứa nitơ no một phần có hiệu quả ức chế PHD2 vượt trội mà được thể hiện bằng công thức chung (I):
 [Công thức 274]



(I)

(trong công thức chung (I) nêu trên,

W, Y, R², R³, R⁴ và Y⁴ là như được mô tả trong bản mô tả), hoặc các muối được dụng của nó. Sáng chế cũng đề cập đến thuốc, chất ức chế prolyl hydroxylaza 2 (PHD2), chất thúc đẩy sản sinh erythropoietin (EPO), và thuốc để ngăn ngừa hoặc điều trị thiếu máu chứa hợp chất này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030516 B | | (15) 17/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-07-25 00:00:00 | 352 |
| (21) 1-2017-02034 | | (85) 30/05/2017 | |
| (22) 29/10/2015 | | (86) PCT/JP2015/080497 | 29/10/2015 |
| (30) 2014-225337 | 05/11/2014 JP | (87) WO2016/072340 | 12/05/2016 |

(51) **B65D 1/02**

(73) **SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)**

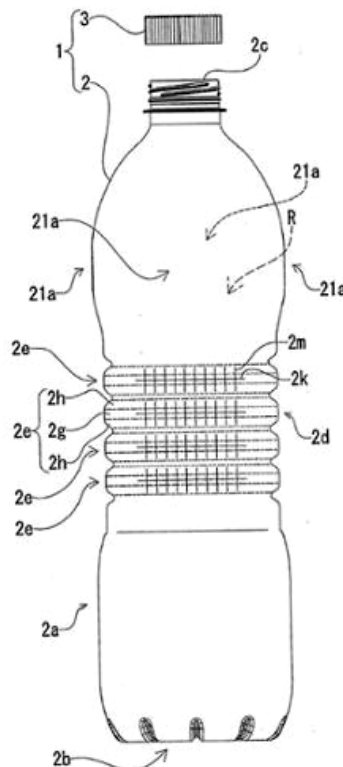
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8203 Japan

(72) MURASE, Tatsuya (JP); KOBAYASHI, Toshiya (JP)

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)

(54) **ĐỒ CHỨA LÀM BẰNG NHỰA**

(57) Sáng chế đề cập đến đồ chứa làm bằng nhựa bao gồm thân đồ chứa được tạo ra bằng cách sử dụng nhựa tổng hợp sao cho tạo ra khoảng trống bên trong để đựng đồ vật, thân đồ chứa bao gồm phần lõi bao gồm khoảng thứ nhất, khoảng này có một mặt đối diện với khoảng trống bên trong và khoảng thứ hai kéo dài từ mỗi phần đầu của khoảng thứ nhất tới một phía bề mặt của khoảng thứ nhất và được tạo ra ở phía bên ngoài của phần lõi tới phía khoảng trống bên trong của khoảng thứ nhất, và thân đồ chứa bao gồm phần rãnh thứ nhất được tạo ra trong khoảng thứ nhất dọc theo cùng một chiều và phần rãnh thứ hai được tạo ra dọc theo chiều còn lại giao với chiều của phần rãnh thứ nhất, và các phần rãnh thứ hai được tạo ra cách nhau một khoảng dọc theo một chiều và mỗi phần rãnh được tạo ra liên tiếp từ bên trong khoảng thứ nhất tới bên trong khoảng thứ hai sao cho gói lên đường ảo, đường ảo này giao với phần rãnh thứ nhất trong khoảng thứ nhất.



- | | | | |
|-------------------|------------------------|--------------------------|-----|
| (11) 1-0030517 B | (15) 17/11/2021 | | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2015-11-25 00:00:00 | 332 |
| (21) 1-2015-03099 | (85) 24/08/2015 | | |
| (22) 13/02/2014 | (86) PCT/JP2014/053354 | 13/02/2014 | |
| | (87) WO2015/121948 A1 | 20/08/2015 | |

(51) **B65H 20/30**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

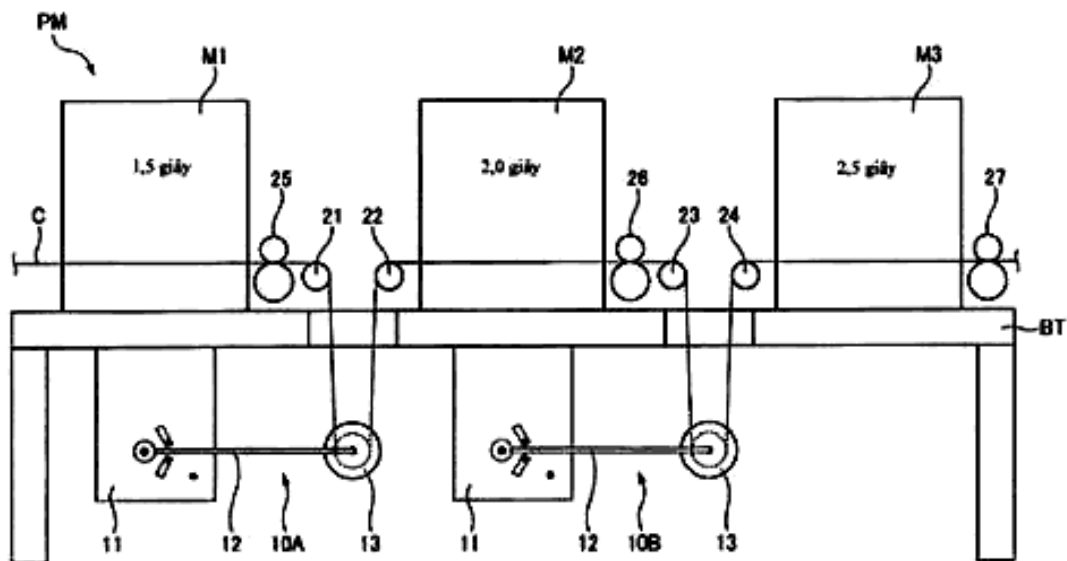
(72) HAGIWARA, Eiichiro (JP); KUSE, Kazuki (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ GIẢM XÓC CHO DẢI KHÓA**

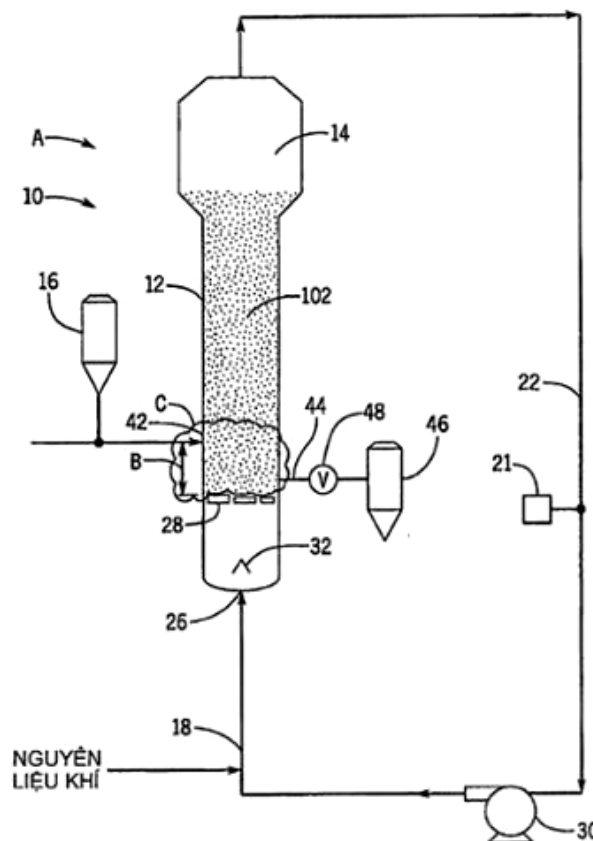
(57) Sáng chế đề xuất thiết bị giảm xóc cho dải khóa có thể giảm kích thước của thiết bị gia công dải khóa.

Phần đế (11) được bố trí dưới các thiết bị gia công (M1, M2), tay quay (12) được đỡ để xoay được theo phương thẳng đứng bởi phần đế (11), và có bánh đai (13) được bố trí để quay được ở phần đầu trước của các tay quay (12) và dẫn dải khóa (C), trong đó bánh đai (13) được bố trí giữa các thiết bị gia công (M1, M2 và M3).



- (11) **1-0030518 B** (15) 17/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-07-25 00:00:00 340
 (21) 1-2016-01266 (85) 08/04/2016
 (22) 11/09/2014 (86) PCT/US2014/055074 11/09/2014
 (30) 61/877,092 12/09/2013 US (87) WO2015/038696 19/03/2015
 (51) **C08F 2/01; C08F 2/34**
 (73) **W.R. GRACE & CO.-CONN. (US)**
 7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, U.S.A.
 (72) Jan W. VAN EGMOND (NL); Daniel J. CHISMAR (US); Jeffrey D. GOAD (US)
 (74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
 (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT POLYME NỀN OLEFIN**

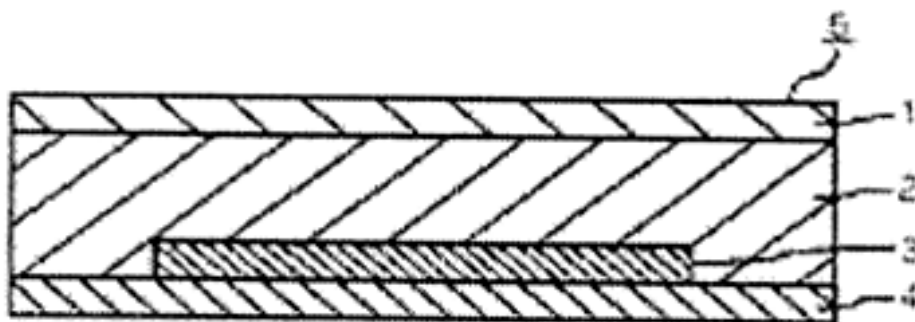
- (57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất polyme nền olefin trong lò phản ứng trùng hợp pha khí (10). Quy trình bao gồm bước tạo ra vùng ướt trong lò phản ứng trùng hợp pha khí (10). Vùng ướt được tạo thành bằng cách duy trì nhiệt độ nhỏ hơn hoặc bằng nhiệt độ điểm sương của môi trường hóa lỏng +2°C trong khu vực của lò phản ứng. Khu vực được xác định là khu vực kéo dài từ bộ phận phân phối (28) đến 2,5 mét bên trên bộ phận phân phối (28). Bơm chế phẩm xúc tác có hoạt tính cao vào vùng ướt sẽ tạo ra sản phẩm nền olefin có mật độ khối sa lắng lớn hơn 376,4 kg/m³ (23,5 lb/ft³).



- (11) **1-0030519 B** (15) 17/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-05-25 00:00:00 350
- (21) 1-2016-04919 (85) 15/12/2016
- (22) 16/06/2015 (86) PCT/CN2015/081520 16/06/2015
- (30) 201410265629.9 16/06/2014 CN (87) WO2015/192762 A1 23/12/2015
 201410490276.2 23/09/2014 CN
 201410488606.4 23/09/2014 CN
- (51) **C22B 7/00; C22B 15/00; C22B 19/30; C22B 23/00; C22B 34/12; C22B 34/32; C22B 47/00; C22B 59/00; C01G 49/02; C22B 30/06**
- (73) **GANZHOU RECYCLE NEW TECHNOLOGY CO., LTD.** (CN)
 No.1, Xinye Ave., Hongjin industrial park, high-tech industrial park, Ganzhou City, Jiangxi Province, 341000 P.R.China
- (72) LIU, Mingbiao (CN); LIU, Zhengguan (CN); GONG, Bin (CN); XIE, Nan (CN); HUANG, Shaoquan (CN)
- (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Vàng (GINTASSET CO., LTD.)
- (54) **NGUYÊN LIỆU THÔ NỀN SẮT (III) HYDROXIT CHỨA CÁC NGUYÊN TỐ CÓ GIÁ TRỊ VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA NGUYÊN LIỆU NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến nguyên liệu thô nền sắt (III) hydroxit chứa các nguyên tố có giá trị cao và phương pháp tạo ra nguyên liệu này. Phương pháp theo sáng chế bao gồm việc tạo ra nguyên liệu thô nền sắt (III) hydroxit chứa các nguyên tố có giá trị cao bằng cách sử dụng phế liệu nền sắt bằng các bước như trộn lẫn, cho phản ứng và làm khô, trong đó nguyên liệu thô nền sắt (III) hydroxit ở dạng bột hoặc dạng khối dễ nghiền, và bao gồm các thành phần như sau: tổng hàm lượng của sắt tồn tại ở tất cả các dạng (TFe) nằm trong khoảng từ 3,5 đến 45% trọng lượng, tổng hàm lượng của các nguyên tố có giá trị cao tính theo dạng oxit của chúng (MO) nằm trong khoảng từ 2 đến 32% trọng lượng, tỷ lệ theo trọng lượng của tổng hàm lượng của sắt tồn tại ở dạng Fe^{3+} ($Y(Fe^{3+})$)/TFe $\geq 54,47\%$ và hàm lượng C $\leq 6,5\%$ trọng lượng. Nguyên liệu thô nền sắt (III) hydroxit này có cấu trúc đều, thuận tiện để sử dụng, không tự bốc cháy ở nhiệt độ bằng hoặc thấp hơn 200°C, và an toàn khi sử dụng. Ngoài ra, tỷ lệ hòa tan của các nguyên tố có giá trị cao trong khi sử dụng cao và các nguyên tố này có thể được tạo thành các sản phẩm khác nhau.

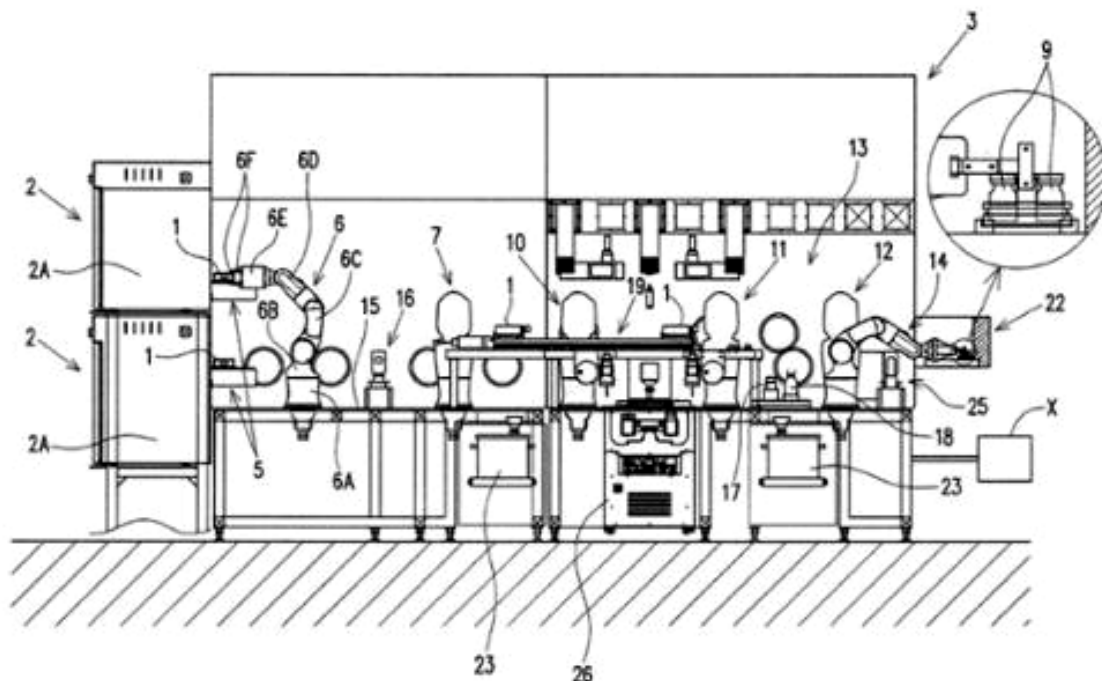
- (11) **1-0030520 B** (15) 17/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-11-27 00:00:00 356
 (21) 1-2017-03369 (85) 30/08/2017
 (22) 28/12/2015 (86) PCT/JP2015/086529 28/12/2015
 (30) 2015-017221 30/01/2015 JP (87) WO2016/121290 04/08/2016
 (51) **C07F 5/06; C08F 20/18; C08F 20/06; C07F 7/00; C08F 2/48**
 (73) **FURUKAWA ELECTRIC CO., LTD. (JP)**
 2-3, Marunouchi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo 100-8322 Japan
 (72) MIEDA, Tetsuya (JP); ASANUMA, Takumi (JP); ISHIZAKA, Yasushi (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
 (54) **CHẾ PHẨM NHỰA CÓ THỂ HÓA RẮN VÀ HÚT ẨM DÙNG ĐỂ BỊT KÍN THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ, NHỰA BỊT KÍN VÀ THIẾT BỊ ĐIỆN TỬ**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm nhựa có thể hóa rắn và hút ẩm dùng để bịt kín thiết bị điện tử chứa ít nhất một oligome (met)acrylat (a) có trọng lượng phân tử trung bình số nằm trong khoảng từ 1500 đến 5000, (met)acrylat trọng lượng phân tử thấp (b) có trọng lượng phân tử trung bình nằm trong khoảng từ 170 đến 500, hợp chất hữu cơ kim loại phản ứng bằng hơi ẩm (c), và chất khơi mào polyme hóa (d), trong đó oligome (met)acrylat (a) và (met)acrylat trọng lượng phân tử thấp (b) là các (met)acrylat đa chức trong đó số nhóm (met)acryloyl nằm trong khoảng từ 1,5 đến 3 trong một phân tử của mỗi chất trong số oligome (met)acrylat (a) và (met)acrylat trọng lượng phân tử thấp (b). Ngoài ra, sáng chế cũng đề cập đến nhựa bịt kín và thiết bị điện tử được bịt kín bằng chế phẩm nhựa này.



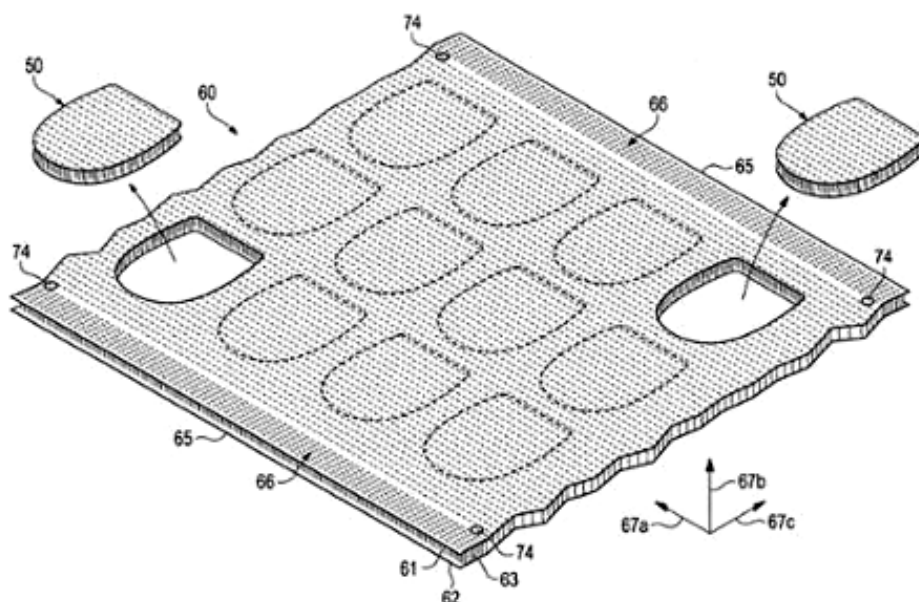
- (11) **1-0030521 B** (15) 17/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-12-25 00:00:00 357
 (21) 1-2017-03899 (85) 03/10/2017
 (22) 03/03/2016 (86) PCT/JP2016/056678 03/03/2016
 (30) 2015-054654 18/03/2015 JP (87) WO2016/147897 22/09/2016
 (51) **C12M 3/00**
 (73) **ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)**
 1-8-1, Tatsumi-nishi, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka 5448666, Japan
 (72) KOIKE, Tetsuo (JP); TAKIMOTO, Masahiro (JP); YAGI, Yoshiki (JP)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ HA VIP (HAVIP CO., LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ SẢN XUẤT SẢN PHẨM TẾ BÀO NUÔI CẤY**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị sản xuất sản phẩm tế bào nuôi cấy bao gồm: máy ủ (2) được cấu tạo để đặt các bình nuôi cấy tế bào (1); bộ phận cách ly (3) được cấu tạo để xử lý các bình nuôi cấy tế bào (1) được chuyển sang từ máy ủ (2); và buồng dẫn sạch (4) có khả năng mang vào trong bộ phận cách ly (3) các vật phẩm và thuốc thử, trong đó bộ phận cách ly (3) bao gồm: bộ phận quan sát (8) bao gồm các cánh tay rô bốt thứ nhất (6) và (7) được cấu tạo để di chuyển các bình nuôi cấy tế bào đến vị trí quan sát để kiểm tra mức độ phát triển của các tế bào trong các bình nuôi cấy tế bào (1) sau khi được lấy ra khỏi các máy ủ (2); bộ phận xử lý (13) bao gồm các cánh tay rô bốt thứ hai từ (10) đến (12) được cấu tạo để thực hiện các quá trình xử lý khác nhau để chuyển một số lượng tế bào xác định trong các bình nuôi cấy tế bào (1) vào các bình chứa sản phẩm (9); và cửa ra (14) được cấu tạo để đưa số lượng lớn bình chứa sản phẩm (9) có chứa các tế bào ra bên ngoài.



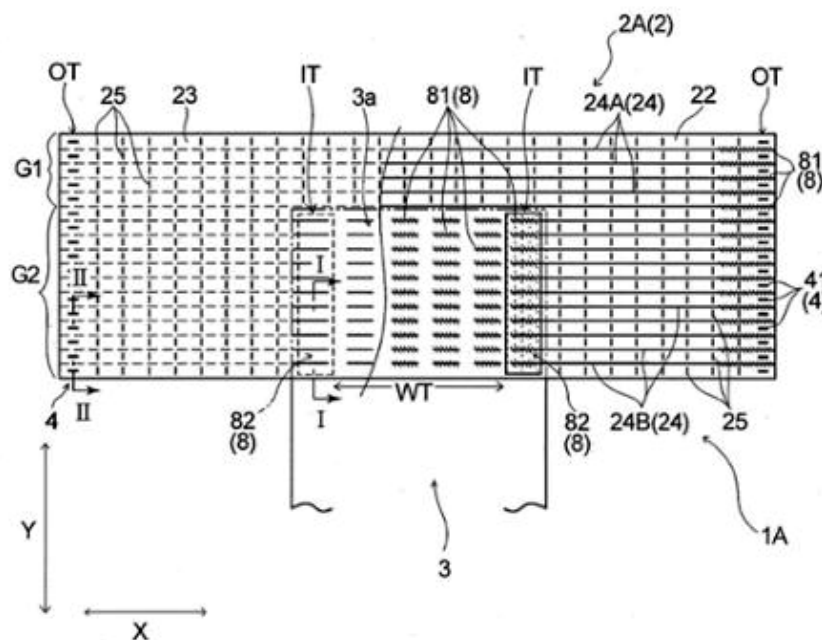
- (11) **1-0030522 B** (15) 17/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-12-25 00:00:00 381
 (21) 1-2019-04069 (85) 10/03/2015
 (22) 08/08/2013 (86) PCT/US2013/054042 08/08/2013
 (30) 13/571,749 10/08/2012 US (87) WO2014/025951 13/02/2014
 (51) **D04B 21/16; A43B 13/18**
 (62) 1-2015-00784
 (73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
 One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America
 (72) CHAO Kirvan L. (US); HAZENBERG Klaas P. (US)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **VẬT LIỆU DỆT ĐỆM**

(57) Sáng chế đề cập đến vật liệu dệt đệm có cấu trúc tạo ổn định. Vật liệu dệt đệm bao gồm lớp thứ nhất, lớp thứ hai, và các chi tiết nối kéo dài giữa và nối lớp thứ nhất và lớp thứ hai, các chi tiết nối tạo thành các dây được tách biệt bởi các khoảng cách, các dây có chiều rộng nhỏ hơn chiều rộng của các khoảng cách, và các chi tiết nối tạo thành dây tạo ổn định thứ nhất và dây tạo ổn định thứ hai, nơi mà lớp thứ nhất và lớp thứ hai được kéo về phía nhau; trong đó lớp thứ nhất và lớp thứ hai định ra mép thứ nhất và mép thứ hai đối diện của vật liệu dệt đệm; và trong đó dây tạo ổn định thứ nhất nằm liền kề với mép thứ nhất và dây tạo ổn định thứ hai nằm liền kề với mép thứ hai.



- (11) **1-0030523 B** (15) 17/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-03-25 00:00:00 336
 (21) 1-2015-04657 (85) 07/12/2015
 (22) 24/04/2014 (86) PCT/JP2014/061503 24/04/2014
 (30) 2013-101237 13/05/2013 JP (87) WO2014/185242 20/11/2014
 (51) *A61F 13/15; A61F 13/496; A61F 13/49*
 (73) **KAO CORPORATION (JP)**
 14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan
 (72) KOBAYASHI, Kenji (JP); TAMURA, Naoki (JP)
 (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
 (54) **VẬT DỤNG THẨM HÚT KIỂU MẶC VÀO**

(57) Sáng chế đề cập đến vật dụng thẩm hút kiểu mặc vào (1A), trong đó hai phần rìa bên cạnh (2a, 2b) của lớp bọc ngoài (2) mà bộ phận thẩm hút (3) được cố định vào đó được liên kết với nhau, sao cho chúng tạo ra cặp miếng dán bên hông (4). Trong phần cố định (7) nơi cố định lớp bọc ngoài (2) và bộ phận thẩm hút (3), lớp bọc ngoài (2) có vùng đàn hồi yếu (WT) trong đó khả năng đàn hồi được làm giảm xuống. Trong mỗi phía bên ngoài của vùng đàn hồi yếu (WT) và trong mỗi miếng dán bên hông (4), vùng kết dính phần rìa bên cạnh (IT) và vùng kết dính miếng dán bên hông (OT) được tạo ra, tương ứng, trong mỗi vùng đó các bộ phận đàn hồi (24) được cố định giữa tấm ngoài (22) và tấm trong (23) bằng chất kết dính (8). Trong mỗi vùng kết dính phần rìa bên cạnh (IT) và mỗi vùng kết dính miếng dán bên hông (OT), trọng lượng cơ bản của chất kết dính (8) trong phần (IP, OP) nơi bố trí bộ phận đàn hồi (24) là cao hơn trọng lượng cơ bản của chất kết dính (8) trong phần (IN, ON) giữa các bộ phận đàn hồi kế tiếp nhau (24), và các phần có trọng lượng cơ bản của chất kết dính (8) cao và thấp nằm luân phiên liên tục theo chiều Y.



- (11) **1-0030524 B** (15) 17/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
(21) 1-2017-01713 (85) 09/05/2017
(22) 19/11/2015 (86) PCT/GB2015/053536 19/11/2015
(30) 1420676.7 20/11/2014 GB (87) WO2016/079529 26/05/2016
(51) **C04B 28/14; E04C 2/04**
(73) **SAINT-GOBAIN PLACO SAS (FR)**
34 Avenue Franklin Roosevelt, 92150 Suresnes, France
(72) Laura BROOKS (GB); Nicola JUPP (GB); Joanna SPARKES (GB); Elodie TABOULOT (GB); Adam RICHARDSON (GB); JONES, Nicholas (GB); Jan RIDEOUT (GB)
(74) Văn phòng Luật sư Ân Nam (ANNAM IP & LAW)
(54) **TẨM THẠCH CAO CÓ ĐỘ BỀN CỐ ĐỊNH ĐƯỢC TĂNG CƯỜNG**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thạch cao, trong đó tấm thạch cao này bao gồm nền thạch cao có chất phụ gia polyme được phân bố trong đó với lượng ít nhất là 1% khối lượng tính theo lượng thạch cao, nền thạch cao còn có nhóm sợi thứ nhất và nhóm sợi thứ hai được đưa vào trong đó, trong đó các sợi của nhóm sợi thứ nhất có chiều dài trung bình bằng ít nhất là ba lần chiều dài trung bình của các sợi của nhóm sợi thứ hai.

(11) 1-0030525 B		(15) 17/11/2021	
(45) 27/12/2021	405B	(43) 2018-12-25 00:00:00	369
(21) 1-2018-04422		(85) 08/10/2018	
(22) 03/03/2017		(86) PCT/JP2017/008477	03/03/2017
(30) 2016-045558	09/03/2016	JP (87) WO2017/154770	14/09/2017

(51) *A47F 5/00*

(73) **KAWAJUN CO., LTD.** (JP)

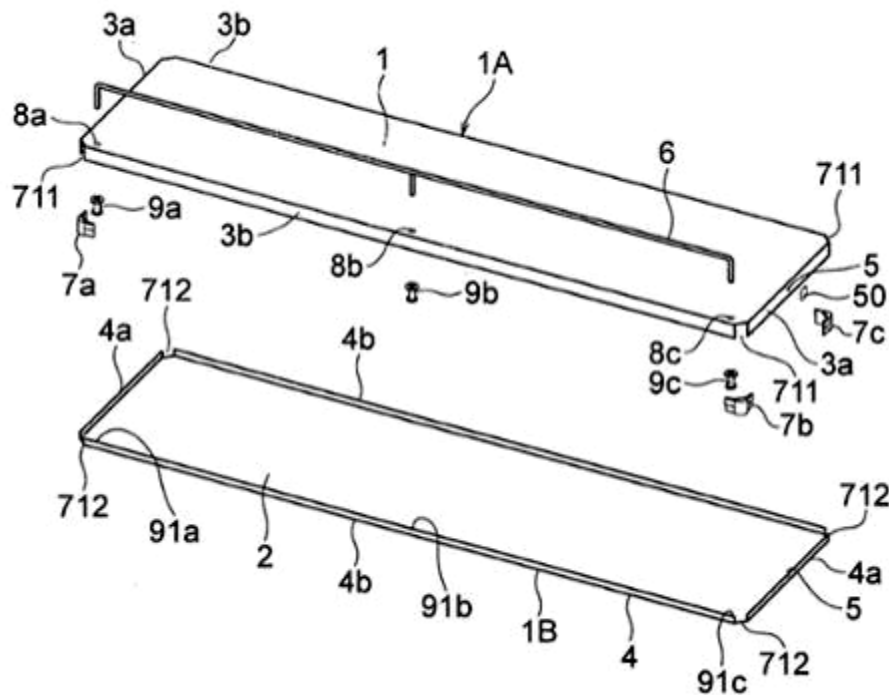
3-15-1, Nihonbashi hamacho, Chuo-ku, Tokyo 1030007, Japan

(72) KIKUSHIMA Tomotsugu (JP); OSAWA Shinichi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

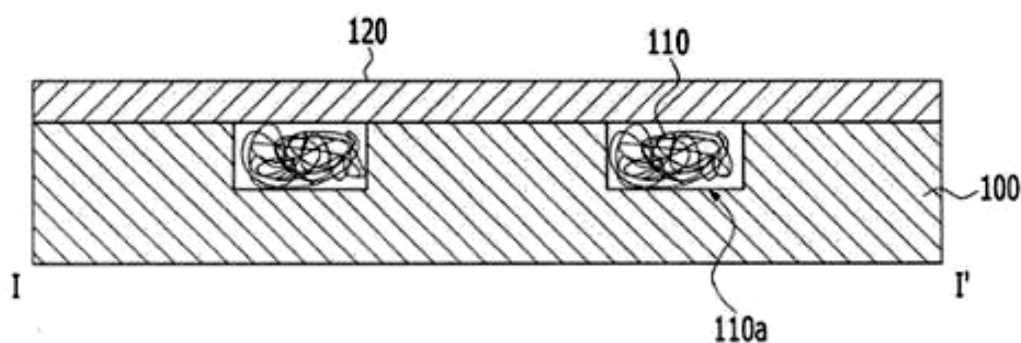
(54) **TẨM KỆ, PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO TẨM KỆ VÀ KỆ TRUNG BÀY SẢN PHẨM**

(57) Sáng chế đề cập tới tẩm kệ (10) là bộ phận liền khối thu được bằng cách làm liền khối thân dạng hộp (20) gồm tẩm đỉnh (1), tẩm đáy (2), và tẩm bên (3) với bọt biển đầy trong phần rỗng của thân dạng hộp (20) được chế tạo thông qua bước phun dung dịch góc tạo bọt từ lỗ nạp dung dịch góc tạo bọt được tạo ra trên thân dạng hộp (20) vào trong thân dạng hộp này, và phản ứng và làm đông cứng dung dịch góc tạo bọt trong thân dạng hộp (20). Sáng chế có thể tạo ra tẩm kệ và kệ trưng bày sản phẩm vốn nhẹ, có độ bền cao, sử dụng số lượng ít chi tiết, và trong đó chất liệu lõi về cơ bản không lộ ra. Sáng chế cũng đề cập tới phương pháp chế tạo tẩm kệ chỉ sử dụng số lượng ít chi tiết và không cần đến các quy trình phức tạp.



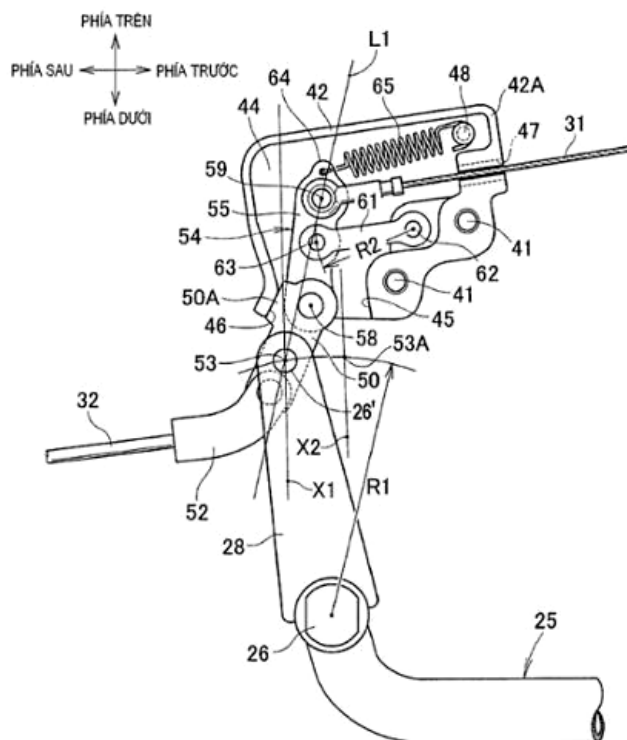
- (11) **1-0030526 B** (15) 17/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
 (21) 1-2017-05160
 (22) 20/12/2017
 (30) 10-2016-0184419 30/12/2016 KR
 (51) **G06F 3/00**
 (73) **LG DISPLAY CO., LTD (KR)**
 LG Twin Towers, 128, Yeoui-daero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea
 (72) Suk CHOI (KR)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **MÀN HÌNH CHẠM KÉO DẪN ĐƯỢC, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHỨNG, VÀ THIẾT BỊ HIỂN THỊ SỬ DỤNG CHỨNG**

(57) Sáng chế này đề cập tới màn hình chạm kéo dẫn được, phương pháp sản xuất chúng và thiết bị hiển thị chứa màn hình này. Sau khi sử dụng vật liệu có lực phục hồi đàn hồi cao làm đế và xác định các vùng trong đó các điện cực chạm được tạo thành bằng cách tạo các rãnh trên đó, các điện cực chạm được tạo thành bằng cách điền đầy các rãnh bằng các dây nano. Do đó, có thể duy trì được lực phục hồi đàn hồi của đế và kết nối điện giữa các dây của các dây nano, sao cho điện cực chạm không bị vỡ hay gãy dù được kéo dẫn theo bất kỳ hướng nào, và có thể tạo ra các màn hình chạm kéo dẫn được một cách tin cậy do không có sự kháng cự gia tăng nào.



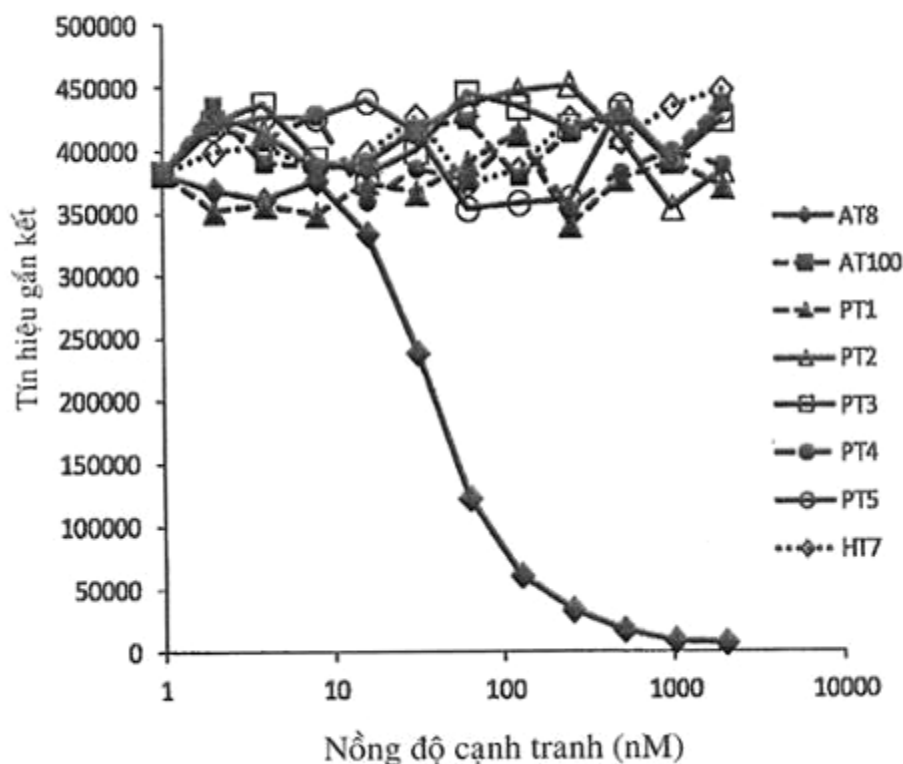
- (11) **1-0030527 B** (15) 17/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-09-25 00:00:00 366
 (21) 1-2018-02111 (85) 21/05/2018
 (22) 13/12/2016 (86) PCT/JP2016/087080 13/12/2016
 (30) 2015-249615 22/12/2015 JP (87) WO2017/110587 A1 29/06/2017
 (51) **B62L 3/04; B62L 3/08; B60T 11/06; B60T 7/06**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN
 (72) Odai UCHIDA (JP); Masayuki TSUTSUI (JP); Hirokatsu NAKAIE (JP); Hisayoshi KAGEYAMA (JP); Tetsukun KANAI (JP); Yusuke HAYASHI (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ sở hữu trí tuệ ALPHA (ALPHA PLUS CO., LTD.)
 (54) **XE MÁY**

(57) Sáng chế đề xuất xe máy được trang bị hệ thống phanh liên hợp, mà có thể giảm kích thước theo chiều dọc của xe trong vùng lân cận cơ cấu phân phối lực phanh. Cơ cấu phân phối lực phanh (50) được đỡ, thông qua phần nối thứ nhất (53), bởi phần đòn (28) kéo dài lên trên của cần đạp phanh (25), chi tiết liên kết (55) được đỡ bởi phần trên của cơ cấu phân phối lực phanh (50) thông qua phần nối thứ hai (58), và cáp phanh liên hợp (31) được nối với phần trên của chi tiết liên kết (55). Do phần nối thứ nhất (53), phần nối thứ hai (58), chốt xoay (63) của chi tiết liên kết (55), và phần nối thứ ba (59) được bố trí theo thứ tự được liệt kê này từ phía dưới lên phía trên, kết cấu trong vùng lân cận cơ cấu phân phối lực phanh (50) trở thành một kết cấu nằm dọc theo phương thẳng đứng, và kích thước theo chiều dọc của xe có thể được giảm.



- (11) **1-0030528 B** (15) 17/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2014-08-25 00:00:00 317
 (21) 1-2014-02038 (85) 20/06/2014
 (22) 19/12/2012 (86) PCT/US2012/070486 19/12/2012
 (30) 61/577,817 20/12/2011 US (87) WO2013/096380 A3 27/06/2013
 (51) **C07K 16/00; A61K 39/00**
 (73) **JANSSEN BIOTECH, INC. (US)**
 800/850 Ridgeview Drive, Horsham, PA 19044, USA
 (72) ALDERFER, Christopher (US); JANECKI, Dariusz (US); LIU, Xuesong (US);
 MURDOCK, Melissa (US); WU, Sheng-Jiun (US); MERCKEN, Marc (BE);
 VANDERMEEREN, Marc (BE); MALIA, Thomas (US)
 (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
 (54) **KHÁNG THỂ PHÂN LẬP ĐƯỢC GẮN KẾT PHF-TAU VÀ
 POLYNUCLEOTIT MÃ HÓA VÙNG BIẾN ĐỔI CHUỖI NẶNG HOẶC
 VÙNG BIẾN ĐỔI CHUỖI NHẸ CỦA KHÁNG THỂ NÀY**
 (57) Sáng chế đề cập đến kháng thể phân lập được kháng PHF-tau và phương pháp tạo ra
 kháng thể này. Sáng chế còn đề cập đến polynucleotit phân lập được mã hóa vùng
 biến đổi chuỗi nặng (VH) hoặc vùng biến đổi chuỗi nhẹ (VL) của kháng thể này và
 vectơ bao gồm polynucleotit đã nêu.

Sự cạnh tranh của AT8 được đánh dấu bởi các mAb khác nhau



- (11) **1-0030529 B** (15) 18/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
(21) 1-2016-01880 (85) 24/05/2016
(22) 27/11/2014 (86) PCT/JP2014/081477 27/11/2014
(30) PCT/JP2013/082259 29/11/2013 JP (87) WO2015/080232 A1 04/06/2015
JP2013-248157 29/11/2013 JP
(51) **A23L 27/60**
(73) **KEWPIE CORPORATION (JP)**
4-13, Shibuya 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 150-0002 Japan
(72) Kaori OGUCHI (JP); Koji NISHI (JP)
(74) **CÔNG TY LUẬT TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN AMBYS HÀ NỘI (AMBYS HANOI)**
(54) **GIA VỊ ĐƯỢC NHỮ TƯƠNG HÓA KIỂU DẦU TRONG NƯỚC CÓ TÍNH AXIT**

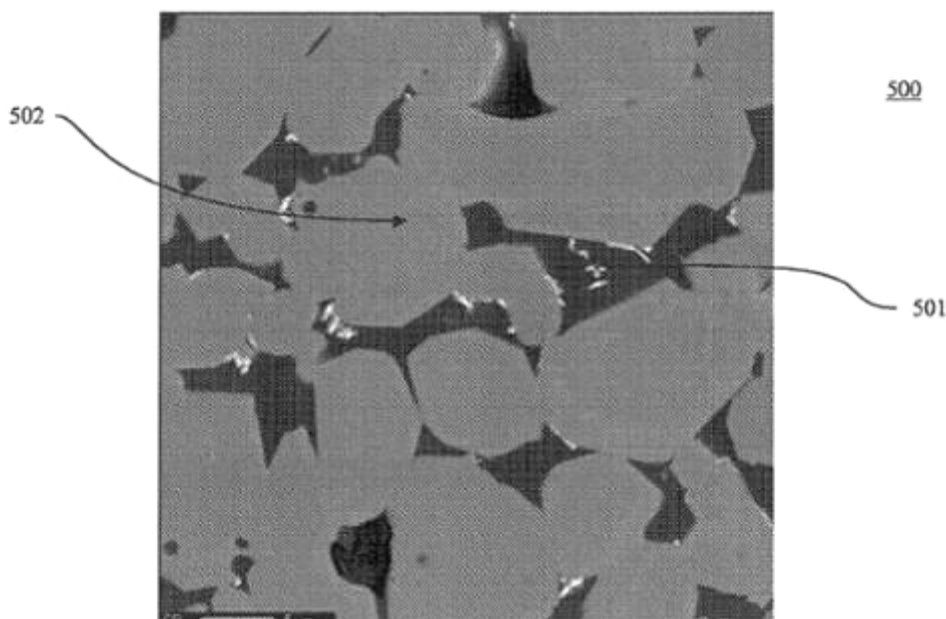
(57) Sáng chế đề cập đến gia vị được nhũ tương hóa kiểu dầu trong nước có tính axit mà được sử dụng trong các lớp phủ thực phẩm, và ít có khả năng tạo vết nứt và phân tách trên bề mặt của nó ngay cả khi được nướng. Gia vị được nhũ tương hóa kiểu dầu trong nước có tính axit này chứa từ 1 đến 40% khối lượng dầu ăn, từ 30 đến 60% khối lượng nước, chất làm đặc, lòng đỏ trứng, axit dễ bay hơi, và axit không bay hơi. Tỷ lệ của hàm lượng axit dễ bay hơi và hàm lượng axit không bay hơi là từ 1:50 đến 20:1. Mức oxy hòa tan là từ 0,1 đến 10% O₂. Độ pH là từ 3,0 đến 4,0. Hoạt độ nước là từ 0,90 đến 0,96. Độ sệt (ở 20°C) lớn hơn hoặc bằng 50 Pa.s.

- (11) **1-0030530 B** (15) 18/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-02-27 00:00:00 347
(21) 1-2016-03135
(22) 24/08/2016
(30) 10-2015-0118956 24/08/2015 KR
(51) **A23K 1/16**
(73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
(72) KIM, Je Hun (KR); OH, Dae Han (KR); KIM, Sung Hun (KR); CHEE, Seok Woo (KR)
(74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ BIẾN THỨC ĂN CHĂN NUÔI, THỨC ĂN CHĂN NUÔI CHỨA RUỒI LÍNH ĐEN VÀ PHƯƠNG PHÁP NUÔI ĐỘNG VẬT BẰNG CÁCH SỬ DỤNG THỨC ĂN CHĂN NUÔI NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thức ăn chăn nuôi, ví dụ như thức ăn chăn nuôi dùng cho gà, lợn và cá, chứa ấu trùng ruồi lính đen và phương pháp chế biến thức ăn này. Cụ thể là, sáng chế đề cập đến chế phẩm thức ăn có hiệu quả làm tăng lượng thức ăn ăn vào và cải thiện sự sinh trưởng của động vật nuôi thông qua hiệu quả tăng cường axit béo chuỗi trung bình nhờ bổ sung ấu trùng ruồi lính đen.

- (11) **1-0030531 B** (15) 18/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-01-25 00:00:00 346
(21) 1-2016-03968 (85) 20/10/2016
(22) 31/03/2015 (86) PCT/US2015/023497 31/03/2015
(30) 61/973,133 31/03/2014 US (87) WO2015/153551 08/10/2015
(51) **C04B 35/48; C04B 35/626**
(73) **SAINT-GOBAIN CERAMICS & PLASTICS, INC. (US)**
One New Bond Street, Worcester, Massachusetts 01615-0138, United States of America
(72) FOURCADE, Julien P. (US); LECHEVALIER, David J. (US); CITTI, Olivier (FR)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **KHỐI CHỊU LỬA CHỨA PHÔI ZIRICON**

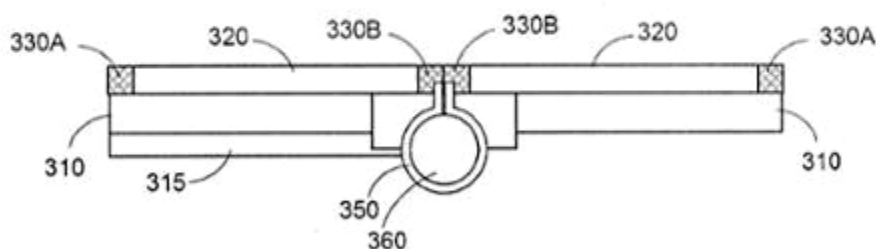
(57) Sáng chế đề cập đến khối chịu lửa chứa phôi zircon, phôi zircon này chứa hợp phần chứa Al_2O_3 với lượng ít nhất là 0,1% trọng lượng và không lớn hơn 5,5% trọng lượng tính theo tổng trọng lượng của phôi zircon. Phôi zircon này có thể còn chứa hợp phần SiO_2 với lượng ít nhất là 25% trọng lượng và không lớn hơn 35% trọng lượng tính theo tổng trọng lượng của phôi zircon.



- (11) **1-0030532 B** (15) 18/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2020-10-26 00:00:00 391A
 (21) 1-2020-01225
 (22) 03/03/2020
 (30) 16/702,098 03/12/2019 US
 (51) **G09F 9/30**
 (73) **AU OPTRONICS CORPORATION (TW)**
 No.1, Li-Hsin Rd.2, Science-Based Industrial Park, Hsinchu, Taiwan
 (72) Hsu, Ming-Chang (TW); Cheng, Kuei-Ning (TW); Hsu, Shou-Te (TW)
 (74) Công ty TNHH Sáng chế ACTIP (ACTIP PATENT LIMITED)
 (54) **MÀN HÌNH GHÉP VÀ THIẾT BỊ DI ĐỘNG CÓ MÀN HÌNH GHÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến màn hình ghép và thiết bị di động có màn hình ghép. Màn hình ghép (300) bao gồm hai tấm đỡ (310), hai tấm màn hình (320) được bố trí tương ứng trên và kết nối với hai tấm đỡ (310) và cấu trúc gấp giữa hai tấm màn hình (320). Mỗi tấm màn hình (320) có khu vực ma trận đen (BM) bên ngoài (330A) và khu vực BM bên trong (330B). Cấu trúc gấp bao gồm cơ cấu xoay (360) được lắp có thể xoay vào đầu trong của hai tấm đỡ (310) và màng kết nối dẻo (350) được nối tương ứng với các khu vực BM bên trong (330B) của tấm màn hình (320). Các tấm màn hình (320) và các tấm đỡ (310) xoay quanh cấu trúc gấp sao cho màn hình ghép (300) được chuyển đổi giữa trạng thái thứ nhất và trạng thái thứ hai. Cơ cấu xoay (360) và các tấm đỡ (310) được bố trí ở hai phía khác nhau của màng kết nối dẻo (350). Ở trạng thái thứ nhất, hai tấm màn hình (320) được đặt trên mặt phẳng hiển thị. Ở trạng thái thứ hai, hai tấm màn hình (320) song song với nhau.

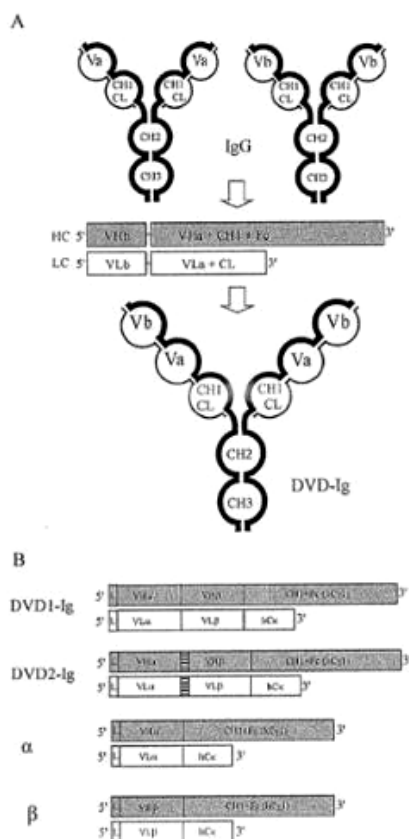
300



- (11) **1-0030533 B** (15) 18/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-06-27 00:00:00 339
(21) 1-2016-00872 (85) 09/03/2016
(22) 11/09/2014 (86) PCT/JP2014/004722 11/09/2014
(30) 2013-188516 11/09/2013 JP (87) WO2015/037246 A1 19/03/2015
(51) *C22C 38/00; F16F 1/02; C21D 6/00; C21D 8/06; C21D 9/02; C21D 9/52; C22C 38/02; C22C 38/04; C22C 38/06; C22C 38/18; C22C 38/20; C22C 38/22; C22C 38/24; C22C 38/26; C22C 38/28; C22C 38/32; C22C 38/42; C22C 38/60; C21D 1/18; C21D 1/25*
(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
(72) HONJO, Minoru (JP); UWAI, Kiyoshi (JP); ENDO, Shigeru (JP); YAMASHITA, Katsutoshi (JP); TSURU, Koei (JP); FUJIE, Keiichi (JP); TANGE, Akira (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **THÉP DÙNG CHO Lò XO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT Lò XO**
(57) Sáng chế đề cập đến thép có độ bền cao dùng cho lò xo, mà so với các thép có độ bền cao thông thường dùng cho lò xo, có khả năng chống sự khử cacbon ưu việt và đặc tính tróc vảy, bằng cách tối ưu các lượng bổ sung của C, Si, Mn, và Cr cũng như của Sb và Sn. Thép dùng cho lò xo chứa C: lớn hơn 0,45% khối lượng và nhỏ hơn 0,65% khối lượng, Si: 0,15% khối lượng hoặc lớn hơn và nhỏ hơn hoặc bằng 0,70% khối lượng, Mn: 0,10% khối lượng hoặc lớn hơn và nhỏ hơn hoặc bằng 1,00% khối lượng, Cr: 0,20% khối lượng hoặc lớn hơn và nhỏ hơn hoặc bằng 1,50% khối lượng, P: 0,025% khối lượng hoặc nhỏ hơn, S: 0,025% khối lượng hoặc nhỏ hơn, O: 0,0015% khối lượng hoặc nhỏ hơn, Sb: 0,010% khối lượng hoặc lớn hơn và nhỏ hơn hoặc bằng 0,030% khối lượng, và Sn: 0,010% khối lượng hoặc lớn hơn và nhỏ hơn hoặc bằng 0,030% khối lượng, trong các điều kiện định trước.

- (11) **1-0030534 B** (15) 18/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-05-27 00:00:00 374
(21) 1-2017-04444
(22) 07/11/2017
(51) **C04B 35/10; B28B 3/00**
(76) **TRẦN VĂN CƯỜNG (VN)**
Số 5, ngách 82/10, phố Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(54) **GÓM SỨ SILIC NITRUA BỀN ẪN MÒN KIM LOẠI NÓNG CHẢY, CHỊU SỐC NHIỆT, CHỊU MÀI MÒN VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT GÓM SỨ NÀY**
(57) Sáng chế đề cập đến quy trình sản xuất gốm sứ silic nitrua Si_3N_4 được biến tính bằng các phụ gia có độ bền trong môi trường kim loại nóng chảy, chịu sốc nhiệt và chịu mài mòn dùng để sử dụng trong dây chuyền đúc kim loại nóng chảy. Quy trình sản xuất gốm sứ silic nitrua Si_3N_4 gồm 2 giai đoạn: tổng hợp silic nitrua Si_3N_4 dạng bột và tổng hợp gốm sứ silic nitrua Si_3N_4 được biến tính bằng các phụ gia. Nung sản phẩm trong lò nung nhiệt độ cao 2000°C trong môi trường khí bảo vệ và khí phản ứng từ khí N_2 , NH_3 , H_2 và N_2 , Ar và N_2 , $\text{NH}_3/\text{C}_3\text{H}_8$ (hoặc CH_4)/ N_2 , ở áp suất cao và có thể sử dụng cả thiêu kết dưới áp lực lớn.

- (11) **1-0030535 B** (15) 18/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-08-25 00:00:00 329
- (21) 1-2015-01824 (85) 25/05/2015
- (22) 31/10/2013 (86) PCT/US2013/067873 31/10/2013
- (30) 61/721,072 01/11/2012 US (87) WO2014/071074 08/05/2014
61/787,927 15/03/2013 US
- (51) **C07K 16/18; C07K 16/46; C07K 16/22; A61K 39/00**
- (73) **ABBVIE INC. (US)**
1 North Waukegan Road, North Chicago, IL 60064, United States of America
- (72) HICKSON, Jonathan, A. (US); HAASCH, Deanna, L. (US); GUPTA, Supriya (US); CHARI, Ravi (US); ZAMIRI, Camellia (US); GU, Jijie (US); AMBROSI, Dominic, J. (US); LAPPE, Susan, E. (US); LI, Yingchun (US); NAUMOVSKI, Louie (US); Cao, Xianhua (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **PROTEIN GẮN KẾT ĐA HÓA TRỊ VÀ ĐA ĐẶC HIỆU, VÀ CHẾ PHẨM CHỨA CHÚNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến protein gắn kết đa hoá trị và đa đặc hiệu, phương pháp sản xuất protein gắn kết này và chế phẩm chứa chúng. Các protein gắn kết này là hữu hiệu trong chẩn đoán, kiểm tra, ức chế, ngăn ngừa và/hoặc điều trị bệnh ung thư, khối u và/hoặc các bệnh phụ thuộc sự hình thành mạch khác được đặc trưng bởi sự biểu hiện hoặc hoạt tính bất thường của DLL4 và/hoặc VEGF.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|--------------------|
| (11) 1-0030536 B | | (15) 18/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2015-07-27 00:00:00 | 328 |
| (21) 1-2015-00565 | | (85) 13/02/2015 | |
| (22) 19/07/2013 | | (86) PCT/US2013/051318 | 19/07/2013 |
| (30) 61/675,083 | 24/07/2012 | US | (87) WO2014/018406 |
| | 13/836,653 | 15/03/2013 | US |
| (30) 61/675,083 | 24/07/2012 | US | (87) WO2014/018406 |
| | 13/836,653 | 15/03/2013 | US |

(51) **A01N 43/40**

(73) **DOW AGROSCIENCES LLC (US)**

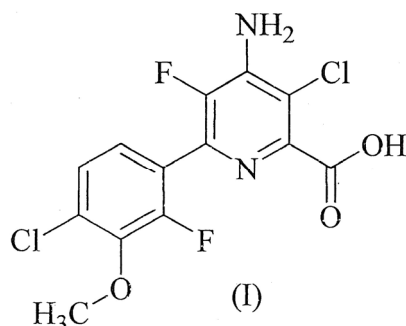
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

(72) YERKES, Carla, N. (US); MANN, Richard, K. (US); SCHMITZER, Paul, R. (US)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA AXIT 4-AMINO-3-CLO-5-FLO-6-(4-CLO-2-FLO-3-METOXYPHENYL) PYRIDIN-2-CARBOXYLIC VÀ PHƯƠNG PHÁP PHÒNG TRỪ THỰC VẬT KHÔNG MONG MUỐN**

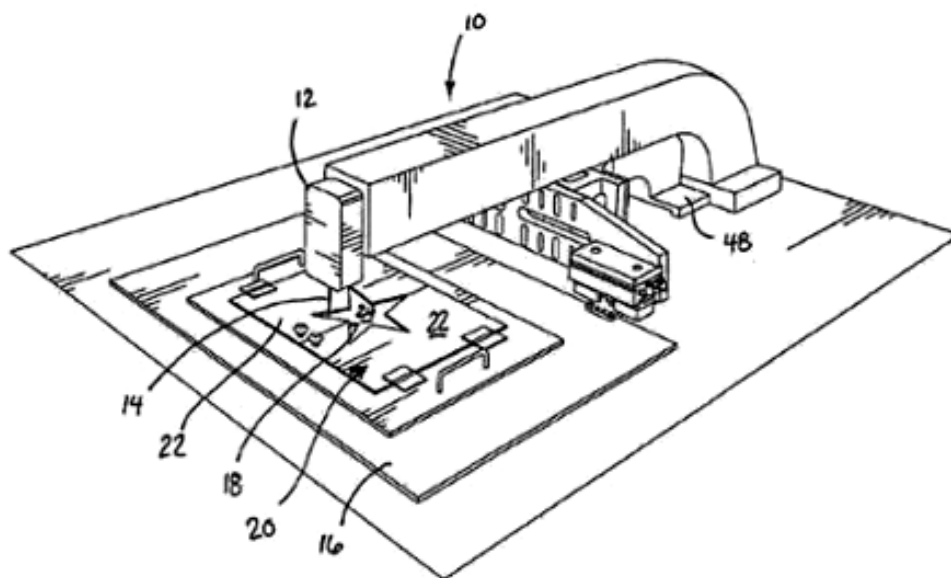
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm diệt cỏ có tác dụng hiệp đồng chứa và phương pháp phòng trừ thực vật không mong muốn bằng cách sử dụng (a) hợp chất có công thức (I):



hoặc muối hoặc este nông dụng của nó và (b) glufosinatamoni, glyphosat dimethylamoni, glyphosat isopropylamoni, glyphosat trimesium, glufosinat hoặc glyphosat, hoặc dẫn xuất nông dụng của nó. Các phương pháp và chế phẩm trong bản mô tả này cho phép phòng trừ thực vật không mong muốn, ví dụ, ở cây lúa gieo thẳng, gieo trong nước và đước cấy, cây ngũ cốc, cây lúa mì, cây lúa mạch, cây yến mạch, cây lúa mạch đen, cây lúa miến, cây ngô hoặc bắp, cây mía, cây hương dương, cây cải dầu, cây hạt cải dầu, cây củ cải đường, cây đậu nành, cây bông, cây dứa, cây rau, đồng cỏ, bãi cỏ, bãi chăn thả, đất bỏ hóa, lớp đất có cỏ, cây gỗ và cây leo, cây ươm, cây thủy sinh, vùng quản lý cây công nghiệp (IVM) hoặc đất lưu không (ROW: rights of way).

- (11) **1-0030537 B** (15) 18/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-08-25 00:00:00 341
(21) 1-2015-00527
(22) 11/02/2015
(51) **D05B 39/00**
(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America
(72) Michael D. Hughes (US); YongSeon Lee (KR); Son Thai Cao (VN); Hieu Q. Tran (VN); Edward P. Wachtel (US)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **GIÁ KÊ DÙNG CHO MÁY MAY, HỆ THỐNG VÀ THIẾT BỊ DẪN ĐỘNG GIÁ KÊ NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến hệ thống dẫn động giá kê, hệ thống này có thể vận hành để sử dụng trong hệ thống may. Hệ thống dẫn động giá kê này có giá kê được tạo kết cấu để giữ chi tiết may ở đúng vị trí. Một cặp cột căn chỉnh được ghép nối với giá kê đó. Theo các khía cạnh làm ví dụ, mỗi cột căn chỉnh có hình dạng có các bề mặt kéo dài theo ba chiều dọc theo các trục x, y và z. Một cặp vấu kẹp tương ứng được ghép nối với máy may, tương ứng với mỗi cột căn chỉnh, mà chúng có thể dịch chuyển giữa vị trí mở, cho phép cột căn chỉnh được định vị giữa các vấu kẹp, và vị trí đóng tại đó các vấu kẹp bao quanh cột căn chỉnh. Các vấu kẹp này tạo ra lỗ rỗng ở vị trí đóng để bao quanh cột căn chỉnh theo các trục x, y và z.



- (11) **1-0030538 B** (15) 18/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-01-25 00:00:00 334
 (21) 1-2015-03913 (85) 14/10/2015
 (22) 15/04/2014 (86) PCT/US2014/034068 15/04/2014
 (30) 61/812,006 15/04/2013 US (87) WO2014/172300 23/10/2014
 14/252,206 14/04/2014 US

(51) **C03C 3/087; C03C 4/00**

(73) **VITRO FLAT GLASS LLC (US)**

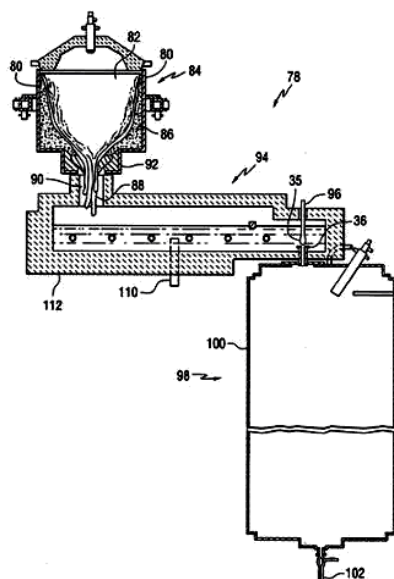
400 Guys Run Road, Cheswick, Pennsylvania 15024, United States of America

(72) NAYLOR, Mark O. (US); JANSEN, Lawrence E. (US); SHELESTAK, Larry J. (US)

(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)

(54) **THỦY TINH NATRI CABONAT-VÔ-SILIC OXIT CÓ TỶ LỆ OXY HÓA-KHỬ CAO, HÀM LƯỢNG SẮT CAO VÀ THỦY TINH NATRI CABONAT-VÔ-SILIC OXIT CÓ TỶ LỆ OXY HÓA-KHỬ CAO, HÀM LƯỢNG SẮT THẤP VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT THỦY TINH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thủy tinh có phần thủy tinh kiềm natri cabonat-vô-silic oxit, và phần thuốc nhuộm màu bao gồm tổng lượng sắt ở dạng Fe_2O_3 được chọn từ nhóm tổng lượng sắt ở dạng Fe_2O_3 nằm trong khoảng từ lớn hơn 0 (zero) đến 0,02 phần trăm trọng lượng; tổng lượng sắt ở dạng Fe_2O_3 nằm trong khoảng từ lớn hơn 0,02 đến nhỏ hơn 0,10 phần trăm trọng lượng và tổng lượng sắt ở dạng Fe_2O_3 nằm trong khoảng từ 0,10 đến 2,00 phần trăm trọng lượng; tỷ lệ oxy hóa-khử nằm trong khoảng từ 0,2 đến 0,6, và thiếc và/hoặc các hợp chất thiếc, ví dụ SnO_2 lớn hơn 0,000 đến 5,0 phần trăm trọng lượng. Theo một phương án khác của sáng chế, thủy tinh có mặt tráng thiếc và mặt tiếp xúc không khí đối diện, trong đó mặt tráng thiếc của thủy tinh được đỡ trên bề thiếc nóng chảy trong quá trình tạo hình của thủy tinh. Nồng độ thiếc ở mặt tráng thiếc của thủy tinh lớn hơn, nhỏ hơn, hoặc bằng nồng độ thiếc trong “phần thân” của thủy tinh. “Phần thân” của thủy tinh kéo dài từ mặt tiếp xúc không khí của thủy tinh về phía mặt tráng thiếc và kết thúc ở phía trước của phía mặt tráng thiếc của thủy tinh.



- | | | | |
|-------------------------|------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030539 B | | (15) 18/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2016-06-27 00:00:00 | 339 |
| (21) 1-2016-01151 | | (85) 30/03/2016 | |
| (22) 30/09/2013 | | (86) PCT/JP2013/076581 | 30/09/2013 |
| | | (87) WO2015/045168 | 02/04/2015 |

(51) *A44B 19/02; A44B 19/36; A44B 19/24; A44B 19/04; A44B 19/06*

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

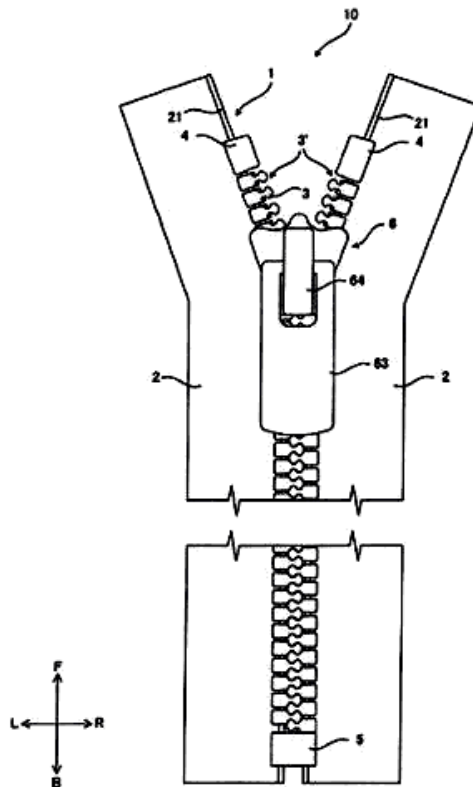
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) KOJIMA, Yoshinori (JP); TANAKA, Hayuru (JP); MICHIHATA, Isamu (JP); MIYAWAKI, Yui (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

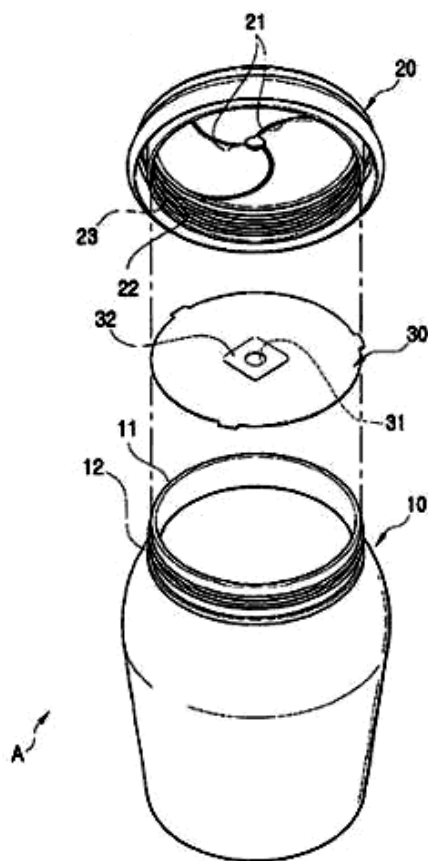
(54) **CHUỖI KHÓA KÉO TRƯỢT VÀ KHÓA KÉO TRƯỢT**

- (57) Sáng chế đề cập đến chuỗi khóa kéo trượt và khóa kéo trượt, có bán kính cong nhỏ và có độ đàn hồi cho phép chuỗi khóa kéo trượt và khóa kéo trượt này được uốn một cách êm. Chuỗi khóa kéo trượt (1) bao gồm: hai dải khóa kéo (2); và các răng khóa (3) gắn với các mép đối diện (21) của các dải khóa kéo (2) ở bước định trước. Chuỗi khóa kéo trượt (1) được đặc trưng trong đó: mỗi răng khóa (3) có các chân (31a, 32a) gắn với dải khóa kéo (2) và có các đầu (31c, 32c) nhô ra từ chân (31a, 32a) và gài với các răng khóa đối diện (3); và chiều dày (t) và bước (p) của các răng khóa (3) thỏa mãn các biểu thức (1) và (2) sau: $0 < t \leq 2,2\text{mm}$ (1); và $0 < p \leq 3,5\text{mm}$ (2)



- (11) **1-0030540 B** (15) 18/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
- (21) 1-2018-01572 (85) 12/04/2018
- (22) 30/09/2016 (86) PCT/KR2016/011008 30/09/2016
- (30) 10-2015-0138951 02/10/2015 KR (87) WO2017/057969 06/04/2017
- (51) **B65D 51/16; B01D 46/10; B65D 43/02**
- (73) **CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)**
CJ Cheiljedang Center 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 04560, Republic of Korea
- (72) LEE, Byung Kook (KR); NAM, Yoon Seung (KR); PARK, Kwang Soo (KR); LEE, Hae Sun (KR); CHA, Gyu Hwan (KR)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **BÌNH BẢO QUẢN THỰC PHẨM LÊN MEN**

(57) Sáng chế đề cập đến bình bảo quản thực phẩm lên men, bao gồm thân bình được tạo kết cấu để chứa thực phẩm lên men bên trong, nắp che được tạo kết cấu để đóng kín thân bình, và tấm bịt kín được tạo kết cấu để đảm bảo sự kín khí giữa thân bình và nắp che. Nắp che bao gồm các rãnh dẫn khí mà kéo dài từ tâm của bề mặt dưới đến bề mặt trong theo chu vi, và các rãnh thoát khí kéo dài từ đầu trên của bề mặt trong theo chu vi đến đầu dưới. Ngoài ra, tấm bịt kín có lỗ xuyên để cho phép phía trong và phía ngoài thân bình thông với nhau.



- (11) **1-0030541 B** (15) 18/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-02-25 00:00:00 323
(21) 1-2014-03476 (85) 17/10/2014
(22) 12/04/2013 (86) PCT/KR2013/003107 12/04/2013
(30) 10-2012-0038002 12/04/2012 KR (87) WO2013/154396 A1 17/10/2013
(51) *A01N 43/48; A01P 13/00; A01N 43/54*
(73) **DONGBU FARM HANNONG CO., LTD.** (KR)
(Daechi-dong), 432, Teheran-ro, Gangnam-gu, Seoul 135-523, Republic of Korea
(72) KIM, Kyoung Sung (KR); CHOI, In Young (KR); HONG, Mi Sook (KR); KIM, Tae Joon (KR); CHOI, Jun Hyuk (KR); MOON, Gi Jun (KR); KIM, Kyoung Sung (KR)
(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ WINCO (WINCO CO., LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM DIỆT CỎ CHỨA HOẠT CHẤT LÀ HỢP CHẤT CÓ HOẠT TÍNH DIỆT CỎ VÀ HỢP CHẤT URAXIL**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm diệt cỏ chứa hoạt chất là hợp chất có hoạt tính diệt cỏ và hợp chất uraxil hoặc muối chấp nhận được về mặt hóa nông của nó. Chế phẩm này có hiệu quả rất tốt không chỉ đối với việc phòng trừ chọn lọc cỏ một lá mầm hoặc hai lá mầm ở các cây trồng hữu ích, mà còn đối với cả việc phòng trừ cỏ một lá mầm hoặc hai lá mầm ở các vùng bán chọn lọc hoặc không chọn lọc.

- (11) **1-0030542 B** (15) 18/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
(21) 1-2017-02111 (85) 05/06/2017
(22) 20/11/2015 (86) PCT/JP2015/005806 20/11/2015
(30) 2014-246562 05/12/2014 JP (87) WO2016/088321 A1 09/06/2016
(51) **C22C 38/00; C22C 38/12; C22C 38/14; H02K 1/02; C23C 2/28; C23C 2/40; C25D 5/26; H01F 1/18; C21D 8/12; C23C 2/06**
(73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
(72) KOHSAKA, Noriaki (JP); FUNAKAWA, Yoshimasa (JP)
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **TẤM THÉP ĐƯỢC CÁN NÓNG DÙNG CHO CỤC TỪ, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP NÀY VÀ CHI TIẾT VÀNH DÙNG CHO BỘ TẠO NĂNG LƯỢNG THỦY LỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm thép được cán nóng dùng làm cực từ có độ bền cao, khả năng hàn tốt, và đặc tính từ tính mạnh; phương pháp sản xuất tấm thép; và chi tiết vành dùng cho bộ tạo năng lượng thủy lực. Tấm thép có hợp phần hóa học bao gồm, tính theo % khối lượng, C: 0,02% hoặc lớn hơn và 0,12% hoặc nhỏ hơn, Si: 0,1% hoặc lớn hơn và 0,7% hoặc nhỏ hơn, Mn: 0,8% hoặc lớn hơn và 1,6% hoặc nhỏ hơn, P: 0,03% hoặc nhỏ hơn, S: 0,005% hoặc nhỏ hơn, Al: 0,08% hoặc nhỏ hơn, N: 0,006% hoặc nhỏ hơn, Nb: 0,06% hoặc lớn hơn và 0,20% hoặc nhỏ hơn, và phần còn lại là Fe và các tạp chất không thể tránh khỏi, cấu trúc tế vi bao gồm, xét về tỷ lệ diện tích, 98% hoặc lớn hơn là pha ferit, trong đó tỷ lệ lượng Fe kết tủa so với hàm lượng Fe trong thép là 0,22% theo khối lượng hoặc nhỏ hơn, trong đó tỷ lệ lượng Nb kết tủa so với hàm lượng Nb trong thép là 80 % theo khối lượng hoặc lớn hơn, và trong đó đường kính hạt trung bình của các hạt cacbua chứa Nb kết tủa là 6 nm hoặc nhỏ hơn, giới hạn chảy là 500 MPa hoặc lớn hơn theo hướng cán, mật độ từ thông B50 là 1,4 T hoặc lớn hơn, mật độ từ thông B100 là 1,5 T hoặc lớn hơn, và độ cứng Vicker nhỏ nhất của vùng ảnh hưởng nhiệt của mối hàn bằng (độ cứng Vicker trung bình của nền - 30) hoặc lớn hơn.

(11) 1-0030544 B	(15) 18/11/2021		
(45) 27/12/2021	405B	(43) 2016-07-25 00:00:00	340
(21) 1-2015-02273	(85) 24/06/2015		
(22) 22/10/2013	(86) PCT/JP2013/078540	22/10/2013	
	(87) WO2015/059763 A1	30/04/2015	

(51) **B65G 47/04**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

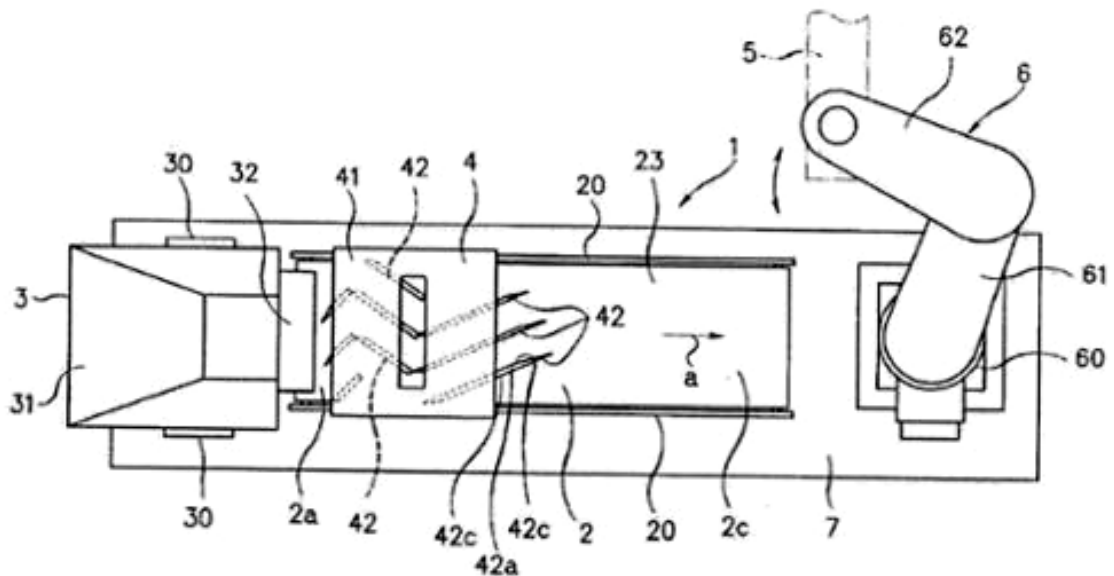
(72) KIYOTA, Kosuke (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ VẬN CHUYỂN CÁC BỘ PHẬN**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị vận chuyển bộ phận có khả năng vận chuyển nhiều bộ phận mà được cung cấp và được thả lên trên băng chuyền vận chuyển dọc theo phương ngang của băng chuyền vận chuyển và ngăn cản các bộ phận chồng lên nhau hoặc quá gần nhau.

Tại phần chính giữa theo hướng vận chuyển của băng chuyền vận chuyển (2), nhiều chi tiết dẫn vận chuyển (42) được làm nghiêng tương ứng với hướng vận chuyển được bố trí cách nhau theo phương ngang. Bằng cách vận chuyển các bộ phận được thả dọc theo phương ngang của băng chuyền vận chuyển (2) thông qua chi tiết dẫn vận chuyển (42), các bộ phận được phân tán theo hướng vận chuyển và phương ngang sao cho ngăn cản các bộ phận chồng lên nhau hoặc quá gần nhau.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030545 B | | (15) 19/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2014-09-25 00:00:00 | 318 |
| (21) 1-2014-02041 | | (85) 20/06/2014 | |
| (22) 20/11/2012 | | (86) PCT/EP2012/073135 | 20/11/2012 |
| (30) 11250907.0 | 21/11/2011 | EP (87) WO2013/076098 | 30/05/2013 |
| 12155245.9 | 13/02/2012 | EP | |

(51) **A24F 47/00**

(73) **PHILIP MORRIS PRODUCTS S.A. (CH)**

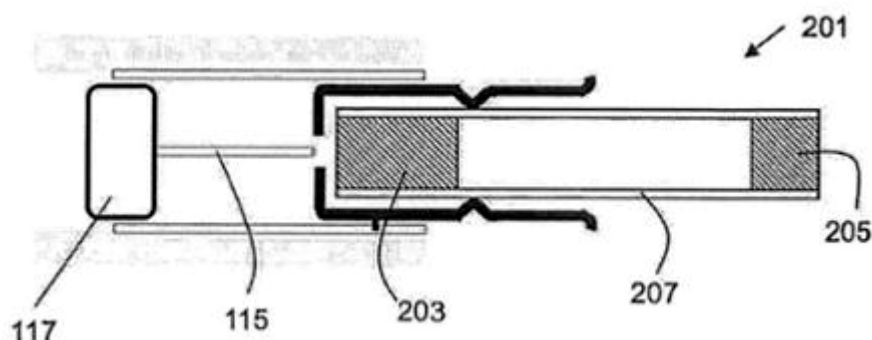
Quai Jeanrenaud 3, CH-2000 Neuchatel, Switzerland

(72) PLOJOUX, Julien (CH); GREIM, Olivier (CH); RUSCIO, Dani (IT)

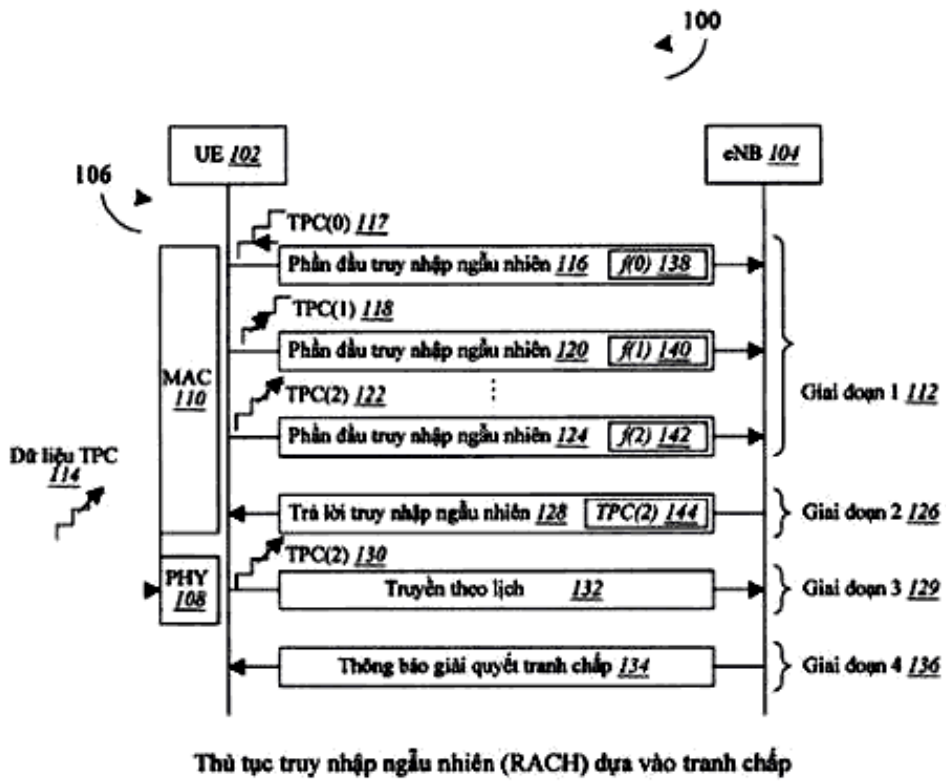
(74) Công ty TNHH Tư vấn đầu tư và chuyển giao công nghệ (INVESTCONSULT)

(54) **THIẾT BỊ TẠO SOL KHÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP THẢO VẬT DỤNG HÚT THUỐC CHỨA CHẤT NỀN TẠO SOL KHÍ**

(57) Sáng chế đề cập đến dụng cụ tháo (101) dùng cho thiết bị tạo sol khí (1). Thiết bị này được kết cấu để chứa vật dụng hút thuốc (201) chứa chất nền tạo sol khí (203) và bao gồm bộ đốt nóng (115) đốt nóng chất nền tạo sol khí (203) để tạo ra sol khí. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp tháo vật dụng hút thuốc (201) bao gồm chất nền tạo sol khí (203) từ thiết bị tạo sol khí (1) được đốt nóng.



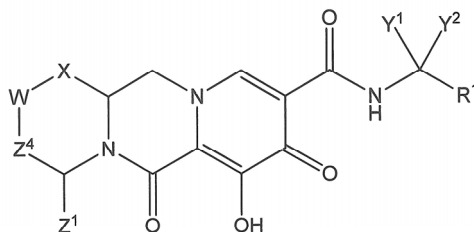
- (11) **1-0030546 B** (15) 19/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
- (21) 1-2018-00177 (85) 24/01/2011
- (22) 23/06/2009 (86) PCT/US2009/048320 23/06/2009
- (30) 61/075,261 24/06/2008 US (87) WO2010/008859 A1 21/01/2010
 12/489,077 22/06/2009 US
- (51) **H04W 52/16; H04W 52/50**
- (62) 1-2011-00222
- (73) **QUALCOMM INCORPORATED (US)**
 ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA
 92121-1714, United States of America
- (72) CHEN, Wanshi (CN); MONTOJO, Juan (US); MEYLAN, Arnaud (CH)
- (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ VẬT GHI BẤT BIẾN ĐỌC ĐƯỢC BẰNG MÁY TÍNH ĐỂ ĐIỀU KHIỂN CÔNG SUẤT TRUYỀN BẰNG THIẾT BỊ NGƯỜI DÙNG VÀ NÚT B CẢI TIẾN**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và vật ghi bất biến đọc được bằng máy tính để điều khiển công suất truyền bằng thiết bị người dùng và nút B cải tiến. Cụ thể, sáng chế đề cập đến kỹ thuật điều khiển công suất truyền để truyền dữ liệu liên kết lên đầu tiên trên kênh dùng chung liên kết lên vật lý (*PUSCH*) trong thủ tục truy cập ngẫu nhiên trên kênh truy cập ngẫu nhiên (*RACH: Random Access Channel*). Trường hợp điều chỉnh mức điều khiển công suất cho cuộc truyền thông báo đầu tiên trên kênh *PUSCH* được thực hiện so với trường hợp điều chỉnh mật độ phổ công suất dùng cho cuộc truyền kênh truy cập ngẫu nhiên vật lý (*PRACH: Physical Random Access Channel*) thành công do có sự chênh lệch dải thông, v.v. Kênh truy cập ngẫu nhiên vật lý liên kết lên vận chuyển thông tin *RACH* được truyền bởi thiết bị người dùng (*UE: User Equipment*) khi đăng ký hoặc khi có cuộc gọi khởi phát từ trạm cơ sở. Kênh *PRACH* bao gồm phần đầu và phần thông báo. Phần đầu là một loạt tín hiệu có “mức tăng” công suất truyền ở tần số vô tuyến để tăng công suất theo mức tăng công suất đã thiết lập cho đến khi đạt tới số lượng phần đầu tối đa hoặc khi trạm cơ sở có thông báo báo nhận. Khi thiết bị *UE* thu được thông tin chỉ báo khẳng định thu nhận thành công, thì thiết bị này sẽ truyền phần thông báo của kênh *PRACH* chứa dữ liệu thông báo và dữ liệu điều khiển có mức điều chỉnh hệ số khuếch đại công suất độc lập.



- (11) **1-0030547 B** (15) 19/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-01-25 00:00:00 358
(21) 1-2017-03643 (85) 19/09/2017
(22) 19/02/2016 (86) PCT/US2016/018770 19/02/2016
(30) 62/118,699 20/02/2015 US (87) WO2016/134314 25/08/2016
62/192,661 15/07/2015 US
(51) **C07D 471/04; A61K 31/519; A61P 35/00**
(73) **INCYTE CORPORATION (US)**
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, Delaware 19803, United States of America
(72) LU, Liang (CN); WU, Liangxing (CN); QIAN, Ding-Quan (CN); YAO, Wenqing (US)
(74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **HỢP CHẤT DỊ VÒNG CÓ HAI VÒNG LÀM CHẤT ỨC CHẾ THỤ THỂ YẾU TỐ SINH TRƯỞNG NGUYÊN BÀO SỢI 4 (FGFR4) VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**

(57) Sáng chế đề xuất hợp chất dị vòng có hai vòng và dược phẩm chứa chúng, mà là các chất ức chế enzym thụ thể của yếu tố sinh trưởng nguyên bào sợi 4 (FGFR4) và có thể được dùng để điều trị các bệnh liên quan đến FGFR4 như bệnh ung thư.

- (11) **1-0030548 B** (15) 19/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-12-25 00:00:00 381
- (21) 1-2019-04004 (85) 02/11/2015
- (22) 19/12/2013 (86) PCT/US2013/076367 19/12/2013
- (30) 61/745,375 21/12/2012 US (87) WO2014/100323 26/06/2014
- 61/788,397 15/03/2013 US
- 61/845,803 12/07/2013 US
- (51) **C07D 498/14; C07D 471/14; C07D 487/04; C07D 471/04; C07D 471/22**
- (62) 1-2015-04199
- (73) **GILEAD SCIENCES, INC. (US)**
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America
- (72) JIN, Haolun (US); LAZERWITH, Scott, E. (US); Teresa Alejandra TREJO MARTIN (US); BACON, Elizabeth, M. (US); COTTELL, Jeromy, J. (US); CAI, Zhenhong, R. (US); PYUN, Hyung-Jung (US); MORGANELLI, Philip, Anthony (US); JI, Mingzhe (US); TAYLOR, James, G. (US); CHEN, Xiaowu (US); MISH, Michael, R. (US); DESAI, Manoj, C. (US)
- (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
- (54) **HỢP CHẤT CARBAMOYLPYRIDON ĐA VÒNG VÀ DƯỢC PHẨM CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất để sử dụng trong việc điều trị sự lây nhiễm virus gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV). Hợp chất theo sáng chế có công thức (I) sau:



(I)

bao gồm các chất đồng phân lập thể và muối dược dụng của chúng, trong đó R¹, X, W, Y¹, Y², Z¹, và Z⁴ như được xác định trong phần mô tả. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm chứa hợp chất này.

- (11) **1-0030549 B** (15) 19/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-07-25 00:00:00 340
(21) 1-2016-00275
(22) 21/01/2016
(30) JP2015-011099 23/01/2015 JP
(51) **C08L 63/10; C08K 3/30; C08K 3/34; C09D 11/102; C08K 5/5435; C08L 63/00; C08K 13/06; C08K 3/36**
(73) **TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)**
No. 7, Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Guanyin Dist., Taoyuan City 32849, Taiwan
(72) Chuan Hsiung LIU (TW); Yu Han CHU CHEN (TW); Fu Kang HUANG (TW)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **CHẾ PHẨM NHỰA NHIỆT RẮN, SẢN PHẨM HÓA RẮN CỦA NÓ VÀ BỘ PHẬN HIỂN THỊ SỬ DỤNG SẢN PHẨM NÀY**
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa nhiệt rắn bao gồm (a) nhựa có thể hóa rắn, (b) chất liên kết trên cơ sở silan có các nhóm glycidyl và hydroxyl, (c) ít nhất một chất được chọn từ nhóm bao gồm bari sulfat, silic dioxit và talc, và (d) chất tạo màu. Sản phẩm hóa rắn của nó và bộ phận hiển thị sử dụng sản phẩm hóa rắn này cũng được đề xuất.

(11) 1-0030550 B		(15) 19/11/2021	
(45) 27/12/2021	405B	(43) 2017-08-25 00:00:00	353
(21) 1-2017-00387		(85) 03/02/2017	
(22) 28/10/2014		(86) PCT/JP2014/078546	28/10/2014
		(87) WO2016/067354 A1	06/05/2016

(51) **F02M 51/06**

(73) **MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)**

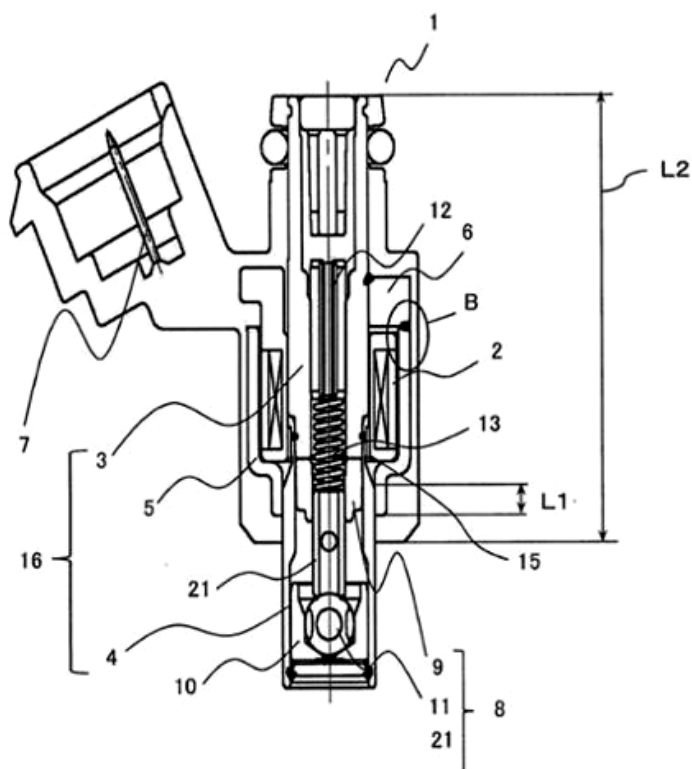
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

(72) FUKUTOMI Norihisa (JP); SHINGU Akio (JP); WATANABE Kyosuke (JP); MUNEZANE Tsuyoshi (JP); HIRAI Manabu (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

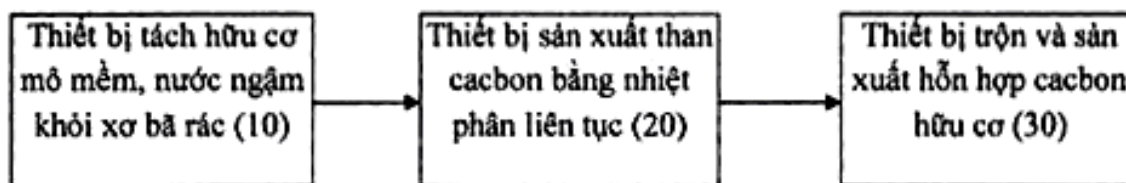
(54) **VAN PHUN NHIÊN LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến van phun nhiên liệu bao gồm: phần giữ (4) mà chứa thân van (8), có bề mặt đối diện từ tính với phần chu vi bên ngoài của phần ứng điện (9), và được ghép nối với lõi (3); vỏ (5) được ép khít lên phần chu vi bên ngoài của phần giữ (4) và chứa cuộn cảm; và nắp (6) bao lấy cuộn cảm ở phía ngược chiều dòng chảy của nhiên liệu và được ép khít lên phần ngoại vi của lõi (3). Bề mặt dưới của nắp (6) tiếp xúc với bề mặt của đầu phía trên của vỏ (5) ở trạng thái có thể trượt được theo kiểu tỏa tròn và sau đó phần chu vi bên ngoài của bề mặt tiếp xúc giữa nắp (6) và vỏ (5) được ghép nối bằng kỹ thuật hàn laze.



- (11) **1-0030551 B** (15) 19/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-02-25 00:00:00 371
(21) 1-2018-04203
(22) 24/09/2018
(51) **C10B 53/02**
(76) **NGUYỄN GIA LONG (VN)**
187 Đê La Thành, phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
(54) **HỆ THỐNG THIẾT BỊ SẢN XUẤT HỖN HỢP CACBON HỮU CƠ TỪ NGUỒN RÁC THẢI**

(57) Sáng chế đề xuất hệ thống thiết bị sản xuất hỗn hợp cacbon hữu cơ từ nguồn rác thải hữu cơ và rác thải sinh hoạt, mà có thể tạo ra một sản lượng lớn hỗn hợp cacbon hữu cơ có được các chất lượng tốt nhất của các loại phân hữu cơ thông thường đã biết, từ đó có thể đáp ứng nhu cầu thiếu hụt phân bón hữu cơ hiện nay ở quy mô công nghiệp. Hệ thống thiết bị sản xuất hỗn hợp cacbon hữu cơ bao gồm thiết bị tách hữu cơ mô mềm, nước ngâm khỏi xơ bã rác (10); thiết bị sản xuất than cacbon bằng nhiệt phân liên tục (20); và thiết bị trộn và sản xuất hỗn hợp cacbon hữu cơ (30).



- (11) **1-0030552 B** (15) 19/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-09-26 00:00:00 342
- (21) 1-2016-02486 (85) 06/07/2016
- (22) 20/11/2014 (86) PCT/US2014/066587 20/11/2014
- (30) 61/913,985 10/12/2013 US (87) WO2015/088734 A1 18/06/2015
- (51) **C08G 18/48; C08G 18/73; C08G 18/66; C08G 18/32**
- (73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America
- (72) Romina MARIN (ES); Qiwei LU (US); Jesus SANTAMARIA (ES); Montse PAGES (ES)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **CHẾ PHẨM POLYURETAN DẪO NHIỆT ĐÀN HỒI CAO, QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM, SẢN PHẨM CHỨA CHẾ PHẨM VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN KHẢ NĂNG ĐÀN HỒI CỦA CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt (TPU) có các tính chất nảy bật (khả năng đàn hồi phục hồi) rất tốt trong khi vẫn giữ được sự kết hợp các tính chất khác rất tốt, gồm có độ cứng, tính mềm dẻo ở nhiệt độ thấp, sức chống ăn mòn, khả năng chịu đựng thời tiết, mật độ thấp, hoặc kết hợp bất kỳ của chúng. Sự kết hợp các tính chất này khiến cho chế phẩm TPU được mô tả trong sáng chế là vật liệu hữu dụng cho các ứng dụng mà các vật liệu copolyme polyamit (COPA) và/hoặc amit khối polyete (PEBA) được sử dụng truyền thống vượt trên TPU.
Ngoài ra sáng chế còn đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm TPU, sản phẩm chứa TPU và phương pháp cải thiện khả năng đàn hồi của chế phẩm TPU.

(11) 1-0030553 B	(15) 19/11/2021		
(45) 27/12/2021	405B	(43) 2015-12-25 00:00:00	333
(21) 1-2015-04024	(85) 20/10/2015		
(22) 26/02/2014	(86) PCT/JP2014/054680		26/02/2014
	(87) WO2015/128962 A1		03/09/2015

(51) **A44B 19/60; A44B 19/64; A44B 19/62**

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

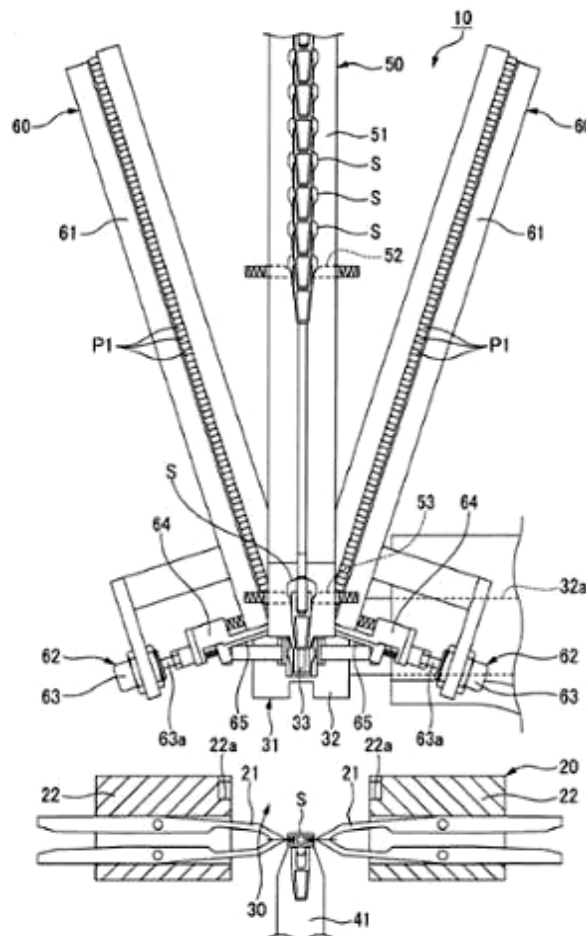
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) KUSE, Kazuki (JP); KAWAMURA, Sachiyo (JP)

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **THIẾT BỊ LẮP RÁP KHÓA KÉO TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị lắp ráp khóa kéo trượt bao gồm: thiết bị vận chuyển (20) và (70), vận chuyển dải khóa (C1); thiết bị gắn các thành phần (30), gắn con trượt (S) và chốt chặn (P1) vào dải khóa (C1) được vận chuyển; thiết bị cung cấp con trượt (50), cung cấp con trượt (S) cho thiết bị gắn các thành phần (30); và thiết bị cung cấp chốt chặn (60), cung cấp chốt chặn (P1) cho thiết bị gắn các thành phần (30), trong đó thiết bị cung cấp chốt chặn (60) bao gồm: cặp máng thả (61), được nạp nhiều chốt chặn (P1); và cặp phần cung cấp chốt chặn (62), cung cấp chốt chặn (P1) trong cặp máng thả (61) cho thiết bị gắn các thành phần (30).



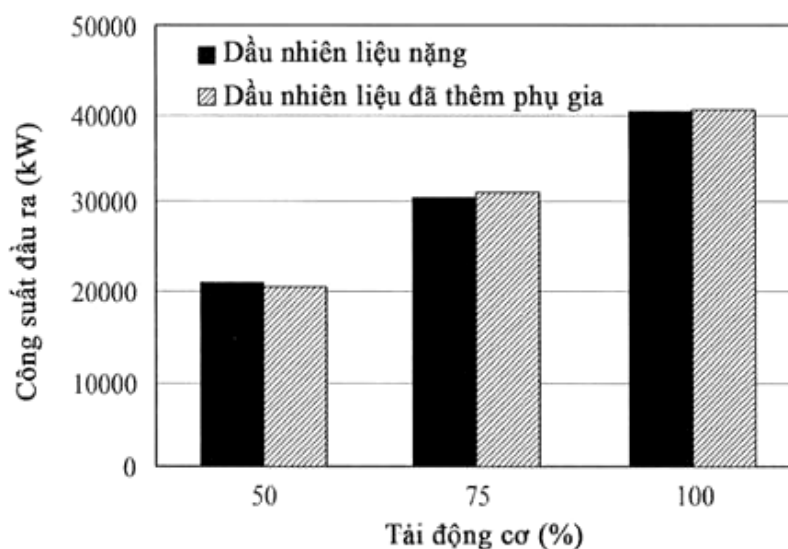
- (11) **1-0030554 B** (15) 19/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-04-25 00:00:00 349
- (21) 1-2017-00032 (85) 06/01/2017
- (22) 03/07/2015 (86) PCT/EP2015/001372 03/07/2015
- (30) 14002305.2 04/07/2014 EP (87) WO2016/000830 07/01/2016
- (51) **C08F 2/44; C08F 220/14; C08F 220/32; C08F 220/20; C08F 220/26; C08F 22/20; C08F 220/18**
- (73) **ARCHROMA IP GMBH (CH)**
Neuhofstrasse 11, CH-4153 Reinach, Switzerland
- (72) KNAUP, Wolfgang (DE)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **CHẾ PHẨM CHỐNG THẤM NƯỚC KHÔNG CHỨA FLO, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ NỀN BẰNG CHẾ PHẨM NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm chống thấm nước chứa ít nhất là các thành phần (A) và (B) và tùy ý ít nhất là một trong số các thành phần (C) đến (E):
 (A) polyacrylat thu được trong phản ứng trùng hợp các thành phần
 (M1) $\text{CH}_2=\text{CR}^3\text{COO-R}^1$ với
 (M2) $\text{CH}_2=\text{CR}^3\text{COO-R}^2$ và tùy ý
 (M3) $\text{CH}_2=\text{CR}^3\text{-X-R}^4$
 (B) sáp
 (C) isoxyanat khóa đầu
 (D) polysiloxan hữu cơ;
 (E) nhựa melamin;
 trong đó:
 R^1 là gốc có từ 1 đến 8 nguyên tử cacbon;
 R^2 là gốc có từ 9 đến 40 nguyên tử cacbon;
 $\text{R}^3 = \text{H}, \text{CH}_3, \text{C}_2\text{H}_5$;
 $\text{X} = \text{COO}, \text{CONH}$
 $\text{R}^4 = \text{glycidyl}$ hoặc $\text{CH}_2(\text{CH}_2)_n\text{-OR}^5$,
 trong đó:
 n là số nguyên nằm trong khoảng từ 1 đến 10 và
 R^5 là H hoặc gốc chứa 1 đến 6 nguyên tử cacbon;
 và trong đó chế phẩm này được dựa trên cơ sở nước và/hoặc dung môi hữu cơ và không chứa flo. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất chế phẩm này và phương pháp xử lý nền bằng chế phẩm này.

- (11) **1-0030555 B** (15) 19/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-10-26 00:00:00 331
(21) 1-2015-02734 (85) 27/07/2015
(22) 31/01/2014 (86) PCT/JP2014/052256 31/01/2014
(30) 2013-018593 01/02/2013 JP (87) WO2014/119727 07/08/2014
(51) *C11D 1/14; A61Q 19/10; C11D 1/29; C07C 309/20; A61K 8/46; A61Q 5/02*
(73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan
(72) YOSHIKAWA, Yohei (JP); MITSUDA, Yoshinori (JP); HORI, Hiroshi (JP); DOI, Yasuhiro (JP); Yoshifumi NISHIMOTO (JP)
(74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
(54) **CHẾ PHẨM OLEFIN SULFONAT NỘI VÀ CHẾ PHẨM LÀM SẠCH CHỨA NÓ**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm olefin sulfonat nội có khả năng tăng cường đủ tính tạo bọt, độ bôi trơn của bọt và thể tích bọt, và chế phẩm làm sạch chứa chế phẩm này.
Chế phẩm olefin sulfonat nội chứa (A) olefin sulfonat nội có 16 nguyên tử cacbon và (B) olefin sulfonat nội có 14 nguyên tử cacbon, trong đó tỷ lệ khối lượng (A/B) của thành phần (A) so với thành phần (B), nằm trong khoảng từ 80/20 đến 90/10.

- (11) **1-0030556 B** (15) 19/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
 (21) 1-2018-01575 (85) 12/04/2018
 (22) 11/08/2016 (86) PCT/KR2016/008816 11/08/2016
 (30) 10-2015-0131375 17/09/2015 KR (87) WO2017/047932 A1 23/03/2017
 (51) **C10L 1/10; C10L 10/02; C10L 1/14; C10L 1/08; C10L 1/12**
 (76) **1. LEE, YOUNG SEO (KR)**
 (Geumchon-dong) 40, Saemal 9-gil, Paju-si, Gyeonggi-do 10854, Republic of Korea
2. LEE, MYEONG JIN (KR)
 (Samik Sowol Apt.,) 377-dong 503-ho, 34, Ogeum-ro, Gunpo-si, Gyeonggi-do
 15863, Republic of Korea
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **CHẤT PHỤ GIA NHIÊN LIỆU DÙNG CHO DẦU NHIÊN LIỆU NẶNG DƯỚI DẠNG CHẾ PHẨM VÀ DẦU NHIÊN LIỆU**

(57) Sáng chế đề cập đến chất phụ gia nhiên liệu dùng cho dầu nhiên liệu nặng dưới dạng chế phẩm, mà trong đó chất phụ gia nhiên liệu này chứa: hợp chất kim loại tan trong dầu; chất mang oxy; chất phân tán; chất bôi trơn; chất hoạt động bề mặt không ion; và chất tẩy rửa. Nếu một lượng nhỏ (0,025%) của chất phụ gia nhiên liệu của sáng chế được thêm vào dầu nhiên liệu nặng, sự sinh ra của chất dạng hạt (PM), các dư lượng cacbon, nitơ oxit và các chất tương tự trong quá trình đốt cháy có thể được giảm đi. Thêm vào đó, nếu một lượng nhỏ (0,025%) của các chất phụ gia nhiên liệu của sáng chế được thêm vào dầu nhiên liệu nặng, hiệu suất đốt cháy có thể được cải thiện vì trong quá trình đốt cháy, áp suất tối đa của quá trình đốt cháy được gia tăng, trong khi nhiệt độ xả bị giảm đi. Do đó, chất phụ gia nhiên liệu của sáng chế rất hữu ích cho nồi hơi lớn sử dụng dầu nhiên liệu nặng để làm nhiên liệu, cụ thể là, động cơ điêzen cỡ lớn. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dầu nhiên liệu chứa dầu nhiên liệu nặng và chất phụ gia nhiên liệu cho dầu nhiên liệu nặng này.

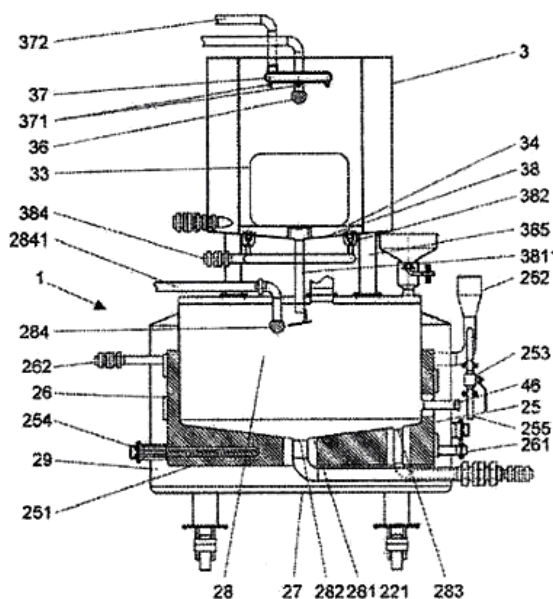


- (11) **1-0030557 B** (15) 19/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
(21) 1-2018-00583 (85) 08/02/2018
(22) 07/08/2015 (86) PCT/JP2015/072498 07/08/2015
(87) WO2017/026004 16/02/2017
- (51) *A23L 1/10; A23L 1/00*
(73) **NISSHIN FOODS INC. (JP)**
25, Kandanishikicho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8441, Japan
(72) Masato OMURA (JP); Michihiro SAKAKIBARA (JP)
(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
(54) **BỘT MỖ ĐÓNG GÓI, PHƯƠNG PHÁP PHỦ BỘT MỖ VÀ PHƯƠNG PHÁP
NGĂN PHÁT TÁN HOẶC TẠO THÀNH CÁC TẢNG BỘT MỖ**
- (57) Sáng chế đề cập đến bột mỳ có thể được sàng lọc ra khỏi hộp chứa kiểu sàng lọc lên thực phẩm theo lượng nhỏ mà ít làm bay bụi và bắn tóe do thao tác lắc, cũng như ít tạo thành các tảng. Bột mỳ được đóng gói theo sáng chế được đóng gói trong hộp chứa kiểu sàng lọc có các sàng lọc với một hoặc nhiều lỗ có chiều rộng sàng lọc lớn nhất từ 2 đến 20 mm, bột mỳ có góc lệch bằng 13,5 đến 30 độ. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp phủ bột mỳ và phương pháp ngăn phát tán hoặc tạo thành các tảng bột mỳ.

- (11) **1-0030558 B** (15) 19/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-11-27 00:00:00 356
- (21) 1-2017-03266 (85) 23/08/2017
- (22) 27/01/2016 (86) PCT/JP2016/000391 27/01/2016
- (30) 2015-036400 26/02/2015 JP (87) WO2016/136140 01/09/2016
- (51) **C22C 38/00; C22C 38/06; C21D 9/46**
- (73) **JFE STEEL CORPORATION (JP)**
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan
- (72) TANAKA, Takumi (JP); HIRAGUCHI, Tomonari (JP); KOJIMA, Katsumi (JP);
NAKAMARU, Hiroki (JP); KARIYA, Nobusuke (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
- (54) **TẤM THÉP DÙNG LÀM NẮP CHAI, PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM THÉP DÙNG LÀM NẮP CHAI VÀ NẮP CHAI**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm thép, có độ bền và khả năng tạo hình đủ bất kể việc giảm độ dày, dùng làm nắp chai; phương pháp sản xuất tấm thép dùng làm nắp chai này; và nắp chai. Tấm thép dùng làm nắp chai có thành phần bao gồm: C: từ 0,0010% đến nhỏ hơn 0,0050%, Si: 0,10% hoặc nhỏ hơn, Mn: từ 0,05% đến nhỏ hơn 0,50%, P: 0,050% hoặc nhỏ hơn, S: 0,050% hoặc nhỏ hơn, Al: từ lớn hơn 0,002% đến nhỏ hơn 0,070%, N: nhỏ hơn 0,0040%, và B: từ 0,0005% đến 0,0020% trên cơ sở khối lượng, phần còn lại là Fe và các tạp chất không tránh khỏi, và còn có giới hạn chảy bằng 500 MPa hoặc lớn hơn theo hướng cán, giá trị Lankford trung bình (r) bằng 1,1 hoặc lớn hơn, và tính dị hướng trong mặt phẳng (Δr) của giá trị Lankford nằm trong khoảng từ -0,3 đến 0,3.

- (11) **1-0030559 B** (15) 19/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-12-25 00:00:00 369
 (21) 1-2018-04414 (85) 05/10/2018
 (22) 17/05/2016 (86) PCT/IB2016/052843 17/05/2016
 (30) 2016900869 08/03/2016 AU (87) WO2017/153818 14/09/2017
 (51) *C12C 7/06; C12C 13/10; C12C 7/04; C12C 7/26; C12C 7/14; C12C 7/20; C12C 7/22; C12C 13/08*
 (73) **SPARK IP HOLDINGS PTY LTD (AU)**
 Care of Morrows, Level 13 Freshwater Place, 2 Southbank Boulevard, Southbank
 Victoria 3006, Australia
 (72) SANDERS, Julian Veysey (AU)
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
 (54) **HỆ THỐNG SẢN XUẤT BIA HAI NỒI NHỎ GỌN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống sản xuất bia hai nồi nhỏ gọn (1) có các nồi (2, 3) được tạo kết cấu để thực hiện các công đoạn thủy phân tinh bột, tách bã và đun sôi cụ thể là có thể ứng dụng trong các hoạt động sản xuất bia thủ công quy mô nhỏ, chẳng hạn như việc sản xuất bia trong quán ăn. Để tạo ra hệ thống sản xuất bia nhỏ gọn và tiết kiệm chi phí có thể sử dụng dễ dàng, chính xác và có thể lặp lại để kiểm soát và cải thiện tất cả khía cạnh quan trọng trong quá trình sản xuất bia bao gồm sản xuất và phục vụ, hệ thống này bao gồm nồi bên dưới (2) có thùng chứa bên trong (28) được tạo kết cấu để thực hiện các công đoạn thủy phân tinh bột và đun sôi, nồi bên trên (3) đặt trên nồi bên dưới (2) để trao đổi chất lỏng với thùng chứa (28) và được tạo kết cấu để thực hiện công đoạn tách bã, và bơm (51) để truyền chất lỏng từ thùng chứa (28) tới nồi bên trên (3). Tốt hơn là ít nhất thùng chứa bên dưới (28) và/hoặc nồi bên trên (3) về cơ bản là hình trụ, đường kính của nồi bên trên (3) nhỏ hơn đường kính của thùng chứa bên dưới (28) và nồi bên trên (3) được đặt lệch tâm so với thùng chứa bên dưới (28).



- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030560 B | | (15) 19/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-02-26 00:00:00 | 359 |
| (21) 1-2017-03187 | | (85) 18/08/2017 | |
| (22) 02/03/2016 | | (86) PCT/JP2016/056329 | 02/03/2016 |
| (30) 2015-117033 | 09/06/2015 JP | (87) WO2016/199462 A1 | 15/12/2016 |

(51) **A47J 27/00**

(73) **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**

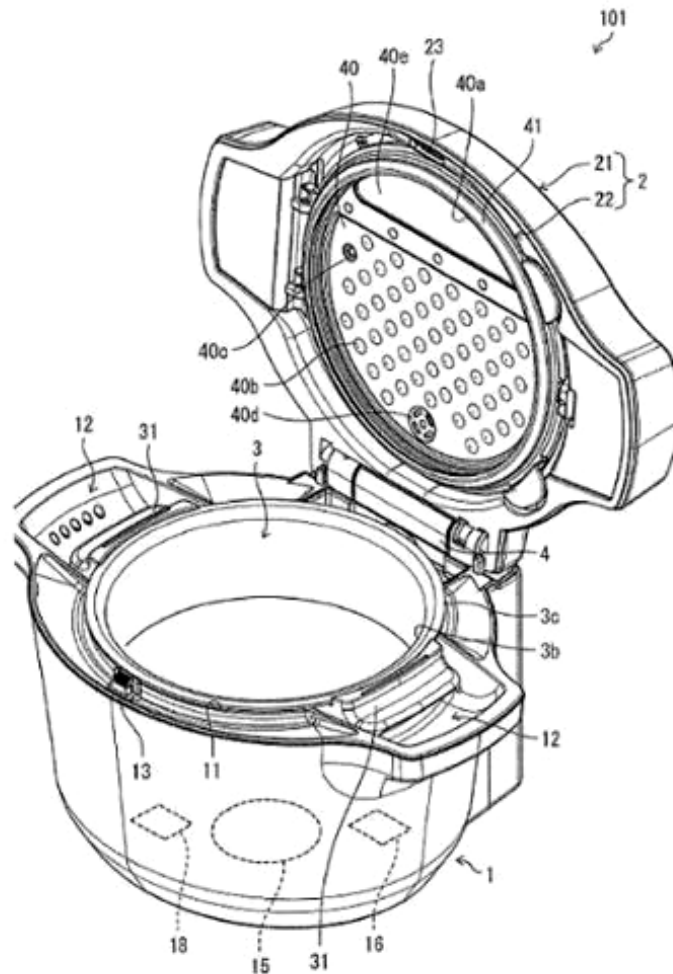
1, Takumi-cho, Sakai-ku, Sakai City, Osaka 5908522, Japan

(72) TANAKA, Motoki (JP); NAKAMURA, Kota (JP)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

(54) **THIẾT BỊ NẤU BẰNG NHIỆT**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị nấu bằng nhiệt mà có thể ngăn ngừa sự hư hại của các thành phần trong quá trình nấu duy trì. Bộ phận kiểm soát (17) của thiết bị nấu bằng nhiệt (101) tiến hành việc kiểm soát thứ nhất mà trong đó quá trình gia nhiệt được kiểm soát sao cho nhiệt độ bên trong của các thành phần được chứa trong nồi bên trong (3) được duy trì ở nhiệt độ bằng hoặc cao hơn 70°C trong 1 phút hoặc lâu hơn ở thời điểm bắt đầu chế độ nấu duy trì.



- (11) **1-0030561 B** (15) 22/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2013-11-25 00:00:00 308
- (21) 1-2013-02494 (85) 08/08/2013
- (22) 26/09/2007 (86) PCT/US2007/079473 26/09/2007
- (30) 60/829,411 13/10/2006 US (87) WO2008/045677 17/04/2008
- (51) **C08G 73/02; C02F 1/70**
- (62) 1-2009-00778
- (73) **CYTEC TECHNOLOGY CORP (US)**
300 Delaware Avenue, Wilmington, Delaware 19801, United States of America
- (72) HEITNER Howard I. (US); SPITZER Donald P. (US)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **CHẾ PHẨM XỬ LÝ VÂY CẶN**
- (57) Sáng chế đề cập tới polyme polyamin chứa Si đã được cải biến tính kỵ nước là hữu ích để xử lý vảy cặn trong các dòng xử lý trong quy trình công nghiệp. Các polyamin chứa Si đã được cải biến tính kỵ nước được ưu tiên là đặc biệt hữu ích để xử lý vảy cặn nhôm-silicat trong các dòng xử lý trong quy trình công nghiệp khó xử lý, như trong các dòng xử lý sản xuất nhôm oxit Bayer, các dòng phế thải hạt nhân và các dòng thải nghiền giấy gói hàng. Sáng chế cũng đề cập tới chế phẩm xử lý vảy cặn chứa sản phẩm phản ứng trùng hợp của polyamin, phương pháp để làm giảm hoặc loại trừ vảy cặn và phương pháp để xử lý vảy cặn trong dòng xử lý bằng cách sử dụng nó.

- | | | | |
|-------------------------|------------------------|--------------------------|-----|
| (11) 1-0030562 B | (15) 22/11/2021 | | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-05-25 00:00:00 | 350 |
| (21) 1-2016-05138 | (85) 29/12/2016 | | |
| (22) 03/06/2014 | (86) PCT/JP2014/064785 | 03/06/2014 | |
| | (87) WO2015/186200 | 10/12/2015 | |

(51) *A44B 19/42; A44B 19/40; B29D 5/06; A44B 19/50; A44B 19/12*

(73) **YKK CORPORATION (JP)**

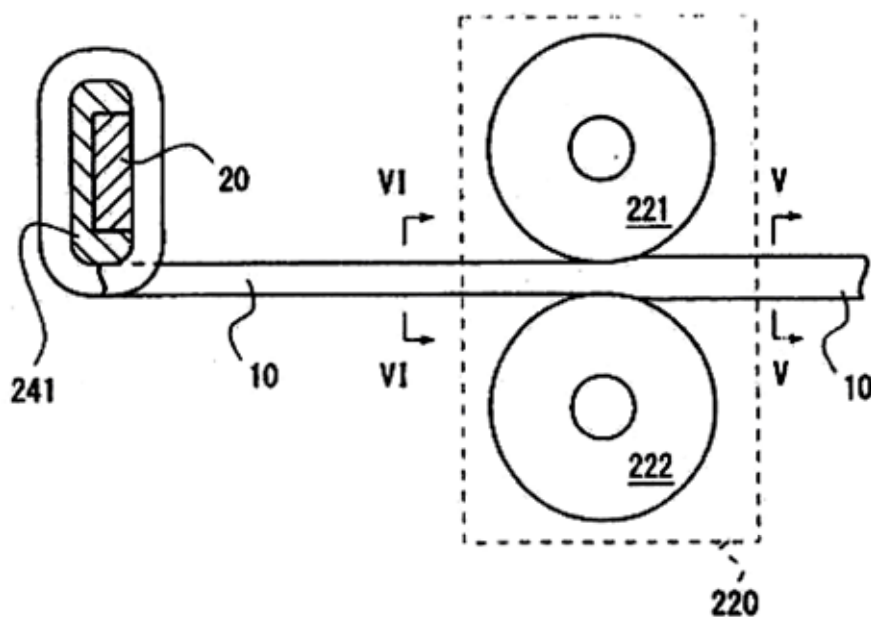
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

(72) ARAI, Takumi (JP); KOHSAKA, Yoshihiro (JP); AOKI, Takahiko (JP); MORI, Takashi (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP CHẾ TẠO RĂNG KHÓA KÉO, CHUỖI KHÓA KÉO VÀ KHÓA KÉO TRƯỢT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp chế tạo răng khóa kéo trong đó, tơ đơn (10) có, theo mặt cắt ngang, chiều rộng thứ nhất (W11) và chiều rộng thứ hai (W12) vuông góc với chiều rộng thứ nhất (W11) và lớn hơn chiều rộng thứ nhất (W11) được cuốn xoắn ốc quanh bề mặt chu vi của lõi. Mỗi cụm xoắn ốc chứa trong đường xoắn ốc của tơ đơn (10) bao gồm hai chân (13), phần ghép thứ nhất (14) ghép giữa hai các chân (13) này, và phần ghép thứ hai (15) ghép giữa một chân trong số hai chân (13) và chân kia trong số hai chân (13) trong cụm xoắn ốc liền kề. Chiều rộng thứ hai (W12) của phần ghép thứ nhất (14) được định hướng dọc theo hướng dọc trục của lõi (241). Phần ghép thứ nhất (14) trong mỗi cụm xoắn ốc trong đường xoắn ốc được ép sao cho chiều rộng thứ hai (W12) của phần ghép thứ nhất (14) được mở rộng theo hướng chiều rộng của nó, nhờ đó tạo thành đầu gài (16). Sáng chế cũng đề cập đến chuỗi khóa kéo và khóa kéo trượt.



- (11) **1-0030563 B** (15) 22/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
(21) 1-2018-00743 (85) 23/02/2018
(22) 28/07/2016 (86) PCT/JP2016/072109 28/07/2016
(30) 2015-151336 30/07/2015 JP (87) WO2017/018473 A1 02/02/2017
(51) *A61K 31/616; A61K 47/12; A61K 47/32; A61K 47/38; A61P 9/12; A61P 1/04; A61P 29/00; A61P 7/02; A61P 9/00; A61K 31/4439; A61K 9/30*
(73) **TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)**
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan
(72) MAEDA, Arisa (JP); SUGIYAMA, Yuichi (JP); UCHIYAMA, Yoshihiro (JP)
(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
(54) **VIÊN NÉN VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT VIÊN NÉN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến viên nén có tính ổn định cao của các thành phần hoạt tính (chất ngăn chặn axit cạnh tranh kali và axit axetylsalixylic) và thể hiện các tác dụng dược lý của các thành phần hoạt tính một cách ổn định và nhanh chóng sau khi sử dụng.
Sáng chế đề cập đến viên nén chứa lõi bên trong và lớp bên ngoài, trong khi lõi bên trong là viên nén được phủ tan trong ruột chứa axit axetylsalixylic, và lớp bên ngoài chứa chất ngăn chặn axit cạnh tranh kali không có lớp phủ ruột. Sáng chế còn đề cập đến phương pháp sản xuất viên nén nêu trên.

- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030564 B | | (15) 22/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-08-27 00:00:00 | 365 |
| (21) 1-2018-02340 | | (85) 31/05/2018 | |
| (22) 04/11/2016 | | (86) PCT/EP2016/076729 | 04/11/2016 |
| (30) 102015000071276 | 11/11/2015 IT | (87) WO2017/080931 A1 | 18/05/2017 |

(51) **D04B 9/40**

(73) **LONATI S.P.A. (IT)**

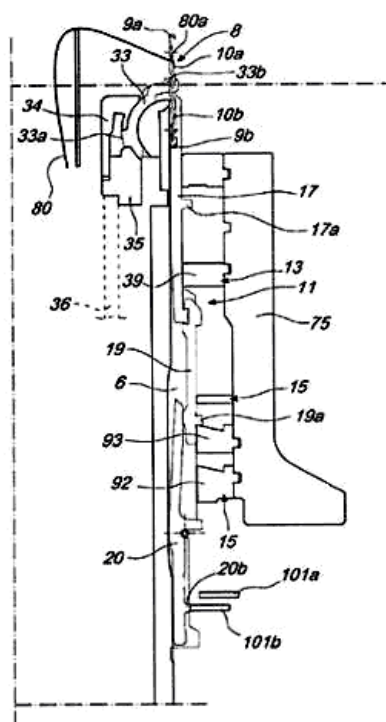
Via Francesco Lonati, 3, I-25124 Brescia, Italy

(72) LONATI, Ettore (IT); LONATI, Fausto (IT); LONATI, Francesco (IT)

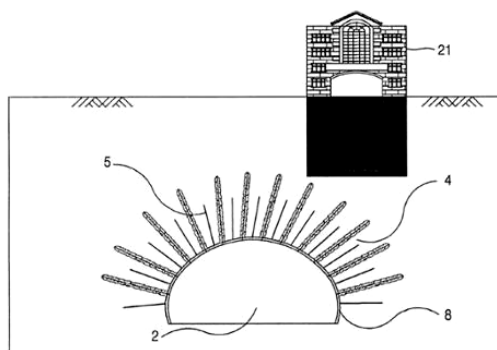
(74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP ĐỂ CHUẨN BỊ SẢN PHẨM CÓ DẠNG HÌNH ỐNG, ĐỂ TỰ ĐỘNG GẤP TẠI MỘT ĐẦU CỦA SẢN PHẨM TẠO RA TRÊN MÁY CÓ DẠNG VÒNG TRÒN TRỤ KÉP VỚI ÍT NHẤT MỘT VỊ TRÍ TIẾP MỖI KHÂU HOẶC THẢ KHÂU, VÀ MÁY KHÂU CÓ DẠNG VÒNG TRÒN TRỤ KÉP ĐỂ THỰC HIỆN PHƯƠNG PHÁP NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp để chuẩn bị sản phẩm có dạng hình ống, ví dụ tất hoặc tương tự, để tự động gấp tại một đầu của sản phẩm tạo thành trên máy có dạng vòng tròn trụ kép với ít nhất một vị trí tiếp mỗi khâu hoặc thả khâu, và máy có dạng vòng tròn trụ kép để thực hiện phương pháp này. Phương pháp theo sáng chế được thực hiện trên máy có ít nhất một vị trí tiếp mỗi khâu hoặc thả khâu (100) và có các trụ kim (4, 5) hoạt động được với chuyển động quay quanh trục (3) của chính nó tương ứng với các cam vận hành kim, các cam (34) để vận hành các thanh ấn đè mũi khâu (33) và vị trí tiếp mỗi khâu hoặc thả khâu (100).

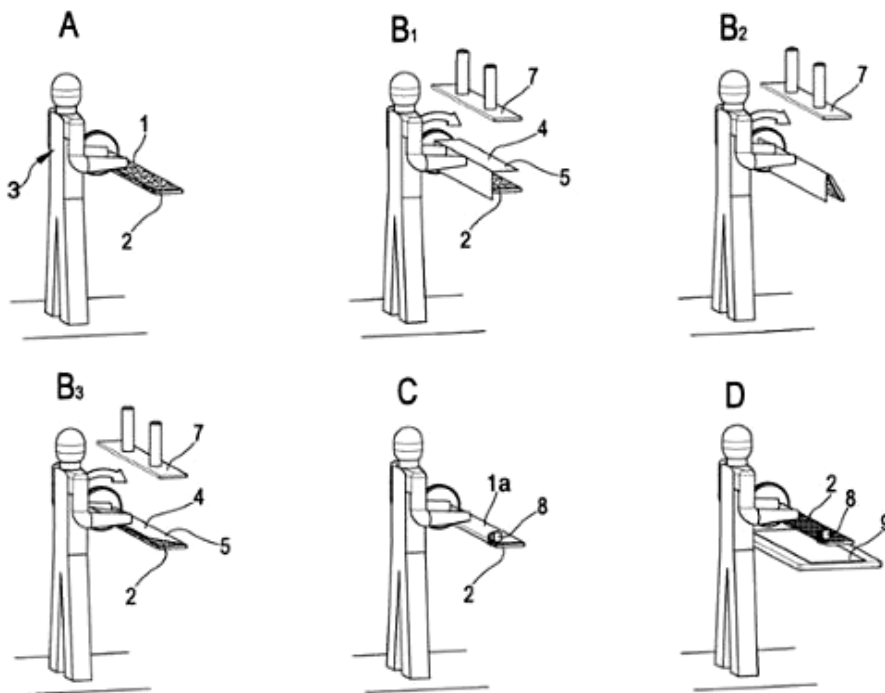


- (11) **1-0030565 B** (15) 22/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-08-27 00:00:00 365
- (21) 1-2018-01068 (85) 15/03/2018
- (22) 23/11/2016 (86) PCT/KR2016/013542 23/11/2016
- (30) 10-2015-0165207 25/11/2015 KR (87) WO2017/090975 01/06/2017
- (51) **E21D 9/01; E21D 11/10; E21D 11/12; E21D 20/02; E21D 9/00; E21D 11/00; E21D 13/00**
- (73) **1. HYUN ENGINEERING AND CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)**
Rm 925, #358-39 Hosu-ro, Ilsandong-gu, Koyang-city, Gyeonggi-do 10449, Republic of Korea
- 2. SEO, DONG-HYUN (KR)**
Rm 606, Kolon Digital Tower Aston, 212 Kasan digital-1ro, kumchun-gu, Seoul-city 08502, Republic of Korea
- 3. SEO, MIN-KYU (KR)**
Rm 606, Kolon Digital Tower Aston, 212 Kasan digital-1ro, kumchun-gu, Seoul-city 08502, Republic of Korea
- (72) SEO, Dong-hyun (KR); SEO, Min-kyu (KR)
- (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP ĐÀO ĐƯỜNG HẦM**
- (57) Sáng chế đề cập đến phương pháp đào đường hầm, và cụ thể là phương pháp đào đường hầm bằng cách lắp đặt chi tiết chống trước bên trong và chi tiết chống sau tương ứng theo cách xen kẽ hoặc bằng cách lắp đặt chi tiết chống trước bên ngoài và chi tiết chống sau tương ứng theo cách xen kẽ, và thiết bị dùng trong phương pháp này. Phương pháp đào đường hầm này bao gồm các bước: đào đường hầm thử nghiệm trong đường hầm chính cần thi công; tạo ra các lỗ khoan theo hướng kính từ bề mặt đào của đường hầm thử nghiệm đến đầu mũi của chi tiết chống trước của đường hầm chính ở nhiều vị trí trong đường hầm thử nghiệm để lắp đặt chi tiết chống trước; luồn chi tiết chống trước vào các lỗ khoan và tiến hành phun vữa và hóa rắn để cố định chi tiết chống trước; đào đường hầm theo các giai đoạn theo hướng chiều dọc dọc theo đường đào của đường hầm chính và phun bê tông phun sơ cấp lên bề mặt đào của đường hầm chính trong đường hầm chính; lắp đặt chi tiết chống sau giữa các chi tiết chống trước trên đường hầm chính mà được phun sơ cấp bê tông phun; và liên kết các chi tiết chống trước và chi tiết chống sau bằng chi tiết chống kiểu tấm.



- (11) **1-0030566 B** (15) 22/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-11-27 00:00:00 356
 (21) 1-2017-02927 (85) 28/07/2017
 (22) 25/01/2016 (86) PCT/IB2016/050362 25/01/2016
 (30) BS2015A000017 06/02/2015 IT (87) WO2016/125043 11/08/2016
 (51) *A41H 43/00; D06C 5/00; A41H 43/04*
 (73) **LONATI S.P.A. (IT)**
 Via Francesco Lonati 3, 25124 Brescia, Italy
 (72) Sergio SALVETTI (IT)
 (74) Công ty cổ phần tư vấn Trung Thực (TRUNG THUC.,JSC)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT SẢN PHẨM DỆT LẮP GHEP**

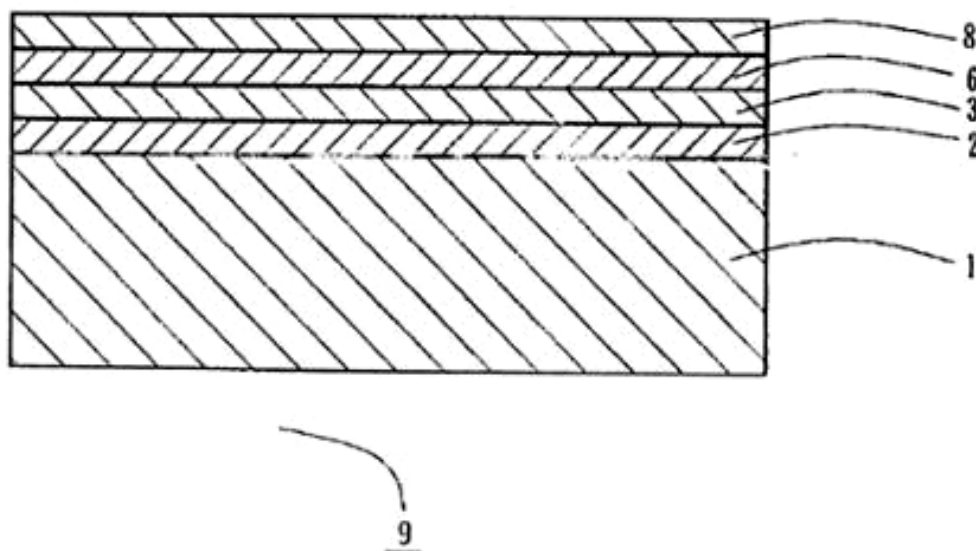
- (57) Sáng chế đề xuất phương pháp sản xuất sản phẩm dệt lắp ghép. Phương pháp sản xuất sản phẩm dệt lắp ghép bao gồm các bước sau: sắp xếp miếng vải trải rộng, được tạo ra bằng cách tạo ra vải dệt kim hình ống (1) bằng máy dệt kim đan tròn đối với đồ dệt đan hoặc dành cho dệt kim, bằng cách kéo vải hình ống (1) trùm lên giá đỡ (2) nhằm kéo căng vải hình ống (1), bằng cách phủ vật liệu kết dính nhiệt (4) lên trên ít nhất là phần thứ nhất của mặt ngoài của vải hình ống (1) kéo trùm lên giá đỡ (2) để cho vật liệu kết dính nhiệt (4) dính chắc dưới tác dụng của nhiệt lên trên vải hình ống (1), và bằng cách cắt vải hình ống (1) mà vật liệu kết dính nhiệt (4) đã được phủ trên đó, để có được miếng vải (9) trải rộng; cắt miếng vải trải rộng theo đường cắt định trước để chế tạo một hoặc nhiều bộ phận của sản phẩm dệt cần được ghép, và ghép các bộ phận có được từ miếng vải (9) trải rộng hoặc từ các miếng vải để nhận được sản phẩm dệt lắp ghép, cụ thể là áo khoác, quần dài, bộ đồ nam giới, váy nữ giới.



- (11) **1-0030567 B** (15) 22/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-03-27 00:00:00 348
- (21) 1-2017-00173 (85) 18/01/2017
- (22) 19/06/2015 (86) PCT/US2015/036552 19/06/2015
- (30) 62/016,202 24/06/2014 US (87) WO2015/200103 A1 30/12/2015
- (51) **C08G 18/66**
- (73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America
- (72) Joseph J. VONTORCIK (US); An PLESSERS (BE); Kenneth H. KIM (US); Julius FARKAS (US); Ungyeong JUNG (CA)
- (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
- (54) **SẢN PHẨM HỢP KHỐI ĐƯỢC SẢN XUẤT TỪ CHẾ PHẨM POLYURETAN, SẢN PHẨM GIÀY DÉP VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT SẢN PHẨM HỢP KHỐI**
- (57) Sáng chế đề cập đến sản phẩm hợp khối bao gồm (a) vùng bọt xốp mềm dẻo và (b) vùng không chứa bọt xốp. Vùng bọt xốp mềm dẻo và vùng không chứa bọt xốp được sản xuất từ chế phẩm polyuretan. Trong một số phương án, vùng bọt xốp mềm dẻo là đế giữa, và trong đó vùng không chứa bọt xốp là đế ngoài. Vùng bọt xốp mềm dẻo được sản xuất từ bọt xốp được đúc phun ép chứa polyuretan mềm dẻo. Vùng không chứa bọt xốp được tạo ra từ polyuretan không được tạo bọt, có thể được ép đùn hoặc được tạo hình nhiệt. Sáng chế còn đề cập đến sản phẩm giày dép chứa sản phẩm hợp khối và quy trình sản xuất sản phẩm hợp khối này.

- (11) **1-0030568 B** (15) 22/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-11-25 00:00:00 380
 (21) 1-2019-05184 (85) 23/09/2019
 (22) 23/02/2018 (86) PCT/JP2018/006766 23/02/2018
 (30) 2017-032772 24/02/2017 JP (87) WO2018/155643 30/08/2018
 (51) **B32B 27/00; B32B 27/40; B05D 3/06**
 (73) **AICA KOGYO CO., LTD.** (JP)
 2288 Nishihorie, Kiyosu-shi, Aichi 4520917, Japan
 (72) OKADA, Ayumi (JP); YAMAUCHI, Masafumi (JP); ISHIDA, Kazuhiro (JP);
 INOUE, Ryo (JP); KAJIO, Kazuki (JP); SHIDO, Kazuya (JP)
 (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
 (54) **TẤM TRANG TRÍ VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẤM TRANG TRÍ NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến tấm trang trí và phương pháp sản xuất tấm trang trí này. Tấm trang trí theo sáng chế bao gồm lớp lót, lớp che, lớp nhuộm và lớp phủ ngoài cùng chứa nhựa chống tia cực tím trên vật nền theo thứ tự này. Phương pháp sản xuất tấm trang trí theo sáng chế bao gồm quy trình kéo căng, quy trình bức xạ và quy trình tách. Quy trình kéo căng bao gồm tạo ra lớp lót, lớp che và lớp nhuộm trên vật liệu nền theo thứ tự này; phủ vật liệu phủ chống tia cực tím chứa nhựa chống tia cực tím; đặt màng bằng chất dẻo lên vật liệu phủ chống tia cực tím đã được áp, đặt con lăn lên màng bằng chất dẻo và kéo căng vật liệu phủ chống tia cực tím bằng cách lăn con lăn. Quy trình bức xạ bao gồm việc tạo ra lớp phủ ngoài cùng bằng cách làm cứng vật liệu phủ chống tia cực tím bằng bức xạ tia cực tím. Quy trình tách bao gồm việc tách màng bằng chất dẻo sau khi bức xạ.



- (11) **1-0030569 B** (15) 22/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-12-26 00:00:00 345
- (21) 1-2016-03223 (85) 30/08/2016
- (22) 05/02/2014 (86) PCT/NL2014/050068 05/02/2014
- (87) WO2015/119495 A1 13/08/2015
- (51) *A61K 31/506; A61P 9/00; A61P 3/06*
- (73) **DEZIMA PHARMA B.V. (NL)**
Gooimeer 2-35, 1411 DC Naarden, The Netherlands
- (72) FORD, John (GB); ROUND, Patrick (GB); KASTELEIN, John (NL);
KAWAGUCHI, Atsuhiko (JP); TOMIYASU, Koichi (JP); OKA, Kozo (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **DƯỢC PHẨM CHỨA CHẤT ỨC CHẾ PROTEIN TRUNG CHUYÊN
CHOLESTERYL ESTE (CETP) DÙNG ĐỂ ĐIỀU TRỊ HOẶC PHÒNG NGỪA
BỆNH TIM MẠCH**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất ức chế protein trung chuyên este cholesteryl (CETP) dùng để điều trị các đối tượng mắc bệnh hoặc có nguy cơ cao mắc các bệnh tim mạch, cụ thể là bệnh tăng lipid huyết và rối loạn hỗn hợp lipid huyết. Sáng chế còn đề cập đến dược phẩm dùng để điều trị các đối tượng mắc bệnh hoặc có nguy cơ cao mắc các bệnh tim mạch, trong đó dược phẩm này chứa lượng hữu hiệu trị liệu của chất ức chế CETP nêu trên.

(11) 1-0030570 B		(15) 22/11/2021	
(45) 27/12/2021	405B	(43) 2015-06-25 00:00:00	327
(21) 1-2014-03884		(85) 20/11/2014	
(22) 26/04/2013		(86) PCT/EP2013/058708	26/04/2013
(30) TO2012A000372	27/04/2012 IT	(87) WO2013/160439	31/10/2013

(51) **A61F 2/24**

(73) **EPYGN (FR)**

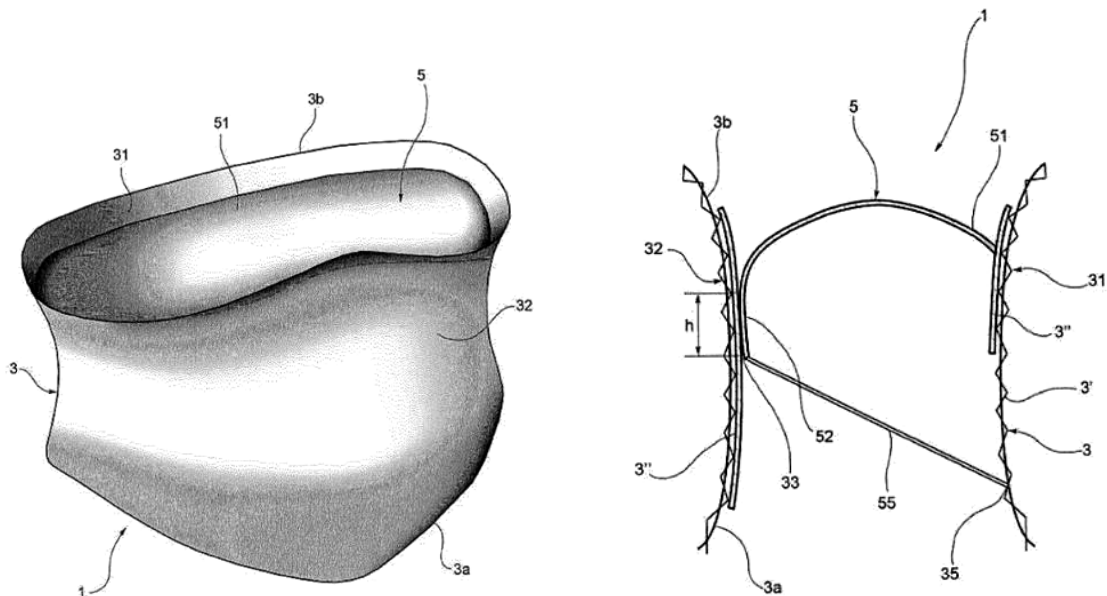
5 rue de la Baume, F-75008 Paris, France

(72) Marcio SCORSIN (BR); Enrico PASQUINO (IT)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

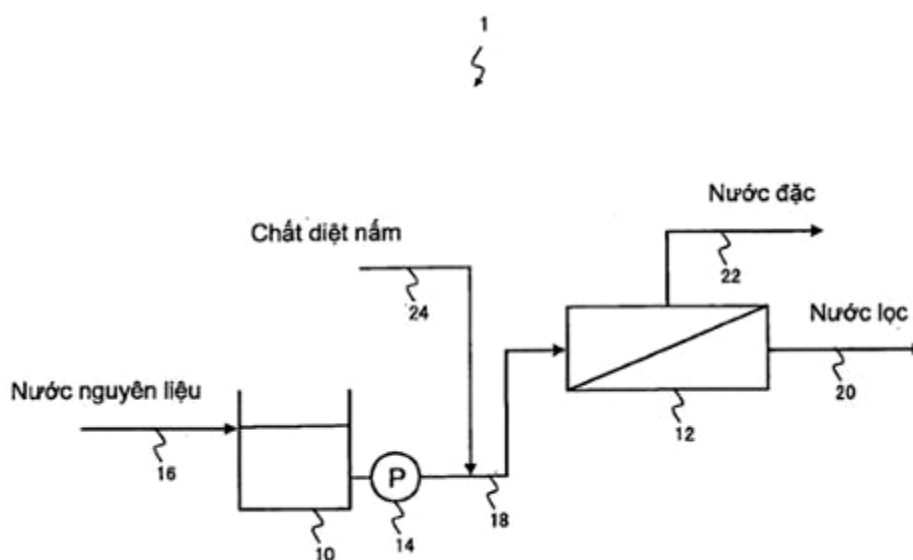
(54) **BỘ PHẬN VAN TIM NHÂN TẠO, DỤNG CỤ PHÂN PHỐI BAO GỒM BỘ PHẬN VAN TIM NHÂN TẠO VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BỘ PHẬN VAN TIM NHÂN TẠO NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến bộ phận van tim nhân tạo bao gồm kết cấu đỡ (3) hình nhẫn để được neo ở vành van, và lá van (5) được đỡ nổi bởi kết cấu đỡ này. Kết cấu đỡ (3) bao gồm phần thành đỡ (31) ở đó đầu gốc (51) của lá van được nối, và phần thành bổ sung (32) đối diện với phần thành đỡ, mà đỡ bề mặt kết nối (33) được làm thích ứng để được gài khớp khít bởi đầu tự do (52) của lá van (5), và kéo dài theo phương song song với hướng dịch chuyển của đầu tự do (52) của lá van (5) ở bề mặt kết nối (33). Đầu tự do của lá van (5) được nối với phần thành đỡ (31) hoặc với phần thành bổ sung (32) nhờ thành phần kéo (55) được định kích thước sao cho đầu tự do (52) của lá van (5) bị dừng lại ở bề mặt kết nối. Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến dụng cụ phân phối bao gồm bộ phận van tim nhân tạo và phương pháp sản xuất bộ phận van tim nhân tạo.



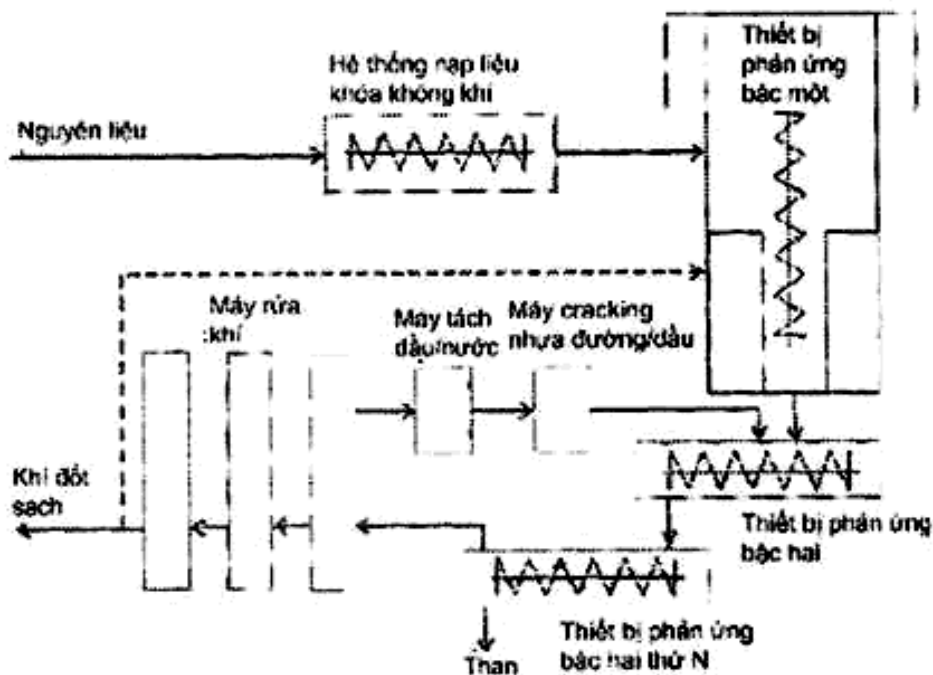
- (11) **1-0030571 B** (15) 22/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-10-25 00:00:00 355
 (21) 1-2017-02238 (85) 14/06/2017
 (22) 18/12/2015 (86) PCT/JP2015/085476 18/12/2015
 (30) 2014-261945 25/12/2014 JP (87) WO2016/104356 30/06/2016
 2014-261946 25/12/2014 JP
 2015-034205 24/02/2015 JP
 (51) **C02F 1/44; B01D 65/08; C02F 1/76; C02F 1/50; B01D 65/06; B01D 71/56**
 (73) **ORGANO CORPORATION (JP)**
 1-2-8, Shinsuna, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan
 (72) YOSHIKAWA Hiro (JP); SOMEYA Shintaro (JP); TSUJI Masato (JP); OHMORI Chiharu (JP)
 (74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP KIỂM SOÁT CẶN TRÊN MÀNG LỌC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp kiểm soát cặn trên màng lọc, phương pháp này có khả năng giảm hàm lượng trihalometan trong nước lọc trong khi vẫn có tác dụng kiểm soát cặn tốt trong thiết bị lọc bằng màng sử dụng nguồn nước hoặc nước rửa chứa tiền chất trihalometan. Phương pháp kiểm soát cặn trên màng lọc bổ sung vào nguồn nước hoặc nước rửa chứa tiền chất trihalometan dùng cho thiết bị lọc bằng màng có màng lọc: chất oxy hóa gốc brom hoặc sản phẩm phản ứng của hợp chất của brom với chất oxy hóa gốc clo; chất oxy hóa gốc brom hoặc sản phẩm phản ứng của hợp chất của brom với chất oxy hóa gốc clo và hợp chất của axit sulfamic; hoặc sản phẩm phản ứng của chất oxy hóa gốc brom với hợp chất của axit sulfamic hoặc sản phẩm phản ứng của hợp chất của axit sulfamic với sản phẩm phản ứng của hợp chất của brom với chất oxy hóa gốc clo.



- (11) **1-0030572 B** (15) 22/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-09-25 00:00:00 366
 (21) 1-2018-03243 (85) 24/07/2018
 (22) 16/12/2016 (86) PCT/US2016/067091 16/12/2016
 (30) 62/273,751 31/12/2015 US (87) WO2017/116750 06/07/2017
 (51) **C10B 47/00; C10J 3/00; C10G 11/00; C10G 9/00; C10B 53/00; C10G 1/10**
 (73) **CHZ TECHNOLOGIES, LLC (US)**
 5547 Mahoning Avenue, Suite 340, Austintown, Ohio 44515, United States of America
 (72) BRANDHORST, Henry W., Jr. (US); ENGEL, Ullrich H. (DE); LUDWIG, Charles T. (US); ZAVORAL, Ernest J., Sr. (US)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP CHUYỂN HÓA NGUỒN RÁC THẢI ĐIỆN, ĐIỆN TỬ THÀNH NGUỒN THAN VÀ KHÍ ĐỐT SẠCH**

(57) Sáng chế đề cập đến các phương pháp, các hệ thống và các quy trình sạch, an toàn và hiệu quả để sử dụng phương pháp nhiệt phân cho các quy trình chuyển hóa các nguồn rác thải điện, điện tử khác nhau thành nguồn than và khí đốt sạch. Sáng chế xử lý các nguồn rác thải điện, điện tử như, ví dụ, toàn bộ bảng mạch, cắt và/hoặc nghiền một cách hữu hiệu nguồn rác thải này, và sau đó xử lý bằng cách sử dụng các phương pháp nhiệt phân để phá hủy và/hoặc tách halogen và các thành phần nguy hại khác để tạo ra nguồn than và khí đốt sạch, đồng thời có khả năng thu hồi các kim loại quý và các thành phần có giá trị khác từ than.

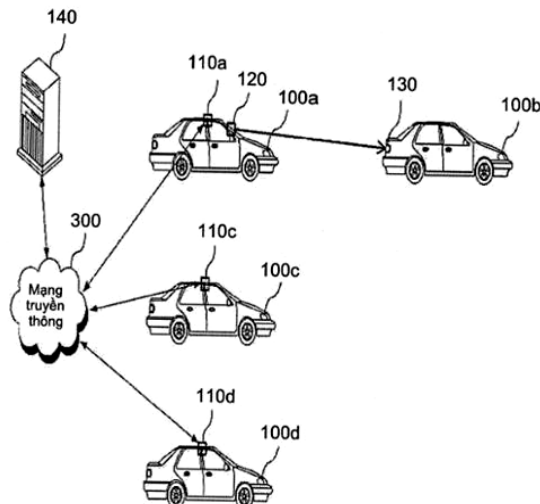


- (11) **1-0030573 B** (15) 22/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-09-25 00:00:00 366
(21) 1-2018-00470 (85) 01/02/2018
(22) 13/06/2016 (86) PCT/IB2016/053481 13/06/2016
(30) 2515/MUM/2015 01/07/2015 IN (87) WO2017/001957 05/01/2017
(51) **B01D 17/04; C10G 31/08; C10G 33/04; C07C 47/127**
(73) **DORF KETAL CHEMICALS (INDIA) PRIVATE LIMITED (IN)**
Dorf Ketal Tower, D'Monte Street, Orlem, Malad (W), Mumbai - 400064,
Maharashtra, India Mumbai 400064
(72) SUBRAMANIYAM, Mahesh; (IN)
(74) Công ty TNHH Dương và Trần (DUONG & TRAN CO., LTD)
(54) **CHẾ PHẨM KHỬ NHỮ TƯƠNG NƯỚC TRONG DẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP
KHỬ NHỮ TƯƠNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chất phụ gia dùng để khử nhũ tương nước trong dầu. Cụ thể, sáng chế đề cập đến chế phẩm khử nhũ tương dùng để khử nhũ tương nước trong dầu được tạo thành do sự pha trộn giữa nước rửa trong dầu thô, trong đó chế phẩm này bao gồm:
- hợp chất được chọn từ nhóm bao gồm glyoxal, glyoxal được trung hòa, dẫn xuất của glyoxal và hỗn hợp của chúng; và
 - một hoặc nhiều chất khử nhũ tương.
- Theo một phương án, sáng chế đề cập đến phương pháp khử nhũ tương nước trong dầu bằng cách xử lý nó bằng chế phẩm khử nhũ tương theo sáng chế.
- Theo một phương án khác, sáng chế mô tả phương pháp sử dụng chế phẩm phụ gia theo sáng chế dùng để khử nhũ tương nước trong dầu.

- (11) **1-0030574 B** (15) 22/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-07-25 00:00:00 340
(21) 1-2016-00276
(22) 21/01/2016
(30) JP2015-011098 23/01/2015 JP
(51) **C08L 83/04; C08K 3/04; C08K 3/30; C08K 3/36; C08K 5/08; C08K 5/10; C08K 13/02; C08K 3/34**
(73) **TAIWAN TAIYO INK CO., LTD. (TW)**
No. 7, Datong 2nd Rd., Guanyin Industry Park, Guanyin Dist., Taoyuan City 32849, Taiwan
(72) Chuan Hsiung LIU (TW); Chun Hsiang YANG (TW); Fu Kang HUANG (TW)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **CHẾ PHẨM NHỰA NHIỆT RẮN, SẢN PHẨM HÓA RẮN CỦA NÓ VÀ BỘ PHẬN HIỂN THỊ SỬ DỤNG SẢN PHẨM NÀY**
(57) Sáng chế đề xuất chế phẩm nhựa nhiệt rắn bao gồm (a) nhựa silicon, (b) hợp chất chelat kim loại, (c) ít nhất một chất được chọn từ nhóm bao gồm bari sulfat, silic dioxit và talc, và (d) chất tạo màu. Sản phẩm hóa rắn của nó và bộ phận hiển thị sử dụng sản phẩm hóa rắn này cũng được đề xuất.

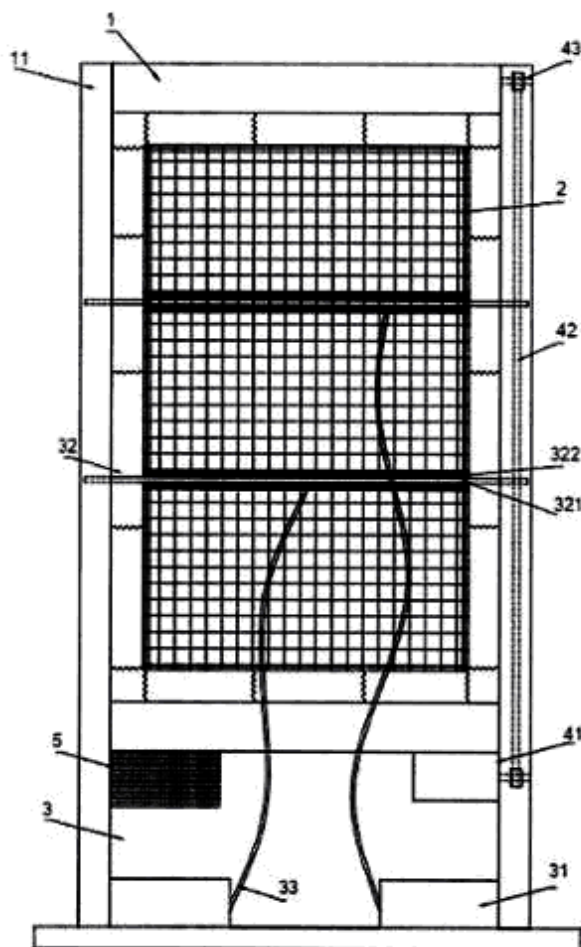
- (11) **1-0030575 B** (15) 22/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-11-27 00:00:00 356
 (21) 1-2017-01558
 (22) 26/04/2017
 (30) 10-2016-0051989 28/04/2016 KR
 (51) **G06Q 50/30; H04N 5/217**
 (76) **KIM, SUNG IL (KR)**
 201-dong 806-ho, 237, Gwiin-ro, Dongan-gu, Anyang-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE CO.,LTD.)
 (54) **MÁY CHỦ VẬN HÀNH DỮ LIỆU LỚN LIÊN QUAN ĐẾN THÔNG TIN VỀ GIAO THÔNG SỬ DỤNG HỆ THỐNG NHẬN DẠNG BIỂN SỐ XE CỦA PHƯƠNG TIỆN VẬN CHUYỂN**

(57) Sáng chế đề cập đến máy chủ vận hành dữ liệu lớn liên quan đến thông tin về giao thông sử dụng hệ thống nhận dạng biển số xe của phương tiện vận chuyển gồm có: bộ phận tích hợp thông tin vận chuyển giúp tiếp nhận hình ảnh của biển số xe của phương tiện vận chuyển, và thông tin vận chuyển chứa thời gian thu và điểm thu hình ảnh từ nhiều đầu cuối người dùng, và tích hợp số nhận dạng, thời gian và địa điểm của phương tiện vận chuyển từ thông tin vận chuyển để thiết lập dữ liệu lớn liên quan đến thông tin về giao thông; bộ phận thu thông tin mục tiêu giúp tiếp nhận số nhận dạng của phương tiện vận chuyển mục tiêu từ thiết bị đầu cuối điều khiển; bộ phận thu vị trí gần đây của mục tiêu thu được thời gian mục tiêu và vị trí mục tiêu tương ứng với số nhận dạng của phương tiện vận chuyển mục tiêu; bộ phận tính toán khả năng giao nhau tính toán các tuyến đường có thể đến được của phương tiện vận chuyển mục tiêu từ thời gian mục tiêu đến thời gian hiện tại, dò tìm các nút giao thông nằm trên các tuyến đường có thể đến được, và tính toán các khả năng để phân nhánh tại mỗi trong số các nút giao thông; và bộ phận dự báo vị trí hiện tại của mục tiêu làm tăng thêm các khả năng ở mỗi tuyến đường có thể đến được, dự báo vị trí hiện tại của phương tiện vận chuyển mục tiêu dựa trên kết quả tăng thêm, và truyền kết quả được dự báo đến thiết bị đầu cuối điều khiển.



- (11) **1-0030576 B** (15) 22/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-03-25 00:00:00 384AS
(21) 1-2020-00292
(22) 15/01/2020
(51) **E06B 9/52; B03C 3/00**
(76) **NGUYỄN VĂN NHUẬN (VN)**
19 Võ Minh Đức, khu phố 5, phường Phú Thọ, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
(54) **THIẾT BỊ THU BỤI MỊN TRONG KHÔNG KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị thu bụi mịn trong không khí có cấu tạo bao gồm: khung (1) có dạng khung hình chữ nhật được làm bằng kim loại; lưới (2) được đan bằng các sợi dây nylon, lưới (2) được lắp trên khung đỡ (1) thông qua các lò xo căng lưới; cơ cấu quét lưới và hút bụi (3) gồm máy hút bụi (31) nối với giác quét lưới và hút bụi (32) thông qua ống dẫn (33); giác quét lưới và hút bụi (32) có đầu hút bụi (321) có chiều rộng phủ hết chiều ngang của lưới (2), trong đó đầu hút bụi (321) được gắn các dải xơ sợi cotton (322); giác quét lưới và hút bụi (32) di chuyển lên xuống dọc theo khung (1) quét toàn bộ bề mặt lưới (2) theo chiều thẳng đứng từ dưới lên hoặc từ trên xuống nhờ cơ cấu di chuyển (4).



(11) **1-0030577 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-08-26 00:00:00 377

(21) 1-2019-02571

(22) 17/05/2019

(51) **G09B 9/52**

(73) **TRUNG TÂM VŨ TRỤ VIỆT NAM, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**

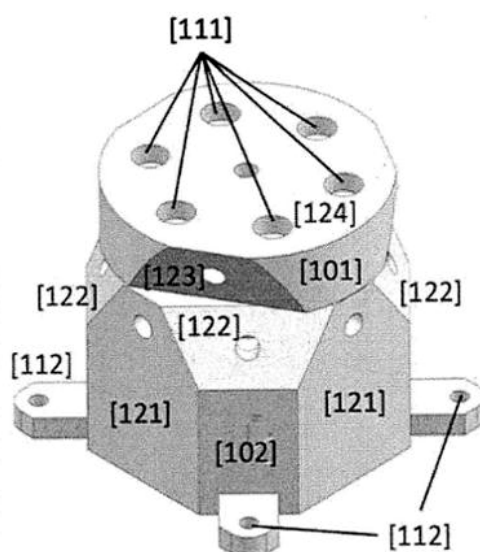
Tòa nhà A6, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(72) Trương Xuân Hùng (VN); Bùi Nam Dương (VN); Nguyễn Đức Minh (VN); Nguyễn Đình Châu Minh (VN); Trịnh Hoàng Quân (VN); Tăng Quang Minh (VN); Nguyễn Văn Thức (VN); Ngô Thành Công (VN)

(54) **CƠ CẤU GÁ LẮP CHUYỂN ĐỔI CÁC KIỂU CẦU HÌNH BÁNH XE ĐỘNG LƯỢNG CHO BỘ CÔNG CỤ THỰC HÀNH PHÂN HỆ XÁC ĐỊNH VÀ ĐIỀU KHIỂN TƯ THẾ VỆ TINH VÀ BỘ CÔNG CỤ BAO GỒM CƠ CẤU NÀY**

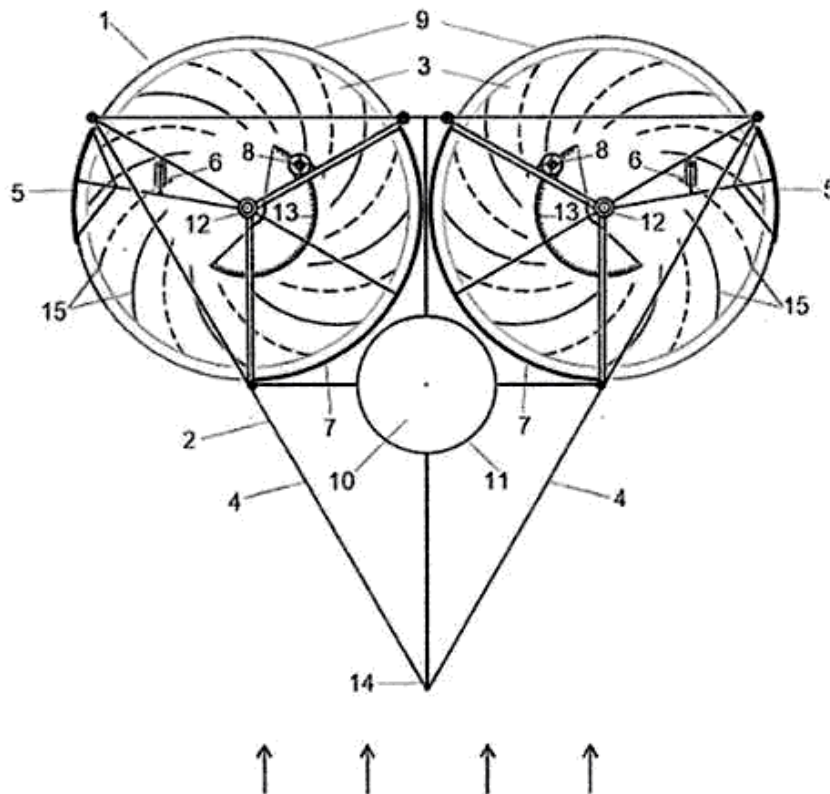
(57) Sáng chế đề cập đến cơ cấu gá lắp trợ giúp chuyển đổi các kiểu cầu hình bánh xe động lượng cho bộ công cụ thực hành phân hệ xác định và điều khiển tư thế của vệ tinh và bộ công cụ bao gồm cơ cấu này. Cụ thể hơn, cơ cấu gá lắp theo sáng chế bao gồm chi tiết thứ nhất (101) bao gồm bốn mặt chính để gá lắp bánh xe động lượng, trong đó ba mặt nghiêng (123) được làm nghiêng so với trục thẳng đứng một góc xác định; một mặt (124) vuông góc với trục thẳng đứng; và chi tiết thứ hai (102) bao gồm tám mặt chính để gá lắp bánh xe động lượng, trong đó bốn mặt nghiêng (122) với góc nghiêng so với trục thẳng đứng một góc xác định; bốn mặt (121) song song với trục thẳng đứng.

Cơ cấu gá lắp chuyển đổi các kiểu cầu hình bánh xe động lượng có thể được sử dụng trong thực hành phân hệ xác định và điều khiển tư thế của vệ tinh sử dụng trong thực hành đào tạo chuyên ngành công nghệ vũ trụ. Khi được tích hợp vào trong công cụ thực hành, cơ cấu này cho phép chuyển đổi giữa các cầu hình khác nhau một cách nhanh chóng và dễ dàng, qua đó cung cấp nhiều hơn các bài thực hành điều khiển tư thế vệ tinh, nâng cao hiệu quả sử dụng.



- (11) **1-0030578 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-11-25 00:00:00 380
 (21) 1-2019-02945
 (22) 04/06/2019
 (51) **F03D 3/02; F03D 5/04; F03D 3/04**
 (76) **DƯƠNG CHÍ NHÂN (VN)**
 454/15 Hậu Giang, phường 12, quận 6, thành phố Hồ Chí Minh
 (54) **TUABIN TRỰC ĐỨNG ĐÔI**

- (57) Sáng chế đề cập đến tuabin khai thác năng lượng dòng chảy của gió hoặc thủy triều. Tuabin trực đứng đôi (1) theo sáng chế gồm hai rôto (3) có hai tầng cánh giống nhau, được lắp song song quay ngược chiều vào bộ khung chính (2) xoay quanh trụ đỡ (10). Hai cánh chuyên hướng (4) hợp với nhau thành góc chẵn (14) hướng về nguồn tác động, chuyên hướng dòng chảy đến phần nhận tác động sinh công triệt tiêu qua phần nhận tác động sinh công có ích của hai rôto (3). Hai cánh điều tốc (5) giống nhau che khuất hai tiết diện biến thiên (a) nằm ở hai biên của tuabin (1), giúp định hình tiết diện nhận tác động và cấu trúc cân bằng của tuabin (1). Hai cánh điều tốc (5) được điều khiển di chuyển đồng bộ trên các đường vành đai (9) để điều tiết lưu lượng dòng chảy qua hai rôto (3), giúp tuabin (1) hoạt động ổn định khi tốc độ dòng chảy thay đổi. Hai cánh bảo vệ (7) giống nhau nằm giữa hai rôto (3), hỗ trợ giữ cân bằng và định hướng cho tuabin, hoặc được di chuyển đồng bộ trên các đường vành đai (9) ra hai biên, tạo thành lá chắn bảo vệ hai rôto (3) khi có giông bão.



(11) **1-0030579 B** (15) 23/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-10-26 00:00:00 331
(21) 1-2015-02037 (85) 09/06/2015
(22) 14/01/2014 (86) PCT/US2014/011393 14/01/2014
(30) 13/741,449 15/01/2013 US (87) WO2014/113356 24/07/2014

(51) **A43B 1/04; D04C 1/12; A43B 23/02**

(73) **NIKE INNOVATE C.V. (US)**

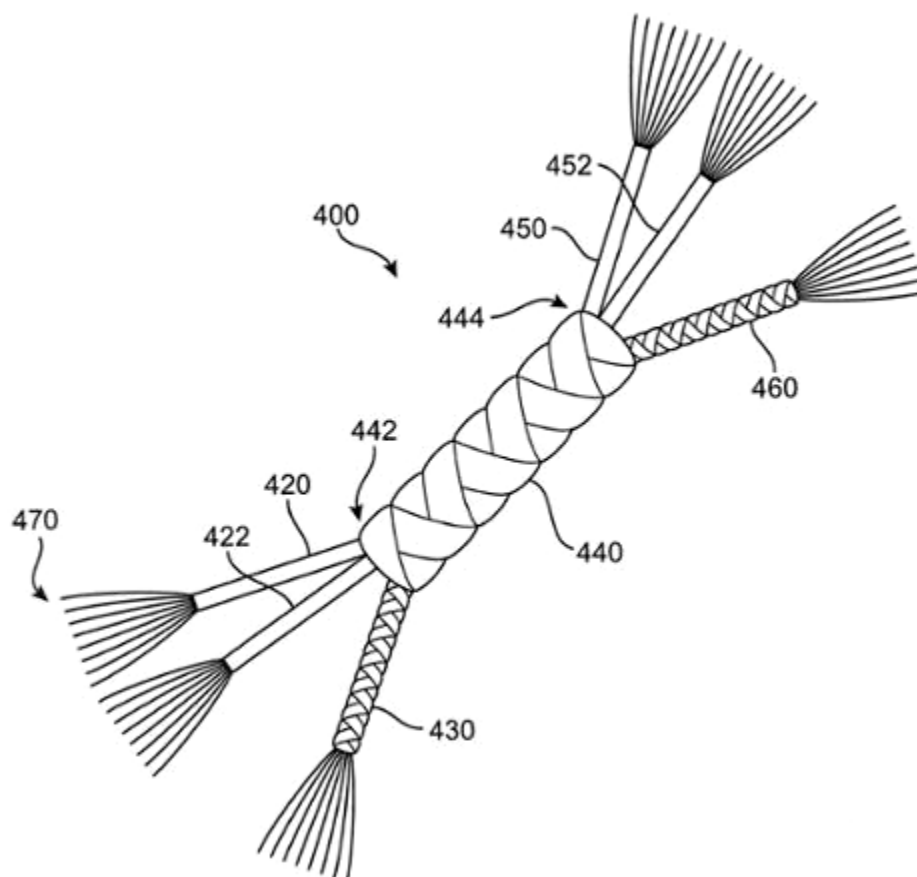
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

(72) FOLLET Lysandre (FR)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

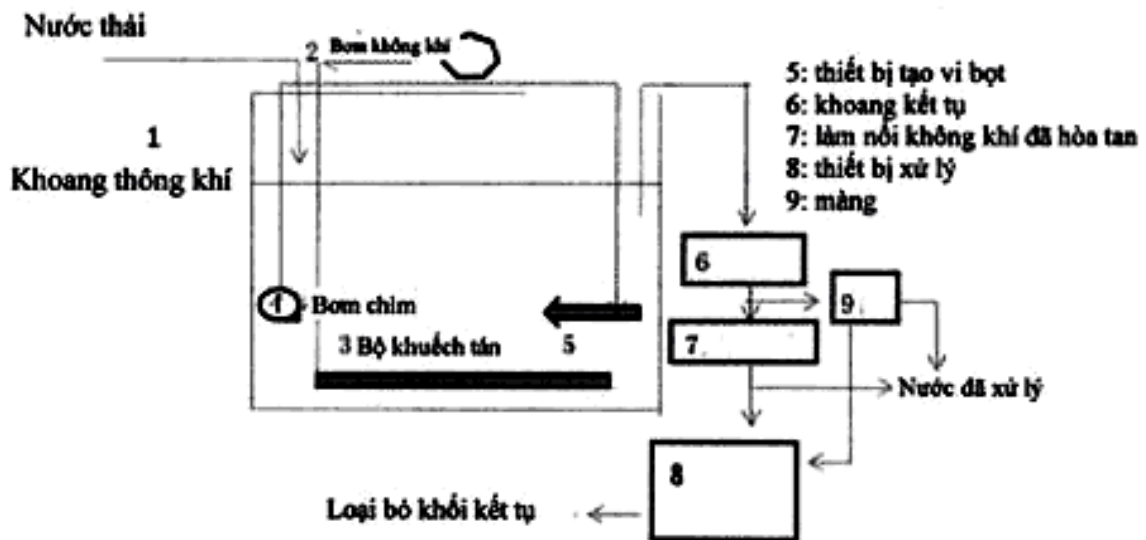
(54) **GIÀY DÉP KẾT HỢP VỚI CÁC DÂY BỆN CHỊU KÉO**

(57) Sáng chế đề cập đến giày dép kết hợp với các dây bền chịu kéo. Chi tiết bền phân nhánh có phần bền ở giữa và một hoặc nhiều dây chịu kéo hoặc các dây bền nhỏ ở mỗi đầu của phần bền ở giữa. Chi tiết bền phân nhánh có thể được kết hợp vào phần mũi.



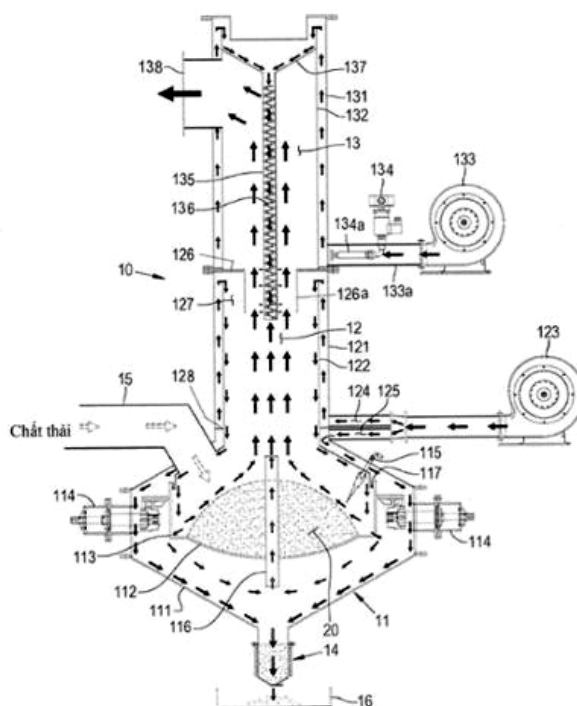
- (11) **1-0030580 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-06-26 00:00:00 351
 (21) 1-2017-00063 (85) 10/01/2017
 (22) 28/07/2015 (86) PCT/JP2015/071322 28/07/2015
 (30) 2014-154253 29/07/2014 JP (87) WO2016/017613 04/02/2015
 (51) **C02F 3/12; C02F 1/44; C02F 3/34; C02F 1/24; C02F 1/52**
 (73) **HINODE SANGYO CO., LTD.** (JP)
 3854 Ikonobe-cho, Tsuzuki-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2240053 (JP)
 (72) OHBAYASHI, Seiichi (JP); HASHIMOTO, Hideo (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ XỬ LÝ SINH HỌC NƯỚC THẢI HỮU CƠ**

(57) Sáng chế đề cập đến thiết bị xử lý sinh học nước thải hữu cơ mà vấn đề của nó là ở chỗ thiết bị bùn hoạt hóa thông thường bao gồm khoang kết tủa đã được giải quyết cơ bản. Thiết bị xử lý sinh học nước thải hữu cơ bao gồm khoang thông khí (1) trong đó không khí được cấp vào dung dịch xử lý sinh học thu được bằng cách trộn vi sinh vật và nước thải hữu cơ từ bộ khuếch tán (3) mà không khí được cấp vào đó từ bơm không khí (2) để làm thoái biến các chất hữu cơ chứa trong dung dịch xử lý sinh học. Khoang thông khí (1) chứa thiết bị tạo vi bọt (5) để đồng hóa dung dịch xử lý sinh học để ức chế sự hình thành kết tủa keo tụ. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp xử lý sinh học nước thải hữu cơ.



- (11) **1-0030581 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-10-25 00:00:00 367
 (21) 1-2018-01593
 (22) 13/04/2018
 (30) 10-2017-0050728 20/04/2017 KR
 (51) **F23G 5/027; F23L 7/00; F23G 5/44; F23G 5/32; F23G 5/38**
 (76) **1. KWEON, EUNG DU (KR)**
 301, 3F, B-dong, 11, Yeonso-ro 25-gil, Eunpyeong-gu, Seoul, 03333 Republic of Korea
2. CHAE, JAE OU (KR)
 1-608, Sam-ik Apt., 218, Nonhyeon-ro, Gangnam-gu, Seoul, 06272 Republic of Korea
 (74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ ĐỐT KẾT HỢP CÓ SỬ DỤNG SỰ NHIỆT PHÂN CỦA NƯỚC VÀ KHÔNG KHÍ ĐỐT**

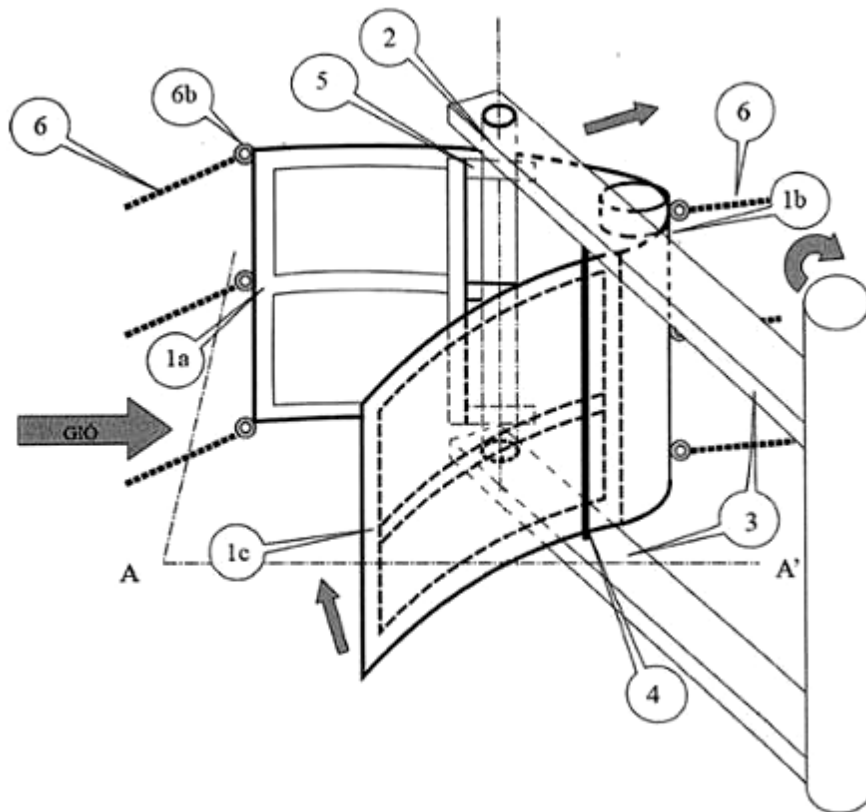
- (57) Sáng chế đề cập đến thiết bị đốt kết hợp sử dụng sự nhiệt phân của nước và không khí đốt, trong đó buồng đốt được xác định bởi thành hai vỏ và được chia thành buồng đốt sơ cấp được tạo cấu trúc để đốt cháy chất thải và buồng đốt thứ cấp được cấu tạo để đốt cháy khí thải, và kích cỡ (đường kính) của bộ phận đốt mà qua đó chất thải được cấp vào được tạo cấu trúc khác với kích cỡ của buồng đốt trong đó có ngọn lửa, do đó nhiệt độ đốt được tăng thêm nữa bằng cách thổi không khí vào, do đó được nung nóng do gần với ngọn lửa, như là không khí đốt, chất thải dễ cháy được đốt cháy ở nhiệt độ cực cao bằng cách nhiệt phân nước và không khí đốt bằng nhiệt độ đốt cao, và do đó sự đốt cháy hoàn toàn là đạt được bằng cách tăng thời gian tồn tại của ngọn lửa ở bên trong buồng đốt, nhờ đó xả khí thải sạch.



- (11) **1-0030582 B** (15) 23/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2021-02-25 00:00:00 395
- (21) 1-2020-05310 (85) 15/09/2020
- (22) 14/02/2019 (86) PCT/JP2019/005186 14/02/2019
- (30) 2018-048150 15/03/2018 JP (87) WO2019/176430 19/09/2019
- (51) **D06M 13/463**
- (73) **KAO CORPORATION (JP)**
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210 Japan
- (72) TAKEUCHI Kenji (JP); KINOSHITA Hayato (JP)
- (74) Công ty Cổ phần Hỗ trợ phát triển công nghệ Detech (DETECH)
- (54) **CHẾ PHẨM LÀM MỀM NƯỚC DẠNG LỎNG**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm làm mềm nước dạng lỏng bao gồm: (A) amin bậc ba chứa nhóm este và có một hoặc nhiều nhóm hydrocacbon có số nguyên tử cacbon là 9 hoặc nhiều hơn và 23 hoặc ít hơn trong phân tử, hoặc sản phẩm trung hòa hoặc bậc bốn của chúng với hàm lượng là 3 % khối lượng hoặc lớn hơn và 20 % khối lượng hoặc nhỏ hơn; (B) este của axit béo có số nguyên tử cacbon là 12 hoặc nhiều hơn và 22 hoặc ít hơn và rượu béo có số nguyên tử cacbon là 3 hoặc nhiều hơn và 22 hoặc ít hơn; (C) hợp chất amoni bậc bốn được thể hiện bởi công thức chung (c1) với hàm lượng là 0,1 % khối lượng hoặc lớn hơn và 8 % khối lượng hoặc nhỏ hơn; và nước, trong đó tỷ lệ khối lượng (A)/(B) là 2 hoặc lớn hơn và 200 hoặc nhỏ hơn.

- (11) **1-0030583 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-09-25 00:00:00 378
 (21) 1-2018-01107
 (22) 19/03/2018
 (51) **F03D 3/06; F03D 3/00**
 (76) **NGUYỄN CÔNG KHANH (VN)**
 240/9 đường Lê Duẩn, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
 (54) **CÁNH BUỒM CỨNG DÙNG CHO TUABIN GIÓ TRỰC ĐỨNG**

- (57) Sáng chế đề cập đến cánh buồm cứng dùng cho tuabin gió trực đứng bao gồm: trục buồm (2) thẳng đứng gắn cố định với một cặp nhánh ngang (3); cánh chính (1a) có dạng hình chữ nhật uốn cong có mặt cong lồi hướng ra ngoài, cánh chính (1a) được gắn xoay được và tháo lắp được trên trục buồm (2) bằng phương tiện kết nối (5); cánh phụ (1c) có dạng hình chữ nhật uốn cong có mặt cong lõm hướng về phía cánh chính (1a); đầu cánh buồm (1b) có dạng nửa ống trụ có chiều cao bằng chiều cao cánh chính (1a), đầu cánh buồm (1b) làm bằng tấm thép không gỉ có độ đàn hồi như lò xo lá; đầu cánh buồm (1b) liên kết cánh chính (1a) và cánh phụ (1c) bằng các bulông hoặc ri vê sao cho cánh chính (1a) và cánh phụ (1c) tạo với nhau dạng hình chữ V theo mặt cắt ngang và có thể khép lại với nhau dưới tác dụng của lực ly tâm khi có gió mạnh để tạo thành cánh gió dạng cánh khí động học.



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030584 B | | (15) 23/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-10-25 00:00:00 | 367 |
| (21) 1-2018-02251 | | (85) 28/05/2018 | |
| (22) 28/10/2016 | | (86) PCT/IB2016/056527 | 28/10/2016 |
| (30) 62/248,386 | 30/10/2015 | US (87) WO2017/072728 A1 | 04/05/2017 |

(51) *A61M 5/31; A61M 5/315*

(73) **GLAXOSMITHKLINE CONSUMER HEALTHCARE (UK) IP LIMITED**
(GB)

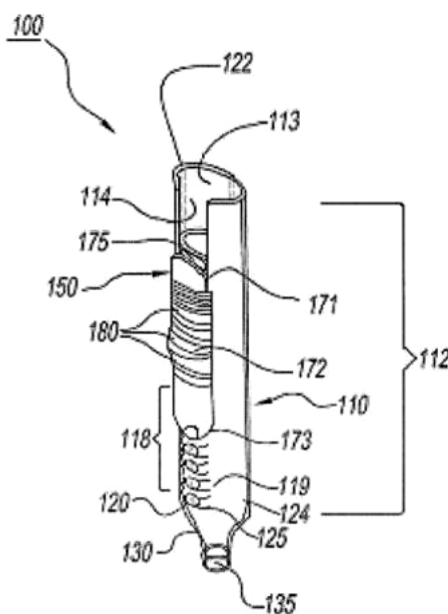
980 Great West Road, Brentford, Middlesex, TW8 9GS, United Kingdom

(72) CAVE, George (GB); DRAPER, Paul Richard (GB); SALISBURY, Daniel Paul (GB)

(74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)

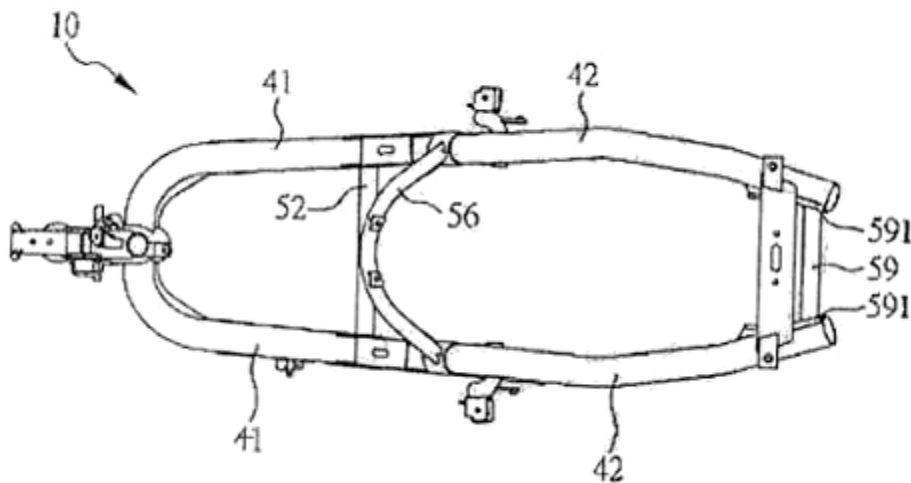
(54) **BƠM TIÊM**

(57) Sáng chế đề cập đến bơm tiêm mà cho phép vận hành bằng một tay khi đo và phân phối thuốc, tạo ra sự phân bố vị trí ngón tay phù hợp trên thân bơm tiêm. Bơm tiêm theo sáng chế có hình dạng bên ngoài thường là hình ovan mà tương thích theo cách phù hợp với tay người dùng và ngăn ngừa sự lặn của bơm tiêm khi được đặt trên bề mặt. Do hình dạng của bơm tiêm, đầu phân phối sẽ không chạm vào bề mặt hoặc vật nền khi bơm tiêm được đặt trên đó, nhờ đó nâng cao vệ sinh và giảm sự nhiễm bẩn. Bơm tiêm này tốt hơn là có vạch chỉ liều lượng trên thân bơm tiêm mà dễ dàng cho phép quan sát lượng thuốc rút ra. Vạch chỉ liều lượng có thể được làm nổi và/hoặc được tạo màu và/hoặc được làm nhạy sáng. Vạch chỉ liều lượng được làm nổi có thể tạo ra chỉ báo bằng tiếng khá lớn và/hoặc có thể phát hiện của liều lượng thuốc được rút vào trong hoặc đẩy ra ngoài bơm tiêm. Sáng chế cũng đề cập đến phương pháp sản xuất bơm tiêm này.



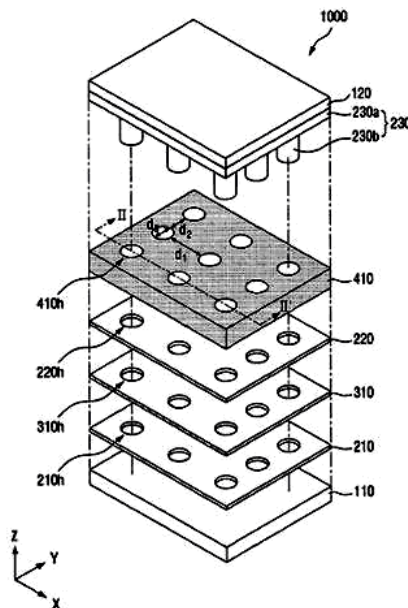
- (11) **1-0030585 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-03-26 00:00:00 360
 (21) 1-2017-03416
 (22) 01/09/2017
 (30) 105213537 02/09/2016 TW
 (51) **B62D 21/00; B62K 19/30; B62K 19/00**
 (73) **SANYANG MOTOR CO., LTD.** (TW)
 184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong Shiang, Hsinchu, Taiwan
 (72) CHEN, Pei-Ling (TW); LIN, Wei-Ting (TW); LU, Wu-Chung (TW); CHEN, Wen-Bin (TW)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **KHUNG XE MÁY**

(57) Sáng chế đề cập đến khung xe máy bao gồm gióng đầu, gióng chính, hai gióng phụ, gióng nối chi tiết đỡ, hai gióng bên, và gióng nối cốp chứa. Gióng chính được nối với gióng đầu. Mỗi gióng trong số hai gióng phụ là kết cấu hai mảnh tách biệt bao gồm đoạn trước và đoạn sau. Đoạn trước bao gồm phần nối, mà được nối với gióng chính, và phần nằm ngang, trong đó phần nằm ngang được bố trí cố định bởi chi tiết đỡ để lắp cố định động cơ. Đoạn sau bao gồm đoạn đi lên, mà được nối với phần nằm ngang, đoạn mở rộng, đoạn chụm lại, và đoạn đuôi. Gióng nối chi tiết đỡ có hai đầu được cố định vào hai chi tiết đỡ. Hai gióng bên lần lượt được nối vào bên trái và bên phải của gióng chính, và vào phần nằm ngang của đoạn trước của mỗi gióng trong số hai gióng phụ. Gióng nối cốp chứa có hai đầu lần lượt được cố định vào đoạn đi lên của đoạn sau của mỗi gióng trong số hai gióng phụ. Như thế, khung xe máy có độ cứng vững thích hợp hơn, và phù hợp với các yêu cầu khác nhau, đoạn trước và đoạn sau có thể thay đổi về vật liệu, đường kính, độ dày của chúng; cùng với việc điều chỉnh các kiểu và hướng của đoạn trước và đoạn sau theo các mẫu mã khác nhau của xe; chưa kể độ linh hoạt của thiết kế có thể được nâng cao nhờ phát triển các khung xe máy được đa dạng hóa và môđun hóa.



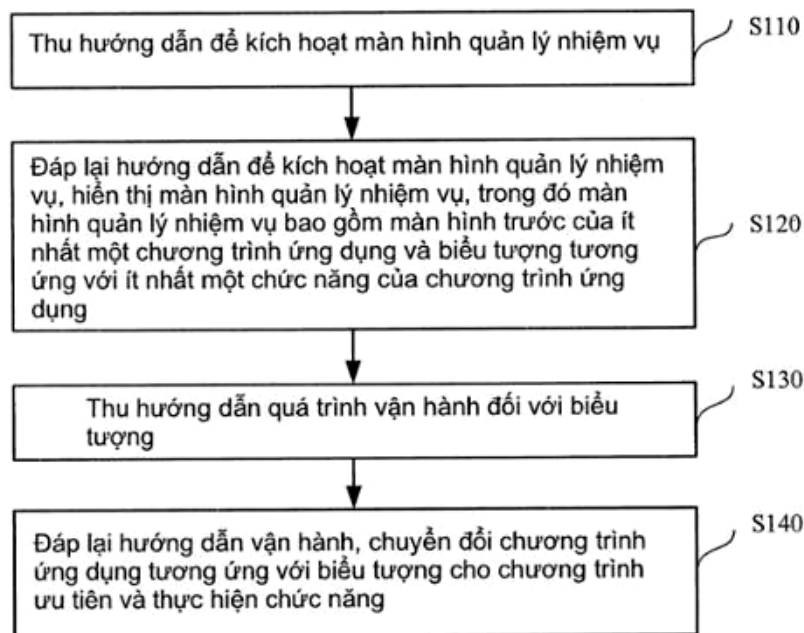
- (11) **1-0030586 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-05-25 00:00:00 362
 (21) 1-2017-03727
 (22) 22/09/2017
 (30) 10-2016-0142797 31/10/2016 KR
 (51) **B32B 037/00; H05K 007/20; H05K 001/02; B32B 007/06**
 (73) **SHINWHA INTERTEK CORP (KR)**
 308, Maebong-ro, Byeongcheon-myeon, Dongnam-gu, Cheonan-si,
 Chungcheongnam-do, Republic of Korea
 (72) YOON, Sung Chul (KR); AHN, Cheol Heung (KR); KIM, Dong hyun (KR); KIM,
 Hak-Soo (KR); WOO, Su-Han (KR); GO, Jin (KR); CHOI, Won Jae (KR); PARK,
 Dae-Bok (KR)
 (74) Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
 (54) **TẮM BỨC XẠ NHIỆT VÀ PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT TẮM BỨC XẠ
 NHIỆT NÀY**

- (57) Sáng chế đề cập đến tấm bức xạ nhiệt và phương pháp sản xuất tấm bức xạ nhiệt này. Tấm bức xạ nhiệt (1000) bao gồm: lớp bảo vệ thứ nhất (110); thành phần kết dính thứ nhất (210) được bố trí trên lớp bảo vệ thứ nhất (110) và có một hoặc nhiều lỗ thông; thành phần đỡ (310) được bố trí trên thành phần kết dính thứ nhất (210) và có một hoặc nhiều lỗ thông; thành phần kết dính thứ hai (220) được bố trí trên thành phần đỡ (310) và có một hoặc nhiều lỗ thông; thành phần bức xạ nhiệt (410) được bố trí trên thành phần kết dính thứ hai (220) và có một hoặc nhiều lỗ thông; và thành phần kết dính thứ ba (230) được bố trí trên thành phần bức xạ nhiệt (410) và chứa phần đế (230a) tiếp xúc bề mặt thứ nhất của thành phần bức xạ nhiệt (410) và các phần nhô (230b) nhô ra từ phần đế (230a) và được lồng vào các lỗ thông của thành phần bức xạ nhiệt (410), các lỗ thông của thành phần kết dính thứ hai (220), các lỗ thông của thành phần đỡ (310) và các lỗ thông của thành phần kết dính thứ nhất (210), trong đó các phần nhô (230b) của thành phần kết dính thứ ba (230) có ít nhất một phần được gắn với lớp bảo vệ thứ nhất (110).

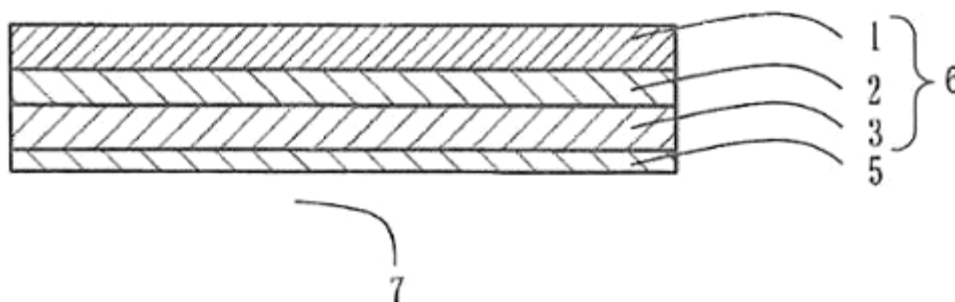


- | | | | |
|-------------------------|---------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030587 B | | (15) 23/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-03-26 00:00:00 | 360 |
| (21) 1-2017-04182 | | (85) 23/10/2017 | |
| (22) 22/09/2015 | | (86) PCT/CN2015/090227 | 22/09/2015 |
| (30) PCT/CN2015/076466 | 13/04/2015 CN | (87) WO2016/165284 | 20/10/2016 |
- (51) **G06F 3/048**
- (73) **HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)**
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District Shenzhen, Guangdong 518129, China
- (72) HUANG, Jiejing (CN); WU, Huangwei (CN); HUANG, Xi (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **PHƯƠNG PHÁP HIỂN THỊ GIAO DIỆN QUẢN LÝ TÁC VỤ, THIẾT BỊ ĐẦU CUỐI VÀ VẬT GHI MÁY TÍNH ĐƯỢC**

(57) Sáng chế theo các phương án của nó đề cập đến phương pháp, thiết bị và dụng cụ dùng để kích hoạt giao diện quản lý nhiệm vụ, trong đó phương pháp này bao gồm các bước: thu hướng dẫn để kích hoạt giao diện quản lý nhiệm vụ; đáp lại hướng dẫn để kích hoạt giao diện quản lý nhiệm vụ, hiển thị giao diện quản lý nhiệm vụ, trong đó giao diện quản lý nhiệm vụ bao gồm giao diện duyệt trước của ít nhất một chương trình ứng dụng và biểu tượng tương ứng với ít nhất một chức năng của chương trình ứng dụng; thu lệnh thao tác đối với biểu tượng; và đáp lại lệnh thao tác, chuyển đổi chương trình ứng dụng tương ứng với biểu tượng sang chương trình ưu tiên, và thực hiện chức năng. Do đó, thuận tiện nếu người dùng kích hoạt nhanh chóng chức năng của chương trình ứng dụng có trong giao diện quản lý nhiệm vụ, do đó làm tăng trải nghiệm người dùng.



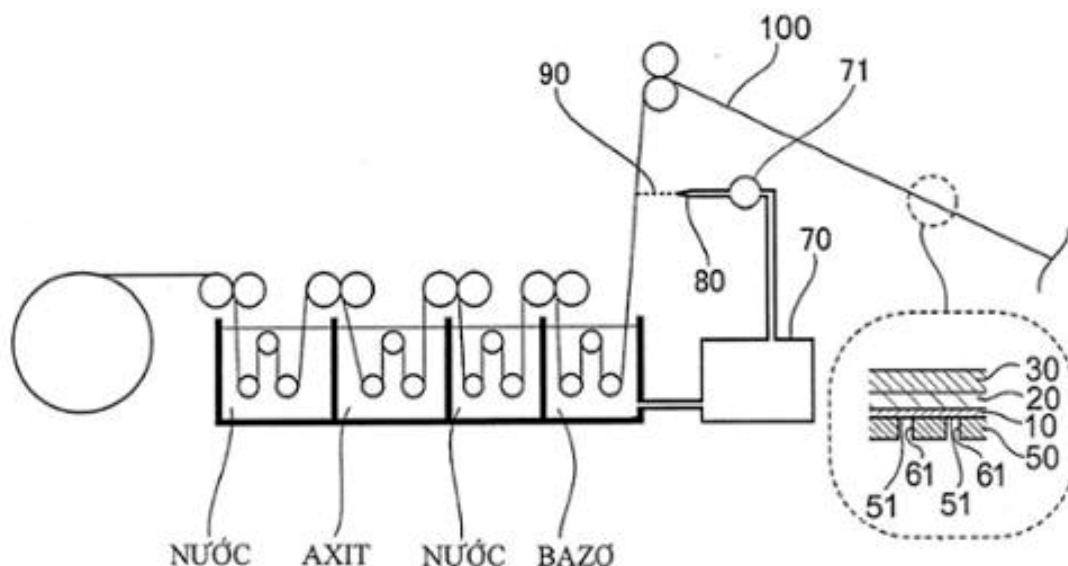
- (11) **1-0030588 B** (15) 23/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-04-25 00:00:00 373
- (21) 1-2019-00855 (85) 21/02/2019
- (22) 21/07/2017 (86) PCT/JP2017/026575 21/07/2017
- (30) 2016-142952 21/07/2016 JP (87) WO2018/016649 25/01/2018
- (51) **B32B 27/00; C09J 7/20; C09J 201/00**
- (73) **AICA KOGYO CO., LTD.** (JP)
2288 Nishihorie, Kiyosu-shi, Aichi, 452-0917 Japan
- (72) SHIDO, Kazuya (JP); KOUYAMA, Kazuki (JP); KONISHI, Naho (JP); SHITAN, Keisuke (JP)
- (74) Công ty TNHH Trà và cộng sự (TRA & ASSOCIATES CO.,LTD)
- (54) **TẤM TRANG TRÍ CÓ CHẤT DÍNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến tấm trang trí có chất dính bao gồm lớp trang trí dạng tấm và lớp chất dính. Lớp trang trí dạng tấm bao gồm lớp trang trí và lớp giấy hỗn hợp gồm giấy hỗn hợp chứa hợp chất magie silicat có nước liên kết.



- (11) **1-0030589 B** (15) 23/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-12-25 00:00:00 369
- (21) 1-2017-05377 (85) 29/12/2017
- (22) 07/09/2016 (86) PCT/TR2016/050336 07/09/2016
- (30) 2015/11621 17/09/2015 TR (87) WO2017/048207 23/03/2017
- (51) ***D01F 6/60; B60C 9/00; D02G 3/48; D02G 3/04; D02G 3/28; B60C 1/00; D01F 6/90***
- (73) **KORDSA TEKNIK TEKSTIL ANONIM SIRKETI (TR)**
Alikahya Fatih Mahallesi, Sanayici Caddesi, No:90 Izmit/Kocaeli, Turkey
- (72) FIDAN, Saadettin (TR); AKSOY, Kursat (TR); GULBEYCAN Neslihan (TR)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **SỢI GIA CỐ LỚP BỐ NGOÀI**
- (57) Sáng chế đề cập đến sợi gia cố lớp bố ngoài không đối xứng bao gồm các sợi có hai giá trị mật độ dài khác nhau nằm trong khoảng từ 1300 đến 1500 dtex và nằm trong khoảng từ 850 đến 100 dtex trong lớp gia cố lớp bố ngoài mà được bố trí giữa mặt lớp và cụm đai trong lớp xe có bố toả tròn kiểu khí nén bao gồm mặt lớp và cụm đai, và được tạo bằng cách quấn theo dạng xoắn ốc dưới dạng dải bao gồm ít nhất hai sợi sao cho nó sẽ tạo thành góc từ 0 đến 5° với mặt phẳng xích đạo trên cụm đai này.

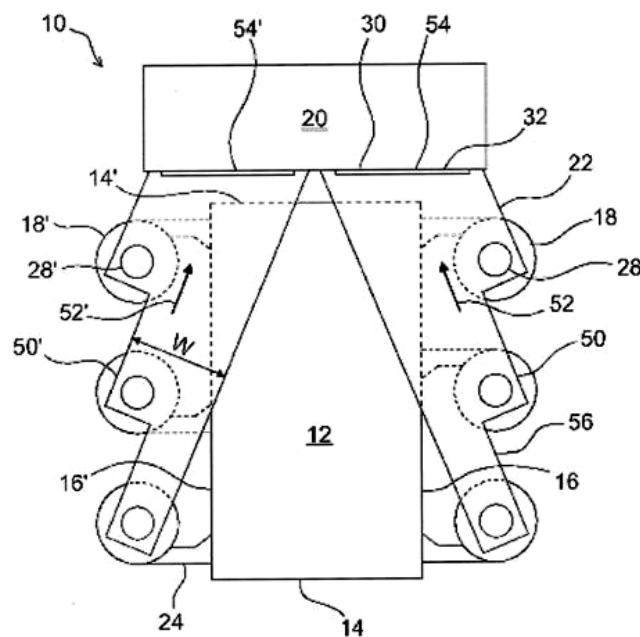
- (11) **1-0030590 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-07-25 00:00:00 352
 (21) 1-2017-02190 (85) 09/06/2017
 (22) 04/11/2015 (86) PCT/JP2015/080993 04/11/2015
 (30) 2014-228529 11/11/2014 JP (87) WO2016/076164 A1 19/05/2016
 (51) **G02B 5/30**
 (73) **NITTO DENKO CORPORATION (JP)**
 1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan
 (72) KOMARU, Tsuyoshi (JP); OKANO, Akira (JP); YAEGASHI, Masahiro (JP);
 SUZUKI, Hidehito (JP); TAMURA, Toru (JP); SAIGO, Hirofumi (JP); NAKAI,
 Kota (JP)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **PHƯƠNG PHÁP TẠO LỚP PHÂN CỰC CÓ PHẦN KHÔNG PHÂN CỰC**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp tạo lớp phân cực nhờ đó lớp phân cực chất lượng cao có các phần không phân cực có thể được tạo ra hiệu quả. Phương pháp tạo lớp phân cực có các phần không phân cực theo một phương án của sáng chế bao gồm: bước đưa chất lỏng (90) tiếp xúc với một phía bề mặt của lớp mỏng màng phân cực dài (100) bao gồm lớp phân cực và màng bảo vệ bề mặt (50) được bố trí ở một phía bề mặt của lớp phân cực, lớp mỏng có, ở một phía bề mặt, các phần được lộ ra mà ở đó lớp phân cực được lộ ra; và bước nhúng lớp mỏng màng phân cực (100) vào dung dịch bazơ sau bước tiếp xúc với chất lỏng (90).



- (11) **1-0030591 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-09-25 00:00:00 366
 (21) 1-2017-05302 (85) 27/12/2017
 (22) 22/03/2017 (86) PCT/FI2017/050197 22/03/2017
 (30) 20165287 04/04/2016 FI (87) WO2017/174865 12/10/2017
 (51) **F23C 10/10; F22B 1/02**
 (73) **SUMITOMO SHI FW ENERGIA OY (FI)**
 Metsänneidonkuja 10, 02130 ESPOO, Finland
 (72) LANKINEN, Pentti (FI)
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **LÒ TÀNG SÔI TUẦN HOÀN VÀ PHƯƠNG PHÁP LẮP RÁP Lò TÀNG SÔI TUẦN HOÀN**

(57) Sáng chế đề xuất lò tang sôi tuần hoàn (10) bao gồm buồng đốt hình chữ nhật (12), buồng đốt này được bao bọc theo chiều ngang bởi các thành bên, bao gồm các thành bên ngắn thứ nhất và thứ hai (14, 14') và các thành bên dài thứ nhất và thứ hai (16, 16'); nhiều bộ tách hạt (18, 18') được bố trí ở bên của mỗi trong số các thành bên dài thứ nhất và thứ hai (16, 16'), trong đó mỗi trong số các bộ tách hạt bao gồm ống dẫn khí ra thẳng đứng (28, 28') để xả khí thải được làm sạch từ bộ tách hạt; đường sau (20) được bố trí ở bên của thành bên ngắn thứ hai (14') của buồng đốt, đường sau được bao bọc theo chiều ngang bởi các thành đường sau bao gồm thành đường sau thứ nhất (32) hướng về thành bên ngắn thứ hai (14') của buồng đốt; và hệ thống ống dẫn giao nhau kéo dài theo chiều ngang (22) được nối trực tiếp với các ống dẫn khí ra thẳng đứng (28, 28') của các bộ tách hạt để dẫn khí thải được làm sạch đến đường sau (20), trong đó hệ thống ống dẫn giao nhau (22) cấp đường dòng chảy khí thẳng mà được làm nghiêng đối với các thành bên (14, 14', 16, 16') của buồng đốt (12) từ mỗi trong số các ống dẫn khí ra thẳng đứng (28, 28') của các bộ tách hạt (18, 18') đến các khe hở (30) trên thành đường sau thứ nhất (32).



- | | | | |
|-------------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030592 B | | (15) 24/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2018-11-26 00:00:00 | 368 |
| (21) 1-2018-03573 | | (85) 14/08/2018 | |
| (22) 13/12/2016 | | (86) PCT/US2016/066260 | 13/12/2016 |
| (30) 14/997,147 | 15/01/2016 | US (87) WO2017/123366 | 20/07/2017 |

(51) **B65D 21/02; B65D 77/20; B65D 1/10**

(73) **OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)**

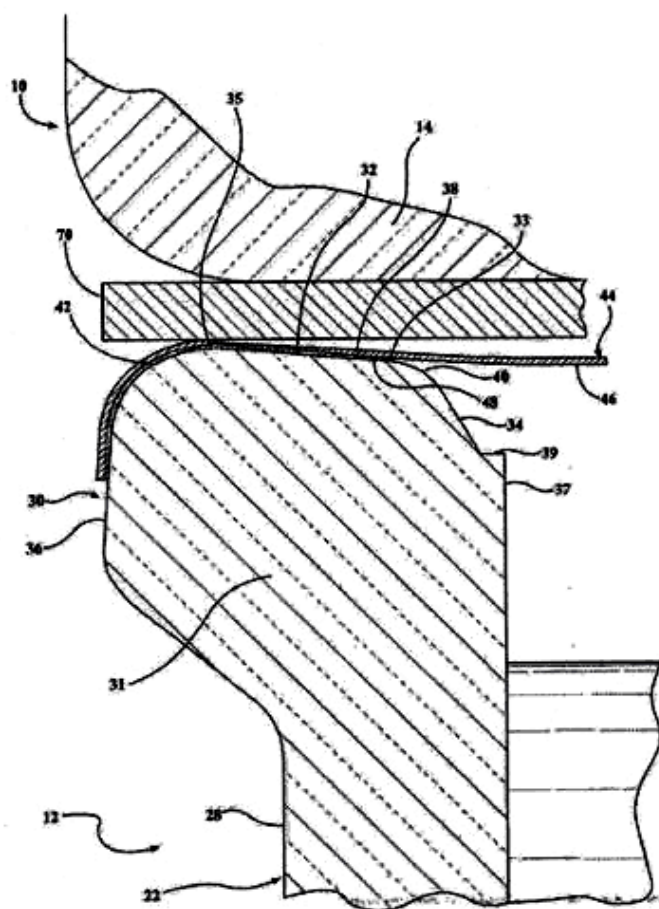
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United States of America

(72) GRANT, Edward, A. (US)

(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)

(54) **VẬT CHỨA, BỘ VẬT CHỨA VÀ HỆ THỐNG BỘ VẬT CHỨA**

(57) Sáng chế liên quan đến vật chứa có vành chịu mài mòn, bộ vật chứa và hệ thống bao gồm các vật chứa này. Vật chứa (12) bao gồm thành bên (22) bao quanh trục dọc tâm (20) và vành (30) kết thúc thành bên. Vành bao gồm bề mặt ngoài hướng tâm (36), bề mặt trong hướng tâm (34), và mép bịt kín (32) kéo dài giữa các bề mặt ngoài và trong hướng tâm. Mép bịt kín có phần trong cùng hướng tâm (33), và phần ngoài cùng hướng trục (35) được bố trí phía ngoài hướng tâm so với phần trong cùng hướng tâm. Bộ vật chứa (10) bao gồm lá kim loại (44) được ghép với mép bịt kín.



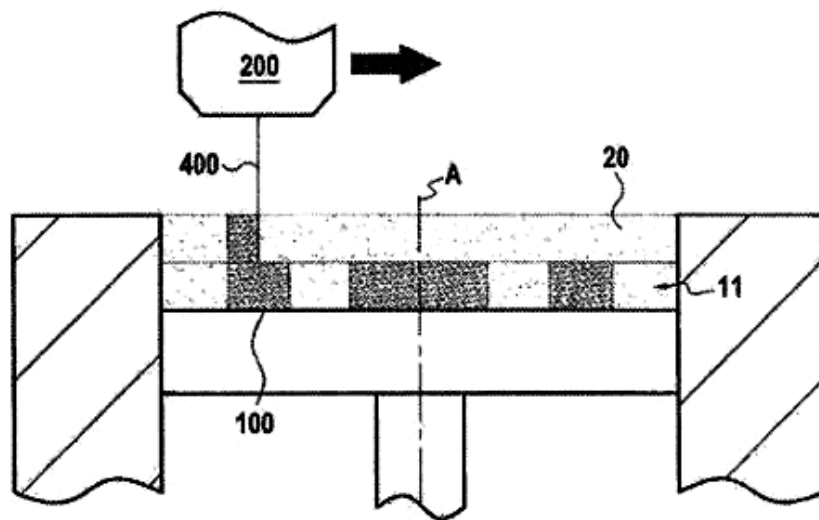
- (11) **1-0030593 B** (15) 24/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-04-25 00:00:00 337
(21) 1-2016-00338 (85) 26/01/2016
(22) 25/06/2014 (86) PCT/US2014/044001 25/06/2014
(30) 61/840,039 27/06/2013 US (87) WO2014/210098 A1 31/12/2014
(51) **C08G 18/42; C08G 18/40; C08G 18/76; C08G 18/66; C08G 18/32**
(73) **LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)**
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247, United States of America
(72) Julius FARKAS (US); Joseph J. VONTORCIK, Jr. (US); Qiwei LU (US); Charles P. JACOBS (US)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **CHẾ PHẨM POLYURETAN DẸO NHIỆT CỨNG PHỤC HỒI NHANH, QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM NÀY, SẢN PHẨM BAO GỒM CHẾ PHẨM NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP CẢI THIỆN TÍNH CHẤT PHỤC HỒI CỦA CHẾ PHẨM NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt có tính chất phục hồi rất tốt, đàn hồi này, hoặc cả hai, trong khi vẫn có độ cứng tốt, mà đã rất khó để tạo ra chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt với sự kết hợp của các tính chất này. Một số chế phẩm theo sáng chế cũng có độ đục thấp và/hoặc độ trong suốt cao. Sự kết hợp của các tính chất này giúp chế phẩm polyuretan dẻo nhiệt theo sáng chế là vật liệu hữu dụng cho ứng dụng cần sự phục hồi nhanh, đàn hồi này tốt, hoặc cả hai mà vẫn đòi hỏi vật liệu cứng, và theo một số phương án là có độ đục thấp và/hoặc độ trong suốt cao. Sáng chế cũng đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm này và sản phẩm bao gồm chế phẩm này.
Ngoài ra, sáng chế còn đề cập đến phương pháp cải thiện tính chất phục hồi của chế phẩm này.

- (11) **1-0030594 B** (15) 24/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-09-25 00:00:00 354
- (21) 1-2017-02407 (85) 27/06/2017
- (22) 22/12/2014 (86) PCT/CN2014/094482 22/12/2014
- (87) WO2016/101093 30/06/2016
- (51) **C09D 133/08; B32B 27/30; C09D 121/02**
- (73) **DOW GLOBAL TECHNOLOGIES LLC (US)**
2040 Dow Center, Midland, Michigan 48674, United States of America
- (72) ZHANG Liang (CN); LI Wei (CN); JIANG Jingui (CN)
- (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
- (54) **HỖN HỢP POLYME, VẬT PHẨM NHIỀU LỚP CHỨA HỖN HỢP NÀY VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA VẬT PHẨM NHIỀU LỚP NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hỗn hợp polyme có thời gian làm khô nhanh, vật phẩm nhiều lớp chứa ít nhất một lớp được làm từ hỗn hợp polyme đã được làm khô và có các tính chất cơ học tốt, và phương pháp tạo ra vật phẩm nhiều lớp này.

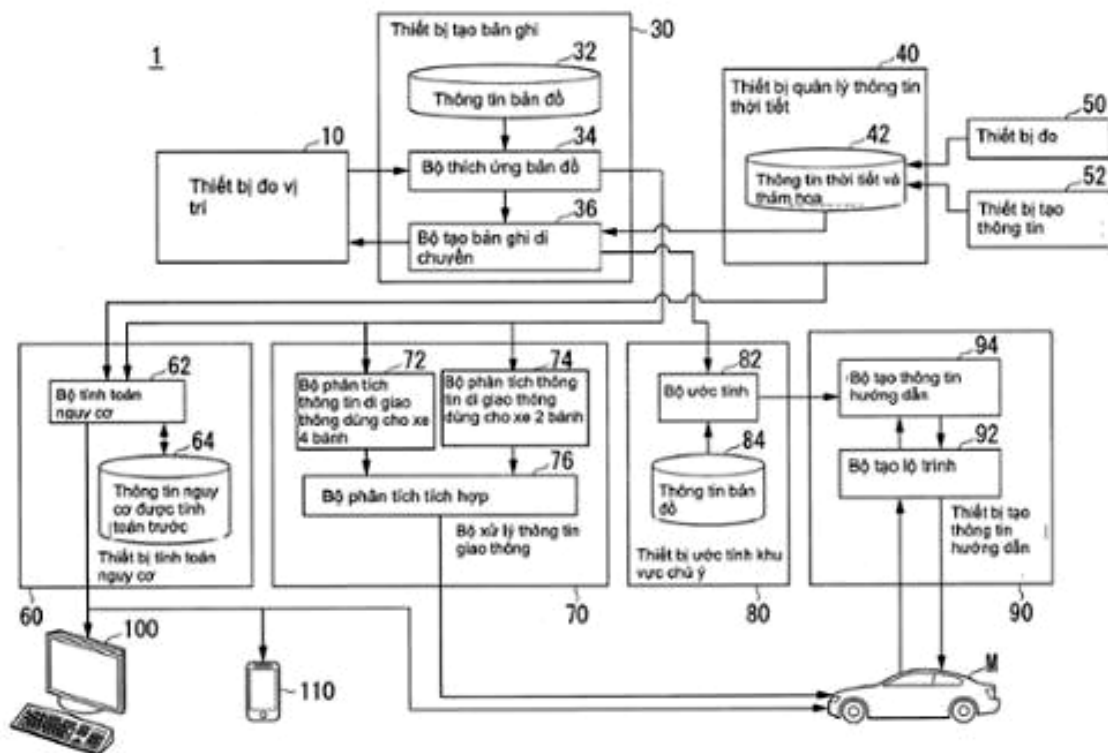
- (11) **1-0030595 B** (15) 24/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-03-25 00:00:00 336
 (21) 1-2015-04742 (85) 11/12/2015
 (22) 10/06/2014 (86) PCT/FR2014/051383 10/06/2014
 (30) 1355358 11/06/2013 FR (87) WO2014/199062 18/12/2014
 (51) **B29C 64/188; C04B 38/00; B01D 67/00; B01D 69/02; B01D 69/10; B01D 71/02; B28B 1/00; B29C 64/112; B29C 64/153; B29C 64/165; B32B 3/12; B32B 7/02; B33Y 10/00; B33Y 80/00; C04B 111/00; C04B 35/56; C04B 35/58; B01D 46/24; B01D 63/06**
 (73) **TECHNOLOGIES AVANCEES ET MEMBRANES INDUSTRIELLES (FR)**
 ZA Les Laurons, F-26110 Nyons, France
 (72) LESCOCHE, Philippe (FR); ANQUETIL, Jérôme (FR)
 (74) Công ty TNHH T&T INVENMARK Sở hữu trí tuệ Quốc tế (T&T INVENMARK CO., LTD.)
 (54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT MÀNG ĐỂ LỌC CHẤT LỎNG VÀ MÀNG THU ĐƯỢC BẰNG QUY TRÌNH NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất màng lọc chất lỏng, màng này bao gồm: nền có kết cấu ba chiều và bao gồm thân gồm xốp nguyên khối; và ít nhất một lớp lọc tách có độ xốp mà thấp hơn so với độ xốp của nền, trong đó kết cấu ba chiều của nền được chế tạo bằng cách tạo ra các lớp cấu thành mà được xếp chồng và liên kết nối tiếp với nhau, bằng cách lặp lại các bước sau: a) lắng phủ tầng bột liên tục bao gồm ít nhất một bột dùng để tạo ra thân gồm xốp, tầng bột này có chiều dày không đổi qua diện tích bề mặt lớn hơn so với phần thân xốp đo được ở lớp; b) gắn kết cục bộ, theo mẫu xác định cho mỗi lớp, một phần vật liệu lắng phủ để tạo ra lớp cấu thành, và đồng thời liên kết ngang lớp cấu thành tạo ra như vậy với lớp trước để phát triển dần kết cấu ba chiều mong muốn. Sáng chế cũng đề cập đến màng thu được bằng phương pháp như vậy.

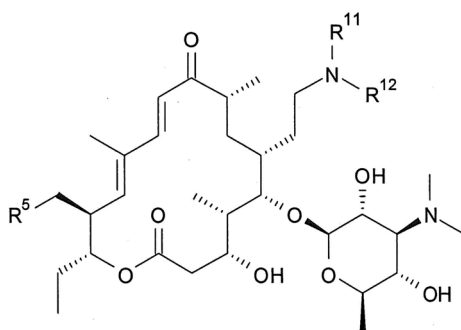


- (11) **1-0030596 B** (15) 24/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-07-25 00:00:00 364
 (21) 1-2017-04891
 (22) 05/12/2017
 (30) 2016-256547 28/12/2016 JP
 2016-256551 28/12/2016 JP
 2016-256548 28/12/2016 JP
 (51) **G01C 21/26**
 (73) **HONDA MOTOR CO., LTD.** (JP)
 1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556 Japan
 (72) Takuro MASUDA (JP); Akira IIHOSHI (JP); Takamichi SHIMADA (JP)
 (74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP XỬ LÝ THÔNG TIN**

(57) Sáng chế đề cập đến hệ thống xử lý thông tin bao gồm thiết bị đo vị trí được tạo cấu hình để thu sóng vô tuyến trong đó thông tin đã được chòng chấp từ các vệ tinh cấu thành hệ thống định vị toàn cầu và vệ tinh Quasi-Zenith cấu thành hệ thống vệ tinh Quasi-Zenith, và nhận biết vị trí của chính nó trên cơ sở thông tin đã được trích xuất từ sóng vô tuyến thu được; và bộ ước tính được tạo cấu hình để ước tính khu vực chú ý mà sẽ được báo hiệu trong quá trình di chuyển trên cơ sở quỹ đạo của thiết bị đo vị trí đã được nhận biết trên cơ sở vị trí đã được nhận biết bởi thiết bị đo vị trí trên mặt làn đường giao thông.



- (11) **1-0030597 B** (15) 24/11/2021
- (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-04-25 00:00:00 337
- (21) 1-2015-04851 (85) 18/12/2015
- (22) 23/05/2014 (86) PCT/EP2014/060665 23/05/2014
- (30) 13169009.1 23/05/2013 EP (87) WO2014/187957 27/11/2014
- (51) **C07H 17/08; A61K 31/7048; A61P 31/04**
- (73) 1. **BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)**
51368 Leverkusen, Germany
2. **KITASATO INSTITUTE (JP)**
9-1, Shirokane 5-Chome Minato-ku, Tokyo 108-8641, Japan
- (72) KLEEFELD, Gerd (DE); FROYMAN, Robrecht (BE); LUDWIG, Carolin (DE);
OMURA, Satoshi (JP); SUNAZUKA, Toshiaki (JP); TOMOYASU, Hirose (JP);
AKIHIRO, Sugawara (JP); KAZURO, Shiomi (JP)
- (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
- (54) **HỢP CHẤT TYLOSIN, DƯỢC PHẨM VÀ CHẾ PHẨM THÚ Y CHỨA HỢP CHẤT NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến hợp chất phân tử vòng lớn, cụ thể là hợp chất tylosin có công thức (IIa),

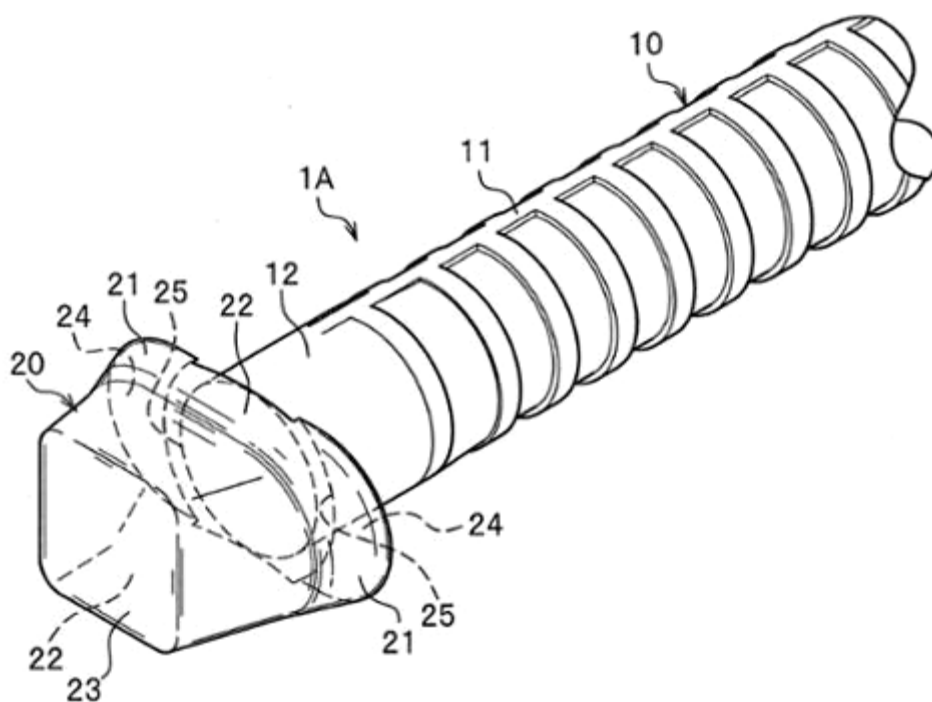


(IIa),

dược phẩm hoặc chế phẩm thú y chứa hợp chất này. Các hợp chất, dược phẩm và chế phẩm thú y này là hữu hiệu để điều trị và/hoặc phòng ngừa sự nhiễm khuẩn ở động vật.

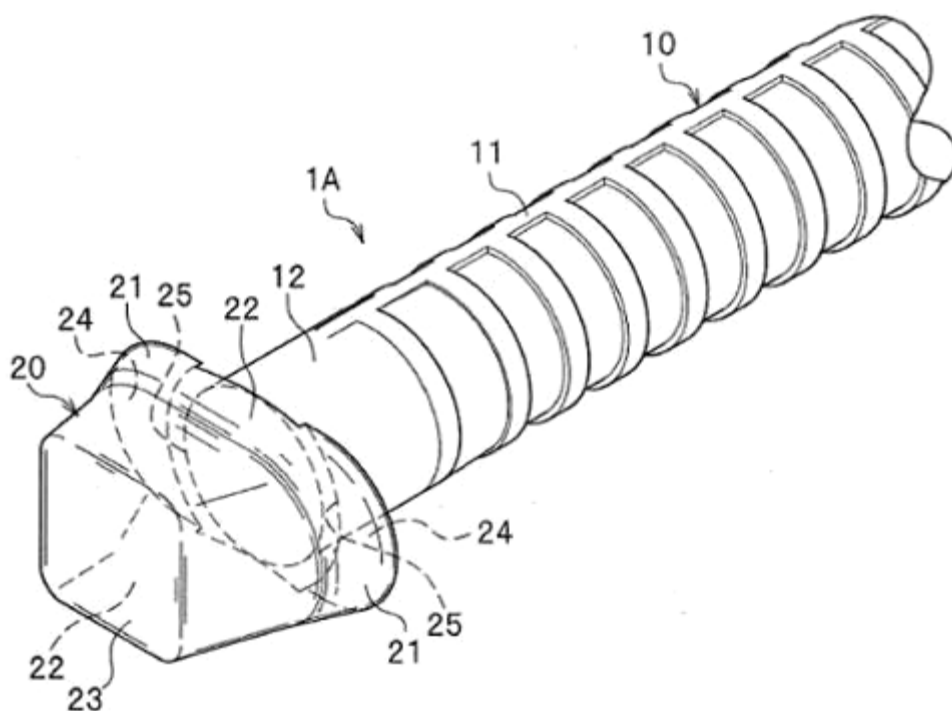
- (11) **1-0030598 B** (15) 24/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-11-26 00:00:00 368
(21) 1-2018-00423
(22) 30/01/2018
(30) 2017-087619 26/04/2017 JP
(51) *E04C 5/03; E04C 5/12; E01D 19/12*
(73) **ONO KOGYOSYO CO., LTD.** (JP)
3-1, Aza-Horinouchi, Machiniwasaka, Fukushima-shi, Fukushima 960-2261, Japan
(72) Akihiko TAKAHASHI (JP); Yuichi YASHIRO (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CÓT THÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến thanh cốt thép bao gồm phần thân và phần đầu được tạo ra bằng cách rèn phần đầu của phần thân. Phần đầu được tạo ra có phần nhô nhô ra khỏi phần thân theo hướng kính của phần thân, và bề mặt phẳng kéo dài song song với hướng dọc trục của phần thân. Khoảng cách tính từ tâm thân của phần thân đến bề mặt phẳng nằm trong khoảng từ 100% đến 115% bán kính tối đa của phần thân.



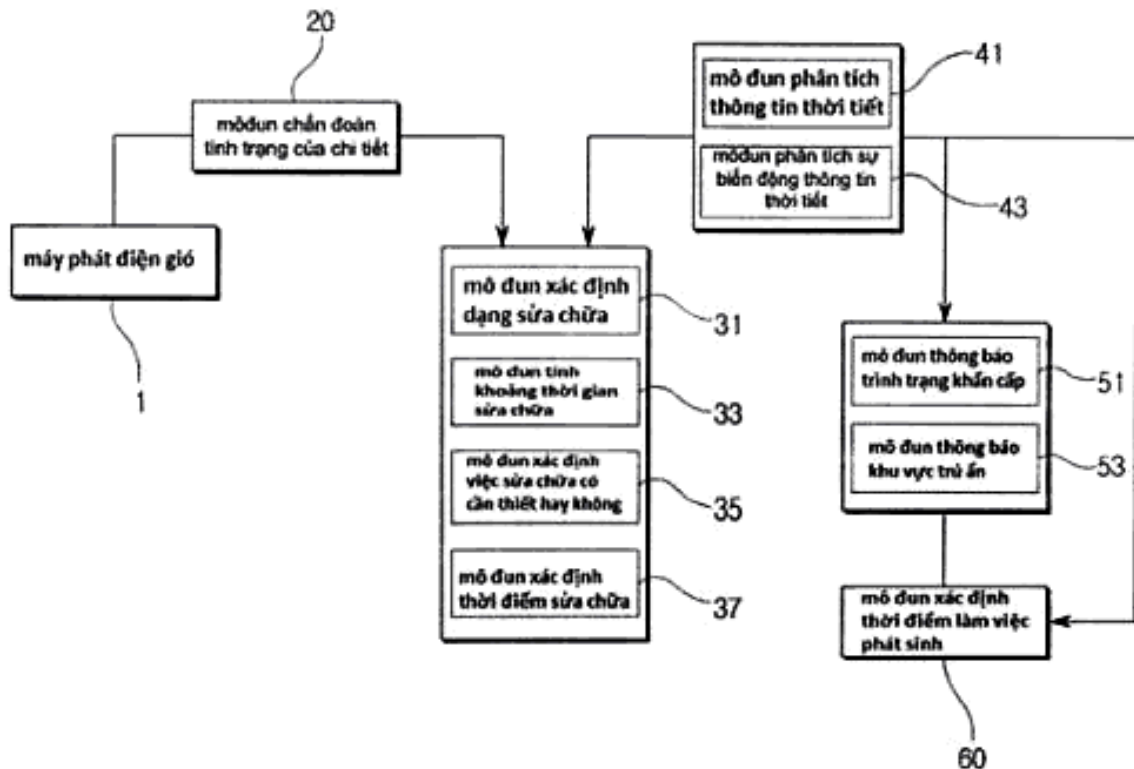
- (11) **1-0030599 B** (15) 24/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-11-26 00:00:00 368
(21) 1-2018-00424
(22) 30/01/2018
(30) 2017-087620 26/04/2017 JP
(51) *E04C 5/03; E04C 5/12*
(73) **ONO KOGYOSYO CO., LTD.** (JP)
3-1, Aza-Horinouchi, Machiniasaka, Fukushima-shi, Fukushima 960-2261, Japan
(72) Akihiko TAKAHASHI (JP); Yuichi YASHIRO (JP)
(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)
(54) **CÓT THÉP**

- (57) Sáng chế đề cập đến cốt thép bao gồm phần trục và phần đầu tạo bằng cách rèn phần đầu của phần trục. Phần đầu được trang bị phần nhô nhô ra từ phần trục theo hướng bán kính của phần trục, và hốc được chế tạo dọc theo phần góc giữa bề mặt ngoài theo chu vi của phần trục và phần nhô.



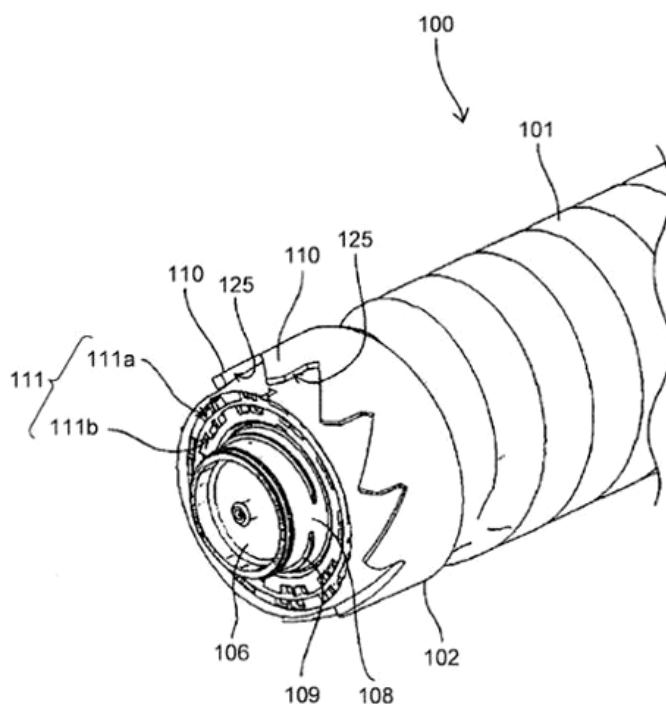
- (11) **1-0030600 B** (15) 24/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-02-27 00:00:00 347
 (21) 1-2016-04779
 (22) 06/12/2016
 (30) KR 10-2015-0173153 07/12/2015 KR
 (51) **F03D 7/00**
 (73) **DOOSAN HEAVY INDUSTRIES CONSTRUCTION CO., LTD.** (KR)
 22, Doosanvolvo-ro, Seongsan-gu, Changwon-si, Gyeongsangnam-do, 51711
 Republic of Korea
 (72) Eom, Seung Man (KR); Son, Jong Duk (KR); Woo, Sang Woo (KR)
 (74) Công ty Cổ phần Tư vấn ENCO (ENCO CONSULTANCY CORP.)
 (54) **HỆ THỐNG VÀ PHƯƠNG PHÁP SỬA CHỮA MÁY PHÁT ĐIỆN GIÓ DỰA TRÊN THÔNG TIN THỜI TIẾT**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp và hệ thống sửa chữa máy phát điện gió dựa trên thông tin thời tiết. Theo phương án thực hiện sáng chế được nêu ra để làm ví dụ, có thể tính một cách hiệu quả thời gian sửa chữa máy phát điện gió dựa trên thông tin thời tiết.



- (11) **1-0030601 B** (15) 24/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2015-12-25 00:00:00 333
(21) 1-2015-03355 (85) 11/09/2015
(22) 11/03/2014 (86) PCT/EP2014/054624 11/03/2014
(30) 61/781,343 14/03/2013 US (87) WO2014/139972 18/09/2014
13169100.8 24/05/2013 EP
- (51) **C08G 18/80; C09D 5/44; C09D 163/00; C09D 201/08; C08G 18/58; C09D 133/06**
(73) **AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)**
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands
(72) CRAUN, Gary Pierce (US)
(74) Công ty TNHH Tư vấn sở hữu trí tuệ Việt (VIET IP CO.,LTD.)
(54) **CHẾ PHẨM PHỦ BAO GỒM MICROGEL ĐƯỢC ĐIỀU CHẾ BẰNG CÁCH SỬ DỤNG HỆ CHẤT LIÊN KẾT NGANG LAI VÀ VẬT NỀN ĐƯỢC PHỦ BẰNG CHẾ PHẨM PHỦ NÀY**
- (57) Sáng chế đề cập đến chế phẩm phủ bao gồm microgel, trong đó microgel được điều chế từ polyme có nhóm chức carboxyl và hệ chất liên kết ngang lai, trong đó hệ chất liên kết lai có chất liên kết ngang thứ nhất có nhựa epoxy và chất liên kết ngang thứ hai có chất liên kết ngang nhiệt hoạt. Sáng chế còn đề cập vật nền được phủ bằng chế phẩm phủ này.

- | | | | |
|-------------------------|---------------------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030602 B | | (15) 24/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2017-05-25 00:00:00 | 350 |
| (21) 1-2017-00837 | | (85) 07/03/2017 | |
| (22) 05/08/2015 | | (86) PCT/JP2015/003950 | 05/08/2015 |
| (30) 2014-162972 | 08/08/2014 JP | (87) WO2016/021199 A1 | 11/02/2016 |
| | 2014-201902 30/09/2014 JP | | |
| | 2014-234843 19/11/2014 JP | | |
- (51) **G03G 21/16**; G03G 15/08
- (73) **RICOH COMPANY, LIMITED** (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555 Japan
- (72) TAKAMI, Nobuo (JP); TSUDA, Kiyonori (JP); TERANISHI, Ryoichi (JP); MATSUMOTO, Junichi (JP); KOIKE, Toshio (JP); TAKAHASHI, Yutaka (JP); YAMABE, Junji (JP); KAWAKAMI, Akihiro (JP); KONDOH, Keinosuke (JP); INOUE, Atsushi (JP)
- (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
- (54) **HỘP CHỨA BỘT VÀ THIẾT BỊ TẠO ẢNH**
- (57) Sáng chế đề cập đến hộp chứa bột có thể lắp vào thiết bị tạo ảnh, và bao gồm phần khớp thân chính (212) quay được và nhô ra về phía cạnh phía trước theo hướng lắp mà hộp chứa bột được lắp vào, thiết bị tạo ảnh này bao gồm phần nhô ra nhận dạng (215) mà nhô ra về phía cạnh phía trước theo hướng lắp để nhận dạng kiểu hộp chứa bột. Hộp chứa bột bao gồm phần khớp hộp chứa (110) được tạo cấu hình để khớp với phần khớp thân chính (212); và phần đã khớp được tạo cấu hình để khớp với phần nhô ra nhận dạng (215). Phần đã khớp được đặt trong đầu trước của hộp chứa bột theo hướng lắp. Phần khớp hộp chứa (110) nằm ngoài biên ngoài của hộp chứa bột. Phần khớp hộp chứa (110) và phần đã khớp được quay nguyên khối.



(11) 1-0030603 B	(15) 24/11/2021		
(45) 27/12/2021	405B	(43) 2017-05-25 00:00:00	350
(21) 1-2017-00198	(85) 19/01/2017		
(22) 10/07/2014	(86) PCT/JP2014/068445	10/07/2014	
	(87) WO2016/006080	14/01/2016	

(51) **H01M 4/20**

(73) **HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)**

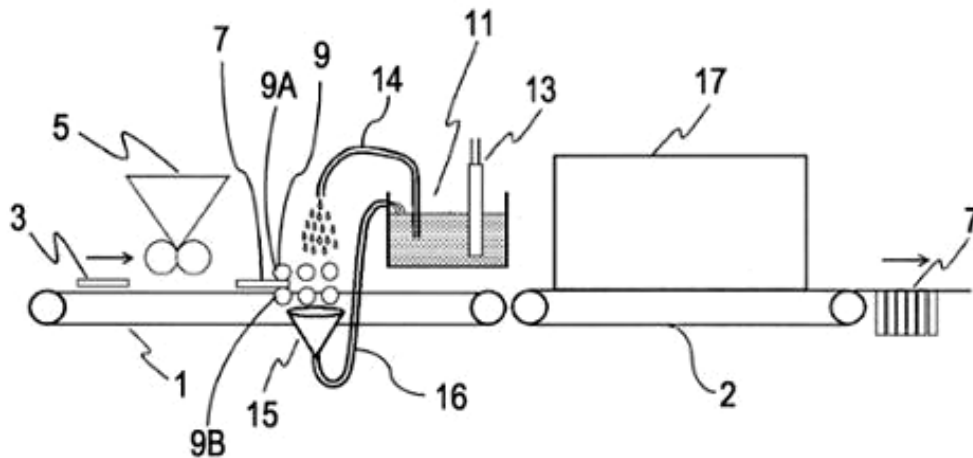
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6606, Japan

(72) KARITANI Kenji (JP); OBATA Atsushi (JP); MIWA Yoshiki (JP); TAMANO Takahiro (JP)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT ĐIỆN CỰC ẮC QUY AXIT-CHÌ**

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp sản xuất điện cực ắc quy axit-chì nhằm ngăn không cho bề mặt điện cực bị rạn nứt hoặc phá vỡ. Phương pháp này bao gồm các bước điền đầy vật liệu hoạt tính (7), ép, và hoá già và sấy khô. Ở bước điền đầy vật liệu hoạt tính (7), vật liệu hoạt tính dạng bột nhão được điền đầy lên trên lớp nền dạng lưới (3) làm bằng hợp kim chì để tạo ra điện cực điền đầy vật liệu hoạt tính (7). Ở bước ép, điện cực điền đầy vật liệu hoạt tính (7) được ép. Ở bước hoá già và sấy khô, điện cực điền đầy vật liệu hoạt tính (7) mà đã được ép ở bước ép được hoá già và sấy khô để thu được điện cực mà không được chuyển hoá hoá học. Phương pháp này còn có các bước xử lý bằng axit sulfuric và sấy khô sơ bộ. Ở bước xử lý bằng axit sulfuric, bề mặt của điện cực điền đầy vật liệu hoạt tính (7) được xử lý bằng axit sulfuric cần được điều chỉnh đến nhiệt độ cao hơn nhiệt độ bình thường. Ở bước sấy khô sơ bộ, điện cực điền đầy vật liệu hoạt tính (7), điện cực này đã được xử lý bằng axit sulfuric ở bước xử lý bằng axit sulfuric, được sấy khô sơ bộ trước khi điện cực điền đầy vật liệu hoạt tính (7) được hoá già ở bước hoá già và sấy khô.



- (11) **1-0030604 B** (15) 24/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-11-25 00:00:00 344
(21) 1-2016-03430 (85) 14/09/2016
(22) 05/02/2015 (86) PCT/JP2015/053244 05/02/2015
(30) 2014-030479 20/02/2014 JP (87) WO2015/125622 A1 27/08/2015
(51) *A61K 8/19; A61Q 17/04; A61K 8/34; A61K 8/894; A61K 8/27; A61K 8/29*
(73) **SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD.** (JP)
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 5908502, Japan
(72) ASHIDA, Takuro (JP); MAGARA, Koichiro (JP); SANO, Akifumi (JP); SHIKE,
Ayana (JP)
(74) Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (VISION & ASSOCIATES CO.LTD.)
(54) **THỂ PHÂN TÁN GỐC NƯỚC CHỨA HẠT BỘT VÔ CƠ MỊN ĐƯỢC XỬ LÝ
BỀ MẶT BẰNG CHẤT HỮU CƠ KỶ NƯỚC VÀ MỸ PHẨM CHỨA THỂ
PHÂN TÁN NÀY**

(57) Sáng chế đề cập đến thể phân tán gốc nước dùng để tạo ra mỹ phẩm loại dầu/nước
ổn định và có hiệu quả che chắn tia cực tím, đồng thời đề cập đến mỹ phẩm đem lại
cảm giác dễ chịu cũng như tính chống thấm nước cao đối với mồ hôi và nước, bằng
cách trộn thể phân tán gốc nước nêu trên vào mỹ phẩm. Thể phân tán gốc nước
chứa hạt bột vô cơ siêu mịn được xử lý bề mặt bằng chất hữu cơ kỵ nước, rượu
polyhydric, nước, và chất hoạt động bề mặt không ion, trong đó chất hoạt động bề
mặt không ion là một hợp chất có thể hòa tan đến trong suốt hoặc đục nhẹ trong 1,3-
butylen glycol (nồng độ 20% trọng lượng, 35°C), và lượng hạt bột vô cơ siêu mịn
chiếm 30% trọng lượng hoặc nhiều hơn.

- | | | | |
|-------------------|------------|--------------------------|------------|
| (11) 1-0030605 B | | (15) 24/11/2021 | |
| (45) 27/12/2021 | 405B | (43) 2015-07-27 00:00:00 | 328 |
| (21) 1-2014-03971 | | (85) 27/11/2014 | |
| (22) 27/04/2013 | | (86) PCT/US2013/038542 | 27/04/2013 |
| (30) 61/639,376 | 27/04/2012 | US (87) WO2013/163633 | 31/10/2013 |

(51) **C12N 15/10**

(73) **MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)**

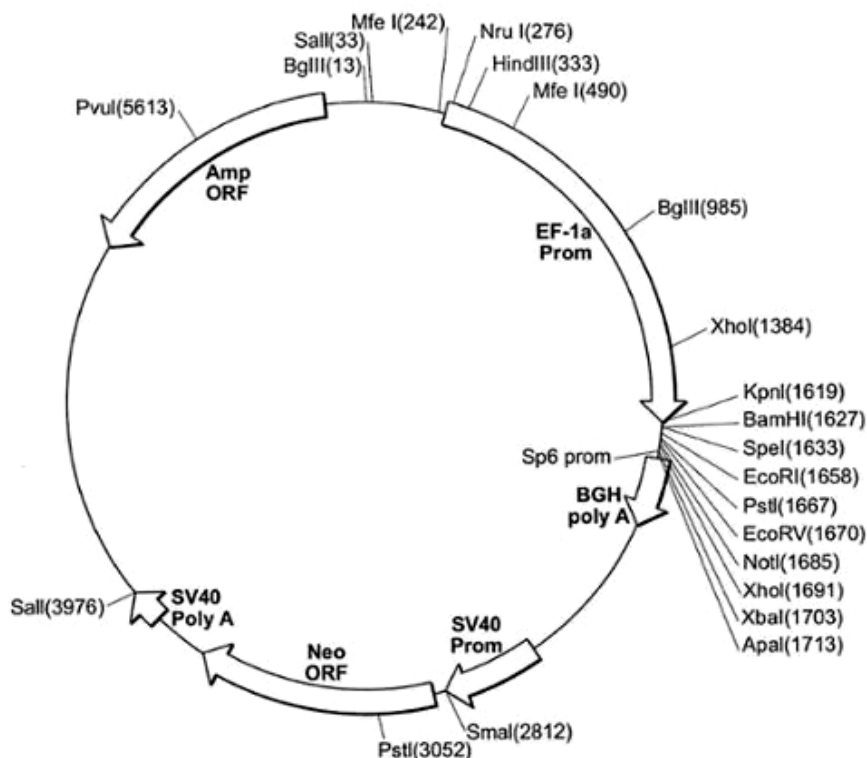
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

(72) FRANK, Helen, Alison (US); MCDONALD, Alice, A. (US); O'KEEFE, Theresa, L. (US)

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

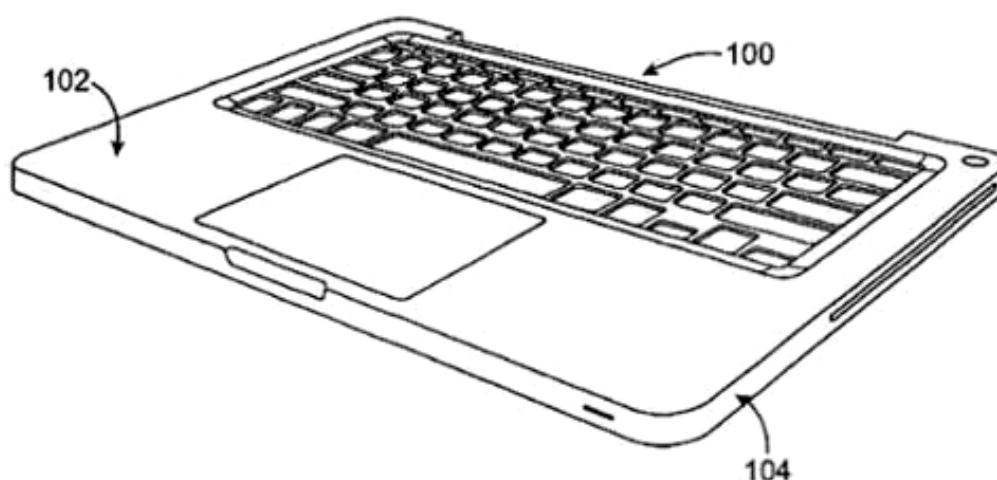
(54) **PHÂN TỬ KHÁNG THỂ KHÁNG GCC, VECTO VÀ PHƯƠNG PHÁP TẠO RA PHÂN TỬ KHÁNG THỂ NÀY**

- (57) Sáng chế đề xuất kháng thể và đoạn liên kết kháng nguyên chứa kháng thể mà liên kết GCC. Các phân tử của kháng thể kháng GCC là hữu dụng để làm phân tử của kháng thể trần và làm các thành phần của thể tiếp hợp miễn dịch. Do đó, theo khía cạnh khác, sáng chế đề xuất thể tiếp hợp miễn dịch chứa phân tử của kháng thể kháng GCC và tác nhân điều trị bệnh hoặc tác nhân đánh dấu. Sáng chế còn đề xuất phương pháp sử dụng phân tử của kháng thể kháng GCC và thể tiếp hợp miễn dịch theo sáng chế, ví dụ, để phát hiện GCC và các tế bào hoặc mô mà biểu hiện GCC. Các phương pháp này là hữu dụng, trong số đó, để chẩn đoán, tiên lượng bệnh, hiện hình, hoặc xác định giai đoạn bệnh do GCC gây ra.



- (11) **1-0030606 B** (15) 24/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2016-02-25 00:00:00 335
 (21) 1-2015-04441 (85) 15/04/2011
 (22) 12/10/2009 (86) PCT/US2009/060395 12/10/2009
 (30) 61/105,035 13/10/2008 US (87) WO2010/045161 22/04/2010
 12/353,242 13/01/2009 US
 (51) **G06F 1/16; H05K 5/04; H05K 5/00**
 (62) 1-2011-00990
 (73) **APPLE INC. (US)**
 1 Infinite Loop, M/S 40-PAT, Cupertino, California 95014, United States of America
 (72) THEOBALD, Matthew (US); IVE, Jonathan P. (GB); ANDRE, Bartly K. (US);
 STRINGER, Christopher (AU); COSTER, Daniel J. (NZ); RAFF, John (US);
 HOPKINSON, Ron (US); BROCK, John (US); LIGTENBERG, Chris (NL);
 GOLDBERG, Michelle Rae (US)
 (74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
 (54) **MÁY TÍNH DI ĐỘNG VÀ VỎ DÙNG CHO MÁY TÍNH DI ĐỘNG**

(57) Sáng chế đề cập đến máy tính di động và vỏ dùng cho máy tính di động. Vỏ dùng cho máy tính di động bao gồm bộ phận vỏ nguyên khối được tạo kết cấu làm một bộ phận kim loại hoàn chỉnh duy nhất. Bộ phận vỏ nguyên khối được bố trí để chứa các bộ phận xử lý. Bộ phận vỏ nguyên khối bao gồm bề mặt trong tạo thành một khoang được tạo kết cấu để chứa các bộ phận xử lý. Khoang này bao gồm một vùng khoét tạo thành một hốc, hốc này được tạo kết cấu để tiếp nhận ít nhất một trong các bộ phận xử lý nêu trên. Hình dạng của hốc tương ứng với ít nhất một phần của bộ phận xử lý.



- (11) **1-0030607 B** (15) 24/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-02-25 00:00:00 383
(21) 1-2019-05536
(22) 09/10/2019
(51) **C01G 25/00; C07C 51/00**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC PHENIKAA (VN)**
Trường Đại học Phenikaa, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Duy Vinh (VN); Cao Thị Thúy (VN); Nguyễn Văn Chúc (VN); Hoàng Trọng Hà (VN)
(54) **HỆ XÚC TÁC SỬ DỤNG CHO QUÁ TRÌNH SẢN XUẤT AXIT LACTIC TỪ SINH KHỐI**

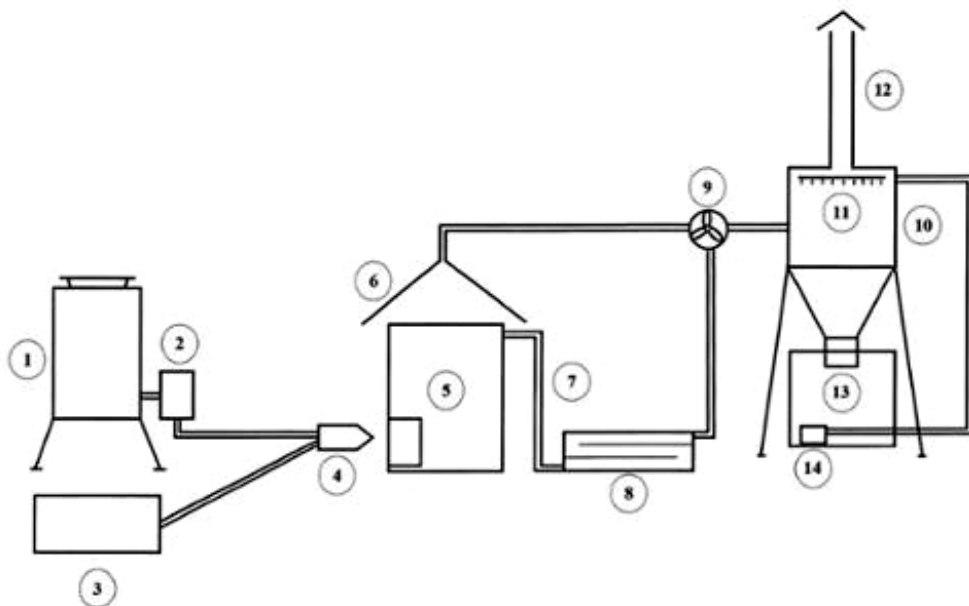
(57) Sáng chế đề cập đến hệ xúc tác $Y(OH)_3/Zr(OH)_4$ dùng để tổng hợp axit lactic từ sinh khối, trong đó pha hoạt tính là $Y(OH)_3$ và chất mang $Zr(OH)_4$ có diện tích bề mặt riêng lớn. Quy trình tổng hợp hệ xúc tác này bao gồm các bước: phân tán chất mang $Zr(OH)_4$ vào trong nước, thêm cùng lúc dung dịch YCl_3 và NH_4OH để tạo kết tủa tại pH nằm trong khoảng từ 8 đến 10, lọc và rửa chất rắn, sấy khô để thu được hệ xúc tác.

PHẦN II

GIẢI PHÁP HỮU ÍCH ĐƯỢC CẤP BẰNG ĐỘC QUYỀN

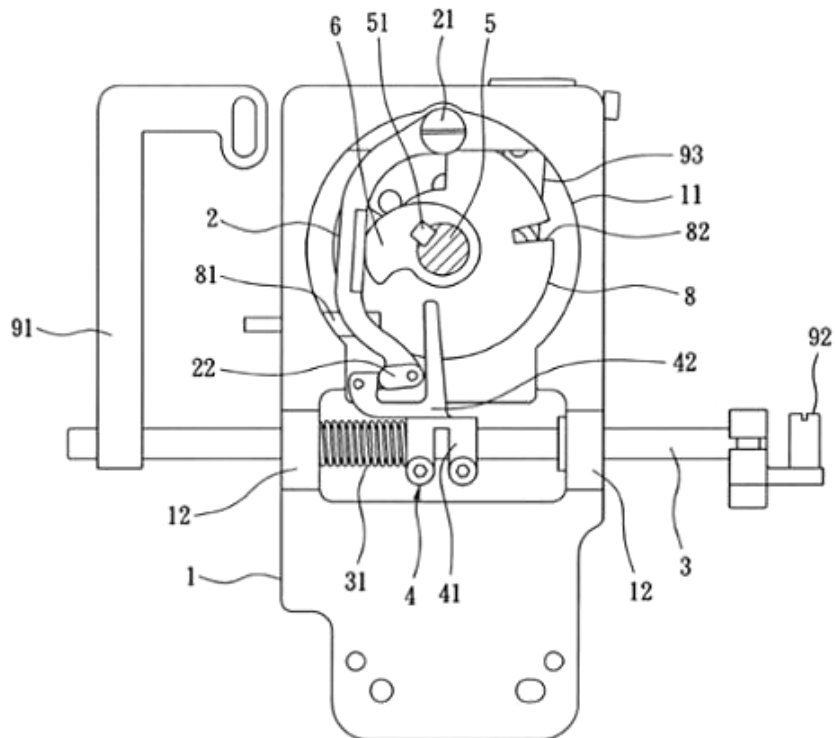
- (11) **2-0002741 B** (15) 27/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-01-25 00:00:00 370
 (21) 2-2018-00418
 (22) 17/10/2018
 (51) *F23C 3/00; F23D 11/00*
 (76) **NGUYỄN ĐĂNG PHONG (VN)**
 137 Ngô Quyền, phường Tân Lợi, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
 (74) Công ty TNHH Ban Ca (BANCA)
 (54) **QUY TRÌNH VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ DẦU NHỚT THẢI BẰNG CÁCH ĐỐT**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến hệ thống xử lý dầu nhớt thải bao gồm: bình chứa dầu nhớt thải (1); bộ lọc dầu nhớt thải (2); bình chứa khí nén (3); bec phun (4); lò đốt dầu nhớt thải (5) là nơi tiếp nhận dầu dạng sương được phun từ bec phun (4) để đốt cháy trong lò; bể lưu khói (8) tiếp nhận khói thải được dẫn đến từ lò đốt (5) nhờ đường ống (7); phễu thu hồi khói thải (6); cyclon xử lý khói (10); bể chứa nước vôi (13); và ống khói (12), khác biệt ở chỗ lò đốt gồm 3 lớp: vỏ (5.1), lớp cách nhiệt (5.2) bằng bông thủy tinh và lớp gạch chịu nhiệt (5.3) gồm các hàng gạch được bố trí so le với nhau theo cách hàng này thụt vào liền kề với hàng nhô ra về phía lòng lò, khối thu nhiệt (5.4) được đặt bên trong tâm của lò, cách thành lò khoảng 10cm, để tạo ra dòng khí xoáy va đập vào thành lò, để tăng hiệu quả đốt.
 Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến quy trình xử lý dầu nhớt thải bằng hệ thống xử lý dầu nhớt thải này.



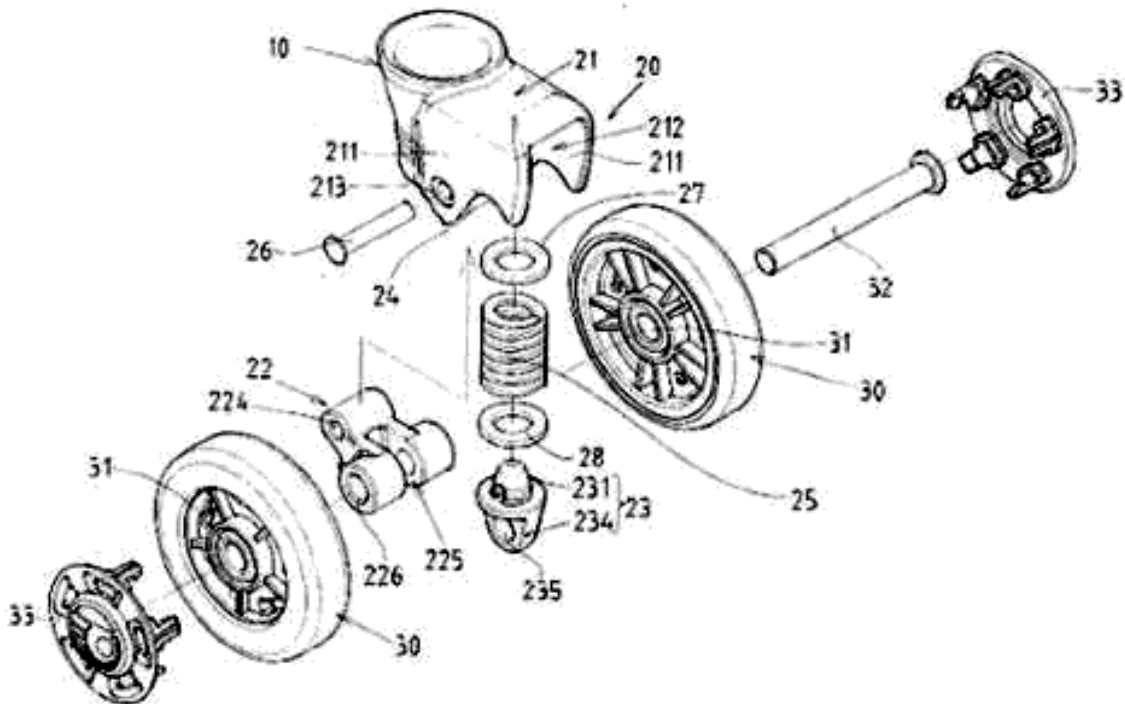
- (11) **2-0002742 B** (15) 27/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-04-26 00:00:00 361
 (21) 2-2016-00349
 (22) 28/09/2016
 (51) **D05B 37/00; D05B 29/00**
 (73) **STRONG H MACHINERY TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)**
 No. 1699, Kaiming Road, Developing Zone, Laizhou City, Yantai City, Shandong
 261400, China
 (72) Chiang, Chin-Yuan (CN)
 (74) Công ty TNHH Quốc tế D&N (D&N INTERNATIONAL CO.,LTD.)
 (54) **THIẾT BỊ KHỞI ĐỘNG ĐỂ KHỞI ĐỘNG THAO TÁC CẮT CHỈ VÀ NÂNG
 CHÂN VỊT CỦA MÁY KHÂU**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị khởi động để khởi động thao tác cắt chỉ và nâng chân vịt của máy khâu bao gồm cơ cấu khởi động có cần khởi động (2) mà có đầu trên (21) được lắp vào ghế (1) theo cách xoay được và đầu dưới (22) được gắn vào bộ phận khởi động (4). Bộ phận khởi động (4) được cố định trên thanh trượt (3) có một đầu được nối chắc chắn vào khối nổi thứ nhất (91), khối này được nối với bộ phận nối chỉ. Đầu kia của thanh trượt (3) được nối chắc chắn vào khối nổi thứ hai (92), khối này được nối với thiết bị cắt chỉ. Trục (5) của động cơ bước điều khiển cam thứ nhất (6) và cam thứ hai (7) để quay. Quỹ đạo của cam thứ nhất (6) cắt một phía của cần khởi động (2). Quỹ đạo của cam thứ hai (7) cắt một phía của thanh truyền (93) mà được nối với chân vịt.



- (11) **2-0002743 B** (15) 27/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-06-25 00:00:00 375
 (21) 2-2017-00387
 (22) 01/12/2017
 (51) *A45C 5/14; B60B 33/04*
 (76) **KUO-YU LU (TW)**
 No.8-1, Ln. 308, Sec. 2, Shatian Rd., Dadu Dist., Taichung City, Taiwan
 (74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)
 (54) **BÁNH XE CHỊU VA ĐẬP**

(57) Sáng chế đề xuất bánh xe chịu va đập bao gồm đế khớp nối trực, cơ cấu hấp thụ va đập và hai bánh xe. Cơ cấu hấp thụ va đập được bố trí song song với đế khớp nối trực, và hai bánh xe được lắp lần lượt trên cơ cấu hấp thụ va đập. Cơ cấu hấp thụ va đập bao gồm: thân đế; cần nối, với một đầu của cần nối được lắp quay được trên thân đế; đế quay, được lắp quay được trên đầu kia của cần nối; ít nhất một phần lõi giới hạn, được tạo kết cấu trên thân đế, trong đó đỉnh của phần lõi giới hạn này được tùy chọn dựng dựa vào bên ngoài của cần nối để giới hạn phạm vi lắc xuống của cần nối; và lò xo, được tạo kết cấu giữa thân đế và đế quay.



- (11) **2-0002744 B** (15) 27/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-08-26 00:00:00 377
(21) 2-2019-00126
(22) 29/01/2018
(51) **C12Q 1/68**
(62) 2-2018-00042
(73) **TRUNG TÂM ƯƠM TẠO VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (VN)**
39 Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Bình (VN); Đinh Xuân Tú (VN); Vũ Duy Dũng (VN); Tống Văn Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH KIỂM ĐỊNH SÂM NGỌC LINH (PANAX VIETNAMENSIS HA ET GRUSHV) VÀ CẬP MÔI DÙNG ĐỂ KIỂM ĐỊNH SÂM NGỌC LINH**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình kiểm định sâm Ngọc Linh (*Panax vietnamensis* Ha et Grushv) trên cơ sở xác định loài để kiểm soát chống hàng giả. Quy trình theo giải pháp hữu ích có khả năng kiểm định nhằm xác định được mẫu sâm Ngọc Linh trên cơ sở phân tử. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến các cập môi đặc hiệu sử dụng trong quy trình kiểm định sâm Ngọc Linh giúp bảo vệ được người trồng sâm Ngọc Linh trước nạn hàng giả.

- (11) **2-0002745 B** (15) 27/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-08-26 00:00:00 377
(21) 2-2019-00127
(22) 29/01/2018
(51) **C12Q 1/68**
(62) 2-2018-00042
(73) **TRUNG TÂM ƯƠM TẠO VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (VN)**
39 Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Văn Bình (VN); Đinh Xuân Tú (VN); Vũ Duy Dũng (VN); Tống Văn Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH KIỂM ĐỊNH SÂM NGỌC LINH (PANAX VIETNAMENSIS HA ET GRUSHV) VÀ CẬP MỖI DÙNG ĐỂ KIỂM ĐỊNH SÂM NGỌC LINH**

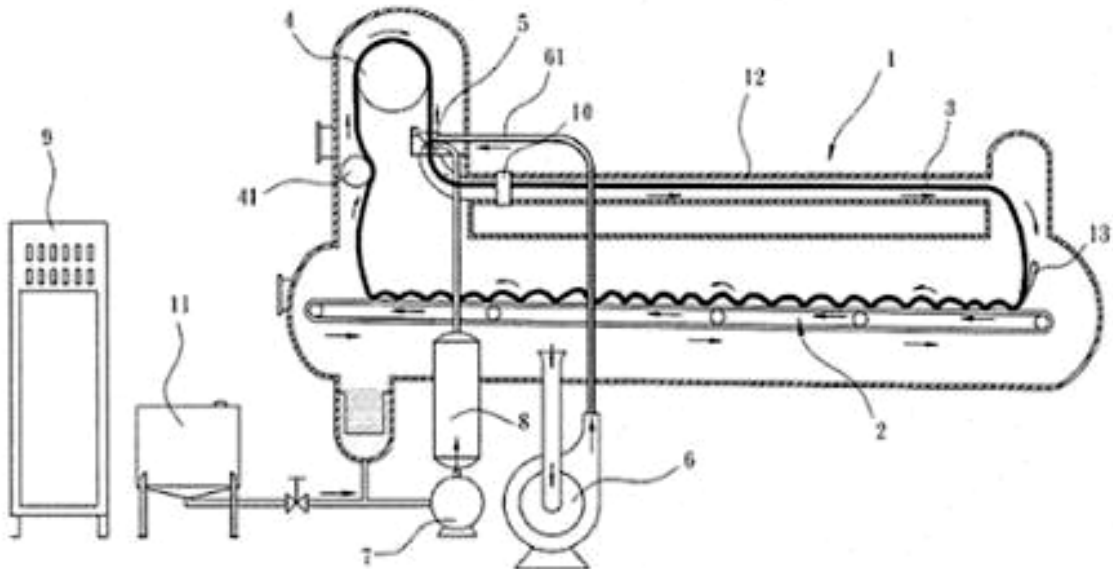
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình kiểm định sâm Ngọc Linh (*Panax vietnamensis* Ha et Grushv) trên cơ sở xác định loài để kiểm soát chống hàng giả. Quy trình theo giải pháp hữu ích có khả năng kiểm định nhằm xác định được mẫu sâm Ngọc Linh trên cơ sở phân tử. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến các cập mỗi đặc hiệu sử dụng trong quy trình kiểm định sâm Ngọc Linh giúp bảo vệ được người trồng sâm Ngọc Linh trước nạn hàng giả.

- (11) **2-0002746 B** (15) 27/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-08-26 00:00:00 377
(21) 2-2019-00125
(22) 29/01/2018
(51) **C12Q 1/68**
(62) 2-2018-00041
(73) **TRUNG TÂM ƯƠM TẠO VÀ HỖ TRỢ DOANH NGHIỆP KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ (VN)**
39 Trần Hưng Đạo, phường Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
(72) Đinh Xuân Tú (VN); Nguyễn Văn Bình (VN); Vũ Duy Dũng (VN); Tống Văn Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH KIỂM ĐỊNH SÂM LAI CHÂU (PANAX VIETNAMENSIS VAR. FUSCIDICUS) VÀ CẬP MỒI DÙNG ĐỂ KIỂM ĐỊNH SÂM LAI CHÂU**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình kiểm định sâm Lai Châu (*Panax vietnamensis* var. *fuscidiscus*) trên cơ sở xác định loài để kiểm soát chống hàng giả. Quy trình theo giải pháp hữu ích có khả năng kiểm định nhằm xác định được mẫu sâm Lai Châu trên cơ sở phân tử. Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến các cập mỗi đặc hiệu sử dụng trong quy trình kiểm định sâm Lai Châu giúp bảo vệ và phân biệt được sâm Lai Châu.

- (11) **2-0002747 B** (15) 27/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-04-25 00:00:00 337
(21) 2-2015-00140
(22) 29/05/2015
(30) 201420612148.6 22/10/2014 CN
(51) **D06B 1/00**
(76) **CHANG, CHI-LUNG (TW)**
5F., No.89, Minsheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City, Taiwan
(74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
(54) **MÁY NHUỘM VẢI DẠNG LUỒNG KHÍ**

- (57) Sáng chế đề cập đến máy nhuộm vải có băng chuyền. Máy này bao gồm máy thổi sản sinh ra dòng hơi được nén áp, nhờ đó thuốc nhuộm được trộn đều ở vòi phun, và đưa tới vòi phun qua máy bơm. Thuốc nhuộm được hình thành dưới dạng sương hóa để nhuộm vải đồng thời sử dụng dòng hơi nén dẫn hướng vải đi qua ống nhuộm khiến vải quay lại băng chuyền chu trình vải được thiết kế bên trong máy nhuộm. Máy nhuộm này làm giảm đáng kể lượng nước, lượng điện, lượng hơi và các loại phụ gia.



- (11) **2-0002748 B** (15) 27/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-08-27 00:00:00 365
(21) 2-2021-00126
(22) 23/03/2018
(51) **A61K 49/06; A61K 41/00**
(67) 1-2018-01215
(73) **VIỆN KỸ THUẬT NHIỆT ĐỐI, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 phố Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Trần Đại Lâm (VN); Lê Thế Tâm (VN); Vương Thị Kim Oanh (VN); Phạm Hồng Nam (VN); Lê Trọng Lư (VN); Đỗ Hùng Mạnh (VN); Nguyễn Xuân Phúc (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ TẠO HỆ CHẤT LÔNG TỪ TÍNH NANO Fe_3O_4 ĐỂ LÀM THUỐC TƯƠNG PHẢN TRONG CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH BẰNG KỸ THUẬT CỘNG HƯỞNG TỪ MRI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế tạo chất lông từ tính để làm thuốc tương phản trong chẩn đoán hình ảnh bằng kỹ thuật cộng hưởng từ MRI trên nền hạt Fe_3O_4 với sản phẩm thu được có cỡ hạt nhỏ (kích thước trung bình <12 nm trước khi chuyển pha và bọc bằng polyme), sự phân bố đồng đều, độ bền cao (thế zeta đạt trên 45 mV), trị số từ độ bão hòa cao (đạt trên 60 emu/g sau khi chuyển pha và bọc bằng polyme) và có khả năng tương thích sinh học cao. Quy trình này bao gồm các công đoạn: a) tạo hạt nano từ Fe_3O_4 ; và b) chuyển pha và bọc bằng poly (anhydrit-alt-1-octadexen maleic) (PMAO) để thu sản phẩm.

- (11) **2-0002749 B** (15) 27/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-12-25 00:00:00 369
(21) 2-2018-00239
(22) 13/07/2018
(51) **C02F 3/00; C02F 9/00; C02F 3/30**
(76) **NGUYỄN NHƯ THANH (VN)**
P 1007, CC VNT 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI SINH HOẠT**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp xử lý nước thải sinh hoạt bao gồm các bước: i) xử lý sơ bộ nước thải đen, ii) xử lý nước thải xám, iii) trộn và điều hòa nước thải đen và nước thải xám sau xử lý sơ bộ, iv) xử lý nước thải thu được ở bước iii) bằng cách kết hợp phương pháp xử lý sinh học thiếu khí, kỵ khí và hiếu khí trong bể sâu rồi làm lắng.
Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt để xử lý quy trình nêu trên để xử lý được nước thải có mức độ ô nhiễm cao.

- (11) **2-0002750 B** (15) 27/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-01-30 00:00:00 382
(21) 2-2019-00428
(22) 02/10/2019
(51) **B01J 20/20; C01B 32/312; B01J 20/0266**
(76) **TÔ XUÂN THẮNG (VN)**
Số 3 ngõ 75 Giải Phóng, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(54) **PHƯƠNG PHÁP GẮN CÁC NHÓM CHỨC CỦA NITƠ VÀ LƯU HUỖNH LÊN THAN SINH HỌC NHẪM TĂNG HIỆU QUẢ XỬ LÝ ĐỒNG THỜI CÁC CHẤT VÔ CƠ VÀ HỮU CƠ TRONG MÔI TRƯỜNG NƯỚC**

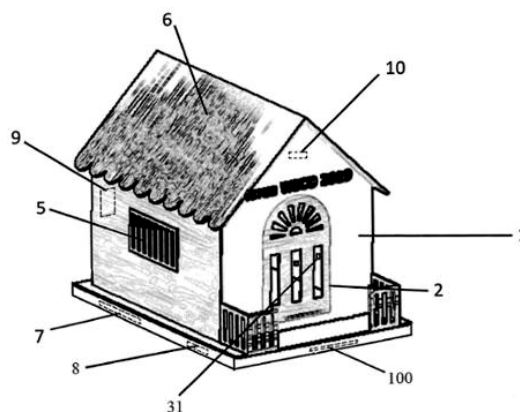
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp gắn các nhóm chức của nitơ và lưu huỳnh riêng biệt lên than sinh học ở dạng dị vòng nhằm tăng cường khả năng xử lý đồng thời các chất vô cơ và hữu cơ của than sinh học. Phương pháp theo giải pháp hữu ích bao gồm các bước sau: tách hơi nước bằng axit phosphoric; và bổ sung nhóm chức bằng phản ứng giữa hỗn hợp khí H₂S và NH₃ với than trong buồng phản ứng kín ở nhiệt độ 650 - 750°C và điều kiện áp suất trung bình là 2 atm. Phương pháp này làm tăng khả năng xâm nhập của dị chất và mạng cacbon và tăng khả năng hấp thụ các chất vô cơ của than sinh học mà vẫn giữ được khả năng hấp phụ các chất hữu cơ của than sinh học ban đầu.

- (11) **2-0002751 B** (15) 27/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-12-25 00:00:00 369
(21) 2-2018-00248
(22) 18/07/2018
(51) **C02F 3/00; C02F 9/00; C02F 3/30**
(76) **NGUYỄN NHƯ THANH (VN)**
P 1007, CC VNT 19 Nguyễn Trãi, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
(54) **PHƯƠNG PHÁP VÀ HỆ THỐNG XỬ LÝ NƯỚC THẢI CHẾ BIẾN THỦY SẢN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp xử lý nước thải chế biến thủy sản bao gồm các bước: i) thu gom nước thải, ii) xử lý sơ bộ bằng bể tuyển nổi hòa khí và bể điều hòa, iii) xử lý sinh học phần nước thu được ở bước ii) bằng cách bơm nước vào ngăn lắng của bể sâu, sau đó phần nước này đi xuống phía dưới đồng thời được sục khí bằng máy thổi khí, sau khi phần nước này đi xuống đáy bể lắng sẽ bắt đầu đi lên theo ngăn nổi được gắn máy thổi khí tại độ sâu bằng 1/3 độ sâu của bể, và iv) lắng phần nước thu được ở ngăn nổi đã được xử lý ở bước iii).
Ngoài ra, giải pháp hữu ích còn đề cập đến hệ thống xử lý nước thải chế biến thủy sản để thực hiện quy trình nêu trên.

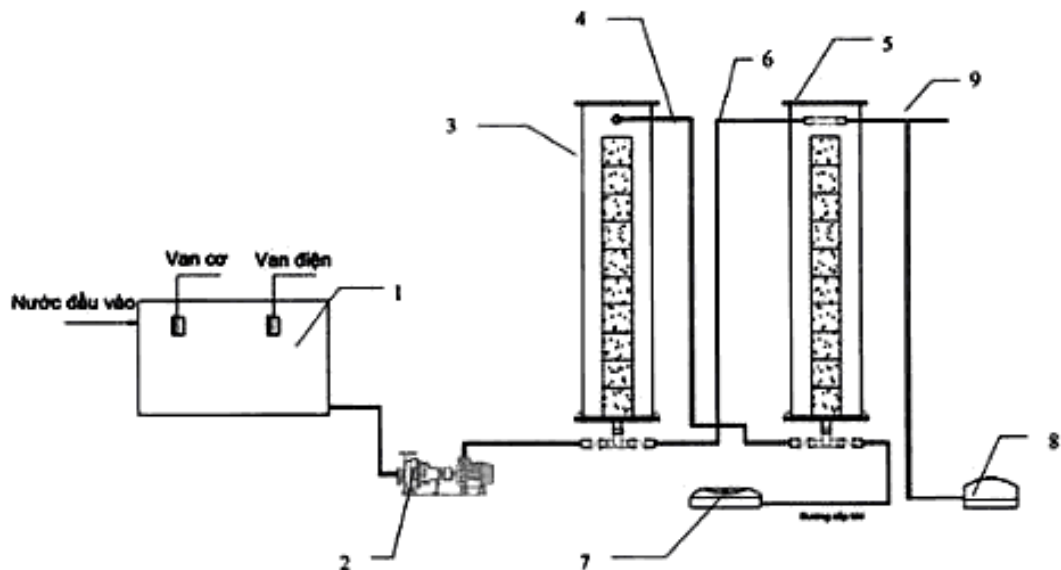
- (11) **2-0002752 B** (15) 27/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-09-25 00:00:00 378
 (21) 2-2019-00239
 (22) 24/06/2019
 (51) *A01K 1/00; B44C 5/06; F21V 33/00; H02J 7/35; G01N 15/06; G05B 19/048; H01L 31/00; A01M 7/00; F24F 13/32*
 (76) 1. **NGÔ NGỌC THÀNH (VN)**
 Số nhà 11, ngõ 106/3 đường Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 2. **NGUYỄN ĐỨC ANH (VN)**
 Thửa đất số D13, tờ BĐ số 5/7, Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 3. **PHẠM PHƯƠNG LINH (VN)**
 16 Hàng Chuối, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
 4. **ĐẶNG VŨ KHOA (VN)**
 70 ngõ Văn Hương, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
 5. **NGUYỄN VIỆT KHOA (VN)**
 P053512B Park Hills Times City, Mai Động, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
 (54) **NHÀ THÔNG MINH CHO THÚ CẢNH**

(57) Giải pháp hữu ích đề xuất nhà thông minh cho thú cảnh bao gồm chuồng thú (1) có cửa tự động (2) và các tấm năng lượng mặt trời (6) lần lượt được bố trí ở một bên và phía trên chuồng thú (1); trong đó, các môđun cảm biến, bộ phận cung cấp thức ăn nước uống tự động (9) và mạch điều khiển trung tâm (100) được bố trí ở phía trong chuồng thú (1). Trong đó, các tấm năng lượng mặt trời (6) chuyển quang năng thành điện năng và sạc cho ắc quy (7) để tích trữ điện năng, cho phép nhà thông minh hoạt động tốt trong điều kiện không có ánh sáng mặt trời. Các môđun cảm biến nhiệt độ (31), độ ẩm (32), nồng độ bụi (33), chất lượng không khí (34) gửi các thông số liên quan đến môi trường sống về mạch điều khiển trung tâm (100). Bộ phận cung cấp thức ăn nước uống tự động (9) có khả năng cấp thức ăn và/hoặc nước uống tự động bao gồm cụm điều tiết thức ăn, cụm điều tiết nước thực thi lệnh điều khiển từ mạch điều khiển trung tâm (100) theo khoảng thời gian nhất định, hoặc theo yêu cầu của người sử dụng. Trong đó, mạch điều khiển trung tâm (100) nhận các thông tin, dữ liệu và đồng bộ lên dịch vụ đám mây theo thời gian thực, đồng thời đưa các lệnh điều khiển đến các thiết bị và các môđun được bố trí bên trong chuồng thú. Mạch điều khiển trung tâm (100) giúp cho nhà thông minh có thể hoạt động như một thiết bị “mạng lưới thiết bị kết nối Internet” (IoT).



- (11) **2-0002753 B** (15) 28/10/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2017-08-25 00:00:00 353
 (21) 2-2017-00156
 (22) 13/06/2017
 (51) **C02F 3/06; C02F 9/14; C02F 3/34; C02F 101/30**
 (73) **VIỆN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG – VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
 18 phố Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
 (72) Hoàng Lương (VN); Trịnh Văn Tuyên (VN); Nguyễn Tuấn Minh (VN); Nguyễn Bá Thiều (VN); Nguyễn Thị Phượng (VN); Tô Thị Hoàng Yến (VN)
 (54) **THIẾT BỊ XỬ LÝ NƯỚC THẢI Y TẾ**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị xử lý nước thải y tế bao gồm:
- thùng chứa nước thải y tế (1);
 - cột thiếu khí (3) được nhồi vật liệu xốp mang vi sinh vật, có đường nước vào ở đáy và đường nước ra ở đỉnh;
 - cột hiếu khí (5) được nhồi vật liệu xốp mang vi sinh vật, có đường nước vào ở đáy và đường nước ra ở đỉnh, cột thiếu khí được bố trí trước cột hiếu khí và được nối với nhau bằng đường ống (4) để nước từ đỉnh cột thiếu khí (3) chảy vào đáy cột hiếu khí (5);
 - bơm định lượng (2) để bơm nước từ thùng chứa nước thải y tế (1) vào đáy cột thiếu khí (3);
 - máy thổi khí (7) để cấp không khí vào đáy cột hiếu khí (5); và
 - máy tạo ozon (8) để cấp khí ozon vào đường nước đã xử lý (9) chảy ra từ đỉnh của cột hiếu khí (5).



(11) **2-0002754 B** (15) 28/10/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2016-03-25 00:00:00 336

(21) 2-2015-00353

(22) 13/11/2015

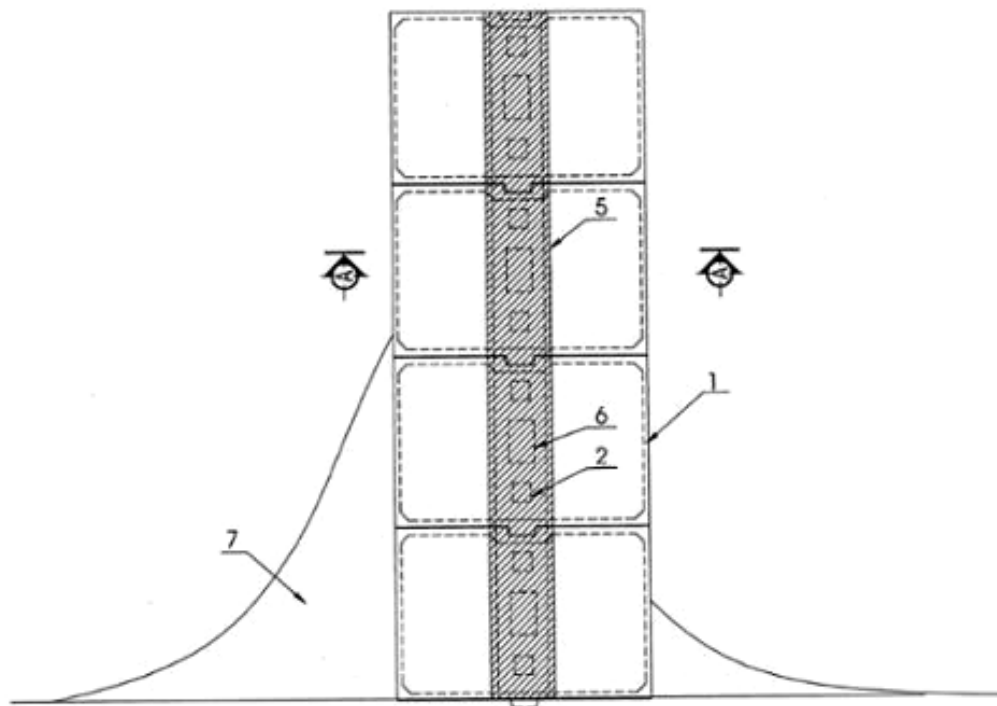
(51) **E02B 3/14**

(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
Số 6 đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

(72) Hoàng Đức Thảo (VN)

(54) **CẤU KIỆN KÈ BÊ TÔNG CỐT SỢI LẮP GHÉP CHỐNG CÁT CHẢY, GÂY BỒI LẮNG**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến các cấu kiện kè bê tông cốt sợi lắp ghép chống cát chảy, gây bồi lắng sử dụng công nghệ bê tông thành mỏng cốt phi kim lắp đặt tại bờ sông hoặc bờ biển với mục đích giảm lưu tốc dòng chảy, giảm vận chuyển bùn cát dọc ven bờ, hướng dòng chảy ven bờ đi lệch ra xa để không gây xói lở bờ; cấu kiện kè bê tông được đúc thành các khối bê tông rỗng với mặt trước, mặt bên trái, mặt sau, mặt bên phải và mặt đỉnh đổ bê tông riêng phần mặt đáy để hở, trên mặt đỉnh có các lỗ chờ (2) để đóng cọc chống (4); hệ cọc chống (4) kết hợp đà giằng (5) tạo thành đường đi bộ để kiểm tra, duy tu công trình, lỗ chờ (6) để bơm vật liệu cát, đất đá chọn lọc, bê tông vào trong thân cấu kiện, nhờ tác động của hệ thống kè bê tông cốt sợi lắp ghép chống cát chảy mà bùn cát (7) được giữ lại, gây bồi tạo bãi, đồng thời chống sạt lở, xói mòn, lún sụt công trình.



(11) **2-0002755 B** (15) 09/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2020-11-25 00:00:00 392

(21) 2-2020-00458

(22) 23/06/2020

(51) *A23L 7/10; B26D 1/15; B26D 1/147*

(67) 1-2020-03643

(73) **CÔNG TY CỔ PHẦN BJ&T (VN)**

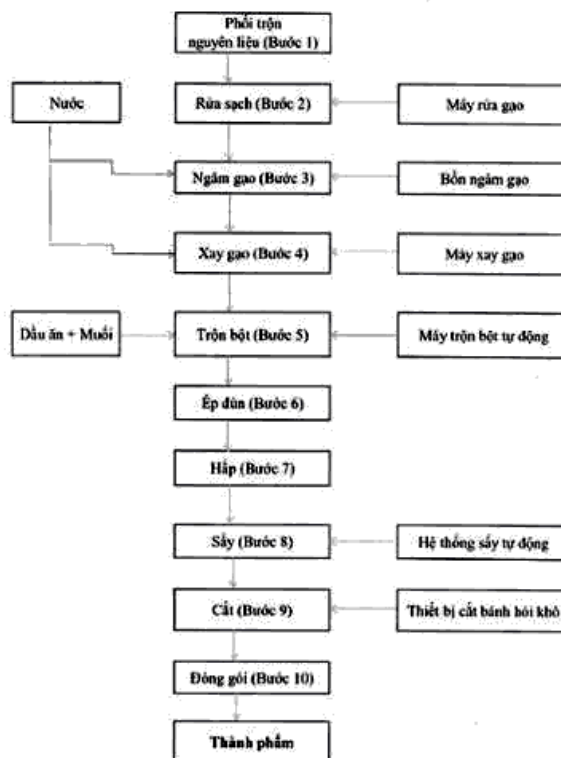
142 Trần Việt Châu, phường An Hòa, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ

(72) Nguyễn Ngọc Trãi (VN)

(74) Công ty Luật TNHH ELITE (ELITE LAW FIRM)

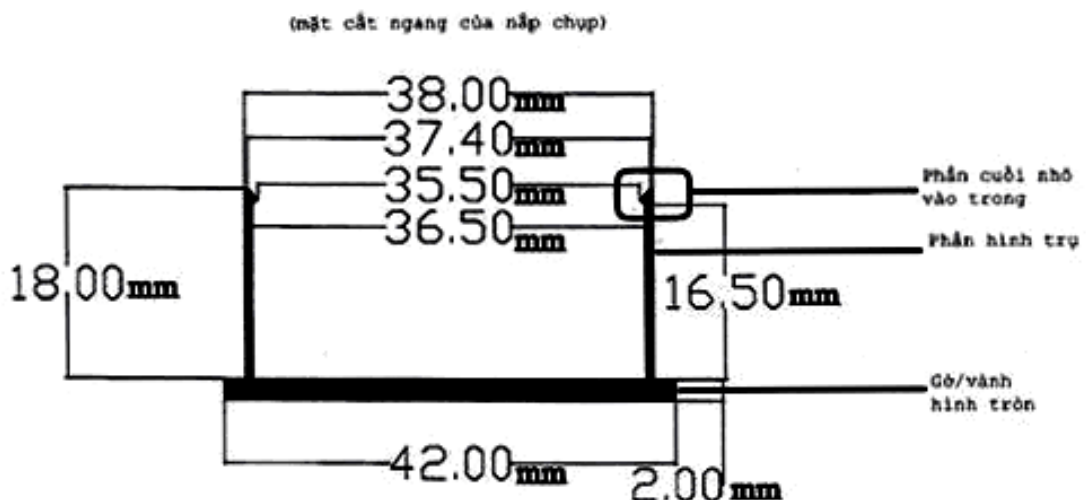
(54) **THIẾT BỊ CẮT BÁNH HỎI KHÔ VÀ QUY TRÌNH SẢN XUẤT BÁNH HỎI KHÔ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị cắt bánh hỏi khô và quy trình sản xuất bánh hỏi khô bao gồm các bước sau: bước 1: phối trộn các loại gạo với nhau theo định lượng; bước 2: đổ các loại gạo được phối trộn ở bước 1 vào máy rửa gạo; bước 3: ngâm gạo; bước 4: đổ hỗn hợp gạo sau khi được ngâm vào máy xay gạo; bước 5: đổ bột loãng vào máy trộn bột tự động; bước 6: bột loãng sau khi được trộn cùng với dầu và muối được cho vào máy ép đùn, để ép ra các sợi bánh thành các dải bánh; bước 7: các dải bánh được đưa vào hệ thống hấp bánh; bước 8: các dải bánh sau khi được hấp sẽ được đưa vào hệ thống sấy tự động; bước 9: các dải bánh sau khi được sấy được đưa lên băng chuyền, chuyển tới thiết bị cắt bánh hỏi khô; bước 10: đóng gói bánh hỏi sau khi bánh hỏi được sấy khô bằng cách ép màng co, khác biệt ở chỗ, nguyên liệu để sản xuất bánh hỏi khô có thành phần: gạo C10 tỷ lệ 90-95%, gạo IR50404 tỷ lệ 2-7%, gạo nếp 1-4%, muối tỷ lệ 0,1-0,15% và dầu ăn tỷ lệ: 0,15-0,2%.



- (11) **2-0002756 B** (15) 10/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-02-25 00:00:00 371
 (21) 2-2018-00435
 (22) 31/10/2018
 (30) 2017101333 03/10/2017 AU
 (51) **B05C 17/02; B05C 1/08**
 (73) **CÔNG TY TNHH NGUYỄN HÙNG (VN)**
 Ấp 1, xã Nhứt Chánh, huyện Bến Lức, tỉnh Long An
 (72) Nguyen, Tho Hung (AU)
 (74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ IPS Việt Nam (VIET NAM IPS INTERPRO CO., LTD)
 (54) **NẮP CHỤP CẢI TIẾN DÙNG CHO CON LĂN SƠN**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến nắp chụp cải tiến bao gồm gờ/vành hình tròn làm bằng nhựa, có phần hình trụ rỗng mà có phần cuối nhô ra hướng vào trong, trong đó nắp chụp cải tiến có thể gá vào con lăn sơn bằng cách đặt nắp chụp cải tiến lên một đầu cuối của chi tiết phủ bề mặt con lăn sơn trước khi chèn khung con lăn sơn vào trong chi tiết phủ bề mặt con lăn sơn mà sẽ khóa khung con lăn sơn và chi tiết phủ bề mặt con lăn sơn lên nắp chụp cải tiến. Sự vừa khít của nắp chụp cải tiến với phần cuối nhô ra hướng vào trong khi nó được gá vào con lăn sơn có chi tiết phủ bề mặt con lăn sơn sẽ giữ chi tiết phủ bề mặt con lăn sơn không bị trượt so với khung con lăn sơn thậm chí khi sơn được phủ lên chi tiết phủ bề mặt con lăn sơn, ngăn sơn chảy vào bên trong khung con lăn sơn, giữ cho vít chặn con lăn sơn ở vị trí giống/tương tự, ngăn vít chặn này bị quay, cho phép dễ dàng phủ sơn một cách mịn màng lên trên bề mặt. Nắp chụp cải tiến cũng có thể được tháo ra khỏi con lăn sơn bằng cách kéo khung con lăn sơn từ thanh nối tay cầm, mà cho phép chi tiết phủ bề mặt con lăn sơn được thay thế và nắp chụp cải tiến được tái sử dụng trên cùng con lăn sơn này hoặc trên con lăn sơn khác.



(11) **2-0002757 B** (15) 18/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-07-25 00:00:00 364

(21) 2-2018-00112

(22) 12/04/2018

(51) **G01J 1/00; G06F 19/00; H02S 50/00; G01J 5/00**

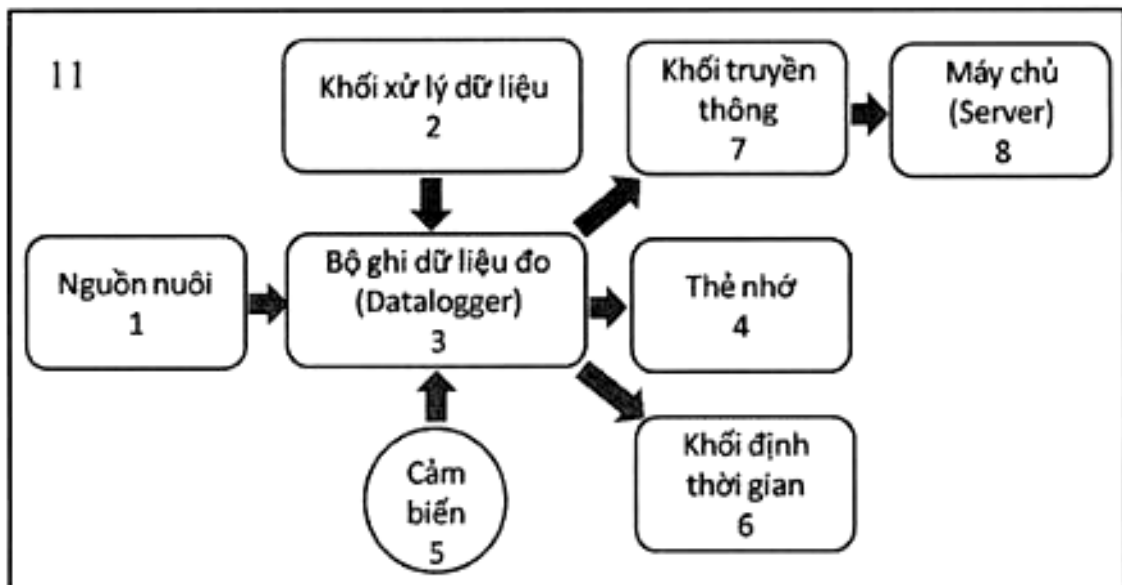
(76) **NGUYỄN BÌNH KHÁNH (VN)**

Viện khoa học năng lượng, nhà A9, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

(74) Công ty TNHH Sở hữu trí tuệ Gia Việt (GIAVIET CO., LTD.)

(54) **HỆ THỐNG ĐIỀU KHIỂN, GIÁM SÁT TRẠM ĐO BỨC XẠ MẶT TRỜI TRỰC TUYẾN PHỤC VỤ QUY HOẠCH VÙNG PHÁT TRIỂN ĐIỆN MẶT TRỜI**

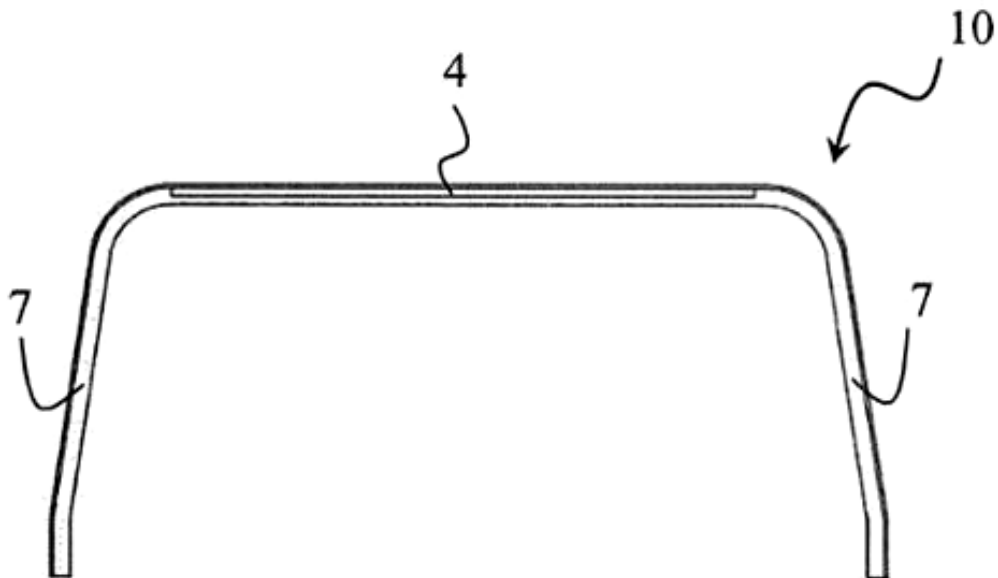
(57) Giải pháp hữu ích đề xuất hệ thống điều khiển, giám sát trạm đo bức xạ mặt trời trực tuyến phục vụ phát triển điện mặt trời. Thiết bị đọc dữ liệu liên tục từ cảm biến đo bức xạ mặt trời, sau khi dữ liệu đọc được, dữ liệu được ghi vào thẻ nhớ, qua khối truyền thông tại trạm đo, số liệu đọc được gồm nhiệt độ, mật độ năng lượng bức xạ trên một mét vuông, truyền qua mạng internet lên máy chủ- máy chủ và lưu vào cơ sở dữ liệu. Trên máy chủ, dữ liệu sẽ được sắp xếp theo trật tự thời gian để người dùng tiện theo dõi hoặc tải xuống (download) nếu cần. Dữ liệu cũng được cập nhật từng phút và đồ thị hóa trên website chuyên dụng để có thể theo dõi liên tục. Khi được cấp quyền truy cập, người dùng có thể tải xuống dữ liệu trong cơ sở dữ liệu ở bất kỳ nơi nào có kết nối internet. Ngoài ra, trạm đo có thể sử dụng nguồn năng lượng độc lập cung cấp từ mảng pin mặt trời.



- (11) **2-0002758 B** (15) 22/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-07-25 00:00:00 376
(21) 2-2019-00237
(22) 21/06/2019
(51) **A23L 17/00**
(73) **TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU CHẾ BIẾN NÔNG SẢN THỰC PHẨM (VN)**
Số 60 Trung Kính, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Nguyễn Tiến Khương (VN); Nguyễn Quang Đức (VN); Dương Thị Thu Hằng (VN)
(54) **QUY TRÌNH CHẾ BIẾN CÁ TRA CHIÊN GIÒN BẰNG KỸ THUẬT CHIÊN CHÂN KHÔNG LIÊN TỤC**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình chế biến cá tra chiên giòn bằng kỹ thuật chiên chân không liên tục bao gồm các bước sau:
- vi) xử lý tăng ẩm cá tra nguyên liệu đã được cắt thành miếng bằng cách sử dụng hỗn hợp dung dịch muối NaCl và các muối natri phosphat với cá nguyên liệu trong một thời gian nhất định nhằm tăng độ ẩm nguyên liệu cá tra để đạt độ ẩm 80%;
 - vii) làm đông lạnh cá nguyên liệu đã được xử lý tăng ẩm ở bước i) nêu trên xuống nhiệt độ đông lạnh thấp hơn hoặc bằng -40°C , sau đó trữ đông cá đã được làm đông lạnh ở nhiệt độ bảo quản thấp hơn hoặc bằng -18°C ;
 - viii) chiên chân không liên tục cá nguyên liệu đã được làm đông lạnh ở nhiệt độ chiên nằm trong khoảng từ 105 đến 110°C , áp suất buồng chiên 200- 400mmHg, thời gian chiên từ 20 đến 40 phút để đạt được độ ẩm sau chiên đạt nhỏ hơn hoặc bằng 5%;
 - ix) ly tâm tách dầu các miếng cá sau khi chiên; và
 - x) phối trộn gia vị với các miếng cá sau khi ly tâm tách dầu để thu được sản phẩm miếng cá tra chiên giòn thành phẩm.

- (11) **2-0002759 B** (15) 22/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-04-25 00:00:00 373
(21) 2-2021-00041
(22) 20/10/2017
(51) **E04G 11/40; E04G 11/46**
(67) 1-2017-04155
(73) **CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG LÂM PHẠM (VN)**
Số 1, LK1, Vinaconex 21 phố Ba La, phường Phú La, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
(72) Lâm Minh Đức (VN)
(74) Công ty TNHH Lê & Lê (LE & LE)
(54) **CỘP PHA NHỰA**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến cốp pha nhựa (10) có tiết diện hình chữ U ngược bao gồm thành trên (6); và hai thành bên (7) kéo dài từ thành trên (6) xuống dưới và nghiêng dần ra phía ngoài. Các hốc lõm (2) được bố trí tại phần chân của các thành bên (7). Chi tiết liên kết thứ nhất (4) ở dạng một khe được bố trí tại một đầu của thành trên (6) và chi tiết liên kết thứ hai (5) ở dạng móc phẳng nhô xuống dưới được bố trí tại đầu kia của thành trên (6) sao cho chi tiết liên kết thứ hai (5) của một cốp pha nhựa (10) lắp khít được trong chi tiết liên kết thứ nhất (4) của một cốp pha nhựa (10) khác để tạo thành một mối nối ghép nối tiếp hai cốp pha nhựa (10) với nhau. Mặt trong của thành trên và các thành bên được bố trí các gân tăng cứng (6.1, 6.2, 7.1).



- (11) **2-0002760 B** (15) 22/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-01-30 00:00:00 382
(21) 2-2019-00488
(22) 06/11/2019
(51) *A23L 17/00; A23L 17/50*
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)**
224 Lê Lai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(72) Phan Thị Hương (VN); Đặng Văn An (VN); Bùi Thị Minh Nguyệt (VN); Nguyễn Khắc Bát (VN); Phạm Thị Diễm (VN); Bùi Thị Thu Hiền (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT SURIMI TỪ MỰC ĐẠI DƯƠNG SYMPLECTOTEUTHIS OUALANIENSIS**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất surimi từ mực đại dương bao gồm các bước: a) chuẩn bị và sơ chế nguyên liệu; b) xử lý và tách nước; c) nghiền trộn; d) định hình và ủ gel; và e) bao gói và bảo quản. Trong đó, quy trình theo giải pháp hữu ích đã ứng dụng công nghệ sinh học để hoàn thiện công nghệ từ khâu xử lý; bảo quản nguyên liệu; bổ sung enzym transglutaminaza và xác định các điều kiện thích hợp để hoàn thiện các bước trong quy trình sản xuất surimi.

(11) **2-0002761 B** (15) 22/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2017-11-27 00:00:00 356
(21) 2-2021-00090 (85) 28/08/2017
(22) 18/02/2016 (86) PCT/IN2016/000044 18/02/2016
(30) 489/DEL/2015 20/02/2015 IN (87) WO2016/132379 25/08/2016

(51) **B65D 75/42; B65D 85/10**

(67) 1-2017-03320

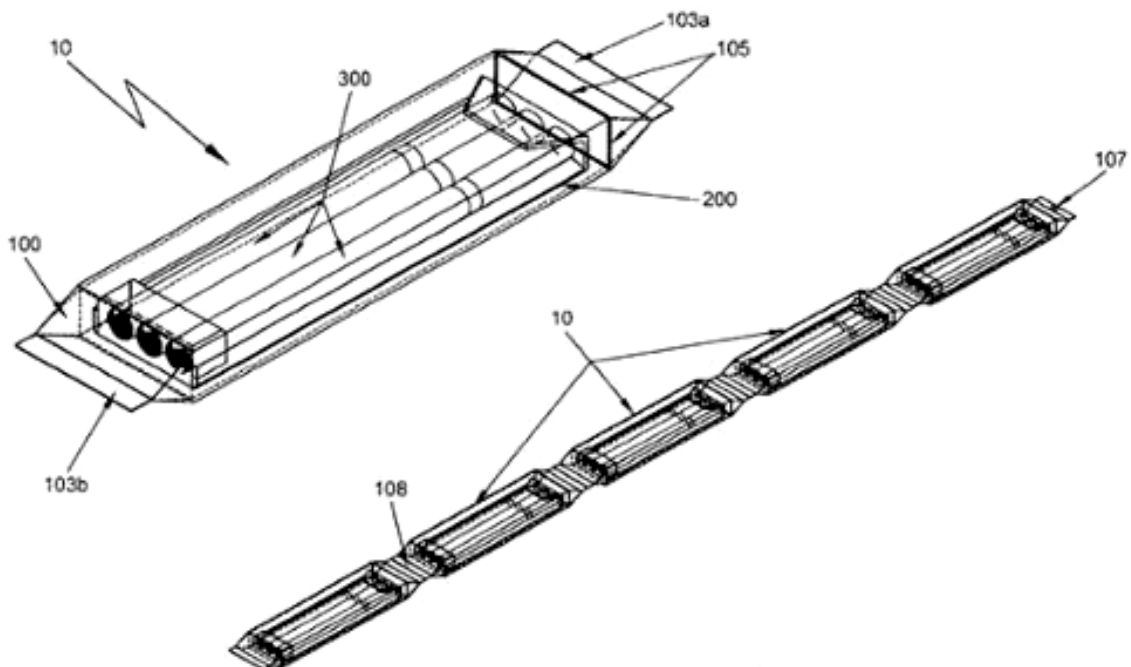
(76) **CHATURVEDI, ASHOK (IN)**

305, Third Floor Bhanot Corner Pamposh Enclave, GK-1 New Delhi-110048 India

(74) Công ty TNHH Trường Xuân (AGELESS CO.,LTD.)

(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BAO ĐỂ ĐÓNG GÓI MỘT HOẶC NHIỀU ĐIỀU THUỐC LÁ**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến phương pháp sản xuất bao (10) để đóng gói một hoặc nhiều điều thuốc lá (300). Phương pháp gồm có bước tạo ống mềm bao khay lót (200) trong ống mềm. Một hoặc nhiều điều thuốc lá (300) được đặt trong khay lót (200). Bao (10) gồm có vỏ bọc dạng mềm (100) đóng khay lót giữ các điều thuốc lá (300). Vỏ bọc dạng mềm gồm có tấm phía trước (101) và tấm phía sau (102). Vỏ bọc dạng mềm (100) tùy ý được tạo đường rách ở vị trí định trước để thuận tiện xé bao (10) cũng để lấy các điều thuốc lá được đặt trong bao.

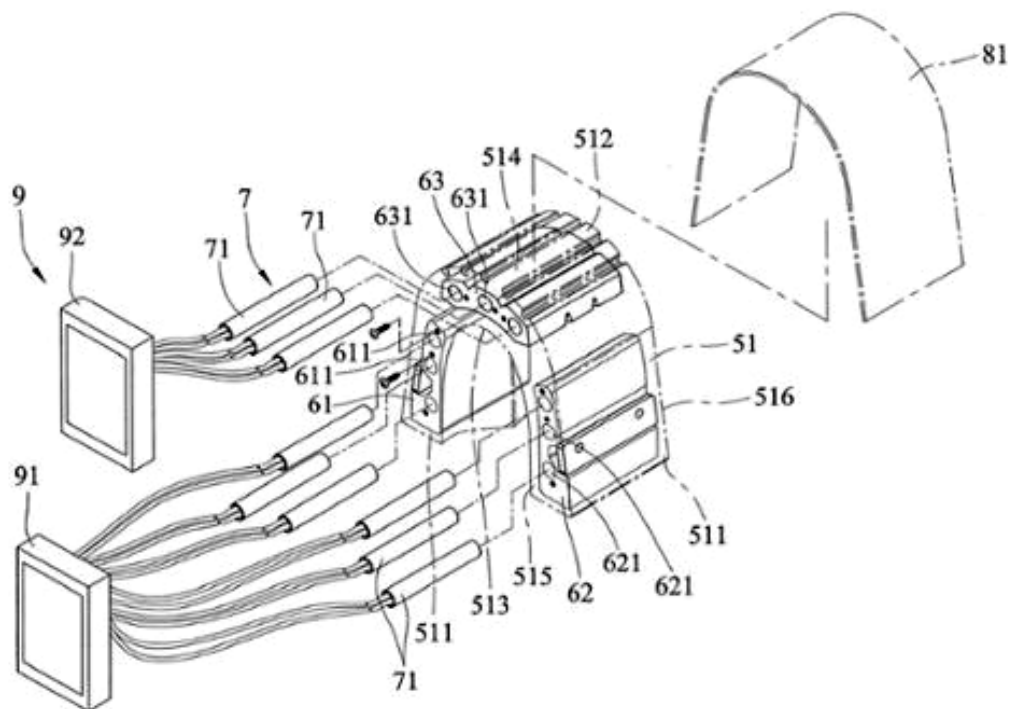


- (11) **2-0002762 B** (15) 23/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-07-27 00:00:00 388AH
(21) 2-2020-00135
(22) 09/04/2020
(51) **A23L 2/00; A23L 33/18**
(73) **VIỆN NGHIÊN CỨU HẢI SẢN (VN)**
224 Lê Lai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng
(72) Bùi Thị Thu Hiền (VN); Nguyễn Thanh Bình (VN); Nguyễn Văn Thành (VN); Vũ Xuân Sơn (VN); Phạm Thị Điềm (VN); Nguyễn Khắc Bát (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT THỰC PHẨM CHỨC NĂNG SIRÔ TỪ CÁ NÓC KHÔNG ĐỘC LAGOCEPHALUS WHEELERI**

(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất thực phẩm chức năng sirô từ cá nóc không độc *Lagocephalus wheeleri*, trong đó quy trình này bao gồm các bước: a) sơ chế nguyên liệu; b) tạo dịch đậm thủy phân; và c) điều vị để thu thực phẩm chức năng sirô từ cá nóc không độc. Trong đó, quy trình theo giải pháp hữu ích sử dụng hỗn hợp enzym proteaza để phân cắt và chuyển hóa protein trong thịt cá nóc thành các axit amin tự do, peptit mạch ngắn dễ tiêu hóa và hấp thu, đồng thời sử dụng nước ép quả tự nhiên để tạo hương vị đặc trưng cho sirô.

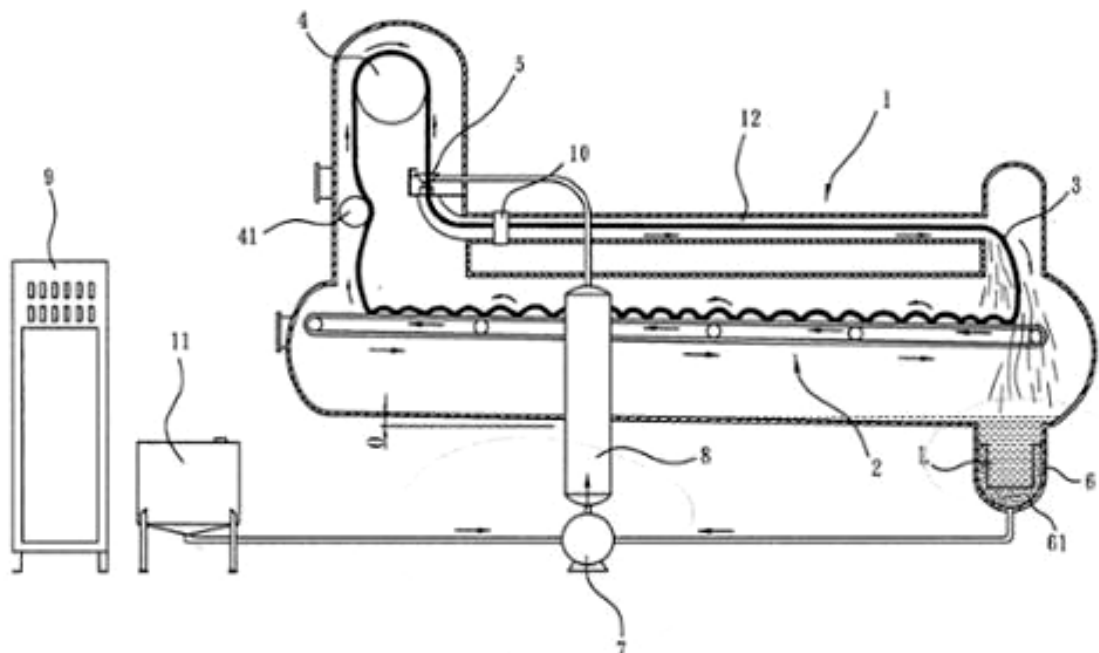
- (11) **2-0002763 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2018-12-25 00:00:00 369
 (21) 2-2017-00169
 (22) 21/06/2017
 (51) **A43D 11/12**
 (73) **NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)**
 No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan
 (72) Hou-Chung TSENG (TW); Hsin-Ming TSENG (TW)
 (74) Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI (VCCI-IP CO.,LTD)
 (54) **THIẾT BỊ KHUÔN NHIỆT**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị khuôn nhiệt bao gồm bộ phận khuôn ép (5), bộ phận dẫn nhiệt (6), bộ phận gia nhiệt (7), và bộ phận điều khiển (9). Bộ phận khuôn ép (5) bao gồm khối khuôn ép đàn hồi (51) có hai phần cánh được đặt cách nhau (511) và phần cong (512). Bộ phận dẫn nhiệt (6) bao gồm các khối dẫn nhiệt thứ nhất, thứ hai và thứ ba (61, 62, 63), ít nhất một lỗ ghép thứ nhất (611) được tạo nên trong khối dẫn nhiệt thứ nhất (61), ít nhất một lỗ ghép thứ hai (621) được tạo nên trong khối dẫn nhiệt thứ hai (62), và ít nhất một lỗ ghép thứ ba (631) được tạo nên trong khối dẫn nhiệt thứ ba (63). Các khối dẫn nhiệt thứ nhất, thứ hai và thứ ba (61, 62, 63) được lắp tương ứng vào các phần cánh (511) và phần cong (512). Bộ phận gia nhiệt (7) bao gồm các chi tiết gia nhiệt (71) được bố trí tương ứng trong các lỗ ghép thứ nhất, thứ hai và thứ ba (611, 621, 631). Bộ phận điều khiển (9) bao gồm bộ điều khiển thứ nhất được nối điện với các chi tiết gia nhiệt (71) được bố trí ở các lỗ ghép thứ nhất và thứ hai (611, 621), và bộ điều khiển thứ hai (92) được nối điện với các chi tiết gia nhiệt (71) được bố trí ở lỗ ghép thứ ba (631).



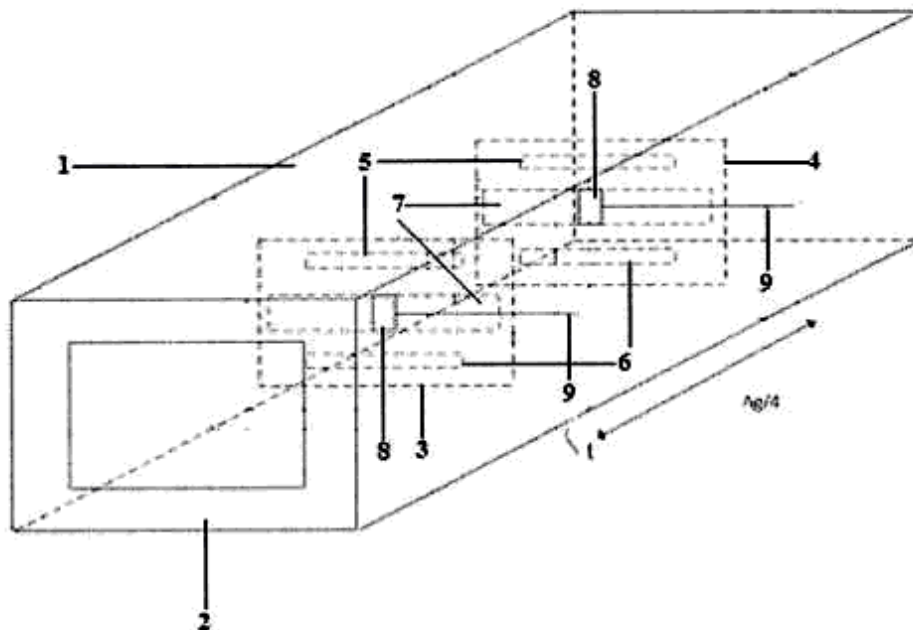
- (11) **2-0002764 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2015-11-25 00:00:00 332
 (21) 2-2015-00131
 (22) 19/05/2015
 (30) 201420258408.4 20/05/2014 CN
 (51) **D06B 1/00**
 (76) **CHANG, CHI-LUNG (TW)**
 5F., No. 89, Minsheng Rd., Taoyuan Dist., Taoyuan City, Taiwan
 (74) Công ty cổ phần Tư vấn S&B (S&B CONSULTANT., CORP.)
 (54) **MÁY NHUỘM VẢI CÓ DẢI BĂNG CHUYỀN TỰ ĐỘNG ĐƯỢC ĐẶT NGHIÊNG**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến máy nhuộm vải có dải băng chuyền tự động được đặt nghiêng, các thiết bị được lắp đặt với hình thức nghiêng trên cao dưới thấp, ở bộ phận sau, phía dưới của máy được lắp đặt một bể chứa chất lỏng với mục đích hứng các phẩm màu nhuộm (dạng lỏng) rơi ra từ bộ phận phía sau của ống dẫn thuốc nhuộm, nhờ đó mà tiết kiệm đáng kể lượng thuốc nhuộm cần phải sử dụng. Ngoài ra, do thiết kế nghiêng về phía trên của máy mà có thể biến ống dẫn thuốc nhuộm thành bình đựng; do thiết kế hơi nghiêng máy có thể làm giảm độ cao, đồng thời rút ngắn khoảng cách giữa bánh dẫn vải và băng chuyền, giúp giảm thiểu lực căng và lực kéo lên tấm vải trong quá trình nhuộm.



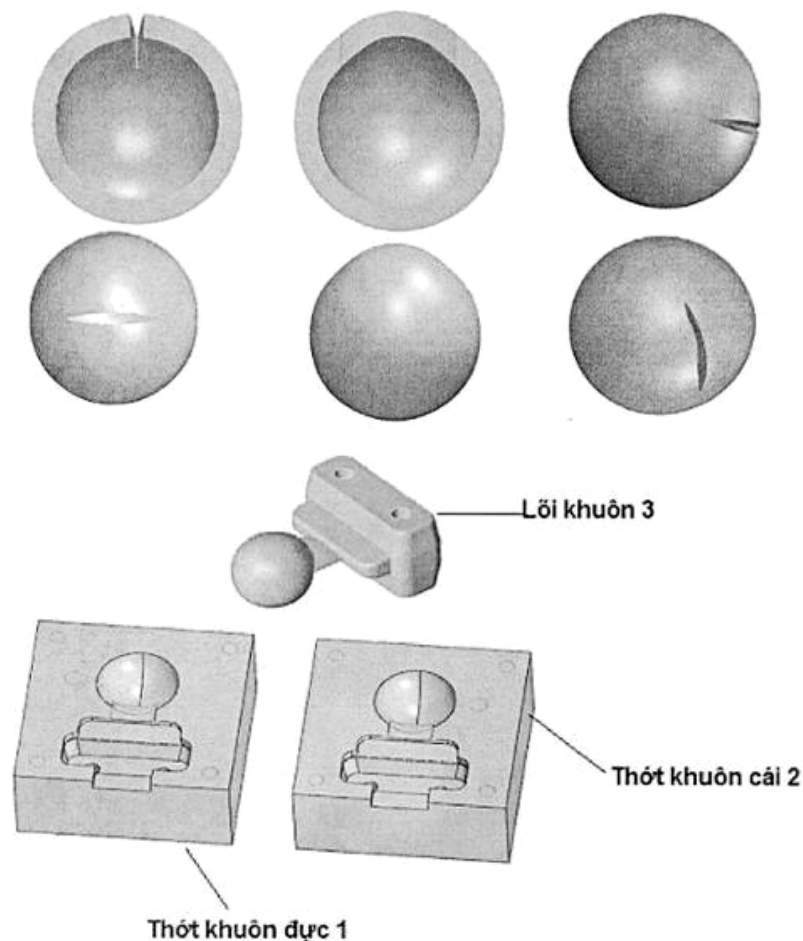
- (11) **2-0002765 B** (15) 23/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2020-01-30 00:00:00 382
(21) 2-2021-00343
(22) 23/10/2019
(51) **A23K 10/10; A23K 10/16; A23K 10/12**
(67) 1-2019-05888
(73) **VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG
NGHỆ VIỆT NAM (VN)**
18 phố Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
(72) Hoàng Phương Hà (VN); Lê Thị Nhi Công (VN); Đồng Văn Quyền (VN); Cung Thị
Ngọc Mai (VN); Đỗ Thị Liên (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT CHẾ PHẨM SINH HỌC TỪ KHÔ ĐẬU NÀNH
LÀM THỨC ĂN NUÔI TÔM CÔNG NGHIỆP**
(57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất chế phẩm sinh học từ khô đậu nành
làm thức ăn nuôi tôm công nghiệp.

- (11) **2-0002766 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-05-27 00:00:00 374
 (21) 2-2021-00321
 (22) 03/01/2019
 (51) **H03H 7/255**
 (67) 1-2019-00035
 (73) **TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP – VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)**
 Số 1 đường Trần Hữu Dực, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
 (72) Trần Đức Long (VN); Nguyễn Mạnh Quyết (VN)
 (74) Công ty TNHH Tư vấn Quốc Dân (NACILAW)
 (54) **BỘ SUY HAO ĐIỀU KHIỂN NHIỀU MỨC TRÊN ỚNG DẪN SÓNG GẮN ĐİỐT PIN**
- (57) Bộ suy giảm công suất nhiều mức điều khiển bằng điện áp trong ống dẫn sóng gắn điốt pin đã giải quyết được các hạn chế của bộ suy giảm tương tự và số. Bộ suy giảm có khả năng điều khiển mức suy hao tự động với tốc độ nhanh, kích thước nhỏ gọn, hoạt động ở công suất cao. Bộ suy giảm công suất nhiều mức điều khiển bằng điện áp trong ống dẫn sóng gắn điốt pin bao gồm các bộ phận: ống dẫn sóng, tấm kim loại thứ nhất, tấm kim loại thứ hai; trong đó, trên tấm kim loại thứ nhất và tấm kim loại thứ hai được khoét ba khe, bao gồm khe hẹp trên, khe hẹp dưới, khe hẹp giữa, ngoài ra còn có điốt pin nốt chung cực a-nốt, dây cấp nguồn phân cực cho điốt pin. Giải pháp hữu ích này có thể áp dụng cho bất kỳ ống dẫn sóng ứng với dải tần hoạt động. Với mỗi loại ống dẫn sóng khác nhau, dải tần khác nhau thì lựa chọn điốt pin khác nhau, vị trí, hình dạng khe khoét trên tấm kim loại khác nhau.



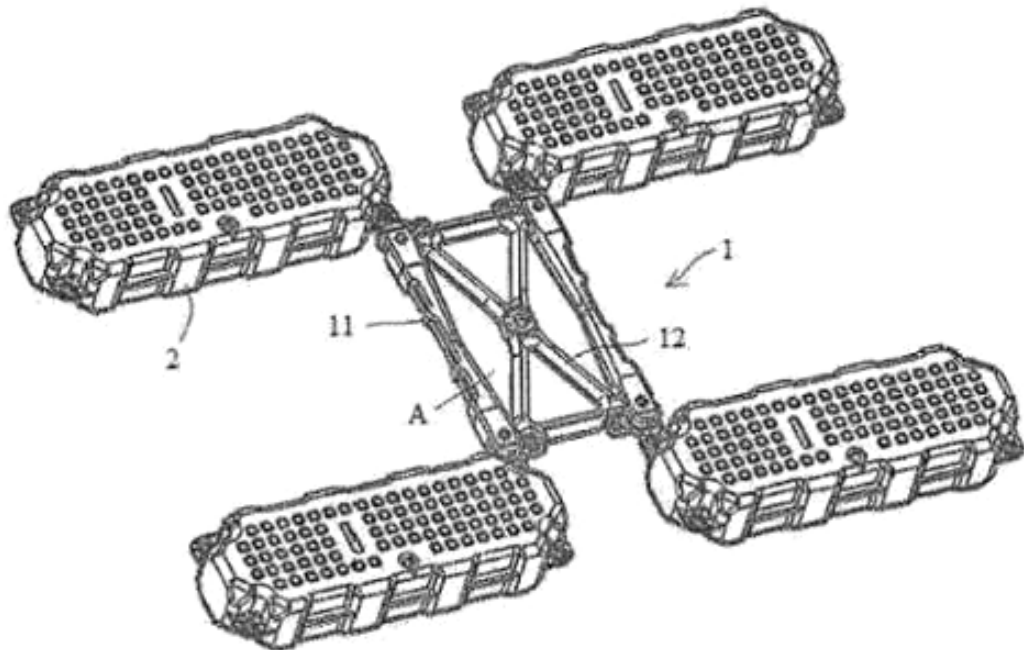
- (11) **2-0002767 B** (15) 23/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2018-06-25 00:00:00 363
(21) 2-2021-00334
(22) 02/12/2016
(51) **B29D 22/04; A63H 33/00; B29C 45/00**
(67) 1-2016-04729
(76) **NGUYỄN VĂN VŨNG (VN)**
184/35 Lê Đình Cẩn, khu phố 10, phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh
(74) Công ty Cổ phần Sở hữu công nghiệp INVESTIP (INVESTIP)
(54) **PHƯƠNG PHÁP SẢN XUẤT BÓNG ĐỒ CHƠI CHO THÚ CỪNG**

- (57) Giải pháp hữu ích liên quan đến phương pháp sản xuất bóng đồ chơi cho thú cừng bao gồm các bước: tạo hình sản phẩm dạng quả cầu méo liền khối có khe hở trên bề mặt méo bằng phương pháp đúc ép phun trong khuôn đúc; dán kín khe hở của quả cầu méo để tạo sản phẩm bóng cầu tròn đều liền khối. Vật liệu làm bóng là cao su hoặc nhựa TPE (TPR). Sản phẩm được tạo hình theo phương pháp này tránh được nguy hiểm cho thú cừng do nuốt phải các bộ phận bị bong tách khi chơi đùa với bóng gây ra.

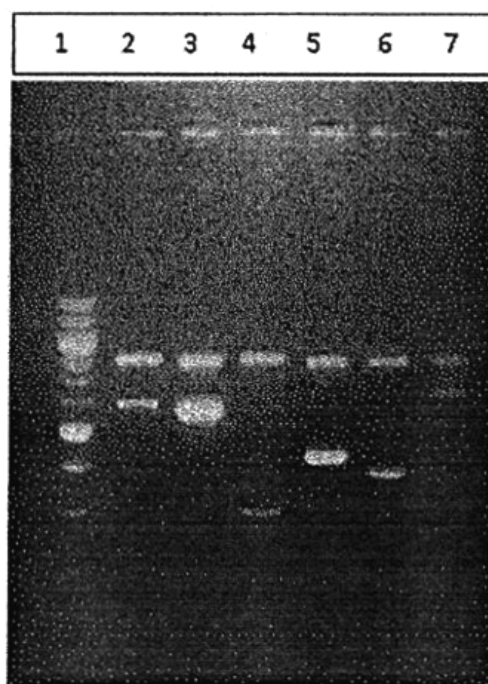


- (11) **2-0002768 B** (15) 23/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-11-25 00:00:00 380
(21) 2-2018-00299
(22) 14/08/2018
(30) 201820655251.7 03/05/2018 CN
(51) **H01L 21/00**
(73) **SUNGROW POWER SUPPLY CO., LTD.** (CN)
No.1699 Xiyou Rd., New & High Technology Industrial Development Zone, Hefei,
Anhui 230088, P. R. China
(72) WANG, Yukun (CN); XIAO, Fuqin (CN); WU, Weiwu (CN); ZONG, Kui (CN);
WU, Hao (CN); CHEN, Guojing (CN); WU, Bin (CN); LV, Zhigang (CN)
(74) Công ty Luật TNHH WINCO (WINCO LAW FIRM)
(54) **THIẾT BỊ ĐỠ DÙNG CHO MÔĐUN QUANG ĐIỆN VÀ HỆ THỐNG QUANG
ĐIỆN**

- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến thiết bị đỡ dùng cho môđun quang điện và hệ thống quang điện. Thiết bị đỡ dùng cho môđun quang điện (3) được bố trí trên mặt nước và bao gồm: thân đỡ (1) để lắp môđun quang điện (3); và thân nổi (2) được liên kết với thân đỡ (1) và được cấu tạo để tạo ra độ nổi cho thiết bị đỡ. Chức năng liên kết để tạo ra liên kết với môđun quang điện và chức năng nổi để tạo ra độ nổi được tách biệt. Thân đỡ (1) có chức năng liên kết có thể được sử dụng để chỉ tạo ra liên kết với môđun quang điện (3) và không để tạo ra độ nổi. Trong quy trình sản xuất và lắp đặt, thân đỡ không cần kín nước, bởi vậy quy trình sản xuất thân đỡ có thể được đơn giản hóa đáng kể, và chi phí sản xuất có thể được giảm.



- (11) **2-0002769 B** (15) 23/11/2021
 (45) 27/12/2021 405B (43) 2019-01-25 00:00:00 370
 (21) 2-2021-00275 (85) 25/07/2018
 (22) 24/02/2017 (86) PCT/TH2017/000014 24/02/2017
 (30) 1601001130 29/02/2016 TH (87) WO2017/151072 A2 08/09/2017
 (51) ***C12Q 1/68; C12N 15/11***
 (67) 1-2018-03249
 (73) **DEPARTMENT OF MEDICAL SCIENCES (DMSC) (TH)**
 c/o Ministry of Public Health, Tiwanon Road, Muang, Nonthaburi 11000, Thailand
 (72) WICHUKCHINDA, Nuanjun (TH); MAHASIRIMONGKOL, Surakameth (TH);
 TOKUNAGA, Katsushi (JP); TOYO-OKA, Rihito (JP)
 (74) Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX (KENFOX IP SERVICE
 CO.,LTD.)
 (54) **BỘ MÒI CHO KIỂU GEN LƯỖNG BỘI NAT2, PHƯƠNG PHÁP VÀ BỘ KIT
 DÙNG ĐỂ PHÁT HIỆN KIỂU GEN LƯỖNG BỘI NAT2**
 (57) Giải pháp hữu ích này đề cập đến bộ mồi cho kiểu gen lưỡng bội NAT2 được chọn từ ít nhất một trong số các đoạn mồi NAT2*4, đoạn mồi NAT2*5B, đoạn mồi NAT2*6A, đoạn mồi NAT2*7B, đoạn mồi NAT2*12A, và đoạn mồi NAT2*13A. Bộ mồi này được ứng dụng cho phản ứng chuỗi polymeraza (Polymerase Chain Reaction - PCR) để phân tích kiểu gen lưỡng bội NAT2. Các kết quả PCR sau đó được sử dụng để thể hiện kiểu hình axetyl hóa để đánh giá sự chuyển hóa của các loại thuốc liên quan đến arilamin ở các bệnh nhân. Giải pháp hữu ích cũng đề cập đến phương pháp và bộ kit dùng để phát hiện kiểu gen lưỡng bội NAT2.



- (11) **2-0002770 B** (15) 23/11/2021
(45) 27/12/2021 405B (43) 2019-03-25 00:00:00 372
(21) 2-2018-00550
(22) 26/12/2018
(51) **C12P 19/02; C12P 19/20; C12P 19/14**
(73) **TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)**
Số 1, phố Đại Cồ Việt, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
(72) Tô Kim Anh (VN); Phạm Tuấn Anh (VN)
(54) **QUY TRÌNH SẢN XUẤT ĐƯỜNG GLUCOZA TỪ TINH BỘT DƯ TRONG BÃ SẴN**
- (57) Giải pháp hữu ích đề cập đến quy trình sản xuất đường glucoza từ tinh bột dư trong bã sắn bằng enzym thế hệ mới chứa α -amylaza và glucoamylaza. Quy trình theo giải pháp được thực hiện trong điều kiện thủy phân ở nhiệt độ từ 50 đến 60°C bởi enzym thế hệ mới này kết hợp với việc tuần hoàn và phân phối dịch. Bằng kỹ thuật thủy phân kép, giải pháp vừa tận dụng được lượng enzym, đồng thời thủy phân triệt để được phần tinh bột còn dư trong dịch thủy phân nên tăng được hiệu suất thủy phân và giảm chi phí năng lượng và thời gian, giảm năng lượng khuấy do không phải hồ hóa tinh bột và nâng cao nồng độ glucoza trong dịch thủy phân.

PHẦN III

**SỬA ĐỔI, DUY TRÌ, CẤP LẠI, CHẤM DỨT, HUỖ BỎ VĂN BẰNG BẢO HỘ,
QUYẾT ĐỊNH GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI**

1 - SỬA ĐỔI VĂN BẰNG BẢO HỘ

a- Sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định số: 17184w/QĐ-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01694 Ngày nộp: 19/7/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-23222	17/01/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SAMYANG HOLDINGS CORPORATION (KR)
31, Jong-ro 33-gil, Jongno-gu, Seoul, Korea

Quyết định số: 17185w/QĐ-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01693 Ngày nộp: 19/7/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-23349	06/03/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SAMYANG HOLDINGS CORPORATION (KR)
31, Jong-ro 33-gil, Jongno-gu, Seoul, Korea

Quyết định số: 17186w/QĐ-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01454 Ngày nộp: 23/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-5480	28/02/2006

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: SK Planet Co., Ltd. (KR)
264, Pangyo-ro (Sampyeong-dong), Bundang-gu, Seongnam-si,
Gyeonggi-do, Korea

Quyết định số: 17187w/QĐ-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-01657 Ngày nộp: 11/8/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-10339	31/05/2012

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: TECHNOLOGICAL RESOURCES PTY. LIMITED (AU)
120 Collins Street, Melbourne, Victoria, Australia

Quyết định số: 17188w/QĐ-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-00096 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18088	18/12/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: 1. IDEXX LABORATORIES, INC. (US)
One IDEXX Drive, Westbrook, Maine 04092, United States of
America
2. MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
800 North Lindbergh Blvd., St. Louis, MO 63167, United States of
America

Quyết định số: 17750w/QĐ-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01970 Ngày nộp: 22/9/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-23659	27/03/2020
1-23015	06/01/2020
1-23016	06/01/2020
1-23770	21/04/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

Quyết định số: 18366w/QĐ-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01866 Ngày nộp: 25/8/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-24683	19/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: LUMMUS TECHNOLOGY LLC (US)
2103 Research Forest Drive, The Woodlands, TX 77380, United States of America

Quyết định số: 18367w/QĐ-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01498 Ngày nộp: 28/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-22828	09/12/2019

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Quyết định số: 18368w/QĐ-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01320 Ngày nộp: 08/6/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-24984	07/07/2020
1-24531	12/06/2020
1-24530	12/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: STUCCHI S.p.A. (IT)
Via della Lira Italiana, 397 - 24040 PAGAZZANO (BG), Italy

Quyết định số: 18369w/QĐ-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01170 Ngày nộp: 21/5/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-17887	28/11/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Mitsubishi Power, Ltd. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 220-8401, Japan

Quyết định số: 18882w/QĐ-SHTT, ngày 19/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-00481 Ngày nộp: 10/3/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18537	23/02/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: ABB S.p.A. (IT)
Via Vittor Pisani 16, IT-20124 Milano, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Quyết định số: 18950w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-00628 Ngày nộp: 24/3/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-16473	17/01/2017
1-16474	17/01/2017

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: KOREA INSTITUTE OF OCEAN SCIENCE & TECHNOLOGY (KR)
385, Haeyang-ro, Yeongdo-gu, Busan 49111, Republic of Korea

Quyết định số: 18951w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-02115 Ngày nộp: 30/9/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18201	02/01/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: GlaxoSmithKline Consumer Healthcare Investments (Ireland) (No.2)
Unlimited Company (IE)
Knockbrack, Dungarvan, County Waterford, Republic of Ireland

Quyết định số: 18952w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01589 Ngày nộp: 06/7/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-18778	12/03/2018

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: 1. Baxalta Incorporated (US)
1200 Lakeside Driver, Bannockburn, IL 60015, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

2. Baxalta GmbH (CH)
Thurgauerstrasse 130, CH-8152 Glattpark (Opfikon), Zurich,
Switzerland

Quyết định số: 18953w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01782 Ngày nộp: 05/8/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-10006	18/01/2012

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CLARIANT CORPORATION (US)
4000 Monroe Road, Charlotte, NC 28205, United States of America

Quyết định số: 18954w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01784 Ngày nộp: 05/8/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-6200	06/03/2007

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CLARIANT CORPORATION (US)
4000 Monroe Road, Charlotte, NC 28205, United States of America

Quyết định số: 18955w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01785 Ngày nộp: 05/8/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-14349	21/07/2015

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ
Nội dung mới: CLARIANT CORPORATION (US)
4000 Monroe Road, Charlotte, NC 28205, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Quyết định số: 18956w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01812 Ngày nộp: 11/8/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-24873	01/07/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: GATES CORPORATION (US)

1144 15th Street, Suite 1400, Denver, Colorado, 80202, United States of America

Quyết định số: 18973w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-02511 Ngày nộp: 12/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-24149	18/05/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: PARABEL NUTRITION, INC. (US)

1991 74th Avenue, Suite B, Vero Beach, FL 32966, USA

Quyết định số: 18974w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-02510 Ngày nộp: 12/11/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-23749	17/04/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: PARABEL NUTRITION, INC. (US)

1991 74th Avenue, Suite B, Vero Beach, FL 32966, USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Quyết định số: 18975w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2020-02183 Ngày nộp: 07/10/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-23909	28/04/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan

Quyết định số: 18991w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: SB1-2021-01829 Ngày nộp: 18/8/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
1-24694	19/06/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: Hepion Pharmaceuticals, Inc. (US)
399 Thornall Street, 1st Floor, Edison, New Jersey 08837, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

b- Sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Quyết định số: 18990w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận sửa đổi Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: SB2-2021-01761 Ngày nộp: 28/7/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số văn bằng	(15) Ngày cấp
2-2162	30/09/2019
2-2195	04/11/2019
2-2183	21/10/2019
2-2263	23/12/2019
2-2242	25/11/2019
2-2240	25/11/2019
2-2241	25/11/2019
2-2510	16/10/2020
2-2475	02/10/2020
2-2368	16/06/2020
2-2535	13/11/2020

Mục sửa đổi: Tên, địa chỉ chủ văn bằng bảo hộ

Nội dung mới: TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIỆN THÔNG QUÂN ĐỘI (VN)
Lô D26 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy,
thành phố Hà Nội

2 - DUY TRÌ HIỆU LỰC VĂN BẰNG BẢO HỘ

a - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Thông báo số: 26098w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07227 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25679	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan

Thông báo số: 26099w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07228 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25715	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071,
Japan
NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
15-1, Nihonbashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-0027,
Japan

Thông báo số: 26100w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07229 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25704	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 26101w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07230 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19875	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 26102w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07231 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15893	29/08/2016	6	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 26103w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07232 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17365	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 26104w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07233 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9570	24/08/2011	11	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 26105w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07234 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25619	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 26106w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07235 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14463	24/08/2015	7	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-27, Kandanishiki-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8444,
Japan

Thông báo số: 26107w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07236 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14481	24/08/2015	7	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka
432-8611 Japan

Thông báo số: 26108w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07237 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9566	24/08/2011	11	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTN CORPORATION. (JP)
3-17, Kyomachibori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka-fu,
Japan.

Thông báo số: 26109w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07238 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9575	24/08/2011	11	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France
SUMITOMO METAL INDUSTRIES, LTD. (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

Thông báo số: 26110w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07239 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25618	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

Thông báo số: 26111w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07240 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9574	24/08/2011	11	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

Thông báo số: 26112w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07241 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9576	24/08/2011	11	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
JAPAN

Thông báo số: 26113w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07242 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14468	24/08/2015	7	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150,
Japan

Thông báo số: 26114w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07243 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9582	24/08/2011	11	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY INTERACTIVE ENTERTAINMENT INC. (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075 Japan

Thông báo số: 26115w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07244 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13100	25/08/2014	8	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CYTEC TECHNOLOGY CORP. (US)
300 Delaware Avenue, Wilmington, Delaware 19801,
United States of America

Thông báo số: 26116w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07245 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13097	25/08/2014	8	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4 FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 26117w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07246 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25633	25/08/2020	2	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 26118w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07247 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25638	25/08/2020	2	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 2208401 Japan

Thông báo số: 26119w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07248 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25630	25/08/2020	2	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KING JIM CO., LTD. (JP)
10-18, Higashi-Kanda 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0031 Japan
SEIKO EPSON CORPORATION (JP)
1-6, Shinjuku 4-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 1608801 Japan

Thông báo số: 26120w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07249 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8699	25/08/2010	12	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC MANNESMANN OIL & GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France
SUMITOMO METAL INDUSTRIES, LTD., (JP)
5-33, Kitahama 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0041 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26121w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07250 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13112	25/08/2014	8	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 26122w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07251 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13113	25/08/2014	8	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 26123w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07252 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19934	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26124w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07253 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14574	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 26125w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07254 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14589	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 26126w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07255 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13205	22/09/2014	8	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26127w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07256 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11809	23/09/2013	9	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 26128w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07257 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22035	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
USA

Thông báo số: 26129w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07258 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26122	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26130w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07259 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13235	29/09/2014	8	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 26131w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07260 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14599	29/09/2015	7	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 26132w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07261 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26178	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
USA

Thông báo số: 26133w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07262 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10716	03/10/2012	10	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng
District, Beijing, 100032, P.R. China

Thông báo số: 26134w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07263 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10721	03/10/2012	10	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng
District, Beijing, 100032, P.R. China

Thông báo số: 26135w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07264 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17486	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MISAWA HOMES CO., LTD. (JP)
4-1, Nishi-Shinjuku-ku 2-Chome, Shinjuku-ku, Tokyo,
163-0833 Japan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26136w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07265 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17355	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAATI S.P.A. (IT)
Via Milano, 14 I-22070 Appiano Gentile (CO), Italy

Thông báo số: 26137w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07266 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25514	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 26138w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07267 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25623	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPRO CORPORATION (JP)
9-3, Honjo-nishi 3-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5318510 (JP)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26139w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07268 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14583	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 26140w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07269 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7962	21/09/2009	13	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 26141w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07270 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26048	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROCHE GLYCART AG (CH)
Wagistrasse 18 CH-8952 Schlieren (CH)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26142w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07271 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11817	23/09/2013	9	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 26143w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07272 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9681	28/09/2011	11	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 26144w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07273 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22108	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26145w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07274 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22109	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 26146w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07275 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11837	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINRYO CORPORATION (JP)
2-4 Yotsuya, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 26147w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07276 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17301	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 442-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26148w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07277 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19787	13/08/2018	4	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

Thông báo số: 26149w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07278 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10558	16/08/2012	10	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 26150w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07279 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21725	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26151w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07280 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10587	22/08/2012	10	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 26152w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07281 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25678	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 26153w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07282 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14512	31/08/2015	7	31/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
442-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26154w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07283 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20530	22/01/2019	3	22/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEA-LIX AS (NO)
PO Box 9, N-2005 Raelingen, Norway

Thông báo số: 26155w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07284 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11744	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTRO DE INMUNOLOGIA MOLECULAR (CU)
Calle 216 Esq. 15, Atabey, Playa., 12100 Ciudad de la Habana, CUBA

Thông báo số: 26156w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07285 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25568	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WURTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)
Max-Eyth-Strasse 1, 74638 Waldenburg, Germany

Thông báo số: 26157w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07286 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14490	31/08/2015	7	31/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WURTH ELEKTRONIK EISOS GMBH & CO. KG (DE)
Max-Eyth-Strasse 1, 74638 Waldenburg, German

Thông báo số: 26158w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07287 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8686	17/08/2010	12	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WURTH ELEKTRONIK IBE GMBH (DE)
Gewerbepark 8, 94136 Thyrnau, Germany

Thông báo số: 26159w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07288 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25639	26/08/2020	2	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUIZHOU R & D CENTER ON MODERN MATERIALS (CN)
No. 55, Baoshan South Rd Guiyang, Guizhou 550002,
China

Thông báo số: 26160w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07289 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11782	16/09/2013	9	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANE KOUGYOU CO., LTD. (JP)
2036 Oaza-okusa, Komaki-shi, Aichi-ken, 485-0802, Japan

Thông báo số: 26161w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07290 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13028	05/08/2014	8	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: Q-BIO TECH CORP (KR)
19-4, Bugok-dong, Nam-gu, Ulsan 680-110 Republic of Korea

Thông báo số: 26162w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07292 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25576	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

Thông báo số: 26163w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07293 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25513	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 26164w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07294 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25573	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 26165w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07295 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26018	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CYDEX PHARMACEUTICALS, INC. (US)
11119 North Torrey Pines Road, La Jolla, CA 92037,
United States of America

Thông báo số: 26166w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07296 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25458	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

Thông báo số: 26167w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07297 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25500	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

Thông báo số: 26168w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07298 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21508	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukujucho, Hashima-shi, Gifu-ken,
501-6257, Japan
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukujucho, Hashima-shi, Gifu-ken,
501-6257, Japan

Thông báo số: 26169w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07299 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19670	17/07/2018	4	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 26170w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07300 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19671	17/07/2018	4	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 26171w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07301 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25164	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366,
Japan

Thông báo số: 26172w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07303 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15730	18/07/2016	6	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 26173w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07305 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17217	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 26174w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07306 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17218	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 26175w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07307 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17228	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 26176w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07308 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17231	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522 Japan

Thông báo số: 26177w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07309 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17235	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 26178w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07310 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8601	19/07/2010	12	19/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500, Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 26179w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07312 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21538	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAI NIPPON TORYO CO., LTD. (JP)
1-124, Nishikujo 6-chome, Konohana-ku, Osaka-shi Osaka
5540012, JAPAN

Thông báo số: 26180w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07313 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21539	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO OSAKA CEMENT CO., LTD. (JP)
6-28, Rokubancho, Chiyoda-ku, Tokyo 102-8465 Japan

Thông báo số: 26181w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07314 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19663	17/07/2018	4	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

Thông báo số: 26182w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07315 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25176	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

Thông báo số: 26183w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07316 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9457	18/07/2011	11	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ OY (FI)
Tammasaarekatu 1, FI-00180 Helsinki, Finland

Thông báo số: 26184w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07317 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15713	18/07/2016	6	18/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 26185w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07318 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15721	18/07/2016	6	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA, INC. (US)
2621 N. Belt Highway, St. Joseph, MO 64506, United States of America

Thông báo số: 26186w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07319 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10487	19/07/2012	10	19/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 26187w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07320 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10488	19/07/2012	10	19/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26188w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07321 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14349	21/07/2015	7	21/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT CORPORATION (US)
4000 Monroe Road, Charlotte, NC 28205, United States of America

Thông báo số: 26189w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07322 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25290	24/07/2020	2	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT CORPORATION (US)
IP Department, 1600 West Hill Street, Louisville, Kentucky 40210, United States of America

Thông báo số: 26190w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07323 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6491	03/08/2007	15	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER BIOSCIENCE N.V. (BE)
Technologiepark 38, BE-9052 Gent, Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26191w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07324 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21636	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRONOVA BIOPHARMA NORGE AS (NO)
P.O. Box 420, N-1327 Lysaker, Norway

Thông báo số: 26192w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07325 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17904	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YANG, TENG-JEN (TW)
No. 13, Alley 2, Lane 67, Jifeng Road, Wufeng Shiang,
Taichung County 413, Taiwan

Thông báo số: 26193w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07326 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14708	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN BKAV (VN)
Tầng 2, tòa nhà HH1, khu đô thị Yên Hòa, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26194w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07327 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22074	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECH CORPORATION CO., LTD. (JP)
2-6, Mikawa-cho, Naka-ku, Hiroshima-City, Hiroshima
730-0029 Japan
FAINE ELECTRONIC INC. (JP)
48-4, Fukudaazaomachi, Shinchi-machi, Soma-gun,
Fukushima 979-2708 Japan

Thông báo số: 26195w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07328 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11662	09/08/2013	9	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA LIMITED (GB)
European Regional Centre, Priestley Road, Surrey Research
Park, Guildford, Surrey GU2 7YH, United Kingdom

Thông báo số: 26196w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07329 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13063	18/08/2014	8	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGENTA PARTICIPATIONS AG (CH)
Schwarzwaldallee 215, CH-4058 Basel Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26197w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07330 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25819	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

Thông báo số: 26198w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07331 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25993	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 26199w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07332 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26177	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
ATTN: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, CA 92121-1714, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26200w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07333 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22016	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 35, Wan Hsing Street, San Min District, Kaohsiung City, Taiwan

Thông báo số: 26201w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07334 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25291	24/07/2020	2	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHENG YUAN ENVIRONMENTAL TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
1F., No. 7, Alley 10, Lane 88, Yongsing Street, Taoyuan City, Taoyuan County 33055, Taiwan

Thông báo số: 26260w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03961 Ngày nộp: 26/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19160	02/05/2018	4	02/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYSTEM CERAMICS S.P.A. (IT)
Via Ghiarola Vecchia 73, 41042 Fiorano Modenese, Modena, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26261w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07291 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25879	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LONG JOHN TSUNG RIGHT INDUSTRIAL CO., LTD (TW)
No. 350 FUHSING RD. PEI-TOU CHANG-HWA, TAIWAN

Thông báo số: 26262w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07172 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15910	29/08/2016	6	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PLUS CORPORATION (JP)
1-28, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 26468w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07352 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9591	30/08/2011	11	30/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANE KOUGYOU CO., LTD. (JP)
2036 Oaza-okusa, Komaki-shi, Aichi-ken, 485-0802 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26469w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07354 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25788	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 26470w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07355 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26181	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 26471w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07356 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13054	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AFFIVAL (FR)
70 rue de l'Abbaye, F-59730 Solesmes, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26472w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07357 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10576	22/08/2012	10	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ESKISS PACKAGING (FR)
Les Grands Tiolans, F-03800 Saint Bonnet De Rochefort,
France

Thông báo số: 26473w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07358 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25204	20/07/2020	2	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ HEALTHCARE CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of
Korea

Thông báo số: 26474w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07359 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25387	30/07/2020	2	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26475w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07360 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10514	03/08/2012	10	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRO-MECHANICS CO., LTD. (KR)
314, Maetan, 3- Dong, Yeongtong-gu, Suwon, Gyunggi-do,
Republic of Korea

Thông báo số: 26476w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07361 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10572	16/08/2012	10	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EVAC INTERNATIONAL OY (FI)
Veininlaaksontie 1, 02620 Espoo, Finland

Thông báo số: 26477w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07362 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15832	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INFICON GMBH (DE)
Bonner Strasse 498, 50968 Koln, Germany

Thông báo số: 26478w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07363 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17370	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCHWEIZER ELECTRONIC AG (DE)
Einsteinstr. 10, 78713 Schramberg, Germany

Thông báo số: 26479w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07364 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25460	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON HUME CORPORATION (JP)
33-11, Shinbashi 5-chome, Minato-ku, Tokyo 1050004,
Japan

Thông báo số: 26480w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07365 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26054	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CHEMICAL CO., LTD. (JP)
1-1 Tsujido, Arida-shi, Wakayama, 649-0311, Japan

Thông báo số: 26481w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07366 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19832	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENDYRON CORPORATION (CN)
1810, Tower B, No. 38 Xueqing Road, Haidian District,
Beijing 100083, China

Thông báo số: 26482w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07367 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25516	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG OPPO MOBILE
TELECOMMUNICATIONS CORP., LTD. (CN)
No.18, Haibin Road, Wusha, Chang'an, Dongguan,
Guangdong 523860, China

Thông báo số: 26483w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07368 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25259	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,
Japan

Thông báo số: 26484w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07369 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14341	21/07/2015	7	21/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUHAN KEDA MARBLE PROTECTIVE MATERIALS CO., LTD. (CN)
No. 2, Zhangbai Road, Dongxihu District, Wuhan, Hubei, China 430040

Thông báo số: 26485w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07370 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19815	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SADAO SHINOHARA (JP)
2-27-15, Sumida, Sumida-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 26486w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07372 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14399	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SADAO SHINOHARA (JP)
2-27-15, Sumida, Sumida-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 26487w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07373 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25220	22/07/2020	2	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CIPRIANI, GIUSEPPE (IT)
Via Fortunato Depero 25, I-38068 Rovereto TN, Italy

Thông báo số: 26488w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07376 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8613	20/07/2010	12	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
743 Oh-aza Nakaakutsu, Takanezawa-machi, Shioya-gun,
Tochigi, 329-1234, Japan

Thông báo số: 26489w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07378 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25179	20/07/2020	2	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 26491w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07379 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25194	20/07/2020	2	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117 Japan

Thông báo số: 26492w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07380 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25203	20/07/2020	2	20/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-0072 Japan

Thông báo số: 26493w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07382 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14333	21/07/2015	7	21/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA GIKEN KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN
DAI NIPPON TORYO CO., LTD. (JP)
6-1-124, Nishikujo, Konohana-ku, Osaka-shi, Osaka 554-0012 JAPAN

Thông báo số: 26494w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07383 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12961	22/07/2014	8	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo
1057117, Japan

Thông báo số: 26495w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07384 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12970	22/07/2014	8	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 26496w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07385 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25224	22/07/2020	2	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 26497w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07387 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19517	27/06/2018	4	27/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIRMINGHAM BARBED TAPE LTD. (GB)
Unit 11, Hartlebury Trading Estate, Hartlebury NR,
Kidderminster, Worcestershire, DY10 4JB, United
Kingdom

Thông báo số: 26498w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07388 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25562	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKI KAGAKU KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038338, Japan

Thông báo số: 26499w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07389 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10688	20/09/2012	10	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG ESQUEL TEXTILES CO., LTD. (CN)
Cang Jiang Exports Processing Zone, Gaoming, Guangdong
528500, China

Thông báo số: 26500w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07390 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11686	19/08/2013	9	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG ESQUEL TEXTILES CO., LTD. (CN)
Cang Jiang Exports Processing Zone, Gaoming, Guangdong
528500, People Republic of China

Thông báo số: 26501w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07391 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26106	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEMOTO YUSHI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2-5, Minato-machi, Gamagori-shi, Aichi-ken 443-8611
Japan

Thông báo số: 26502w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07392 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25267	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALMIRALL, S.A. (ES)
Ronda del General Mitre 151, E-08022 Barcelona, Spain

Thông báo số: 26503w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07393 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21590	23/07/2019	3	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R & D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,
Japan

Thông báo số: 26504w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07394 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25271	24/07/2020	2	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, United
States of America

Thông báo số: 26505w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07395 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19698	24/07/2018	4	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551, U.S.A

Thông báo số: 26506w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07397 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17241	25/07/2017	5	25/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE JOHNS HOPKINS UNIVERSITY (US)
3400 N. Charles Street, Baltimore, MD 21218, United States of America

Thông báo số: 26507w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07399 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14456	17/08/2015	7	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KE-KELIT KUNSTSTOFFWERK GESELLSCHAFT M.B.H. (AT)
Ignaz-Mayer-StraBe 17, A-4020 Linz Austria

Thông báo số: 26508w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07398 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21673	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEO, KWANG MO (KR)
102-1604, Byeoksan 3 Danji Apt, 1006, Siheung 2-dong, Geumcheon-gu, Seoul, 153-765 Republic of Korea

Thông báo số: 26509w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07401 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25685	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
NO.885, FUJIN ROAD, BAOSHAN DISTRICT,
SHANGHAI, 201900, P.R.CHINA

Thông báo số: 26510w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07402 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26539	27/10/2020	2	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS AND SYSTEMS CORPORATION (JP)
580, Horikawa-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa,
Japan

Thông báo số: 26511w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07403 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16072	10/10/2016	6	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA INDUSTRIAL PRODUCTS MANUFACTURING CORPORATION (JP)
2121, Oazanao, Asahi-cho, Mie-gun, Mie, Japan

Thông báo số: 26512w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07404 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11669	09/08/2013	9	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, YO-WANG (KR)
Kamryoung Bldg. 3rd Floor, 409-401, Sekyoung apt.,
Hupyoung-dong, Chuncheon-shi, 200-160 Kangwon-do,
Republic of Korea.

Thông báo số: 26513w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07405 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21577	23/07/2019	3	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN LONG UY BẢO (VN)
11/6 đường số 2, Kp. Ông Nhiêu, phường Long Trường,
quận 9, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 26514w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07406 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25403	31/07/2020	2	31/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEIBU ELECTRIC & MACHINERY CO., LTD. (JP)
3-3-1, Ekihigashi, Koga-shi, Fukuoka 8113193, Japan

Thông báo số: 26515w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07407 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15755	26/07/2016	6	26/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-16483 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 26516w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07408 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14357	27/07/2015	7	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESTERGAARD FRANDBSEN SA (CH)
Chemin Messidor 5-7, CH-1006 Lausanne, Switzerland

Thông báo số: 26517w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07409 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8634	27/07/2010	12	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UAB RESEARCH FOUNDATION (US)
Suite 1120G, 701 South 20th Street, Birmingham, AL
35294, United States of America

Thông báo số: 26518w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07410 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8632	27/07/2010	12	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **JOINT PRODUCTION TECHNOLOGY, INC. (US)**
15381 Hallmark, Macomb, MI 48042, United States of America

Thông báo số: 26519w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07411 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12988	28/07/2014	8	28/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **THERAVANCE, INC. (US)**
901 Gateway Boulevard, South San Francisco, CA 94080,
United States of America

Thông báo số: 26520w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07412 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25353	29/07/2020	2	29/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **HEMPEL A/S (DK)**
Lundtoftegårdsvej 91, DK-2800 Kgs. Lyngby, Denmark

Thông báo số: 26521w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07413 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25388	30/07/2020	2	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ST. JUDE CHILDREN'S RESEARCH HOSPITAL (US)
262 Danny Thomas Place, Memphis, TN 38105-3678,
United States of America

Thông báo số: 26522w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07414 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21600	30/07/2019	3	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTRAZENECA AB (SE)
SE-151 85 Sodertalje, Sweden

Thông báo số: 26523w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07415 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19844	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAJOR BRAVO LIMITED (VG)
OMC Chambers, Wickhams Cay 1, Road Town, Tortola,
British Virgin Islands.

Thông báo số: 26524w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07416 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21728	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIWAN SHAN YIN INTERNATIONAL CO., LTD.
(SMALL ENTITY) (TW)
9 F.-2, No. 290, Ersheng 1st Rd., Qianzhen Dist.,
Kaohsiung City 806, Taiwan

Thông báo số: 26525w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07417 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26174	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IIDA CO., LTD. (JP)
1-6-4, Nihonbashi Bakuro-cho, Chuo-ku, Tokyo 103-0002,
Japan

Thông báo số: 26526w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07418 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26548	28/10/2020	2	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 5308323, Japan

Thông báo số: 26527w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07419 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26576	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome,
Kita-ku, Osaka-Shi, Osaka 530-8323, Japan

Thông báo số: 26528w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07420 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13174	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyomroi út. 19-21, H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 26529w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07421 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15956	12/09/2016	6	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICHTER GEDEON NYRT. (HU)
Gyomroi út 19-21., H-1103 Budapest, Hungary

Thông báo số: 26530w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07425 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6794	14/01/2008	15	14/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING S.A. (FR)
46, Quai A. Le Gallo, F-92100 Boulogne-Billancourt,
France

Thông báo số: 26531w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07426 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6574	04/09/2007	15	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
12, place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex,
France

Thông báo số: 26532w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07427 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25394	31/07/2020	2	31/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VELOS MEDIA INTERNATIONAL LIMITED (IE)
Unit 40, the Hyde Building, The Park, Carrickmines,
Dublin 18 Ireland

Thông báo số: 26533w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07428 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17278	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INVENTIO AG (CH)
Seestrasse 55, CH-6052 Hergiswil, Switzerland

Thông báo số: 26534w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07431 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14443	17/08/2015	7	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OCEAN UNIVERSITY OF CHINA (CN)
No. 5 Yushan Road, Shinan Qingdao, Shandong 266003, China

Thông báo số: 26535w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07432 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22199	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SADA O SHINOHARA (JP)
2-27-15, Sumida, Sumida-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 26536w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07433 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25942	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TVS MOTOR COMPANY LIMITED (IN)
Jayalakshmi Estates, 29 (Old No. 8), Haddows Road,
Chennai 600006, India

Thông báo số: 26537w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07434 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27116	11/12/2020	2	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOBO CO., LTD. (JP)
2-8, Dojima Hama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
5308230, Japan

Thông báo số: 26538w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07435 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21949	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEIKOKU SEIYAKU CO., LTD. (JP)
567, Sanbonmatsu, Higashikagawa-shi, Kagawa 769-2695,
Japan

Thông báo số: 26539w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07436 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22102	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan
ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-0002 Japan

Thông báo số: 26540w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07438 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22206	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HOMEWAY TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 3, Lane 25, Taizi 4th Street, Rende District, Tainan City, Taiwan

Thông báo số: 26541w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07439 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16008	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENYO KOGYO CO., LTD. (JP)
8-15, Motomachi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi, Osaka 5560016, Japan

Thông báo số: 26542w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07440 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6502	09/08/2007	15	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEE, GI CHAN (KR)
C-606, Mokdong Twinvil, 905-22 Mok-dong, Yangcheon-gu, Seoul, Republic of Korea

Thông báo số: 26543w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07441 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25654	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken, 471-8571 Japan

Thông báo số: 26544w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07442 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23239	21/01/2020	3	21/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH TRƯỜNG MINH HOÀNG (VN)
Số 448 Hoàng Hoa Thám, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 26545w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07443 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9679	20/09/2011	11	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OGK KABUTO CO., LTD. (JP)
3-4, Nagata-nishi 6-chome, Higashi-Osaka-shi, Osaka,
5770016, JAPAN

Thông báo số: 26546w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07444 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25270	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
292, Ssangnim-dong, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of
Korea

Thông báo số: 26547w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07445 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25785	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-
0111, Japan

Thông báo số: 26548w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07446 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25248	23/07/2020	2	23/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRES THEA (FR)
12, rue Louis Blériot, Zone Industrielle du Brezet, F-63100
Clermont-Ferrand, France

Thông báo số: 26550w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07448 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19546	28/06/2018	4	28/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AXESS DIRECT INC. (US)
7024 Pikeview Drive Thomasville, NC 27360, United
States of America

Thông báo số: 26551w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07449 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25362	29/07/2020	2	29/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN PHƯƠNG HOÀNG
XANH A&A (VN)
Số 167 phố Hoàng Ngân, phường Trung Hòa, quận Cầu
Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 26554w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07452 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25931	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASPEN AEROGELS, INC. (US)
30 Forbes Road, Bldg B, Northborough, Massachusetts
01532, United States of America

Thông báo số: 26555w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07453 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26346	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD (CN)
No. 2, Xinjiekouwai Street, Beijing 100088, P.R China

Thông báo số: 26556w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07454 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19837	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EIK ENGINEERING SDN. BHD. (MY)
Lot 16 (PTD 5749), Jalan Kemahiran SILC, 79200 Taman
Perindustrian Nusajaya, Johor, Malaysia

Thông báo số: 26557w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07455 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25303	27/07/2020	2	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUKISHIMA KIKAI CO., LTD. (JP)
17-15, Tsukuda 2-chome, Chuo-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 26558w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07456 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25853	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 26559w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07457 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15761	26/07/2016	6	26/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 26560w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07459 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15749	26/07/2016	6	26/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405,
Japan

Thông báo số: 26561w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07461 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21373	18/06/2019	3	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUFNER HOLDING GMBH (DE)
Baierbrunner Str. 39, 81379 Munchen, Germany

Thông báo số: 26562w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07463 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25288	24/07/2020	2	24/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 26563w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07465 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10499	26/07/2012	10	26/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 26564w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07468 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9604	30/08/2011	11	30/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000
Australia

Thông báo số: 26565w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07469 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15839	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo, 107-6332, Japan
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,
Japan
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005,
Japan
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL
CORPORATION (JP)
1310, Omiya-cho, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa
212-8554, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan
COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan

Thông báo số: 26566w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07470 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17305	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

Thông báo số: 26567w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07471 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8682	10/08/2010	12	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Vic 3000, Australia

Thông báo số: 26568w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07472 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19851	21/08/2018	4	21/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIBRAMEDICINA, INC (JP)
611, Tokyo Life Science Incubation Center, 1-7-8, Kaigan,
Minato-ku, Tokyo 105-0022, Japan

Thông báo số: 27048w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07475 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20220	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LƯƠNG PHÚ CƯỜNG (VN)
G292/86, khu 10, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
NGUYỄN ĐỒNG PHÚ (VN)
ấp Bình Ninh, xã Bình Phú, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang

Thông báo số: 27051w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07478 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25577	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1508522, Japan

Thông báo số: 27052w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07479 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25713	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAPPORO BREWERIES LIMITED (JP)
20-1, Ebisu 4-chome, Shibuya-ku, Tokyo 1508522 Japan

Thông báo số: 27054w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07481 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11699	19/08/2013	9	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BREEZWAY AUSTRALIA PTY LTD (AU)
35 Cambridge Street, COORPAROO Queensland 4151,
Australia

Thông báo số: 27055w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07482 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17292	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 27056w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07483 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25432	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, L-1160 Luxembourg,
LUXEMBOURG

Thông báo số: 27057w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07484 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25455	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501,
JAPAN

Thông báo số: 27058w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07485 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13093	25/08/2014	8	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIRE BIOPHARMACEUTICALS HOLDINGS
IRELAND LIMITED (GB)
22 Grenville Street, St Helier, JE4 8PX, Jersey, United
Kingdom

Thông báo số: 27059w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07486 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21796	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 1468501,
Japan

Thông báo số: 27060w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07487 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25667	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, LUXEMBOURG, L-1160
LUXEMBOURG

Thông báo số: 27061w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07488 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25668	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches, LUXEMBOURG, L-1160
LUXEMBOURG

Thông báo số: 27062w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07489 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25690	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL (LU)
24-26, Boulevard d'Avranches Luxembourg, L-1160
Luxembourg

Thông báo số: 27063w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07490 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25844	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARUMUGAM, RAJENDRA BABU (IN)
No. 77A, P. T. Rajan Salai K. K. Nagar Chennai 600 078,
India
CHETTIAR, KANNAPPAN (SG)
3 Anson Road, #06-01 Springleaf Tower Singapore
079909, Singapore

Thông báo số: 27064w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07491 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13029	05/08/2014	8	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI MATERIALS CORPORATION (JP)
3-2, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, 100-8117
Japan
MITSUBISHI SHINDOH CO., LTD. (JP)
4-7-35, Kita-shinagawa, Shinagawa-ku, Tokyo, 140-8550
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27065w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07492 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10563	16/08/2012	10	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW TECHNICAL INDUSTRY CO., LTD. (KR)
Inha Technical Business Incubator, Center 507, 253,
Yonghyeon-dong, Nam-gu, Incheon, 402-752, Republic of Korea
SAMSUNG CORPORATION (KR)
310, Taepyeongno 2-ga, Jung-gu, Seoul, 100-865, Republic of Korea
YOOSHIN ENGINEERING CO., LTD. (KR)
832-40, Yeoksam 1-dong, Gangnam-gu, Seoul, 135-936, Republic of Korea

Thông báo số: 27066w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07493 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14516	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GILEAD CONNECTICUT, INC. (US)
333 Lakeside Drive, Foster City, CA 94404, United States of America

Thông báo số: 27067w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07494 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11851	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIDNEY LEUNG KWUN WA (MO)
Macau Finance Centre, No. 244-246 Rua De Pequim,
Macau

Thông báo số: 27068w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07495 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14390	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARGOTEC FINLAND OY (FI)
Hallimestarinkatu 6, FI-20780 KAARINA, Finland

Thông báo số: 27069w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07496 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10520	03/08/2012	10	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG LIFE SCIENCES LTD. (KR)
LG Twin Tower, East Tower, 20, Yoido-dong,
Youngdeungpo-gu, Seoul 150-010, Republic of Korea

Thông báo số: 27070w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07497 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21702	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANAGAWA UNIVERSITY (JP)
3-27-1, Rokkakubashi, Kanagawa-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 2218686, Japan

Thông báo số: 27071w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07503 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13193	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VACULIFT, INC. (DBA VACUWORX
INTERNATIONAL) (US)
10105 East 55th Place, Tulsa, Oklahoma 74146, United
States of America

Thông báo số: 27072w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07505 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14359	27/07/2015	7	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 27073w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07506 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14360	27/07/2015	7	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 27074w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07507 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14366	27/07/2015	7	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

Thông báo số: 27075w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07508 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14370	27/07/2015	7	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
8-1, Akashicho, Chuo-ku, Tokyo 104-8518, Japan

Thông báo số: 27076w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07509 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14372	27/07/2015	7	27/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 27077w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07510 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14374	27/07/2015	7	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 27078w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07511 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25301	27/07/2020	2	27/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
5-2, Ebisujima-cho, Sakai-ku, Sakai-shi, Osaka 590-8502,
Japan

Thông báo số: 27079w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07512 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25320	27/07/2020	2	27/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU METAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
23, Senju-Hashido-Cho, Adachi-Ku, Tokyo 1208555, Japan

Thông báo số: 27080w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07513 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25326	28/07/2020	2	28/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENDO LIGHTING CORPORATION (JP)
1-6-19, Hommachi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-0053
Japan

Thông báo số: 27081w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07515 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7198	29/07/2008	14	29/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 27082w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07498 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19839	21/08/2018	4	21/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG CHEM, LTD. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul.

Thông báo số: 27083w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07499 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26001	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG DISPLAY CO., LTD. (KR)
LG Twin Towers, 128, Yeouidaero, Yeungdeungpo-gu, Seoul 07336, Korea

Thông báo số: 27084w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07500 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21986	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLICO NUTRITION CO., LTD. (JP)
4-6-5, Utajima, Nishiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka Japan
555-8502

Thông báo số: 27085w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07501 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21650	06/08/2019	3	06/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)
Corner Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western
Australia 6154, Australia

Thông báo số: 27086w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07502 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21651	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)
Corner Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western
Australia 6154, Australia

Thông báo số: 27087w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07517 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19740	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WESTROCK PACKAGING SYSTEMS, LLC (US)
Attn: IP Law Department, 501 South 5th Street, Richmond,
Virginia 23219-0501, United States of America

Thông báo số: 27088w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07518 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24859	30/06/2020	2	30/06/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AXESS DIRECT, INC. (US)
7024 Pikeview Drive, Thomasville, North Carolina 27360,
U.S.A.

Thông báo số: 27089w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07519 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19739	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEADWESTVACO PACKAGING SYSTEMS, LLC (US)
IP Law Department, 501 South 5th Street, Richmond, VA
23219-0501, United States of America

Thông báo số: 27090w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07520 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15775	01/08/2016	6	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
40 Landsdowne Street, Cambridge, MA 02139, United
States of America

Thông báo số: 27091w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07521 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19732	01/08/2018	4	01/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
S-16483 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 27092w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07522 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10517	03/08/2012	10	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALLERGAN, INC. (US)
2525 Dupont Drive, T2-7h, Irvine, California 92612,
United States of America

Thông báo số: 27093w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07523 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13032	05/08/2014	8	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DREDGING INTERNATIONAL ASIA PACIFIC PTE.
LTD. (SG)
371 Beach Road, #24-08 KeyPoint, Singapore 199597,
Singapore
OLDENDORFF CARRIERS GMBH & CO. KG (DE)
Willy-Brandt-Allee 6, 23554 Luebeck, Germany

Thông báo số: 27094w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07524 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11638	05/08/2013	9	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH (US)
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America
MEDIMMUNE LIMITED (GB)
Milstein Building, Granta Park, Cambridge CB21 6GH, Great Britain

Thông báo số: 27095w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07525 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9502	02/08/2011	11	02/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ADVANCED VEHICLE CONCEPTS LIMITED (GB)
7 Stadium Way, Cradock Road, Luton, Bedfordshire LU4 0JF, United Kingdom

Thông báo số: 27096w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07526 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25404	31/07/2020	2	31/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JEIL TECHNOS CO., LTD. (KR)
7, Jangheung-ro 39beon-gil, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 37871, Republic of Korea

Thông báo số: 27097w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07527 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11833	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTI HOLDINGS LIMITED (SG)
Block 25, #03-06, Kallang Avenue, Kallang Basin
Industrial Estate, Singapore 339416

Thông báo số: 27098w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07528 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17274	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro, 16, 31044 Montebelluna, Localita
Biadene - (Treviso) - Italy

Thông báo số: 27099w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07529 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15960	12/09/2016	6	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRIREM ADVANCED MATERIALS CO., LTD. (CN)
No.: 2 Xinjie Kouwai Street, Beijing 100088, China

Thông báo số: 27100w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07530 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14389	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ID PLATECH CO., LTD. (KR)
46-1, Yongwoi-ri, Samjuk-myeon, Anseong-Si, Gyeonggi-do 456-883, Republic of Korea

Thông báo số: 27101w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07531 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15041	11/01/2016	7	11/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEIJING CUIXIANG ELECTRIC COMPONENTS CO., LTD. (CN)
Tianhua street 25, Zhongguancun Bioengineering & Pharmaceutical Industrial Base Daxing, Beijing 102609, China

Thông báo số: 27102w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07532 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11632	05/08/2013	9	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KPI CO., LTD. (KR)
169-7, Bangchuk-ri, Yangsung-Myeon, Anseong-si, Gyeonggi-do, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27103w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07533 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16558	07/02/2017	5	07/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRADEEP VASANT JOSHI (IN)
Flat No. 4, Akshay Sankul, United Western Hsg. Soc.,
Karve Nagar, Pune 411052, India
SHILPA PRADEEP JOSHI (IN)
Flat No. 4, Akshay Sankul, United Western Hsg. Soc.,
Karve Nagar, Pune 411052, India

Thông báo số: 27104w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07534 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9499	02/08/2011	11	02/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAGA TEKKOHSO CO., LTD (JP)
5-30, Kamizono 1-chome, Saga-shi, Saga 840-0806 Nhật Bản
HONDA MOTOR CO., LTD (JP)
1-1, Minami Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 JAPAN

Thông báo số: 27105w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07535 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24896	02/07/2020	2	02/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken
501-6257 Japan
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken
501-6257 Japan

Thông báo số: 27106w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07536 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25355	29/07/2020	2	29/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIKKOMAN CORPORATION (JP)
250 Noda, Noda-shi, Chiba 2788601, Japan

Thông báo số: 27107w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07537 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25092	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken
501-6257 Japan
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken
501-6257 Japan

Thông báo số: 27108w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07538 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11812	23/09/2013	9	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HU, CHING-SUNG (TW)
No.10, Alley 81, Lane 215, Jinmen St., Banciao City,
Taipei County 220, Taiwan

Thông báo số: 27109w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07539 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25607	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUHAN CORPORATION (KR)
74, Noryangjin-ro, Dongjak-gu, Seoul 06927, Republic of
Korea

Thông báo số: 27110w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07540 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17298	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 27111w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07541 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13037	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIMED PHARMACEUTICALS LLC (US)
901 Sawyer Road, MARIETTA, GA 30062, United States of America
LABORATOIRES BESINS INTERNATIONAL (FR)
5, Rue du Bourg l'Abbé 75003 Paris, France

Thông báo số: 27112w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07542 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25580	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 27113w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07543 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17381	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 27114w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07544 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11626	05/08/2013	9	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KNOWLES ELECTRONICS, LLC (US)
1151 Maplewood Drive, Itasca, IL 60143, United States of
America

Thông báo số: 27115w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07545 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25821	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203 Japan

Thông báo số: 27116w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07546 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25719	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY BEVERAGE & FOOD ASIA PTE. LTD. (SG)
18 Cross Street, #12-01/08 China Square Central,
Singapore 048423, Republic of Singapore
SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203 Japan

Thông báo số: 27117w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07547 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25888	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNTORY HOLDINGS LIMITED (JP)
1-40, Dojimahama 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka
530-8203 Japan

Thông báo số: 27118w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07548 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22089	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535
Japan

Thông báo số: 27119w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07549 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22508	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BX TETSUYA CO., LTD. (JP)
17-3 Nishikata 1-Chome, Bunkyo-ku, Tokyo 1138535 (JP).
BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3 Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535 (JP).

Thông báo số: 27120w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07550 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25761	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan
3M INNOVATIVE PROPERTIES COMPANY (US)
3M Center, Post Office Box 33427, Saint Paul, Minnesota 551333427 US

Thông báo số: 27121w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07551 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14536	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TMT TAPPING-MEASURING-TECHNOLOGY GMBH (DE)
Hagener StraBe 103, 57072 Siegen, Germany

Thông báo số: 27122w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07552 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14472	24/08/2015	7	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, 146-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27123w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07554 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21837	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAXALTA INCORPORATED (US)
1200 Lakeside Drive, Bannockburn, IL 60015, United States of America
BAXALTA GMBH (CH)
Thurgauerstrasse 130, CH-8152 Glattpark, Opfikon, Switzerland

Thông báo số: 27124w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07555 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25634	25/08/2020	2	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 27125w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07556 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15870	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BTICINO S.P.A. (IT)
Via Messina, 38, I-20154 Milano, Italy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27126w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07557 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25595	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FELICA NETWORKS, INC. (JP)
1-11-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, Japan

Thông báo số: 27127w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07558 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19842	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 27128w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07559 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21772	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAXALTA INCORPORATED (US)
1200 Lakeside Drive, Bannockburn, IL 60015, United States of America
BAXALTA GMBH (CH)
Thurgauerstrasse 130, CH-8152 Glattpark, Opfikon, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27129w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07560 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21721	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GE VIDEO COMPRESSION, LLC (US)
8 Southwoods Boulevard, Albany, New York 12211,
United States of America

Thông báo số: 27130w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07561 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13082	18/08/2014	8	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

Thông báo số: 27131w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07562 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25496	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 27132w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07563 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14441	17/08/2015	7	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

Thông báo số: 27133w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07564 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17352	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR COMPONENTS INDUSTRIES, LLC
(US)
5005 East McDowell Road, Phoenix, Arizona 85008,
United States of America

Thông báo số: 27134w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07565 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17345	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United
States of America

Thông báo số: 27135w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07566 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19816	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 27136w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07567 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25434	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 27137w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07568 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25437	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

Thông báo số: 27138w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07569 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14423	10/08/2015	7	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 27139w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07570 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17314	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

Thông báo số: 27140w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07571 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15815	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EATON CORPORATION (US)
1111 Superior Avenue, Cleveland, Ohio 44114, United States of America

Thông báo số: 27141w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07572 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17303	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
c/o Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, 1101 CN,
Amsterdam Zuid-Oost, Netherlands

Thông báo số: 27142w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07573 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19752	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GENERAL ELECTRIC TECHNOLOGY GMBH (CH)
Brown Boveri Strasse 7, CH-5400 Baden, Switzerland

Thông báo số: 27143w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07574 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13033	05/08/2014	8	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue, San Francisco, California 94103-4813,
United States of America

Thông báo số: 27144w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07575 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14398	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)
Viale Asiago 34, I-36061 Bassano Del Grappa (Vicenza), Italy

Thông báo số: 27145w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07576 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25417	03/08/2020	2	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 27146w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07577 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19743	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

Thông báo số: 27147w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07578 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17286	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 27148w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07579 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18292	29/01/2018	5	29/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: T-FIBER INNOVATION CO. LTD (TH)
120 Moo 4, Ratchasima-Chokechai Rd., Muang Nakhon
Ratchasima, 30000, Thailand

Thông báo số: 27149w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07580 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25527	18/08/2020	2	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEURO EDTECH LIMITED (CN)
21F Chinachem Tower, 34-27 Connaught Road, Central,
Hong Kong

Thông báo số: 27150w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07581 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13151	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TROIKAA PHARMACEUTICALS LIMITED (IN)
Commerce House - 1, Satya Marg, Bodakdev, Ahmedabad
- 380 054, Gujarat, India

Thông báo số: 27151w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07582 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17657	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TROIKAA PHARMACEUTICALS LIMITED (IN)
Commerce House - 1, Satya Marg, Bodakdev, Ahmedabad
- 380054, Gujarat, India

Thông báo số: 27152w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07583 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14746	02/11/2015	7	02/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARISTON THERMO S.P.A. (IT)
45, Viale Aristide Merloni, I-60044 Fabriano (Ancona),
Italy

Thông báo số: 27153w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07584 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21602	30/07/2019	3	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOBBAWOBBA LIMITED (VG)
Vistra Corporate Services Centre, Wickhams Cay II, Road
Town, Tortola, VG1110, British Virgin Islands

Thông báo số: 27154w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07586 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25567	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 27155w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07587 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25627	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 27156w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07588 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25672	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 27157w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07589 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25415	03/08/2020	2	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 27158w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07590 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25688	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 27159w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07591 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25416	03/08/2020	2	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 27160w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07592 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17334	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAVENCIA SA (FR)
42, rue Rieussec, F-78223 Viroflay, France

Thông báo số: 27161w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07593 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22120	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIC TOOL CO., LTD. (JP)
38, Oaza-Hiezu, Hiezu-son, Saihaku-gun, Tottori 6893553
Japan

Thông báo số: 27162w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07594 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19737	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MONSANTO TECHNOLOGY LLC (US)
800 North Lindbergh Boulevard, Mail Zone E1NA, St.
Louis, MO 63167, United States of America

Thông báo số: 27163w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07595 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17282	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 27164w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07596 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14388	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 27165w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07598 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14385	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 27166w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07599 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14384	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 27167w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07600 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14383	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 27168w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07601 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21638	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE LP (US)
2 T.W. Alexander Drive, Room 1115, P.O. Box 12014,
Research Triangle Park, NC 27709, United States of
America

Thông báo số: 27169w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07602 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19764	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 27170w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07603 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15797	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 27171w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07604 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25474	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 27172w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07605 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25473	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 27173w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07606 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21769	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI KIGENSO KAGAKU KOGYO CO., LTD. (JP)
1-6-38, Hirabayashiminami, Suminoe-ku, Osaka-shi, Osaka
5590025, Japan

Thông báo số: 27174w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07607 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21760	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstr. 178, 13353 Berlin, Germany

Thông báo số: 27175w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07608 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21754	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred - Nobel - Str.10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 27176w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07609 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25550	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 27177w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07610 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25591	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Str. 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 27178w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07611 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15883	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 27179w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07612 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10586	22/08/2012	10	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 27180w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07613 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7236	25/08/2008	14	25/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAEHWA PHARM. CO., LTD. (KR)
308, Masan-ri, Hoengseong-eup, Hoengseong-gun,
Gangwon-do, South of Korea

Thông báo số: 27181w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07614 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19884	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-StraBe 10, 40789 Monheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 27182w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07615 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9599	30/08/2011	11	30/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
9, Kandatsukasa-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8535, Japan
OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,
Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 27183w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07616 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5855	30/08/2006	16	30/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE GMBH (DE)
D-65929 Frankfurt, Germany

Thông báo số: 27184w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07617 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5854	30/08/2006	16	30/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER CROPSCIENCE GMBH (DE)
D-65929 Frankfurt, Germany

Thông báo số: 27185w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07619 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20036	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHINA ALUMINUM INTERNATIONAL
ENGINEERING CORPORATION LIMITED (CN)
B-15/F., Tongtai Mansion, 33 Jinrong Street, Xicheng
District, Beijing, 100032, P.R. China

Thông báo số: 27186w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07620 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19805	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRAITMARK HOLDING AG (CH)
Bundesplatz 1, CH-6300 Zug, Switzerland

Thông báo số: 27187w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07621 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15838	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRAITMARK HOLDING AG (CH)
Bundesplatz 1, CH-6300 Zug, Switzerland

Thông báo số: 27188w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07622 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13075	18/08/2014	8	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STRAITMARK HOLDING AG (CH)
Bundesplatz 1, CH-6300 Zug, Switzerland

Thông báo số: 27189w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07623 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17280	01/08/2017	5	01/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

Thông báo số: 27190w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07624 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13039	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL CO., LTD (JP)
2-9, Kanda Tsukasa-machi, Chiyoda-Ku, Tokyo 101-8535,
Japan

Thông báo số: 27191w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07625 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10551	09/08/2012	10	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088,
Japan

Thông báo số: 27192w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07626 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11660	09/08/2013	9	09/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PURAC BIOCHEM B.V. (NL)
Arkelsedijk 46, NL-4200 AA Gorinchem, The Netherlands

Thông báo số: 27193w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07627 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6501	09/08/2007	15	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHIESI FARMACEUTICI S.P.A. (IT)
Via Palermo, 26/A, I-43100 Parma, Italy

Thông báo số: 27194w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07628 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6499	09/08/2007	15	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVEON, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,
United States of America

Thông báo số: 27195w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07629 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17313	08/08/2017	5	08/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OWENS-BROCKWAY GLASS CONTAINER, INC. (US)
One Michael Owens Way, Perrysburg, OH 43551-2999,
United States of America

Thông báo số: 27196w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07630 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19777	07/08/2018	4	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: USG INTERIORS, LLC. (US)
550 West Adams Street Chicago, Illinois 60661-3676,
United States of America

Thông báo số: 27197w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07631 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5812	07/08/2006	16	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL - MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Lawrenceville-Princeton Rd. P.O.Box 4000, Princeton,
New Jersey 08543-4000, United States of America

Thông báo số: 27198w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07632 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19774	07/08/2018	4	07/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (KY)
190 Elgin Avenue, George Town, Grand Cayman KY1,
9005 Cayman Islands

Thông báo số: 27199w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07633 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21655	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 27200w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07634 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21666	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FMC CORPORATION (US)
2929 Walnut Street, Philadelphia, PA 19104, United States
of America

Thông báo số: 27201w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07635 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21707	12/08/2019	3	12/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YU-FEN CHI (TW)
3F., No. 9, Alley 27, Lane 67, Minzu ST., Yonghe District,
New Taipei City 234, Taiwan

Thông báo số: 27202w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07636 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19760	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POSCO ENGINEERING & CONSTRUCTION CO., LTD. (KR)
568-1, Goedong-dong, Nam-gu, Pohang-si, Gyeongbuk,
790-704, Republic of Korea
TRIPOD CO. INC (KR)
202, Chosan B/D, 316-6, Jangdae-Dong, Yuseong-Gu,
Daejeon, 305-308, Republic of Korea

Thông báo số: 27203w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07637 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7911	14/08/2009	13	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
12, place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex,
France

Thông báo số: 27204w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07638 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14501	31/08/2015	7	31/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

Thông báo số: 27205w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07639 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17415	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 27206w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07640 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25698	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, 108-0075, Japan

Thông báo số: 27207w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07641 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19876	28/08/2018	4	28/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMICONDUCTOR COMPONENTS INDUSTRIES, LLC
(US)
5005 East McDowell Road, Phoenix, Arizona 85008,
United States of America

Thông báo số: 27208w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07642 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19871	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARGILL, INCORPORATED (US)
15407 McGinty Road W., Wayzata, MN 55391, United States of America

Thông báo số: 27209w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07643 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17695	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OPULENT ELECTRONICS INTERNATIONAL PTE LTD. (SG)
22 Sin Ming Lane, #05-79 Midview City, Singapore
573969, Singapore

Thông báo số: 27210w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07644 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26095	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OPULENT ELECTRONICS INTERNATIONAL PTE LTD. (SG)
22 Sin Ming Lane, #05-79 Midview City, Singapore
573969, Singapore

Thông báo số: 27211w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07645 Ngày nộp: 29/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25894	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo 160-0023, Japan

Thông báo số: 27212w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07646 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10529	03/08/2012	10	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WMF AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Eberhardstrasse, 73309, Geislingen / Steige, Germany

Thông báo số: 27213w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07647 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26566	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 27214w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07648 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25974	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRABTAXI HOLDINGS PTE. LTD. (SG)
6 Shenton Way, #38-01 OUE Downtown, Singapore
068809, Singapore

Thông báo số: 27215w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07650 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21689	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIO AVI-MEX, S.A. DE C.V. (MX)
Maíz No. 18, Col. Granjas Esmeralda, Del. Iztapalapa,
México, D.F. 09810, México

Thông báo số: 27216w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07651 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26293	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RENGO CO., LTD. (JP)
1-186, Ohiraki 4-chome, Fukushima-ku, Osaka-shi, Osaka
5530007, Japan

Thông báo số: 27217w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07652 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19723	30/07/2018	4	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, HYUN TAE (KR)
(Banyeo-dong, Myeongjang SK Apt.) 116-2001, 55,
Sameo-ro Haeundae-gu, Busan 612-798, Republic of Korea

Thông báo số: 27218w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07653 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21631	30/07/2019	3	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINSEKY SYSTEM CO., LTD. (KR)
628-11 Gojan-ri, Cheongbuk-myeon, Pyeongtaek-si,
Gyeonggi-do 451-832, Republic of Korea

Thông báo số: 27219w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07654 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25409	31/07/2020	2	31/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 27220w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07655 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25410	31/07/2020	2	31/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 27221w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07656 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25411	31/07/2020	2	31/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 27222w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07657 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25400	31/07/2020	2	31/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NUCOR CORPORATION (US)
1915 Rexford Road, Charlotte, North Carolina 28211,
United States of America

Thông báo số: 27223w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07658 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19701	30/07/2018	4	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 27224w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07659 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15776	01/08/2016	6	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTETU MFG. CO. LTD. (JP)
6-11, Osaki 3-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032,
Japan

Thông báo số: 27225w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07661 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19717	30/07/2018	4	30/07/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 135-8578, JAPAN

Thông báo số: 27226w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07662 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21598	30/07/2019	3	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555, Japan

Thông báo số: 27227w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07663 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25408	31/07/2020	2	31/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528 Japan

Thông báo số: 27228w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07664 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19736	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27229w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07665 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17293	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN STEEL CO., LTD. (JP)
3-4-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8366 Japan

Thông báo số: 27230w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07667 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19744	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ INC. (US)
One Namic Place, Glens Falls, NY 12801, United States of America

Thông báo số: 27231w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07668 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21634	01/08/2019	3	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27232w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07669 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21597	30/07/2019	3	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo 143-8555,
Japan

Thông báo số: 27233w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07670 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17594	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SANYANG MOTOR CO., LTD. (TW)
184 Keng Tzu Kou, Shang Keng Village, Hsin Fong
Shiang, Hsinchu, Taiwan

Thông báo số: 27234w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07672 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13016	05/08/2014	8	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOROIL (FR)
10 rue Lincoln F-75008 Paris, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27235w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07673 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15796	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONZ TECHNOLOGIES INC. (CN)
Room 301 & 302, Building No. 3, Shenzhen Software Park
in Hi-tech Industry Zone, Nanshan District, Shenzhen City,
Guangdong 518057, China

Thông báo số: 27236w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07674 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21824	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RECORDATI IRELAND LIMITED (IE)
Raheens East, Ringaskiddy, County Cork, Ireland

Thông báo số: 27237w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07675 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21790	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FITFLOP LIMITED (GB)
Eighth Floor, 6 New Street Square, London, EC4A 3AQ,
United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27238w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07676 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26069	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018642 Japan

Thông báo số: 27239w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07677 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26173	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

Thông báo số: 27240w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07679 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11811	23/09/2013	9	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIKO CO., LTD. (JP)
4-2-5 Takagi-cho, Minato-ku, Nagoya - shi, Aichi, 4550821 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27241w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07680 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26468	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION MIE UNIVERSITY (JP)
1577, Kurimamachiya-cho, Tsu-shi, Mie 514-8507 Japan

Thông báo số: 27242w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07682 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26091	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071, Japan

Thông báo số: 27243w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07683 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26247	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
Osaki Center Building, 5-1, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan
NIPPON STEEL PLANT DESIGNING CORPORATION (JP)
46-59, Oaza Nakabaru, Tobata-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka 804-0002, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27244w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07684 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17319	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARLSBERG BREWERIES A/S (DK)
Ny Carlsberg Vej 100, DK-1760 Copenhagen, Demark

Thông báo số: 27245w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07685 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22256	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEC ELEVATOR CO., LTD. (JP)
3-18-3 Taito, Taito-ku, Tokyo JAPAN 1100016

Thông báo số: 27246w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07704 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21660	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LEHKY, PAVEL (CH)
Imfeldstrasse 16, CH-8037 Zurich, Switzerland
LEHKY HAGEN, MONIQUE (CH)
Untere Briggasse 29, CH-3902 Brig-Glis, Switzerland
LEHKY, JAN MARC (CH)
Imfeldstrasse 16, CH-8037 Zurich, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27248w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06633 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8551	22/06/2010	12	22/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIANGSU KANION PHARMACEUTICAL CO., LTD.
(CN)
No. 58, Haichang South Road, Xinpu District, Lianyungang City, Jiangsu Province 222001, CHINA

Thông báo số: 27249w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06634 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5741	04/07/2006	16	04/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 28131w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05003 Ngày nộp: 25/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24309	27/05/2020	2	27/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28132w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05269 Ngày nộp: 01/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11487	10/06/2013	9	10/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ACCELERON PHARMA INC. (US)
128 Sidney Street, Cambridge, MA 02139, United States of America

Thông báo số: 28133w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05293 Ngày nộp: 02/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17052	06/06/2017	5	06/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATORIOS LICONSA, S.A. (ES)
Gran Via Carles III, 98 Ed. Trade, E-08028 Barcelona, Spain

Thông báo số: 28134w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06239 Ngày nộp: 21/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24717	22/06/2020	2	22/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOMOEGAWA CO., LTD. (JP)
2-1-3, Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo, Japan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28135w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07371 Ngày nộp: 19/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25578	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CURASEPT ADS S.R.L. (IT)
Via G. Parini, 19/A I-20147 Saronno, VARESE, Italy

Thông báo số: 28136w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07396 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17258	25/07/2017	5	25/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HENSLEY INDUSTRIES, INC. (US)
2108 Joe Field Road, P.O. Box 29779, Dallas, Texas
75229, United States of America

Thông báo số: 28137w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07400 Ngày nộp: 20/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18569	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH LLC (US)
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28138w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07437 Ngày nộp: 21/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7942	07/09/2009	13	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **GLAXO GROUP LIMITED (GB)**
Glaxo Wellcome House, Berkeley Avenue, Greenford,
Middlesex UB6 0NN, United Kingdom

Thông báo số: 28139w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08226 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11884	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **JAPAN TOBACCO INC. (JP)**
2-1, Toranomom 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8422,
Japan

Thông báo số: 28140w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07894 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16006	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)**
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28141w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07193 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21814	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 28142w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07785 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26119	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNNO NOBEL INC. (US)
2795 East Cottonwood Parkway, Suite 500, Salt Lake City,
Utah 84121, United States of America

Thông báo số: 28143w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06861 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25581	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCORRBOARD, LLC (US)
1100 SW 27th Street, Renton, WA 98057, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28144w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05129 Ngày nộp: 28/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24764	23/06/2020	2	23/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIO TINTO ALCAN INTERNATIONAL LIMITED (CA)
1188 Sherbrooke Street West, Montreal, Quebec H3A 3G2,
Canada

Thông báo số: 28145w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04380 Ngày nộp: 12/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16964	15/05/2017	5	15/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VERSALIS S.P.A (IT)
Piazza Boldrini, 1 I-20097 San Donato Milanese (MI), Italy

Thông báo số: 28146w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06837 Ngày nộp: 12/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23874	27/04/2020	2	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ULTRA PREMIUM OILFIELD SERVICES, LTD. (US)
10120 Houston Oaks Drive, Houston, TX 77064, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28147w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04422 Ngày nộp: 14/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12766	26/05/2014	8	26/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNIP FRANCE (FR)
6-8 Allée de l'Arche, Faubourg de l'Arche - ZAC Danton,
F-92400 Courbevoie, France

Thông báo số: 28148w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04424 Ngày nộp: 14/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18973	04/04/2018	4	04/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United
States of America

Thông báo số: 28149w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04425 Ngày nộp: 14/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23893	27/04/2020	2	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KATHOLIEKE UNIVERSITEIT LEUVEN (BE)
K.U. Leuven R&D, Waaistraat 6 - Box 5105, B-3000
Leuven, Belgium

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28221w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07666 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19738	01/08/2018	4	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINTOKOGIO, LTD. (JP)
28-12, Meieki 3-chome, Nakamura-ku, Nagoya-shi, Aichi
450-0002, Japan

Thông báo số: 28222w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07678 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7926	24/08/2009	13	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SATIAN INDUSTRIES CO LTD (TH)
42/58 Moo 5 Soi Sri Satian, Petchkasem Road, Raiking,
Sampran Nakhonpathom 73210 Thailand

Thông báo số: 28312w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07712 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26112	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CS CONSTRUCTION & GEOTECHNIC PTE. LTD (SG)
No. 2 Tanjong Penjuru Crescent, Singapore 608968

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28313w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07713 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15916	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIM, SOON SEOK (KR)
154 Deungwon-ri Jori-eup Paju-si Gyeonggi-do 413-821
Republic of Korea

Thông báo số: 28314w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07714 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11664	09/08/2013	9	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIM TRIPLE SEVEN SDN. BHD. (MY)
No. 21 & 23, Jalan Seksyen 3/7, Taman Kajang Utama
43000 Kajang, Selangor D.E., Malaysia

Thông báo số: 28315w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07715 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10528	03/08/2012	10	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMHWA ACE CO., LTD. (KR)
1558-20 Seocho 3-dong, Seocho-gu, Seoul, 137-873,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28316w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07716 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14733	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FORMOSA SEIKO ELECTRONIC CO., LTD. (TW)
No. 11-1, Jen Ho Road, Tainan, Taiwan

Thông báo số: 28319w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07719 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19968	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU SÀI GÒN - KYMDAN (VN)
28 Bình Thới, phường 14, quận 11, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 28320w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07720 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25439	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZAHORANSKY AG (DE)
Anton-Zahoransky-Str. 1, 79674 Todtnau, Germany

Thông báo số: 28321w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07721 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26164	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAKHTESHIM CHEMICAL WORKS LTD. (IL)
P.O.Box 60, 84100 Beer-Sheva, Israel

Thông báo số: 28322w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07722 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19798	13/08/2018	4	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEDIMMUNE LIMITED (GB)
Milstein Building, Granta Park, Cambridge CB21 6GH,
England.

Thông báo số: 28323w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07723 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19655	11/07/2018	4	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH ORGANISATION (AU)
Limestone Avenue, Campbell, ACT 2612, Australia

Thông báo số: 28324w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07724 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25227	22/07/2020	2	22/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)
Blohmstrasse 23, 21079 Hamburg, Germany

Thông báo số: 28325w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07725 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26000	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHO INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
2813-1, Oaza Nakabaru, Kasuya-machi, Kasuya-gun,
Fukuoka 811-2304, Japan
YUKI CORPORATION (JP)
63, Aza Miyashita, Oaza Kamiarakuda, Machikita-machi,
Aizuwakamatsu-shi, Fukushima 965-0053, Japan

Thông báo số: 28327w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07726 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19783	07/08/2018	4	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH SENA TECH (VN)
Lô H3-1C, KCN Quế Võ, phường Vân Dương, thành phố
Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28328w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07727 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21685	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VESUVIUS USA CORPORATION (US)
1404 Newton Drive, Champaign, Illinois 61822, United States of America

Thông báo số: 28329w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07728 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25425	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET LM ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 28330w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07729 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25447	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CARBO-UA LIMITED (US)
P.O. Box 5126 Beverly Hills, CA 90209-5126 (US)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28331w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07730 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25483	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-Ku, Osaka-shi, Osaka 541-0045, Japan

Thông báo số: 28332w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07731 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14378	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM VETMEDICA, INC. (US)
2621 N. Belt Highway Saint Joseph, MO 64506, United States of America

Thông báo số: 28333w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07732 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14393	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28334w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07733 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14397	04/08/2015	7	04/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28335w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07734 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11637	05/08/2013	9	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28336w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07735 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11644	05/08/2013	9	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28337w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07736 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11645	05/08/2013	9	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28338w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07737 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13022	05/08/2014	8	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMITEC GESELLSCHAFT FUR
EMISSIONSTECHNOLOGIE MBH (DE)
Hauptstrasse 128 53797 Lohmar, GERMANY

Thông báo số: 28339w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07738 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19748	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 28340w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07739 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19761	06/08/2018	4	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EISAI R&D MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
6-10, Koishikawa 4-chome, Bunkyo-ku, Tokyo 112-8088
Japan

Thông báo số: 28341w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07741 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21662	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim Am Rhein, Germany

Thông báo số: 28342w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07742 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21664	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO SHI FW ENERGIA OY (FI)
Metsanneidonkuja 8, FI-02130 Espoo, Finland

Thông báo số: 28343w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07743 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21676	06/08/2019	3	06/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIMOTO CO., LTD. (JP)
6-35, Suzuya 4-chome, Chuo-ku, Saitama-shi, Saitama
3380013, Japan

Thông báo số: 28344w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07744 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6486	03/08/2007	15	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28345w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07745 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7891	03/08/2009	13	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMA GMBH & CO. KG (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein,
Germany

Thông báo số: 28346w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07746 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8664	03/08/2010	12	03/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 28347w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07747 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19849	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AUROTEC GMBH (AT)
Wartenburgerstrasse 1a, A-4840 Vocklabruck, Austria

Thông báo số: 28348w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07748 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25435	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROMERIKA NV (CW)
Hoogstraat 18, Willemstad, Curaçao, Curaçao

Thông báo số: 28349w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07750 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25635	25/08/2020	2	25/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PTC THERAPEUTICS INC. (US)
100 Corporate Court, Middlesex Business Center, South
Plainfield, NJ 07080, United States of America

Thông báo số: 28350w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07751 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14482	24/08/2015	7	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 146-8501
JAPAN

Thông báo số: 28351w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07752 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14420	10/08/2015	7	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
3-30-2, Shimomaruko, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 28352w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07753 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9550	16/08/2011	11	16/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 28353w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07754 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14480	24/08/2015	7	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501, Japan

Thông báo số: 28354w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07756 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26034	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6508670, Japan

Thông báo số: 28355w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07757 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25902	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANHUI CONCH GROUP COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China
ANHUI CONCH KAWASAKI ENGINEERING
COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China
BUILDING MATERIAL DESIGN AND RESEARCH
INSTITUTE OF ANHUI CONCH (CN)
1017, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China
ANHUI TONGLING CONCH CEMENT COMPANY
LIMITED (CN)
Gu Sheng Village, Suburb Tongling, Anhui 244000, China
KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku Kobe-shi,
Hyogo 6508670, Japan
ANHUI CONCH KAWASAKI ENERGY CONSERVATION
EQUIPMENT MANUFACTURING COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China

Thông báo số: 28356w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07758 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25901	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANHUI CONCH GROUP COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China
ANHUI CONCH KAWASAKI ENGINEERING
COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China
BUILDING MATERIAL DESIGN AND RESEARCH
INSTITUTE OF ANHUI CONCH (CN)
1017, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China
ANHUI TONGLING CONCH CEMENT COMPANY
LIMITED (CN)
Gu Sheng Village, Suburb Tongling, Anhui 244000, China
KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku Kobe-shi,
Hyogo 6508670, Japan
ANHUI CONCH KAWASAKI ENERGY CONSERVATION
EQUIPMENT MANUFACTURING COMPANY LIMITED (CN)
1007, South Jiuhua Road Wuhu, Anhui 241070, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28357w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07759 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17474	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIDO KOGYO CO., LTD. (JP)
I-197 Kumasaka-cho, Kaga, Ishikawa Pref., JAPAN

Thông báo số: 28358w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07760 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26280	07/10/2020	2	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROHTO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
8-1, Tatsuminishi 1-chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka
5448666, Japan

Thông báo số: 28361w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07764 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26553	28/10/2020	2	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 28362w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07765 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25941	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETSUDO KIZAI KOGYO CO., LTD. (JP)
2-11, Shibakouen 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0011
Japan

Thông báo số: 28363w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07766 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25953	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 28364w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07767 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21921	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 28365w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07768 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25419	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 28366w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07769 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26104	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 28367w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07770 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25477	14/08/2020	2	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TETRA LAVAL HOLDINGS & FINANCE SA (CH)
70, Avenue General-Guisan CH-1009 Pully, Lausanne,
Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28368w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07772 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15830	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

Thông báo số: 28369w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07773 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14442	17/08/2015	7	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHAO, BAOMIN (CN)
Suite 3-202, Building No. 1, New World Villa, Chongwen District, Beijing 100062, P.R.China

Thông báo số: 28370w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07774 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17328	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28371w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07776 Ngày nộp: 03/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21984	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NAGASE & CO., LTD. (JP)
1-1-17, Shinmachi, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka 550-8668
Japan
KAMI ELECTRONIC INDUSTRY CO., LTD. (JP)
6, Azashimonome-kaminarikita, Kami-cho, Kami-gun,
Miyagi 981-4302 Japan

Thông báo số: 28372w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07778 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22575	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EASYLINK INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
6F.-1, No 284, Zhongzheng 1st Rd., Lingya Dist.,
Kaohsiung City, Taiwan

Thông báo số: 28373w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07780 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13318	20/10/2014	8	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENNICS CO., LTD (CN)
Room 2304, No. 1200, Pudong Avenue, China (Shanghai)
Pilot Free Trade Zone, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28374w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07781 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8723	06/09/2010	12	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEH YOR CO., LTD. (TW)
129, 2nd Floor, Chung Shan N. Rd., Sec. 1, 10418, Taipei, Taiwan

Thông báo số: 28375w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07784 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9585	24/08/2011	11	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOMATEC (DK)
V/Torben Jorgensen, Vesterlundvej 9, DK-2730 Herlev, Denmark

Thông báo số: 28376w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07786 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25504	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi, Fukuoka, 802-8601, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28377w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07787 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19575	03/07/2018	4	03/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNDESDRUCKEREI GMBH (DE)
OranienstraBe 91 10958 Berlin, Germany

Thông báo số: 28378w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07788 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25468	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

Thông báo số: 28379w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07782 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20392	02/01/2019	4	02/01/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHAN THỊ NGÀ (VN)
Số nhà 23 Hàn Thuyên, phường Phạm Đình Hồ, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội
ĐẶNG ĐỨC ANH (VN)
Số 1 Yecxanh, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28380w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07791 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19886	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 28381w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07792 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15890	29/08/2016	6	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 28382w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07793 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26132	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo
1600023, JAPAN

Thông báo số: 28383w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07798 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21705	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SPREW CO., LTD. (JP)
16-5, Shinbashi 5-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0004
Japan

Thông báo số: 28384w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07799 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14422	10/08/2015	7	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL
ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, China

Thông báo số: 28385w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07800 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25629	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 28386w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07801 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26622	03/11/2020	2	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA ALUMINUM CAN CORPORATION (JP)
30-2, Nishigotanda 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo,
1410031, Japan

Thông báo số: 28387w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07802 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25826	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BRISTOL-MYERS SQUIBB COMPANY (US)
Route 206 and Province Line Road, Princeton, New Jersey
08543, United States of America

Thông báo số: 28388w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07803 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11819	23/09/2013	9	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANOU KINYA (JP)
7-4-501, Sugahara 4-chome, Higashi Yodogawa-ku, Osaka-
shi Osaka 5330022, Japan

Thông báo số: 28389w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07804 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14572	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHANCHAI SANTIYANONT (TH)
202/1 Moo 13 Krungthepkreetha Road, Sapansung,
Bangkok 10250, Thailand

Thông báo số: 28390w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07805 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25640	26/08/2020	2	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CP KELCO APS (DK)
Ved Banen 16, DK-4623 Lille Skensved (DK)

Thông báo số: 28391w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07806 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19772	07/08/2018	4	07/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGAINPHARM GMBH (AT)
Worthersee-Suduferstr. 163 c.5, A-9082 Maria Worth,
Austria

Thông báo số: 28392w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07807 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5100	08/08/2005	17	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, GERMANY

Thông báo số: 28393w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07808 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15799	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28394w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07809 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15800	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28395w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07810 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15818	08/08/2016	6	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICOH COMPANY, LTD. (JP)
3-6, Nakamagome 1-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 28396w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07811 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8674	09/08/2010	12	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAKURA KOGYO CO., LTD (JP)
18, Handacho, Hamamatsu-shi, Shizuoka 4313124 Japan

Thông báo số: 28397w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07812 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11665	09/08/2013	9	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OKUTAMA KOGYO CO., LTD. (JP)
18-2, Akebono-cho 1-chome, Tachikawa-shi, Tokyo 190-0012 Japan

Thông báo số: 28398w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07813 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11676	09/08/2013	9	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALTANA ELECTRICAL INSULATION GMBH (DE)
Abelstr. 45, 46483 Wesel, Germany

Thông báo số: 28399w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07814 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14408	10/08/2015	7	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28400w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07815 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8684	10/08/2010	12	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WINNER INDUSTRIES (SHENZHEN) CO., LTD. (CN)
Winner Industrial Park, Bulong Road, Longhua, Shenzhen,
Guangdong 518109, China

Thông báo số: 28401w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07816 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13277	06/10/2014	8	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

Thông báo số: 28402w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07819 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22286	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANABU IGUCHI (JP)
12-23 Chuo-daiichi-komuinshukusha kita-8-jo, nishi-5,
kita-ku, Sapporo-shi, Hokkaido, Japan
HUENS CO., LTD. (JP)
No.19 higashi-4-jo, minami 13, Obihiro-shi, Hokkaido,
Japan

Thông báo số: 28403w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07821 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26090	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi 471-8571, Japan

Thông báo số: 28404w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07822 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25708	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: I-TECH. SPORTING ENTERPRISE LTD. (TW)
No. 2, Fugong Rd., Fuxing Township, Changhua County,
Taiwan

Thông báo số: 28406w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07826 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14429	10/08/2015	7	10/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY COURT OF THE UNIVERSITY OF
ABERDEEN (GB)
Research and Innovation, University Office, Kings College,
Aberdeen AB24 3FX, United Kingdom

Thông báo số: 28407w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07817 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13277	06/10/2014	9	06/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

Thông báo số: 28408w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07818 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13277	06/10/2014	10	06/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUROSAWA CONSTRUCTION CO., LTD. (JP)
1-36-7, Wakaba-cho, Chofu-shi, Tokyo, 182-0003 Japan

Thông báo số: 28410w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07828 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25648	26/08/2020	2	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI LUMOSA THERAPEUTICS CO., LTD.
(CN)
Room 3026, 3rd Floor, Building 1, No.146, 1st East Fute Road, Shanghai Pilot Free Trade Zone, Shanghai 200131, PR of China

Thông báo số: 28412w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07832 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13055	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZHONGYE CHANGTIAN INTERNATIONAL ENGINEERING CO., LTD. (CN)
No.1 Laodong Mid Road, Changsha, Hunan 410007, China

Thông báo số: 28413w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07833 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14625	29/09/2015	7	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANGEL YEAST CO., LTD. (CN)
No.24, Zhongnan Road, Yichang City, Hubei Province
443003, P.R. China

Thông báo số: 28414w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07834 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8724	06/09/2010	12	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yoido-Dong, Yongsongpo-gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 28415w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07835 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7266	15/09/2008	14	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20, Yoido-dong, Youngdungpo-gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 28416w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07836 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22024	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 28417w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07837 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25963	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 28418w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07838 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25996	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 28419w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07839 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26033	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
20 Yeouido-dong, Yeongdeungpo-gu Seoul 150-721,
Republic of Korea

Thông báo số: 28420w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07840 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26180	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LG ELECTRONICS INC. (KR)
128, Yeoui-daero, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-721
Republic of Korea

Thông báo số: 28421w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07841 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26633	04/11/2020	2	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JVC KENWOOD CORPORATION (JP)
12, Moriya-cho 3-chome, Kanagawa-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa 2210022, Japan

Thông báo số: 28422w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07842 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21885	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XUZHOU ZM-BESTA HEAVY STEEL STRUCTURE CO., LTD. (CN)
No.9 Jingguan Road, Jinshanqiao Development Zone
Xuzhou, Jiangsu 221009, China

Thông báo số: 28424w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07843 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21899	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN VĂN CHÁNH (VN)
Số 276 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang

Thông báo số: 28425w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07827 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17367	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BESINS HEALTHCARE LUXEMBOURG SARL (LU)
67, Boulevard Grande-Duchesse Charlotte L-1331
Luxembourg, Grand-Duché de Luxembourg

Thông báo số: 28426w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07844 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25548	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 28427w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07846 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26581	30/10/2020	2	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 28428w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07847 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21683	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JACOBS CHRISTOPHER A. (US)
4011 Livingston, Midland, Texas 79707, United States of
America

Thông báo số: 28429w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07848 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26685	06/11/2020	2	06/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RPL HOLDINGS LIMITED (GB)
8 Murieston Road, Hale, Altrincham Cheshire WA15 9ST,
United Kingdom

Thông báo số: 28430w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07849 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10564	16/08/2012	10	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTEX PHARMACEUTICALS, INC. (US)
4140 Dublin Blvd., Suite 200, Dublin, CA 94568 United
States of America

Thông báo số: 28431w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07850 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25498	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, the Netherlands

Thông báo số: 28432w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07851 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25497	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PERPETUAL GLOBAL TECHNOLOGIES LIMITED (MU)
1st Floor, The Exchange 18 Cybercity, Ebene, Mauritius

Thông báo số: 28433w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07852 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8685	17/08/2010	12	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNITED STATES GYPSUM COMPANY (US)
125 South Franklin Street Chicago IL 60606 United States of America

Thông báo số: 28434w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07853 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21729	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENI S.P.A. (IT)
Piazzale E. Mattei, 1 I-00144 Roma, Italy

Thông báo số: 28435w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07854 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21726	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **KARSTEN MANUFACTURING CORPORATION (US)**
2201 West Desert Cove, Phoenix, Arizona 85029, United States of America

Thông báo số: 28436w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07855 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11683	19/08/2013	9	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)**
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

Thông báo số: 28437w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07856 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21746	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **W.R. GRACE & CO.-CONN (US)**
7500 Grace Drive, Columbia, Maryland 21044, United States of America.

Thông báo số: 28438w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07857 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21749	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 28439w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07858 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25570	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALPINESTARS RESEARCH SRL (IT)
Via A. De Gasperi, 54, I-31010 Coste di Maser (Treviso),
Italy

Thông báo số: 28440w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07859 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10567	16/08/2012	10	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RNL BIO CO., LTD. (KR)
2nd Floor, Seong-moon Bldg., 1-26, Yangjae-dong,
Seocho-gu, Seoul, 137-130, Republic of Korea

Thông báo số: 28441w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07861 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19836	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HSIEH, YINGCHUN (CN)
No. 16, Ln. 132, Hezuo St., Fengyuan City, Taichung
County, Taiwan

Thông báo số: 28442w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07862 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25724	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FURUSAWA, YOSUKE (JP)
408-12 Anaguchi, Takizawa-shi, Iwate 0200633, Japan

Thông báo số: 28443w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07863 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26493	23/10/2020	2	23/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
437 Madison Avenue, 35th Floor, New York, NY 10022,
U.S.A

Thông báo số: 28444w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07864 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26205	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI-GE NUCLEAR ENERGY, LTD. (JP)
1-1, Saiwai-cho 3-chome, Hitachi-shi, Ibaraki 317-0073,
Japan

Thông báo số: 28445w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07865 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17426	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ECOLEAN AB (SE)
Box 812, 251 08 Helsingborg, Sweden

Thông báo số: 28446w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07867 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14465	24/08/2015	7	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG HAI BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)
No. 18-3, Datung Street, Shalu Chen, Taichung Hsien,
Taiwan

Thông báo số: 28447w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07868 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6514	13/08/2007	15	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TUNG HAI BIOTECHNOLOGY CORPORATION (TW)
No.18-3, Datung Street, Shalu Chen, Taichung Hsien,
Taiwan

Thông báo số: 28448w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07869 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11684	19/08/2013	9	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FIDLOCK GMBH (DE)
Prinzenstrasse 10a, D-30159 Hannover, Germany

Thông báo số: 28449w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07870 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15877	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: 4SC DISCOVERY GMBH (DE)
Am Klopferspitz 19a, 82152 Planegg-Martinsried,
Germany

Thông báo số: 28450w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07871 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8000	14/10/2009	13	14/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEVI CROPSCIENCE PVT LTD (IN)
29-A, Workshop Road, Simmakkal, 625001 MADURAI,
TAMIL NADU, INDIA

Thông báo số: 28451w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07872 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11969	29/10/2013	9	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERCONSTEC CO., LTD. (KR)
453-16 Dogok-dong, Gangnam-gu, Seoul 135-270,
Republic of Korea

Thông báo số: 28452w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07873 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26073	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KO, MI-NYUN (KR)
(Guseo-dong, Sunkyung 3-cha Apt.) 302-201, 54, 565
beon-gil Geumgang-ro, Geumjeong-gu, Busan 609-802,
Republic of Korea
LEE, CHI-HUN (KR)
(Guseo-dong, Sunkyung 3-cha Apt.) 302-201, 54, 565
beon-gil Geumgang-ro, Geumjeong-gu, Busan 609-802,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28453w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07874 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9524	09/08/2011	11	09/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PARK, DONG SUB (KR)
248-73 Eunhaeng-dong, Shiheung-si Gyeonggi-do 429-836,
Republic of Korea

Thông báo số: 28454w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07875 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11847	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RHODIA UK LIMITED (GB)
Oak House, Reeds Crescent, Watford, Hertfordshire WD24
4QP, United Kingdom

Thông báo số: 28455w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07876 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26211	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo
1078556, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28456w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07877 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26053	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REFRACTORY INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (AT)
Wienerbergstrasse 11, A-1100 Wien, Austria

Thông báo số: 28457w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07878 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22240	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: E'S INC (JP)
Dai 6 Toyo-kaiji Bldg., 6F 7-2, Shinbashi 4-chome,
Minato-ku, Tokyo 1050004, Japan

Thông báo số: 28458w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07879 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22366	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KWANG YANG MOTOR CO., LTD. (TW)
No. 35, Wan Hsing St., Sanmin Dist., Kaohsiung City,
Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28459w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07845 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6614	20/09/2007	15	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
5775 Morehouse Drive, San Diego, California 92121-1714,
United States of America

Thông báo số: 28460w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07880 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20075	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MADDOCKS, JAMES (CA)
21 Cranleigh Park S.E., Calgary, Alberta T3M 1H3, Canada
MCKAY, N. WAYNE (CA)
2264 Douglasbank Crescent, S.E., Calgary, Alberta T2Z
2B7, Canada

Thông báo số: 28461w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07881 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17540	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CECA S.A. (FR)
89 boulevard National, F-92250 La Garenne Colombes,
France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28462w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07882 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21845	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KIRIN BEER KABUSHIKI KAISHA (JP)
10-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048288 Japan

Thông báo số: 28463w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07883 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16853	17/04/2017	5	17/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTKRYTOE AKCIONERNOE OBSHESTVO
"AVIACIONNAYA HOLDINGOVAYA KOMPANIYA
"SUHOI" (RU)
Ul. Polikarpova, 23B, Moscow, 125284, Russian Federation

Thông báo số: 28464w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07884 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19919	14/09/2018	4	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CO., LTD. (JP)
20-1, Nishi-shinjuku 3-chome, Shinjuku-ku, Tokyo
1600023, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28465w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07885 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25968	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 28466w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07886 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25980	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 28467w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07887 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25981	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28468w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07888 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25982	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 28469w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07889 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25983	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 28470w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07890 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26012	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28471w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07891 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15988	19/09/2016	6	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea

Thông báo số: 28472w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07892 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26038	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 28473w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07893 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22057	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28474w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07895 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21869	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 28475w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07896 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25770	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 28476w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07897 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15932	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28477w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07898 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25856	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 28478w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07899 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25891	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu Suwon-si, Gyeonggi-do
16677, Republic of Korea

Thông báo số: 28479w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07900 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25893	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28480w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07901 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10574	16/08/2012	10	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNGDONG SHIPBUILDING & MARINE ENGINEERING CO., LTD. (KR)
1609-2, Hwang-ri, Gwangdo-myeon, Tongyeong-si, Gyeongsangnam-do 650-827, Republic of Korea

Thông báo số: 28481w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07902 Ngày nộp: 10/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14235	22/06/2015	7	22/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELITE COMM NETWORK SDN. BHD (MY)
No. 26, Jalan TP 7/6, Sime UEP Industrial Park, Section 26, 40400 Shah Alam, Selangor Darul Ehsan Malaysia

Thông báo số: 28482w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07903 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19847	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V. (NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28483w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07904 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19828	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNIVERSITY OF VIRGINIA PATENT FOUNDATION (US)
250 West Main Street, Suite 300 Charlottesville, Virginia
22902, United States of America

Thông báo số: 28484w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07905 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19830	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL) (SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 28485w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07906 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15872	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28486w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07907 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17363	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

Thông báo số: 28487w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07908 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25628	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLGATE-PALMOLIVE COMPANY (US)
300 Park Avenue, New York, New York 10022, United States of America

Thông báo số: 28500w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07909 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14478	24/08/2015	7	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROLLS-ROYCE MARINE AS (NO)
Rasmus Ronnebergs gate 21 Service Box 22 NO-6025
Alesund, Norway

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28501w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07910 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21859	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EIKEN KAGAKU KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-19-9, Taito, Taito-ku, Tokyo 110-8408, Japan

Thông báo số: 28502w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07911 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25526	18/08/2020	2	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMMISSARIAT A L'ENERGIE ATOMIQUE ET AUX
ENERGIES ALTERNATIVES (FR)
Bâtiment "Le Ponant D" - 25, rue Leblanc - 75015 Paris -
France

Thông báo số: 28503w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07912 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26806	19/11/2020	2	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DANDONG MINGCHENG ENVIRONMENTAL
PROTECTION PRODUCTS CO., LTD. (CN)
One Group, Qianyang Village Qianyang Town, Donggang
City Dandong, Liaoning 118301 (CN)

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28505w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07914 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21920	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI GRINDING WHEEL MFG. CO., LTD. (JP)
5-21, 3-Chome, Shuntokucho, Higashiosaka, Osaka, Japan

Thông báo số: 28506w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07915 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26589	30/10/2020	2	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, 107-8556, Japan

Thông báo số: 28507w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07916 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25876	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REFRACTORY INTELLECTUAL PROPERTY GMBH & CO. KG (AT)
Wienerbergstrasse 11, A-1100 Wien, Austria

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28509w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07918 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26476	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE INTELLECTUAL PROPERTY DEVELOPMENT LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,
United Kingdom

Thông báo số: 28510w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07919 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17903	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CONFECTIONERY CO., LTD. (KR)
23 Yangpyoung-dong 4ga, Youngdeungpo-gu, Seoul 150-964, Republic of Korea

Thông báo số: 28511w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07920 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25872	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROBUST SEED TECHNOLOGY A&F AKTIEBOLAG (SE)
Mastgränden 2, S-224 74 Lund, Sweden

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28512w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07921 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26064	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSUKISHIMA KIKAI CO., LTD. (JP)
5-1, Harumi 3-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-0053 Japan
SANKI ENGINEERING CO., LTD. (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo 104-8506 Japan

Thông báo số: 28513w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07922 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25602	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ENGINE, INC. (KR)
(Ziobreath, Hannam-dong)7, 22, Daesagwan-ro 34-gil
Yongsan-gu Seoul 140-887, Republic of Korea

Thông báo số: 28514w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07923 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25825	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28515w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07930 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25449	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO KASEI CO., LTD. (JP)
17-14, Nishiawaji 3-chome, Higashiyodogawa-ku, Osaka-shi, Osaka 5330031, Japan

Thông báo số: 28516w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07931 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25450	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)
15-21, Minamibefucho, Settsu-shi, Osaka 566-0045 Japan

Thông báo số: 28517w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07932 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8580	05/07/2010	12	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASPEN GLOBAL INCORPORATED (MU)
Manor House, 1st Floor, Cnr St George/Chazal Streets, Port Louis, Mauritius

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28518w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07939 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19791	13/08/2018	4	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MERMAID CO., LTD. (JP)
Shibuyahomes 719, 1, Udagawa-cho 2-chome, Shibuya-ku,
Tokyo 150-0042, JAPAN

Thông báo số: 28519w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07940 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25782	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 28520w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07941 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26151	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIKEN TECHNOS CORPORATION (JP)
11-5, Nihonbashi-Honcho 3-Chome, Chuo-Ku, Tokyo-To,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28521w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07942 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25775	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDENGEN ELECTRIC MANUFACTURING CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-Chome, Chiyoda-Ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 28522w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07943 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13053	12/08/2014	8	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 28523w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07944 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21686	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakino-hama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 651-0072 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28524w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07945 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21694	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 28525w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07947 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15937	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 8028601 Japan

Thông báo số: 28526w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07948 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25768	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIPRA PATENTENTWICKLUNGS- UND
BETEILIGUNGSGESELLSCHAFT MBH (DE)
Emil-Mayer-Straße 10, 72461 Albstadt, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28527w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07949 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6585	04/09/2007	15	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOTO LTD. (JP)
1-1, Nakashima 2-chome, Kokurakita-ku, Kitakyusyu-shi,
Fukuoka 802-8601, Japan

Thông báo số: 28528w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07950 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10650	12/09/2012	10	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DONG-A PHARM. CO., LTD. (KR)
252, Yongdu-dong, Dongdaemun-ku, Seoul 130-823, Korea

Thông báo số: 28529w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07951 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10578	22/08/2012	10	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL VC HOLDINGS, INC. (US)
200 Bellevue Parkway, Suite 300, Wilmington, DE 19809,
USA

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28530w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07953 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10577	22/08/2012	10	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INTERDIGITAL MADISON PATENT HOLDINGS (FR)
3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France.

Thông báo số: 28531w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07954 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20294	04/12/2018	4	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEMYEONG PRECISION CO., LTD. (KR)
B110-1, Daeryeong Techno Town 3-Cha, 448 bunji, Gasan-dong, Geumcheon-gu, Seoul 153-803, Republic of Korea

Thông báo số: 28533w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07955 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26407	19/10/2020	2	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28534w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07956 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22365	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SENJU PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
3-1-9, Kawara-machi, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 5410048,
Japan.

Thông báo số: 28535w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07957 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26138	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHIN FOODS INC. (JP)
25, Kanda-Nishiki-cho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 101-
8441 Japan

Thông báo số: 28536w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07958 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22175	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXO GROUP LIMITED (GB)
980 Great West Road, Brentford, Middlesex TW8 9GS,
United Kingdom

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28537w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07959 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17581	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LOTTE CONFECTIONERY CO., LTD. (KR)
23 Yangpyoung-dong 4ga, Youngdeungpo-gu, Seoul 150-964, Republic of Korea

Thông báo số: 28538w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07960 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5136	22/08/2005	17	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHERNG TAY TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 88, Chung Shan S. Rd., Lu Chu, Kaohsiung, Taiwan, R.O.C

Thông báo số: 28539w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07961 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17290	01/08/2017	5	01/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)
Neulaender Kamp 3, 21079 Hamburg, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28540w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07962 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13106	25/08/2014	8	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BECKER MARINE SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)
Neulander Kamp 3, D-21079 Hamburg, Germany

Thông báo số: 28541w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07963 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17699	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TECHNOPLAN INC. (JP)
4th floor, Kobe Fashion Mart, 6-9, Koyo-cho-naka,
Higashinada-ku, Kobe-shi Hyogo 6580032, Japan

Thông báo số: 28542w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07964 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24461	09/06/2020	2	09/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LABORATOIRES URGO (FR)
42 Rue de Longvic CHENOVE, F-21300, France
SOCIETE DE DEVELOPPEMENT ET DE RECHERCHE
INDUSTRIELLE (FR)
42 Rue de Longvic, F-21300 CHENOVE - FR

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28543w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07965 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24628	17/06/2020	2	17/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EPIZYME, INC. (US)
400 Technology Square, 4th Floor, Cambridge, MA 02139,
United States of America

Thông báo số: 28544w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07966 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24625	17/06/2020	2	17/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United
States of America

Thông báo số: 28545w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07968 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24850	29/06/2020	2	29/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INCYTE HOLDINGS CORPORATION (US)
1801 Augustine Cut-Off, Wilmington, DE 19803, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28547w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07970 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25452	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC POWER CO., LTD. (KR)
(Sudong-ri) 26, Chugokgogae 2-gil Namsan-myeon,
Chuncheon-si Gangwon-do 24465, Republic of Korea.

Thông báo số: 28548w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07971 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25662	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: XI'AN WESTPEACE FIRE TECHNOLOGY CO., LTD
(CN)
Room 705, Building 6, No. 65 Kejierlu, Gaoxin District
Xi'an, Shaanxi, 710065 China

Thông báo số: 28549w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07972 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25586	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA RAILROAD RESEARCH INSTITUTE (KR)
360-1, Woram-dong, Uiwang-si, Gyeonggi-do 437-050,
Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28550w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07973 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25608	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUXHAMMAR OY (FI)
Maaherrankatu 34, FI-50100 Mikkeli (FI), Finland

Thông báo số: 28551w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07974 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25731	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOVOGEN LIMITED (AU)
Suite 502, Level 5, 20 George Street, Hornsby, New South Wales 2077, Australia

Thông báo số: 28552w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07976 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21833	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEMIN INDUSTRIES, INC. (US)
2100 Maury Street, Des Moines, Iowa 50317, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28554w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07978 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25637	25/08/2020	2	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NICHU-IKO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
1-6-21, Sogawa, Toyama-shi, Toyama 9308583, Japan

Thông báo số: 28555w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07979 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22612	18/11/2019	3	18/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MOASIS GLOBAL CORPORATION (US)
2255 Third Street, Suite 100, San Francisco, CA 94107,
United States of America

Thông báo số: 28824w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05683 Ngày nộp: 16/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26782	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28825w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05684 Ngày nộp: 16/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26781	16/11/2020	2	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 28826w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07795 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20216	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITO EN, LTD. (JP)
47-10, Honmachi 3-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-8550, Japan

Thông báo số: 28827w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07796 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20217	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITO EN, LTD. (JP)
47-10, Honmachi 3-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-8550, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28828w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07797 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20218	20/11/2018	4	20/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ITO EN, LTD. (JP)
47-10, Honmachi 3-chome, Shibuya-ku, Tokyo 151-8550,
Japan

Thông báo số: 28829w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08700 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13177	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER INTELLECTUAL PROPERTY GMBH (DE)
Alfred-Nobel-Strasse 10, 40789 Monheim, Germany

Thông báo số: 28831w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-02919 Ngày nộp: 31/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11321	16/04/2013	9	16/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOOD WAVE TECHNOLOGIES LIMITED (CY)
Anexartias & Kyriakou Matsi, 3, Roussos Limassol
Tower, 10th floor, P.C. 3040 Limassol, Cyprus

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28832w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06323 Ngày nộp: 23/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24751	23/06/2020	2	23/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 651-0072 Japan

Thông báo số: 28833w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07106 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19852	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JUKI CORPORATION (JP)
8-2-1, Kokuryo-cho, Chofu-shi, Tokyo, Japan

Thông báo số: 28834w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07124 Ngày nộp: 15/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25554	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CELGENE CAR LLC (US)
AON House, 30 Woodbourne Avenue, Pembroke, HM 08
BM
SANOFI (FR)
54 rue La Boétie, F-75008 Paris, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28838w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03683 Ngày nộp: 22/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24317	27/05/2020	2	27/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 28839w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05029 Ngày nộp: 25/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8510	08/06/2010	12	08/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLYAMIDE HIGH PERFORMANCE GMBH (DE)
Kasinostrasse 19-21, 42103 Wuppertal, Germany

Thông báo số: 28840w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07980 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20006	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG QUẢNG NGÃI (VN)
Số 02 Nguyễn Chí Thanh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28841w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07981 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17326	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GATES UNITTA ASIA COMPANY (JP)
4-4-26, Sakuragawa, Naniwa-ku, Osaka-shi Osaka 5560022
Japan

Thông báo số: 28842w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07982 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17329	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, JAPAN

Thông báo số: 28843w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07983 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17330	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROWN PACKAGING TECHNOLOGY, INC (US)
11535 S Central Avenue, Alsip, Illinois 60803-2599,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28844w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07984 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17339	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28845w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07985 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10559	16/08/2012	10	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28846w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07986 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10569	16/08/2012	10	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DIPTECH PTE. LIMITED (SG)
137, Cecil Street, #06-01 Singapore 069537

Thông báo số: 28847w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07987 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5822	14/08/2006	16	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PFAFF INDUSTRIE MASCHINEN AG (DE)
Konigstrasse 154, 67655 Kaiserslautern, Germany

Thông báo số: 28848w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07988 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21889	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURITA WATER INDUSTRIES LTD. (JP)
10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 1640001, Japan

Thông báo số: 28849w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07989 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5819	14/08/2006	16	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENSO CORPORATION (JP)
1-1, Showa-cho, Kariya-city, Aichi-Pref., 448-8661 Japan

Thông báo số: 28850w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07990 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7910	14/08/2009	13	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM PHARMACEUTICALS, INC. (US)
900 Ridgebury Road, P.O. Box 368, Ridgefield, Connecticut 06877-0368, United States of America

Thông báo số: 28851w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07991 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19818	14/08/2018	4	14/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASM ASSEMBLY SYSTEMS GMBH & CO. KG (DE)
Rupert-Mayer-Str. 44, 81379 Munich, Germany

Thông báo số: 28852w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07993 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15828	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 28853w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07994 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15842	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 28854w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07995 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15849	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28855w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07996 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15850	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28856w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07997 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15855	15/08/2016	6	15/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28857w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07998 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15856	15/08/2016	6	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 28858w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08000 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25631	25/08/2020	2	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARENA PHARMACEUTICALS, INC. (US)
6154 Nancy Ridge Drive, San Diego, California 92121,
United States of America

Thông báo số: 28859w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08001 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13102	25/08/2014	8	25/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

Thông báo số: 28860w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08002 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13110	25/08/2014	8	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEALY TECHNOLOGY LLC (US)
One Office Parkway Trinity, NC 27370, United States of America

Thông báo số: 28861w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08003 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11713	26/08/2013	9	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 28862w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08004 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25670	27/08/2020	2	27/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLOBAL FRESH FOODS (US)
2109 Landings Drive, Mountain View, California 94043,
United States of America

Thông báo số: 28863w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08005 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15897	29/08/2016	6	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LUBRIZOL ADVANCED MATERIALS, INC. (US)
9911 Brecksville Road, Cleveland, Ohio 44141-3247,
United States of America

Thông báo số: 28864w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08006 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20086	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI ENGINEERING & SHIPBUILDING CO., LTD.
(JP)
6-4, Tsukiji 5-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048439, Japan

Thông báo số: 28865w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08007 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21942	09/09/2019	3	09/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUMAKILLA LIMITED (JP)
11, Kandamikiracho, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 28866w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08008 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12401	18/02/2014	8	18/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INDIAN OIL CORPORATION LIMITED (IN)
9-G, Ali Yavar Jung Marg, Bandra (East), Mumbai 400051, India

Thông báo số: 28867w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08009 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25756	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: REPLICOR INC. (CA)
Suite D-101, 6100 Royalmount Avenue, Montréal, Québec H4P 2R2, Canada

Thông báo số: 28868w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08010 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26003	18/09/2020	2	18/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GREENONETEC SOLARINDUSTRIE GMBH (AT)
Energieplatz 1, A-9300 St. Veit/Glan, Austria

Thông báo số: 28869w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08011 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21852	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON MAGNETIC DRESSING CO., LTD. (JP)
6-42, Bashaku 3-chome, Kokurakita-ku, Kitakyushu-shi,
Fukuoka 8020077, Japan

Thông báo số: 28870w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08012 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14519	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DELFORTGROUP AG (AT)
Fabrikstrasse 20, 4050 Traun, Austria

Thông báo số: 28871w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08013 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26417	19/10/2020	2	19/10/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RAYCOP KOREA INC. (KR)
450, Cheongneung-daero, Namdong-gu, Incheon, Republic
of KOREA

Thông báo số: 28872w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08014 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14943	14/12/2015	7	14/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOREA KUMHO PETROCHEMICAL CO., LTD. (KR)
Kumho Bldg. Sinmunno 1(il)-ga Jongno-gu Seoul,
Republic of Korea

Thông báo số: 28873w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08015 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17670	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXOSMITHKLINE BIOLOGICALS S.A. (BE)
Rue de l' Institut 89, B-1330 Rixensart, Belgium

Thông báo số: 28874w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08019 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25529	18/08/2020	2	18/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHINDO INDUSTRY CO., LTD. (KR)
59-49, Donyu 1-ro, Munsan-eup, Paju-si, Gyeonggi-do,
413-902, Republic of Korea

Thông báo số: 28875w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08020 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21896	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIN-HONG CHANG (TW)
No. 1131-1, Fu-Hsin Road, Hsin Ying City, Tainan Hsien,
Taiwan

Thông báo số: 28876w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08021 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10646	12/09/2012	10	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JIN-HONG CHANG (TW)
No. 1131-1, Fu-Hsin Road, Hsin Ying City, Tainan Hsien,
Taiwan

Thông báo số: 28877w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08022 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23865	24/04/2020	2	24/04/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LAN YANG ENERGY TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
1 Shi 4th Road, Yangmei City, 326, Taiwan

Thông báo số: 28878w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08023 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13087	18/08/2014	8	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TEMASEK LIFE SCIENCES LABORATORY LIMITED (SG)
1 Research Link, National University of Singapore, Singapore 117604, Singapore

Thông báo số: 28879w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08024 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8698	25/08/2010	12	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YUN YEONG-GWON (KR)
31/3, 588-22, Dongsam-Dong, Youngdo-Gu, Busan-Si, R.O. Korea

Thông báo số: 28880w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08025 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25721	01/09/2020	2	01/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 28881w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08026 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25737	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 28882w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08027 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25734	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KURITA WATER INDUSTRIES LTD. (JP)
NAKANO CENTRAL PARK EAST, 10-1, Nakano 4-chome, Nakano-ku, Tokyo 164-0001, Japan

Thông báo số: 28883w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08028 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25738	01/09/2020	2	01/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI SHOJI CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken
501-6257, Japan
FUJI SEIKO CO., LTD. (JP)
60, Hirakata 13-chome, Fukuju-cho, Hashima-shi, Gifu-ken
501-6257, Japan

Thông báo số: 28884w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08029 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25729	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 28885w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08030 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25735	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111, Japan

Thông báo số: 28886w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08032 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25751	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETROLIAM NASIONAL BERHAD (PETRONAS) (MY)
Tower 1, PETRONAS Twin Towers, Kuala Lumpur 50088,
Malaysia

Thông báo số: 28887w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08033 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21867	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 28888w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08034 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25772	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 28889w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08035 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25767	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United
States of America

Thông báo số: 28890w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08036 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25765	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United
States of America

Thông báo số: 28891w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08037 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25758	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (NL)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 28892w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08038 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13124	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 28893w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08039 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25750	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 28894w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08040 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21866	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo 135-8512, Japan
NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE
CORPORATION (JP)
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8116,
Japan

Thông báo số: 28895w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08041 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21893	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taitoh-ku, Tokyo, 1108782,
Japan

Thông báo số: 28896w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08017 Ngày nộp: 16/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26195	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIKURA LTD. (JP)
5-1, Kiba 1-chome, Koto-ku, Tokyo, Japan
NIPPON TELEGRAPH AND TELEPHONE
CORPORATION (JP)
5-1, Otemachi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 28897w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08042 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21886	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 28898w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08043 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25752	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNI-CHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken
799-0111 Japan

Thông báo số: 28899w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08044 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21865	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-
0111, JAPAN

Thông báo số: 28900w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08045 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21864	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-
0111, Japan

Thông báo số: 28901w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08047 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25790	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian Longgang District
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 28902w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08048 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25787	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 28903w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08049 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10607	04/09/2012	10	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 28904w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08050 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6582	04/09/2007	14	04/09/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY INTERACTIVE ENTERTAINMENT INC. (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075 Japan

Thông báo số: 28905w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08051 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25786	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 28906w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08046 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25791	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 28907w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08052 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25774	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (KOBE STEEL, LTD.) (JP)
2-4, Wakinoama-kaigandori 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo 6518585 Japan

Thông báo số: 28908w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08053 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10604	04/09/2012	10	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI TANABE PHARMA CORPORATION (JP)
2-10, Dosho-machi 3-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 541-8505 Japan

Thông báo số: 28909w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08054 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15945	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 28910w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08055 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15917	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHANGHAI HENGRUI PHARMACEUTICAL CO. LTD.
(CN)
No.279 Wenjing Road, Minhang District, Shanghai 200245,
China

Thông báo số: 28911w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08056 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15938	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IGNITE RESOURCES PTY LTD (AU)
Level 3, 90 Mount St, North Sydney, New south Wales
2060, Australia
LICELLA PTY LTD (AU)
56 Gindurra Road Somersby, NSW 2250, Australia

Thông báo số: 28912w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08059 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26358	13/10/2020	2	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28913w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08060 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25977	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 28914w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08061 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19950	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 28915w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08062 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25987	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
16-5, Konan 2-chome, Minato-ku, Tokyo 108-8215 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28916w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08063 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26010	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 28917w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08064 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26013	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE GALVANIZING & COATING CO., LTD. (JP)
11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032, JP.

Thông báo số: 28918w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08065 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26008	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 1308644, Japan

Thông báo số: 28919w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08066 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16000	19/09/2016	6	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan
NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

Thông báo số: 28920w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08067 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15993	19/09/2016	6	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 28921w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08068 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15981	19/09/2016	6	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BROTHER KOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
15-1, Naeshiro-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 467-8561, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28922w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08069 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17502	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 28923w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08070 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17490	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310, Japan

Thông báo số: 28924w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08071 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17519	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AIR WATER INC. (JP)
2, Kita 3-jo Nishi 1-chome, Chuo-ku, Sapporo-shi, Hokkaido 060-0003, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28925w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08072 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17496	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI SYSTEMS, LTD. (JP)
1-2-1, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 141-8672, Japan

Thông báo số: 28926w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08073 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15989	19/09/2016	6	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA KOBE SEIKO SHO (JP)
10-26, Wakinohama-cho 2-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo, 6518585, Japan

Thông báo số: 28927w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08074 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15987	19/09/2016	6	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28928w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08075 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17491	19/09/2017	5	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAWASAKI JUKOGYO KABUSHIKI KAISHA (JP)
1-1, Higashikawasaki-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 6508670, Japan

Thông báo số: 28929w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08076 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10674	20/09/2012	10	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 28930w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08077 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10666	20/09/2012	10	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilaladentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 28931w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08078 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8745	20/09/2010	12	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 28932w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08079 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21999	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280,
Japan

Thông báo số: 28933w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08080 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25976	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 28934w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08081 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25961	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 28935w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08082 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22002	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038210 (JP)

Thông báo số: 28936w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08083 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21988	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 28937w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08084 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21987	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 28938w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08085 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25964	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 29033w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09027 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25917	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 29034w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09031 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25926	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 29035w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09032 Ngày nộp: 13/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25929	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 29036w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09113 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25954	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 29037w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09122 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13187	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands

Thông báo số: 29038w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08347 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26110	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 29039w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08058 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11748	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHOWA DENKO K.K. (JP)
13-9, Shibadaimon 1-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 29040w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06847 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25078	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FITT S.P.A. (IT)
Via Piave, 8 36066 Sandrigo (VI), Italy

Thông báo số: 29041w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06856 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25128	15/07/2020	2	15/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TORATANI CO., LTD. (JP)
6-4, Matsuhama Ha, Kahoku-shi, Ishikawa, Japan

Thông báo số: 29042w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08057 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17448	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 29043w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06862 Ngày nộp: 13/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25488	14/08/2020	2	14/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE CATHOLIC UNIVERSITY OF AMERICA (US)
620 Michigan Avenue, N.E., Washington, DC 20064,
United States of America

Thông báo số: 29044w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03862 Ngày nộp: 22/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16887	25/04/2017	5	25/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: POLICHEM SA (LU)
50, Val Fleuri, L-1526 Luxembourg, Luxembourg

Thông báo số: 29045w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03529 Ngày nộp: 19/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7043	12/05/2008	14	12/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENTSU TEC INC. (JP)
11-10, Tsukiji 1-chome, Chuo-ku, Tokyo104-8411 Japan

Thông báo số: 29046w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-03530 Ngày nộp: 19/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5006	21/06/2005	17	21/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENTSU TEC INC. (JP)
11-10, Tsukiji 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8411 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29048w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05839 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17155	04/07/2017	5	04/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-8556 Japan

Thông báo số: 29049w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05845 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9413	05/07/2011	11	05/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IHARA CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo, 1100008, Japan

Thông báo số: 29050w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05857 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17216	18/07/2017	5	18/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyodaku, Tokyo 100-8162, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29051w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-05859 Ngày nộp: 17/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21506	16/07/2019	3	16/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO RUBBER INDUSTRIES, LTD. (JP)
6-9, Wakinoama-cho 3-chome, Chuo-ku, Kobe-shi, Hyogo
651-0072, Japan

Thông báo số: 29052w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06052 Ngày nộp: 18/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19704	30/07/2018	4	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COLUMBIA SPORTSWEAR NORTH AMERICA, INC.
(US)
14375 NW Science Park Drive, Portland, OR 97229,
United States of America

Thông báo số: 29053w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06156 Ngày nộp: 18/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21880	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO CHEMICAL COMPANY, LIMITED (JP)
27-1, Shinkawa 2-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8260 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29054w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06479 Ngày nộp: 29/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21745	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AMYRIS, INC. (US)
5885 Hollis St., Suite 100, Emeryville, CA 94608, United States of America

Thông báo số: 29055w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07302 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25165	17/07/2020	2	17/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JDC CORPORATION (JP)
9-9, Akasaka 4-chome, Minato-ku, Tokyo 1078466, Japan

Thông báo số: 29056w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07311 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24990	07/07/2020	2	07/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FARM LAND CO., LTD. (JP)
1-1-1, Tonya-machi, Maebashi-shi, Gunma 3710855, Japan

Thông báo số: 29057w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-06131 Ngày nộp: 18/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6572	04/09/2007	15	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minamiaoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 29058w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04894 Ngày nộp: 20/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8299	27/02/2010	12	27/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTOCOR, INC. (US)
200 Great Valley Parkway, Malvern, PA 19355, United States of America

Thông báo số: 29059w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04895 Ngày nộp: 20/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12281	13/01/2014	8	13/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTOCOR, INC. (US)
200 Great Valley Parkway, Malvern, PA 19355, United States of America
APPLIED MOLECULAR EVOLUTION, INC. (US)
3520 Dunhill Street, San Diego, CA 92121, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29060w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04896 Ngày nộp: 20/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23169	17/01/2020	2	17/01/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTOCOR, INC. (US)
200 Great Valley Parkway, Malvern, PA 19355, United States of America

Thông báo số: 29061w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04897 Ngày nộp: 20/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14077	18/05/2015	7	18/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CENTOCOR, INC. (US)
200 Great Valley Parkway, Malvern, PA 19355, United States of America

Thông báo số: 29063w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10395 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21711	12/08/2019	2	12/08/2021

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC DINH DƯỠNG
ORGALIFE (VN)
27 Đường số 65, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29064w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10396 Ngày nộp: 14/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21711	12/08/2019	3	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH KHOA HỌC DINH DƯỠNG
ORGALIFE (VN)
27 Đường số 65, phường Tân Phong, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 29066w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-04037 Ngày nộp: 27/04/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23899	28/04/2020	2	28/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUILLERMO BOBENRIETH GIGLIO (CL)
Av. Presidente Riesco 5561, Of. 1804 Las Condes Santiago,
7561127 Chile

Thông báo số: 29157w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-10879 Ngày nộp: 20/10/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13352	27/10/2014	8	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLOORING INDUSTRIES LIMITED SARL (LU)
10b, rue des Mérovingiens (ZI Bourmicht) L-8070
Bertrange, Luxembourg

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29159w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08436 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21762	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMMONWEALTH SCIENTIFIC AND INDUSTRIAL RESEARCH ORGANISATION (AU)
Limestone Avenue, Campbell, Australian Capital Territory, 2612, Australia
THE FURUKAWA BATTERY CO., LTD. (JP)
2-4-1, Hoshikawa Hodogaya-ku, Yokohama-shi, Kanagawa 2400006, Japan

Thông báo số: 29161w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08086 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11787	16/09/2013	9	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa 763-8504 Japan

Thông báo số: 29162w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08087 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25956	16/09/2020	2	16/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324,
Japan

Thông báo số: 29163w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08089 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22017	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 29164w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08090 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21982	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa, 220-8401 Japan

Thông báo số: 29165w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08091 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21967	16/09/2019	3	16/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 29166w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08092 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21968	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI CHEMICALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101
Japan

Thông báo số: 29167w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08093 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21964	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI MEDICAL CO., LTD. (JP)
1-1-2, Yurakucho, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0006, Japan.

Thông báo số: 29168w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08094 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21965	16/09/2019	3	16/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DENKA COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Nihonbashi-Muromachi 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038338, Japan

Thông báo số: 29169w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08095 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21975	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTELLAS PHARMA INC. (JP)
5-1, Nihonbashi-Honcho 2-chome, Chuo-ku, Tokyo
1038411, Japan

Thông báo số: 29170w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08096 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25984	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 29171w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08097 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19940	17/09/2018	4	17/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI-02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 29172w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08098 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25978	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 29173w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08100 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17438	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 103-8210, Japan

Thông báo số: 29174w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08101 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17430	06/09/2017	5	06/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGK SPARK PLUG CO., LTD. (JP)
14-18, Takatsuji-cho, Mizuho-ku, Nagoya-shi, Aichi 467-8525, Japan

Thông báo số: 29175w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08102 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17453	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 29176w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08103 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17446	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FLSMIDTH A/S (DK)
Vigerslev Allé 77 DK-2500 Valby, DENMARK

Thông báo số: 29177w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08104 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25802	07/09/2020	2	07/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building Bantian, Longgang
District Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 29178w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08105 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9627	07/09/2011	11	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 29179w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08106 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9621	07/09/2011	11	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V. (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 29180w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08107 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25799	07/09/2020	2	07/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 29181w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08109 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25817	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI SOFT DRINKS CO., LTD. (JP)
23-1, Azumabashi 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8602, Japan

Thông báo số: 29182w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08110 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9616	07/09/2011	11	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI CHEMICAL CO., LTD (JP)
4-4, Nishitemma 2-chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8565 Japan

Thông báo số: 29183w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08111 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14520	07/09/2015	7	07/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-Chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 29184w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08112 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25811	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan
MITSUBISHI ELECTRIC LIGHTING CORPORATION
(JP)
14-40, Ofuna 2-chome, Kamakura-shi, Kanagawa 2470056,
Japan

Thông báo số: 29186w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08114 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14531	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LICELLA PTY LTD (AU)
56 Gindurra Road Somersby, New South Wales 2250,
Australia

Thông báo số: 29187w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08115 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25823	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 29188w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08116 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25829	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 29189w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08117 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13157	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, Espoo, FIN-02150, Finland

Thông báo số: 29190w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08119 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6591	11/09/2007	15	11/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, FINLAND

Thông báo số: 29191w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08118 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7943	07/09/2009	13	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAVARIAN NORDIC A/S (DK)
Boegeskovvej 9, 3490 Kvistgaard, Denmark

Thông báo số: 29192w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08120 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25898	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUMITOMO HEAVY INDUSTRIES, LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-6025, Japan

Thông báo số: 29193w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08121 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25895	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, IN 46268, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29194w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08123 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5868	11/09/2006	16	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OTSUKA PHARMACEUTICAL FACTORY, INC. (JP)
115, Aza Kuguhara, Tateiwa, Muya-cho, Naruto-shi,
Tokushima 772-8601, Japan

Thông báo số: 29195w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08124 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17455	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071
Japan
VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, Aulnoye-Aymeries F-59620 France

Thông báo số: 29196w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08125 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15963	12/09/2016	6	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29197w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08126 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17468	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15 - 1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048315, Japan

Thông báo số: 29198w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08127 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10653	12/09/2012	10	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON OIL CORPORATION (JP)
3-12, Nishi-shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8412, Japan

Thông báo số: 29199w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08128 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17479	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, JAPAN

Thông báo số: 29200w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08129 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15969	12/09/2016	6	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJI XEROX CO., LTD. (JP)
7-3, Akasaka 9-chome, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 29201w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08130 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19894	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE (DONGGUAN) CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 29202w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08131 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19905	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIICHI SANKYO COMPANY, LIMITED (JP)
3-5-1, Nihonbashi Honcho, Chuo-ku, Tokyo 103-8426,
Japan

Thông báo số: 29203w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08132 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8730	13/09/2010	12	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOTOBUKI CORPORATION (JP)
2-12, Yurakucho 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000006,
Japan

Thông báo số: 29204w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08133 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19904	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SEKISUI CHEMICAL CO., LTD. (JP)
2-4-4, Nishitenma, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8565,
Japan

Thông báo số: 29205w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08134 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19906	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI GAS CHEMICAL COMPANY, INC. (JP)
5-2, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8324
Japan

Thông báo số: 29206w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08135 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25921	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, BE

Thông báo số: 29207w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08136 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25928	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 29208w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08137 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9634	14/09/2011	11	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 29209w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08138 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25918	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008280,
Japan

Thông báo số: 29210w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08139 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13131	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro, 16, 31044 Montebelluna, Localita
Biadene - (Treviso) - Italy

Thông báo số: 29211w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08140 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13130	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GEOX S.P.A. (IT)
Via Feltrina Centro, 16, 31044 Montebelluna, Localita
Biadene - (Treviso) - Italy

Thông báo số: 29212w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08179 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11775	16/09/2013	9	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BIOGEN IDEC MA INC. (US)**
14 Cambridge Center, Cambridge, Massachusetts 02142,
United States of America
UCB PHARMA S.A. (BE)
60 Allee de la Recherche, B-1070 Brussels, Belgium

Thông báo số: 29213w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08141 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18566	26/02/2018	4	26/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BEARD SCOTT RANDALL (US)**
20880 Greenwood Avenue Indianola, WA 98432, United
States of America

Thông báo số: 29214w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08142 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19833	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **DƯƠNG VĨNH TRUNG (VN)**
Số 45/20 đường Phan Ngọc Hiền, khóm 3 phường 5, thành
phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Thông báo số: 29215w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08143 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25837	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 29216w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08144 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25820	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)
Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherlands

Thông báo số: 29217w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08145 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25852	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 29218w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08146 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21911	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 29219w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08147 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21958	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United
States of America

Thông báo số: 29220w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08148 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21923	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA TECHNOLOGIES OY (FI)
Karaportti 3, FI- 02610 Espoo, Finland

Thông báo số: 29221w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08149 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21919	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8071 Japan
NIPPON FINE COATINGS, INC. (JP)
1-15, Minamishinagawa 4-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 140-0004 Japan

Thông báo số: 29222w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08150 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21950	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

Thông báo số: 29223w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08151 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21930	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)
Gate City Osaki, East Tower 8th Floor, 11-2, Osaki 1-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 141-0032 Japan

Thông báo số: 29224w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08153 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21947	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401,
Japan

Thông báo số: 29225w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08154 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21946	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-chome, Nishi-ku, Yokohama 220-8401,
Japan

Thông báo số: 29226w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08155 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21913	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027, Japan

Thông báo số: 29227w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08156 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25878	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang,
Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 29228w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08158 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25868	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

Thông báo số: 29229w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08159 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25867	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-
0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29230w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08160 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25866	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 29231w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08161 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25882	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORGANO CORPORATION (JP)
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631, Japan

Thông báo số: 29232w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08162 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25889	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Dr, Beaverton, OR 97005, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29233w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08163 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25910	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAKEDA PHARMACEUTICAL COMPANY LIMITED (JP)
1-1, Doshomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
541-0045, Japan

Thông báo số: 29234w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08164 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14544	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOSHIBA MITSUBISHI-ELECTRIC INDUSTRIAL SYSTEMS CORPORATION (JP)
3-1-1, Kyobashi, Chuo-ku, Tokyo 104-0031, Japan.

Thông báo số: 29235w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08165 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7949	14/09/2009	13	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINTEC CORPORATION (JP)
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 173-0001 JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29236w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08167 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14542	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HITACHI POWER SYSTEMS, LTD. (JP)
3-1, Minatomirai 3-Chome, Nishi-ku, Yokohama-shi,
Kanagawa, 220-8401, Japan.

Thông báo số: 29237w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08166 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19918	14/09/2018	4	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUMIAI CHEMICAL INDUSTRY CO., LTD. (JP)
4-26, Ikenohata 1-chome, Taito-ku, Tokyo 1108782, Japan

Thông báo số: 29238w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08168 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14538	14/09/2015	7	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CRYSTAL LAGOONS (CURACAO) B.V. (NL)
Kaya W.F.G. (Jombi) Mensing 14, Curacao, Netherland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29239w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08169 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25913	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **ORGANO CORPORATION (JP)**
2-8, Shinsuna 1-chome, Koto-ku, Tokyo 136-8631 Japan

Thông báo số: 29240w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08170 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25945	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **NIKE INNOVATE C.V. (US)**
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 29241w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08171 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25940	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)**
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-Chome, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 530-8323, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29242w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08172 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25943	15/09/2020	2	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310
Japan

Thông báo số: 29243w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08174 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11779	16/09/2013	9	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA N.V (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 29244w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08175 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25969	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29245w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08176 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25958	16/09/2020	2	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United States of America

Thông báo số: 29246w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08177 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22010	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 970005-6453, United States of America

Thông báo số: 29247w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08178 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22009	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29248w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08180 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21973	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 29249w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08181 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22000	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI, LTD. (JP)
6-6, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8280, Japan

Thông báo số: 29250w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08182 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
4545	14/09/2004	18	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA F.C.C. (JP)
7000-36, Nakagawa, Hosoe-cho Inasa-gun, Shizuoka, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29251w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08183 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25899	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UOP LLC (US)
25 East Algonquin Road, P.O. Box 5017, Des Plaines,
Illinois 60017-5017, United States of America

Thông báo số: 29252w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08184 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15912	29/08/2016	6	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IFP ENERGIES NOUVELLES (FR)
1 & 4, avenue de Bois Préau F-92852 Rueil Malmaison
Cedex, France

Thông báo số: 29253w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08185 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22099	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29254w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08186 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19913	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM NGỌC QUÝ (VN)
Ki ốt số 10, phố Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
PHẠM NGỌC QUYÊN (VN)
Khu chợ cũ phố Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
PHẠM NGỌC TRƯỜNG (VN)
Số 1, phố Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

Thông báo số: 29255w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08187 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19913	13/09/2018	5	13/09/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM NGỌC QUÝ (VN)
Ki ốt số 10, phố Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
PHẠM NGỌC QUYÊN (VN)
Khu chợ cũ phố Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
PHẠM NGỌC TRƯỜNG (VN)
Số 1, phố Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

Thông báo số: 29256w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08188 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19913	13/09/2018	6	13/09/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHẠM NGỌC QUÝ (VN)
Ki ốt số 10, phố Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn Đồng Văn,
huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
PHẠM NGỌC QUYÊN (VN)
Khu chợ cũ phố Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn Đồng Văn,
huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam
PHẠM NGỌC TRƯỜNG (VN)
Số 1, phố Nguyễn Văn Trỗi, thị trấn Đồng Văn, huyện Duy
Tiên, tỉnh Hà Nam

Thông báo số: 29257w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08189 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25502	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-
8660 (JP)

Thông báo số: 29258w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08190 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13080	18/08/2014	8	18/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi-ken
454-0802, Japan

Thông báo số: 29259w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08191 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13081	18/08/2014	8	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RINNAI CORPORATION (JP)
2-26, Fukuzumi-cho, Nakagawa-ku, Nagoya-shi, Aichi
454-0802, Japan

Thông báo số: 29260w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08192 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15962	12/09/2016	6	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 29261w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08193 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25506	17/08/2020	2	17/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH
(DE)
Binger Strasse 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 29262w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08194 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25508	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

Thông báo số: 29263w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08196 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8689	17/08/2010	12	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
1-5-2, Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-7117,
Japan

Thông báo số: 29264w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08197 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14461	17/08/2015	7	17/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 29265w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08198 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25494	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZUIKO CORPORATION (JP)
15-21, Minamibefu-cho, Settu-Shi, Osaka 566-0045 Japan

Thông báo số: 29266w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08199 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25495	17/08/2020	2	17/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: Merial LIMITED (US)
3239 Satellite Blvd., Duluth, GA 30096, United States of America

Thông báo số: 29267w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08200 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16007	26/09/2016	6	26/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
129, Samsung-ro, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 29268w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08201 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25886	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANOME SEWING MACHINE CO., LTD. (JP)
1463 Hazama-machi, Hachioji-shi, Tokyo 193-0941, Japan

Thông báo số: 29269w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08202 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13139	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 29270w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08203 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10626	06/09/2012	10	06/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do
443-742, Republic of Korea

Thông báo số: 29271w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08204 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25847	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SAMSUNG ELECTRONICS CO., LTD. (KR)
416, Maetan-dong, Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do,
442-742, Korea

Thông báo số: 29272w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08206 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17795	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAN RUBBER INDUSTRIES CO., LTD. (TH)
8/4 Moo 5, Chana-Nongjik Road, Chana, Songkhla 90130,
THAILAND

Thông báo số: 29273w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08207 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25689	28/08/2020	2	28/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NORDISCHER MASCHINENBAU RUD. BAADER
GMBH + CO. KG (DE)
Geniner Strasse 249, 23560 Lübeck, Germany

Thông báo số: 29274w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08208 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18113	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518000, P.R. China

Thông báo số: 29275w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08209 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18092	18/12/2017	5	18/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 29276w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08210 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16395	20/12/2016	6	20/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F. East 2 Block. SEG Park. Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R.China

Thông báo số: 29277w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08211 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13588	22/12/2014	8	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29278w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08212 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13587	22/12/2014	8	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29279w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08213 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13585	22/12/2014	8	22/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 29280w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08214 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10980	24/12/2012	10	24/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 29281w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08216 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27297	29/12/2020	2	29/12/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY(SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, China

Thông báo số: 29282w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08217 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14996	29/12/2015	7	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29283w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08218 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14995	29/12/2015	7	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29284w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08219 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9714	05/10/2011	11	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29285w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08220 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13606	29/12/2014	8	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29286w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08222 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13597	29/12/2014	8	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29287w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08223 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9700	05/10/2011	11	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 29288w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08224 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11879	07/10/2013	9	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29289w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08225 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22146	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29290w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08227 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26304	08/10/2020	2	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 29291w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08228 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20032	08/10/2018	4	08/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518000, China

Thông báo số: 29292w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08229 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26311	09/10/2020	2	09/10/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor New York, NY 10017
(US)

Thông báo số: 29293w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08230 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26337	12/10/2020	2	12/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city, Guangdong 518057, China

Thông báo số: 29294w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08231 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13283	13/10/2014	8	13/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 29295w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08232 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22225	15/10/2019	3	15/10/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5406207, Japan

Thông báo số: 29296w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08233 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20046	15/10/2018	4	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 29297w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08234 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16114	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29298w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08221 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9713	05/10/2011	11	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)**
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29299w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08215 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27261	25/12/2020	2	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)**
Viale Rinaldo Piaggio 25, I-56025 Pontedera, Italy

Thông báo số: 29300w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08235 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17654	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PANASONIC CORPORATION (JP)**
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, JAPAN

Thông báo số: 29301w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08236 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17633	17/10/2017	5	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501,
JAPAN

Thông báo số: 29302w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08237 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16116	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 29303w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08238 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16115	17/10/2016	6	17/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 29304w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08240 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9752	19/10/2011	11	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 29305w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08242 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22101	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315, Japan

Thông báo số: 29306w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08243 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22126	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road Indianapolis, IN 46268, United States of America

Thông báo số: 29307w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08244 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22098	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA HONDA LOCK (JP)
3700, Aza Wadayama, Shimonaka, Sadowara-cho,
Miyazaki-shi, Miyazaki, Japan

Thông báo số: 29308w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08245 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22086	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIFCO INC (JP)
5-3 Hikarinooka, Yokosuka-shi, Kanagawa, 239-8560,
Japan
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-chome, Minato-ku, Tokyo 107-
8556, Japan

Thông báo số: 29309w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08246 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26184	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-
0111, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29310w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08247 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19986	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518044, China

Thông báo số: 29311w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08248 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19993	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

Thông báo số: 29312w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08249 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19991	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29313w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08250 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19990	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 29314w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08251 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19979	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017
USA

Thông báo số: 29315w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08252 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16057	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29316w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08253 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16053	03/10/2016	6	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 29317w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08254 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10706	03/10/2012	10	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 29318w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08255 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14652	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29319w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08256 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14650	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 29320w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08257 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14634	05/10/2015	7	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29321w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08258 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9721	05/10/2011	11	05/10/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 29322w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08259 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9716	05/10/2011	11	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29323w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08260 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9715	05/10/2011	11	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29324w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08241 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11846	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CALPIS CO., LTD (JP)
4-1, Ebisu-Minami 2-chome, Shibuya-ku, Tokyo 150-0022
JAPAN

Thông báo số: 29325w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08261 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14818	16/11/2015	7	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 29326w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08263 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10874	26/11/2012	10	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29327w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08264 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20249	27/11/2018	4	27/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29328w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08265 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9863	29/11/2011	11	29/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 29329w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08266 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8891	29/11/2010	12	29/11/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 29330w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08267 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26964	01/12/2020	2	01/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, China

Thông báo số: 29331w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08268 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20281	04/12/2018	4	04/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District Shenzhen, Guangdong 518044, China

Thông báo số: 29332w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08269 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17987	05/12/2017	5	05/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN TOBACCO INC. (JP)
2-1, Toranomom 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8422,
Japan

Thông báo số: 29333w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08270 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14916	08/12/2015	7	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29334w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08271 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22791	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29335w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08272 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22790	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518000, P.R. China

Thông báo số: 29336w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08273 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18047	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29337w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08274 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18028	11/12/2017	5	11/12/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen, Guangdong 518057, P.R.China

Thông báo số: 29338w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08275 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18014	11/12/2017	5	11/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 29339w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08280 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10934	17/12/2012	10	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 29340w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08281 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8760	27/09/2010	12	27/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORTHO - MCNEIL PHARMACEUTICAL, INC. (US)
U.S. Route 202, Raritan, New Jersey 08869, United States
of America

Thông báo số: 29341w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08282 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26145	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

Thông báo số: 29342w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08283 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26147	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 29343w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08284 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26143	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
652-8585 Japan

Thông báo số: 29344w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08285 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26130	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 29345w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08286 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26157	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI DEVICE CO., LTD. (CN)
B2-5 of Nanfang Factory, No. 2 of Xincheng Road,
Shongshan Lake Science and Technology Industrial Zone,
Dongguan, Guangdong, PRC, 523808

Thông báo số: 29346w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08287 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26153	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DAIKIN INDUSTRIES, LTD. (JP)
Umeda Center Building, 4-12, Nakazaki-Nishi 2-chome,
Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 5308323, Japan

Thông báo số: 29347w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08288 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13247	29/09/2014	8	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 29348w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08289 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13229	29/09/2014	8	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 29349w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08290 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13234	29/09/2014	8	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA PREFECTURE UNIVERSITY PUBLIC CORPORATION (JP)
1-1, Gakuen-cho, Naka-ku, Sakai-shi, Osaka 599-8570, Japan

Thông báo số: 29350w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08291 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26169	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 29351w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08292 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26166	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AJINOMOTO CO., INC. (JP)
15-1, Kyobashi 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 104-8315 Japan

Thông báo số: 29352w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08262 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12062	19/11/2013	9	19/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 29353w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08276 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12184	17/12/2013	9	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 29354w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08277 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12171	17/12/2013	9	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District Shenzhen, Guangdong 518044, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29355w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08278 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10936	17/12/2012	10	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 29356w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08279 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10935	17/12/2012	10	17/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 29357w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08293 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26168	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29358w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08294 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13248	29/09/2014	8	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300 Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka-ken, Japan

Thông báo số: 29359w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08295 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22097	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 29360w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08296 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22096	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29361w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08297 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22095	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, OR 97005-6453, United States of America

Thông báo số: 29362w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08298 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22140	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-2, Shimohozumi 1-chome, Ibaraki-shi, Osaka 567-8680, Japan

Thông báo số: 29363w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08299 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22100	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29364w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08300 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22103	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LION CORPORATION (JP)
3-7, Honjo 1-chome, Sumida-ku, Tokyo 130-8644, Japan

Thông báo số: 29365w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08301 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14679	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 29366w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08302 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14678	20/10/2015	7	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29367w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08303 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26443	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

Thông báo số: 29368w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08304 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22343	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian Shenzhen, Guangdong 518044, China

Thông báo số: 29369w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08305 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22326	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance, CA 90503, U.S.A.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29370w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08308 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20074	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUN PATENT TRUST (US)
450 Lexington Avenue, 38th Floor, New York, NY 10017,
United States of America

Thông báo số: 29371w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08309 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17702	24/10/2017	5	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 29372w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08310 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16145	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29373w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08311 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16137	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 29374w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08312 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16129	24/10/2016	6	24/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAPAN TOBACCO INC. (JP)
1-1, Toranomom 4-chome, Minato-ku, Tokyo 105-6927
Japan

Thông báo số: 29375w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08313 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14711	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29376w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08306 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22299	21/10/2019	3	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
1-61, Shiromi 2-Chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka 540-6207, Japan

Thông báo số: 29377w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08314 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14730	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, OSAKA 5718501, JAPAN

Thông báo số: 29378w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08315 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26561	29/10/2020	2	29/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MAS RESEARCH AND INNOVATION (PVT) LTD. (LK)
10th Floor, Aitken Spence Tower II, 315 Vauxhall Street, 02 Colombo, Sri Lanka

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29379w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08316 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20117	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 29380w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08317 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17731	31/10/2017	5	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 29381w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08318 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16170	31/10/2016	6	31/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29382w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08319 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13389	03/11/2014	8	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 29383w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08320 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13386	03/11/2014	8	03/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 29384w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08321 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13366	03/11/2014	8	03/11/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. CHINA

Thông báo số: 29385w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08322 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26648	04/11/2020	2	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29386w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08323 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22467	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian, Shenzhen, Guangdong 518044, P.R. China

Thông báo số: 29387w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08324 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11994	04/11/2013	9	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LIGNOR LIMITED (AU)
60 Schofield Parade, Keppel Sands, QLD 4702, Australia

Thông báo số: 29388w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08325 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9811	09/11/2011	11	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29389w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08327 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13420	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29390w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08307 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20090	22/10/2018	4	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

Thông báo số: 29391w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08326 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9809	09/11/2011	11	09/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 29392w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08122 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25896	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo 652-8585, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29393w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08152 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21951	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOW AGROSCIENCES LLC (US)
9330 Zionsville Road, Indianapolis, Indiana 46268, United States of America

Thông báo số: 29394w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08157 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25877	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 29395w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08205 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19835	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RIB LOC AUSTRALIA PTY LIMITED (AU)
587 Grand Junction Road, GEPPS CROSS, 5094, South Australia, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29500w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09424 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26019	18/09/2020	2	18/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON STEEL NISSHIN CO., LTD. (JP)
4-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008366,
Japan

Thông báo số: 29501w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-09516 Ngày nộp: 17/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20113	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503
United States of America

Thông báo số: 29502w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07790 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10562	16/08/2012	10	16/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS, N.V. (NL)
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The
Netherlands

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29505w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08239 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8816	18/10/2010	12	18/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 29506w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07866 Ngày nộp: 09/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9766	25/10/2011	11	25/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLAXO GROUP LIMITED (GB)
Glaxo Wellcome House, Berkeley Avenue, Greenford, Middlesex UB6 0NN, United Kingdom

Thông báo số: 29507w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07514 Ngày nộp: 27/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25330	28/07/2020	2	28/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN CO., LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1418640, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

MITSUBISHI HEAVY INDUSTRIES MACHINERY
SYSTEMS, LTD. (JP)
1-1, Wadasaki-cho 1-chome, Hyogo-ku, Kobe-shi, Hyogo
6528585 Japan

Thông báo số: 29508w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07933 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24704	19/06/2020	2	19/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALEADER VISION TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Building F-Xinghua Industrial Park, Niushan, Dongcheng District, Dongguan City, Guangdong 523128, China

Thông báo số: 29509w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07934 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25006	08/07/2020	2	08/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan
TPR INDUSTRY CO., LTD. (JP)
1, Central Industrial Park, Sagae-shi, Yamagata 990-0561, Japan

Thông báo số: 29510w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07935 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25077	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TPR CO., LTD. (JP)
6-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005,
Japan

Thông báo số: 29511w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07936 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25083	13/07/2020	2	13/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SINTOKOGIO, LTD. (JP)
11-11, Nishiki 1-chome, Naka-ku, Nagoya-shi, Aichi
4600003, Japan

Thông báo số: 29512w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07553 Ngày nộp: 28/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25655	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United
States of America

Thông báo số: 29513w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07925 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25429	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEXT ENERGY & RESOURCES CO., LTD. (JP)
11465-6, Akaho, Komagane-shi, Nagano 399-4117, Japan

Thông báo số: 29514w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-07938 Ngày nộp: 12/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25454	13/08/2020	2	13/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONE CORPORATION (FI)
Kartanontie 1, 00330 Helsinki, Finland

Thông báo số: 29515w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08328 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13419	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 29516w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08329 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13418	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 29517w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08330 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13417	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R.China

Thông báo số: 29518w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08331 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13397	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29519w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08332 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13396	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. China

Thông báo số: 29520w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08333 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13395	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. CHINA

Thông báo số: 29521w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08334 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13394	10/11/2014	8	10/11/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. CHINA

Thông báo số: 29522w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08335 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13393	10/11/2014	8	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City 518044, Guangdong Province, P.R. CHINA

Thông báo số: 29523w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08336 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
12026	11/11/2013	9	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29524w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08337 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10833	12/11/2012	10	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29525w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08338 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10832	12/11/2012	10	12/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
4/F, East 2 Block, SEG Park, Zhenxing Rd., Futian District, Shenzhen Guangdong 518044, P. R. China

Thông báo số: 29526w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08339 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20182	13/11/2018	4	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province, 518044, P.R. China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29527w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08340 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14822	16/11/2015	7	16/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)
Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen city 518044, Guangdong Province, P. R. China

Thông báo số: 29528w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08341 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26113	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 29529w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08342 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26111	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29530w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08343 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26121	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 0650043, Japan

Thông báo số: 29531w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08344 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26117	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kanda Izumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 29532w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08345 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26126	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29533w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08346 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26124	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Kinseichoshimobun, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, JAPAN

Thông báo số: 29534w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08348 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16011	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALZA CORPORATION (US)
700 Eubanks, Drive Vacaville, CA 95688, United States of America

Thông báo số: 29535w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08349 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16013	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FI-02150 Espoo, Finland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29536w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08350 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17547	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ABRAXIS BIOSCIENCE, LLC. (US)
11755 Wilshire Boulevard, Suite 2100, Los Angeles,
California 90025, United States of America

Thông báo số: 29537w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08351 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16021	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 29538w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08352 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17546	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KUBOTA CORPORATION (JP)
2-47, Shikitsuhigashi 1-chome, Naniwa-ku, Osaka-shi,
Osaka 5568601, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29539w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08353 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16029	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 29540w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08354 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16028	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

Thông báo số: 29541w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08355 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16027	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE STEEL CORPORATION (JP)
2-3, Uchisaiwai-cho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0011, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29542w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08356 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16017	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROXTEC AB (SE)
P.O Box 540, S-371 23 Karlskrona

Thông báo số: 29543w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08357 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16022	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHIKOKU CHEMICALS CORPORATION (JP)
8-537-1, Doki-cho Higashi, Marugame-shi, Kagawa,
7638504, Japan

Thông báo số: 29544w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08358 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19977	26/09/2018	4	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSIN KOGYO CO., LTD. (JP)
840, Kokubu, Ueda-city, Nagano, Japan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29545w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08359 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16014	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUZUKI MOTOR CORPORATION (JP)
300, Takatsuka-cho, Minami-ku, Hamamatsu-shi, Shizuoka
432-8611, Japan

Thông báo số: 29546w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08360 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17554	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ROXTEC AB (SE)
Box 540, SE-371 23 Karlskrona, Sweden

Thông báo số: 29547w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08361 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26061	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HISAMITSU PHARMACEUTICAL CO., INC. (JP)
408, Tashirodaikan-machi, Tosu-shi, Saga 841-0017, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29548w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08362 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7277	23/09/2008	14	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YKK CORPORATION (JP)
1, Kandaizumi-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8642, Japan

Thông báo số: 29549w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08363 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11814	23/09/2013	9	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO EUROPE (BE)
Waverstraat 21, B-9310 Moorsel, Belgium

Thông báo số: 29550w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08364 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22044	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182, Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime 799-0111, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29551w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08366 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11823	23/09/2013	9	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO EUROPE N.V. (BE)
Waverstraat 21, 9310 Moorsel, Belgium

Thông báo số: 29552w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08367 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26086	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN PHARMACEUTICA NV (BE)
Turnhoutseweg 30, B-2340 Beerse, Belgium

Thông báo số: 29553w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08368 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19967	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JANSSEN SCIENCES IRELAND UC (IE)
Eastgate Village, Eastgate, Little Island, Co Cork, Ireland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29554w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08369 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26088	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UCB BIOPHARMA SPRL (BE)
Allée de la Recherche 60, 1070 Brussels, Belgium

Thông báo số: 29555w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08370 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19975	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NITTO DENKO CORPORATION (JP)
1-1-2, Shimohozumi, Ibaraki-shi, Osaka 5678680, Japan

Thông báo số: 29556w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08371 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19963	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29557w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08372 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19964	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBA CORPORATION (JP)
2681, Hirosawacho 1-Chome, Kiryu-shi, Gunma, Japan
376-8555
KEIHIN CORPORATION (JP)
1-26-2, Nishi-Shinjuku, Shinjuku-ku, Tokyo, Japan 163-0539
HONDA MOTOR CO., LTD. (JP)
1-1, Minami-Aoyama 2-Chome, Minato-ku, Tokyo, Japan
107-8556

Thông báo số: 29558w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08373 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19970	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OJI HOLDINGS CORPORATION (JP)
7-5, Ginza 4-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

Thông báo số: 29559w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08374 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26093	24/09/2020	2	24/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KANEKA CORPORATION (JP)
2-3-18, Nakanoshima, Kita-ku, Osaka, Japan

Thông báo số: 29560w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08375 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26089	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI ELECTRIC LIGHTING CORPORATION (JP)
14-40, Ofuna 2-chome, Kamakura-shi, Kanagawa 2470056, Japan
MITSUBISHI ELECTRIC CORPORATION (JP)
7-3, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8310 Japan

Thông báo số: 29561w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08376 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26102	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIHON PARKERIZING CO., LTD. (JP)
1-15-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 1030027, JP.

Thông báo số: 29562w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08377 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26092	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MEGMILK SNOW BRAND CO., LTD. (JP)
1-1, Naebocho 6-chome, Higashi-ku, Sapporo-shi,
Hokkaido 065-0043 Japan

Thông báo số: 29563w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08378 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19956	24/09/2018	4	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON FINETECH NISCA INC. (JP)
14-1, Chuo 1-chome, Misato-shi, Saitama, 341-8527, Japan

Thông báo số: 29564w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08379 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26105	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUAWEI TECHNOLOGIES CO., LTD. (CN)
Huawei Administration Building, Bantian, Longgang
District, Shenzhen, Guangdong 518129, China

Thông báo số: 29565w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08380 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26115	25/09/2020	2	25/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUBISHI CHEMICAL CORPORATION (JP)
1-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 29566w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08381 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9662	20/09/2011	11	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
JAPAN

Thông báo số: 29567w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08382 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10682	20/09/2012	10	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIONEER CORPORATION (JP)
1-1, Shin-ogura, Saiwai-ku, Kawasaki-shi, Kanagawa 212-0031, Japan

Thông báo số: 29568w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08383 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8749	20/09/2010	12	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LINTEC CORPORATION (JP)
23-23, Honcho, Itabashi-ku, Tokyo 173-0001, Japan

Thông báo số: 29569w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08384 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10689	20/09/2012	10	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYOTA JIDOSHA KABUSHIKI KAISHA (JP)
1, Toyota-cho, Toyota-shi, Aichi-ken 471-8571, Japan

Thông báo số: 29570w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08385 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26020	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210 Japan

Thông báo số: 29571w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08386 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26032	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DEXERIALS CORPORATION (JP)
Gate City Osaki East Tower 8F., 1-11-2, Osaki, Shinagawa-ku, Tokyo 1410032 (JP)

Thông báo số: 29572w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08387 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26031	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JFE ENGINEERING CORPORATION (JP)
1-8-1, Marunouchi, Chiyoda-ku, Tokyo 1000005 Japan
KINKI UNIVERSITY (JP)
3-4-1, Kowakae, Higashiosaka City, Osaka 5778502 Japan

Thông báo số: 29573w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08388 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26041	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI KASEI E-MATERIALS CORPORATION (JP)
1-105, Kanda Jinbocho, Chiyoda-ku, Tokyo 101-8101, Japan

Thông báo số: 29574w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08389 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26022	21/09/2020	2	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KEWPIE CORPORATION (JP)
4-13, Shibuya 1-chome, Shibuya-ku, Tokyo 150-0002
Japan

Thông báo số: 29575w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08390 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7972	21/09/2009	13	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DYNACO INTERNATIONAL, S.A. (BE)
Boulevard Général Wahis 16D, 1030 Brussels, Belgium

Thông báo số: 29576w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08391 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13196	22/09/2014	8	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NOKIA CORPORATION (FI)
Keilalahdentie 4, FIN-02150 Espoo, Finland

Thông báo số: 29577w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08392 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13222	22/09/2014	8	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 29578w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08393 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13200	22/09/2014	8	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162,
Japan

Thông báo số: 29579w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08394 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26076	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005, United
States of America

Thông báo số: 29580w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08395 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22063	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIKE INNOVATE C.V. (US)
One Bowerman Drive, Beaverton, Oregon 97005-6453,
United States of America

Thông báo số: 29581w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08396 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22056	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KAO CORPORATION (JP)
14-10, Nihonbashi Kayabacho 1-chome, Chuo-ku, Tokyo
103-8210, Japan

Thông báo số: 29582w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08397 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11822	23/09/2013	9	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NTT DOCOMO, INC. (JP)
11-1, Nagatacho 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6150
Japan

Thông báo số: 29583w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08398 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22071	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALLOUREC OIL AND GAS FRANCE (FR)
54, rue Anatole France, 59620 Aulnoye-Aymeries, France
NIPPON STEEL & SUMITOMO METAL CORPORATION (JP)
6-1, Marunouchi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1008071, Japan

Thông báo số: 29584w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08399 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26060	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
3-5, Daiba 2-chome, Minato-ku, Tokyo 1358578, Japan

Thông báo số: 29585w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08400 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25784	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SPREW CO., LTD. (JP)
16-5, Shinbashi 5-Chome, Minato-ku, Tokyo 105-0004
Japan

Thông báo số: 29586w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08401 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15873	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AHNGOOK PHARMACEUTICAL CO., LTD (KR)
993-75, Daerim-dong, Yeongdeungpo-gu, Seoul 150-953

Thông báo số: 29587w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08402 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17902	28/11/2017	5	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WYETH (US)
Five Giralda Farms, Madison, New Jersey 07940, United States of America

Thông báo số: 29589w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08404 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19866	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TSENG, TZU-HSIANG (TW)
5F., No. 367, Sec.4, Hankou Rd., North District, Taichung City 404, Taiwan

Thông báo số: 29590w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08405 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26161	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAOSHAN IRON & STEEL CO., LTD. (CN)
No.885, Fujin Road, Baoshan District, Shanghai 201900,
P.R.China

Thông báo số: 29591w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08406 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17414	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 29592w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08407 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21736	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIPEI MEDICAL UNIVERSITY (TW)
250 Wu-Hsing Street, Taipei City, 110, Taiwan
NATIONAL TAIWAN UNIVERSITY (TW)
No. 1, Sec. 4, Roosevelt Road Taipei, 10617, Taiwan
OHIO STATE UNIVERSITY (US)
1524 North High Street, Columbus, Ohio 43201, United
States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29593w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08408 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25890	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOP GLOVE SDN. BHD. (MY)
Lot 4969, Jalan Teratai, Batu 6, Off Jalan Meru, 41050
Klang, Selangor, Malaysia

Thông báo số: 29594w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08409 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15922	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WARNER CHILCOTT COMPANY, LLC (PR)
Union Street, KM1.1, Fajardo, Puerto Rico 00738

Thông báo số: 29595w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08410 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21741	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIMPLICITY WORKS EUROPE, S.L. (ES)
c/ Juan Manuel de la Morena, 2-entlo., E-03205 Elche,
Alicante, Spain

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29596w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08412 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23828	23/04/2020	2	23/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASTEX PHARMACEUTICALS, INC. (US)
4420 Rosewood Drive, Suite 200, Pleasanton, CA 94588,
United States of America

Thông báo số: 29597w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08414 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2465	02/10/2020	2	02/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUXI RAPID SCAFFOLDING (ENGINEERING) CO., LTD. (CN)
107 West Xigang Road, Xishan District, Wuxi City,
Jiangsu, China

Thông báo số: 29598w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08413 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2465	02/10/2020	3	02/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WUXI RAPID SCAFFOLDING (ENGINEERING) CO., LTD. (CN)
107 West Xigang Road, Xishan District, Wuxi City,
Jiangsu, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29599w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08417 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6557	20/08/2007	15	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 29600w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08418 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6558	20/08/2007	15	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 29601w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08420 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19838	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STEPAN COMPANY (US)
22 W. Frontage Road, Northfield, IL 60093, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29602w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08421 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19856	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASCHINENFABRIK RIETER AG (CH)
Klosterstrasse 20, CH-8406 Winterthur, Switzerland

Thông báo số: 29603w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08422 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19861	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Str. 173, 55216 Ingelheim am Rhein, Germany

Thông báo số: 29604w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08424 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11682	19/08/2013	9	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BOEHRINGER INGELHEIM INTERNATIONAL GMBH (DE)
Binger Strasse 173, D-55216 Ingelheim am Rhein, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29605w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08425 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11690	19/08/2013	9	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
743 Oh-aza Nakaakutsu, Takanezawa-machi, Shioya-gun,
Tochigi 329-1234, Japan

Thông báo số: 29606w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08426 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11691	19/08/2013	9	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 29607w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08427 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11700	19/08/2013	9	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500, Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29608w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08428 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21720	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 29609w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08429 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21731	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 29610w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08430 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21734	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1, Shibaura 1-chome, Minato-ku, Tokyo 1058528, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29611w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08431 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21744	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS AGRO, INC. (JP)
1-19-1, Nihonbashi, Chuo-ku, Tokyo 103-0027 Japan

Thông báo số: 29612w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08433 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21753	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SMC KABUSHIKI KAISHA (JP)
4-14-1, Sotokanda, Chiyoda-ku, Tokyo 101-0021, Japan

Thông báo số: 29613w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08434 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21757	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SIEMENS ENERGY, INC (US)
4400 Alafaya Trail, Orlando, FL 32826, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29614w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08435 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21759	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)
Mercator 3 NL-6135 KW Sittard, The Netherlands

Thông báo số: 29615w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08437 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21774	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASCHINENFABRIK RIETER AG (CH)
Klosterstrasse 20, CH-8406 Winterthur, Switzerland

Thông báo số: 29616w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08438 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25534	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29617w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08439 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25535	19/08/2020	2	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION TOKYO UNIVERSITY OF AGRICULTURE AND TECHNOLOGY (JP)
3-8-1, Harumi-cho, Fuchu-shi, Tokyo 183-8538, Japan

Thông báo số: 29618w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08440 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26197	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-6606, Japan

Thông báo số: 29619w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08441 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26324	09/10/2020	2	09/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HITACHI CHEMICAL COMPANY, LTD. (JP)
9-2, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 1006606, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29620w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08442 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16033	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEI DENGYO KAISHA, LTD. (JP)
2-4, Kanda Jimbo-cho, Chiyoda-ku, Tokyo 1018416 Japan

Thông báo số: 29621w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08443 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22068	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNGEN BIOTECH CO., LTD. (TW)
No. 154, kaiyuan Rd., Sinying City, Tainan County 73055, Taiwan

Thông báo số: 29622w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08444 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25904	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, place Abel Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt, FRANCE

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29623w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08445 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22054	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMPAGNIE INDUSTRIELLE DE LA MATIERE VEGETALE CIMV (FR)
134-142 rue Danton, F-92300 Levallois Perret, France

Thông báo số: 29624w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08446 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22081	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: H.E.F. (FR)
Rue Benoit Fourneyron, F-42160 Andrezieux Boutheon, France

Thông báo số: 29625w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08447 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22085	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LESAFFRE ET COMPAGNIE (FR)
41, rue Etienne Marcel, 75001 Paris, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29626w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08448 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22123	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE DERMO-COSMETIQUE (FR)
45, place Abel Gance, 92100 Boulogne-Billancourt, France

Thông báo số: 29627w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08449 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11750	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: S.P.C.M. SA (FR)
ZAC de Milieux, F-42160 Andrezieux Boutheon, France

Thông báo số: 29628w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08450 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
6623	28/09/2007	15	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIERRE FABRE MEDICAMENT (FR)
45, place Abel-Gance, F-92100 Boulogne-Billancourt, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29629w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08451 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25881	10/09/2020	2	10/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGXI YUCHAI MACHINERY CO., LTD. (CN)
Tianqiao West Road 88 Yulin, Guangxi Province, P.R.
China 537005

Thông báo số: 29630w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08452 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21854	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENDYRON CORPORATION (CN)
1810, Tower B, No. 38 Xueqing Road, Haidian District,
Beijing 100083, China

Thông báo số: 29634w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08456 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23264	28/02/2020	3	28/02/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà 2B, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29635w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08457 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22758	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà 2B, số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29636w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08458 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19874	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Số 18 đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29637w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08459 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17325	11/08/2017	5	11/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29638w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08460 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16271	28/11/2016	6	28/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29639w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08461 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14731	27/10/2015	7	27/10/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29640w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08462 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15943	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PAQUES I.P. B.V. (NL)
Tjalke de Boerstrjitte 24, NL-8561 EL Balk, The Netherlands

Thông báo số: 29641w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08463 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25597	21/08/2020	2	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ HEALTHCARE CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of Korea

Thông báo số: 29642w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08464 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25857	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **TECHNOPROBE S.P.A. (IT)**
Via Cavalieri di Vittorio Veneto, 2, 23870 Cernusco
Lombardone (Lecco) Italy

Thông báo số: 29644w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08471 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9638	14/09/2011	11	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **BASF AKTIENGESELLSCHAFT (DE)**
67056 Ludwigshafen Germany

Thông báo số: 29645w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08475 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9746	19/10/2011	11	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **YAMAMOTO, TOMIZO (JP)**
13-11, Nagakawa, 5-Chome, Ikuno-ku, Osaka-shi, Osaka
5440005 Japan

Thông báo số: 29646w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08472 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13167	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BUNKA SHUTTER CO., LTD. (JP)
17-3, Nishikata 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo, 1138535,
Japan

Thông báo số: 29647w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08477 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10600	22/08/2012	10	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MITSUI CHEMICALS, INC. (JP)
5-2, Higashi-Shimbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-7117, Japan

Thông báo số: 29648w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08482 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17361	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISHIHARA SANGYO KAISHA, LTD. (JP)
3-15, Edobori 1-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500002, Japan

Thông báo số: 29649w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08481 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17356	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO SEIKAN GROUP HOLDINGS, LTD. (JP)
18-1, Higashi-Gotanda 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo
141-8640 Japan

Thông báo số: 29650w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08483 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17368	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON SODA CO., LTD. (JP)
2-1, Ohtemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8165
Japan

Thông báo số: 29651w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08470 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13176	15/09/2014	8	15/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CLARIANT FINANCE (BVI) LIMITED (VG)
Citco Building, Wickhams Cay P.O. Box 662 Road Town,
Tortola, British Virgin Island

Thông báo số: 29652w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08491 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25587	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **FITNESS ANYWHERE INC. (US)**
1600 Pacific Avenue, San Francisco, CA 94109, USA

Thông báo số: 29653w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08480 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15879	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **SHARP KABUSHIKI KAISHA (JP)**
22-22, Nagaike-cho, Abeno-ku, Osaka-shi, Osaka 545-8522
Japan

Thông báo số: 29654w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08478 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15859	22/08/2016	6	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: **PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY MANAGEMENT CO., LTD. (JP)**
2-1-61 Shiromi, Chuo-ku, Osaka, Japan.

Thông báo số: 29655w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08474 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23279	28/02/2020	2	28/02/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHAKHIN KHIKMAT VADI (RU)
121433 Moskva, ul. Zvenigorodskaya, dom 8, korp. 1, kv.
93, Russia

Thông báo số: 29656w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08484 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17369	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 29657w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08466 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22190	07/10/2019	3	07/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QWTIP LLC (US)
6300 Sage Wood Drive, Suite H 241, Park City, Utah
84098, United States of America

Thông báo số: 29658w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08469 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22007	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen, Germany

Thông báo số: 29659w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08489 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22136	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QL CO., LTD. (KR)
25-302, 92 LS-ro Dongan-gu Anyang-si, Gyeonggi-do 431-763, Republic of Korea

Thông báo số: 29660w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08468 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25927	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BASF SE (DE)
67056 Ludwigshafen (DE)

Thông báo số: 29661w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08485 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17371	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 29662w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08473 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25730	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CHEN, KUEI-FENG (TW)
7F., No. 385, Sec. 3, Heping E. Rd., Xinyi Dist., Taipei City
110, Taiwan
CHANG, MING-CHI (TW)
12F-4, No. 158, Sec. 2, Zhonghua Rd., Xinzhuang Dist.,
New Taipei City 242, Taiwan

Thông báo số: 29663w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08479 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17377	22/08/2017	5	22/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405
Japan

Thông báo số: 29664w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08476 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21978	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAMIL SELENA CO., LTD. (KR)
39-17, Seobu-ro 179beon-gil, Jinyeong-eup, Gimhae-si,
Gyeongsangnam-do, 621-801, Republic of Korea

Thông báo số: 29665w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08487 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22424	30/10/2019	3	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Thông báo số: 29667w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08486 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25414	31/07/2020	2	31/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN KHOA HỌC VẬT LIỆU - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Nhà A2, 18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29668w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08488 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24799	25/06/2020	2	25/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HÀ PHƯƠNG THƯ (VN)
Nhà 9, ngõ 252, ngách 53 Tây Sơn, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29669w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08467 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25575	20/08/2020	2	20/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: J.M. HUBER CORPORATION (US)
3100 Cumberland Blvd. Suite 600 Atlanta, GA 30339 (US)

Thông báo số: 29679w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08492 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13227	29/09/2014	8	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATCO PHARMA LIMITED (IN)
Natco House, Road No.2, Banjara Hills, Hyderabad, Andhra Pradesh, 500033, India

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29680w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08493 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21883	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIANT (KUNSHAN) CO., LTD. (CN)
NO. 889, HONGHU RD., KUNSHAN CITY 215300,
CHINA, P.R.C.

Thông báo số: 29681w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08494 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
8002	19/10/2009	13	19/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PICOGRAM CO., LTD (KR)
301-401, Bucheon Techno Park 2-cha, 365-1, Samjeong-dong, Ojeong-gu, Bucheon-si 421-809, Korea

Thông báo số: 29682w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08495 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25835	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEC CORPORATION (JP)
7-1, Shiba 5-chome Minato-ku, Tokyo 108-8001, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29683w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08496 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21806	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MASCHINENFABRIK RIETER AG (CH)
Klosterstrasse 20, CH-8406 Winterthur, Switzerland

Thông báo số: 29684w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08497 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21816	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KOBELCO ECO-SOLUTIONS CO., LTD. (JP)
4-78, Wakinohama-cho 1-chome, Chuo-ku, Kobe-shi,
Hyogo 651-0072 Japan.

Thông báo số: 29685w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08498 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21820	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: EMS-PATENT AG (CH)
Via Innovativa 1, 7013 Domat/Ems, Switzerland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29686w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08499 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25664	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DSG TECHNOLOGY HOLDINGS LTD. (VG)
Craigmuir Chambers, P.O. Box 71, Road Town, Tortola,
British Virgin Islands

Thông báo số: 29687w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08500 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21826	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STAMICARBON B.V. (NL)
Mercator 3, 6135 KW Sittard, The Netherlands

Thông báo số: 29688w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08501 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21834	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAGUCHI UNIVERSITY (JP)
1677-1 Yoshida, Yamaguchi-shi, Yamaguchi 7538511,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29689w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08502 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25652	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ANDRITZ OY (FI)
Tammasaarekatu 1, FI-00180 Helsinki, Finland

Thông báo số: 29690w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08503 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25680	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GIVAUDAN SA (CH)
Chemin de la Parfumerie 5, CH-1214 Vernier, Switzerland

Thông báo số: 29691w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08504 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25682	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAISHO PHARMACEUTICAL CO., LTD. (JP)
24-1, Takada 3-chome, Toshima-ku, Tokyo 170-8633 Japan
TOKUHON CORPORATION (JP)
3-26-3, Takada, Toshima-ku, Tokyo 171-0033, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29692w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08506 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25694	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, the Netherlands.

Thông báo số: 29693w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08507 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25700	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NISSHIN OILIO GROUP, LTD. (JP)
23-1, Shinkawa 1-chome, Chuo-ku, Tokyo 1048285 Japan

Thông báo số: 29694w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08508 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25701	28/08/2020	2	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA GAS CO., LTD. (JP)
1-2, Hiranomachi 4-chome, Chuo-ku, Osaka-shi, Osaka
5410046, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29695w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08510 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
20719	05/03/2019	3	05/03/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OFFICINE MACCAFERRI S.P.A. (IT)
Via Kennedy, 10, 40069 Zola Predosa (Bologna), ITALY

Thông báo số: 29696w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08511 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9580	24/08/2011	11	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KABUSHIKI KAISHA YAKULT HONSHA (JP)
1-19, Higashi-Shinbashi 1-chome, Minato-ku, Tokyo 105-8660, Japan

Thông báo số: 29697w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08514 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7227	25/08/2008	14	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VANWORLD PHARMACEUTICAL (RUGAO) COMPANY LIMITED (CN)
139 Pu Qing Road, Rugao 226500, Jiangsu Province, PRC

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29698w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08515 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13091	25/08/2014	8	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MANI, INC. (JP)
8-3, Kiyohara Industrial Park, Utsunomiya-shi, Tochigi,
3213231, Japan

Thông báo số: 29699w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08516 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21778	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ORION CORPORATION (FI)
Orionintie 1, FI-02200 Espoo, Finland

Thông báo số: 29700w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08517 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21786	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CESA ALLIANCE S.A. (LU)
80, rue des Romains, L-8041 Strassen, Luxembourg

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29701w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08518 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21795	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TMT-BBG RESEARCH AND DEVELOPMENT GMBH (AT)
Werk VI-Strasse 55, A- 8605 Kapfenberg, Austria

Thông báo số: 29702w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08519 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21804	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ATOTECH DEUTSCHLAND GMBH (DE)
Erasmusstrasse 20, 10553 Berlin, Germany

Thông báo số: 29703w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08520 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26245	06/10/2020	2	06/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AICURIS ANTI-INFECTIVE CURES GMBH (DE)
Friedrich-Ebert-Str. 475, 42117 Wuppertal, Germany

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29704w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08521 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19992	01/10/2018	4	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: OSAKA N.E.D. MACHINERY CORPORATION (JP)
5-12, Itachibori 2-chome, Nishi-ku, Osaka-shi, Osaka
5500012 Japan

Thông báo số: 29705w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08522 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26078	23/09/2020	2	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAGIO HIGH PRESSURE CONTAINERS CO.,LTD. (JP)
5-50, Takihama 3-chome, Niihama-shi Ehime 7920893,
Japan
TOUWA INDUSTRY CO.,LTD. (JP)
7-38, Nishibara-cho 2-chome, Niihama-shi Ehime 7920011,
Japan

Thông báo số: 29706w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08523 Ngày nộp: 23/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25906	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNOPEX CO., LTD. (KR)
54-4, Donghae-daero 2315beon-gil, Cheongha-myeon,
Buk-gu, Pohang-si, Gyeongsangbuk-do 37516, Republic of
Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

KEOWN, SOON GIL (KR)

101dong 203ho (Sosabon-dong, Sosa Cheonggu Apt.), 47,
Sosa-ro 102beon-gil, Sosa-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do
14771, Republic of Korea

KIM, KYUNG HE (KR)

101dong 203ho (Sosabon-dong, Sosa Cheonggu Apt.), 47,
Sosa-ro 102beon-gil, Sosa-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do
14771, Republic of Korea

Thông báo số: 29707w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08524 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25916	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 29708w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08525 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25892	11/09/2020	2	11/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 29709w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08526 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26099	24/09/2020	2	24/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 29710w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08527 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25909	14/09/2020	2	14/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 29711w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08528 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26160	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FÖRDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastraße 27c, 80686 München, Germany

Thông báo số: 29712w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08529 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26185	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany (DE)

Thông báo số: 29713w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08530 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26167	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 29714w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08531 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25862	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 29715w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08533 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26186	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 29716w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08534 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25861	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 29717w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08535 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26146	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 29718w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08536 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26187	30/09/2020	2	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 29719w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08537 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26134	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany (DE)

Thông báo số: 29720w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08538 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26136	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FRAUNHOFER-GESELLSCHAFT ZUR FOERDERUNG
DER ANGEWANDTEN FORSCHUNG E.V. (DE)
Hansastrasse 27c, 80686 Muenchen, Germany

Thông báo số: 29721w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08539 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22373	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORP. (KR)
CJ Bldg., 500, Namdaemunno 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-749, Republic of Korea

Thông báo số: 29722w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08540 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26716	10/11/2020	2	10/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
292, Ssangnim-dong, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of Korea

Thông báo số: 29723w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08541 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14902	08/12/2015	7	08/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
500, Namdaemunro 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-095, Republic of Korea

Thông báo số: 29724w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08542 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22823	09/12/2019	3	09/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
500 Namdaemunro 5-ga, Jung-gu, Seoul 100-749, Republic
of Korea

Thông báo số: 29725w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08543 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27096	10/12/2020	2	10/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of
Korea

Thông báo số: 29726w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08544 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16408	26/12/2016	6	26/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
292, Ssangnim-dong, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of
Korea

Thông báo số: 29727w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu
lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08545 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25609	24/08/2020	2	24/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KENJI YOSHIDA (JP)
9-14-2302, Koishikawa 1-chome, Bunkyo-ku, Tokyo
1120002 Japan

Thông báo số: 29728w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08546 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27303	29/12/2020	2	29/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of
Korea

Thông báo số: 29729w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08547 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
27319	30/12/2020	2	30/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul 100-400, Republic of
Korea

Thông báo số: 29731w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08549 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17576	03/10/2017	5	03/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
Smart Plex Building, 292, Ssangnim-dong, Jung-gu, Seoul
100-400, Republic of Korea

Thông báo số: 29732w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08550 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26227	05/10/2020	2	05/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul
100-400, Republic of Korea

Thông báo số: 29733w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08551 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26429	20/10/2020	2	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AU CO., LTD. (KR)
302-808, Bucheon Techno Park Ssangyong 3-Cha, 397,
Seokcheon-ro, Ojeong-gu, Bucheon-si, Gyeonggi-do 421-
808, Republic of Korea
CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul
100-400, Republic of Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29734w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08552 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26479	22/10/2020	2	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CJ CHEILJEDANG CORPORATION (KR)
CJ Cheiljedang Center, 330, Dongho-ro, Jung-gu, Seoul
100-400, Republic of Korea

Thông báo số: 29735w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08553 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26730	11/11/2020	2	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AVALON ENGLISH CO., LTD. (KR)
(13638) 2, 8, Gumi-ro, Bundang-gu, Seongnam-si,
Gyeonggi-do, Republic of Korea

Thông báo số: 29736w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08554 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11856	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WU, HSIEH SEN (TW)
5F., No. 22, Lane 271, Sec. 1, Beisin Rd., Sindian City,
Taipei County 231, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29737w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08555 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22379	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TOYO DENSO KABUSHIKI KAISHA (JP)
10-4, Shinbashi 2-chome, Minato-ku, Tokyo 105-0004,
Japan

Thông báo số: 29738w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08556 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22392	28/10/2019	3	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ONEEMPOWER PTE LTD (SG)
11 Changi South Lane, #04-01, Onn Wah Building,
Singapore 486154, Singapore

Thông báo số: 29739w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08557 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13153	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ALCOA OF AUSTRALIA LIMITED (AU)
Corner Davy and Marmion Streets, Booragoon, Western
Australia 6154, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29740w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08558 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17403	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500, Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 29741w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08559 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13322	20/10/2014	8	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NIPPON PAINT CO., LTD. (JP)
2-1-2, Oyodokita, Kita-ku, Osaka-shi, Osaka 531-8511
Japan
NIPPON PAINT MARINE COATINGS CO., LTD. (JP)
1-26, Komagabayashiminamicho, Nagata-ku, Kobe-shi,
Hyogo 653-0045 Japan

Thông báo số: 29742w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08560 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26836	23/11/2020	2	23/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UBUKATA INDUSTRIES CO., LTD. (JP)
4-30, Hosho-cho, Minami-ku, Nagoya-shi, Aichi 457-0828
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29743w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08561 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13163	08/09/2014	8	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: INPEX CORPORATION (JP)
5-3-1, Akasaka, Minato-ku, Tokyo 107-6332, Japan
JAPAN PETROLEUM EXPLORATION CO., LTD. (JP)
7-12, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-0005, Japan
JAPAN OIL, GAS AND METALS NATIONAL CORPORATION (JP)
2-10-1, Toranomom, Minato-ku, Tokyo 105-0001, Japan
COSMO OIL CO., LTD. (JP)
1-1-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-8528, Japan
JX NIPPON OIL & ENERGY CORPORATION (JP)
6-3, Otemachi 2-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8162, Japan
NIPPON STEEL ENGINEERING CO., LTD. (JP)
5-1, Osaki 1-chome, Shingawa-ku, Tokyo 141-8604, Japan

Thông báo số: 29744w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08562 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25740	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29745w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08563 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21985	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BLUESCOPE STEEL LIMITED (AU)
Level 11, 120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000,
Australia

Thông báo số: 29746w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08564 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25746	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO.,LTD. (JP)
1-1 Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku Tokyo 100-8321,
Japan

Thông báo số: 29747w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08565 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13316	20/10/2014	8	20/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IDEMITSU KOSAN CO., LTD. (JP)
1-1, Marunouchi 3-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8321
Japan

NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION OBIHIRO
UNIVERSITY OF AGRICULTURE AND VETERINARY
MEDICINE (JP)

11, Nishi 2-sen, Inada-cho, Obihiro-shi, Hokkaido 080-
8555 Japan

NATIONAL UNIVERSITY CORPORATION NARA
INSTITUTE OF SCIENCE AND TECHNOLOGY (JP)

8916-5, Takayama-cho, Ikoma-shi, Nara 630-0192, Japan

Thông báo số: 29748w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08566 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17462	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SLIDE MEI YAO INTERNATIONAL CO., LTD. (TW)
2F., No. 119, Shing De Rd., San Chung Dist., New Taipei
City, Taiwan

Thông báo số: 29749w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08567 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17407	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ASAHI GLASS COMPANY, LIMITED (JP)
5-1, Marunouchi 1-chome, Chiyoda-ku, Tokyo 100-8405,
Japan

Thông báo số: 29750w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08568 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14494	31/08/2015	7	31/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GRAF + CIE AG (CH)
Bildastrasse 6, CH-8604 Rapperswil, Switzerland

Thông báo số: 29751w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08569 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14505	31/08/2015	7	31/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 29752w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08570 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14508	31/08/2015	7	31/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNILEVER N.V. (NL)
Weena 455, 3013 AL Rotterdam, The Netherlands

Thông báo số: 29753w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08571 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
19957	24/09/2018	4	24/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MPLUS CO., LTD. (KR)
(Maetandong) 2F, 38, Samsung-ro 168 beon-gil,
Yeongtong-gu, Suwon-si, Gyeonggi-do 16676, Korea

Thông báo số: 29754w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08573 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21827	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE UNIVERSITY OF MELBOURNE (AU)
Grattan Street, Parkville, Victoria 3052, Australia
BIOPROPERTIES PTY LTD. (AU)
36 Charter Street, Ringwood, Victoria 3134, Australia

Thông báo số: 29755w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08574 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15904	29/08/2016	6	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RAKUTEN, INC. (JP)
1-14-1 Tamagawa, Setagaya-ku, Tokyo 158-0094, Japan

Thông báo số: 29756w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08575 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15906	29/08/2016	6	29/08/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIHEIYO CEMENT CORPORATION (JP)
8-1, Akashi-cho, Chuo-ku, Tokyo, 1048518, Japan

Thông báo số: 29757w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08576 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15908	29/08/2016	6	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

Thông báo số: 29758w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08577 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17396	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata, Shizuoka 438-8501, Japan

Thông báo số: 29759w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08578 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17402	29/08/2017	5	29/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAMAHA HATSUDOKI KABUSHIKI KAISHA (JP)
2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka 438-8501, JAPAN

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29760w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08579 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26171	29/09/2020	2	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HALOZYME, INC. (US)
11388 Sorrento Valley Road San Diego, CA 92121, United States of America

Thông báo số: 29761w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08581 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17804	14/11/2017	5	14/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: WENDENG HONGTONG PIPE CO., LTD. (CN)
No. 87, Guangzhou Road, Wendeng City, Shandong Province 264400, China

Thông báo số: 29762w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08572 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25524	18/08/2020	2	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ZANDER, RALF (DE)
Tempelhofer Damm 152, 12099 Berlin, Germany
GIAMPIETRO, GIUSEPPE (VE)
C.I. 84.565.974, Edificio La Ensenada, Apt. 26, Segundo Piso (Piso 2), Calle San Judas Tadeo, Los Robles Sur, Municipio Autonomo Maneiro del Estado Nueva Esparta, Isla Margarita, 6301, Venezuela

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29763w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08582 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25676	27/08/2020	2	27/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PROFESSIONALS FOR ENERGY - ENVIRONMENT AND WATER SOLUTIONS LTD. CO. (JO)
P.O. Box 926992 Amman, 11190 Jordan

Thông báo số: 29764w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08583 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14721	27/10/2015	7	27/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: STANBEE COMPANY, INC. (US)
70 Broad Street, Carlstadt, New Jersey 07072, United States of America

Thông báo số: 29765w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08584 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25732	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29766w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08585 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25722	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 29767w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08586 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21861	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 29768w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08587 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25754	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29769w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08588 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21862	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, JAPAN

Thông báo số: 29770w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08589 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17470	12/09/2017	5	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 29771w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08590 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22065	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501,
Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29772w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08591 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22047	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo 1468501
Japan

Thông báo số: 29773w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08592 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21836	26/08/2019	3	26/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HỘI KHOA HỌC KỸ THUẬT ĐỨC - LUYỆN KIM VIỆT NAM (VN)
Tầng 4 tòa nhà 91 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29774w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08593 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26198	01/10/2020	2	01/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETPAL PET NUTRITION TECHNOLOGY CO., LTD.
(CN)
No.2 Chongle Road, Shuitou Industrial Park, Pingyang County, Zhejiang Province, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29775w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08594 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14590	21/09/2015	7	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PETROTECHNOLOGIES, INC. (US)
1187 Wall Road, Broussard, Louisiana 70518, United States of America

Thông báo số: 29776w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08595 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25743	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMBOCAP, INC. (US)
747 Third Avenue, 2nd Floor, New York City, New York, 10017, United States of America

Thông báo số: 29777w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08596 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25733	01/09/2020	2	01/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COMBOCAP, INC. (US)
747 Third Avenue, 2nd Floor, New York City, New York, 10017, United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29778w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08597 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11937	22/10/2013	9	22/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PIAGGIO & C. S.P.A. (IT)
Viale Rinaldo Piaggio 25, 56025 PONTEDERA (Pisa),
Italy

Thông báo số: 29779w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08598 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22494	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BIO PHARMARTIS CO., LTD. (KR)
#811, 108, Gasan digital 2-ro Geumcheon-gu Seoul 153-
779, Republic of Korea

Thông báo số: 29780w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08599 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21957	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MS INTECH CO., LTD. (KR)
B-305, 306, SK Twintower 345-9 Gasan-dong,
Geumcheon-gu, Seoul 153-802, Korea

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29781w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08600 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13115	03/09/2014	8	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC CORPORATION (JP)
1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501 Japan

Thông báo số: 29782w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08601 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9625	07/09/2011	11	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: KONINKLIJKE PHILIPS ELECTRONICS N.V. (NL)
Groenewoudseweg 1, NL-5621 BA Eindhoven, The Netherlands

Thông báo số: 29783w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08602 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15977	19/09/2016	6	19/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TAIGEN BIOTECHNOLOGY CO. LTD. (TW)
7F, 138 Shin Ming Road, Neihu Dist. Taipei, 114 Taiwan.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29784w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08606 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24721	22/06/2020	2	22/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER NEW ZEALAND LIMITED (NZ)
c/- Level 12, KPMG Centre, 85 Alexandra Street,
Hamilton, 3204, New Zealand

Thông báo số: 29785w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08607 Ngày nộp: 25/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23890	27/04/2020	2	27/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BAYER NEW ZEALAND LIMITED (NZ)
c/- Level 12, KPMG Centre, 85 Alexandra Street,
Hamilton, 3204, New Zealand

Thông báo số: 29786w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08608 Ngày nộp: 26/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17437	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: QUALCOMM INCORPORATED (US)
Attn: International IP Administration, 5775 Morehouse
Drive, San Diego, California 92121, United States of
America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29787w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08609 Ngày nộp: 26/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17445	06/09/2017	5	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: IFP (FR)
1-4 Avenue de Bois Préau, F-92852 Rueil Malmaison
Cedex, France

Thông báo số: 29788w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08610 Ngày nộp: 26/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14530	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PANASONIC INTELLECTUAL PROPERTY
CORPORATION OF AMERICA (US)
20000 Mariner Avenue, Suite 200, Torrance CA 90503,
United States of America

Thông báo số: 29789w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08611 Ngày nộp: 26/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25748	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DUTCH WHEELS B.V. (NL)
Schaapweg 18, 6063 BA VLODROP, The Netherlands.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29790w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08612 Ngày nộp: 26/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25803	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JOINT STOCK COMPANY "ATOMENERGOPROEKT" (RU)
ul. Bakuninskaya, 7, str. 1 Moscow, 105005 Russian Federation

Thông báo số: 29791w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08613 Ngày nộp: 26/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
7963	21/09/2009	13	21/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: LES LABORATOIRES SERVIER (FR)
12, place de la Défense, F-92415 Courbevoie Cedex, France

Thông báo số: 29792w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08614 Ngày nộp: 26/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14537	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: COPERNICUS SP. Z O. O. (PL)
Ul. Litewska 10a, PL-71-344 Szczecin, Poland

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29793w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08615 Ngày nộp: 26/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26559	28/10/2020	2	28/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NISSHO INDUSTRIAL CO., LTD. (JP)
2813-1, Oaza Nakabaru, Kasuya-machi, Kasuya-gun,
Fukuoka 8112304 Japan

Thông báo số: 29794w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08616 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
24201	19/05/2020	2	19/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, NY 14831, United States of
America

Thông báo số: 29795w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08617 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10620	04/09/2012	10	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NATIONAL STEEL AND SHIPBUILDING COMPANY
(US)
2798 East Harbor Drive, San Diego, CA 92186-5278
United States of America

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29796w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08618 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10614	04/09/2012	10	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOAM SUPPLIES INC. (US)
4387 North Rider Trail, Earth City, Missouri 63045-1103
United States of America

Thông báo số: 29797w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08619 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
10609	04/09/2012	10	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PPG INDUSTRIES OHIO, INC. (US)
3800 West 143rd Street, Cleveland, Ohio 44111, United States of America

Thông báo số: 29798w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08620 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25789	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29799w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08621 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21839	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TELEFONAKTIEBOLAGET L M ERICSSON (PUBL)
(SE)
SE-164 83 Stockholm, Sweden

Thông báo số: 29800w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08622 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25764	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SYNTHETIC GENOMICS VACCINES, INC. (US)
11149 North Torrey Pines Road, La Jolla, California 92037,
United States of America
NOVARTIS AG (CH)
Lichtstrasse 35, CH-4056 Basel, Switzerland

Thông báo số: 29801w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08623 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21857	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MILLENNIUM PHARMACEUTICALS, INC (US)
The Takeda Oncology Company, 40 Landsdowne Street
Cambridge, MA 02139, United States of America

AMGEN BRITISH COLUMBIA INC (CA)
7990 Enterprise Street Burnaby, BC V5A 1V7, Canada

Thông báo số: 29802w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08624 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21841	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: AKZO NOBEL COATINGS INTERNATIONAL B.V.
(NL)
Velperweg 76, NL-6824 BM Arnhem, The Netherlands

Thông báo số: 29803w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08625 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25747	03/09/2020	2	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GOGORO INC. (CN)
3806 Central Plaza, 18 Harbour Road, Wanchai, Hong Kong, China

Thông báo số: 29804w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08626 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23943	04/05/2020	2	04/05/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BEJO ZADEN B.V. (NL)
Trambaan 1, 1749 CZ Warmenhuizen, The Netherlands

Thông báo số: 29805w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08627 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17524	26/09/2017	5	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YAN, WENGUANG (CN)
Room 901, Cambridge Apartment, Laodong Road (South),
Xi'an City, Shaanxi 710068, China

Thông báo số: 29806w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08628 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
17615	10/10/2017	5	10/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GLYCONEX INC. (TW)
11F., No. 31-1, Lane 169, Kang-Ning St., Hsi-Chih Dist.,
New Taipei City 22180, Taiwan

Thông báo số: 29807w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08629 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
13653	13/01/2015	8	13/01/2023

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SCG (THAILAND) CO., LTD. (TH)
47 Moo 5, Soi Sawaipracharaj, Ladsawai, Lumlookka,
Patumtani 12150, Thailand

Thông báo số: 29808w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08630 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
23724	16/04/2020	2	16/04/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CORNING INCORPORATED (US)
1 Riverfront Plaza, Corning, New York 14831, United States of America

Thông báo số: 29809w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08631 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
5161	12/09/2005	17	12/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CROSSJECT (FR)
12, Quai Henri IV, F-75004 Paris Cedex 04, France

Thông báo số: 29810w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08632 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
18852	20/03/2018	4	20/03/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TENARIS CONNECTIONS B.V. (NL)
Piet Heinkade 55, 1019GM Amsterdam, the Netherlands

Thông báo số: 29811w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08633 Ngày nộp: 27/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22048	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MARKANY INC (KR)
10F, Ssanglim bldg, 151-11, Ssanglim-dong, Chung-gu, Seoul, Korea

Thông báo số: 29812w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08634 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26904	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MYCOOK INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2016, Kurabe-machi, Hakusan-City, Ishikawa, Japan

Thông báo số: 29813w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08635 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26948	30/11/2020	2	30/11/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MYCOOK INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2016, Kurabe-machi, Hakusan-City, Ishikawa, Japan

Thông báo số: 29815w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08637 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26905	26/11/2020	2	26/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MYCOOK INDUSTRY CO., LTD. (JP)
2016, Kurabe-machi, Hakusan-City, Ishikawa, Japan

Thông báo số: 29816w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08638 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11829	30/09/2013	9	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, City of Indianapolis, State of Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 29817w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08639 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22079	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103,
United States of America.

Thông báo số: 29818w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08640 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14619	29/09/2015	7	29/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THOMSON LICENSING (FR)
46, Quai A, Le Gallo, F-92100 Boulogne - Billancourt,
France

Thông báo số: 29819w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08641 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26127	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TONCELLI, LUCA (IT)
Viale Asiago 34, 36061 Bassano del Grappa (Vicenza),
Italy

Thông báo số: 29820w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08642 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26141	28/09/2020	2	28/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 29821w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08643 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26142	28/09/2020	2	28/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CANON KABUSHIKI KAISHA (JP)
30-2, Shimomaruko 3-chome, Ohta-ku, Tokyo, Japan

Thông báo số: 29822w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08644 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
16034	26/09/2016	6	26/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
100 Potrero Avenue San Francisco, California 94103-4813,
UNITED STATES OF AMERICA

Thông báo số: 29823w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08645 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
26083	24/09/2020	2	24/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VÄLINGE INNOVATION AB (SE)
Prästavägen 513, 263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 29824w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08646 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9677	20/09/2011	11	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PRAXAIR TECHNOLOGY, INC. (US)
39 Old Ridgebury Road, Danbury, CT 06810, United States of America

Thông báo số: 29825w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08647 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
9678	20/09/2011	11	20/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ARCELORMITTAL FRANCE (FR)
1-5 rue Luigi Cherubini, F-93200 Saint Denis, FRANCE

Thông báo số: 29826w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08648 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25989	17/09/2020	2	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY LABORATORIES LICENSING CORPORATION (US)
1275 Market Street, San Francisco, California 94103,
United States of America.

Thông báo số: 29827w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08649 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21995	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 VIKEN, Sweden

Thông báo số: 29828w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08650 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
21996	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALINGE INNOVATION AB (SE)
Prastavagen 513, SE-263 65 Viken, Sweden

Thông báo số: 29829w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08651 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15955	12/09/2016	6	12/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (NL)
Apollo Building, 3E Herikerbergweg 1-35, 1101 CN
Amsterdam Zuidoost, Netherlands

Thông báo số: 29830w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08652 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25863	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ELI LILLY AND COMPANY (US)
Lilly Corporate Center, Indianapolis, Indiana 46285, United States of America

Thông báo số: 29831w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08653 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25833	08/09/2020	2	08/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN
Amsterdam, NETHERLANDS

Thông báo số: 29832w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08654 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25838	08/09/2020	2	08/09/2022

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: DOLBY INTERNATIONAL AB (SE)
Apollo Building, 3E, Herikerbergweg 1-35, NL-1101 CN
Amsterdam, Netherlands

Thông báo số: 29833w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08655 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25800	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-Ku, Tokyo, 108-0075 Japan

Thông báo số: 29834w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08656 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25801	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1 Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075 Japan

Thông báo số: 29835w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08657 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
14517	07/09/2015	7	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SHISEIDO COMPANY, LTD. (JP)
5-5, Ginza, 7-chome, Chuo-ku, Tokyo 1040061, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29836w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08658 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
11768	06/09/2013	9	06/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: RICH PRODUCTS CORPORATION (US)
1150 Niagara Street, Buffalo, New York 14213, United States of America

Thông báo số: 29837w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08659 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
15920	05/09/2016	6	05/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UPL LIMITED (IN)
Uniphos House, Madhu Park, 11th Road, Khar (West), Mumbai 400 052, States of Maharashtra, India

Thông báo số: 29838w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08660 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
25777	04/09/2020	2	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SONY CORPORATION (JP)
1-7-1, Konan, Minato-ku, Tokyo 108-0075, Japan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29842w/TB-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: DT1-2021-08365 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
22055	23/09/2019	3	23/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: UNICHARM CORPORATION (JP)
182 Shimobun, Kinsei-cho, Shikokuchuo-shi, Ehime-ken,
799-0111, Japan

b - Duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Thông báo số: 26202w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07335 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2498	16/10/2020	2	16/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 26203w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07336 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2498	16/10/2020	3	16/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 26204w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07337 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2498	16/10/2020	4	16/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 26205w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07338 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2498	16/10/2020	5	16/10/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 26206w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07340 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2497	16/10/2020	2	16/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26207w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07341 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2497	16/10/2020	3	16/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 26208w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07342 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2497	16/10/2020	4	16/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 26209w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07343 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2496	16/10/2020	2	16/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26210w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07344 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2496	16/10/2020	3	16/10/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 26211w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07345 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2496	16/10/2020	4	16/10/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 26212w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07346 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2635	19/04/2021	2	19/04/2023

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26213w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07347 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2635	19/04/2021	3	19/04/2024

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 26214w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07348 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2635	19/04/2021	4	19/04/2025

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 26215w/TB-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07339 Ngày nộp: 16/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2498	16/10/2020	6	16/10/2026

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN KHOA HỌC CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (BUSADCO) (VN)
Số 6, đường 3/2, phường 8, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu

Thông báo số: 26549w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07447 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1555	08/08/2017	5	08/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: SUNCHANG ITS CO., LTD. (KR)
#101 Bldg Sihwa Industrial Complex 5 La, 666
Seonggok-dong, Danwon-gu, Ansan-si, Gyeonggi-do,
425-836, Republic of Korea

Thông báo số: 26552w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07450 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2148	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN THỊ CHÚC QUỲNH (VN)
Viện Bảo vệ thực vật, xã Đông Ngạc, huyện Từ Liêm,
thành phố Hà Nội

Thông báo số: 26553w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07451 Ngày nộp: 22/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2147	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN NHƠN HÒA (AU)
số 174 South Terrace, Bankstown NSW 2200, Australia

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 26569w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07473 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1560	15/08/2017	5	15/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)
5F, No. 32, Jing-Jiann 5th Road, Kuan Yin, Taoyuan,
Taiwan

Thông báo số: 26570w/TB-SHTT, ngày 27/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07474 Ngày nộp: 23/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1956	25/12/2018	4	25/12/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: YOUNG FAST OPTOELECTRONICS CO., LTD. (TW)
5F, No. 32, Jing-Jiann 5th Road, Kuan Yin, Taoyuan,
Taiwan

Thông báo số: 27049w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07476 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2196	04/11/2019	3	04/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH PHÚ CƯỜNG (VN)
G69/86 khu 10, phường Chánh Nghĩa, thành phố Thủ Dầu
Một, tỉnh Bình Dương

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 27050w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07477 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2166	30/09/2019	3	30/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI XUẤT NHẬP KHẨU ĐẠI HOÀNG KIM (VN)
Thôn 8, xã Long Hưng, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước

Thông báo số: 27053w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07480 Ngày nộp: 26/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1801	30/07/2018	4	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ VIỄN THÔNG (ELCOM) (VN)
18 Nguyễn Chí Thanh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 27247w/TB-SHTT, ngày 28/10/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07681 Ngày nộp: 30/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2143	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HAN-JU YANG (TW)
5F., No. 2, Aly. 7, Ln. 207, Wende Rd., Neihu Dist., Taipei City, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28258w/TB-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08794 Ngày nộp: 01/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2452	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: THE NAWAPLASTIC INDUSTRIES (SARABURI) CO., LTD. (TH)
1 Siam Cement Road, Bangsue, Bangkok 10800 Thailand

Thông báo số: 28317w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07717 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1834	21/08/2018	4	21/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: HUỖNH KỶ TRẦN (VN)
241 bis Cách mạng Tháng Tám, phường 4, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 28318w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07718 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2055	04/06/2019	3	04/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGÔ MINH XUÂN (VN)
41 An Điền, phường 10, quận 5, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28326w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07711 Ngày nộp: 02/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1198	05/08/2014	8	05/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN THỔ NHƯỠNG NÔNG HÓA (VN)
Đông Ngạc, Từ Liêm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 28359w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07762 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2451	22/09/2020	2	22/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, Japan

Thông báo số: 28360w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07763 Ngày nộp: 04/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2444	09/09/2020	2	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: ISEKI & CO., LTD. (JP)
700 Umaki-cho, Matsuyama-shi, Ehime-ken, JAPAN

Thông báo số: 28405w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07820 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2093	30/07/2019	3	30/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGUYỄN PHƯƠNG (VN)
Hẻm 146, nhà số 14, đường 21/8 Phước Mỹ, Phan Rang,
Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận

Thông báo số: 28409w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07823 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2414	12/08/2020	2	12/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai St., Wu-Jih Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 28411w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07829 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2200	11/11/2019	3	11/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TBI MOTION TECHNOLOGY CO., LTD. (TW)
No. 91, Zhongshan Rd., Tucheng Dist., New Taipei City
236, Taiwan

Thông báo số: 28423w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07831 Ngày nộp: 06/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2149	16/09/2019	3	16/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG KIN LONG HARDWARE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No. 3, Jian Lang Rd., Daping, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China 523722

Thông báo số: 28504w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07913 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2180	15/10/2019	3	15/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: GUANGDONG KIN LONG HARDWARE PRODUCTS CO., LTD. (CN)
No.3, Jian Lang Rd., Daping, Tangxia Town, Dongguan City, Guangdong Province, China 523722

Thông báo số: 28508w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07917 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2134	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FOREVERTRUST INTERNATIONAL (S) PTE. LTD. (SG)
51 Changi Business Park Central 2, #09-09 The Signature, Singapore 486066

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28546w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07969 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2423	18/08/2020	2	18/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ HÀ TỈNH (VN)
Số 06 đường La Sơn Phu Tử, phường Nguyễn Du, thành phố Hà Tĩnh

Thông báo số: 28553w/TB-SHTT, ngày 03/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-07977 Ngày nộp: 13/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2234	25/11/2019	3	25/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PA.E MACHINERY INDUSTRIAL CO., LTD. (TW)
No. 55, Sec. 3, Yahuan Road, Daya Dist., Taichung City, Taiwan

Thông báo số: 28821w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-05678 Ngày nộp: 16/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2377	18/06/2020	2	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28822w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-05679 Ngày nộp: 16/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2376	18/06/2020	2	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 28823w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-05680 Ngày nộp: 16/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2375	18/06/2020	2	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC, VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 28835w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06432 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1540	11/07/2017	5	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH VĨ THÁI (VN)
Đường số 8, khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận
Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 28836w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06433 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1541	11/07/2017	5	11/07/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH VĨ THÁI (VN)
Đường số 8, khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 28837w/TB-SHTT, ngày 10/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06434 Ngày nộp: 28/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1853	13/09/2018	4	13/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH VĨ THÁI (VN)
Đường số 8, khu chế xuất Tân Thuận, phường Tân Thuận Đông, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh

Thông báo số: 29047w/TB-SHTT, ngày 15/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-04157 Ngày nộp: 04/05/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2373	18/06/2020	2	18/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NGLTECH SDN. BHD. (MY)
90A, 1st Floor Jalan Burhanuddin Helmi, Taman Tun Dr. Ismail, Kuala Lumpur, 60000, Malaysia

PETROLIAM NASIONAL BERHAD (PETRONAS)
(MY)
Tower 1, Petronas Twin Towers, Kuala Lumpur City
Centre, Kuala Lumpur, 50088, Malaysia

Thông báo số: 29158w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-11429 Ngày nộp: 09/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2543	13/11/2020	2	13/11/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY TNHH ROBERT BOSCH ENGINEERING AND BUSINESS SOLUTIONS VIỆT NAM (VN)
Lầu 11, tòa nhà E-town2, 364 Cộng Hòa, phường 13, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh
ROBERT BOSCH GMBH (DE)
Stuttgart, Feuerbach, Germany

Thông báo số: 29160w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-11463 Ngày nộp: 09/11/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1535	20/06/2017	5	20/06/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN TECHPAL (VN)
P29, nhà C5, ngõ 182 đường Lương Thế Vinh, phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29185w/TB-SHTT, ngày 16/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08113 Ngày nộp: 17/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2440	07/09/2020	2	07/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VALQUA, LTD. (JP)
1-1, Osaki 2-chome, Shinagawa-ku, Tokyo 1416024, Japan

Thông báo số: 29503w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06502 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2314	06/05/2020	2	06/05/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: PHÒNG THÍ NGHIỆM TRỌNG ĐIỂM CÔNG NGHỆ LỌC, HÓA DẦU (VN)
Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29504w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-06494 Ngày nộp: 30/06/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1900	30/10/2018	4	30/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VŨ THỊ THU HÀ (VN)
Phòng Thí nghiệm Trọng điểm Công nghệ lọc, hóa dầu - Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
NGUYỄN MINH ĐĂNG (VN)
Phòng Thí nghiệm Trọng điểm Công nghệ lọc, hóa dầu - Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
ÂU THỊ HẰNG (VN)
Phòng Thí nghiệm Trọng điểm Công nghệ lọc, hóa dầu - Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
CAO THỊ THÚY (VN)
Phòng Thí nghiệm Trọng điểm Công nghệ lọc, hóa dầu - Số 2 Phạm Ngũ Lão, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29588w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08403 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2135	03/09/2019	3	03/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: BÙI MỸ HẠNH (VN)
Phòng 519, A1, Trường Đại học Y Hà Nội, số 1 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội
BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI (VN)
Số 1 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29631w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08453 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2121	19/08/2019	3	19/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: VIỆN HOÁ HỌC - VẬT LIỆU, VIỆN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ QUÂN SỰ, BỘ QUỐC PHÒNG (VN)
17 Hoàng Sâm, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội
TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29632w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08454 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1837	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO - VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29633w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08455 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2141	04/09/2019	3	04/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN CÔNG NGHỆ CAO, VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM (VN)
Số 18 Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội

Thông báo số: 29643w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08465 Ngày nộp: 19/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2146	09/09/2019	3	09/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: MING-CHANG LEE (TW)
No. 55, Aly. 200, Ln. 2, Sec. 8, Yanping N. Rd., Shilin Dist., Taipei City, Taiwan

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29666w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08490 Ngày nộp: 20/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2520	21/10/2020	2	21/10/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: FUJIAN HUAFENG SPORTS APPLIANCE & TECHNOLOGY CO., LTD. (CN)
Huangshi Industrial Zone, Putian, Fujian, 351144, China

Thông báo số: 29730w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08548 Ngày nộp: 24/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1855	17/09/2018	4	17/09/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: JAAN CHYI GREEN POWER CO., LTD. (TW)
No. 74, Gongye Rd., Longjing Dist., Taichung City
43445, Taiwan

Thông báo số: 29814w/TB-SHTT, ngày 22/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08636 Ngày nộp: 30/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
1840	28/08/2018	4	28/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: CÔNG TY CỔ PHẦN NĂNG LƯỢNG VÀ MÔI TRƯỜNG BÁCH KHOA HÀ NỘI (VN)
Số 242H, phố Minh Khai, phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Thông báo số: 29843w/TB-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận yêu cầu duy trì hiệu lực Bằng độc quyền giải pháp hữu ích

Số đơn yêu cầu: DT2-2021-08411 Ngày nộp: 18/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền giải pháp hữu ích:

(11) Số bằng	(15) Ngày cấp	Năm yêu cầu duy trì hiệu lực	Hiệu lực được duy trì đến
2431	25/08/2020	2	25/08/2022

(73) Chủ văn bằng bảo hộ: NEW YU MING MACHINERY CO., LTD. (TW)
No. 163, Fu-Tai Street, Wu-Jih District, Taichung City,
Taiwan

3 - CẤP LẠI VĂN BẰNG BẢO HỘ

Quyết định số: 18188w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01425 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18778	12/3/2018	01

Quyết định số: 18195w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01608 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
10006	18/01/2012	01

Quyết định số: 17765w/QĐ-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-00071 Ngày nộp: 14/01/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18088	18/12/2017	01

Quyết định số: 17764w/QĐ-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-00440 Ngày nộp: 10/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18537	23/02/2018	01

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Quyết định số: 18183w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01426 Ngày nộp: 05/07/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
25026	09/7/2020	01

Quyết định số: 18184w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01721 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
23088	13/01/2020	01

Quyết định số: 18185w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01722 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
5003	21/6/2005	01

Quyết định số: 18186w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01720 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
19710	30/7/2018	01

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Quyết định số: 18187w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01719 Ngày nộp: 08/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21130	14/5/2019	01

Quyết định số: 18190w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01632 Ngày nộp: 11/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
24873	01/7/2020	01

Quyết định số: 18189w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2020-01446 Ngày nộp: 30/09/2020

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
18201	02/01/2018	02

Quyết định số: 18191w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01755 Ngày nộp: 15/09/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
21145	14/5/2019	01

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Quyết định số: 18192w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-00590 Ngày nộp: 24/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
16473	17/01/2017	01

Quyết định số: 18196w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01610 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
6200	06/3/2007	01

Quyết định số: 18194w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-01611 Ngày nộp: 05/08/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
14349	21/7/2015	01

Quyết định số: 18193w/QĐ-SHTT, ngày 08/11/2021 về việc cấp lại Bằng độc quyền sáng chế

Số đơn yêu cầu: RB1-2021-00591 Ngày nộp: 24/03/2021

Liên quan đến Bằng độc quyền sáng chế:

(11)Số văn bằng	(15) Ngày bằng	Cấp lại lần thứ
16474	17/01/2017	01

PHẦN IV

CHUYỂN GIAO QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1. CHUYỂN NHƯỢNG QUYỀN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

a - Chuyển nhượng quyền sở hữu Bằng độc quyền sáng chế

Quyết định 17183w/QĐ-SHTT, ngày 25/10/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00100

Ngày nộp: 12/02/2020

Chủ đơn: TATA STEEL LIMITED (IN)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng - Quyền sở hữu trí tuệ đã đăng ký.

Ngày ký: 16/10/2017;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 35 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 24 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **TECHNOLOGICAL RESOURCES PTY LIMITED (AU)**
120 Collins Street, Melbourne, Victoria 3000, Australia

Bên được chuyển nhượng: **TATA STEEL LIMITED (IN)**
Bombay House, 24 Homi Mody Street, Fort, Mumbai 400 001, India

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu các sáng chế đang được bảo hộ theo các Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị nấu chảy trực tiếp	11378	06/05/2013
2	Lò thổi nấu chảy trực tiếp và chi tiết làm mát nồi lò	14998	29/12/2015
3	Quy trình nấu chảy trực tiếp	21497	09/07/2019
4	Quy trình nấu chảy trực tiếp và lò nấu chảy trực tiếp dùng cho quy trình này	21510	16/07/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la) .

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Quyết định 17731w/QĐ-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00856

Ngày nộp: 01/09/2021

Chủ đơn: JEIL PC TECH CO. , LTD. (KR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Dịch vụ Sở hữu trí tuệ KENFOX

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 15/7/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **LEE, KANG DEOG (KR)**
412-1402, 59, Daecheong-ro 116beon-gil, Hanam-si, Gyeonggi-do, 12955, Republic of Korea

Bên được chuyển nhượng: **1. DASAN CONSULTANTS CO., LTD. (KR)**
15, Songi-ro, 30-gil, Songpa-gu, Seoul 05800, Republic of Korea;
2. JEIL PC TECH CO. , LTD. (KR)
(06778) 3F, Sanho Bldg, 33, mabang-ro 2-gil, Seocho-gu, Seoul, Republic of Korea

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Kết cấu ngàm bằng bê tông đúc sẵn sử dụng tường bê tông đúc sẵn một phần và phương pháp xây dựng kết cấu này	28319	12/04/2021

Giá chuyển nhượng: miễn phí.

Quyết định 17733w/QĐ-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-01149

Ngày nộp: 03/12/2020

Chủ đơn: OLMIX GROUP (FR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH WINCO

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng Bằng độc quyền sáng chế.

Ngày ký: 23/10/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Bên chuyển nhượng: PRP HOLDING (FR)
46-33 Avenue du Maine, 75755 Paris, France

Bên được chuyển nhượng: OLMIX GROUP (FR)
Le Linio 22210 Saint Etienne du Gué de l'Isle, France

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chế phẩm khoáng dạng lỏng dùng để cải thiện khả năng thích ứng của thực vật đối với sự thay đổi điều kiện môi trường	22334	21/10/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD (Một đô la Mỹ) .

Quyết định 17734w/QĐ-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp
Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00719
Ngày nộp: 09/07/2021

Chủ đơn: BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển giao.

Ngày ký: 26/01/2021;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: BAYER PHARMA AKTIENGESELLSCHAFT (DE)
Mullerstrasse 178, 13353 Berlin, Germany

Bên được chuyển nhượng: BAYER ANIMAL HEALTH GMBH (DE)
Kaiser-Wilhelm Allee 20, 51373 Leverkusen, Germany

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Hợp chất benzimidazol làm chất đối kháng prostaglandin E4 (EP4) và thuốc chứa hợp chất này	18583	26/02/2018

Giá chuyển nhượng: 1USD.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Quyết định 17736w/QĐ-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2021-00711

Ngày nộp: 06/07/2021

Chủ đơn: ESTETRA SPRL (BE)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng sáng chế.

Ngày ký: 07/10/2019;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **MITHRA PHARMACEUTICALS S.A. (BE)**
Rue Saint-Georges 5/7, BE-4000 Liège, Belgium

Bên được chuyển nhượng: **ESTETRA SPRL (BE)**
Rue Saint-Georges 5-7, BE-4000 Liège, Belgium

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Dược phẩm dạng liều đơn vị phân tán được trong miệng chứa thành phần estetrol và quy trình bào chế dược phẩm này	28476	26/04/2021

Giá chuyển nhượng: 1USD.

Quyết định 17737w/QĐ-SHTT, ngày 01/11/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00152

Ngày nộp: 28/02/2020

Chủ đơn: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)

Đại diện của chủ đơn: Công ty Luật TNHH T&G

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 23/7/2018;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: **THOMSON LICENSING (FR)**
975 Avenue des Champs Blancs, CS 17616, 35510 Cesson-Sévigné, France

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Bên được chuyển nhượng: INTERDIGITAL CE PATENT HOLDINGS (FR)

3 rue du Colonel Moll, 75017 Paris, France

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Thiết bị để điều khiển giao diện người-máy và phương pháp điều khiển thiết bị này	22660	25/11/2019

Giá chuyển nhượng: 1 USD.

Quyết định 18944w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00757

Ngày nộp: 24/08/2020

Chủ đơn: HELIOS STREAMING, LLC (US)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Sở hữu trí tuệ VCCI

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 27/5/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: SK PLANET CO., LTD. (KR)

264, Pangyo-Ro (Sampyeong-dong), Bundang-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Korea

Bên được chuyển nhượng: HELIOS STREAMING, LLC (US)

9880 Irvine Center Drive, Irvine, California, 92618, United States

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bảng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Phương pháp cung cấp dịch vụ tạo luồng dữ liệu video	5480	28/02/2006

Giá chuyển nhượng: 10 USD (Mười đô la Mỹ) .

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỀN 1 (12.2021)

Quyết định 18945w/QĐ-SHTT, ngày 23/11/2021 về việc ghi nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp

Số Đơn đăng ký hợp đồng chuyển nhượng quyền sở hữu công nghiệp: CB1-2020-00619

Ngày nộp: 17/07/2020

Chủ đơn: TECHNO-UMG CO., LTD. (JP)

Đại diện của chủ đơn: Công ty TNHH Tầm nhìn và Liên danh

Nội dung ghi nhận:

Tên hợp đồng: Hợp đồng chuyển nhượng.

Ngày ký: 28/5/2020;

Số trang và ngôn ngữ: gồm 2 trang bằng Tiếng Anh; Phụ lục gồm 1 trang bằng Tiếng Anh.

Bên chuyển nhượng: UMG ABS, LTD. (JP)

1-2-1, Shibaura, Minato-ku, Tokyo 105-0023 Japan

Bên được chuyển nhượng: TECHNO-UMG CO., LTD. (JP)

1-9-2, Higashi-Shimbashi, Minato-ku, Tokyo 105-0021, Japan

Đối tượng được chuyển nhượng: toàn bộ quyền sở hữu sáng chế đang được bảo hộ theo Bằng độc quyền sáng chế dưới đây:

TT	Tên tên đối tượng	Số VBBH	Ngày cấp
1	Chế phẩm nhựa dẻo nóng được tăng cứng, vật phẩm đúc chứa chế phẩm này và phương pháp sản xuất chế phẩm này	24237	21/05/2020

Giá chuyển nhượng: 10 USD.

PHẦN V

THÔNG TIN VỀ DỊCH VỤ ĐẠI DIỆN SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

1 - Ghi nhận thay đổi thông tin về tổ chức dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	5161/QĐ-SHTT	09/11/2021	SĐĐD-2021-00039
2	5162/QĐ-SHTT	09/11/2021	SĐĐD-2021-00037
3	5163/QĐ-SHTT	09/11/2021	SĐĐD-2021-00038
4	5321/QĐ-SHTT	24/11/2021	SĐĐD-2021-00042

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5161/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00039

Ngày nộp đơn: 21/10/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh

Địa chỉ: Phòng 308-310, tầng 3, Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, Phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung vào Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh:

Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Trần Diệu Linh	019192000141	23-2020/CCDD	Không

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH Tâm nhìn và Liên danh (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG
CỤC
SỞ HỮU
TRÍ TUỆ
Nguyễn Văn Bảy



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5162/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00037

Ngày nộp đơn: 04/10/2021

Bổ sung ngày: 15/10/2021

Chủ đơn: Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự

Địa chỉ: Tầng 21, tòa nhà Charmvit Tower, 117 Trần Duy Hưng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung vào Danh sách người đại diện sở hữu công nghiệp của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự:

Họ và tên	Số CCCD	Số Chứng chỉ	Tư cách đại diện cho Tổ chức trong hoạt động dịch vụ đại diện SHCN
Nguyễn Khánh Linh	001176000698	25-2020/CCĐD	Đại diện theo ủy quyền từ ngày ký Quyết định

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty Cổ phần Sở hữu trí tuệ Bross và Cộng sự (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).



BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5163 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 09 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00038

Ngày nộp đơn: 13/10/2021

Chủ đơn: Công ty TNHH một thành viên Tư vấn Q&A

Địa chỉ: 17-19-21 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 12, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận thay đổi địa chỉ trụ sở của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Công ty TNHH một thành viên Tư vấn Q&A:

Địa chỉ trụ sở mới: Phòng 4.54, tầng 4, số 19-21 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Công ty TNHH một thành viên Tư vấn Q&A (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Bảy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5321 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 11 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 57 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin về Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: SĐDD-2021-00042

Ngày nộp đơn: 03/11/2021

Chủ đơn: Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng

Địa chỉ: 014 Lô B Chung cư Gò Dầu 2, đường Trương Vĩnh Ký, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ghi nhận bổ sung địa điểm hoạt động của Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp - Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng:

Địa chỉ địa điểm hoạt động: Số 15 Bà Lê Chân, phường Tân Định, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.


Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký, Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Trung tâm Tư vấn phát triển thương hiệu và chất lượng (để thông báo);
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Bảy

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 405 TẬP B - QUYỂN 1 (12.2021)

2 - Cấp lại chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện Sở hữu công nghiệp

STT	SỐ KÝ HIỆU VĂN BẢN	NGÀY BAN HÀNH	SỐ YÊU CẦU
1	5141/QĐ-SHTT	08/11/2021	CLCC-2021-00008
2	5142/QĐ-SHTT	08/11/2021	CLCC-2021-00009

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5141 /QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 55 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: CLCC - 2021 - 00008

Ngày nộp đơn: 27/10/2021

Chủ đơn: Dương Thành Long

Địa chỉ: A11.01, Cao ốc PN TECH CONS, 48 Hoa Sứ, Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp lại (lần 1) Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp số 18-2007/CCĐD cấp ngày 22/6/2007:

Ông: Dương Thành Long.

Ngày sinh: 08/8/1977.

CCCD: số 019077000304 do Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 06/8/2018.

Địa chỉ thường trú: A11.01, Cao ốc PN TECH CONS, 48 Hoa Sứ, Phường 7, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.

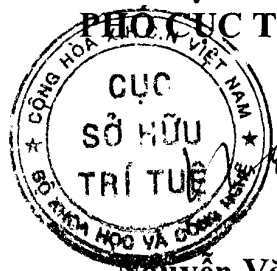
Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Bảy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5142/QĐ-SHTT

Hà Nội, ngày 07 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp

CỤC TRƯỞNG CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Cục Sở hữu trí tuệ ban hành theo Quyết định số 2525/QĐ-BKHCN ngày 04/9/2018 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ điểm 55 Thông tư số 01/2007/TT-BKHCN ngày 14/02/2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 13/2010/TT-BKHCN ngày 30/7/2010, Thông tư số 18/2011/TT-BKHCN ngày 22/7/2011, Thông tư số 05/2013/TT-BKHCN ngày 20/02/2013 và Thông tư số 16/2016/TT-BKHCN ngày 30/6/2016;

Căn cứ kết quả thẩm định đơn yêu cầu cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:

Số đơn: CLCC - 2021 - 00009

Ngày nộp đơn: 27/10/2021

Chủ đơn: Lê Tú Mai

Địa chỉ: 101, C5 Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp lại (lần 1) Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp số 10-2017/CCĐD cấp ngày 07/02/2017:

Bà: Lê Tú Mai.

Ngày sinh: 11/12/1977.

CCCD: số 001177024617 do Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 04/8/2020.

Địa chỉ thường trú: 101, C5 Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Điều 2. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về đại diện sở hữu công nghiệp và công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký Quyết định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Cục, Trưởng phòng Pháp chế và Chính sách, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin sở hữu công nghiệp có trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục trưởng;
- Lưu: VT, Hồ sơ (3).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Bảy

PHẦN VI

ĐÍNH CHÍNH

Theo đề nghị của: Giám đốc Trung tâm thẩm định sau cấp Văn bằng bảo hộ

Đối tượng cần đính chính:

Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp số: 27211, cấp ngày 21/12/2020

Nội dung đính chính: Địa chỉ chủ Bằng độc quyền sáng chế

Sai là:

Via Innovativa, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

Đúng là:

Via Innovativa 1, CH-7013 Domat/Ems, Switzerland

PHẦN VII

BẢNG PHÂN LOẠI QUỐC TẾ VỀ SÁNG CHẾ (IPC) PHIÊN BẢN 2022.01

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Số: ~~12044~~/TB-SHTT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 27 tháng 12 năm 2021

THÔNG BÁO

**Về việc thông nhất áp dụng Bảng phân loại quốc tế về sáng chế
(theo Thỏa ước Strasbourg) phiên bản 2022.01**

Cục Sở hữu trí tuệ xin thông báo, kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022, việc phân loại giải pháp kỹ thuật cần bảo hộ đối với đơn đăng ký sáng chế được áp dụng theo Bảng phân loại quốc tế về sáng chế (theo Thỏa ước Strasbourg) phiên bản 2022.01. Bản tiếng Việt của Bảng phân loại quốc tế về sáng chế phiên bản 2022.01 (dịch từ Bản tiếng Anh do Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới công bố) được Cục Sở hữu trí tuệ công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp số 405 do Cục Sở hữu trí tuệ công bố ngày 27 tháng 12 năm 2021, trên Cổng thông tin điện tử của Cục Sở hữu trí tuệ (www.ipvietnam.gov.vn).

Theo quy định nêu tại điểm 23.5 Thông tư số 01/2007/TT-BKHHCN ngày 14 tháng 02 năm 2007 hướng dẫn thi hành Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 16/2016/TT-BKHHCN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ, tại mục “Phân loại sáng chế quốc tế” trong tờ khai đăng ký sáng chế, người nộp đơn cần nêu chỉ số phân loại giải pháp kỹ thuật cần bảo hộ theo Bảng phân loại quốc tế về sáng chế (theo Thỏa ước Strasbourg) mới nhất được Cục Sở hữu trí tuệ công bố trên Công báo sở hữu công nghiệp (phân loại đầy đủ, bao gồm phần, lớp, phân lớp, nhóm (nhóm chính hoặc nhóm phụ)). Nếu người nộp đơn không phân loại hoặc phân loại không chính xác thì Cục Sở hữu trí tuệ sẽ phân loại và người nộp đơn phải nộp phí phân loại theo quy định.

Trong quá trình áp dụng, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời cho Cục Sở hữu trí tuệ để xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Thanh tra Bộ KH&CN;
- Vụ Pháp chế Bộ KH&CN;
- Các Sở KH&CN;
- Các Tổ chức dịch vụ đại diện SHCN;
- Lãnh đạo Cục;
- Các đơn vị trong Cục (để thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử IPVIETNAM, MOIST;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu VT, TT (3).

KT. CỤC TRƯỞNG

PHÓ CỤC TRƯỞNG



Phan Ngân Sơn

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP

Do Cục Sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ ấn hành theo Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005 và được sửa đổi bằng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 19 tháng 6 năm 2009.

Địa chỉ liên hệ:

384-386 đường Nguyễn Trãi, quận Thanh Xuân,
thành phố Hà Nội, Việt Nam
ĐT: 024. 38583069
Fax: 024. 38588449